



Tuyệt Tình Ca

Nguyễn Vạn Lý

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Mục lục

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Chương 12](#)

[Chương 13](#)

[Chương 14](#)

[Chương 15](#)

[Chương 16](#)

[Chương 17](#)

[Chương 18](#)

[Chương 19](#)

[Chương 20](#)

[Chương 21](#)

[Chương 22](#)

[Chương 23](#)

[Chương 24](#)

[Chương 25](#)

[Chương 26](#)

[Chương 27](#)

[Chương 28](#)

[Chương 29](#)

[Chương 30](#)

[Chương 31](#)

[Chương 32](#)

Nguyễn Văn Lý

Tuyệt Tình Ca

Chương 1

Ngày hôm ấy, trong nghi thức tang lễ cuối cùng của Phí Đình Diêm, trưởng phòng hành chánh Sở Thuế Muối tại Cao Vũ, bằng hữu của người chết đến bày tỏ lòng thương tiếc. Đàn ông một bên đàn bà một bên, mọi người đứng vái lạy thật thấp trước cái quan tài màu đen, rồi rón rén bước ra. Đây là một tang lễ tạm do bạn bè của gia đình hấp tấp cử hành, trước khi linh cữu được chở về nguyên quán người chết để an táng.

Hôm ấy là một ngày rất nóng và ẩm thấp. Khoảng bốn, năm chục người, đàn ông đàn bà và trẻ con chen chúc nhau trong một hoa viên nhỏ. Đây là một căn nhà thuê, cũ kỹ, trần nhà chỉ là những cây kèo mộc mạc.

Các bạn của người chết, phần đông chưa từng đến nhà này, ngạc nhiên thấy bà Phí có thể sống một cách đậm bạc như thế, vì ông Phí là con một gia đình địa chủ giàu có tại Cao Xương, gần Thượng Hải. Có một nét nên thơ giữa những đồ đạc tro bụi ngổn ngang và sách vở trong thư phòng, nơi khách tụ họp. Hai chiếc cửa sổ mắt cáo, trước kia sơn son nay thành màu hồng mờ nhạt, chỉ để lọt một ít ánh sáng vào, khiến cho khách khứa trở thành những cái bóng lơ mơ di động và thì thầm. Vài bà khách trông thấy mạng nhện trong góc cửa sổ, và quả quyết rằng cái người tang phụ trẻ kia không phải là một người nội trợ tốt.

Nhiều đồng sự của Phí tới đây vì tò mò muốn xem mặt Mẫu Đơn, người goá phụ trẻ, nghe đồn là rất đẹp.

Họ biết hôm nay nàng sẽ có mặt cạnh quan tài, đáp lễ khách bái viếng.

Cái không khí ảm đạm của buổi tang lễ khiến nhiều người cảm thấy khó chịu. Có một cái gì không đúng. Có một cái gì lạc lõng chua chát giữa cái không khí tang lễ trang trọng bên cái quan tài đáng sợ, và khuôn mặt trắng trẻo của người goá phụ trẻ, một nửa bị cái mũ tang che khuất. Nàng là hiện thân của sự hy sinh trong cái nón hình chóp bằng vải trắng, phủ những mẩu vải thô, và chiếc áo tang rộng cũng bằng một thứ vải. Cái khuôn mặt trắng hình bán nguyệt, có hàng lông mi dài đen nhánh, cái mũi rất thẳng, đôi môi

khêu gợi, và chiếc cằm rất thon đẹp, tất cả nổi bật lên trong bóng tối ở cuối phòng. Nàng đứng cạnh hai cây nến trên bàn thờ, lấp lánh một thứ ánh sáng ghê rợn và ma quái. Cái đầu cúi xuống của nàng dường như là một sự phản đối tất cả những gì đang xảy ra. Mẫu Đơn tuy chỉ mới có hai mươi hai tuổi, nhưng theo đúng truyền thống đạo đức của thời đại, goá phụ của một học giả, hoặc một người thuộc giai cấp cao, không bao giờ nên tái giá.

Mọi người đều tội nghiệp cho người goá phụ trẻ đẹp ấy. Theo họ thì hy sinh một người trẻ và đẹp đến thế thì thực là quá phí phạm. Khách phần lớn là nhân viên Sở Thuế Muối. Đa số đã có gia đình, và tới đám tang cùng với vợ vì những mục đích khác nhau. Có người tới vì bốn phận xã hội, người khác thì kinh hoàng trước sự hoành hành của Thần Chết trong một trận dịch tả. Một vài nhân viên cấp nhỏ tới là vì ông xếp bắt họ phải đóng góp một số tiền phúng rất lớn cho người goá phụ; số tiền được trao tặng dưới danh nghĩa là tiền của bạn đồng sở - số tiền mà họ khó khăn lắm mới có đủ để nộp, trong khi gia đình giàu có của người chết không cần.

Ông Thuyết, giám đốc sở Thuế Muối, một người cao và mặt sắc cạnh, tỏ ra rất hãnh diện vì nhờ ảnh hưởng của ông, gia chủ mới có thể mua được một chiếc quan tài rất tốt, trong khi quan tài rất khan hiếm giữa mùa dịch tả này. Ông muốn một sự sung sướng hả hê khi thấy nhiều người thán phục cái quan tài; và vì thế ông đã loan tin rằng goá phụ là một phụ nữ tuyệt sắc. Nàng là người sống rất kín đáo, và ông đã từng được gặp nàng trước khi chồng chết.

Sở Thuế Muối đã tận lực giúp người goá phụ, vì gia đình người chết không có ai tới. Họ chỉ sai một tên đầy tớ già đến để lo việc chuyên chở linh cữu; nhưng Liên Xung, tên đầy tớ già, thì lại gần như điếc, và hoàn toàn vô dụng, vì lão chẳng hiểu được tiếng quan thoại của vùng này.

Nghi lễ đòi hỏi một thân nhân của người chết phải đứng cuối quan tài để vái, đáp lễ lại khách. Ngay một đứa trẻ cũng được. Nhưng Mẫu Đơn chưa có con, nên nàng phải thân đứng sau quan tài, trông như một đồng vái tội nghiệp. Thỉnh thoảng chiếc nón vải nhúc nhích khi nàng đổi chân. Người ta có thể trông thấy hàng lông mi dày của nàng khẽ chớp trong vẻ rất lo lắng. Đôi khi, nàng ngẩng lên, lơ đãng nhìn cái đám đông trước mặt,

hoàn toàn dừng dừng trước việc tang lễ. Mồ hôi chảy dài trên trán nàng. Mắt nàng khô ráo. Nàng không hề nức nở hoặc rên rỉ than van; đáng lẽ ra nàng phải khóc cho đúng phép.

Khách hiện diện nhận ra điều này. Tại sao nàng dám không khóc? Theo tục lệ thông thường, không có nước mắt hoặc không có dấu hiệu đau buồn trong tang lễ của chồng là một điều không thể tưởng tượng được. Nàng không làm gì, chỉ cúi xuống vái đáp lễ lại khách, nhưng "không làm gì" là điều ai cũng thấy được, và những người biết lễ nghi coi là một sự đại xúc phạm. Việc ấy giống như trông thấy một trái pháo bị đốt, lửa sáng lóe lên nhưng không nổ.

Vài người lui về căn phòng phía đông, nhìn ra vườn trước. Họ bàn tán sự việc xảy ra một cách rất hứng thú. Một ông già lên tiếng:

- Hãy tưởng tượng lão Phí có một người vợ đẹp như thế sắp đi làm điếm!
- Ai có thể biết được rồi sẽ ra sao? Các ngài có thấy mắt bà ta không? Đôi mắt thật sâu và long lanh. Bà ta chắc chắn không thương tiếc chồng đâu.
- Tôi đã trông thấy đôi mắt ấy. Thật là đẹp, thật là đam mê! Tôi đánh cuộc là bà ta sẽ tái giá.

Một người đồng sự bực mình. "Hãy im miệng đi! Các ông là gì mà dám xét đoán người ta? Ở đây có bệnh dịch phải không? Tôi hiểu Đình Diêm còn có hai người anh. Nếu bố anh ta không đến được thì ông ta lẽ ra phải sai một người anh tới mới phải chứ, và không nên để người đàn bà trẻ ấy phải cáng đáng mọi chuyện." Một người nhỏ thó, áo choàng dài che kín mắt cá chân, lên tiếng, "Không có lấy một cái hỷ mũi, hoặc một tiếng nấc, hoặc một tiếng rên rỉ." Một ông già ngoài sáu mươi tuổi, cằm vuông, đeo kiếng, ăn nói nhẹ nhàng, tiếp lời, "Đáng lẽ họ không nên để bà ta phải gánh vác hết như thế. Bà ta không thể nào tiếp tục, cứ đứng hàng giờ như thế mãi." Đây là ông Vương, một thầy giáo và là hàng xóm của người chết. Với hàng ria mép xám và vài túm râu ngô, ông ta được kính trọng vì tuổi tác và địa vị một nhà giáo. Ông ta cầm một ống điếu dài hai tấc, nhưng không hút.

Ông giám đốc Thuyết, nói bằng một giọng nặng thõ âm An Huy, vội xen vào, hàng ria mép đen của ông cử động mãnh liệt khi ông nói. "Tôi không nghĩ hôm nay có nhiều khách, trừ nhóm chúng mình. Nếu chúng ta không

nói gì thì người khác cũng không. Hơn nữa, dù bà ta than khóc hay không cũng đừng nên làm lớn chuyện này. Về phần chuyên chở, tôi đã sai thằng cháu tôi phụ lực. Không ai có thể nói Sở Thuế Muối không cố gắng hết sức." Một thanh niên nét mặt thản nhiên, khẽ khịt mũi. Anh ta nhắm vào nhà giáo họ Vương, "Phải rồi, ông nói có bệnh dịch tả, nhưng gia đình ông ta đáng lẽ không nên sợ hãi như thế. Đáng lẽ họ phải sai các anh ông ta đến. Dẫu sao đám tang cũng là đám tang." - Dĩ nhiên, họ sẽ tổ chức tang lễ đầy đủ tại quê nhà. Điều họ muốn là chở xác ông ta về thôi. Nhưng tôi nghĩ đáng lẽ họ phải quan tâm đến người vợ goá mới phải. Bà ta còn trẻ quá.

- Bà ta bao nhiêu?

Nhà giáo họ Vương trả lời. "Hai mươi hai." - Họ lấy nhau được bao lâu rồi?

- Vợ tôi bảo mới có hai hay ba năm. Và họ không bao giờ có vẻ mặn nồng. Nhưng mà thôi, không phải là chuyện của chúng ta.

Nhà giáo họ Vương khéo léo chấm dứt vấn đề. Bà vợ của ông xuất hiện đúng lúc ấy, và thì thầm với chồng.

Bà có một khuôn mặt rộng, ở tuổi ngoài năm mươi, và tỏ ra là một người thanh thản và vui vẻ. Bà ta nói:

- Nếu không còn khách nữa, chúng ta nên bảo bà Phí vào nghỉ. Gần trưa rồi. Để một người đàn bà đứng hàng giờ như thế không phải là chuyện đùa đâu. Không có ai tạm thay thế cho bà ta được. Xin các ông hãy nghĩ cho bà ta chứ.

Nhà giáo đứng dậy và bước lại gần ông giám đốc Sở Thuế Muối. "Này ông Thuyết, tôi biết đây không phải là một tang lễ chính thức. Tôi nghĩ tốt hơn là chúng ta ra về bây giờ, và đừng ở lại chờ ăn mì nữa. Ai mà còn lòng dạ nào để ăn. Thiện cảm là ở trong lòng. Ông Giám đốc, nếu ông lên tiếng, chúng tôi sẽ ra về để bà Phí nghỉ ngơi." Đôi mắt lão liên của xếp Thuyết hơi nheo lại, chứng tỏ rằng mặc dù đã từng dính dấp tới nhiều vụ tai tiếng, ông ta cũng không hoàn toàn thiếu duyên dáng khi có đàn bà. Ông nói bằng giọng trong cổ. "Dĩ nhiên ông nói phải lắm." Ông Thuyết bước vào phòng tang lễ. Ông không nói gì, chỉ nháy mắt ra hiệu. Mọi người nhìn theo và hiểu ngay. Lưu, người cháu trai của ông đang ghi tên người viếng thăm và đồ phúng điếu tại bàn giấy gần cửa sổ, đứng dậy và gấp cuốn sổ lại. Từng

người một lại gần quan tài để vĩnh biệt người chết; mỗi người lẳng lặng vái lạy rồi rón rén bước ra cửa một cách kính cẩn.

Xếp Thuyết đứng lại bên quan tài thêm một phút nữa, tay gõ vào quan tài để được nghe cái âm thanh cứng mạnh, mặt rạng rỡ vì rất thỏa? mãn. Ông khoan khoái lắm lắm, "Gỗ tốt thực!" Bà Phí trẻ tuổi lúc đó ngẩng đầu lên, hiển nhiên là cất được gánh nặng, nhưng đôi mắt không giấu được vẻ lo lắng.

Khi khách ra về cả rồi, nhà giáo họ Vương ở lại. Vợ Ông đảm trách việc sửa soạn bữa ăn trưa nhẹ gồm có mì ăn với bánh bao, và ở lại lo cho mọi việc đầu vào đấy. Tuy các nhân viên sở Thuế Muối ra về rồi, nhưng vẫn còn đông đủ lảng giềng tới viếng và đưa đồ phúng, và những hình thức tối thiểu cần thiết phải được chu đáo. Những người đưa đồ phúng được mời dùng bánh bao. Những chi tiết này đòi hỏi sự quán xuyến của một người đàn bà.

Mẫu Đơn tỏ ra rất biết ơn. Ông bà Vương là hàng xóm của nàng, và nàng là người vừa trẻ vừa cô đơn, nên thường tới thăm và thích chơi đùa với con cái ông bà. Hai bên chưa phải là bạn thân; nhưng khi nàng rất cần sự giúp đỡ vào lúc tai họa xảy ra, trong khi nàng chỉ có một mình mà phải cáng đáng công việc phức tạp của một đám tang, thì cặp vợ chồng này bất ngờ tới và sẵn sàng giúp đỡ.

Khi bà Vương dẫn nàng trở vào phòng trong, nàng nói với bà Vương một cách giản dị và có vẻ xa vắng, "Tôi cảm ơn bà nhiều lắm." Nàng nói mà không nhìn bà Vương, giọng nàng trẻ, ròn rã nhưng rất nhẹ nhàng, như tiếng rung của một cái chuông bị rạn nứt. Nàng nói như một đứa trẻ, không cảm tình và cũng không màu mè. Rồi như chợt nhớ ra, nàng nói thêm, "Tôi không biết tôi sẽ làm thế nào nếu không có bà." - Ồ, bà chỉ có một mình. Đây là điều tối thiểu một người bạn có thể làm.

Lời cảm ơn đơn giản được chấp nhận với một sự giản dị tương tự. Bà Vương nói tiếp:

- Bây giờ nằm nghỉ một lát đi. Tôi vào bếp và kiếm ít cháo cho bà. Bà không cần phải lo ngại về đồ phúng điệu. Tôi sẽ lo cho. Bà cần phải mạnh khỏe cho chuyến đi về quê nhà.

Bà giúp Mẫu Đơn cởi chiếc áo tang. Một hình dáng trẻ trung quyến rũ hiện ra. Mẫu Đơn đã nhất định không dùng son phấn hôm nay - vì có thể gây ra tai tiếng - nhưng cái tuổi trẻ tự nhiên và đôi môi hồng của nàng thực tình không cần son phấn. Bà Vương trông thấy những giọt mồ hôi trên trán nàng, và đưa cho nàng một chiếc khăn tay.

Nàng vừa lau trán vừa nói, "Tôi chết cứng trong chiếc áo tang. Hôm nay nóng quá chừng." Hai giọt lệ đọng trên bờ mi mắt của người đàn bà trẻ, dừng lại giây lát, gần như tràn xuống. Nhưng nàng kiềm chế được.

Mãi khi bà Vương ra khỏi phòng rồi nàng mới buông mình xuống giường và bật khóc thực sự. Từ lúc chồng chết vì bệnh dịch tả, đây là lần đầu nàng khóc, khóc thật thảm thiết. Nếu nàng cố khóc mấy hôm trước, thì bây giờ không còn nước mắt nữa. Bây giờ một cánh cửa đã mở, và nước mắt nóng bất ngờ tràn ra như những luồng nước tuôn ra khỏi một đập nước.

Nàng nằm suy nghĩ, không phải nghĩ đến chồng, nhưng nghĩ cho chính nàng, cho tương lai nàng, một cuộc đời còn trẻ chưa rõ mà nàng cần phải sống. Nàng không có gì than tiếc cho cuộc hôn nhân không tình yêu này, một cuộc hôn nhân do cha mẹ sắp đặt trái với ý muốn của nàng. Cuộc đời nàng chỉ là những chán ngán, và đó không phải chỉ vì Phí Đình Diêm là kẻ công khai đi điếm, hoặc hẳn là kẻ thô lỗ, thường ăn nói một cách ngênh ngang tự phụ khiến nàng rất khó chịu và khinh bỉ. Là một người bản chất rất nhạy cảm và đam mê, nàng hiểu tình yêu như thế nào; nàng đã trải qua những cơn say mê, và chua xót đau đớn vì một cuộc tình không hy vọng. Nàng đã biết rõ những nỗi đau đớn và nuối tiếc khi Tần Châu, người tình cũ, bỏ nàng và lấy đi tất cả tình yêu của nàng. Tần Châu đã lấy vợ và có hai con. Tuy thế hai người vẫn còn lén lút gặp nhau sau khi nàng đã lấy chồng. Nàng có cảm tưởng nàng là một con ruồi bị mắc vào mạng nhện; tình huống khó xử này làm tâm trí nàng bối rối. Và bây giờ nước mắt của nàng tuôn ra từ một nguồn sâu xa không tên, có một cái gì rất khẩn thiết, một ước muốn mà nàng chưa biết rõ. Tuy vậy, nàng cảm thấy dễ chịu vô cùng sau khi đã khóc.

Nàng cười thầm khi những khách đàn bà than thở cho số phận hẩm hiu của nàng, mất chồng trong khi còn quá trẻ, với cái viễn ảnh phải sống trong

cảnh goá phụ lâu dài. Ý tưởng của khách đàn bà là trên đầu lưỡi của họ; tất cả đều tội nghiệp cho nàng; họ nói công khai rằng một cuộc đời goá bụa trẻ như thế rất là "khó khăn." Các bà nghĩ rằng nàng sẽ phải trả giá đầy đủ cho Đức Hạnh. Đức Hạnh trong cảnh goá phụ đã được xác nhận theo hai kiểu mẫu; người goá phụ sẽ phải ao ước là một trong hai trường hợp:

là một "Trinh phụ", nghĩa là sống suốt đời trong cảnh goá bụa, hoặc là một "Liệt phụ", nghĩa là cố gắng tự tử khi bị bắt buộc phải tái giá.

Mẫu Đơn buồn cười loại bỏ cả hai trường hợp này. Lòng yêu đời và bản chất trẻ trung bảo nàng rằng đó là điều sai lầm. Nàng đang tìm kiếm cái gì tốt đẹp và thoa? mãi cho cuộc đời một người đàn bà. Nàng quá thông minh không để những lời bình phẩm của đàn bà ảnh hưởng đến nàng. Vốn là một người bản tính thất thường, nông nổi, nhạy cảm, tao nhã, khao khát một lý tưởng, nàng rất coi thường những gì được chấp nhận là phẩm hạnh tốt. Nếu nàng kêu gào than khóc thì chỉ vì nàng muốn thế.

Bà Vương ở trong bếp hơi lâu. Khi bước ra, bà bưng theo một chiếc khay đựng những tô mì nóng hổi, và vài đĩa đồ ăn chơi; bà ngạc nhiên thấy người thiếu phụ xoắn tóc ngang vai, cúi xuống trên một tủ sách bằng tre, trông không giống dáng điệu của một goá phụ, và đang tìm kiếm cái gì.

Bà Vương khế trách, "Bà làm gì vậy? Nào lại đây ăn đi!" Khi Mẫu Đơn quay lại, bà Vương trông thấy một vẻ hào hứng trong mắt nàng. Mặt Mẫu Đơn đỏ bừng như thể là những bí mật sâu trong lòng nàng bỗng bộc lộ.

Bà Vương kéo một cái ghế. "Bây giờ ngồi xuống ăn đi!" Giọng của bà giống như một người mẹ. "Tôi chiêm trứng với thịt ngưu, và tôi sẽ cùng ăn với bà." Mẫu Đơn vui vẻ mỉm cười. Nàng biết cách bà Vương đối xử với năm đứa con của bà, và nàng không ngạc nhiên trước sự quan tâm săn sóc của bà.

Tuy nhiên trong lúc đang ăn, bà Vương trông thấy mắt của Mẫu Đơn sưng và đỏ, bà ta nói với vẻ tiếc rẻ, "Tôi ước mong các tang khách trông thấy bà lúc này." Ngạc nhiên, Mẫu Đơn hỏi, "Tại sao?" - Bà đã khóc thực rồi.

Người goá phụ trẻ bực mình. "Tôi biết, người ta sẽ khen ngợi." Sự trống rỗng trở lại, và Mẫu Đơn lẳng lặng ăn trứng. Không ai biết hoặc hiểu được tại sao nàng nằm trong giường và khóc lóc lúc này. Nàng mong ước bà

Vương đừng có mặt, để nàng được ở một mình cùng với những ý tưởng và những vấn đề đang làm nàng phiền muộn. Nàng muốn rằng bà Vương sẽ không trông thấy những lá thư tình của nàng trong lúc nàng xếp dọn hành lý.

Để phá tan sự im lặng, bà Vương hỏi, "Lúc tôi vào bà đang tìm gì thế?" Nàng nói dối, "Tìm cuốn lịch sử Hàng Châu." - Quê bà ở đó hả?

- Phải, huyện Ngọc Đào.

- Tôi nghĩ sau một trăm ngày, bà sẽ trở lại quê nhà thăm gia đình.

- Tôi định vậy.

Ông Vương gõ lên cánh cửa đã mở. Ông muốn uống trà. Ông đã ăn cơm xong trong thư phòng và muốn biết hai người đàn bà làm gì, và khi nào vợ Ông về nhà.

- Ông về nhà trước đi. Tôi muốn ở lại bầu bạn với bà Phí. Bà ta phải sắp xếp nhiều thứ.

Nhưng nhà giáo rất đổi ngạc nhiên khi Mẫu Đơn đứng dậy và mời ông ta vào. Ông ngập ngừng. Ông thuộc về thế hệ già và vợ Ông ta ở đấy rồi, đồng thời sự giáo dục của ông cấm ông bước vào phòng ngủ của một người đàn bà láng giềng.

Mẫu Đơn trông thấy sự do dự trên mặt ông, nên tiến ra cửa. Nàng trình trọng gọi ông bằng "Vương Sư Phụ", và nói, "Tôi hết sức cảm ơn sư phụ và bà nhà đã giúp đỡ. Tôi sẽ bưng trà vào thư phòng, và xin thỉnh ý sư phụ vài điều." Một phút sau, Mẫu Đơn bưng một khay trà vào thư phòng. Ông Vương đứng dậy và khách sáo xin Mẫu Đơn không cần phải làm như vậy.

Cung cách của Mẫu Đơn rất cương quyết, linh hoạt, không thích hợp cho một goá phụ mà chồng vừa mới chết. Ông Vương trông thấy sự trẻ trung của Mẫu Đơn và tim ông hơi quặn lại. Một phụ nữ trẻ đẹp mới ngoài hai mươi tuổi, mà phải sống trong cảnh goá bụa suốt đời. Ông nghĩ rằng số kiếp đành phải như thế thôi. Nút nhất điều này đã được các goá phụ của những nhà khoa cử chấp nhận. Goá phụ của thường dân thường là tái giá, nhưng goá phụ của những tú tài hoặc cử nhân thì tuân theo luật lệ Khổng giáo đã đặt ra cho đàn bà.

Lúc này, ông Vương cảm thấy thực là khó mà tin được người goá phụ trẻ

tuổi trước mặt ông sẽ sống suốt đời cho Đức Hạnh. Nàng không có vẻ như thế.

- Vương Sư phụ tử tế quá. Sư phụ có thể khuyên tôi phải làm gì. Ngày mai tôi sẽ cùng với Liên Xung theo linh cữu về quê. Dĩ nhiên tôi sẽ mặc tang phục khi xuống thuyền. Nhưng có cần phải mặc tang phục trong suốt cuộc hành trình không?

- Thừa bà Phí, đây là vấn đề của cái tâm. Chắc chắn là bà sẽ mặc lúc lên thuyền và khi xuống thuyền, nhất là lúc xuống thuyền khi cha mẹ chồng ra đón linh cữu.

Ông nhìn Mẫu Đơn từ đầu đến chân, rồi nói tiếp.

- Bà không nên như thế này. Đó là điều cần thiết. Bà phải than khóc suốt cuộc hành trình cho tới lúc linh cữu đã đem vào trong nhà chồng rồi. Dĩ nhiên tôi không biết gì về cha mẹ chồng bà, nhưng bình thường họ mong đợi việc ấy ở bà. Lại còn có chị em chồng, các bà hàng xóm, họ sẽ đứng xem bà. Bà chắc không muốn họ nói xấu sau lưng bà.

Nhà giáo già nói những điều này một cách lưu loát, thành thạo, giống như một người hướng dẫn chuyên nghiệp trong một ngôi đền hoặc một di tích lịch sử.

- Và cái gì sẽ xảy ra cho tôi?

- Điều chắc chắn là gia đình nhà chồng sẽ xin một đứa con nuôi cho bà, để tiếp tục hương khói cho chồng bà. Người ta thường làm như thế. Người ta nói làm thế sẽ giúp người goá phụ giữ được tinh thần trinh tiết và đạo hạnh nếu phải trông coi một đứa trẻ. Thừa bà, cuộc đời goá phụ không dễ dàng đâu, nhưng phải trải qua. Chồng bà có đỗ đạt gì không?

- Thực ra thì không. Nhưng chồng tôi bỏ tiền ra mua chức Cống sinh khi triều đình quyên tiền trợ giúp nạn lụt. Đó là một năm trước khi chúng tôi kết hôn. Sư phụ biết không, một ngàn quan cho bằng Tú tài, ba ngàn cho bằng Cử nhân, và Cống sinh chỉ có năm trăm.

Nhà giáo già quan sát mặt Mẫu Đơn chăm chú, rồi lẩm bẩm, "À ra thế!" - Sư phụ nói gì ạ?

Nhà giáo trở lại vấn đề chính. "Thực ra tùy ý bà, hoàn toàn tùy ý bà. Nhẽ ra tôi không nên bàn chuyện này.

Nhưng vì bà hỏi tôi. Bà muốn biết hành động thế nào. Tôi nói điều ấy tùy thuộc ý bà. Thực ra người ta không nghe nói đến goá phụ một Tú tài tái giá. Nhưng Cống sinh thì chưa rõ lắm. Và cũng còn tùy thuộc gia đình chồng bà nữa. Khi họ bàn chuyện nhận con nuôi thì bà biết họ muốn gì.

- Sư phụ có nghĩ rằng làm như vậy là đúng không?

- Như tôi đã nói, đó là vấn đề của cái tâm. Hơn nữa, nó còn tùy thuộc những gì cha mẹ chồng bà sẵn sàng cung phụng cho bà nữa.

- Sư phụ có nghĩ rằng một người đàn bà thích có con của chính mình hơn không?

Nhà giáo già có vẻ bối rối thực sự; mặt ông ta đỏ bừng. "Tôi nghĩ bà nên bàn chuyện này với thân mẫu bà thì hơn. Bà cụ còn sống phải không?" - Dạ phải, ở Hàng Châu.

- À, nếu thế thì đừng bận tâm suy nghĩ nữa. Hãy sống trọn vẹn một trăm ngày để tang như là một người con dâu tốt. Có lẽ họ sẽ cho bà về thăm gia đình để nghỉ ngơi. Hàng Châu không xa lắm. Tôi nghe nói bà thuộc về dòng họ Lương ở Hàng Châu. Có bao giờ bà nghe nói về Lương Hàn Lâm ở Hàng Châu không?

Mặt Mẫu Đơn bỗng rạng rỡ hẳn lên. "Dĩ nhiên, sư phụ nói Lương Hàn Lâm. Thực ra chúng tôi là anh em họ. Chúng tôi cùng một họ với ông Hàn Lâm. Hàng Châu chỉ có một quan hàn lâm thôi." Sự kiêu hãnh của nàng có thể hiểu được. Bình thường hàng trăm năm một dòng họ mới có được một quan hàn lâm. Có tước vị ấy thì cả dòng họ mỗi người được cắm một cái lông chim trên nón.

- Thế thì ông ta sẽ cố vấn cho bà.

- Ông ấy có lẽ không biết tôi. Ông ấy chỉ ở Bắc Kinh thôi. Tôi gặp ông ấy một lần khi ông ấy về thăm nhà; lúc đó tôi chỉ là một đứa trẻ mười một tuổi.

- Tôi tưởng bà quen biết ông ta. Tôi trông thấy trên kệ sách một vài cuốn luận thuyết do ông ta viết.

Mẫu Đơn bước lại tủ sách, mông lú lắc, lê chân một cách lười biếng, chỉ vào ba cuốn sách trên kệ thứ hai, và hãnh diện nói, "Mấy cuốn ấy kia!" Ông Lưu, cháu trai của xếp Thuyết, bước vào báo cho Mẫu Đơn biết đã thuê

được thuyền rồi, và sẵn sàng khởi hành vào Đại Hà sáng hôm sau, bất cứ lúc nào nàng sẵn sàng. Hấn sẽ gửi người tới giúp khuân hành lý. Nói đúng ra, Lưu ngạc nhiên thấy người góa phụ cởi áo tang ra, và đang nói chuyện sôi nổi với nhà giáo.

Sự tình cờ nhắc tới quan "Hàn lâm" ở Bắc Kinh vọng lại một tiếng vang thích thú trong tâm Mẫu Đơn. Khi nàng ở cái tuổi mười một thì quan hàn lâm trẻ tuổi Lương Mạnh Giao lúc đó hai mươi bảy tuổi, trở về Hàng Châu sau khi đỗ trạng nguyên. Chàng đã đặt bàn tay lên trán Mẫu Đơn và gọi nàng là "xuất sắc" - lời khen này đã ám ảnh nàng suốt tuổi con gái. Trong một lúc, hình ảnh, kỷ niệm, âm thanh, khu vườn đặc biệt của nhà nàng nhẩy ra khỏi cái vùng quên lãng lâu ngày, và đập mạnh vào tâm não mỗi một của nàng.

Bà Vương thật là tuyệt vời. Mặc dầu bà Phí trẻ tuổi chưa hề tâm sự với bà, và mặc dầu ngày hôm sau nàng sẽ lên đường, và chắc chắn là sẽ không trở lại, thế mà bà cảm thấy một bốn phận phải tận tình giúp đỡ nàng.

Việc sắp xếp hành lý là công việc của đàn bà trong trường hợp này. Mẫu Đơn chỉ đem theo những vật dụng riêng tư. Đồ đạc và những vật nặng sẽ để lại; sẽ bán đi hoặc chuyên chở sau. Bà Vương trợ giúp bằng cách xua đuổi khách, sai mua những thứ cần dùng, chẳng hạn như giấy thường và khóa, và mua một tấm vải dầu để phủ lên hành lý. Thỉnh thoảng một lời an ủi, một nụ cười, một cái đụng vai khiến cho Mẫu Đơn cảm thấy nàng được đối xử như một người con gái của bà Vương. Trong một lúc Mẫu Đơn quá cảm động, thành thực biểu bà ta một cái trâm ngọc làm quà chia tay, thế mà bà Vương cảm thấy bị xúc phạm.

- Bà coi tôi là người như thế nào? Tôi tới giúp là vì tôi nghĩ bà cần giúp đỡ. Tôi tới là vì tôi muốn tới. Bà trả công tôi phải không?

- Không phải, nhưng tôi thành tâm. Tôi muốn tặng bà một kỷ vật thôi mà. Bà Vương không trả lời. Bà mạnh tay đẩy trả lại, rồi nhét cái trâm xuống đáy rương để minh chứng lời từ chối quyết liệt của bà.

Thằng con bà Vương chạy đến và hỏi bao giờ bà về nhà, bà trả lời, "Bảo chị hai làm bữa ăn tối, trừ phần của mẹ. Mẹ sẽ ở lại ăn tối với bà Phí." Khi đêm đã lên đèn, ông giáo già cảm thấy một ý muốn không cưỡng được phải

tối nhà họ Phí. Ông nhớ rằng khi người goá phụ trẻ nói về "quan hàn lâm nhà chúng tôi", dường như có một sự hào hứng trong giọng nói của nàng, như là lời thú nhận sự thực. Nó gợi ông nhớ tới một đứa trẻ hãnh diện la lối ngoài đường phố, "Cái đó là của tôi!" Ông muốn nghe thêm về Lương Hàn lâm từ người goá phụ.

Sau khi ăn tối xong, mấy người uống trà và ăn mận trong đông phòng. Sau một vài chuyện lật vặt, họ lại trở về với đề tài nàng sẽ phải làm gì. Nàng trở lại vấn đề chính. Nàng đã bày tỏ rằng nàng không muốn nuôi con nuôi, mà muốn là con của chính nàng đẻ ra.

- Nếu cha mẹ chồng tôi muốn có một đứa bé để tiếp tục hương khói cho chồng tôi, thì một đứa cháu trai nào cũng được. Chỉ cần chọn một đứa rồi làm lại khai sinh, trở thành một người thừa kế chính thức của người chết.

Lối nói ngây thơ khờ khạo này đã chạm tự ái nhà giáo già. Ông phê bình. "Tôi thấy bà là một người nổi loạn." Mẫu Đơn vội trả lời, "Tôi xin chịu mắng." Lời nói bất ngờ này làm hài lòng nhà giáo già. Mẫu Đơn nói tiếp:

- Vương Sư phụ, tôi chỉ là một người đàn bà. Nho sĩ các ông đã nghĩ giùm cho chúng tôi rồi. Các nho sĩ đời Tống đã bắt đầu cái tục lệ tôn thờ goá phụ không tái giá rồi. Nhưng Khổng tử không hề dạy như vậy. Có phải Khổng tử đã nói:

Đàn ông goá vợ không ra ngoài, đàn bà goá chồng không nên cô đơn trong nhà, phải không?

Nhà giáo già hơi giật mình ngạc nhiên và lắp bắp, "Dĩ nhiên, việc ấy bắt đầu với các triết gia đời nhà Tống." Mẫu Đơn mau lẹ nói tiếp, "Suốt từ đời Hán tới đời Đường, không một nho sĩ nào hiểu về cái Đạo Lý. Điều đó có nghĩa là các nho sĩ đời Tống đúng và Khổng tử sai, phải không? Như vậy người ta áp dụng Đạo Lý chống lại bản chất con người. Các nho gia đời Hán và Đường không hề làm như vậy. Sự thoa? mãi bản chất con người thực là đúng với những gì các nhà hiền triết đã giảng dạy như là lý tưởng của con người.

Đạo Lý và con người là một. Bây giờ các nho gia đời Tống tới và bắt đầu coi bản chất con người là tội lỗi.

Như vậy là diệt dục, là Phật giáo rồi." Nhà giáo già quả thực kinh ngạc

trước những lời lẽ không chính thống, đặc biệt là từ miệng một người đàn bà.

- Bà đọc những điều ấy ở đâu?

- Đó không phải là điều quan Hàn lâm viết ư?

Nàng rút ra một cuốn luận thuyết của họ Lương, và chỉ cho ông ta cái đoạn biểu tượng cho những tư tưởng lạ lùng ấy - lạ lùng ngay với nhà giáo già. Ông Vương đã nghe danh tiếng của họ Lương, nhưng chưa bao giờ đọc họ Lương.

Ông Vương tiếp tục đọc, say sưa vì tư tưởng và bút pháp. Ông ta đọc từng chữ một, thích thú từng âm thanh, bằng một tiếng thì thầm qua hàng râu rung rung, đầu gật gù tán thưởng. Họ Lương viết bằng bút pháp cổ điển chặt chẽ, gần như những thành ngữ cổ, như thể cho mỗi chữ một giá trị, chính xác và mang nặng tư tưởng.

Mẫu Đơn theo dõi nhà giáo trong lúc ông ta đọc. Rồi nàng hồi hộp hỏi, trong một niềm tự hào:

- Sư phụ nghĩ thế nào?

- Đẹp lắm! Đẹp lắm!

Mẫu Đơn không thỏa? mãi và hỏi tiếp, "Sư phụ nghĩ thế nào về tư tưởng?"

- Độc đáo! Là một viên giáo làng, tôi có thể nói gì về một cây viết hàng đầu của thời đại? Ý kiến của tôi chẳng có giá trị gì. Nhưng thật là một áng văn tuyệt tác theo bút pháp cổ điển! Tôi thích đoạn ấy cho tới cuối, tại đó ông ta thực sự xé nát đập tan tư tưởng của trường phái chính thống, và nói rằng các tân nho sĩ đã tìm lợi riêng bằng cách tự nhận là thể thiên hành đạo - những điều họ nói hầu như là lời của Trời - "Các nhà tân nho tự từ chối hoan lạc, và sung sướng thấy đàn bà của họ đau khổ thêm khát". Đây là chỗ ông ta sắc bén, mạnh mẽ, tàn phá. Ông ta có thể viết như thế được mà không sao. Người khác không thể được.

Mẫu Đơn uống từng lời của đoạn văn như thể là lời khen ngợi cho chính nàng. Nàng nói:

- Tôi yêu kính quan hàn lâm nhà chúng tôi lắm. Tôi không thể nhịn được cười khi ông ta gọi các nho sĩ ấy là bọn "ăn thịt heo sống".

- Bà thực là may mắn có một người như thế trong dòng họ. Ông ta hình

dáng thế nào?

- Một cái đầu rộng nhô ra ở thái dương và một đôi mắt thông minh sáng ngời. A, phải rồi, tôi nhớ bàn tay trắng và mềm của ông ấy. Đã lâu lắm rồi.

- Từ đó bà không gặp lại nữa phải không? Thế ông ta không về cúng lễ tổ tiên hay sao?

- Không. Chúng tôi chưa bao giờ gặp lại ông ấy. Tôi không gặp ông ấy từ ngày tôi còn nhỏ. Ông ấy ở Bắc Kinh, trong triều đình, trong những năm đó.

- Gia đình bà chắc có viết thư cho ông ta?

- Chúng tôi không dám. Đối với chúng tôi, ông ta chỉ là một cái tên.

Mẫu Đơn quên không biết tại sao nàng bị lôi cuốn vào cuộc nói chuyện này. Nàng chưa hề kể với chồng về Lương Hàn Lâm, hoặc bất cứ người nào khác. Mặt nàng đỏ bừng, làn da quanh mắt nàng rất mịn, và đôi mắt xa xôi. Sau một lúc nàng lên tiếng, "Tôi không có ý định đóng thùng những sách này. Tôi định chở sách sau." - Các hành lý khác xong cả rồi chứ?

- Gần như xong rồi. Chúng tôi phải để lại một số và sau này sẽ lấy. Tôi chỉ mang theo những đồ riêng và xác chồng tôi. Không có nhiều chỗ trên thuyền, một nửa đã dùng đặt linh cữu rồi.

Trước khi ra về, ông bà Vương chào từ già và hỏi, "Bà có thể nào khóc lóc đôi chút trước linh cữu, cho đúng hình thức? Các người lối xóm sẽ bình phẩm." Tiếng khóc này thường phải có trong những buổi tối khuya, bảy lần trong bảy ngày.

- Họ muốn nói thì mặc họ. Tôi không khóc được.

- Nhưng lúc về đến nhà chồng, bà sẽ phải khóc đấy.

- Đừng lo. Tôi có thể giả bộ khi có người khác khóc với tôi.

Khi ra khỏi cửa, bà Vương nói với chồng, "Tim tôi đau nhói khi nghĩ đến số phận chua chát của cô gái trẻ tuổi này - phải làm goá phụ suốt đời. Mà không có con nữa chứ." - Bà hãy chờ xem? Có một sự nổi loạn. Một ngày nào đó bà sẽ nghe thấy tiếng nổ. Tinh thần bà ta bướng bỉnh lắm.

- Ông và bà ta nói chuyện gì trong thư phòng?

- Những chuyện bà không thể hiểu được.

Nguyễn Văn Lý

Tuyệt Tình Ca

Chương 2

Họ phải trả một giá rất đắt cho chủ thuyền vì "món hàng" bất thường. Cái thuyền họ thuê để chở linh cữu là một loại thuyền nhỏ, chỉ dài hơn mười thước. Mấy tấm đan bằng tre lồng vào nhau, rồi uốn cong ở khoảng giữa thuyền để che mưa nắng. Kiệu chở Mẫu Đơn tới, nhưng nàng vẫn ngồi yên trong kiệu, đầu cúi xuống, một nửa mặt bị cái nón tang che khuất, trong lúc linh cữu được khiêng lên đầu thuyền. Người ta phủ vải đỏ lên linh cữu, để cho khách trên những thuyền qua lại không bắt mắt vì gặp phải "vận sui." Một giải lụa trắng quấn ngang linh cữu ở phía trước, mang tên tuổi người chết.

Xếp Thuyết và thằng cháu họ Lưu có mặt tại chỗ để trợ giúp.

Ông bà Vương cũng hiện diện, đứng bên người góa phụ tới phút cuối cùng. Khi tất cả đã sẵn sàng, người đầy tớ già và ông Vương thận trọng đưa nàng xuống bờ sông, bước qua mảnh cầu ván lung lay để lên thuyền. Chỗ đuôi thuyền, bên dưới cái mái bằng chiếu, đã trải sẵn giường và gối, dành riêng cho Mẫu Đơn ngồi hoặc nằm nghỉ. Cuộc hành trình phải mất khoảng mười ngày - vượt qua sông Dương Tử, đi vào Đại Hà để tới Tô Châu.

Khi mảnh cầu ván được kéo lên, nàng đứng dậy cảm ơn tất cả bạn bè đã đến tiễn đưa. Mọi người trông thấy khuôn mặt che một nửa của nàng, và đôi môi căng mọng dưới cái nón tang; nàng đứng như một pho tượng, im lặng như đã chết.

Đại Hà bên dưới Cao Vũ lúc nào cũng đầy thuyền bè trên đường đi Dương Châu, một trung tâm xa hoa náo nhiệt thời đó. Thủy lộ này rộng chừng hơn mười thước, chỗ rộng chỗ hẹp tùy theo địa hình từng nơi, và lúc nào cũng đầy thuyền tam bản, thuyền buồm, và thuyền tư nhân; có những thuyền trang hoàng cực kỳ sang trọng, trong khi nhiều thuyền khác thì trơ trụi không có gì đặc sắc. Không khí vang lên tiếng mái chèo đập nước, tiếng những cây sào đụng nhau, tiếng chân thành thịch của ngư phủ trên ván thuyền, tiếng kéo kệt của cột buồm, và tiếng động khi thuyền đụng xô phải

nhau. Đây là một phương tiện chuyên chở vừa nhàn nhã vừa thoải mái. Khi đi qua những thị trấn, quang cảnh luôn luôn thay đổi, và thuyền bè mắc kẹt phải dừng lại là việc thường xảy ra. Hai bên bờ là nhà cửa và tiệm quán. Tại những chỗ bờ cao, người ta phải đục vào bờ đất để làm nhà vòm cho gần mặt nước. Người ta phải thả gầu xuống để múc nước từ Đại Hà, và đàn bà quỳ bên bờ, đập giặt quần áo trên những tảng đá nhẵn thín. Về mùa hạ, hai bên bờ vang lên tiếng chày giặt quần áo cùng với tiếng cười của đàn bà, con cái của họ đeo trên lưng hoặc chơi đùa bên cạnh. Đặc biệt vào những đêm trăng, dù mùa xuân hay mùa hạ, tiếng chày giặt quần áo và tiếng nói chuyện mỗi lúc một gia tăng khi thuyền tới gần một thị trấn, bởi vì đàn bà thích giặt quần áo vào một đêm mát mẻ.

Thanh niên cũng đi dạo dọc theo hai bên bờ, để ngắm trăng, hoặc là ngắm hàng dãy môn phụ nữ chống lên, khi họ cúi xuống giặt quần áo.

Khi ra ngoài miền quê, Đại Hà thường rộng hơn, và buồm được kéo lên để tận dụng sức gió. Khi thuyền lướt qua những bờ xanh xanh, những cánh buồm cong tạo ra một hình ảnh nổi bật trên bầu trời bình minh hoặc hoàng hôn. Vào cái nóng giữa ban ngày, ngư phủ thường cởi trần, ngồi nghỉ và hút thuốc, mớ tóc đuôi xam quấn ngang đầu; lưng, vai và chân tay chắc nịch của họ bóng loáng dưới ánh mặt trời.

Ngay khi con thuyền bắt đầu khởi hành, và các khách tiễn đưa ra về, Mẫu Đơn cảm thấy một nỗi cô đơn và một sự tự do lạ lùng; cuối cùng cuộc hành trình của nàng đã bắt đầu. Những cơn náo động và ngập ngừng, và những quyết định vào phút cuối cùng nên mang theo hoặc bỏ lại gì đã qua rồi. Nàng cảm thấy một sự kết thúc rõ rệt; cuối cùng nàng được lên đường đi vào một tương lai mới cùng với những vấn đề mới, một cảm giác cô đơn cùng cực, như cầm chiếc gương soi vào tâm hồn, để khép lại một chương và mở ra một chương khác. Tương lai thì mơ hồ và tối tăm, chưa hiện rõ. Nàng cảm thấy bên trong nàng một rung động mới lạ.

Gió mát mùa xuân và quang cảnh xanh tươi miền quê dường như đã giúp đầu óc nàng sáng sủa hơn và nàng có thể thở một cách tự do, và suy nghĩ trong cái tâm trạng của một sự cô đơn sung sướng. Nàng nằm ngả trên gối, lơ đãng nhìn lên mái chiếu trước mặt. Nàng đã liệng bỏ chiếc áo tang, và

mặc một bộ đồ ngủ gọn ghẽ. Vào lúc này, hiển nhiên nàng không giống một goá phụ để tang. Nàng hoàn toàn quên hai vợ chồng người lái thuyền và đứa con gái của họ, một thiếu nữ có bộ mặt trái táo, miệng tươi cười, và bộ ngực nở tròn trịa. Liên Xung ngồi một mình ở đầu thuyền; dẫu sao nàng không hề quan tâm đến một chuyện gì.

Nàng buông xả tóc, và hai tay ôm gối trong một vẻ mơ màng tới cái tương lai vô định. Nàng biết nếu nàng bỏ nhà chồng ngay thì sẽ gây tai tiếng, và cha mẹ nàng sẽ phản đối. Nhưng nàng biết rằng số phận của nàng là ở trong tay nàng, và sẽ không cho ai được can dự vào. Nàng đốt một điếu thuốc lá, rít một hơi, và nằm nghiêng người, một kiểu nằm hờ hang mà không một phụ nữ tư cách nào dám làm giữa ban ngày. Mắt nàng nhìn xuống chiếc nhẫn kim cương nhỏ lấp lánh trên ngón tay. Tần Châu đã tặng nàng chiếc nhẫn này.

Nàng cử động bàn tay và ngắm viên kim cương lấp lánh dưới ánh mặt trời. Nàng khẽ nhắc tên Tần Châu.

Nàng được tặng chiếc nhẫn sau một vụ cãi nhau dữ dội. Tần Châu và nàng đều nóng tính. Hai người tình đã từng cãi nhau nhiều lần, nhưng tình yêu bao giờ cũng chiến thắng. Chiếc nhẫn là một nhắc nhở cho chiến thắng ấy. Nàng đã quên không biết hai người cãi nhau về chuyện gì, nhưng nàng không quên cái vẻ dịu dàng trong mắt chàng khi chàng đưa nàng món quà tặng - một cái nhìn đã làm cho sự khác nhau về quan điểm giữa hai người trở nên không quan trọng. Tần Châu bao giờ cũng như vậy. Chàng có một bản năng mua được những thứ nàng thích - những đồ vật nho nhỏ của phụ nữ, như son môi Dương Châu hoặc một tấm lược tóc của Tô Châu - và dâng cho nàng bằng một cái nhìn quyến rũ của lòng tôn thờ mê mẩn.

Bây giờ nàng thực sự cô đơn và độc lập lần đầu trong đời. Không ai có thể biết được niềm vui vô cùng được cô đơn và tự do, nếu không đang yêu. Tuy thế trái tim nàng cũng là nỗi buồn của niềm mơ ước không cùng, một cái gì là thảm kịch trong đời nàng. Nàng ước mong sớm được gặp lại Tần Châu.

Có lẽ hai ngày nữa nàng có thể gặp chàng tại Cửu Giang. Nàng đã gửi trước một lá thư và tin chắc chàng sẽ tới. Cái ý tưởng ấy làm tim nàng đập mạnh. Đối với Mẫu Đơn, ao ước một điều gì có nghĩa là đã có được rồi.

Tần Châu là lý do khiến nàng muốn mau chóng bỏ cuộc đời goá phụ. Chàng đang sống với gia đình tại Tô Châu, nhưng chàng có bà nội và hai người cô sống tại Hàng Châu, vì đó là nguyên quán của tổ tiên chàng. Mỗi năm nàng về Hàng Châu thăm mẹ vài ba lần, và lên chồng gặp lại Tần Châu trong khách sạn, và trong những chuyến du ngoạn sắp đặt trước tới núi Thiên Mộc. Một lần nàng gặp chàng trong nhà người bạn thân là Bạch Huệ. Cả hai bị thúc đẩy bởi một sức mạnh lớn hơn chính con người của họ. Trong mỗi lần gặp nhau, sự điên cuồng của hoàn cảnh tuyệt vọng lưu lại trong lòng họ một nỗi khổ sở với niềm khát khao và buồn bã kéo dài cho tới lúc họ gặp nhau lại. Bề ngoài, họ sống một cuộc đời bình thường.

Con thuyền vẫn lướt trôi, tiếng kéo kệt nhịp nhàng của mái chèo, tiếng nước đập rào rào đẩy nàng chìm sâu vào mơ mộng. Chẳng mấy chốc nàng sẽ được tự do, và hai người sẽ gặp lại nhau vài ba lần một năm, nhưng nàng sẽ làm gì trong thời gian còn lại? Có thể tiếp tục như thế mãi được không? Tim nàng đập dồn dập khi nàng nghĩ đến giấc mộng của nàng - giấc mộng hai người sẽ thuộc về nhau hoàn toàn, nàng sẽ chiếm được Tần Châu trọn vẹn, không có ai bên cạnh quấy rầy. Nàng biết nàng ích kỷ, nhưng Tần Châu yêu nàng rất say mê, và chỉ ước ao được kết hôn với nàng. Nàng là mối tình đầu tiên và duy nhất của chàng. Mẫu Đơn không thù ghét gì bà Tần; nàng đã gặp bà ta cùng với hai con. Bà ta có dáng rất mảnh mai đặc biệt của người Tô Châu, và trông không tệ. Nếu Tần Châu yêu nàng nhiều như nàng yêu chàng, tại sao chàng không có can đảm và quyết tâm hy sinh tất cả vì nàng? Đây là câu hỏi cứ làm bận tâm trí nàng.

Nàng lấy từ rương ra một bản sao chép lá thư nàng viết cho chàng, ngay khi nàng biết nàng sẽ rời Cao Vỹ.

Nàng cúi nhìn những hàng chữ của nàng, như thể là đọc lại thư thì nàng lại một lần nữa diễn tả đầy đủ nồng độ của nỗi ao ước trong lòng.

“Tần Châu yêu dấu Chồng em chết một tuần lễ rồi. Trái với những ước lệ xã hội, em sẽ tự giải thoát, dù phải trả giá nào, để được gần anh. Anh có sung sướng nghe tin này không? Em sẽ về Cao Xương và phải đi ngang qua Cửu Giang vào ngày 26 hoặc 27. Xin anh đến gặp em. Em có rất nhiều điều cần phải bàn luận với anh, và em phải gặp anh và biết ý kiến của anh trước

cuộc khủng hoảng của đời em. Hãy nhắn lời cho người gác cổng tại Đền Kim Sơn, để em biết sẽ gặp anh ở đâu.

Em biết rằng anh sẽ giữ kín việc này khỏi tất cả những miệng lưỡi ngồi lê đôi mách, những kẻ không quan tâm đến em một chút nào. Về phần em, em đã chuẩn bị hy sinh tất cả để thuộc về anh hoàn toàn. Em không biết anh sẽ nghĩ gì về em. Em không muốn phá đổ hạnh phúc gia đình của anh. Em không bao giờ muốn làm vợ anh đau lòng. Nhưng chúng ta có thể làm gì, nếu chúng ta yêu nhau điên cuồng?

Em cũng xét hoàn cảnh của anh, từng điểm một, và thấu hiểu sự khó khăn của anh. Em sẵn sàng chờ đợi hai hoặc ba năm để được làm vợ anh, nếu em biết anh yêu em cũng nhiều như em yêu anh. Em có thể chịu đựng được tất cả nếu em có tình yêu của anh.

Vào thời điểm này trong đời, em phải nghĩ đến tương lai em, tương lai chúng ta. Đôi khi em ước mong anh ở bên em, từng phút một, và không có cái gì và người nào có thể xen vào giữa hai ta. Em không muốn tình yêu của chúng ta là gánh nặng và hối hận cho anh. Em không có ý định bỏ anh - không bao giờ. Em sẵn sàng từ bỏ tất cả, hy sinh tất cả, để được ở bên anh. Anh có thể làm nhiều như thế cho em được không?

Em nhận thức đầy đủ cái hoàn cảnh tiến thoái lưỡng nan của chúng ta, và tình yêu biến chúng ta thành nô lệ của nhau. Nhưng xin hiểu rõ rằng, em không muốn có thành kiến với anh. Em không muốn bất cứ một cái gì không xuất phát từ ý chí tự do và tình yêu của chúng ta.

Em không biết nghĩ gì. Em biết anh rất yêu em, và em nghĩ đi nghĩ lại cho đến lúc lòng dạ em tơ vò trăm mối. Bao giờ cũng cùng một câu hỏi: nếu chúng ta yêu nhau nhiều đến thế, làm thế nào chúng ta sống xa nhau được? Anh có yêu em đủ để chấp nhận cái bước khởi đầu này không?

Xin tha thứ em vì lá thư này. Xin tha thứ em vì sự điên rồ này. Xin tha thứ em vì đã yêu anh nhiều đến thế!!!

Chính vì nỗi phiền muộn và niềm ao ước thiết tha được gần anh mà em viết lá thư này.

Một lần nữa, em muốn anh nhớ rằng em sẽ hoàn toàn tự do vào tháng Tám, và sẽ là vợ anh bất cứ khi nào anh muốn thế, bất cứ khi nào anh tự do.

Xin đừng nghĩ xấu cho em, bởi vì tất cả những gì em làm chỉ là vì tình yêu của em đối với anh.

Em yêu anh. Em cần anh. Em đang rất thèm gặp anh.

Em của anh mãi mãi, Mẫu Đơn” Mẫu Đơn buồn bã nhớ lại rằng mới một năm trước đây, nàng làm chuyển đi với chồng tới nhiệm sở của chồng. Một năm trước đây Đình Diêm, chồng nàng, đã thực hiện được lời khoe khoang một ngày nào đó hẳn sẽ nắm được một chức vụ béo bở. Thân phụ hẳn khuyến khích hẳn. Ông nội hẳn là một chân tú tài, được bổ nhiệm vào chức huyện quan tại tỉnh Quý Châu xa xôi. Gia đình hẳn vẫn tự nhận thuộc hàng danh giá, mặc dầu tú tài là cấp bậc thấp kém nhất trong hàng sĩ phu, và cái chức vụ tại một nơi hẻo lánh, nghèo nàn thuộc một huyện miền núi của Quý Châu thực không có gì đáng thèm muốn. Ông nội hẳn thù ghét cái nơi ấy và chết tại đấy; nhưng sau khi ông ta chết, Quý Châu trở thành một huyền thoại của gia đình; họ mô tả cho tất cả láng giềng tại Cao Xương biết rằng đó là một nơi của trù phú, quyền thế và vinh quang. Bà mẹ chồng của Mẫu Đơn không bao giờ chán kể cho bạn bè về cái ngày bà ta được vào làm dâu nhà quan huyện, một cô dâu ngồi kiệu hoa bằng chính chiếc kiệu bọc nhung màu lục của quan huyện. Cái kiệu ấy bây giờ phủ bằng nhung bạc màu đã sờn rách, đứng trong góc hành lang, như là một biểu tượng cho vinh quang của gia đình.

Bố chồng nàng trước kia là kế toán viên cho một phủ môn trong lúc chính quan phủ bị tù vì khai man số thuế và công nho. Theo nguyên tắc hành chánh của triều đình, viên kế toán phải chịu phần lớn trách nhiệm, và ông ta bị cách chức và suốt đời sẽ không được đảm nhiệm bất cứ một công vụ gì. Tuy nhiên trong thời gian tại chức, ông đã đục khoét được nhiều tiền, đủ để mua nhà đất tại Cao Xương, và sống dư dả suốt đời. Gia đình ông ta ngày một thịnh vượng hơn. Người con trưởng trở thành một đại thương gia, mua các nông phẩm như thuốc lá, hạt cải, và đậu của nông dân rồi đem bán tại Hán Khẩu và Tô Châu. Người con trai thứ hai trông coi một nông trại. Ông ta có nhiều cháu nội và tạo lập được một gia đình đáng trọng vọng, nếu không phải là một gia đình giàu nhất, trong số những gia đình địa chủ đại phú tại Cao Xương. Ông ta mong muốn người con trai thứ ba là Đình

Diêm, phải xuất chính để vinh danh tổ tiên.

Hồi còn nhỏ, Đình Diêm không bao giờ thích học hành. Hãn không bao giờ có thể thi đậu để làm quan, và hãn cũng chẳng bao giờ đi thi. Tuy nhiên hãn đã tiến lên rất đúng cách. Hãn kết thân với những người có thể giúp được hãn. Hãn cung phụng rượu và gái cho những người mà hãn tin rằng một ngày nào đó sẽ giúp được hãn. Hãn thành công xin được chức trưởng phòng hành chánh tại Sở Thuế Muối Cao Vũ, một chức vụ ngoài ước mong của hãn. Ông giám đốc Thuyết là chú của một người mà hãn đã hết sức cung phụng, và cái địa vị tại Cao Vũ được coi là "béo bờ." Khi được tin bổ nhiệm tại Cao Vũ, Đình Diêm nói với Mẫu Đơn, "Ta đã bảo nàng mà. Nàng tưởng chồng nàng chỉ biết đi chơi bởi hết đêm này đến đêm khác. Bây giờ nàng thấy đấy. Chỉ một hai năm là ta sẽ khá to." Mẫu Đơn rất dừng dưng. Hãn nói tiếp:

- Và bây giờ ta mang về cái tin vui mừng này. Chúng ta sẽ khá. Vậy mà nàng không khen ngợi chúc mừng ta.

Mẫu Đơn trả lời cộc lốc, "Hãy tự chúc mừng đi." Đình Diêm rất hậm hực và thất vọng. Đây là một người con gái rất đẹp và tươi vui duyên dáng mà hãn lấy được. Đúng vậy, người ta không biết rõ một người đàn bà cho đến khi kết hôn với người ấy.

Ngay đêm đó, khi hãn sung sướng và rất âu yếm tình tứ, nàng vẫn từ chối không ngủ với hãn. Sự thực là nàng ghê tởm sự đụng chạm đến con người này, một người đã trở thành chồng nàng mà nàng không còn một lựa chọn nào khác.

Tiệc ăn mừng được tổ chức trước khi hãn đi nhậm chức - Ông bà Phí già không để lỡ cơ hội - hàng loạt tiệc mừng có trình diễn ca hát kéo dài ba ngày, tất cả những người quen biết trong vùng đều được mời. Họ không quản ngại tốn kém, ngay chiếc kiệu cũ cũng được đem bọc lại và đưa ra trưng bày. Bà Phí già không ngừng nhìn quanh; bà vừa nói chuyện vừa quan sát khách khứa chung quanh. Bà muốn ai cũng phải trông thấy bà.

Trong những bữa tiệc ấy, Mẫu Đơn đã cố gắng mỉm cười cho thích hợp, và nàng tự trách vì vẻ tươi cười ấy. Về mặt tài chánh, địa vị trưởng phòng hành chánh của một sở thuế muối địa phương thì có gì đáng vui mừng đâu;

và về mặt khác, theo tước vị danh phận, địa vị ấy không đáng ăn mừng; nhưng đối với dân chúng tại Cao Xương thì nó oai phong lắm. Cái thùng càng rỗng thì tiếng kêu càng to. Hơn nữa đây chỉ là một sở thuế muối. Các thương gia muối tại Dương Châu là những triệu phú, và mọi người đều biết thế.

Nói cho đúng thì chính cái ý nghĩa của chức vụ này, bảo vệ luật pháp chống lại các triệu phú, đã khiến đầu ông già Phí lão đảo sung sướng. Con trai ông không cần phải tới gặp các nhà đại phú thương; họ phải tới gặp con ông. Sự việc này đã được công khai thảo luận trong những bữa ăn gia đình, và Mẫu Đơn hết sức kinh ngạc.

Mười ngày sau, Đình Diêm và vợ dùng đường thủy Đại Hà đi nhận chức vụ và được tiễn đưa linh đình.

Riêng quà của bạn hữu đã thu được tới ba bốn trăm quan. Gia đình nhà họ Phí đã "lên voi" trong con mắt của người dân Cao Xương.

Đình Diêm quả thực rất phấn chấn, và trong một lúc chỉ có hai người, hắn nói với vợ, "Bây giờ nàng thấy ta chưa? Ta sẽ cho nàng biết." Mẫu Đơn trả lời, "Nếu ông cứ tiếp tục đi điếm thì tương lai của ông không có giới hạn, và chẳng mấy chốc ông có thể lên tới Bắc Kinh." Mặt nàng là một vẻ xa vắng trong cuộc hành trình một năm trước. Mắt nàng đau, và nàng sợ ánh nắng gay gắt. Tất cả những gì chung quanh, chính nàng, chồng nàng, chuyển đi về phía bắc nhận nhiệm sở, là những thứ nàng không hiểu và cũng không coi trọng. Thật là một tâm trạng trống rỗng đáng sợ! Thế mà nàng còn quá trẻ.

Khi tới gần Ngô Giang, gần lối vào Thái Hồ, nàng lấy hết can đảm xin chồng cho thuyền đi hướng Mộc Đô, để nàng được nhìn rõ quang cảnh của Thái Hồ.

Chồng nàng hỏi, "Để làm gì?" Nàng không thể trả lời. Không ai có thể trả lời câu hỏi đó. Nhìn cái khoảng nước mênh mông ấy với mục đích gì? Nàng im lặng và không đòi hỏi nữa.

Người chồng làm một cố gắng để tỏ ra vui vẻ, "Ta muốn nói hôm nay là một ngày sương mù u ám. Sương mù sẽ dày đặc trên mặt hồ. Nàng sẽ không nhìn thấy gì trên hồ." - Ở Mộc Đô có nhiều con gái đẹp. Ông không

muốn nhìn những người đẹp của Tô Châu hay sao?

Mộc Đô là một khu vực trồng hoa và vườn cây ở ngoại ô của Tô Châu.

- Nàng bây giờ cũng tỏ ra đòi bại.

- Không, tôi không phải thế. Ông có thể nhìn những con gái đẹp còn tôi ngấm sương mù. Nó sẽ cho tôi cái cảm tưởng tôi đang trôi trong một cõi mù sương, cô đơn và lạc lõng ở một chốn không tên.

Nói cho công bằng, Đình Diêm không còn muốn tìm hiểu vợ nữa. Đi trong sương mù giống như đi trên mây, một trạng thái tâm hồn xa hoa và hạnh phúc, một nét đặc biệt của nàng, nhưng người khác không hiểu được. Đình Diêm nói:

- Nàng điên đầu rồi.

- Phải, tôi thế đấy.

Nhưng rồi họ không đi ngang qua Mộc Đô. Nàng không thể nói cuộc đời nàng tại Cao Vũ tệ hơn hay tốt hơn.

Có một sự việc xảy ra sau khi đi qua Dương Châu, cách sông Dương Tử vài dặm. Trong một vụ kẹt thuyền, người lái thuyền làm đổ một chiếc đèn lồng trên thuyền của một vị đại quan. Chiếc đèn lồng mang tên dòng họ và chức vị của ông quan viết màu đỏ, với mục đích thông báo cho nhân viên quan thuế và cảnh sát. Khi biết đó là thuyền của một "đại thần ở Bắc kinh", thì người lái thuyền cực kỳ hoảng sợ. Hắn tự đến quỳ trước đầu thuyền và xin chịu tội. Nhưng hắn không bị đánh đòn như thường lệ. Ông quan chỉ cười và bãi bỏ vụ trừng phạt này. Người lái thuyền và mọi người vái lạy nhiều lần để bày tỏ lòng biết ơn trước sự rộng lượng của ông quan. Họ lắc đầu và không tin có thể được tha một cách dễ dàng như thế. Mẫu Đơn nhìn sự huyền ảo và chiếc đèn lồng hình chữ nhật bề vờ trên đầu một cây sào tre, bập bềnh trên mặt nước. Nàng không nhìn được rõ tên của ông quan, chỉ trông thấy hàng chữ "đại thần Bắc Kinh," nhưng nàng không chú ý.

Khi tới bờ sông Dương Tử, thuyền của nàng chạy theo một đường vòng, lượn quanh một hòn đảo nhỏ; ngay khi vòng qua hòn đảo và tới Cửu Giang, nàng trông thấy cái mái vàng của ngôi Đền Kim Sơn nổi tiếng, lóng lánh trong ánh nắng tháng Tư. Đây là một kiến trúc vĩ đại có những cây cột đỏ, đà sơn son, và cái mái chói lọi.

Làm sao có thể tả được cái tâm trạng sôi nổi của Mẫu Đơn khi nàng trông thấy cái mái cong sáng lấp lánh của Đèn Kim Sơn? Nàng hy vọng gặp được Tần Châu tại đây. Làm sao có thể nói hết được sự hoà hợp giữa niềm mơ ước và mê say đã khiến tâm hồn nàng điên cuồng? Tần Châu là biểu tượng cho một cái gì rất tốt đẹp, mà toàn thể con người nữ ở nàng ao ước mong muốn, bất kể những cản trở, những tục lệ, những luật lệ và luân lý của xã hội. Sự háo hức của Mẫu Đơn, lý tưởng của nàng và sự thông minh bén nhạy tập trung vào mối tình đầu này mà nàng không thể và không muốn tìm cách quên đi. Nàng còn thích thú cả những cơn đau tàn ác khi hai người chia ly; nàng ấp ủ những kỷ niệm hành hạ của những lần gặp gỡ lén lút. Những kỷ niệm ấy có thực đến nỗi trở thành cái gì có ý nghĩa duy nhất của cuộc đời này; những kỷ niệm ấy thực hơn là đời sống hàng ngày của nàng. Phải chăng cuộc đời chỉ là một sự trình diễn ngắn ngủi nếu không có ý nghĩa vĩnh cửu?

Chỉ mình Bạch Huệ, người bạn thân nhất của nàng, mới biết tất cả, còn em gái nàng là Hải Đường chỉ biết một phần thôi. Khi hai người gặp nhau lần đầu, Tần Châu cũng bằng tuổi nàng, là một ông tú tài mười tám tuổi. Chàng có bàn tay trắng mịn như lụa, một nét đặc điểm của đàn ông Giang Tô Chiết Giang, lông mày rậm và miệng lúc nào cũng như mỉm cười. Chàng không những là người xuất chúng, trẻ tuổi, đẹp trai, rất hoạt động, mà còn là một văn nhân, và nàng bao giờ cũng yêu quý văn nhân. Những bài văn hay nhất trong các kỳ thi thường được xuất bản, hoặc truyền tay nhau dưới hình thức chép tay. Những bài văn này được coi là kiểu mẫu cho sĩ tử nghiên cứu học hỏi. Mẫu Đơn cũng có được một bản qua người cô của chàng, và rất yêu thích bài văn ấy. Tần Châu cũng nghe nói nàng là một thiếu nữ xuất sắc trong dòng họ Lương, có quan hàn lâm rất đáng kính trọng.

Tình yêu bùng nổ ngay từ đầu. Hai người đã trao đổi thư từ và sắp đặt những cuộc gặp gỡ bí mật, đôi khi có Bạch Huệ đi theo. Rồi một hôm nàng nhận được tin kinh hoàng. Tần Châu báo cho Mẫu Đơn biết cha mẹ chàng đã định vợ cho chàng rồi, và chàng không có cách gì làm khác được. Trong vòng sáu tháng chàng kết hôn với một cô gái Tô Châu. Nàng cũng tới dự

đám cưới của chàng; giống như làm nhân chứng cho vụ hành quyết của chính mình, nhưng nàng thích chịu đựng như thế, vì lý do gì thì chính nàng cũng không giải thích được. Nàng phải nhìn thấy hôn lễ ấy. ít nhất điều ấy cũng giải thích một phần tại sao hôn nhân của nàng thất bại ngay từ đầu. Trong thâm tâm, nàng so sánh tất cả mọi thứ giữa Đình Diêm và Tần Châu. Thịnh thoảng chồng nàng rất đổi ngạc nhiên trước những cơn đam mê điên cuồng của nàng; hắn cũng đoán biết hắn không phải là người nàng đang ôm hôn cuồng nhiệt, nhưng là một con người bí mật nào đó mà nàng không bao giờ nói ra.

Nguyễn Vạn Lý
Tuyệt Tình Ca
Chương 3

Hồi ấy, trước khi đường xe lửa Thiên Tân - Phú Khẩu hoàn tất, Cữu Giang là một giang cảng xầm uất. Nó nằm tại nơi sông Dương Tử gặp khúc giữa của Đại Hà chạy từ bắc xuống nam. Phần lớn thuyền bè dừng lại tại Cữu Giang để nghỉ ngơi hoặc mua vật tiếp liệu, vì đây là chặng cuối cùng của chuyến đi từ miền bắc, và bắt đầu chặng đi xuống miền nam. Nhiều hành khách chuyển thuyền tại đây, lên những con thuyền sang trọng của miền Giang Nam, có phòng ngủ trang hoàng đẹp đẽ và đồ ăn ngon. Nhiều người cũng dừng lại ở đây sau một cuộc hành trình dài, để hưởng cái thú đi tắm tại nhà tắm công cộng, thưởng thức đồ ăn và rượu ngon, và đi giải trí tại các rạp hát nổi tiếng của vùng này.

Mẫu Đơn không cần phải nêu lý do khi cho thuyền dừng lại tại Cữu Giang. Dĩ nhiên nàng muốn viếng thăm Đền Kim Sơn, và tìm cái thú tắm thoải mái tại những nhà tắm dành cho phụ nữ. Phải nằm gần cái quan tài trong ba ngày đêm vừa qua, tâm hồn và tinh thần nàng muốn nghẹt thở. Nàng nói với vợ chủ thuyền:

- Chúng ta sẽ dừng lại đây vài ngày. Bà có thể lên bờ làm chuyện gì bà cần. Tôi cũng cần nghỉ ngơi, đi lại cho đỡ cuồn cuộn.

Quay lại tên đầy tớ Liên Xung, nàng căn dặn, "Liên Xung, ở lại thuyền canh giữ quan tài. Trong thuyền lúc nào cũng phải có người. Nếu người cần lên bờ, phải biết chắc có người khác ở lại thuyền." - Đừng lo, chẳng ai ăn cắp quan tài đâu.

Đứa con gái chủ thuyền cất giọng nói trong trẻo, "Bà lên đi. Lên nhà tắm và để họ bóp chân cho bà sướng đến chín tầng mây." Mẫu Đơn kiểu cách trả lời, "Ta sẽ lên. Ta muốn lắm." Nàng đã nghe tiếng nghệ thuật bóp chân tại Cữu Giang, và cũng muốn thử cho biết. Hơn nữa nàng cũng muốn tắm rửa cho tươi tỉnh khi gặp lại Tần Châu.

Mẫu Đơn chưa bao giờ đi du lịch một mình, chưa bao giờ được hưởng sự tự do tuyệt đối mà nàng rất thèm muốn này. Đứa con gái chủ thuyền đề

ngợi đi theo nàng làm người hướng dẫn, nhưng nàng từ chối. Nàng không muốn ai bám theo. Cái cơ hội này thật là hiếm hoi, khi nàng có thể tìm lại được con người của nàng, được phục hồi cái cá tính của nàng không bị ảnh hưởng bởi bạn bè và gia đình. Vợ người chủ thuyền e sợ rằng một cô gái trẻ tuổi xinh đẹp như Mẫu Đơn có thể rơi vào cạm bẫy của đám du thủ du thực trong một thị trấn xa lạ, và bà ta rất lo lắng cho nàng. Nhưng Mẫu Đơn chỉ lắc đầu cười xòa.

Với bản chất thích phiêu lưu, nàng bước xuống chiếc cầu gỗ và đi lên cái bờ sông ướt át. Nàng thong dong chạy lên những bậc của bờ sông. Chân nàng không bị bó, nhờ cái bản chất nổi loạn của nàng và ảnh hưởng của các nhà truyền giáo tại Thượng Hải trong gia đình. Nàng không mặc váy, mà chỉ mặc một cái quần màu xám đậm. Váy là y phục dùng cho phụ nữ có chồng, như nàng, nhưng đây là cái luật mà tất cả phụ nữ thuộc giai cấp nghèo coi thường, vì bất tiện cho họ khi phải trèo núi, lội nước hay làm việc ngoài đồng. Nàng quay lại nhìn cái thuyền bên dưới. Liên Xung đang nhìn lên. Nàng không hề muốn tạo ra cái ấn tượng là một goá phụ kiểu mẫu, vì nàng đã quyết định rời bỏ nhà chồng. Nàng không cần biết tên đầy tớ già sẽ nói gì khi hẵn về đến nhà.

Đường phố trái sỏi đầy người đi lại. Rồi Mẫu Đơn nhập vào một thị trấn tràn ngập những bảng hiệu treo đứng. Nàng hồn nhiên vũ vai một thanh niên lạ mặt và hỏi nhà tắm ở đâu. Từ những ngày còn nhỏ, nàng biết hành động tự nhiên trong một đám đông, chen lấn vào chỗ đông người nhất, trao đổi chuyện trò với những người rảnh rỗi trong quán rượu và quán trà, gọi một thanh niên là "lão huynh", hoặc bất cứ cách gọi quen thuộc nào. Đã hai mươi hai tuổi rồi mà nàng cũng vẫn thế. Một vài lời nói đùa và thói quen cũ vẫn còn.

Bao giờ nàng cũng nhập vào một đám đông người lạ với vẻ tự tin.

Người thanh niên quay lại, ngạc nhiên sung sướng thấy một người con gái đẹp nhờ chỉ đường. Lúc đó là chiều tối rồi, và cái vũ vai của nàng hất ra cái bóng mờ cuộn trên trán nàng. Mặt nàng trịnh trọng, nhưng đôi mắt thật thân thiện.

- À, ngay tại góc đường kia. Tôi có thể dẫn cô tới đó.

Nàng biết tại sao chàng thanh niên hăng hái muốn chỉ đường. Nàng chỉ nói:
- Xin lão huynh cứ cho biết ở đâu là được rồi.

Người thanh niên chỉ về phía trái và nói, "Cô đi vào trong ngõ kia. Trong đó có hai nhà tắm." Nàng cảm ơn người lạ. Đi theo hướng chỉ, nàng bước tới một căn nhà trang trí bằng gạch men khảm màu trắng và xanh. Bên trên là một bảng hiệu có hàng chữ mạ vàng:

"Nhà Tắm Bạch Mã." Cái thành ngữ "xoa bóp sướng tới chín tầng mây" của người con gái chủ thuyền không phải là quá đáng.

Sau khi vào một buồng tắm nước nóng sang trọng, có một người đàn bà kỳ cọ lưng, Mẫu Đơn được dẫn ra một phòng ngoài, được mời uống trà Long Tỉnh và ngồi nghỉ. Nàng lấy khăn phủ lên người; người đàn bà thoát đầu thoa bóp và vỗ chân nàng. Rồi buộc ngón tay bằng một tấm khăn tắm khô, bà ta bắt đầu thoa bóp và cù từng ngón chân, bằng cách vuốt ve thật nhẹ nhàng cho đến lúc nàng buồn ngủ, được ru bằng một cảm giác thú vị gợn gợn trong xương sống.

Người đàn bà hỏi, "Thưa cô, cô thích không?" Mẫu Đơn chỉ rên rĩ. Có lúc những ngón chân nàng co lại vì sự vuốt ve. Nàng không hiểu tại sao bên dưới móng chân lại nhạy cảm vì sự tê mê và đau đớn như thế, nhưng cảm giác ấy đòi hỏi tài nghệ của một chuyên viên, sự vuốt ve tinh tế để hành hạ ngón chân, tạo cảm giác sung sướng cho tới khi gần trở thành đau đớn thì dừng lại.

Nàng cho tiền thưởng rất hậu và nói, "Tôi không bao giờ quên trò chơi này." Mẫu Đơn rất sáng khoái và cảm thấy chân tay nhẹ nhàng mềm mại khi nàng đi ra khỏi nhà tắm để bước vào ánh sáng mặt trời tà bên ngoài. Lỗ chân lông mở ra cho nhiều cảm giác khác nhau, trong lúc nàng say sưa cái đời sống của một thị trấn xa lạ. Nàng tưởng như nàng thuộc về chỗ này, như nàng vẫn cảm thấy thế trong một đám đông, tại đó sự phân cách bắt buộc và giả tạo giữa đàn ông và đàn bà không được biết đến, trừ cái giai cấp đi lại bằng kiệu và sống trong những căn nhà lớn biệt lập sau những bức tường cao.

Một người đàn bà lao động không thể có được sự xa xỉ sống ẩn dật. Đối với đàn ông, Mẫu Đơn sẵn sàng trao đổi một lời nói thân thiện. Nhưng dù thế

nào, nàng quyết tâm dành tất cả cho người mà nàng sắp gặp gỡ. Nàng phải đi mau tới Đền Kim Sơn để biết tin.

Nếu nàng tới với một trái tim hồi hộp, thì nàng ra về trong một tinh thần rất buồn chán, sau khi đi thư thần cho tới lúc mặt trời lặn. Nàng đã hỏi tại cổng trong và cổng ngoài của ngôi đền xem có thư gửi cho nàng không. Ông già trong bộ áo chùng đơn sơ màu xám, rất là thờ ơ, trả lời một cách lơ đãng và chiếu lệ. Nàng nán lại, nói chuyện với người bán trái cây, rồi đi quanh ngôi đền hy vọng gặp Tần Châu, rồi trở ra cổng ngoài. Để trả lời cho câu hỏi lặp đi lặp lại của nàng, ông già canh cổng cúi kinh nhìn nàng và nói ngôi đền không phải là nhà bưu điện. Nàng không biết làm thế nào. Nàng đã tưởng Đền Kim Sơn là một nơi dễ tìm và không thể lầm lẫn với nơi khác.

Có thể thư của nàng chưa tới tay Tần Châu đúng lúc, hoặc chàng đi vắng. Nếu chàng nhận được mà không thể tới, chắc chắn chàng sẽ nhắn tin. Nàng đã quen cái cảm giác hồi hộp chờ đợi từ những lần nàng chờ đợi chàng tại những nơi hò hẹn ở Hàng Châu; nàng đã biết rõ cảnh lén lút, sự bồn chồn, và cảnh giác mọi dấu hiệu của chàng. Nàng đứng tựa vào một cây cột bằng đá cao ngoài sân đền, ngó từng mái nhà, sẵn sàng cho một nụ cười thật tươi nếu nàng chợt bắt gặp hình ảnh Tần Châu. Nàng không còn lòng dạ nào thưởng thức cảnh đẹp của cái tu viện giữa sông, hoặc những đỉnh núi mây phủ ở đằng xa, hoặc là những hòn đảo tắm trong ánh hoàng hôn màu tím xẫm. Những cảnh này mâu thuẫn với sự bồn chồn sôi nổi bên trong nàng.

Sáng hôm sau nàng lại đến thăm ngôi đền, hy vọng hơn nữa được gặp chàng hoặc nhận được tin của chàng. Nàng bảo tên đầy tớ rằng đến tối nàng mới trở về thuyền. Đi tìm Tần Châu là mối quan tâm cấp bách của nàng, bởi vì tương lai nàng đều tùy thuộc vào chàng.

Nàng lang thang một mình quanh ngôi đền, và ngắm du khách và tín đồ đến và đi. Đền Kim Sơn được xây trên những bậc cao kế tiếp nhau và được chia ra làm nhiều khu hoa viên. Là một ngôi đền được cúng góp nhiều nhất bắt đầu từ ngàn năm trước, ngôi đền rất sang trọng với lối đi lát đá, những cây cối hiếm quý, và những tàng cây u nhã dẫn ra hoa viên ngoài. Thực là cảnh xa hoa sang trọng trong một sự yên bình ẩn dật.

Nàng trèo lên cả con Kim Quy, tảng đá cao nhất, và trông thấy Động Bình

Minh.

Sau bữa trưa, nàng nghỉ ngơi trong cái phòng khách mênh mông, rồi bước ra ngoài, quyết định không trở lại cho tới lúc hoàng hôn. Tần Châu chưa hề lỗi hẹn với nàng, và nếu chàng lỗi hẹn, thì bao giờ cũng có nguyên do chính đáng. Nàng đã không gặp chàng hơn một năm, kể từ ngày theo chồng về Cao Vũ.

Nàng thơ thẩn tại cái bến sông trước ngôi đền, nóng ruột căn môi. Rồi nàng trông thấy hai người lính cận vệ bước ra từ một góc bên trong. Áo choàng của họ có hai vòng tròn trong đó viết hai chữ "thiên binh". Họ dẫn đường cho một vị khách quan vào thăm đền. Hiển nhiên vị khách là một bậc đại quan, vì quân phục của lính cận vệ cho biết họ là lính cận vệ tại triều đình Bắc Kinh. Vị khách cao tầm thước và mặc một chiếc áo choàng lụa màu ngà, bước vội vàng, không giống bước đi khệnh khạng của các quan trong triều phục.

Tri khách tăng ăn mặc gọn ghẽ đi theo vị khách quan.

Mẫu Đơn đứng cách xa khoảng mười thước. Nhà sư muốn đưa ông quan vào phòng khách, nhưng ông quan tỏ ý muốn tiếp tục đi nữa. Khi ông quan liếc nhìn quanh, mắt ông ta dừng lại trên cái hình ảnh người con gái một giây. Bàn tay Mẫu Đơn đưa lên miệng bỗng lạnh cứng lại khi nàng trông thấy mặt vị khách quan. Khuôn mặt ấy gợi cho nàng một người nào đó quen quen, nhưng người ấy là ai? Vị khách quan có lẽ không trông thấy nàng. Ông ta bước lại và đứng một phút nhìn cái ụ đất ở bờ bên kia, rồi quay đầu và ngắm một chiếc pháo thuyền của người Anh neo giữa dòng sông. Mắt ông ta liếc nhìn hai đầu sông, như thể rất bận tâm đến địa hình của chỗ ấy. Luôn luôn là cái nhìn sắc bén, mau lẹ, cái nhìn của sự quan sát tinh tế chung quanh, giống như cái nhìn của một lính trinh sát quan sát một quang cảnh có địch quân phục kích. Rồi ông ta quay lại, và bước qua cái cổng hình lục lăng, nhà sư và lính cận vệ vội theo sau. Mẫu Đơn trông thấy hình dáng của vị khách quan biến dần dưới lối đi bằng bậc thang đá, cho tới lúc bị một cánh thông che ngang.

Nàng đã trông thấy cái liếc nhìn kỳ lạ, sắc bén và sáng quắc ấy ở đâu? Nàng không thể nhớ ra. Dáng vẻ của vị khách quan gợi nhớ đến khuôn mặt

một người thân, một khuôn mặt nàng đã biết từ nhiều năm trước, một khuôn mặt mà nàng không thể xác định được ngay - một trong vô số những kỷ niệm của thời thơ ấu được cất giấu, chôn vùi và bỏ quên. Tuy thế, tại sao nàng cảm thấy một sự khuấy động kỳ lạ bên trong nàng? Những khe rãnh của ký ức chưa chịu nổi liền lại. Chỉ còn lại một sự liên kết mơ hồ của một cái gì rất thích thú.

Sự gặp gỡ ngăn ngui với một ông quan tại Bắc Kinh để lại cho nàng một sự hỗn độn giữa sự tò mò kích động và lòng chán nản.

Mặt trời chiều đã xuống thấp, làm vỡ vụn con sông bên dưới thành những đốm vàng. Tần Châu vẫn chưa xuất hiện. Và cũng chẳng có tin tức tại cổng. Nàng lê đôi chân mỏi xuống lối đi gồ ghề, tâm trí là một khối những khó hiểu của hoài nghi, sợ hãi và buồn bã.

Nàng đi một quãng xa thì chợt một ý tưởng vui thích đến với nàng:

vị khách tại Bắc Kinh kia ở Đền Kim Sơn có thể là ông anh họ của nàng, quan Lương Hàn Lâm. Nàng đoán thế bằng bản năng phụ nữ mà không thể phân tích được.

Nàng thở gấp và quay lại hỏi người gác cổng. Lão già lên tiếng chặn trước khi nàng kịp hỏi.

- Cô trở lại nữa hả! Tôi đã bảo cô. Không có tin gửi cho cô đâu.

Nàng năn nỉ, "Xin cho tôi biết vị khách quan hồi chiều có hai lính cận vệ theo hầu là ai?" Nàng mỉm cười nhìn lão một cách dò xét.

Người gác cổng bỏ tẩu thuốc ra, đưa mắt ngờ vực nhìn người đàn bà trẻ và nói, "Một quan hàn lâm ở Bắc Kinh. Có liên can gì tới cô không?" - Cho phép tôi nhìn tấm danh thiếp của ông ta được không?

- Không có. Danh thiếp ở phòng khách.

Mẫu Đơn đứng chết trân tại chỗ. Nàng không hiểu tại sao nàng run như thế. Từ lúc đó, nàng không nhìn thấy người gác cổng, hoặc con đường nàng đang đi. Nàng bàng hoàng như đang bước trên mây, đầu gối nhũn ra. Vị khách ấy không phải là Lương Hàn Lâm như nàng tưởng tượng; giống như gọi lại một hình ảnh trong mơ, phóng rọi thành hình thể vật chất, thay đổi và khác đi. Nhìn thoáng từ đằng xa, người ấy không còn trắng trẻo, mảnh mai và trẻ trung nữa. Đây là một con người khoảng bốn mươi tuổi, mặt hơi

dám nắng và hơi đầy đà hơn khi nàng gặp cách đây mười hai năm trước. Chàng tới Cửu Giang làm gì? Nàng rất tiếc bỏ lỡ cơ hội không bước lại nói chuyện với chàng. Dĩ nhiên chàng không thể nhớ ra nàng. Và bây giờ cơ hội đã trôi mất.

Ngày hôm sau nàng bảo người chủ thuyền tiếp tục cuộc hành trình. Nàng ngỏ ý muốn được trông thấy Thái Hồ; nhìn cảnh Thái Hồ vẫn là một giấc mơ từ lâu của nàng, cũng như nàng rất ao ước được nhìn nhiều cảnh đẹp mà nàng đã đọc trong sách.

Người chủ thuyền trả lời, "Nếu thế, chúng ta sẽ đi thẳng về phía nam tại Đàm Dương và băng qua hồ tại Nch Xương, thay vì đi theo Đại Hà. Đi đường ấy phải lâu thêm vài ngày nữa, nhưng thoáng rộng hơn.

Nhiều người thích đi lối ấy." - Vậy thì đi theo lối Nch Xương. Tôi muốn đi ngang qua Thái Hồ.

Vào ngày thứ ba, ở trong khu vực giữa Lý Giang và Nch Xương, thuyền đi ngang qua một vùng đồng ruộng xanh tươi đẹp đẽ, phủ đầy lúa non trong những màu xanh đậm và nhạt khác nhau. Những con lạch và cửa sông đổ ra một vùng nước mênh mông đầy thuyền ngư phủ. Buổi sáng rất yên tĩnh, bầu trời đầy những cụm mây trắng. Trừ một vài con diều hâu lượn vòng trên không, chim chóc đã ẩn mình sau buổi bình minh chim hót inh ỏi, như những con chó canh nhà làm một giấc ngủ trưa. Một ngọn gió mạnh thổi từ đông bắc, làm mặt nước gợn lên những đợt sóng lan khắp mặt hồ.

Phía trước họ chừng vài chục thước, hai con thuyền đã căng buồm, và thuyền của Mẫu Đơn cũng bắt đầu kéo buồm lên. Tiếng nước vỗ hai bên mạn thuyền mạnh hơn và con thuyền lướt trôi. Cánh buồm gia tăng tốc độ và thuyền gần đuổi kịp hai chiếc thuyền phía trước. Hai chiếc thuyền này là những thuyền bông, loại thuyền sang trọng, chủ đích là tiện nghi thoải mái chứ không cần chạy nhanh; chiếc trước kéo chiếc thứ hai.

Chỉ một lát thuyền của Mẫu Đơn đã bắt kịp hai chiếc thuyền. Liên Xung đứng dậy, và gia đình chủ thuyền cùng Mẫu Đơn đang ngắm chiếc thuyền họ đang vượt qua với sự hân hoan khoái trí. Một lá cờ nhỏ có mấy hàng chữ bay phất phơ trên một cây sào trên chiếc thuyền bông thứ nhất. Bây giờ hai thuyền chỉ cách nhau vài thước. Hai lính cận vệ đang quỳ bên mép

thuyền tức giận la hét:

- Các người điên hay sao? Làm gì vậy? Có mắt hay không?

Mẫu Đơn trở mắt nhìn. Tim nàng muốn nhảy lên khi nàng nhận ra y phục của bọn lính cận vệ. Hàng chữ trên lá cờ đỏ nhỏ quá không đọc được. Nhưng nàng trông thấy hàng chữ "Đại thần Bắc Kinh"! Nàng thoáng thấy hai chân của người khách bên trong khoang, ngồi trên một cái ghế thấp. Khi khoảng cách của hai thuyền gần hơn, nàng có thể trông thấy cái hình dáng người ngồi trên ghế, khuôn mặt bị cuốn sách ông ta đang đọc che khuất. Nàng không ngạc nhiên nếu người ấy là người anh họ của nàng.

Mẫu Đơn bỗng giật mình vì tiếng quát tháo. Lính cận vệ trên chiếc thuyền của ông quan đang la hét, bắt thuyền của nàng chậm lại. Người chủ thuyền kinh sợ và ngơ ngác dừng mái chèo. Một chiếc thuyền thứ hai đang phóng nhanh từ sau tới. Một tiếng va chạm dữ dội làm thuyền của nàng lật nhào về một bên với một tiếng vỡ lách cách vang dội. Mẫu Đơn hầu như té xuống sàn thuyền. Thuyền của nàng bị thuyền kia chủ tâm húc vào.

Nàng nổi giận, vội đứng dậy và yêu cầu thuyền kia giải thích.

- Các người không trông thấy lá cờ ư? Mắt bị hồ gần chặt lại rồi hả? Tránh ra một bên. Chúng ta muốn đi trước và không muốn ngồi nhìn cái quan tài kia suốt chặng đường.

Mẫu Đơn quát lại, "Ta chưa bao giờ nghe thấy một chuyện như vậy! Đây là thủy lộ của Hoàng đế. Ngay Hoàng đế cũng không thể ngăn chặn một người đang chở xác..." Nàng bỗng dừng lại khi trông thấy chữ "Lương" trên lá cờ. Nàng chưa kịp nghĩ gì thì quan Hàn Lâm đã bước ra ngoài khoang thuyền. Ông ta liếc nhìn người đàn bà đang quát tháo, và hỏi lính cận vệ xem chuyện rắc rối gì xảy ra.

- Kính bẩm đại nhân, đây là thuyền chở quan tài. Chúng con đã trông thấy thuyền này lúc ẩn lúc hiện trước mặt suốt ba ngày qua. Chúng con không muốn đại nhân phải đi theo chiếc thuyền tang này suốt chặng đường, vì thế chúng con yêu cầu họ dừng lại để thuyền của ta đi trước.

- Ta không trông thấy gì. Người ta chở xác thân nhân về quê thì có sao đâu?

- Nhưng bẩm đó là vận sui, và chúng con nghĩ là đại nhân không thích như thế.

Mẫu Đơn kinh ngạc đưa tay lên che miệng. Nàng không bao giờ nhút nhát trước mặt đàn ông, nhưng bây giờ sự giận dữ của nàng biến thành một sự ngỡ ngàng. Họ Lương trông thấy người đàn bà gần như muốn khóc, tóc buông xõa ngang vai, nhìn ông ta như một con chim thất thần trông thấy con rắn.

Chỉ tay vào bọn lính cận vệ, nàng nói, "Họ chủ tâm đâm vào thuyền của chúng tôi." Mắt nàng vẫn còn ngơ ngác vì sự khích động bất ngờ.

Ông quan trao đổi vài lời với bọn lính cận vệ, nhưng nàng không nghe rõ. Rồi nàng ngạc nhiên vì sự liễu lĩnh của nàng khi nàng bất thần thốt lên:

- Có phải ngài là quan Lương Hàn Lâm ở Ngọc Đào không ạ?

- Phải, chính tôi đây. Cô là ai?

Nàng vội nín hơi, và giọng của nàng che giấu một niềm vui bất ngờ. "Tôi là một người họ Lương tại Ngọc Đào, một người em họ của ngài. Hồi tôi còn nhỏ, ngài gọi tôi là Tam Muội. Có lẽ ngài không nhớ được tôi đâu." Khuôn mặt của Lương Mạnh Giao dịu hẳn lại. Mắt ông sáng rõ và khuôn mặt dăm nắng của ông chuyển thành một nụ cười khi ông nói, "Thế ra là Tam Muội! Dĩ nhiên tôi nhớ rõ lắm. Cô là một cô bé xuất sắc tôi đã gặp lần trước." "Ngài nhớ tôi?" Mẫu Đơn rất ngỡ ngàng, và nàng ngạc nhiên khi thấy ông quan xua tay bọn lính cận vệ, và nói với nàng bằng một dáng điệu mời mọc, "Sang đây." Chiếc thuyền được đẩy về phía trước, và lính cận vệ giúp nàng trèo lên chiếc thuyền quan.

Thật là không ngờ chàng nhớ được nàng, và còn mời nàng sang thuyền. Trong lòng nàng vẫn còn run rẩy khi trông thấy chàng bước vào giữa thuyền trong đôi vớ trắng và mời nàng ngồi xuống. Thực ra Lương Mạnh Giao rất là vui sướng gặp được một người em họ để cho chuyển đi xa bớt buồn tẻ. Một người đàn bà đầy tớ, tuổi trên năm mươi đứng bên cạnh. Mạnh Giao lên tiếng trước:

- Tôi nghĩ là cô đi về phương nam. Cô đi đâu vậy?

- Về Cao Xương. Em chở xác chồng về quê nhà.

Ông quan nhìn nàng một cách soi bói, và ra lệnh cho lính cận vệ, "Hãy kéo chiếc thuyền đi theo." Lính cận vệ rất đổi ngạc nhiên và hoảng sợ, vội vàng móc kéo chiếc thuyền của Mẫu Đơn. Một tên khề nói, "Bây giờ chúng ta

chắc chắn là có cái món hàng quý giá ấy luôn luôn theo sau." Ngay sau đó thùng được ném qua, và ba chiếc thuyền lên đường theo một hàng chữ nhất.

Tên đội trưởng mang trà tới và xin lỗi, "Chúng tôi không biết bà có quan hệ với đại nhân." Một lần nữa hắn giải thích với chủ rằng hắn chỉ muốn chiếc thuyền chở quan tài chậm lại và đi sau thôi.

Mạnh Giao ngẩng nhìn viên đội trưởng và mỉm cười. Ông ta dường như thích nói đùa khi ông ta bảo hắn:

- Bây giờ thì ước vọng của người thành rồi. Chiếc thuyền sẽ đi sau chúng ta.. Và ta thích như thế.

Ông ta nói dễ dàng, mỉm cười và quay sang Mẫu Đơn, "Những người này khi họ đi trên thuyền của nhà nước, họ tưởng họ đại diện cho Hoàng đế. Không biết tôi đã nhắc nhở họ bao nhiêu lần không được ra vẻ hống hách." Ông ta ngừng lại, im lặng nhìn Mẫu Đơn, và nói khẽ bằng giọng trầm ấm, "Tôi hy vọng họ không làm Tam muội hoảng sợ." Mắt nàng sáng rỡ với một vẻ khôi hài trẻ trung và tinh nghịch. "Sợ chứ, thuyền của em suýt nữa bị lật. Bị đâm vào ngay từ phía sau." - Tôi rất tiếc và xin lỗi cho chúng. Tôi chắc Tam muội chưa dùng điểm tâm. Nào, xin mời dùng với tôi.

Đinh má, người đầy tớ, chạy ra đuôi thuyền truyền lệnh. Địa vị bà ta cao hơn một người đầy tớ; bà ta đã là nhũ mẫu của Mạnh Giao từ hồi còn bé, và trở thành người quản gia cho chàng từ nhiều năm, trông coi quan hàn lâm như một người mẹ trong những năm ở Bắc Kinh.

Trái tim Mẫu Đơn vẫn còn đập mạnh vì xúc động. "Em trông thấy huynh trưởng tại Đền Kim Sơn, nhưng huynh trưởng không nhìn thấy em." Nàng nói như thể hai người là bạn với nhau nhiều năm rồi. Đó là lối cư xử của nàng, thành thực và thân mật khi gặp đàn ông. "Huynh trưởng thực sự nhớ được em ư?" Mạnh Giao bị kích thích bởi cái giọng nói êm dịu nhưng rất trẻ trung của nàng, và cũng bởi cái thái độ thân mật nữa. "Phải, tôi nhớ mà." "Em trông thấy huynh trưởng nhưng huynh trưởng không nhìn thấy em." Lời nói có vẻ tự tin nếu nàng không nói bằng một sự ngay thẳng trẻ con và thân mật. Chàng đã gặp nhiều mệnh phụ xinh đẹp tại Bắc Kinh, nhưng chưa lần nào cảm thấy một sự hào hứng tươi mát, đầm ấm và tự

nhien như vài lời trong phong cách nói của nàng. Chàng nhớ lại người con gái này có đôi mắt tinh anh đặc biệt. Những lời nói mau lẹ và rõ ràng của nàng tuôn ra như một lời thú nhận:

- Em mười một tuổi và huynh trưởng trở về là một quan hàn lâm tại Bắc Kinh; cả họ chúng ta ăn mừng và đặt bài vị trong nhà từ đường. Huynh trưởng có nhớ Tô thúc thúc không?

- Có chứ, tôi nhớ.

- Hừ, chính Tô thúc thúc giới thiệu em cho huynh trưởng, và huynh trưởng nhìn em. Ôi, sao em yêu kính huynh trưởng đến thế! Huynh trưởng đặt tay lên trán em và gọi em là "xuất sắc". Đó là giây phút vĩ đại nhất trong đời em. Kể từ đó mọi người gọi em là Tam muội, vì huynh trưởng đã gọi em như thế. Em lớn lên nhớ mãi bàn tay mềm mại của huynh trưởng trên trán em. Huynh trưởng không biết huynh trưởng đã làm gì cho em đâu. Sau đó, khi em biết đọc, em đọc tất cả mọi sách của huynh trưởng, dù em hiểu được hay không.

Mạnh Giao cảm thấy vừa hãnh diện vừa hài lòng. Chàng dường như gặp được một tâm hồn giống chàng.

Nàng không có một dè dặt, một kiềm chế nào. Chàng hỏi:

- Hãy cho tôi biết chúng ta có họ với nhau như thế nào.

- Hừ, Tô thúc thúc họ Tô. Ông ấy là anh của mẹ em. Gia đình em sống tại Vĩnh Kỳ Môn.

- À phải rồi. Ông ấy lấy em của mẹ tôi.

Trong khi nói chuyện, Mẫu Đơn biết Lương Mạnh Giao được quan Đại học sĩ Trương Chi Đông phái xuống Phúc Châu để báo cáo về trường hải quân và quân cảng. Trương Chi Đông, một trong những lão đại thần, đang chủ trương học hỏi theo tây phương, đặc biệt là mở các đường hoa? xa, hầm mỏ, xưởng đúc thép Hàn Diệp Bình tại Hán Khẩu, và quân cảng và trường hải quân Phúc Châu. Mạnh Giao phải đi Hàng Châu trước, và sẽ trở về Bắc Kinh trước mùa đông. Nàng trông thấy mái tóc bạc gần thái dương của chàng và hỏi, "Huynh trưởng bao nhiêu tuổi rồi?" - Ba mươi tám. Còn Tam muội bao nhiêu?

- Hai mươi hai.

- Tôi không còn biết trong họ ai già ai trẻ bao nhiêu nữa. Tôi đi xa lâu quá rồi.

- Em sẽ hãnh diện biết bao khi bảo cho họ hàng biết em đã gặp quan hàn lâm trong một chuyến đi xa, và được ngồi chung thuyền với quan hàn lâm. Chàng nói bằng một giọng trầm trong cổ, và bình tĩnh, nhưng mắt rất sắc xảo với một sức mạnh nội tâm, như thể chàng hiểu mọi chuyện trước mắt. Chàng là một người đã đi nhiều và trông thấy nhiều, nhưng trong lòng lúc nào cũng ung dung. Ngay lúc trước đó trong khi lính cận vệ la hét quát tháo, chàng chỉ nhìn xem một cách thú vị. Nàng biết từ những bài viết của chàng rằng chàng nhìn đời bằng một quan điểm đặc biệt, bằng một sự hài hước yên lặng, nửa khôi hài nhưng không bao giờ hoài nghi. Sách vở của chàng cho nàng biết những ý tưởng và thành kiến ưa thích của chàng, như một người biết rõ một người bạn thân.

Nàng cảm thấy nàng hiểu chàng, như thể nàng từng biết chàng từ nhiều năm.

Bây giờ nàng cảm thấy hoàn toàn thoải mái. Nàng lười biếng lê chân tới mạn thuyền và đọc những chữ trên lá cờ đỏ hình vuông. Hàng chữ viết:

"Quan Tứ Phẩm, Cố Vấn Đặc biệt cho quan Đại học sĩ Trương. Ủy viên đặc biệt tới viện Hải quân Phúc châu, Lương Hàn Lâm quê Ngọc Đào."

Nàng trở lại khen ngợi chàng.

- Chỉ là quan tứ phẩm thôi. Đừng hoảng sợ những thứ vô nghĩa lý ấy.

- Tại sao huynh trưởng nói vậy?

- Bởi vì tôi chẳng biết gì về hải quân hoặc pháo thuyền cả. Thực ra tôi chỉ là một người biết sửa đồng hồ - học từ những người bạn Dòng Tên của tôi. Quan Thừa tướng, tức là quan Đại học sĩ Trương Chi Đông phái tôi đi chỉ vì ông ta muốn tôi biết chắc rằng Viện Hải Quân được điều hành trơn tru, như một chiếc đồng hồ. Dĩ nhiên, tôi đã đọc tất cả những sách vở của Dòng Tên và hiểu một vài điều về máy hơi nước... Tôi thật sự có thể tháo rời mọi bộ phận của chiếc đồng hồ và sửa chữa được. Tôi đã có tiếng là người biết sửa đồng hồ tại Bắc Kinh.

- Huynh trưởng thật là tuyệt giỏi.

- Chẳng tuyệt giỏi gì đâu. Chỉ cố tìm hiểu. Có rất nhiều thứ chế tạo tại Tây

phương mà chúng ta chưa tìm hiểu.

Mạnh Giao nhìn Mẫu Đơn trong dáng vẻ đặc biệt của nàng, một thái độ uể oải và mơ mộng - sự mơ mộng trong mắt và trong dáng nàng. Nàng thường hất đầu về phía sau một chút, dù đứng hay ngồi, khi nàng ở một mình, trong một thái độ suy tưởng và thoải mái, mắt mơ màng, sung sướng và thoải mái, uống tận cùng cái tinh chất của mọi thứ quanh nàng. Chàng đã trông thấy nàng nhiều lần như thế, trong lúc nàng ngồi một cách bấp bênh ở đầu thuyền, ngẩng mặt lên, như thể suy nghĩ mà thực như không suy nghĩ, đón nhận mùi hương của gió, âm thanh của chim chóc, cảm giác của mặt trời ấm áp trên mặt nàng, thở bằng một sự tồn tại. Dù nàng đứng thẳng, dáng điệu nàng gợi đến bước chân lười biếng và tâm trí thoải mái của nàng, cổ nàng cúi nghiêng về phía trước, hai cánh tay buông thõng hai bên người, những ngón tay cong lên như đầu những ngọn cây dâu.

Khi bữa ăn trưa dọn ra bàn, Mạnh Giao nghe thấy một tiếng kêu thích thú cổ đê nén. Chàng nhìn lên từ trang sách và trông thấy hình dáng mảnh mai của nàng, mặc áo chên và váy trắng, cánh tay trắng nõn chỉ vào một cái gì trước mặt với một vẻ vui thích trẻ con. Chàng hỏi:

- Cái gì thế?

- Chim cốc.

Giọng nói trong trẻo kéo dài ra một cách dịu dàng bằng một âm thanh thích trí và hài lòng. Nàng quay nghiêng thành một hình nổi bật trên làn nước xanh, cánh tay vẫn vươn ra, mái tóc đung đưa trên trán, một sự sống động trẻ con và hấp dẫn. Chàng bước lại gần, không quan tâm tới những con chim, mà vì cảm động bởi sự tươi mát của niềm thích thú trẻ trung mà khung cảnh đã tạo ra trong lòng nàng.

Nàng đứng đó, mắt chăm chú nhìn cảnh trước mặt. Hai ngư phủ đứng trên hai chiếc thuyền đáy bằng, dùng sào dài đập nước và kêu mấy tiếng "Hồ! Hồ!" Hai chiếc thuyền đến từ hai góc khác nhau và xua cá vào giữa. Những con chim cốc màu đen lao xuống nước rồi mỗi con bay lên miệng ngậm một con cá, nộp cho ngư phủ. Sau khi nhả cá ra, chim cốc nghỉ trên thuyền, lắc lư mỏ một cách kiêu hãnh thoa? măn, rồi lại nhào xuống nước để trổ tài bắt cá. Chim cốc nuốt những con cá nhỏ, nhưng một cái vòng bằng tre ở cổ

chúng bắt chúng phải nộp cho chủ những con cá lớn.

Một mùi gay gắt từ những con chim phảng phất lên khi thuyền lại gần chúng. Các ngư phủ vẫn tiếp tục kêu "Hồ! Hồ!" để đuổi cá, đập nước xa thuyền hơn nữa trong khi những con chim kêu ồm ộp. Khi trông thấy một con chim bay lên ngậm một con cá lớn, Mẫu Đơn nắm lấy cánh tay Mạnh Giao và hỗn hển nói, "Coi kìa!" Nàng cứ để tay trên cánh tay chàng, như thể nàng là em gái ruột của chàng vậy. Thực là bất nhã, nhưng về phần nàng thì hoàn toàn tự nhiên và ngây thơ.

Nhưng cái cử chỉ nhỏ bé ấy đã gây cho Mạnh Giao một xúc động mới mẻ, vì sự gần gũi ấm áp với một người đàn bà còn trẻ. Chàng dường như hiểu ngay cái bản chất đặc biệt của nàng, tin tưởng, thân mật và đầm ấm. Mắt nàng quay lại nhìn xem chàng có vui thích như nàng không.

Lương Mạnh Giao cảm thấy rằng người em họ mà chàng khen ngợi khi còn bé nay đã trưởng thành là một thiếu phụ, thành thực một cách tuyệt diệu, bừa bộn và bất bình thường một cách rất hấp dẫn. Chàng cảm thấy cõi riêng tư của tâm hồn chàng đã bị phá vỡ. Là một người độc thân gần bốn mươi tuổi, cuộc đời chàng đã theo một cái nếp bình thường, tập trung một cách ích kỷ vào sách vở, sự học hỏi và du lịch, thoa? thích theo ý riêng. Cơn xúc động từ Mẫu Đơn gây ra khi nàng nắm chặt cánh tay chàng, và nhìn thẳng vào mắt chàng như một người đã phá vỡ và đảo lộn cuộc đời cô đơn của chàng, một sức mạnh bí mật vĩ đại xâm nhập vào con người chàng và thô bạo đập đổ tất cả. Một người tươi mát, hồn nhiên vui vẻ và lạ lùng, đã xâm nhập cõi riêng tư của chàng, lấy đi của chàng sự bình tĩnh vốn có. Sự việc ấy xảy ra bất thành linh và bằng một cách không giải thích được.

Chàng đã thành công dễ dàng; chàng đã không tìm danh tiếng, nhưng danh tiếng tìm đến chàng. Nhưng có lẽ lần này sự đam mê ấy đã bắt đầu nhàm chán. Trừ một vài người bạn thân và công việc, không gì có thể kích thích chàng nhiều. Ngoài những thứ này, chàng không màng chức tước và địa vị. Ngay cả khi chàng được phong chức hàn lâm, chàng chỉ coi đó là một chức tước, do bên ngoài gán cho chàng; chàng biết rằng một văn nhân phải đứng vững hay đổ ngã với tác phẩm, dù có bằng cấp hay không cũng thế, và tình yêu thực của chàng là sự nghiên cứu sách vở. Và bây giờ bỗng nhiên chàng

cảm thấy chàng đã bỏ phí cuộc đời. Cuộc đời sẽ chẳng còn ý nghĩa nữa, trừ phi chàng gặp một con người: sự hiện diện và giọng nói của Mẫu Đơn. Chàng cảm thấy bức bối nhưng cũng rất thích cái ý nghĩ ấy.

Nguyễn Vạn Lý

Tuyệt Tình Ca

Chương 4

Thuyền dừng lại tại Ich Xương vào lúc mặt trời lặn. Với một nỗi xao xuyến mới lạ trong lòng, Mạnh Giao nói:

- Tối nay hãy ăn mừng.

- Ăn mừng cái gì và ăn mừng thế nào?

Nàng hỏi với đôi mắt mở to dò hỏi.

- Chúng mình lên bờ và ăn tối tại một túp lều.

Hai người bước lên cái lối đi lầy lội. Cái bờ nước nơi thuyền bè đậu thì thường là ướt và rất trơn. Mạnh Giao đã cho lính cận vệ nghỉ, bởi vì chàng rất ghét có người đi kèm, và chỉ thích một mình lang thang trong những thị trấn lạ. Hai người bước đi trên những phố xá trải sỏi, và dừng lại rất lâu trong một cửa tiệm, chọn mua một bộ đồ trà bằng đất. Nếp Xương nổi tiếng làm được những bộ đồ trà màu đà dễ thương, bên ngoài bằng đất sét mờ, bên trong là men màu lục sáng bóng.

Tại một tiệm ăn nhỏ, họ gọi món tôm chiên, những con tôm nhỏ nhưng rất ngon của vùng này, và bánh vừng vừa nướng ra khỏi lò, sau đó là một con cá chép ướp tương cay, với sữa đậu nành, nấm và tỏi; Mạnh Giao sai đồ thêm vào một bình rượu Ngũ gia bì cho dậy mùi thơm.

Chỉ có hai người ngồi với nhau. Hai ngọn đèn dầu hắt lên những cái bóng lung linh, và một thứ ánh sáng dịu thấp sáng khuôn mặt họ. Trên một chiếc bàn bên cạnh là một cây nến đỏ cao vài chục phân, cắm vào một cái giá cũng cao như vậy, làm theo hình chữ "thọ". Ánh sáng lơ mờ chiếu vào cái sống mũi rất thẳng trên mặt Mẫu Đơn và đôi mắt màu nâu nhạt rung động của nàng, trong lúc nàng nhìn chàng đắm đắm trong một vẻ rất quyến rũ. Nàng cảm thấy bị du vào một giấc mộng, bỗng được ở một mình với người anh họ mà nàng hằng yêu kính, một cơ hội nàng tưởng không bao giờ có được. Mắt nàng mơ màng trong một cái nhìn như sương mờ khi cuộc đời trở nên nguy hiểm, như một cơn nửa buồn ngủ nửa mơ mộng.

Chàng hỏi, "Muội nghĩ gì vậy?" Nàng liếc nhìn chàng bằng một cái nhìn

rung động, và nói, "Em chỉ ngỡ ngàng. Như một cơn mộng. Em chưa bao giờ nghĩ em sẽ được đồng ẩm với huynh, mặt đối mặt, như tối nay. Ôi, thật là thần tiên!" Trong bữa ăn, hai người nói đủ thứ chuyện, về công việc và tác phẩm của chàng, và về nàng. Mạnh Giao là người nói chuyện hấp dẫn, và có cả một kho chuyện mà chàng thu thập được trong các chuyến du lịch. Chàng là người tầm thước, da ngăm đen, nét đặc biệt ở chàng là đầu tóc bù xù, bắt đầu bạc ở thái dương, và cặp lông mày đen đậm. Mái tóc hói của chàng bộc lộ một cái trán cao, bên trên đôi mắt mạnh mẽ lấp lánh - đặc biệt là khi chàng hơi say rượu. Da quanh mắt chàng mịn và bóng bẩy, nhưng thái dương chàng là những đường gân chằng chịt.

Mẫu Đơn đã đọc nhiều bài của chàng viết về Vạn Lý Trường Thành và Nội Mông. Chàng được công nhận là người có thẩm quyền về bức Trường Thành phân cách Trung Hoa với phương bắc, và chàng có thể nói tiếng Mãn Châu và tiếng Mông Cổ; nhờ đó chàng trở nên rất cần thiết trong triều khi quan thừa tướng cần hiểu tin tức về các vùng miền bắc.

Chàng đã làm một chuyến du lịch một mình bao gồm các điểm chưa rõ ràng và còn gây tranh cãi về Vạn Lý Trường Thành. Chàng đã đi từ Sơn Hải Quan ở phía biển Trung Hoa cho tới Nội Mông ở vùng cực tây bắc.

Những bài viết của chàng bắt gợi được cái hương vị lịch sử cổ xưa giấu kín dưới râu phong của Vạn Lý Trường Thành. Chỉ cần nhắc lại những cái tên lịch sử và kiến thức quen thuộc về những trận đánh và biến cố, đã làm cho những bài viết này khó hiểu, trí thức và rất đáng thán phục, cho cả những người biết lịch sử và những người không biết. Mạnh Giao rất thích thú khi biết rằng nhiều người không hiểu chàng nói gì. Đó là nét đặc biệt của chàng. Tư tưởng chàng là của riêng chàng. Cái cảm giác cô đơn, phá vỡ biên giới tư tưởng, đi thẳng vào sự vật, nắm hiểu những vấn đề của triết học và đời sống, biến chàng thành một nhà văn duy nhất độc đáo của thế hệ chàng; chàng bị phe tân nho sĩ buộc tội là xuất sắc, nhưng lệch lạc hoặc bí ẩn, đã cố tình khác người. Chàng thần nhiên trước những quan niệm như vậy và tiếp tục yêu thích sự cô lập của chàng.

- Có phải huynh đã đi tới tận Ninh Hạ tại biên giới sa mạc Gobi không?

- Phải. Có quá nhiều tài liệu trái ngược nhau về Vạn Lý Trường Thành.

Trường Thành khi thì rộng gấp đôi và gấp đôi nữa, hoặc bất thần cắt đứt trên bờ sông Hoàng Hà, cũng như tại Ninh Hạ. Có lần tôi đã phải uống sữa của một con lừa cái từ bầu sữa của nó.

Nàng bật cười thích thú và hỏi, "Làm thế nào mà bú được?" Giọng của chàng bỗng hứng khởi, "Tôi bị lạc đường khi một mình đi một khúc quanh trở lại. Đó là một kinh nghiệm phi thường khi thấy mình hoàn toàn cô đơn trong vũ trụ này, trước mặt và sau lưng chẳng có gì, trừ bãi sa mạc mênh mông vắng lặng. Trong suốt năm ngày tôi bị lạc trong một rặng núi sa mạc - không có gì cả, trừ đá và cát. Bánh mì tôi mang theo đã hết rồi và trước mặt không gì có thể ăn được. Không có làng xóm, không khách thương, tất cả đều không. Tôi đói lắm. Tôi tính sẽ phải đi một ngày một đêm nữa thì mới trở về tới thị trấn. Tại chân Vạn Lý Trường Thành tôi trông thấy một con lừa cái buộc vào một tảng đá. Con lừa chắc là của một tên buôn lậu nào đó. Nhưng làm sao tôi có thể ăn sống một con lừa được. Tôi liền lặng lẽ trèo lên Trường Thành và đập đầu con lừa bằng một tảng đá. Con lừa lao đảo và quy xuống. Rồi tôi bò xuống đất và bú sữa từ bầu sữa của nó. Thế là tôi sống thoát. Tôi lưu lại chỗ ấy. Khi có lừa thì nhất định phải có người chủ. Tôi định nếu gặp chủ con lừa, tôi sẽ đền tiền cho ông ta. Rồi tôi chợt nghĩ đến sự nguy hiểm và bỏ đi thật nhanh." Câu chuyện gợi cho nàng một cảm giác lạ lùng. Nàng nói, "Huynh thật là độc đáo." - Không phải. Tôi chỉ muốn biết rõ cái mà tôi sẽ viết. Nhiều sách vở, đặc biệt là sách địa lý của quá khứ nói về sông núi, chỉ là một bản sao chép lại của sách khác. Tôi phải trông thấy cái nơi tôi muốn viết, và nghiên cứu sâu xa về đề tài. Tôi bao giờ cũng muốn làm cái gì tôi thích làm, đặc biệt là khi chưa có ai làm trước.

- Huynh đã làm như thế đấy. Phần đông người khác không làm những gì họ muốn làm, hoặc không thể.

Hoặc không biết họ muốn gì ở đời này.

- Nếu người ta thực sự ước muốn thì có thể làm được.

- Em cũng nghĩ vậy. Nếu người ta tha thiết ước muốn một cái gì, người ta sẽ làm cái đó, miễn là sẵn sàng trả giá.

Chàng nhìn nàng đắm đắm và nói, "Hãy cho tôi biết về muội. Muội sẽ làm

gì?" Nàng biết chàng chống lại việc bắt goá phụ phải ở giá, và nói dễ dàng bằng một sự thành thực dịu dàng, "Em muốn rời bỏ nhà chồng và tái giá. Em biết em là một người vợ xấu của anh ta. Có lẽ anh ta thù ghét em lắm. Chúng em không hiểu nhau, thế thôi. Em không khóc khi anh ta chết. Em không thể khóc và sẽ không khóc. Ngay ở nhà em, em cũng là một đứa con gái tệ. Từ lúc còn bé, em bao giờ cũng làm theo ý mình. Em không giống em gái của em." - Muội có em gái?

- Phải, kém em ba tuổi. Tên nó là Hải Đường. Nó thật dễ thương, lặng lẽ và vâng phục, trong khi em là người nổi loạn trong gia đình. Em đi ra ngoài chơi đùa với con trai khi em mười lăm tuổi, trong khi em gái em không nói chuyện với con trai xa lạ Ở tuổi ấy. Chúng em sinh ra rất khác nhau. Mọi người yêu quý em gái em, và nghĩ em là người điên rồ. Em sinh ra như thế rồi. Em là một đứa con gái bình thường, xấu xí trong mọi khía cạnh của người đời.

- Tôi không tin như thế.

- Đúng thế, em là một đứa con gái tầm thường - cho đến khi huynh đến và gọi em là xuất sắc. Huynh đã thay đổi hẳn cuộc đời em.

- Chừng nào muội rời bỏ gia đình chồng?

- Ngay khi một trăm ngày tang chấm dứt. Em không muốn vui đời trong một thị trấn nhỏ. Em có bốn phận phải để tang anh ta, nhưng trong lòng, em chẳng buồn tiếc gì.

- Tôi cũng thấy như thế.

Mạnh Giao dừng lại suy nghĩ. Chàng sợ rằng Mẫu Đơn có lẽ lấy những tư tưởng của chàng trong sách và áp dụng y như thế vào đời.

- Dĩ nhiên không ai cưỡng ép được muội. Nhưng như thế thì đau lòng cho gia đình nhà chồng - đau đớn và xấu hổ cho họ.

- Sao thế, huynh không đồng ý à?

- Tôi đồng ý chứ. Tôi chỉ nghĩ họ sẽ không thích thế. Và dĩ nhiên còn rất nhiều chuyện ngòi lê đôi mách của đàn bà nữa.

Nàng trả lời ngay, "Phải, đàn bà ngòi lê đôi mách, đàn ông vênh váo. Đây là những gì người ta thường làm ở đời này." Trong lúc nàng nói, Mạnh Giao cảm thấy nàng quả thực là một người nổi loạn.

- Có người phải thử chống lại sự buộc tội gay gắt của xã hội, huynh nghĩ thế không? Huynh đã nói, nếu một người ao ước một cái gì thì người ấy có thể có được. Cái gánh nặng của Khổng Giáo thực quá đáng cho đàn bà chúng em. Đàn ông các anh ngồi trên cao, còn đàn bà chúng em ở bên dưới. Mắt Mạnh Giao thoáng một vẻ ngạc nhiên. Chàng ao ước chàng có đủ can đảm viết ra một câu như thế.

- Muội nói gì thế? Nói lại xem nào.

- Em muốn nói sự thực là Khổng Giáo quá đáng cho đàn bà chúng em. Chúng em không mang nổi đâu.

Các học giả đàn ông thì rất đúng khi nói rằng văn dĩ tải đạo. Nhưng sự thực là quá nặng, đàn bà không tải được.

Mạnh Giao cười rộ lên. Chàng chưa bao giờ nghe hai chữ "tải đạo" được dùng theo nghĩa vật chất, như "vác" hoặc "khiêng" hàng hoá. Chàng nói với một cái nhìn tán đồng.

- Này, nếu tôi là quan Giám Khảo và đàn bà được đi thi, thì tôi sẽ cho muội đậu thật cao.

Với một sự hứng khởi bất thần, nàng nói, "Huynh không nghĩ như thế là đúng hay sao? Em nghe nói huynh ly dị vợ mấy năm rồi. Định má cho em biết bà ta là người duy nhất chăm sóc cho huynh những năm vừa qua. Có đúng thế không?" Mạnh Giao nhìn thật lâu vào mắt nàng và nói, "Chuyện đó đã lâu rồi. Tôi kết hôn lúc hai mươi tuổi, lấy một người con gái không có trí óc, một kẻ hợm hĩnh không chịu đựng được, con của một gia đình giàu có nhất tại Ngọc Đào. Lúc đó tôi là một cử nhân. Tôi nghĩ tôi đã hoàn thành tâm nguyện cho cô ta và gia đình cô ta - cũng giống như vàng ngọc của cô ta và ruộng đất của ông bố. Một kẻ hợm mình mà chẳng có gì đáng hợm mình. Đây là một cuộc hôn nhân để lợi dụng. Tôi không thấy tại sao tôi có thể là sự "lợi dụng" cho một số phụ nữ, để họ có thể trình diễn khoe khoang là bà cử nhân. Tôi không bao giờ gặp cô ta và gia đình cô ta nữa." - Và huynh cũng vẫn chưa tái giá?

- Chưa.

- Tại sao?

- Tôi không biết. Có lẽ tôi là một nhà văn và một nhà văn bao giờ cũng là

người ích kỷ. Nhà văn trân trọng cái cá tính của mình quá đáng đến nỗi không chia sẻ với ai được. Nhưng có lẽ là vì tôi chưa gặp người con gái đúng ý.

Cái trí óc thực tế của nàng hiện ra. "Em hỏi huynh một câu được không?" - Tôi đang nghe đây.

- Huynh giúp em được không? Khi nào huynh trở về Hàng Châu?

- Tại sao muội hỏi?

- Bởi vì sau một trăm ngày tang, em sẽ trở về nhà thăm mẹ em. Hãy cho em gặp huynh. Huynh có thể chỉ dẫn khuyên em nên thế nào.

Mạnh Giao co ngón tay lại tính toán. Chàng sẽ có mặt tại Hàng Châu một tuần nữa. Rồi chuyển đi Phúc Châu và trở về mất vài tháng. Chàng nghĩ có thể đầu mùa thu, khoảng tháng Chín. Là một nhà học giả bị trưng dụng cho việc nghiên cứu hải quân, nhưng chàng rất thù ghét biển cả; chàng không muốn đi Phúc Châu bằng thuyền dọc theo bờ biển. Chàng nói:

- Tôi ghét những trận bão. Tôi trải qua một trận bão khủng khiếp ở biển Quảng Đông.

Khi hai người rời khỏi nhà hàng, Mạnh Giao cảm thấy nàng là một người đàn bà có tinh thần và cách suy nghĩ rất giống chàng. Hai người bước đi trong những lối đi tối tăm trải sỏi để trở về thuyền, tay nàng khoác lên tay chàng. Nhiều lối đi lầy lội thoải xuống bờ nước. Mẫu Đơn nhất định đòi mang cái hộp bộ đồ trà. Khi họ bước tới những lối đi trơn bùn, nàng một tay cầm cái hộp, một tay nắm chặt cánh tay chàng. Đây là giây phút chàng tìm lại được tuổi trẻ. Đã lâu lắm rồi chàng không hề cảm thấy cảm giác vừa lâng lâng vừa mê mê như thế. Nhưng trong bóng tối việc gì cũng được. Chàng cảm thấy chàng đang đi với một linh hồn xa lạ nhưng quyến rũ, bắt thần từ một nơi nào xuống, mạnh mẽ lấy đi của chàng cái tâm trạng cô đơn huy hoàng mà chàng đã sống trong nhiều năm qua. Tình yêu là một sự cướp đoạt, như một người lạ xâm nhập vào bên trong chàng, chiếm giữ cái nơi ở của chính chàng, và tự nhận làm chủ của lòng chàng.

Đêm ấy, khi nằm trên thuyền, chàng cảm thấy một cái gì vĩ đại và quan trọng đã xảy ra cho chàng. Chàng không thể không nghĩ đến nàng. Chàng cảm thấy tất cả những gì về nàng thật là đúng ý; từ đôi mắt đến giọng nói,

niềm hân hoan nồng nhiệt và nụ cười uể oải của nàng, sự hiểu biết và tinh thần nàng làm chàng mê say. Không một người đàn bà nào đã làm chàng xúc động đến vô cùng như thế. Chàng ngạc nhiên cho chính mình. Trong suốt cuộc đời, chàng chưa bao giờ cảm thấy lòng chàng hội nhập với một người đàn bà, một người đàn bà sung sướng đáp ứng lý tưởng của chàng đến thế.

Chàng đã trải qua một cuộc tình với một công chúa Mãn Châu, vợ của một thân vương, một cuộc tình đau đớn mà chàng đã biết rút bỏ kịp thời. Bây giờ Mẫu Đơn dường như đang lảng vảng trong tâm trí chàng, một người rất đẹp, cá tính, tự do, thông minh, có cái vẻ nổi loạn, tinh thần độc lập, mơ mộng, vui tươi, và táo bạo lạ thường. Chàng thích nàng và cảm thấy chàng cần nàng mãi mãi - chàng đã có đủ lý do chưa?

Cái mà chàng chưa chịu công nhận là đã bị nàng xáo trộn đến tận cõi rể, trong khi chàng tưởng không còn bị đàn bà quyến rũ được nữa. Giống như nghe một biến tấu của một giàn nhạc giao hưởng, khi nốt nhạc trầm nhất bỗng nổi bật lên giận dữ - *appassionata*. Chàng kinh ngạc khi thấy chỉ một giọng nói, một nụ cười của một người đàn bà có thể xô đổ tất cả những năng lực quan trọng nhất của một người đàn ông thành một sự hỗn loạn. Tình yêu chính là một sự rối loạn lớn, một sự bất quân bình của tâm trí, không thuộc vào một sự phân tích hợp lý.

Chàng biết chàng cần nàng mãi mãi.

Hai ngày đầu tại Thái Hồ trời đầy mây, và người ta không nhìn thấy gì cả. Thái Hồ cũng giống như biển cả; phía chân trời, nước nhập nhoà với những khối mây xám mờ. Thuyền chạy sát bờ. Thỉnh thoảng một ngọn đồi hoặc một hòn đảo trong sương mù hiện ra trong cái cảnh mờ mờ hơi nước. Mạnh Giao trông thấy một vẻ sầu buồn trong mắt Mẫu Đơn, và để nàng ngồi một mình trong sự im lặng trầm tư của nàng.

Vào ngày thứ ba, bầu trời quang hẳn. Họ đã tới bờ phía đông của hồ, bên trên là một màu xanh tươi của cây cối, trong những thôn xóm và thị trấn nhộn nhịp. Họ có thể uống trà nấu bằng nước suối Hoa Sơn. Tới gần trưa họ lên bộ thăm Quang Phủ. Những ngôi đền mái đỏ nằm giữa những đỉnh đồi quanh co, trong ánh nắng chói chang.

Nhờ gió đẩy, thuyền cứ thế lướt nhanh về hướng nam, và tới mũi đất của Mộc Đô, bên ngoài Tô Châu, tại đó hoa tử đinh hương và hoa mận trắng bắt đầu nở.

Mẫu Đơn nhớ rằng chỉ còn một ngày nữa hai người sẽ chia tay. Hai người xuống chơi tại Mộc Đô và nghỉ ngơi trong những vọng đình, tại đó trái cây và hoa trái dài hàng dặm.

Nàng khẽ thì thầm, "Đây là một trong những ngày hạnh phúc nhất đời em." Màu lộng lẫy của mặt trời chiều hắt lên từ mặt hồ, như một con suối tuôn đổ một thứ ánh sáng nhẹ và kỳ lạ lên hoa trắng và lá xanh. Cơn gió nhẹ từ mặt hồ đem lại mùi hương của hoa, một vị nồng của biển cả. Hai tay ôm cầm, nàng ngồi bên bàn trà, mơ màng và thốt ra những tiếng thở dài sung sướng. Mạnh Giao ít khi thấy một người đàn bà nhiều xúc động như thế.

- Sống một cách đam mê như ngày hôm nay là điều em muốn. Em nghĩ như thế ngay từ khi em mới lớn.

Huynh không thể tưởng tượng được cuộc đời của em tại Cao Xương, trông coi nhà bếp, chỉ huy đầy tớ, phải nói những lời đúng đắn mà em không định nói, với những người em không cần.

Nàng nhìn đắm đắm vào mắt Mạnh Giao. Trong mắt nàng có một vẻ đam mê, ngọn lửa và sự tinh tế của một con người không hài lòng với với cuộc đời tầm thường. Mạnh Giao cũng cảm thấy chàng chưa được sống một cách đam mê.

Nhưng tâm trí Mạnh Giao đang suy nghĩ. Bỗng nhiên cả hai im lặng. Nàng chấm ngón tay vào nước trà và viết nguệch ngoạc trên bàn trà. Chàng đưa tay nắm lấy tay nàng và giữ chặt. Mắt hai người nhìn nhau, và im lặng. Những lời nói dường như thành hình trên môi chàng rồi bốc hơi đi. Chàng dường như nhảy sâu vào đáy hồ và trời lên với một cái gì vướng trong cổ họng. Cuối cùng chàng nói, giọng chàng như là một tiếng thì thầm:

- Tam muội, tôi không biết nói thế nào. Trong suốt cuộc đời, tôi chưa bao giờ cảm thấy như thế này.

Hai khuôn mặt ghé lại gần nhau hơn, và nàng lắng nghe, mắt run rẩy, môi mím chặt lại.

- Chuyện này không thể được. Muội là em họ tôi và cũng họ Lương. Tôi là

một người già hơn. Tôi không có quyền quấy rầy cuộc đời của muội...

Bàn tay nàng nắm chặt tay chàng, và trả lời, "Anh không già đâu. Anh là một người tuyệt vời." Lời nói của chàng bắt đầu dễ dàng hơn. "Ngày mai em trở lại Cao Xương và chúng ta sẽ chia tay. Anh đã suy nghĩ nhiều trong ba ngày qua, kể từ khi em lên thuyền anh... Anh không có quyền nói câu này, nhưng anh không bao giờ muốn xa em nữa. Em có thể đi Bắc Kinh với anh không?" Nàng cảm thấy tất cả sức mạnh của cái điều chàng vừa cố gắng nói. Nàng đã trở lại bình thường sau sự xúc động, và trả lời:

- Em muốn thế lắm. Em muốn không bao giờ xa anh.

- Anh không có nhiều để dâng hiến em. Tất cả những gì anh biết là anh cần em. Đó là một cái gì bên trong anh. Anh không nghĩ anh sẽ có hạnh phúc nếu không có em. Anh cần em.

- Cần nhiều không?

- Nhiều, nhiều lắm.

- Em cũng nghĩ như thế về anh. Em là Tam muội của anh, và em tôn thờ anh. Trong hai ngày qua em cảm thấy rất buồn. Đối với em, anh còn hơn là một người đã thay đổi cuộc đời em, hơn là một người anh họ, hơn là một người bạn. Anh là một ngọn núi của những thứ tuyệt diệu khác nhau cho em, tất cả đều tuyệt vời, đẹp đẽ. Nhưng cũng quá bất thần. Anh phải cho em thời gian để suy nghĩ.

Khuôn mặt nàng rất là trịnh trọng. Tâm trí nàng chợt nhớ tới Tần Châu và cuộc tình tuyệt vọng không thể giải quyết được. Lúc đó nàng cảm thấy một sự đau đớn vô ngần cho Tần Châu. Tuy thế cái tâm trí đàn bà sắc bén của nàng đã nhìn thấy tất cả trong một chớp nhoáng, rằng Tần Châu không bao giờ có thể lấy nàng được. Nàng rất mau lẹ trong quyết định. Nàng trả lời:

- Em rất muốn đi Bắc Kinh.

- Em sẽ đi?

Nàng im lặng gật đầu.

Đã có một sự thông cảm giữa hai người, hai con người rất cô đơn. Không ai biết bằng cách nào và từ lúc nào hai bàn tay đã nắm chặt lại, và nàng tựa vào cánh tay chàng, nghe một cảm giác và đáp ứng của một sự thúc đẩy mạnh mẽ của lòng gắn bó lẫn nhau. Nàng ngược mắt nhìn chàng và chàng

cúi xuống say sưa đắm đuối hôn môi nàng, hôn như thể chàng không bao giờ thỏa mãn được cơn thèm khát. Mẫu Đơn cảm thấy nàng chảy tan ra thành một sự khao khát không nói nên lời. Không người nào nói được một lời. Đó là giây phút của sự thật trần trụi và nỗi ham muốn không ngừng, khi mà những lời nói ra sẽ trở thành một sự xâm phạm không đúng lúc. Nàng vẫn đủ tỉnh táo để ngửi thấy mùi hoa tử đinh hương từ cánh đồng cỏ thoảng vào. Bàn tay chàng vuốt ve tóc nàng. Nàng không muốn một cái gì quấy rầy cái giờ phút thiêng liêng này. Một lúc sau nàng hỏi:

- Anh thích hoa tử đinh hương không?
- Thích. Hoa ấy được tạo ra cho giây phút như thế này.
- Trước kia em thích hoa tím, nhưng bây giờ em sẽ thích hoa tử đinh hương.

Cuối cùng nàng ngồi thẳng lên. Mạnh Giao hỏi:

- Chúng ta sẽ thế nào?
- Chúng sẽ thế nào nếu chúng ta cảm thấy như hiện nay? Suốt đời em, em luôn tìm kiếm cái giờ phút như thế này, một cái gì đáng kể và có ý nghĩa.
- Anh muốn nói chúng ta là anh em cùng một họ. Tuy thế anh biết anh muốn có em. Điều này anh biết...
- Anh chưa bao giờ cảm thấy thế này sao?
- Về thể xác anh đã biết nhiều đàn bà, nhưng chưa bao giờ cảm thấy sự khao khát như thế này, sự cần thiết đến từ trong lòng anh - cái cảm giác có một người nào nhập vào mọi thớ thịt của anh, như em... Anh nghĩ rằng đây là định mệnh, cho anh gặp em trong chuyến đi này. Em có tin định mệnh không?

Câu trả lời của nàng rất mau lẹ và trong trẻo. "Không. Tất cả những gì xảy ra cho chúng ta là do cố gắng của chúng ta. Em không tin rằng có một sức mạnh bên ngoài có thể kiểm soát được những gì xảy ra trong đời chúng ta."

- Nhưng chúng ta có thể làm gì?
- Em không biết.
- Em họ Lương và anh cũng họ Lương. Xã hội ngăn cấm hôn nhân của chúng ta. Cái gì xảy ra nếu anh thấy rằng anh không thể sống mà không có em?

- Em không biết. Như thế đủ rồi phải không? Đối với em được biết anh yêu em, dù em sẽ không bao giờ trông thấy anh nữa - sự hiểu biết này cũng đủ rồi. Mặc dù em sống trong nhà tù, trái tim em vẫn tự do.

- Nhưng không thể thế được. Anh không thể xa cách em được. Anh biết anh sẽ chỉ sống một nửa cuộc đời, khi không có em ở bên anh.

- Vậy thì cứ làm theo ý muốn của chúng ta. Em không bận tâm những gì người ta nói.

- Địa vị anh không làm thế được, cùng với sự công khai là bao nhiêu lời đàm tiếu. Em họ Lương và anh họ Lương. Như thế đi ngược lại truyền thống. Và hơn nữa, người chồng cũ của em mới chết chưa được một tháng. Chúng ta sẽ bị xã hội lên án nghiêm khắc.

- Em không cần.

- Và cả dòng họ của chúng ta nữa.

- Em không cần.

Sự bất cần của nàng làm chàng ngạc nhiên. Mạnh Giao hơi choáng váng vì tia sáng từ đôi mắt sâu thăm thẳm của nàng, một đôi mắt dường như nhìn đời bằng sự cao ngạo, và đến từ một hành tinh khác chứ không phải của trái đất này.

Nhưng ngày hôm đó không phải là một ngày yên lành. Thời tiết bất định của mùa này bất thần đưa tới một đám mây đen khổng lồ từ phía đông nam, một cơn gió lạnh thổi khắp khu hoa viên nơi hai người đang ngồi, những cánh hoa trắng bị thổi bay lả tả, báo hiệu một trận mưa lớn. Sấm chớp vùn vù ở đằng xa, trong khi đó mặt hồ vẫn phản chiếu dưới ánh mặt trời như một chiếc ao sơn vàng. Hai người ngồi trong một khu lộ thiên, cách xa chỗ có mái che chừng hai mươi thước. Mạnh Giao lên tiếng:

- Nào chạy đi.

- Sao vậy?

- Ở đây sẽ ướt hết.

- Ướt thì ướt, có sao đâu.

- Em quá lắm.

- Em thích trời mưa.

Trận mưa nặng hạt bắt đầu, rào rào trút xuống mái nhà và cây cối bằng

những âm ngắt đoạn. Những làn nước mưa xiên xiên vào bên trong nhà hàng, thỉnh thoảng từng cơn gió giật mạnh. Bàn ghế ướt sũng nước. Mạnh Giao thấy người bạn gái thích thú vô cùng. Nàng cười khúc khích.

- Tạnh ngay bây giờ ấy mà.

Nhưng trận mưa rào trở thành một cơn mưa lũ. Sấm sét hoành hành, tóe ra những tia sáng ghê sợ đầy bầu trời. Mẫu Đơn ngẩng mặt, nhắm mắt và lẩm bẩm:

"Ôi thần tiên quá! Em thích mưa quá!" Mạnh Giao ngấm nàng, lòng rất vui. Trong giọng nói của nàng có một sự khích động như lúc nàng trông thấy chim cốc bắt cá trên hồ, "Ôi mệnh mệnh vô cùng!" Mưa không giảm bớt. Chàng sợ nàng sẽ bị cảm lạnh. Cuối cùng từ đằng xa có người cầm dù tới. Mạnh Giao nhận thấy là một tên lính cận vệ.

- Có người tới rồi.

Nhưng Mẫu Đơn sung sướng man dại, cười sảng sặc khi dù tới. Nàng nói:

- Nào chúng ta đi!

Chàng phải phụ giúp nàng. Chiếc dù bằng giấy dầu không đủ để che kín khi họ băng qua những vũng nước mưa mới tạo ra, và những bãi cỏ sũng nước. Sấm sét vẫn nổ vang khi họ đi được nửa đường tới ngôi đền.

- Thế này còn thích hơn là hoàng hôn.

Nàng nói, giọng nàng chìm trong tiếng mưa rơi trên giấy dầu.

- Em nói gì?

Mẫu Đơn phải hét to để át tiếng mưa rơi. "Em nói mưa thế này thích hơn là hoàng hôn lúc này." Mạnh Giao nghĩ nàng quả là một con người lạ lùng, và chàng cảm thấy trẻ trung trở lại khi chàng nhớ lại cái tuổi thơ ấu của chàng, lúc chàng rất thích chơi đùa dưới mưa - còn bây giờ chàng lớn rồi và đã quên cái thú ấy. Nhưng nàng chưa quên. Chàng có thể tìm được ở đâu một người con gái bướng bỉnh tai quái như thế?

Nàng lên tiếng:

- Anh biết không? Mạnh Tử chắc cũng thích mưa lắm đấy.

- Sao em biết?

- Em cảm thấy thế. Ông ta viết vĩ nhân là những con người đơn giản chưa mất đi trái tim của trẻ con.

Thật là khôi hài, trận mưa chấm dứt vài phút sau khi họ tìm được chỗ trú ẩn trong một ngôi đền. Nàng phì cười khi trông thấy cái bề ngoài bèo nhèo vấy bùn của chàng. Lính cận vệ mượn được một chiếc khăn và lo lắng lau chùi những chỗ ướt trên quần áo chàng. Vị sư trụ trì nghe tiếng vị khách quan, vội chạy đến và mời hai người vào nghỉ trong phòng bên trong, và rót trà mời hai người. Chàng than:

- Đỉnh má sẽ la trách ta như thế nào khi chúng ta trở về thuyền!
- Nhưng đây là một cái thú của du lịch. Bà ta không hiểu thế sao?
- Không, bà ta không hiểu.
- Suốt đời em, em chỉ muốn đi du lịch và thăm viếng thắng cảnh mà em đọc trong sách, được trèo núi cao cho tới lúc lên tới chỗ ở của thần thánh, chỉ cách đầu vài phân, như Lý Bạch nói.
- Thật là lãng mạn! Anh tin rằng em sinh ra với tâm hồn người đàn ông.
- Có lẽ thế. Hoặc có lẽ một người đàn ông trong thân thể người đàn bà. Có sao đâu?
- Nếu là một người đàn ông thì không sao.

Khi hai người về tới thuyền thì đèn lồng đã thắp lên rồi. Bữa tối đã dọn ra chờ họ. Nhưng người nhũ mẫu già đang nằm bẹp dí vì sợ sấm sét. Bà ta nằm chui trong đồng mền, và chỉ ngồi dậy sau khi biết chắc rằng trận bão đã qua và khi hai người trở về thuyền. Rồi bà ta quên nỗi hoảng sợ của mình, và mời Mẫu Đơn vào trong khoang để thay quần áo khô.

Mạnh Giao đứng chờ bên ngoài. Mẫu Đơn dường như ở trong rất lâu. Một lát sau tiếng nàng vang lên sau tấm ván gỗ. "Anh có thích Thái Đông Nguyên không?" Mạnh Giao chỉ cười chứ không trả lời. Đỉnh má vỗ vào tấm gỗ và nói, "Cô đừng để Mạnh Giao chờ lâu.

Mạnh Giao cũng phải thay quần áo đấy." - Một phút nữa thôi.

Một phút sau nàng bước ra, nói mạnh mẽ, "Thái Đông Nguyên là người em rất thích. Em có một cuốn sách của ông ta ở án thư." Chàng cảm thấy chiều hôm ấy chàng đã hành động điên rồ rồi nên trả lời, "Chúng ta sẽ bàn luận chuyện ấy sau khi anh thay quần áo đã." Chàng nhận thấy nàng chưa cài hết khuy áo chên. Chàng không thích sự trơ trẽn của nàng, tuy thế chàng khám phá ra một tinh thần khó hiểu duy nhất; nàng không giống bất cứ người nào

chàng đã biết. Khi bước vào khoang thuyền, chàng thấy nàng vắt quần áo lộn xộn bừa bãi trên sàn để Đình má lượm giặt.

Thái Đông Nguyên không phải là một nhà văn cho người bình dân. Ông viết cho giới học giả. Khi hai người ngồi xuống ăn tối, Mẫu Đơn bữu môi phụng phịu, như một con chó bị chủ mắng. Nàng không nói một lời. Để làm vui lòng nàng, chàng bắt đầu nói, "Như vậy em đã đọc Thái Đông Nguyên. Anh thực là ngạc nhiên." Mặt nàng dịu lại. "Chính anh đã giới thiệu cho em tư tưởng Thái Đông Nguyên mà. Anh nhắc đến ông ta trong một bài luận thuyết của anh tấn công vào gốc rễ của phái Tân Nho sĩ. Em phải mất nhiều thời giờ mới tìm được cuốn sách của ông ta nói về Mạnh Tử. Anh từng viết rằng ông ta sẽ dẫn chúng ta trở về với Khổng Giáo cổ điển, phải không." - Dĩ nhiên ông ta như vậy. Gốc rễ của phái Tân Nho sĩ thời Tống là Phật Giáo - quan điểm của Phật Giáo về sự thèm muốn xác thịt của con người cần phải diệt, hoặc đè nén kiểm soát bằng sự tuân giữ các giới điều.

Hãy tưởng tượng, cái chữ chủ yếu của triết học Đạo Lý là kính, sợ và tôn sùng. Người ta không thể thoát khỏi sự kiện căn bản này. Phe Tân Nho sĩ tranh đấu cho sự sinh tồn của họ chống lại Phật Giáo bằng cách dùng tư tưởng của Phật Giáo, những tư tưởng về tội và sự ham muốn dục tình. Họ Thái nghiên cứu Mạnh Tử và chứng tỏ rằng không có sự mâu thuẫn giữa bản năng và Đạo Lý, rằng con người vốn bản thiện. Đó là căn bản của thuyết tự nhiên của Mạnh Tử.

Chàng nói vấn đề này, và nhiều chuyện khác. Cả hai đều không chú ý đến đồ ăn. Đình má rất là bực mình và sai đem hâm lại đồ ăn.

- Sao không ăn xong rồi hãy bàn luận, có được không? Đồ ăn nguội cả rồi. Chúng nó lại phải hâm rượu lại.

Tôi nghĩ uống rượu hâm nóng rất tốt sau khi bị trúng mưa như thế.

Sau khi uống rượu, hai người ngồi ở đầu thuyền. Đây là đêm cuối cùng ở bên nhau, vì nếu may mắn thì ngày hôm sau họ sẽ tới Cao Xương. Mặt hồ tắm trong ánh trăng và những bờ chung quanh hiện lên hàng hà sa số những ánh đèn, vì bây giờ họ vào tới cái quận đông dân cư của Tô Châu, gần Vũ Giang. Ngày mai họ sẽ đi vào Đại Hà một lần nữa.

Cách xa vài trăm thước, một chiếc thuyền bông dùng làm nhà hàng, thấp đèn sáng trưng cùng với tiếng nhạc du dương từ từ trôi ngang qua, làm gợn mặt hồ, cắt mặt nước thành từng hàng đen như mực rất linh hoạt, biến thành nhiều màu óng ánh. Từ đằng xa nghe vọng lại tiếng mái chèo đập nước, tiếng sáo buồn thốn thức và xúc động, nhưng cũng thanh tĩnh như mặt trăng vừa ló ra khỏi đám mây.

Mẫu Đơn ngồi im lặng tại đầu thuyền, đầu nàng hất ngược lên một vẻ trầm tư. Chàng ngấm nàng và nhận thấy mắt nàng ướt nước mắt. Có nhiều lý do cho những giọt lệ ấy - tương lai của nàng, Tần Châu, và có lẽ là vì đêm cuối cùng của hai người trên hồ. Chàng tôn trọng sự riêng tư của tư tưởng nàng và không muốn dò hỏi. Một lát sau chàng lên tiếng:

- Sao em không nói gì cả?
- Không có gì để nói cả. Em chỉ muốn cảm thấy... muốn in cái ký ức của đêm nay vào tâm trí em. Mọi lời nói đều không đủ, phải không anh?
- Em nói đúng. Vậy thì đừng nói gì nữa.
- Nói gì cũng chẳng ích lợi gì.

Nàng chậm rãi phê bình, những âm thanh của cái giọng nói nhỏ, giống như tiếng khánh rơi xuống mặt hồ im lặng, như những viên sỏi ném vào chiếc chén ngọc.

Chàng trông thấy nỗi đam mê ước ao trên mặt nàng. Rồi tâm trạng nàng thay đổi. Nàng muốn thật vui vẻ cái đêm đáng ghi nhớ nhất này. Bắt được một điệu nhạc từ đằng xa, nàng khẽ hát một bài ca, những âm điệu run rẩy trong sự im lặng tràn đầy ánh trăng. Chàng im lặng lắng nghe.

Đêm đó không người nào nói quá vài lời, vì sự yên lặng quanh họ quá hùng biện, trong khi mặt trăng trôi theo đám mây, chiếu xuống những tia sáng từ những đám mây viền bạc, như một cô dâu nửa che giấu và e lệ, bây giờ phải phô cả khuôn mặt tròn trĩnh, tuôn tràn đêm trường bằng sự chói sáng êm dịu run rẩy, khiến những người tình trở nên cuồng si hơn. Mạnh Giao trở vào khoang nhưng Mẫu Đơn vẫn ngồi im lặng ngấm trăng cho tới nửa đêm. Thỉnh thoảng nàng quay nhìn vào trong thuyền, và nhờ ánh sáng lọt qua khe hở, nàng biết chắc chàng vẫn còn thức đọc sách hay viết. Khi nàng đi vào, Đình má đang ngáy say sưa trong giấc ngủ.

Sáng hôm sau Mẫu Đơn bị nhức đầu khi thức dậy. Nàng trải qua một đêm trằn trọc, biết rằng nàng phải làm một quyết định đau đớn nhưng không tránh được. Tất cả đều bất lợi cho Tần Châu. Trong thư, nàng bảo Tần Châu rằng nàng sẵn sàng chờ đợi hai hoặc ba năm để được làm vợ chàng; nhưng dần dần nàng hiểu rằng không thể bắt chàng bỏ vợ, gia đình và địa vị xã hội. Hai người bí mật gặp nhau trong bốn năm - bốn năm đam mê, ao ước và hối hận mà không đi tới đâu. Ngoài việc ly dị thì không còn một giải pháp nào nữa; một người con gái của một gia đình đẳng hoàng không thể chấp nhận cái địa vị làm vợ bé. Mẫu Đơn mong ước có một giải pháp để thoát cảnh tuyệt vọng. Cuối cùng nàng biết nàng phải xa Tần Châu; chắc chắn chàng sẽ đau đớn lắm, và nàng cũng đau đớn không kém. Nhưng nàng không còn tìm ra cách nào khác.

Và bây giờ lại có Mạnh Giao. Mạnh Giao thực là xuất chúng cả về tư cách và tinh thần. Nàng làm sao có thể đòi hỏi hơn thế ở một người đàn ông? Nàng biết nàng yêu Mạnh Giao bằng tất cả sự nồng nôi của mối tình mới, nhưng cũng bằng một sự cảm thông bắt nguồn từ những gì nàng biết về chàng trong những năm thơ ấu. Và nàng không thể tự lừa dối:

Bắc Kinh mở ra cho nàng một thế giới mới mẻ, với sự hấp dẫn vô cùng của một nơi xa lạ.

Đây là ngày cuối cùng của chuyến đi. Tâm hồn Mẫu Đơn nặng trĩu với ý nghĩ về cuộc chia ly sắp xảy ra.

Trong khi Đình má bận rộn sắp xếp hành lý tại cuối thuyền, nàng lợi dụng cơ hội một mình với Mạnh Giao.

Nàng buồn bã nói:

- Hừ, đây là ngày cuối cùng ở bên nhau.

Mạnh Giao thông thả trả lời, "Chúng tôi sẽ gặp lại nhau một ngày gần đây, nếu em không thay đổi lòng. Em đã cân nhắc kỹ lưỡng chưa?" - Em đã nghĩ kỹ rồi. Em muốn đi Bắc Kinh với anh.

- Nhưng em có nghĩ rằng em có thể rời bỏ gia đình chồng ngay được không? Anh sẽ trở lại Hàng Châu vào cuối tháng Tám hoặc đầu tháng Chín. Bây giờ anh có lý do phải trở về sớm.

- Em tin chắc em sẽ rời bỏ nhà chồng sớm. Như một ngạn ngữ nói, người ta

không thể giữ một goá phụ bất đắc dĩ. Em sẵn sàng đi theo anh, nếu anh muốn thế.

Mạnh Giao nói bằng một giọng rất vui vẻ. "Em làm anh kinh ngạc. Có phải đó là cái em gọi là sống đam mê không?" - Phải.

- Không được, Mẫu Đơn. Nút nhất em phải sống qua một trăm ngày tang. Em sẽ gây ra nhiều chuyện đàm tiếu, ngay cả khi em ra đi sau một trăm ngày. Dẫu sao, không có lý do gì em phải ra đi sớm, vì mãi tháng Chín anh mới trở về. Anh khuyên em nên tìm cách cắt đứt với gia đình chồng một cách thân thiện. Em có thể đi Bắc Kinh với anh như là một cô em họ, và không ai sẽ nói gì.

Nàng thò tay nắm chặt tay chàng. Khi nhận thấy Đình má lại gần, câu chuyện của họ thay đổi ngay. Nàng hỏi:

- Anh sẽ ở đâu tại Hàng Châu?

- Dĩ nhiên ở nhà dì anh.

- Xin lỗi anh, em phải đi sắp xếp hành lý.

Nàng nhìn Mạnh Giao và mắt nàng lấp lánh nước mắt. Người nhũ mẫu già trông thấy tất cả. Sau bữa ăn trưa, nàng cảm thấy mệt mỏi và vào nằm trong khoang riêng của nàng. Mạnh Giao đề nghị:

- Sao không vào khoang của anh mà nghỉ. Em ngủ ở đó tốt hơn mà.

- Anh không ngủ trưa hay sao?

- Không. Anh tiếp tục đi theo con thuyền. Anh có thể ngủ tối nay bao nhiêu cũng được.

Khi nàng vào khoang thuyền nằm nghỉ, Đình má nói với Mạnh Giao, "Thật là một nàng con gái tội nghiệp, cô ta hoảng sợ khi nghĩ đến gia đình chồng. Tôi nghe thấy cô nàng hỉ mũi suốt đêm." Mạnh Giao có vẻ sầu não. Chàng không muốn nói cho bà ta biết về dự định mới của hai người. Đình má chắc chắn sẽ sung sướng đưa ra lời khuyên và sự khôn ngoan của một bà già.

- Má nghĩ thế nào về cô ấy?

Đình má thì thầm, "Má chưa bao giờ trông thấy một goá phụ hành động như vậy. Dù con thích hay không, má sẽ nói má nghĩ gì về cô ấy. Cái cách cô ấy ngồi, cái cách cô ấy đứng! Và cô ấy phải mặc váy cho đúng hình thức, ngay cả khi chúng ta ở trên thuyền. Má chưa bao giờ thấy một người

bừa bộn như thế. Má sắp đặt quần áo giặt rồi vào rương của cô ta. Con phải trông thấy mới được - cô ấy tổng tất cả vào. Và bàn chải của cô ta nữa. Nó loe ra bằng phẳng. Má thì đã liệng đi bàn chải như thế từ lâu rồi và mua một cái mới." Chàng cảm thấy phải bênh vực Mẫu Đơn. "Con biết má sẽ làm thế, nhưng một cái bàn chải loe ra thì đã sao?" Nheo mắt nhìn Mạnh Giao, bà già nói tiếp, "Mạnh Giao, con không biết đàn bà. Má biết. Đàn ông đánh giá đàn bà bằng cái mặt đẹp. Cô ta thực là đẹp quá, má công nhận thế. Nhưng má tội nghiệp cho người đàn ông nào sẽ làm chồng cô ta." Mạnh Giao chắc lưỡi. "Con nghĩ cô ta rất đẹp và rất thông minh." Mặc dầu không muốn nhưng chàng vẫn phải tiếp tục cuộc bàn luận.

- Má biết con thích cô ta. Con không giấu má được đâu.

- Phải, con thích cô ta. Tại sao con phải giấu má chứ?

- Con thật là bướng bỉnh. Tại sao con không chọn một cô gái tử tế mà lấy làm vợ? Nếu thân mẫu con còn sống, bà ta sẽ tìm vợ cho con từ lâu rồi. Nên nhớ con đã gần bốn mươi mà vẫn chưa có hậu đấy. Nhưng con sẽ không nghe lời má đâu... Nếu con muốn lập gia thất, xin đừng chọn một cô gái như cái cô này. Má không biết tối qua hai người nói chuyện gì trong bữa ăn tối. Nhồi nhét sách vở và tư tưởng vào óc một cô gái không ích gì. Con phải chọn một người vợ có thể săn sóc cho con...

Mạnh Giao vui vẻ nói tiếp, "... và nấu ăn, giặt giũ và khâu vá quần áo. À con quên mất. Tại sao con không lấy một nhà hàng và một tiệm giặt ủi?" - Thôi đủ rồi. Thật là bướng bỉnh, con là như thế đó.

Mạnh Giao đã quen với cách lấn át của bà nhũ mẫu. Chàng ngừng lại một giây và nói bằng một giọng dễ dàng, "Đinh má, má giống như một người mẹ của con. Tối hôm nọ má nói muốn về nghỉ hưu tại Hàng Châu để sống với con cháu. Con không trách má đâu." - Ai mà không muốn về hưu trong tuổi già và sống tại quê quán của mình?

Mạnh Giao nói, "Con cũng đã nghĩ đến việc này. Lần này khi con trở lại, con sẽ thuê một người làm khác và kết hôn với một nhà hàng và một tiệm giặt ủi. Má không còn phải lo cho con nữa. Con sẽ được nuôi ăn và được tắm rửa." - Con thật là biết ơn! Như vậy con không cần má nữa, phải không Mạnh Giao?

- Con nói đứng đắn mà. Con sẽ không bao giờ quên má. Nếu má thực tình muốn, con sẽ biếu má ba trăm quan. Má có thể mua một nông trại và sống no ấm.

Họ đã tới gần Cao Xương, tại đó Đại Hà chạy giữa hai hàng nhà cửa ở hai bên bờ. Khi tới gần giờ chia tay, Mẫu Đơn không kiềm chế được và bật lên khóc nức nở. Khóc như thế thực là tiện lợi, vì gia đình nhà chồng sẽ trông thấy đôi mắt sưng húp vì khóc của người goá phụ xinh đẹp và tận tụy với chồng.

Trên chiếc cầu ván thuyền, nàng quay lại, hai mắt đầm lệ nhìn Mạnh Giao, và không nói một lời từ biệt, nàng bước lên bờ.

Khi nàng đi rồi, Mạnh Giao bước vào khoang trong để nghỉ. Chàng trông thấy một mẫu giấy đặt dưới cái đồ chặn giấy, ghi địa chỉ của nàng, với một lời nhắn nhủ, vắn vắn có ba chữ:

"Viết cho em."

Nguyễn Văn Lý
Tuyệt Tình Ca
Chương 5

Mạnh Giao trở lại Hàng Châu vào đầu tháng Chín. Chàng đi Phúc Châu bằng thuyền, rồi bằng ngựa, đi qua những ngọn núi đẹp nhất mà lần đầu chàng được thấy. Mãi đến cuối tháng Tám chàng mới làm xong nhiệm vụ tại Viện Hải Quân. Để tới Hàng Châu vào tháng Chín như chàng đã hứa với Mẫu Đơn, chàng phải đi đường biển - mặc dù chàng rất ghét biển cả.

Hôm nay có một sự hồ hởi sôi nổi trong gia đình Mẫu Đơn. Người goá phụ trẻ đã trở lại Hàng Châu một tuần lễ trước cùng với mẹ. Bà mẹ đã đích thân tới nhà chồng đem con gái về, theo lời yêu cầu của Mẫu Đơn. Bà mẹ bao giờ cũng thiên vị Mẫu Đơn. Bà muốn con gái được tự do, thoát khỏi mọi ràng buộc. Bà không muốn con gái chịu đau khổ trong nhà họ Phí. Việc này đã gây nên nhiều ác cảm trong nhà họ Phí; ngay cả ông bố nàng cũng hốt hoảng vì việc này. Nhưng bà mẹ đã tranh đấu và đã thắng, và đã đi đến sự dàn xếp cuối cùng. Tuy Mẫu Đơn đem theo tất cả những vật dụng riêng tư về nhà, nhưng hai nhà đã đồng ý cho người ngoài biết rằng nàng chỉ về thăm nhà trong một thời gian để nghỉ ngơi thôi. Ngày nàng ra đi, không một người nào trong nhà họ Phí tiễn đưa; hành lý của nàng được gia nhân nhà họ Phí mang xuống thuyền.

Quan Hàn Lâm nghỉ tại nhà họ Tô; đêm nay ông bà Tô mở tiệc khoản đãi ăn mừng sự trở về của quan Hàn Lâm. Đây là một cuộc họp mặt gia đình, nên không mời khách khứa. Chính Mạnh Giao muốn tránh những cuộc tiếp tân và những đại tiệc mà chàng rất không thích. Việc làm đầu tiên khi tới nơi là chàng ghé thăm gia đình Mẫu Đơn. Nàng đã báo cho cha mẹ biết Mạnh Giao đề nghị đưa nàng đi Bắc Kinh. Ông bố khá bối rối về tin này, cũng như bức mình khi con gái từ chối không chịu ở lại nhà họ Phí làm một goá phụ, đúng theo truyền thống tốt đẹp nhất. Theo ông thì hành động của con gái không chính đáng, và ông đề nghị rằng nếu Mẫu Đơn đi Bắc Kinh thì Hải Đường cũng phải đi theo. Ông nói dẫu sao quan Hàn Lâm cũng là một người độc thân và không có đàn bà khác trong nhà. Hải Đường vô

cùng sung sướng được đi Bắc Kinh. Vì thế trong nhà lúc nào cũng hào hứng khích động và bàn tán nhiều; mọi người nghĩ rằng vấn đề này sẽ được nêu ra trong bữa ăn tối.

Mẫu Đơn rất sung sướng trước một khúc quanh mới trong đời nàng. Tuy Mạnh Giao rất xã giao bề ngoài và không nói nhiều trong lần viếng thăm hôm trước, nhưng nàng cảm thấy bồi hồi khi chàng trở lại vào đúng đầu tháng Chín, như chàng đã hứa. Chàng đã viết cho nàng hai lá thư rất tha thiết từ Phúc Châu, và nàng tin tưởng tình yêu của chàng.

Hải Đường nhắc nhở nàng bằng cái giọng nói êm dịu cố hữu, "Chị phải sửa soạn đi. Chị sung sướng cái gì thế?" Thời tiết mỗi lúc một lạnh hơn, và Mẫu Đơn lê dép lang thang trong nhà, tay cầm chiếc đập ruồi, đi tìm những con ruồi cuối cùng của mùa hạ. Trong cơn ham đuổi một con ruồi khéo lẩn tránh, nàng sảng khoái la lên:

- Bởi vì chị được tự do, tự do, tự do! Em có biết điều ấy có nghĩa là gì với chị không?

Không thềm để ý đến lời nói của chị, Hải Đường hỏi:

- Chị mặc áo nào? Em nghĩ tốt hơn là chị mặc áo trắng, cho phải phép. Chị đang phải để tang và chúng ta không muốn người khác bàn tán.

- Em nghĩ là người ta sẽ dị nghị ư?

- Chúng ta sợ quan Hàn Lâm có thể nghĩ chị không hiểu biết.

Nàng mỉm cười, "Chàng hiểu mà." Ngay lúc nàng sắp tắm rửa và sửa soạn đi ăn tối, thì Bạch Huệ bất thần xuất hiện.

- Bạch Huệ!

Mẫu Đơn sung sướng reo lên một cách hào hứng. Hai người không gặp nhau hơn một năm rồi. Bạch Huệ là người bạn thân nhất của nàng, và từ Đông Lục tới thăm; vợ chồng nàng có một căn nhà trên núi rất nên thơ. Nàng đến đây hôm nay chỉ để thăm Mẫu Đơn.

Mắt hai người bạn gái nhìn nhau, rất chú tâm quan sát nhau. Không bao giờ có hai tính khí giống nhau như thế; giữa hai người không có sự bí mật riêng tư. Mẫu Đơn rất yêu quý bạn - yêu quý tinh thần, sự thông minh mau lẹ và cung cách duyên dáng của bạn. Nàng sung sướng thấy Bạch Huệ có được một người chồng như Như Thủy. Về một khía cạnh thì Bạch Huệ bừa bãi,

thơ mộng lãng mạn và bất cần đời hơn Mẫu Đơn. Mẫu Đơn đã từng mơ ước rằng nàng cũng tìm được một người đàn ông hiểu nàng, chấp nhận nàng và tình yêu của nàng, giống như Như Thủy yêu Bạch Huệ.

Bạch Huệ gầy hơn Mẫu Đơn. Nàng thường thay đổi kiểu tóc. Bây giờ nàng theo kiểu tóc chải bông như những thiếu nữ du học Nhật Bản. Nàng mặc quần bó, một việc cha mẹ Mẫu Đơn cho là gai mắt. Tất cả đàn bà có chồng trong giai cấp của họ đều mặc vậy. Nhưng Như Thủy chấp thuận và ưa thích loại quần bó của vợ.

Giọng của Bạch Huệ rất dịu dàng, "Thế là chị tự do rồi! Con quý này!" Hải Đường lặng lẽ quan sát hai người. Mẫu Đơn trả lời:

- Phải, tự do rồi. Tôi về thăm mẹ; nhưng sẽ không trở lại nhà chồng nữa. Có một điều chị chưa biết là tôi sẽ đi Bắc Kinh.

Hải Đường nói theo, "Đúng thế, em cũng đi nữa." Bạch Huệ trợn mắt ngạc nhiên. "Khoan đã, tôi không nghe hai người cùng nói một lượt." - Quan Lương Hàn Lâm, anh họ tôi, hiện ở đây. Chị còn nhớ ông ta không? Chúng tôi sẽ đi Bắc Kinh với ông ta.

Bạch Huệ nhìn hai chị em đang hớn hở, và nói, "Tôi thèm được như các bạn. Tôi chắc ông ta sẽ tìm chồng cho hai chị em. Chừng nào đi?" - Chúng tôi cũng chưa biết chắc. Tối nay chúng tôi đi ăn tại nhà Tô thúc thúc. Có lẽ chúng tôi sẽ phải đi ngay.

Bạch Huệ quay lưng ra về, và nói với Mẫu Đơn, "Này, tôi phải nói chuyện với chị vài phút." Hai người bước ra khỏi cổng. Hải Đường không ngạc nhiên. Nàng đoán là có chuyện liên quan tới Tần Châu, nhưng nàng không bao giờ hỏi.

Khi chỉ còn có hai người, Bạch Huệ nắm tay Mẫu Đơn, và hai người lững thững bước xuống lối đi.

- Tần Châu hiện có mặt ở đây. Anh ta muốn tôi cho chị biết. Hai người định làm trò gì nữa đây? Anh ta nói muốn gặp chị ngày mai. Tôi có cảm tưởng anh ta mập mờ cho tôi biết anh ta sẽ xin chuyển về Hàng Châu và sống tại đây. Chị có gặp anh ta không?

- Dĩ nhiên là có chứ. Chị bảo anh ta tôi sẽ tới. Ngày mai.

Gia đình Mẫu Đơn chưa tới. Nhà họ Tô ở giữa thành phố, cách nhà Mẫu

Đơn chừng mười phút đi bộ; bức tường chung quanh nhà cao tới mười thước; đây là hoa? tường, có mục đích ngăn chặn không cho những đám cháy lan ra. Nhiều nhà xây tường cao như thế tại những phố xá đông đúc có mật độ dân chúng quá cao.

Ông Tô đã ngoài sáu mươi tuổi; ông có khuôn mặt dài và bộ râu màu vàng tái. Ông đã về hưu hưởng tuổi già và giao cho con trai điều khiển công việc làm ăn tại Kinh Hạ. Ông cực kỳ hãnh diện vì quan Hàn Lâm, người cháu của vợ. Tuy ông họ Tô, nhưng ông cảm thấy hãnh diện được có liên hệ với Lương Mạnh Giao.

- Cháu phải cho họ hàng cơ hội ăn mừng cháu. Lần trước cháu đi ngang qua Hàng Châu, người ta trách chú không cho họ biết. Dẫu sao cháu cũng ít khi về thăm quê nhà, và họ hàng rất hãnh diện vì cháu.

- Cháu xin chấp nhận nhã ý của họ hàng. Cháu về đây không phải vì công vụ, và cháu không nên dự đại tiệc, và chỉ nên âm thầm trong gia đình thôi. Dĩ nhiên, cũng có Nghi thân vương, quan Tuần vũ ở đây. Ông ta là bạn cũ và ngày mai cháu phải tới thăm ông ta. Còn người trong họ, cháu rất vui lòng gặp.

- Thế thì mừng quá. Họ hàng thực lòng lắm. Cho chú vài ngày sửa soạn. Cháu không phải về Bắc Kinh gấp chứ?

- Dạ không. Công việc của chú thế nào?

- Con trai chú trông nom. Có năm khá có năm không khá. Nhưng chú cũng có đủ để sống rồi.

Ông trả lời xong, hoan hỉ vuốt râu. Đúng lúc đó bà Tô bước vào phòng khách. Bà có vầng trán cao và mắt xanh của nhà họ Lương. Bà đơn sơ nhưng ăn mặc sang trọng trong chiếc áo choàng đen không đeo nữ trang. Bà chống một cây gậy, và thân thể hơi lúc lắc khi bà bước đi với hai bàn chân bó nhỏ xinh xắn.

Bà Tô nhìn đồng hồ và nói, "Khách phải tới rồi mới phải." Bà ngồi xuống ghế ngả lưng vào một cái gối tựa màu lam ngọc. Bà lên tiếng hỏi Mạnh Giao:

- Bao giờ cháu ra thăm mộ mẹ? Dì già quá rồi; nếu không dì sẽ đi với cháu. Đã ba bốn năm dì chưa ra viếng mộ mẹ cháu.

- Cháu định thăm mộ ngay.

- Và cháu nữa. Đạo hiếu không phải chỉ là hy sinh. Nếu cháu yêu mẹ cháu, thì cháu phải có vợ và nàng hầu để tiếp tục hương khói. Dì đã có hai cháu nội rồi, và tương lai của dì được bảo đảm. Cháu phải nghĩ đến việc này một cách nghiêm chỉnh mới được.

Mạnh Giao trả lời một cách vui vẻ, "Cháu biết, cháu biết. Các mệnh phụ tại Bắc Kinh cũng bảo cháu như vậy. Đàn bà chẳng còn việc gì khác ngoài việc này hay sao? Cho tới nay, cháu vẫn thoát được âm mưu của họ." Bà Tô chỉ một ngón tay cảnh cáo, "Đừng có tưởng là khôn. Cháu sẽ hối tiếc đấy. Tại sao cháu sợ hôn nhân thế? Có phải đàn bà đều là ma cà rồng thèm hút máu cháu hay sao?" - Dì đừng nói như thế. Quan Đại học sĩ Trương muốn làm mai cho cháu. Điều không may là mọi người làm mai chỉ muốn cháu lấy con gái quan thừa tướng thôi, hoặc là cái mà họ gọi là thiên kim tiểu thư. Cháu là một hàn lâm, vì thế chỉ có con gái nhà giàu mới môn đăng hộ đối. Luôn luôn họ nhắc tới "môn hộ." Thực tình cháu hoảng sợ. Nếu có một giai cấp con người mà cháu không thể nào chịu đựng được, thì đó là loại hợm hĩnh - những người bất ngờ trở nên giàu có, hoặc cha mẹ giàu, và bản thân họ chẳng làm được gì, nhưng vẫn lên mặt ta đây. Có những người nghèo tồi tệ, nhưng cháu cũng thấy quanh mình nhiều người giàu tồi tệ.

Tiểu Nhã, đưa cháu nội năm tuổi sống với bà Tô, hý hửng chạy vào báo tin khách đã tới. Người ta nghe thấy giọng nói trẻ trung của chị em Mẫu Đơn từ hoa viên ngoài. Thằng bé vội chạy ra nhập bọn với khách.

Ông bà Lương bước vào, theo sau là Mẫu Đơn, Hải Đường và thằng bé. Bà Tô đứng dậy đón khách. Tất cả đều tự nhiên thân mật. Ông Lương bước lại chỗ Mạnh Giao và ông Tô đang nói chuyện. Hải Đường bước vào trong bếp. Hải Đường là cô cháu gái ưa thích nhất của bà Tô, cũng như của cha nàng. Trong mấy năm vừa qua, vì Mẫu Đơn không có nhà, nàng đến thăm bà cô luôn. Bà Tô rất thích sự trầm tĩnh đáng yêu và nhân cách lặng lẽ của nàng. Bà nói đùa rằng bà chỉ có con trai nên coi Hải Đường là con gái. Hải Đường tới nhà bà tự nhiên như là nhà nàng vậy.

Mẫu Đơn ngồi bên bà Tô và mẹ nàng. Nàng hơi căng thẳng và bận tâm đến việc gặp gỡ Tần Châu ngày hôm sau. Rồi Hải Đường từ trong bước ra,

bưng một tô lớn có nắp đậy; thằng Tiểu Nhã nhảy nhót theo sau.

Bà Tô nói, "Con hãy để đầy tớ nó bưng cho." Hải Đường thông báo, "Nào, xin mời dùng. Đây là vịt hấp." Bữa ăn rất thân mật. Đầy tớ ra hầu, nhưng Hải Đường tự mình trông coi việc sắp ghế và đặt đĩa vào đúng chỗ. Tiểu Nhã lúc nào cũng kè kè bên cạnh nàng, làm nàng vướng víu. Nàng rầy thằng bé:

- Ngồi xuống chỗ kia.

Khi mọi người yên vị rồi, bà Tô lên tiếng, "Tôi ước gì có được một đứa con gái như Hải Đường." Tiểu Nhã la to, "Bà nội có rồi mà!" Hải Đường lấy tay chặn môi thằng bé và nói, "Im lặng! Đừng nói to quá thế." Hiển nhiên là thằng bé được ông bà nội cưng chiều quá đáng.

Bà Tô chắc lưỡi và nói với mẹ Mẫu Đơn, "Thật là hạnh phúc khi có con cái quanh mình. Chắc chị rất sung sướng đem được Mẫu Đơn về." Hải Đường rất bận rộn coi sóc đồ ăn và rót rượu. Nàng trắng xanh hơn Mẫu Đơn, với đôi mắt nai dịu dàng.

Nàng giống chị Ở cái mũi nhọn, cằm cân đối và khuôn mặt trái xoan; nhưng trong khi Hải Đường chỉ xinh xắn thì Mẫu Đơn rất đẹp. Mẫu Đơn có một vẻ mơ màng, và mắt có những tia sáng bất thường khiến nàng đẹp náo nùng và không thể quên được.

Mẹ Mẫu Đơn trả lời, "Dĩ nhiên rồi. Tôi rất mừng Mẫu Đơn được trở về nhà. Tôi đã hứa sẽ không cho ai biết nó rời bỏ gia đình chồng vĩnh viễn. Chúng tôi sẽ cho người ta biết dần dần." Cha nàng nói với Mạnh Giao, "Con gái tôi thật là bất thường. Tôi không chấp thuận việc này. Nhưng đàn bà bao giờ cũng thẳng. Cháu có nghĩ là hàng xóm và mọi người sẽ nghĩ xấu không? Đáng lẽ nó phải chờ thêm ít nhất một năm nữa." Cha nàng từ nhiều năm vẫn là một viên chức ngân hàng chăm chỉ, tín cẩn và đàng hoàng. Bằng sự cần kiệm, ông đã dành dụm được đủ tiền mua nhà riêng; ông đã hy sinh rất nhiều cho gia đình, và muốn được con cái kính trọng. Nhưng bây giờ, khi con gái lớn khôn, ông chỉ thấy Mẫu Đơn tiếp tục gây khó khăn cho ông.

Vợ Ông đã phải đi đem Mẫu Đơn về nhà, trái với ý muốn của ông. Rồi khi về tới nhà, Mẫu Đơn đã khoái trí la hét, "Ba ơi, con tự do rồi!" và liền sau

đó nàng cho biết sẽ đi Bắc Kinh với người anh họ. Từ thuở thơ ấu, Mẫu Đơn luôn luôn quyết định trước làm bất cứ cái gì nàng muốn, dù ông bố thích hay không. Ông rất lo ngại quan Hàn Lâm nghĩ rằng ông không trừng phạt hành động sai trái và sự coi thường tập tục xã hội. Mẫu Đơn nhìn cha rồi nhìn Mạnh Giao. Nàng có thể thấy thái độ của cha nàng rất kính trọng Mạnh Giao; ông sẽ chấp nhận bất cứ điều gì ông hàn lâm nói.

Mạnh Giao nói với ông, "Thưa chú, cháu nghĩ chú rất đúng khi nói rằng hàng xóm có thể nghĩ xấu. Nhưng nếu chú nghĩ con gái chú có hạnh phúc không khi ở lại trong nhà chồng mà cô ấy không yêu thích, thì lại là chuyện khác. Cháu nghĩ hạnh phúc của cô ấy mới là điều quan trọng. Dẫu sao, người ta chỉ có một đời để sống." - Dĩ nhiên tôi nghĩ như thế.

- Hôm qua thím cho cháu biết rằng chú quyết định không cho người ngoài biết chuyện này. Và nếu người ta không biết thì người ta sẽ không nói gì. Vì thế chú không có lý do để lo ngại.

Mẫu Đơn cố nén một nụ cười.

Bà mẹ chắc hẳn còn trẻ đẹp lắm. Bà ta nói thêm, "Việc hôn nhân của nó là một sự sai lầm. Mẫu Đơn đau khổ lắm. Bây giờ chồng nó chết rồi, tôi sẽ không hy sinh hạnh phúc của con tôi để giúp nhà họ Phí sung sướng." Bà Tô nhìn cha mẹ Mẫu Đơn và giấu một nụ cười.

Uống rượu một lát rồi, ông Tô đề nghị uống rượu mừng Mạnh Giao. Mọi người cảm thấy hân hoan, rồi câu chuyện chuyển sang vấn đề hai chị em đi Bắc Kinh. Tất cả đều đồng ý rằng nếu Mẫu Đơn nhất định đi, thì cả hai chị em cùng nên đi.

Hải Đường đứng dậy, cầm một tách rượu. Trong cái phong cách lạnh lẽo nhưng khoan thai, nàng thông thả nói, "Chúc mừng đại ca! Thật may mắn bất ngờ cho chị em chúng em! Để em đề nghị thế này:

Nếu đại ca không chê chúng em bất xứng, xin đại ca nhận chúng em là môn đệ." Từ đầu Mẫu Đơn vẫn im lặng. Nàng đứng dậy cùng em gái chúc rượu Mạnh Giao. Trong gia đình, Mạnh Giao được gọi là Đại ca. Nàng nói, "Đại ca, hãy nói cho mọi người biết về công việc của đại ca, hoặc nói về Bắc Kinh đi." Tất cả đều có vẻ muốn nghe.

- Tôi không biết bắt đầu ở chỗ nào.

Hải Đường gợi ý, "Hãy nói về triều đình, hoặc Từ Hy Thái Hậu, hoặc bất cứ chuyện gì." Ông Tô nói thêm, "Hãy nói về triều đình." Gân máu nổi lên hai bên thái dương Mạnh Giao, nhưng mặt chàng không đỏ vì rượu. Chàng thông thả mỉm cười và nói:

- Triều đình hả? Thực là bê bối.

Bà Tô hỏi, "Cháu nói thế nghĩa là gì?" - Đó là vấn đề nhân cách. Hãy lấy Viện Hải quân Phúc Châu làm thí dụ. Trong đó đầy những người nhà của ông này ông kia quan trọng tại Bắc Kinh. Và nói chung thì chỗ nào cũng vậy. Cháu nghĩ chúng ta không thể xây dựng được một hải quân tân tiến. Khi chiến tranh xảy ra, hải quân của chúng ta không thể cầm cự được ba mươi phút.

Rồi chàng nói về viên tổng đốc Lưỡng Quảng Diệp Danh Thám đã đưa ra sáu nguyên tắc để chống lại quân Pháp bằng hai câu thơ:

Ta không tấn công, không phòng vệ, không cầu hoà; Không tử chiến, không đầu hàng và không đào tẩu.

Hai câu thơ "sáu không" của ông ta thực là đáng thưởng huy chương. Cả nhà đều phì cười về mẩu chuyện này. Ông Tô hỏi:

- Thế còn Hoàng Đế thì sao?

- Cháu không muốn bất cứ điều gì nói ở đây đi ra ngoài cửa. Hoàng đế thực là anh minh. Đối với chúng ta ngài là Hoàng Đế, nhưng ở trong hoàng cung ngài chỉ là cháu của Thái Hậu. Minh Trị Thiên Hoàng của Nhật Bản may mắn hơn. Ông ta không có một bà cô già ngu dốt ngăn cản. Minh Trị và hoàng thân Ito là những người xuất chúng, và hai người đã thành công cải cách được quốc gia.

Bà Tô nói, "Hãy nói về quan Đại học sĩ Trương Chi Đông và Lý Hồng Chương." - Dĩ nhiên cháu sẽ thiên vị cho cấp trên của cháu. Trong triều luôn luôn có sự tranh chấp về nhân sự. Cả hai vị là những vĩ nhân. Nhưng tiếc thay Lý Hồng Chương hiện đang nổi bật. Mọi người chắc nghe nói về những cải cách - hầm mỏ, đường xe lửa vân vân. Họ Lý dính dấp về tài chánh rất nhiều trong tất cả những cải cách này. Công ty Hàng Hải Trung Hoa là một thí dụ xấu xa nhất.

- Còn Trương Đại Học sĩ?

- Ông ta là một vĩ nhân - một người có viễn kiến. Ông nghĩ rằng Trung Hoa phải mau lẹ học hỏi Tây phương nếu không sẽ tàn bại. Ông đang tính khởi sự một phong trào gọi là "Sức Mạnh Qua Sự Học." Những người có thể học hỏi sẽ mạnh mẽ, những kẻ từ chối học hỏi sẽ già cỗi và bị đào thải.

Hải Đường hỏi, "Đại ca làm gì cho Trương Đại Học sĩ?" - Là tân khách. Tôi không phải là nhân viên thuộc cấp của ông ta, nhưng tôi được mời đến như một người bạn hoặc một người khách trong tư dinh của ông ta. Chắc cô biết những người cố vấn. Tôi không có giờ trong văn phòng, không có một bốn phận rõ ràng. Chúng tôi bàn thảo các vấn đề, chính sách khi có chuyện xảy ra.

Lương Mạnh Giao một thời làm cố vấn cho một tướng quân tại miền tây bắc. Trương Chi Đông một lần trông thấy bản biểu tấu do chàng soạn thảo cho viên tướng và rất cảm phục bản biểu tấu. Viên tướng bị thất trận liên miên trước quân phiến loạn. Viên tướng viết, "Chúng tôi tiếp tục chiến đấu, và luôn luôn thất trận." Lương Mạnh Giao cầm cây bút và đảo ngược lại như sau:

"Chúng tôi luôn luôn thất trận, nhưng luôn luôn tiếp tục chiến đấu." Trương Chi Đông liền "mượn" họ Lương từ viên tướng và không bao giờ trả lại, và cũng không có ý định như vậy. Đã từng có rất nhiều tân khách cố vấn nổi tiếng. Khi họ làm việc cho một quan tổng đốc, viên tổng đốc thành công; khi họ bỏ đi, viên tổng đốc thất bại. Ngoài việc thảo biểu tấu cho triều đình, họ giúp nghiên cứu những cuộc khủng hoảng và vấn đề khó khăn, và soạn thảo chính sách.

Công việc của họ đòi hỏi phải có sự minh mẫn, phản ứng mau lẹ và mới mẻ, trong khi đám thư lại thì chần chừ lúng túng theo hệ thống quan lại.

Sau bữa ăn tối, mọi người ngồi quanh trong phòng khách. Ông Tô lại đề cập tới vấn đề tiếp đón người trong họ.

- Để cháu coi. Viên chức duy nhất cháu muốn gặp là Nghi thân vương, quan Tuần Vũ tại đây. Cháu quen biết ông ta từ Bắc Kinh. Cháu sẽ đi thăm ông ta ngày mai.

Bà Tô hỏi, "Cháu có chắc ý phục của cháu sẵn sàng cho cuộc viếng thăm chưa?" - Chỉ là một cuộc viếng thăm cá nhân thôi mà.

- Tuy thế dì nghĩ cháu phải mặc phẩm phục khi đến thăm ông ta tại nhà môn.

- Cháu cũng nghĩ vậy. Không biết quần áo giặt lấy về chưa?

- Dì sợ rằng chưa lấy về đâu. Dì xin lỗi - dì không biết cháu đi thăm ông ta ngày mai. Để dì coi lại xem sao.

- Dì thấy không, thiếu Đĩnh má thì cháu thực là lười thôi.

Mẫu Đơn vội hỏi, "Đĩnh má đâu?" - Bà ta trở về nông trại rồi. Bà ta muốn về hưu, bây giờ bà ta ở Hàng Châu.

- Bà ta không đi Bắc Kinh với chúng ta hay sao?

- Không. Bà ta đã phải săn sóc tôi bao nhiêu năm rồi. Tôi biếu bà ta ba trăm quan.

Bà Tô bỏ đi và Hải Đường đi theo. Một lát hai người trở lại mang theo một chiếc áo choàng và một chiếc áo chên. Hải Đường nói:

- Đại ca, mặc thử coi. Mọi người muốn coi đại ca thế nào trong phẩm phục. Mạnh Giao vui vẻ, "Đây, mọi người chăm sóc cho tôi chu đáo quá!" Bà Tô coi lại chiếc áo choàng lụa và thấy rằng cần phải ủi. Bà ta nói, "Coi này. Thiếu một cái nút áo dưới nách. Tôi không nghĩ Đĩnh má là một người nội trợ giỏi." - Không phải lỗi bà ta đâu. Cháu nhớ cháu mất cái nút áo ấy hồi ở Phúc Châu. Nhưng không sao, nếu mặc áo chên bên ngoài thì không ai thấy.

Hải Đường phản đối, "Nếu quan Tuần Vũ bảo đại ca tự nhiên như ở nhà, và nếu đại ca cởi áo chên ra thì sao? Em có thể đính cái nút áo ấy ngay bây giờ. Một môn đệ thường phải mang quà mừng sư phụ. Để em làm việc này cho đại ca." Nàng đi mượn kim chỉ. Trong lúc mọi người tiếp tục nói chuyện, nàng ngồi ở trong phòng ăn, bên cạnh ngọn đèn và khâu chiếc nút áo. Trước hết nàng làm vải viền và cái nút cài thật là vừa vặn, rồi nàng đem chiếc áo đi ủi. Khoảng hai mươi phút sau, nàng làm xong và bước ra với mọi người.

- Đây, sẵn sàng rồi.

Bà Tô nói với Mạnh Giao, "Mạnh Giao, việc này dạy con một bài học về cái ý nghĩ làm người độc thân và sống không có vợ trong nhà!"

Nguyễn Văn Lý

Tuyệt Tình Ca

Chương 6

Tất cả những gì một người con gái làm theo đúng bản năng là chọn một người bạn đường xứng ý. Y phục, sự chăm sóc nhan sắc, những bài học âm nhạc, và sự lựa chọn mọi hoạt động của người con gái đều có một mục đích, mục đích tìm cho mình một người chồng. Trong những vụ hôn nhân do cha mẹ sắp đặt, cái bản năng này vẫn tiếp tục một cách kiêu ngạo và không nản chí. Sự đam mê là biểu hiện của bản năng này, thường được coi là mù quáng, nhưng quả thực không phải như vậy. Một người con gái trưởng thành biết rất rõ phải làm gì khi yêu. Mẫu Đơn cũng vậy.

Nàng không thể tự giải thích tại sao lòng cuồng nhiệt cho Tần Châu trở nên nguội lạnh, khi cuối cùng nàng nhận thức cái cảnh tuyệt vọng của mối tình ấy. Nàng chỉ biết chắc rằng cái ngày đi gặp Tần Châu, nàng dường như không quan tâm lắm như trước kia. Nàng không cảm thấy sự sung sướng say sưa dâng lên trong lòng, và mặt nàng bộc lộ thái độ ấy. Quả thực là trước khi rời Cao Vũ, ước muốn lớn nhất của nàng là gặp lại Tần Châu, ở bên chàng và bàn luận với chàng về tương lai của hai người. Nàng chỉ có một ý nghĩ:

được thuộc về chàng hoàn toàn. Nàng đã viết cho chàng nàng sẵn sàng hy sinh tất cả, giải thoát khỏi mọi ràng buộc cho mục đích này. Nàng muốn cắt đứt với nhà họ Phí càng sớm càng tốt, để đến với chàng. Đó là giấc mơ của nàng, và nàng biết đó cũng là giấc mơ của chàng. Nhưng trong vài tháng vừa qua, nhiều việc xảy ra đã làm vơi mối tình ấy, một mối tình bây giờ có nhiều ngập ngừng và hoài nghi. Những dự tính của nàng đã thay đổi.

Nàng thực tình ngạc nhiên thấy sự thay đổi khi nàng bước vào phòng khách của khách sạn, và trông thấy Tần Châu đang chờ đợi nàng với một nụ cười mong đợi, nhiệt tình và tràn đầy tình yêu. Đây là cái khách sạn nơi hai người đã gặp gỡ nhiều lần. Nàng khẽ thì thầm:

- Ôi, Tần Châu!

Chàng cầm tay nàng và dẫn lên phòng riêng. Lúc đó còn sớm. Nàng đã

nhắc lại cho em gái rằng nàng sẽ đến chơi với Bạch Huệ cả ngày, và có thể về nhà trễ. Hai người tình có cả một ngày cho riêng nhau. Cuối cùng cuộc gặp gỡ đã đến - cái giây phút mà cả hai người cùng cầu mong và chờ đợi với sự đắm say nồng nàn. Trong những lần trước, hai người thường ôm choàng lấy nhau một cách cuồng nhiệt. Lần này họ cũng hôn nhau - nhưng thiếu ngọn lửa đam mê và Tần Châu cảm nhận thấy thế.

Tần Châu nhìn nàng với cùng một sự tôn thờ, cùng một tình yêu và chiêm ngưỡng như trước. Đây quả là một phép lạ Ở chàng. Buổi sáng chàng dậy rất sớm, cắm hoa vào bình; chàng đã nghĩ tới tất cả những việc mà hai người có thể làm, đã dự trù mọi chi tiết, để cho cuộc gặp gỡ được hoàn toàn. Nàng hỏi:

- Tại sao anh không tới Cửu Giang? Anh nhận được thư em không?
- Anh nhận được. Lúc đó anh bị bệnh và không tới được. Đúng ra anh bị bệnh tới một tháng. Nhưng bây giờ anh khoẻ lại rồi.

Nàng nhìn chàng triu mến, và thấy chàng gầy hơn trước nhiều. Trên mặt chàng có những nếp nhăn mà trước kia nàng không thấy. Dĩ nhiên nàng biết đó chỉ là tạm thời, nhưng rất buồn phải trông thấy những thay đổi ấy.

Chàng nói với nàng, "Anh có một đề nghị này nhưng không biết em có chịu không. Chúng ta hãy du ngoạn tới động Quan Âm, trừ phi em muốn ở lại trong khách sạn để nói chuyện thay vì hấp tấp đó đây?" Nàng trả lời mau lẹ bằng cái giọng vàng trẻ trung, "Nhất định là em thích xem động Quan Âm rồi. Em chưa tới đó bao giờ." - Em không sợ mệt sao?

Nàng mỉm cười, "Không đâu, Tần Châu." - Vậy thì chúng ta mau khởi hành ngay. Anh sẽ ra ngoài thuê xe ngựa.

Chàng chột ngắc lên nhìn nàng và buột miệng kêu lên, "Trời ơi, em đẹp quá! Phải đi bộ một quãng đấy.

Em có chắc giày của em đi bộ được không?" Hôm nay nàng mặc váy và chiếc áo chèn màu ngà - đây là loại quần áo gần với tang phục màu trắng nhất mà không làm người ta để ý. Bộ đồ bằng vải rất tốt, làm nổi bật cái eo nhỏ của nàng. Nàng trả lời:

- Em đi được mà.

Nàng bắt đầu vuốt lại tóc và nhìn vào trong gương. Nàng hỏi xem chàng có

đồng ý không:

- Thế này được không?

- Em đẹp hoàn toàn.

Nhưng nàng bỗng không vừa ý và bắt đầu sửa lại và kéo váy cao hơn một chút, đồng thời thắt eo chặt thêm một nút nữa. Nàng nói:

- Lại đây giúp em.

Chàng lại gần và cài nút cho nàng. Tuy mặc áo chên, nhưng cái eo quá nhỏ của nàng làm nổi bật đôi mông rắn chắc.

- Em sửa soạn đi và xuống chờ anh bên dưới. Anh sẽ đi thuê xe ngựa một ngày.

Tần Châu trở lại với chiếc xe ngựa. Mẫu Đơn đang bước lên xe thì nàng chợt nhớ để quên cái ví, và chạy lên lầu. Trong lúc Tần Châu chờ đợi thì người thư ký khách sạn cho biết chàng có giấy báo phải ra lĩnh thư bảo đảm tại bưu điện. Chàng liền dùng xe ngựa ra nhà bưu điện để lấy thư. Khi tới nơi thì bưu điện chưa mở cửa. Khi chàng trở lại, Mẫu Đơn đang chờ chàng trên lề đường.

- Lên xe đi.

Tần Châu nhảy xuống giúp nàng lên xe. Chàng không thấy nụ cười của người yêu, nhưng nghĩ rằng tại chàng ra nhà bưu điện mà không báo cho nàng biết và bắt nàng phải đứng chờ. Khi hai người ngồi bên nhau, chàng nói:

- Cuối cùng lại gặp nhau.

Nhưng chàng ngạc nhiên không thấy nụ cười dịu dàng trên môi nàng. Tinh thần chìm xuống, chàng hỏi:

- Có chuyện gì thế, Mẫu Đơn? Em không khỏe phải không?

- Chẳng có chuyện gì cả.

Bàn tay chàng ấn mạnh lên đùi nàng. Nàng không hất tay chàng ra, nhưng cũng không nồng nhiệt như mọi khi. Nàng ngửa người về phía sau, đầu lắc lư theo chuyển động của xe, nhưng giữ im lặng. Tâm trí nàng là sự xáo động của xung đột và bối rối. Trong đáy lòng, nàng vô cùng quan tâm cho chàng. Nhưng có một cái gì ngăn cản. Những người tin tưởng vào ảnh hưởng thần bí thì nghĩ rằng hai người sinh ra dưới những ngôi sao độc ác,

một sức mạnh siêu nhiên đang phân ly hai người. Sau này Tần Châu hỏi thầy bói tại sao chàng mất người yêu một cách không giải thích được, thì thầy bói nói có người dùng thần chú rắc bùa mê lên nàng, và khuyên không nên trách nàng vì những gì đã xảy ra; nàng vẫn yêu chàng và sẽ trở lại với chàng.

Những ngày tháng Chín tại Hàng Châu thực là đẹp. Xe ngựa của hai người chạy ra khỏi cái công trường đông người, và rong ruổi dọc theo bờ Tây Hồ tươi mát u nhã, qua Bạch Đê, con đê ngăn nước giữa hồ lớn và Nội Hồ, rồi tiếp tục đi tới chân núi. Trên suốt con đường, sườn núi lấp lánh lá đỏ lá tím và tất cả những màu sắc của mùa thu. Nhưng Mẫu Đơn không còn lòng dạ nào để ý tới cảnh. Hai người nắm tay nhau im lặng. Cuối cùng chàng lên tiếng:

- Thế là em đã rời bỏ nhà mẹ chồng và bây giờ tự do rồi phải không?

Nàng nói một cách vắn tắt những lời rất thành thực, "Em làm thế là vì anh."

- Em không có vẻ hân hoan. Đáng lẽ chúng ta phải sung sướng. Tại sao?

- Em không biết.

- Anh nhận được thư em. Thực là một hoàn cảnh tiến thoái lưỡng nan cho anh. Em đã biết gia đình vợ anh và gia đình anh liên kết với nhau bằng kinh doanh. Cha nàng và cha anh cùng nhau thành lập ngân hàng địa phương. Đó là lý do tại sao hôn nhân của anh đã được sắp đặt. Anh cho em biết anh định làm gì. Anh sẽ tự chuyển về chi nhánh Hàng Châu và sống tại đây. Anh biết anh có thể xếp đặt như thế. Nt nhất, chúng ta sẽ dễ dàng gặp nhau thường hơn. Và nếu em sẵn sàng chờ đợi vài năm nữa, sự việc có thể thay đổi. Ai biết được? Anh cảm thấy bất công khi yêu cầu em như thế... anh biết...

Nàng trông có vẻ vô cùng buồn bã và nói, "Vô ích thôi." Giọng của nàng chứng tỏ rằng nàng không chấp thuận cái ý kiến sống như là người tình của chàng, mặc dù có thể chỉ là một thời gian ngắn. "Em cũng muốn nói cho anh biết - em đang dự định xa Hàng Châu và đi Bắc Kinh với em gái em. Anh họ em, quan Hàn Lâm, hiện về thăm nhà, đã khuyến dụ cha mẹ em cho chúng em đi thăm kinh đô." - Chỉ thăm viếng thôi? Bao lâu? Anh sẵn sàng chờ đợi.

- Em không biết.

Từ cách nàng bóp chặt tay chàng và giữ lại, chàng biết nàng vẫn yêu chàng lắm; nhưng chàng linh cảm rằng mối thâm tình của Mẫu Đơn đối với chàng đã thay đổi, rằng một sức mạnh nào đó đang đẩy họ xa nhau. Cái cảm giác bối rối đè nặng trái tim chàng cho tới lúc xe ngựa đi lên núi.

Đây là một quãng đường dài. Cuối cùng xe ngựa dừng lại tại một ngôi đền. Sau một bữa trưa nhẹ chỉ có mì và đậu, hai người đi ra ngoài nghỉ ngơi. Chàng cho Mẫu Đơn xem giấy báo của nhà bưu điện và nói, "Anh không biết thư gì? Chúng ta phải trở về thành phố trước giờ bưu điện đóng cửa." - Chắc là quan trọng lắm. Chúng ta về kịp không? Lá thư từ đâu gửi đến?

- Không biết. Bưu điện đóng cửa lúc năm giờ. Anh chắc chúng ta về kịp.

Mặt trời chiếu rực rỡ. Ngày bỗng nhiên rất nóng, như thường lệ vào lúc đầu thu. Chàng tìm một chiếc ghế đá mát mẻ bên dưới rặng cây và gọi, "Lại ngồi đây." Dĩ nhiên nàng muốn ngồi xuống. Hai người cần nghỉ ngơi đôi chút sau bữa ăn trưa trước khi vào động.

Nhưng nàng lắc đầu, không lại gần chàng, và lặng lẽ bỏ đi một mình. Có phải tương lai của họ đã làm nàng buồn phiền như thế? Chàng chỉ có thể trông thấy chân nàng bên dưới chiếc xe ngựa. Nàng đứng yên lặng một lúc lâu. Hiển nhiên nàng đang tựa vào chiếc xe, mãi mê suy nghĩ. Khi nàng quay lại, chàng biết nàng đã khóc. Chàng giữ im lặng và không hỏi gì.

Người hướng dẫn viên lại gần họ, mang theo mấy chiếc gậy. Tần Châu hỏi, "Chúng ta vào bây giờ chưa?" Chàng đã hỏi người lái xe ngựa để biết chắc họ có thể về kịp trước khi bưu điện đóng cửa.

Mọi người đi xuống núi dọc theo con đường đất đỏ, có những bụi cỏ nhỏ và đá lộ thiên. Mỗi người chống một chiếc gậy. Tại cửa hang, họ dừng lại để thở. Người hướng dẫn cầm sẵn một cây đuốc.

Cái lối vào nhỏ hẹp gây ấn tượng giả tạo; cái động rất sâu, và uốn những khúc dài. Khi họ bước vào, những tiếng vù vù của những vật đen vỗ cánh bay lên, kèm theo những tiếng chít chít như óc, bay ủa ra cửa động. Từng đàn dơi hàng trăm, có thể hàng ngàn con. Bên trong động tối om. Người hướng dẫn đốt đuốc lên, và đưa cho Tần Châu một cây. Tất cả chậm chạp bước xuống những bậc dốc. Một lúc sau, mặt đất bằng phẳng. Một sợi giây

thường căng ra cho du khách nắm tay đi theo con đường gồ ghề quanh co. Thỉnh thoảng, họ có thể trông thấy ánh sáng của một toán du khách khác cách ba mươi thước bên dưới, sáng lên qua những lỗ nhọn của các hình thể đá. Lối đi được xây bên vách đá nên nước rỉ ra ướt nhẹp, và không khí trong động khá lạnh. Họ tới một căn buồng có những cột trụ trạm trổ. Người hướng dẫn dùng cây đuốc chỉ vào một hình thể đá trông giống như bức tượng Quan Âm quen thuộc, hai tay chắp lại; tất cả tượng đá nằm trên một khối đá, hình thể giống như một bông hoa sen.

- Em không muốn đi xa hơn nữa, phải không?

Tần Châu hỏi. Giọng chàng vang lên trong bóng tối.

- Em nghĩ không nên, nếu chúng ta muốn đến bưu điện kịp giờ.

Chàng ôm chặt eo nàng, và họ quay đi lên, trở lại cửa động. Đôi khi chàng dẫn nàng và đôi khi nàng đi trước; cả hai thận trọng trèo lên cái lối đi nguy hiểm. Hai tay họ không bao giờ rời nhau, dù một giây. Chàng bỗng vô cùng hân hoan.

Khoảng hơn mười phút, hai người đã trông thấy ánh sáng của cửa động. Cuối cùng hai người đứng bên ngoài, tay nàng níu cánh tay chàng. Trong một lúc, hai người dường như là những người tình cũ.

Trên đường về, Tần Châu bảo người đánh xe chạy thật nhanh. Mẫu Đơn uể oải ngã người xuống ghế ngồi, hai chân gác lên, không để ý tới kiểu váy của nàng. Chàng đặt đầu nàng tựa vào vai chàng, cảm thấy mùi hương của da và tóc nàng, cũng như sự ấm áp của thân thể nàng. Một lần nữa nàng lại rút lui vào thái độ im lặng. Chàng không biết và không muốn hỏi nàng đang suy nghĩ gì. Đôi khi nàng ngồi thẳng lên một lát, hoặc đổi chỗ ngồi khi chiếc xe lắc lư. Chàng muốn hôn nàng, nhưng nàng tránh quay mặt về phía chàng.

Trước kia nàng chưa bao giờ lạnh lùng và tránh né như thế.

Khi về tới thành phố, thoát đầu chàng định đưa nàng về khách sạn trước, rồi một mình đi lấy thư. Nhưng họ chỉ còn mười lăm phút trước khi bưu điện đóng cửa.

- Chúng ta ra bưu điện trước, được không?

Nàng dường như mệt mỏi, nhưng vẫn nói, "Có lẽ thế vậy." Tâm trí nàng

đang mãi suy nghĩ.

Hai người, tay nắm tay, cùng đi vào. Chàng đưa giấy báo cho người thư ký tại cửa sổ. Người đó hoặc là đăng trí hoặc là đang muốn về nhà, cầm lấy tờ giấy báo và biến vào một phòng khác, để họ phải chờ đợi rất lâu. Cuối cùng lá thư được trao cho chàng.

- Cái gì thế?

Nàng hỏi bằng một giọng rất lo lắng trong lúc chàng bóc và đọc thư.

- À, thư của sở anh. Họ muốn anh trở về ngày thứ sáu, tức là ba ngày nữa. Ngày mốt anh phải lên đường.

Hiển nhiên chàng rất bức mình với lá thư. Chàng đã khó khăn lắm mới xin nghỉ phép được một tuần lễ, những bây giờ lại bị cắt ngắn. Chàng phải quay về Tô Châu. Khi hai người ngồi trên xe, chàng nói:

- Như vậy có nghĩa là ngày mai là ngày cuối cùng của chúng ta.

Trong phòng khách sạn, nàng im lặng. Nàng phải cho chàng biết quyết định của nàng. Nhưng thực là khó nói. Nàng tắm rất lâu.

Cuối cùng nàng bước ra, trần truồng và nhào người lên giường nơi chàng đang nằm. Mỗi khi chàng trông thấy tấm thân ngọc ngà của nàng, ngực đầy đặn, hình dáng mảnh mai, chàng lại mê mẩn trước cái thân hình hoàn hảo ấy. Và nàng sẵn sàng dâng hiến cho chàng tất cả. Tuy thế không có sự nồng nhiệt trên môi nàng. Dường như nàng chủ tâm tới với chàng để vĩnh biệt cuộc tình.

Hai người nằm ôm chặt nhau. Tay chàng thông thả và âu yếm vuốt ve khắp thân thể nàng, và nàng đầu hàng dâng hiến như thể toàn thân nàng tan thành một lớp sương mờ của dục vọng.

Chàng đè mạnh môi lên miệng nàng và kêu lên, "Ôi, Mẫu Đơn, em không bao giờ biết được anh yêu em nhiều đến thế nào." Nàng khẽ cắn môi chàng, nhưng không nói một lời. Cuối cùng nàng giục:

- Thôi, yêu em đi.

- Khi nào chúng ta gặp lại nhau?

- Em thực tình không biết.

Theo luật của tình yêu thì hai người tình phải tự quên mình hoàn toàn, và quên hết mọi việc khác trong lúc hưởng dục tình. Chàng không nghĩ tới

một việc nào khác, nhưng tất cả thái độ của nàng từ buổi sáng thực là kỳ lạ. Cái ý tưởng ấy đè nặng lòng chàng và chàng không thể làm được việc gì.

Hai người nằm đó trong vòng tay của nhau, giống như một ngọn lửa âm ỉ, không thể bùng cháy thành một ngọn lửa mê ly ngậy ngất, nhưng cũng không dập tắt được. Dường như tất cả những cảm giác thể xác ở đó nhưng trí óc thì không, mặc dù chân họ quấn lấy nhau. Rồi nàng cuồng nhiệt ôm chàng, phủ người chàng bằng những nụ hôn đắm đuối, như thể nàng dâng cho chàng một tặng phẩm tình yêu để chàng không bao giờ quên cái giờ phút này, hoặc chỉ là vì chính nàng đang chìm trong một đợt sóng ham muốn không kiềm chế nổi. Nàng muốn chàng phải ghi nhớ cái giây phút này với mọi hình dáng hấp dẫn của thân thể nàng cũng như mọi kiểu ôm ấp của nàng. Nếu chàng có thể tin vào sự huyền bí, thì chàng sẽ tin rằng một ảnh hưởng ma quái đang cố gắng phân ly họ.

Nàng rên rỉ liên tiếp, "Tần Châu, Tần Châu..." Đây là một lời mời chàng hãy hưởng sự hợp nhất của hai người, hãy dầy vò nàng bằng những cái ôm cuồng dại mà nàng đã biết rõ và rất yêu thích.

Bỗng nhiên tất cả chấm dứt. Chàng quên không biết họ chia tay thế nào. Chàng ngồi dậy và đi tắm rửa, và trở lại để thấy nàng nằm vùi đầu vào đồng gối. Chàng lại gần và dịu dàng vuốt ve nàng. Nàng nhắm mắt lại, và thở đều đặn, như thể đang ngủ. Nhưng lông mi của nàng động đậy. Một giọt lệ chảy xuống má.

Chàng cúi xuống hôn nàng. Trái tim chàng sẵn sàng tan vỡ. Nàng mở mắt và bắt đầu chớp, vẫn còn mãi suy nghĩ. Nàng muốn nói một điều gì, nhưng nàng sẽ nói thế nào? Nàng biết rằng nàng đã quyết định, đã quyết tâm bỏ chàng. Việc ấy xé nát tim nàng thành từng mảnh. Tuy thế chàng đã cho biết chàng không bao giờ nghĩ đến ly dị. Nàng tự hỏi nàng sẽ tiếp tục thế nào với chàng, gặp chàng như một tình nhân, hàng tháng, hàng năm? Con đường của nàng đã rõ; không còn một lựa chọn khác.

Sự im lặng và nước mắt của nàng làm chàng khó hiểu. Nàng chính là toàn thể cuộc đời của chàng. Chàng đã nói với nàng nhiều lần, và bây giờ cũng vẫn cảm thấy như thế, rằng nàng là cuộc đời chàng, linh hồn chàng. Dù nàng ở bên chàng hay xa cách chàng, nàng lúc nào cũng là niềm khao khát

và sự thỏa mãn của linh hồn chàng. Chỉ có một người, một Mẫu Đơn, trên đời này. Không một ai khác.

Bây giờ nàng có vẻ mệt mỏi và buồn ngủ. Trong phòng nóng đến ngạt thở. Chàng cầm một chiếc quạt và dịu dàng quạt mát cho nàng, hết bên phải đến bên trái, như một người mẹ quạt cho con, để nàng có thể hưởng một giấc ngủ bình yên mát mẻ, trong lúc chàng thường thức tấm thân ngà của nàng nằm xoải ra trước mắt. Chàng cầm một góc vải giường lên và khẽ phủ lên người nàng, để nàng không bị cảm lạnh.

Chàng cứ như thế khoảng một nửa giờ, ngồi cạnh giường, quạt cho nàng, ngắm nàng, bảo vệ nàng như một người mẹ che chở đứa con đang ngủ, cùng với tình yêu vô cùng tận. Nàng chợt mở mắt, nằm quay lại, hướng về phía chàng. Nàng hỏi:

- Tại sao anh làm thế này?
- Vì anh yêu em.
- Anh không ngủ ư?
- Không. Chỉ nhìn em cũng đủ cho anh sung sướng rồi.

Nàng bỗng ngồi dậy. Chàng ra bàn giấy và rút một điều thuốc lá, đốt lên và đưa cho nàng. Nàng cầm lấy và hít một hơi dài, giống như một tiếng thở dài đau đớn. Lo lắng nhìn chàng, nàng nói:

- Như vậy ngày mai là ngày cuối cùng của chúng ta?
- Đúng như vậy. Khi nào em có thể đến gặp anh nữa?
- Bất cứ lúc nào em rảnh.
- Tối mai được không? Chúng ta hãy ăn tối với nhau.
- Được. Em sẽ báo cho nhà biết, bằng cách này hay bằng cách khác.
- Tại sao em không đến vào lúc xế chiều để chúng ta có thể nói chuyện?
- Để em coi xem có được không.

Nàng nhóm dậy, ngồi vào bàn giấy, và bắt đầu viết. Khi chàng lại gần, nàng lấy tay che đi. Chàng khó hiểu và để nàng ngồi một mình. Rồi nàng bước lại gần kiếng và bắt đầu chải tóc. Nàng trông đẹp đến nỗi Tần Châu thấy tim đau nhói.

Nàng nói, "Em cảm thấy em muốn ra khỏi đây một mình." Nàng mỉm cười và trao cho chàng lá thư trong một phong bì và nói tiếp, "Em đi rồi hãy đọc

thư này." Chàng rất đỗi ngạc nhiên, và quát lên, "Cái gì thế? Hãy cho anh biết." "Xin anh đọc đi." Nàng nói với một nụ cười làm mềm lòng chàng và bước ra ngoài.

Chàng mở lá thư và đọc:

"Hãy tha thứ cho em, Tần Châu. Em không thể tự mình nói với anh được. Em sẽ đi Bắc Kinh. Em sẽ xa anh. Đùa với nhau không có ích gì.

Em đã yêu anh điên cuồng và mù quáng, như em chưa yêu ai như thế. Nhưng lần này chúng ta phải xa nhau. Xin anh cố quên em, con nhỏ Mẫu Đơn của anh.

Em không thể nói dối anh. Em yêu một người khác. Hãy tha thứ cho em. Em không còn dâng cho anh một tình yêu trọn vẹn mà từ trước em vẫn dành cho anh.

Em buồn tiếc vô cùng. Em biết anh cũng cảm như thế.

Ngày mai em sẽ đến.

Khóc biệt anh, Mẫu Đơn" Chàng bật lên một tiếng chửi thề dữ dội, và vò nát lá thư trong nắm tay mạnh mẽ của chàng.

Chàng cảm thấy tinh thần đảo lộn, như một người đã hoàn toàn mất hết phương hướng của cuộc đời. Một cái gì rất tốt, một cái gì rất đẹp đã bị phá hủy và chỉ để lại một sự đen tối sâu không đáy. Chàng không thể tin được. Chàng biết nàng yêu chàng. Nếu tình yêu của hai người không độc đáo, chân thực, tốt đẹp như thế thì chàng có thể chấp nhận được. Ôi, không phải là Mẫu Đơn mà chàng đã yêu say đắm, đã trao đổi tình cảm và lòng yêu nhau lâu dài, kể từ khi hai người tìm thấy nhau trong cái cõi đời mênh mông này. Chỉ một giờ trước họ vẫn còn đi bên nhau, tay trong tay.

Chàng đọc đi đọc lại lá thư của Mẫu Đơn, vuốt cho thẳng tờ giấy bị vò nhàu. Rõ ràng là nàng định nói chuyện này với chàng suốt ngày hôm nay. Như vậy là đúng rồi. Mẫu Đơn đã thay lòng đổi dạ.

Chàng sẵn sàng chiến đấu và vượt qua mọi trở ngại, để cuối cùng họ sẽ là của nhau hoàn toàn. Nhưng khi Mẫu Đơn là nguyên nhân của sự tan vỡ này, thì chẳng còn lại gì để mà tức giận. Chàng cảm thấy nhẹ tênh và lão đảo, và không còn một mục đích nào nữa, như thế chàng bị đẩy trở lại vào cõi thần bí, rơi xuống, rơi xuống chỗ tối tăm là nơi khởi đầu của nhân thế.

Chàng bị tước lột không chống cự được nữa.

Bỗng chàng bật một que diêm và đốt lá thư đi. Chàng khoái trá nhìn ngọn lửa liếm dần hết lá thư. Một tia khói đen mỏng cuộn bay lên, tỏa ra một mùi cay và nóng. Chàng cũng đem theo một số thư mới nhất của nàng, như chàng vẫn làm khi đi du lịch để có cái cảm tưởng được gần nàng, kể cả lá thư nàng viết mời chàng tới Cửu Giang. Chàng đốt hết những thư này và liệng cả vào một giỏ sắt. Rồi chàng nhớ lại chàng đọc dở dang một chuyện tình dài rất mê hoặc. Cuốn truyện đó bây giờ cũng không còn một ý nghĩa gì, và chàng liệng luôn vào đồng lửa. Cuốn truyện hơi khó cháy; chàng ngồi xuống nền nhà, xé từng trang một, rồi cho vào lửa cho tới lúc cái giỏ sắt đen xì và nóng hổi, và những tàn than đen bay lên không. Căn phòng ngọt ngào khói. Chàng bị ngộp thở và phải mở cửa sổ. Một nhân viên khách sạn trông thấy khói và báo cho văn phòng. Một vài người chạy lại đứng nhìn từ hoa viên, nhưng chàng đứng trước cửa sổ và bảo họ đi chỗ khác, và cho họ biết không có chuyện gì phải lo ngại cả. Rồi chàng cẩn thận rửa mặt rửa tay, và đi ra ngoài.

Đã quá bữa ăn tối lâu rồi, và các cửa tiệm đã đóng cửa; chỉ một vài quán nhỏ và khách sạn còn đèn sáng.

Chàng bỗng cảm thấy lâng lâng. Tiếng rao hàng của người bán hàng rong, làn khói đen của cái đèn trên quầy bán đồ ăn, khuôn mặt của mọi người chung quanh - tất cả có một cái bề ngoài giả tạo. Thời gian dường như ngừng lại. Thực là kỳ lạ trong giữa những thứ này chàng vẫn nhớ được một điều:

chàng phải trở về Tô Châu. Chàng ao ước trở lại bàn giấy cũ của chàng để chàng có thể làm chủ được mình.

Quay trở lại khách sạn, những cơn đau nhè nhẹ từ trong bụng đã làm chàng bệnh một thời gian, lại bắt đầu đau lại. Chàng cảm thấy hơi sốt. Không một bác sĩ nào có thể bảo cho chàng biết tại sao chàng đau như thế. Dầu sao cũng không đau lắm và không đáng ngại.

Vào lúc ba giờ chiều ngày hôm sau, chàng nghe thấy tiếng gõ cửa.

- Ai đó?

- Mẫu Đơn đây.

Chàng bước ra cửa. Hai người nhìn nhau một giây, không mỉm cười. Cuối cùng chàng nói, "Vào đi." Nàng bước vào, trong cách đi kéo lê chân thông thường của nàng, và quan sát căn phòng. Bất thành linh cơn giận dữ của chàng trở lại. Nàng là Mẫu Đơn, và thế là đủ rồi. Chàng bắt đầu cười một cách hối tiếc.

Nàng lên tiếng trước:

- Em tới đúng như đã hẹn. Nhưng đến năm giờ em có hẹn khác.
- Nhưng chúng ta sẽ ăn tối với nhau mà.
- Em sẽ trở lại. Máy giờ?
- Tám giờ.

Mắt nàng nhìn chàng chăm chú. Tất cả tình yêu của chàng, sự cuồng nhiệt đối với nàng trở lại. Không, chàng không thể tức giận nàng chỉ vì nàng là Mẫu Đơn. Chàng nói:

- Được rồi, Mẫu Đơn. Anh chấp nhận điều kiện của em. Và anh cảm ơn em vì hạnh phúc em đã cho anh trong những năm qua.

Mẫu Đơn trả lời, giọng nàng nặng nề, "Tần Châu, tất cả những gì em nói với anh trong thư đều là sự thực.

Em hy vọng chúng ta sẽ vẫn là bạn với nhau." - Nhưng chuyện gì đã xảy ra? Anh có xúc phạm em không? Anh có làm điều gì đáng lẽ anh không nên làm không? Anh có thay đổi không?

- Không.
- Thế thì tại sao? Tại sao? Tại sao? Em đã thay đổi. Tại Sao?
- Em không biết.

Nàng lại im lặng, và theo thói quen, nàng nằm xoài ra giường và không nói một lời. Chàng bước lại và định hôn nàng.

Nàng đặt ngón tay lên miệng chàng và nói, "Không." - Em hết yêu anh rồi ư?

Nàng không trả lời ngay. Nhưng rồi nàng nói, chậm rãi và rõ ràng, "Tất cả hoặc không có gì cả." Lòng tự ái của chàng bị thương tổn, và chàng không đòi hỏi nữa. Chàng ao ước biết nàng đang yêu ai, nhưng tự không cho phép hỏi.

- Đêm qua em làm gì?

-À, em đi chơi với mấy người bạn gái. Tụi em tới hội quán hải quân bên hồ. Mãi quá một giờ rưỡi sáng em mới về nhà. Tụi em chèo thuyền. Đêm đẹp lắm.

Khi nàng nói đến những chuyện không liên quan tới nhau, hai người có vẻ là bạn tốt, như trước kia. Chàng biết nàng có vài người bạn gái, nhưng chàng vẫn không tin nàng nói thực.

- Em sẽ gặp ai vào lúc năm giờ chiều nay?

- Bạch Huệ và Như Thủy.

-Ồ, Bạch Huệ! Bao giờ cũng Bạch Huệ!

Nàng nửa như ngời dậy. "Anh không tin em sao? Chị ấy muốn mời em tới nhà chị ấy ở Đông Lục." Trong những năm trước khi nàng lấy chồng, hai người thường đi xem hát vào buổi tối, với Bạch Huệ làm người bao che. Chàng nhớ lại những đêm điên cuồng của hai người sống ngoài trời tại Đông Lục, khi Mẫu Đơn dâng hiến cho chàng một cách man dại. Thực là không thể quên được, cái cực điểm của tình yêu giữa hai người. Chàng vẫn hy vọng tình yêu của Mẫu Đơn dành cho chàng sẽ không hoàn toàn biến mất.

Trời vẫn nóng, và nàng cởi những khuy áo trên. Chàng hiểu lắm, và nghĩ đó là một sự công khai mời gọi.

Chàng lại gần và muốn hôn nàng.

Nhưng nàng nhìn vào mắt chàng và nói, "Em đã bảo anh. Em không thể." Chàng cảm thấy có ai vả mạnh vào miệng chàng. "Như vậy là giữa chúng ta đã chấm dứt." Nàng im lặng. Chàng thấy rõ ràng là đã chấm dứt. Có cái gì gãy đổ bên trong chàng. Chàng ấn tay vào bụng nơi chàng cảm thấy đau. Một cơn đau quặn thoáng qua, hiện lên mặt chàng.

Nàng kinh hoàng hỏi, "Anh sao thế?" - Không sao cả.

Chàng không cảm thấy giận dữ, không điên cuồng, mà chỉ là một sự trống rỗng lạnh lẽo bên trong. Chàng rút ví, và lấy ra một tấm ảnh của nàng mà chàng thường mang theo mỗi khi đi xa nhà, và trả lại nàng. Kế đó chàng lấy ra một lọn tóc mà nàng đã tặng chàng, bọc trong một mảnh giấy. Chàng nói bằng một giọng lạnh lùng, không cảm xúc:

- Đây.

Nàng cầm lấy và lạnh lùng liếc nhìn chàng.

- Anh cũng đã đốt những lá thư của em, những lá thư cuối cùng em viết cho anh.

Mắt nàng hiện một vẻ kinh ngạc đau đớn. Nàng trách, "Anh đốt rồi ư? Sao anh có thể làm thế?" Chàng trả lời bằng một giọng kiềm chế, "Tại sao không?" - Anh sẽ không gặp em nữa khi em trở về hay sao?

- Không. Gặp để làm gì?

Nàng sửng sốt đến im lặng. Một lát sau, nàng nói mà không nhìn chàng, "Em nghĩ rằng, ngay cả khi chúng ta không còn yêu nhau nữa, anh vẫn có thể cho em một tình bạn trong sạch và vô tư." Chàng nổi đoá. "Có khi nào tình bạn của chúng ta không trong sạch và vô tư? Sao em có thể nói như thế?"

Anh không biết nghĩ thế nào nữa. Giấc mộng của chúng ta tan biến rồi. Em đã hủy hoại nó. Làm sao một mối tình như của chúng ta có thể chết một cách cầu thả dễ dàng như thế? Sao em có thể? Anh tin rằng em không có khả năng có một tình yêu lớn. Anh nghĩ rằng em chỉ là một kẻ lẳng lơ ư ả ve vãn." Nàng phản kháng, một cách ngọt ngào, "Không, em không phải là một con người lẳng lơ. Hãy tin em." - Vậy thì cho anh biết tại sao?

- Em không giải thích được. Đừng bắt buộc em. Em không biết. Xin anh tin rằng em không nói dối anh, rằng em đã từng yêu anh.

- Làm sao anh có thể tin em được nữa! Anh không còn tin em nữa.

Giọng chàng căng thẳng và chói tai. Điều đó làm nàng đau lòng. Mắt nàng mờ lệ và quay đi chỗ khác.

Chàng cố dụ giọng:

- Tối nay em có đến nữa không?

- Dĩ nhiên là em đến. Anh chẳng hiểu em gì cả.

- Có thể anh không hiểu em. Nhưng không nên nói về tình yêu nữa. Ngày mai anh sẽ dậy sớm và trở về Tô Châu... Ôi, em, Mẫu Đơn đáng yêu, điên rồ và làm anh buồn phiền.

Sau đó giọng chàng trở nên bình thường và thân mật như trước. Chàng nói dịu dàng, như nói với chính mình, mà không trách móc, không ác ý. "Anh mất tất cả. Một cái gì trong anh đã chết. Em đã giết anh, mặc dầu anh

dường như vẫn còn sống." Nàng gần như làm một nửa cử chỉ giải hoà, muốn tặng cho chàng một cái hôn, nhưng chàng giả vờ như không nhìn thấy. Chàng đốt một điếu thuốc, rít mấy hơi rồi mỉm cười với nàng, nhưng đó là một nụ cười lạnh lùng.

Nàng đứng dậy và bước vào phòng tắm để sửa soạn. Một lát sau nàng bước ra, ném một chiếc khăn tay hồng cho chàng, và nói, "Đây." Chàng nhớ lại chàng đã xin nàng. Đó là một vật kỷ niệm cổ truyền giữa hai người tình.

- Không lấy nữa. Nếu em không còn yêu anh.

Chàng để mặc chiếc khăn tay hồng trên giường, không sờ tới. Nàng nhặt ví tay, cắn môi dưới và uể oải bước đi.

Khi Mẫu Đơn đã đi rồi, lòng chàng đầy giận dữ chính chàng và giận dữ Mẫu Đơn. Rồi lòng hối hận tiếp theo sự tức giận, và chàng xấu hổ đã nói với nàng một cách thô bạo như thế. Chàng thấy chàng chưa chấm dứt với nàng, và chàng là người vô tình. Cái hình ảnh nàng cắn môi dưới khi nàng bỏ ra đi làm chàng đau đớn.

Tình yêu của chàng không chết dễ dàng như chàng giả bộ. Cả người chàng gục xuống một chiếc ghế, và lòng chàng hoàn toàn tan nát. Một cơn xúc động dâng lên, lan tràn khắp cơ thể chàng. Ngay sau đó, chàng chán nản tính khí thất thường và sự cứng rắn của nàng, và sự yếu đuối của chính chàng, và tất cả.

Khi nàng bước vào khách sạn đêm hôm đó, chàng trông thấy hình ảnh trắng trẻo của nàng len lỏi qua căn phòng đông người, trái tim chàng bắt đầu đập hỗn loạn. Chàng đứng ngay dậy chào đón, và dẫn nàng vào bàn. Nàng ngồi xuống, vuốt thẳng mấy lọn tóc buông xõa xuống, có vẻ bình tĩnh và im lặng, như thể nàng sẵn sàng lấy đi bất cứ cái gì của chàng, như thể nàng mong đợi chàng nói điều gì gay gắt hoặc hằn học, hoặc lạnh lùng thờ ơ. Nàng liếc nhanh chàng. Đây là một cái nhìn không phải là tức giận, mà là trách móc.

Chàng nói hơi trang trọng. "Cám ơn em đã đến." Lòng kiêu hãnh không cho chàng bày tỏ sự bất mãn cũng như sự hối hận. Những gì chàng muốn nói thì đã nói hết buổi chiều rồi.

Người hầu bàn già và hói đầu đem thực đơn tới. Chàng hỏi nàng muốn ăn

gì. Cả hai đều không có tâm trạng dự một bữa tiệc chia tay. Nàng chọn món thịt trầu nướng với hành và trái tắc, và một đĩa đậu hũ chiên giòn. Chàng gọi một nửa chai rượu Thiệu Hưng, bởi vì chàng biết nàng thích uống đôi chút trong bữa ăn tối, và thêm một đĩa ngêu. Nàng mỉm cười nói:

- Anh quả thực thích cái món ấy.

Chàng trả lời với cùng một nụ cười. "Và anh biết em không thích." - Em không bao giờ ăn ngêu sò.

Chàng thò tay qua bàn và nắm tay nàng. Nàng ngẩng lên với một nụ cười và hai người lại là bạn với nhau.

Chàng hỏi:

- Em đã tha thứ cho anh?

- Tha thứ cái gì?

- Vì nói với em như thế hồi chiều. Chúng ta là bạn chứ?

- Dĩ nhiên thế rồi. Đâu có vô lý như anh.

Nàng đeo dây chuyền pha lê lấp lánh trong ánh sáng mờ. Một lần nữa chàng cảm thấy hãnh diện vì nàng, như chàng vẫn thường hãnh diện, biết rằng những người khác trong phòng và ngay cả những người bồi cũng chiêm ngưỡng sắc đẹp của nàng, và thêm thường sự may mắn của chàng vì đã có được cái nhan sắc trẻ trung và quyến rũ như thế. Ngay cả người bồi già hói đầu cũng tìm cơ hội nói vài câu tử tế khi lão bưng món thịt nướng ra.

Lão giơ tay và nói, "Tôi chắc cô thích món này. Ở đây chúng tôi làm món này một cách tuyệt hảo. Không ai ở Hàng Châu làm được ngon như thế.

Nàng tự nhiên ngay cả với hầu bàn và nói, "Chỉ là một món thịt nướng thôi mà." - À không. Đó là một bí quyết. Không phải là việc nướng, mà là những thứ ướp trước khi nướng.

Nói xong lão bỏ đi, vai đứng thẳng. Thực là lạ lùng, hình ảnh một cô gái trẻ đẹp có thể ảnh hưởng đến cả một ông già. Hai người uống rượu vang trước, và nàng gắp lên một trái tắc. Nàng nhắm mắt lại và khẽ kêu lên, "Ôi thật là thiêng liêng!.... Anh có nhớ hồi chúng ta nhặt trái tắc tại Đông Lục và ăn ngay tại chỗ không?" - Ừ, phải, tại Đông Lục. Anh nhớ.

Cái nhìn của nàng nghiêng xuống chàng trong lúc chàng cúi đầu. Quả thực

chàng nhớ lại rất rõ hai người đã sống suốt đêm ngoài trời, gần một con suối và sau đó, buổi sáng hôm sau, cùng bơi lội trần truồng với nhau. Đó là một cái nơi gợi xúc động nguy hiểm và chàng mau lẹ cố quên đi. Chàng ngẩng lên và nói:

- Mẫu Đơn, anh muốn nói một điều với em.

- Nói đi.

- Em sắp đi Bắc Kinh. Anh đoán chừng có nhiều đàn ông tại kinh đô. Anh muốn em phải rất cẩn thận. Anh không bao giờ muốn trông thấy em bị thương tổn, hoặc gặp rắc rối.

- Anh muốn nói gì?

Chàng trả lời bằng một nỗi buồn vô cùng. "Anh đang chết dần từng chút một. Chậm chạp, từng chút một, anh muốn nói..." - Xin anh đừng nói như thế.

- Đừng bao giờ quan tâm cho anh. Đó không phải là điều anh muốn nói.

- Vậy thì là cái gì?

- Em phải tự bảo vệ mình. Cái cách chúng ta sống với nhau. Có con - em hiểu anh muốn nói gì.

Nàng bật cười. "Ài, cái đó! Anh đừng lo." - Nhưng anh lo lắng. Em có thể thích một người đàn ông. Người ấy có thể thích em một thời gian. Rồi có chuyện xảy ra và em mắc kẹt.

- Anh biết em có thể tự lo liệu được mà.

Nàng nói với một sự tự tin hoàn toàn. Hai người bàn cãi về những phương pháp ngừa thai lâu đời. Hai người biết rõ nhau đến nỗi nàng có thể đi vào chi tiết thân mật. Nàng hỏi mượn một tờ giấy và bút chì.

Chàng lục túi và tìm thấy một cuốn nhật ký nhỏ. Hai người chụm đầu lại với nhau và nàng bắt đầu vẽ một cảnh tục tĩu. Mấy người bồi đứng gần đó thú vị nhìn chăm chú, trong lúc nàng cười khúc khích.

Khi uống hết rượu vang, hai người gọi thêm chút cháo. Nói chung bữa ăn tối kết thúc tốt đẹp. Nàng nhìn đồng hồ tay.

- Ồ, đã chín rười rồi! Em phải đi đây.

Chàng kinh ngạc sững sốt.

Nàng giải thích, "Em phải gặp một người lúc mười giờ." Chàng thấy nàng

lo lắng muốn ra về. Chàng nghĩ thầm, "Hừ, thế là xong rồi." Đây là đêm cuối cùng của hai người. Nàng sẽ ra đi, và họ sẽ không gặp nhau nữa. Nàng đã dành cái đêm cuối cùng cho chàng. Nhưng dường như đêm nay không có nghĩa gì với nàng cả. Tình yêu của nàng cho chàng đã chết. Đó là một sự kiện lạnh lùng, tàn nhẫn, không tránh được. "Em nóng ruột muốn chia tay sớm," chàng nghĩ thế, nhưng không nói ra.

Chàng bất đắc dĩ đứng dậy, nhận thức đầy đủ hậu quả của lần chia tay này. Chàng nuốt nước miếng khó khăn, trả tiền và hai người đi ra.

Bên ngoài trời mưa tầm tã. Họ đứng dưới hàng hiên, chờ xe kéo. Nàng hỏi:

- Anh có viết thư cho em không?

- Không.

- Chúng ta có gặp lại nữa không?

- Không. Anh có thể không có ở đây khi em trở lại.

Có một sự bất mãn sâu xa khi nàng nói, "Được rồi, đây là cuộc vĩnh biệt của hai ta." Nàng ngẩng mặt lên, và hôn chàng một cách vội vàng. Xe kéo tới, và chàng nhìn nàng bước lên xe. Mặt nàng hiện bên trên tấm vải che mưa, nhưng chàng không biết nàng đang cười hay khóc.

Rồi vào giây phút cuối cùng, một cơn đam mê xâm chiếm chàng, và trái tim chàng cảm thấy một cơn đau nhói dữ dội. Chàng chạy vội lại chiếc xe kéo và lắp bắp, "Chúc em may mắn!"

Nguyễn Vạn Lý
Tuyệt Tình Ca
Chương 7

Những việc chúng ta làm ở lại sau chúng ta. Sự việc qua đi, nhưng ký ức còn lại, vẫn len lén vào tâm hồn mà chúng ta không biết. Dục vọng chỉ thoáng qua, nhưng hối hận là vĩnh cửu. Cả Tần Châu và Mẫu Đơn đã tự lừa dối khi họ chia tay, nghĩ rằng tất cả đã chấm dứt, không bao giờ còn trông thấy nhau nữa.

Mối tình của Mẫu Đơn với Tần Châu là chìa khoá cuộc đời nàng. Có người tin rằng chính định mệnh đã bắt nàng phải gặp và mất chàng, bắt chàng phải kết hôn với một người đàn bà khác. Nếu nàng có thể kết hôn với chàng lúc còn là một thiếu nữ, thì sẽ chẳng có chuyện để viết. Sẽ không có bài về để hát về "Hong Mẫu Đơn." Về mặt khác, khi chia tay với người yêu, nàng đã gây đau đớn cho chàng và cho chính nàng. Con người kiểm soát được Định Mệnh hay Định Mệnh kiểm soát con người, để trút sự trả thù bằng một cách mà những người trong cuộc không biết?

Mẫu Đơn không nói dối khi nàng bảo Tần Châu rằng nàng đi chơi thuyền với vài người bạn gái. Trong hai ngày qua, Mạnh Giao rất bận rộn với nhiều công vụ, kể cả cuộc thăm viếng Nghi thân vương, anh em họ của vua Quang Tự. Nghi thân vương giữ chức Tuần Vũ, và có quyền tài phán tại Lưỡng Giang (Giang Tô và Chiết Giang, có nghĩa là từ Hàng Châu tới Nam Kinh). Khi người ta biết Mạnh Giao có mặt tại địa phương, thì những lời mời tuôn đến cái khách sạn nơi người thư ký của chàng ở. Rất nhiều lời xin bút tự của chàng, và tên thư ký Trần Lý mang theo rất nhiều giấy để viết bút thiếp. Chàng không thể từ chối những lời cầu xin này. Như các học giả khác, chàng mang theo một loại mực rất tốt và con dấu tên chàng để viết bút thiếp. Chàng cũng nhớ được nhiều thơ ca trữ tình thời nhà Tống để viết. Nếu không, chàng sẽ viết những lời phê bình hoặc những bài thơ ngẫu hứng, loại này người ta tán thưởng hơn. Chàng bảo tên thư ký từ chối những lời mời khác bằng những lý do rất lịch sự, trong khi chàng ăn náu tại nhà bà dì. Chỉ trừ một ngoại lệ, đó là lời mời đến hội quán Thi Xã của các

nhà thơ nhà văn địa phương.

Ngày hôm sau, Mẫu Đơn nhận được một mẫu giấy do Tiểu Nhã mang tới, nói quan Hàn Lâm hy vọng gặp nàng vào buổi chiều để nói một vài chuyện. Chàng sẽ đi viếng mộ mẹ tại đồi Phượng Sơn ở phía nam thành phố trên bờ sông Tiền Đường; nơi ấy chỉ cách nhà Mẫu Đơn nửa giờ đi bộ. Chàng sẽ ghé lại thăm nàng, và hai người sẽ đi uống trà tại hội quán Thi Xã, ở đó quang cảnh của Tây Hồ rất đẹp. Mẫu Đơn nói với em gái:

- Em cũng đi theo, nghe không.

Hải Đường vội trả lời, "Không. Em không đi được. Đại ca không nhắc đến tên em. Chị đi thôi và hỏi bao giờ đại ca cho đi Bắc Kinh, và phải mang theo quần áo nào. Còn bây giờ chị mặc gì?" - Thì cứ quần đen như thường lệ.

- Trời đất!

- Anh ấy không để ý đâu. Dầu sao chị cũng không mặc đồ lụa được.

- Em muốn nói là chị nên mặc cái gì đàng hoàng hơn, chứ không nên cầu thả như vậy. Đại ca không bị xúc phạm hay sao?... Em muốn nói chuyện để tang ấy.

- Không. Chị biết rõ anh ấy.

Nếu Mẫu Đơn có ý định ăn mặc cầu thả, thì nàng đã hoàn toàn thành công. Hôm đó là một ngày đẹp trời, khô ráo, mát mẻ nhưng không lạnh. Nàng mặc một chiếc áo chên cũ màu xanh nhạt và quần đen, rất tầm thường. Hải Đường khâm phục lòng tự tin đặc biệt của chị khi ra đi gặp quan Hàn Lâm như thế. Nàng có một sự táo bạo mà Hải Đường không dám; nàng dường như có thể lấy được mọi thứ trên đường đi của nàng.

Xe ngựa của hai người chạy tới hội quán Thi Xã trên Bạch Đê, hai bên đường phát phơ những rặng liễu vàng vào một ngày thu trong sáng. Bên phải là nhà hàng Lầu Ngoại Lầu; bên trái là tư thất của Ngọc Chữ Nguyên, một nhà thơ và tiểu thuyết gia. Hội quán Thi Xã xây trên một sườn dốc lấp lánh những cây táo, lê và anh đào. Một bậc đá dẫn lên tới tận đỉnh, vì thế đứng trên sân hội quán, người ta có thể nhìn xuống nhà hàng Lầu Ngoại Lầu. Có nhiều phòng trong hội quán trưng bày những phẩm vật nghệ thuật. Những bức bút thiếp đương thời treo đầy tường.

Mạnh Giao chăm chú xem một bức trướng cao một thước rưỡi, trên đó một nhà thơ địa phương, An Đắc Niệm, viết hai câu thơ. Chàng rất xúc động bởi văn phong mạnh mẽ và đơn sơ của nhà thơ. Thực ra đây không phải là hai câu thơ, mà là hai hàng chữ mạnh mẽ, mỗi hàng chỉ có năm chữ:

Tiền Đường ôm Thiên Trụ, Phượng Sơn cười Tiền Đường.

Có lẽ người viết có cảm hứng và phải viết như thế, như thế những hàng chữ này đã có sẵn từ muôn đời, và nhà thơ chỉ dùng lại từ cũ xưa. Mười chữ mô tả địa hình và quang cảnh của cả thành phố Hàng Châu nằm bên dưới. Không có một tính từ, chỉ có tên một con sông và hai ngọn núi. Sức mạnh của hai hàng chữ tập trung ở hai động từ tạo hình, "ôm" và "cười." Mạnh Giao nói bằng một giọng sung sướng tán thưởng. "Anh không tin anh có thể viết hay hơn thế. Tối hôm qua An Đắc Niệm cũng có mặt tại đây khi người ta đãi tiệc anh. Anh kính nể ông ta." - Ông ta như thế nào?

- Một nhà thơ trẻ xuất chúng, một cá tính đặc biệt - rất sôi động và lãng mạn. Anh thích ông ta. Ông ta hoàn toàn tự nhiên và không làm bộ kiêu cách.

Hai người bước ra hiên và dùng trà tại đó. Xa bên dưới, dòng sông Tiền Đường menh mông chảy vào hồ; con sông cuộn lên vào cuối chiều thu như một giải bạc. Bên phải, những giải mây bay trên núi Thiên Trụ, bây giờ trông như những vệt tím xanh trên bầu trời xa, trong khi núi Phượng Sơn bên cạnh đang "cười sông Tiền Đường", như trong câu thơ. Bên dưới họ là một vùng nước màu xanh nhạt của Tây Hồ, phản ánh bóng cây và những biệt thự trên bờ nước nhiều màu sắc. Đằng sau họ là Nội Hồ và chùa Bảo Tự, một ngôi chùa cổ có từ một ngàn năm trước. Theo truyền thuyết thì hồn rắn Thanh Sà bị giữ bên dưới cái mái bằng đá của chùa Bảo Tự. Giữa hồ là Tam Đài Ấn Nguyệt, một hòn đảo thần tiên, và ngay bên dưới họ là những hàng liễu rủ. Họ có thể trông thấy đảo Tam Đài Ấn Nguyệt, trông như một ngôi đền phía trước có ba cái ao trên ba bậc khác nhau, giúp du khách có thể trông thấy mặt trăng cùng một lúc phản chiếu từ ba cái ao này về ban đêm.

Mẫu Đơn thu mình trên ghế, hai chân duỗi ra trong cái quần đen đã sờn rách và đôi giày không mới lắm.

Mạnh Giao đã bảo hầu bàn để bình trà lại, để chàng tự rót lấy. Mẫu Đơn hiểu chủ ý của Mạnh Giao.

Tim nàng đập mạnh trong niềm thán phục người đàn ông này. Hai má răn chắc của chàng có những nếp nhăn sâu dưới ánh nắng - một nhà học giả mà chưa phải là học giả. Theo hình dáng bề ngoài, chàng dễ bị tưởng lầm là một người lái buôn. Cung cách của chàng dễ dàng, tự nhiên, và có thể nói không phải là cung cách của một ông quan. Chàng thích xắn cổ tay áo lên cao, để lộ vải lót trắng bên trong ra ngoài. Ngay lúc này, khi nàng mơ màng nhìn mặt hồ bên dưới, nàng biết chàng đang nhìn nàng. Chàng hỏi:

- Em đang nghĩ gì thế?

- Không nghĩ gì cả. Chỉ để mặc tư tưởng trôi đi và sung sướng. Còn anh thì sao?

Giọng nàng líu lo trong trẻo như một con chim sẻ.

- Anh chỉ nhìn em và suy nghĩ.

Nàng liếc mắt nhìn chàng. "Suy nghĩ gì?" - Suy nghĩ đến phép lạ của sự hạnh ngộ giữa chúng ta. Tại sao em chọn con đường đi qua Nch Xương như anh? Anh chọn là vì con đường đó thoáng rộng hơn...

- Và em chọn con đường ấy bởi vì em muốn đi qua Thái Hồ từ Nch Xương.
- Nếu không thế thì chúng ta không bao giờ gặp nhau... Mẫu Đơn, anh muốn nói điều này. Chúng ta sẽ sống chung với nhau như anh em họ. Nhưng em và anh không bao giờ lấy nhau được. Em có chắc rằng em chấp nhận như thế không? Anh cảm thấy anh không có quyền... Nhưng anh cần em lắm. Chúng ta là của nhau, dù kết hôn hay không cũng vậy.

Nàng tin tưởng quay nhìn chàng. "Dĩ nhiên. Anh là tất cả của em, nhưng em không nhìn thấy cái mà anh nhìn thấy ở em. Em không tin được. Thịnh thoảng em nghĩ là em đang nằm mơ khi anh ở Phúc Châu - em tưởng như cả chuyến đi cũng chỉ là một giấc mơ." - Anh nói với em điều này. Em có thể nghĩ anh là một ông quan ở Bắc Kinh, nhưng anh có giấc mơ riêng của anh. Hai tâm hồn bình dị kết hợp trong một căn nhà đơn sơ. Anh nhìn em lúc này, và tin chắc rằng chúng ta là của nhau. Anh vẫn sợ hôn nhân - vô tận những người bên nhà vợ, cái bề ngoài xã hội, những lời ngòi lê đôi mách ngu xuẩn. Người ta cứ luẩn quẩn rồi quên không biết mình ở đâu và

là gì. Chuyện này đã xảy ra trong hôn nhân trước của anh. Nhưng anh nuôi một giấc mộng riêng tư - một gia đình nhỏ với người anh yêu, một người như em bên cạnh anh, giản dị, vui tươi, với trái tim đầy tình yêu, và sống coi thường chung quanh. Như thế đủ rồi. Anh không muốn gì khác nữa. Em hoàn toàn hợp với giấc mơ ấy. Ăn mặc như em. Giống như thế.

Mẫu Đơn mỉm một nụ cười ngờ vực. "Giống như thế này?" - Y phục chỉ là tương đối. Em không thể mặc như thế tại Triều Đình Bắc Kinh. Nhưng em ăn mặc rất thích hợp cho một hòn đảo vắng... Anh không nghĩ anh có lý do phải sợ em...

Mẫu Đơn cười khúc khích. "Anh biết cha em chẳng là gì cả, chỉ là một thư ký ngân hàng. Điều ấy chẳng tuyệt diệu ư?" - Có một cái gì hơn thế. Anh tin rằng khi một người được sinh ra, tâm hồn người đó bay đi tìm một tâm hồn khác được sinh ra cho mình. Chàng có thể không tìm thấy nàng. Hoặc phải mất mười, hai mươi năm. Đối với một người con gái cũng vậy. Nhưng khi hai người gặp nhau, sự nhận ra cái phần kia của tâm hồn mình là tức khắc, do bản năng, không cần thảo luận, không cần lý do, và lường tương. Họ biết ngay từ khi sinh ra rằng họ phải đi tìm kiếm nhau. Họ sẽ hoà nhập làm một và không gì có thể phân cách họ nữa; họ được trói buộc với nhau bằng một lực mạnh mẽ nhất trong vũ trụ. Đó là cái thứ cảm giác em cho anh, khi em nắm cánh tay anh cái ngày em đứng xem chim cốc. Nó xảy ra nhanh như thế.

Nàng dịu dàng trả lời, "Em không biết em có xứng đáng với anh không, nhưng em cũng cảm thấy như anh.

Đó là một tình cảm ngọt ngào, một cảm giác hoàn toàn thoải mái, như thể chúng ta đã biết nhau từ những kiếp trước. Có thể đúng như vậy." - Dĩ nhiên là đúng như thế.

Nàng đứng dậy, bước lại tựa vào một cây cột, một lần nữa lại đắm chìm vào những gì đã xảy ra cho nàng; Tần Châu đã đi sâu vào tâm thức nàng, đủ để làm nàng cảm thấy buồn vô hạn. Mạnh Giao trông thấy hai chân mặc quần đen của nàng duỗi ra, cầm tựa vào cánh tay. Nàng giữ nguyên vị trí ấy trong vài phút, cùng một lúc vừa buồn vừa vui. Rồi nàng nghe thấy chàng đẩy lùi ghế và bước lại sau lưng nàng. Nàng đứng thẳng dậy khi chàng đặt tay lên

vai nàng. Nàng quay lại và nói:

- Cái giây phút như thế này có tuyệt diệu không? Không bao giờ có thể tìm lại được nữa.

- Không. Mọi thứ đều qua đi. Tô Đông Pha cũng đứng ngay chỗ này một ngàn năm trước. Nếu em đọc kỹ thơ của ông ta em sẽ biết.

- Triều Vân có ở với ông ta lúc ấy không?

- Nàng là một người con gái mười hai mười ba tuổi, khi họ gặp nhau tại Tây Hồ. Nàng là người yêu thực sự của ông ta, chứ không phải vợ Ông ta. Làm sao em giải thích được những chuyện ấy?

- Em biết Triều Vân trẻ hơn ông ta rất nhiều.

- Phải, nàng đi theo ông ta tới nơi đi đây. Nhưng họ gắn bó với nhau và họ là của nhau. Những bài thơ tình hay nhất ông ta viết là về nàng, những bài ca ngợi và tuyệt tác nhất.

Chàng đứng ngay sau lưng nàng. Bỗng nhiên chàng có một cảm hứng, khi chàng nhìn cái quang cảnh đàng xa qua vai nàng. Chàng nói, "Anh có hai câu thơ tặng em." Mây Thiên Trục dâng lên từ những lọn tóc cuộn lại, Tam Nguyệt Kính nằm dưới bộ ngực tuyệt đẹp của em.

Mẫu Đơn mỉm cười với chàng, mắt nàng lấp lánh ấm áp. Về sau, khi nàng lập lại hai câu thơ cho Bạch Huệ, Bạch Huệ phải kêu lên, "Câu thơ thật gợi dục!" Hai người nắm tay nhau trở lại chỗ ngồi.

- Chừng nào chúng ta khởi hành đi Bắc Kinh?

- Anh chưa biết rõ. Anh bàn với Tô thúc thúc tối hôm qua. Ông rất thích cái ý kiến của anh có thể mời được Nghi thân vương đến dự tiệc của gia tộc chúng ta. Anh biết Nghi thân vương sẽ tới nếu anh mời. Dĩ nhiên sự hiện diện của ông ta sẽ là đại vinh dự cho cả dòng họ. Nhưng trước hết anh phải dò hỏi khi nào ông ta rảnh. Ngay sau bữa tiệc của gia tộc, chúng ta có thể khởi hành đi Bắc Kinh.

- Anh nói chuyện bằng tiếng Mãn Châu với thân vương, phải không? Em nghe nói anh có thể nói được tiếng Mãn Châu.

- Đôi chút thôi - đủ để nói chuyện... Anh muốn đi đâu nghỉ ngơi một chút, ẩn dật tại một nơi nào đó. Anh nghĩ đến núi Thiên Mộc Sơn, nhưng cuộc hành trình sẽ vất vả cho em.

- Cho em?

- Còn ai nữa? Anh chỉ có em trong tâm trí anh. Anh muốn nói một chuyến đi tới một nơi vắng vẻ, một nơi anh có thể ở riêng một mình với em, nơi mà không ai biết chúng ta. Em có ý kiến gì không?

Một ý kiến hiện ngay ra trong trí nàg.

- Nếu em mời, anh có chịu tới Đông Lục không? Đó là căn nhà trên núi của người bạn thân nhất của em, chị Bạch Huệ, và chồng chị. Em muốn anh gặp bạn em. Chị ấy đã tôn kính anh rồi, mặc dù chưa hề gặp anh.

- Anh nghĩ đến một chuyến đi ẩn dật tại một nơi không có ai ngoài chúng ta.

- Chúng ta sẽ chỉ có một mình... Lúc này anh nói tới một giấc mộng riêng của anh. Một căn nhà đơn sơ của hai tâm hồn giản dị, biệt lập khỏi cái ồn ào náo nhiệt của cuộc đời. Chị ấy và Như Thủy sống đúng một cuộc đời thần tiên trên núi. Em thực tình nghĩ rằng anh sẽ thích nơi ấy. Còn về sự riêng tư thì giữa em và Bạch Huệ không có một bí mật nào. Em có thể làm bất cứ cái gì em thích.

- Em nói có vẻ thuyết phục lắm.

- Anh đi không?... Em sẽ cho bạn em biết. Chị ấy sẽ vui mừng lắm.

- Theo cách em nói về bạn em, thì dường như anh phải được sự chấp thuận của bạn em trước khi em đi Bắc Kinh với anh.

- Đừng nói như thế. Em biết anh sẽ thích bạn em.

Nguyễn Văn Lý

Tuyệt Tình Ca

Chương 8

Sườn đồi mùa thu chói lọi với màu đỏ và vàng trên hai bên bờ sông khi hai người tới Phú Xuân Giang. Ở miền nam này, rau cỏ rất là tươi tốt. Những ghềnh đá chênh vênh cao hàng trăm thước trên bờ. Dòng nước sông rộng và sâu, và núi thì cao chót vót, đổ bóng tối xuống nhuộm mặt nước thành một màu lục trong xanh như ngọc. Quang cảnh đẹp đến một cách tự nhiên. Cả vùng này, nơi Phú Xuân Giang và Thiên Mộc Giang nhập với nhau từ Yên Châu tới Kinh Hạ, là vùng đất đai tốt và thương mại phồn thịnh. Những thuyền bè chuyên chở hàng hóa tới thủ phủ danh tiếng Hàng Châu. Đây không còn là những ngọn đồi trơ trọi của miền bắc nữa, mà là những vùng đất cao hùng vĩ lồng lộng với rừng xanh và chim hót, trải xuống hàng trăm dặm từ rặng núi Hoàng Sơn lừng lững tuyết phủ, bắt đầu từ miền nam An Huy. Phú Xuân Giang có nghĩa là con sông giàu về mùa xuân.

Mạnh Giao và Mẫu Đơn ngồi chung thuyền với hơn một chục hành khách khác. Bạch Huệ đã trở về trước một ngày để sửa soạn đón tiếp khách. Hai người cảm thấy hoàn toàn cô đơn trong chiếc thuyền; Mẫu Đơn nói chuyện suốt chặng đường, an tâm biết rằng chẳng ai biết họ là ai - tự do và cô đơn với sự quyến rũ của rặng núi con sông muôn đời tươi mát, và hai trái tim dâng hiến cho mối tình đang nảy nở. Nàng biết một cái gì không tránh khỏi, một cái gì sẽ xảy ra đêm hôm ấy.

Con thuyền dừng lại Đông Lục, tại đó một vài hành khách xuống thuyền. Đây là một bến sông có một hai đường phố trải sỏi. Như Thủy, đội nón người Hồi màu đen, đang đứng trên bến chào đón và đưa họ về nhà. Chiếc nón cao càng làm cho thân mình cao của chàng cao hơn. Trong cái làng ven sông này, ai cũng biết chàng. Gầy, mảnh khảnh và trắng xanh, chàng đẹp trai một cách khác người; nước da trắng xanh và bộ ria mỏng khéo tủa khiến chàng trông hấp dẫn hơn. Tại sao, thực khó mà giải thích, nhưng chàng thường mặc một chiếc áo choàng không cài nút cổ, và trễ xuống như một chiếc bao tải.

- Bạch Huệ đang đợi anh chị Ở nhà. Cô nàng rất tiếc không thể đích thân xuống đón khách quý được.

Mạnh Giao trả lời, "Anh tới đón là tốt quá rồi." Như Thủy thuê phu mang hành lý lên, và đã thuê ba chiếc kiệu. Mạnh Giao hỏi:

- Chúng ta không đi bộ lên được ư?

- Khá xa đấy - khoảng hai dặm.

Mạnh Giao quay lại Mẫu Đơn. "Em nghĩ sao?" - Trời đẹp quá. Tại sao chúng ta không đi bộ?

Như Thủy đề nghị, "Bây giờ thế này. Chúng ta hãy dùng kiệu, và chúng ta có thể bước xuống đi bộ bất cứ lúc nào chúng ta muốn. Tôi đã mang theo hai cây gậy để chống đây." Mẫu Đơn vui vẻ trả lời, "Như vậy thú vị lắm." Rồi nàng nắm lấy một cây gậy sần sùi, thô sơ, dường như được chặt ra từ khu rừng ở đây. Nàng vui sướng chớp mắt ngó quanh, khuôn mặt rạng rỡ. Như Thủy nhận xét:

- Chị vui vẻ như vậy thực là tốt.

Mấy người phu kiệu trẻ tranh nhau để được khiêng nàng. Họ la lên, "Mời cô lại đây!" hoặc "Hãy dùng kiệu của tôi!" Một chiếc kiệu miền núi rất là đơn sơ, chỉ gồm có một cái ghế đan bằng tre có một mảnh ván làm chỗ để chân, và được khiêng bằng hai chiếc sào lớn buộc vào thành ghế. Mẫu Đơn bước lên một chiếc kiệu; rồi chiếc kiệu được khiêng lên và bắt đầu lên núi. Nàng trông thấy chiếc nón đen của Như Thủy nhấp nhô đằng trước trong khi kiệu của Mạnh Giao đi phía sau.

Được nửa đường, nàng trông thấy cái đuôi rực rỡ của một con chim trĩ chạy lẫn trốn vào rừng. Nàng quay lại và chỉ cho Mạnh Giao. mấy người phu kiệu vội la lên:

- Cô ơi, xin ngồi yên!

Mấy người phu khác cũng kêu lên như vậy. Đây là một việc rất quan trọng đối với họ, khi bị tất cả sức nặng đè mạnh lên vai.

- Tôi xin lỗi... Tại sao chúng ta không xuống kiệu cho họ khỏe đôi chút. Tại sao chúng ta phải khiêng như thế này khi mà chúng ta thích đi bộ?

Mạnh Giao và Như Thủy cũng cảm thấy như vậy và đồng ý. Ba chiếc kiệu dừng lại. Khi nàng bước xuống, một phu kiệu nói:

- Cô tử tế quá.

Nàng rất dễ tính và thân thiện với phu kiệu. "Tôi có nặng quá không?" - Không đâu, thưa cô. Bất cứ khi nào cô muốn ngồi kiệu lại, xin cho chúng tôi biết. Chúng tôi hân hạnh được khiêng cô.

Tất cả đã xuống kiệu, và đứng ngắm những đỉnh núi chung quanh một giây lát. Phu khiêng kiệu đứng lau mồ hôi bằng những chiếc khăn đen đem theo. Người già nhất đang thở hào hển. Mạnh Giao nói:

- Thúc thúc cứ nghỉ đi. Còn bao xa nữa?

- Chúng ta đã đi được hai phần ba con đường. Từ đây chỉ còn chừng hai mươi phút nữa.

Con đường chạy chữ chi qua một khu rừng toàn những cây dương. Đó đây rễ cây hoặc đá nhô lên mặt đường. May mắn là con đường đất đỏ khô ráo và dễ đi. Ba người cứ tiếp tục đi, và bọn phu kiệu theo sau.

Như Thủy chú ý đặc biệt đến Mạnh Giao, tuy là một nho sĩ mà đi rất vững chắc bên cạnh. Như Thủy nói:

- Anh coi cái ông già đi đằng sau. Tôi ngồi kiệu của ông ta một ngày gió lớn. Gió cuồn cuộn suốt con đường.

Được nửa đường ông ta cảm thấy không thể tiếp tục được nữa. Ông ta ho dữ lắm. Tôi bảo ông ta để tôi xuống đi bộ và cho ông ta và người bạn khiêng kiệu về. Anh biết sao không? Tôi trả tiền mướn kiệu, nhưng ông ta không nhận, và nói, "Không được, tôi phải khiêng ông lên tới nơi. Bây giờ tôi không làm được, tôi không lấy tiền đâu." Tôi phải ép buộc ông ta nhận, và ông ta nhận như là một món quà tặng, chứ không phải là tiền ông ta kiếm được. Ông ta là một người thuộc giới cổ. Bây giờ chúng ta tìm đâu ra được những người như thế?

Khi ra khỏi khu rừng, họ lên tới vùng đất cao đã được san phẳng. Quay nhìn lại, họ trông thấy một cái làng nhỏ bé sâu bên dưới. Bên tay phải, sườn núi dốc thẳng. Bên ngoài sườn núi tối tăm này, những chòm núi màu xanh xám chồng chất lên tới trời. Từ đằng xa một thác nước đổ xuống, lấp lánh trong ánh nắng như một sợi chỉ bạc nhỏ sáng rực. Không khí trên núi mát mẻ hơn. Thực là lạ lùng chỉ lên cao một dặm mà họ đã bước vào một thế giới hoàn toàn mới lạ, tại đó hoa và cây cối khác hẳn bên dưới, và không

khí ngửi như mùi rượu nho. Mẫu Đơn nói với Mạnh Giao:

- Có giống thiên giới không?

Mạnh Giao hỏi Như Thủy, "Trong núi này có thú rừng không?" - Có thỏ rừng - anh có thể trông thấy chúng nhảy nhót quanh đây - và một loại nai đầu nhỏ. Còn có rất nhiều lợn rừng. Nghe nói có cả gấu nữa, nhưng tôi không biết rõ. Anh có săn thú không?

- It khi lắm.

- Tôi cũng không muốn săn bắn thú rừng.

- Anh sống ở đây có vẻ cô đơn.

- Tại trên chỗ tôi ở, có một nhà nông dân nữa ngoài nhà của chúng tôi. Thỉnh thoảng, một người chăn cừu cũng tới, và chúng tôi nghe thấy tiếng cừu kêu. Thực tình chúng tôi không có gì cống hiến cho anh, ngoại trừ không khí trên núi - nhiều lắm.

Mạnh Giao tỏ ra thích Như Thủy ngay. "Anh là người rất giống tâm hồn tôi. Nhưng ít người có cái may như anh." Mẫu Đơn tỏ ra rất sung sướng. "Không phải vậy sao? Phải can đảm mới dám lên đây sống xa cách mọi người." Họ hăm hở bước tới bờ sông, nơi có một căn nhà. Như Thủy nói với phu khiêng kiệu, "Tôi không nghĩ chúng tôi ngồi kiệu nữa. Các ông có muốn lên dùng một tách trà không, hay là các ông muốn quay về ngay?" Những người phu kiệu nói trời có thể tối ngay, và họ muốn về nhà nếu không cần đến kiệu nữa. Chỉ có một người đi theo. Người đó vác hành lý và sẽ nhận tiền khiêng kiệu cho những người khác. Chỉ vào một cái khe trên bờ sông về bên trái, Như Thủy nói:

- Một con đường dẫn qua cái khe này, tới chỗ câu cá của Yên Tử Linh.

- Thật là ngoạn mục. Ngày mai chúng ta sẽ ra xem.

- Gió tại đó mạnh khủng khiếp khi cuốn theo cái khe núi. Gió có thể thổi bay cả nón.

Mẫu Đơn nói với Mạnh Giao, "Này, khoan đã! Ngày mai là ngày song-cửu. Và tên anh cũng giống cái tên đó trong lịch sử. Có phải là ngẫu nhiên không?" Vào thế kỷ thứ tư cũng có một nhà thơ tên là Mạnh Giao, và ông ta đã làm cho cái ngày mừng chín tháng chín được nổi tiếng. Vào ngày ấy, ông ta mất mũi mà không biết, và Mạnh Giao thường nhắc nhở đến chuyện

này. Mạnh Giao nói:

- Anh không nhớ đến chuyện ấy.

- Tôi cũng vậy. Nhưng Bạch Huệ nhớ. Chúng ta sẽ ăn mừng.

Sau khúc quanh của một đỉnh đồi, căn nhà của Như Thủy hiện ra trước mắt, ẩn hiện sau khúc quanh kín đáo của ngọn đồi. Ngay sau đó họ trông thấy một hình dáng màu trắng bước ra. Mẫu Đơn bước vội tới và kêu lên:

- Bạch Huệ!

Bạch Huệ vẫy tay chào lại, và rồi chạy xuống đồi để gặp hạn. Nàng trông như lướt xuống chứ không phải là bước đi, bằng một cử động mau lẹ như một con báo. Nàng rất mảnh khảnh. Mạnh Giao trông thấy hình dáng thanh tú của nàng và cái mũi thẳng nhọn. Tóc nàng chải gọn về phía sau, như Mẫu Đơn, và nàng mặc rất đơn sơ, áo chên và quần. Nàng nhìn ông hàn lâm chăm chú, người khách nàng gặp lần đầu. Mọi người giới thiệu với nhau. Nàng mỉm cười rất duyên dáng để lộ một hàm răng trắng rất đẹp và nói, "Tôi rất hạnh diện được anh tới thăm." Mạnh Giao trả lời lịch sự như thường lệ. Chàng ngẩng đầu lên, đọc cái tên của căn nhà khắc màu lục, "Ngoài Cõi Hồng Trần", và khen:

- Cái tên nhà thực là hay!

Mẫu Đơn giọng đầy vui thích hứng khởi, "Hãy chờ lúc anh trông thấy cảnh ở sân sau đã." Tất cả đi vào nhà. Bạch Huệ không thể rời mắt khỏi người khách đặc biệt, bởi vì nàng đã biết bí mật của bạn, và nhìn Mạnh Giao như là người yêu của Mẫu Đơn hơn là nhìn một nhà học giả. Bên trong nhà rất sáng sủa, thoáng khí và rộng rãi; đồ đạc thì đơn sơ không cầu kỳ. Một đôi dép hồng nằm trơ vơ ngay giữa sàn gỗ. Như Thủy phải kêu lên:

- Trời ơi, Bạch Huệ! Anh tưởng em đã dọn dẹp nhà cửa đôi chút để đón khách rồi.

Nàng ngọt ngào cười với chồng, "Em chưa dọn hả? Em đã làm hết sức mình rồi mà." Mẫu Đơn nheo mắt cười ròn rã. Nàng bảo Mạnh Giao, "Em đã nói gì với anh?" Mạnh Giao có vẻ khá ngạc nhiên. "Thật là tuyệt vời. Anh chị đã tạo được một tổ ấm yêu đương tại đây, một thế giới riêng của anh chị!" Chàng nghĩ rằng căn nhà này trông sẽ kém một tổ ấm yêu đương nếu đôi dép hồng không nằm chình ình giữa sàn nhà.

Trên tường là những kệ sách không quá thô sơ, trên đó những cuốn sách nằm ngả nghiêng. Một bàn hút thuốc phiện kê ở phía tay phải. Mạnh Giao hỏi:

- Anh hút thuốc phiện hả?

- Không, chỉ là một đồ trang trí thôi. Bạch Huệ muốn có nó ở đây. Nó làm cho căn phòng có vẻ ấm cúng, nhất là khi ngọn đèn được đốt lên vào ban đêm.

Rồi Như Thủy mời, "Nào, để tôi cho anh chị xem vườn của tôi." Chàng dẫn hai người ra sân sau trông xuống con sông. Khoảng gần một trăm thước bên dưới là dòng sông Phú Xuân Giang lặng lẽ và trong xanh. Một chiếc thuyền câu buộc vào bờ đá, trông giống như một chiếc lá tre. Bên kia sông, một ngọn núi nhô lên trên cái bờ đá dốc, phía trên đang rực lên với những cây dương đỏ run rẩy còn phản chiếu ánh mặt trời, còn bên dưới nhạt dần thành những đám mây tím, nâu, và vàng. Về hữu ngạn, con sông một phần bị che khuất, nhưng bên tả ngạn, họ có thể trông thấy một giải đồng quê trải dài đến tận đằng xa. Mạnh Giao hỏi:

- Vườn của anh đâu?

Như Thủy trả lời bằng một sự hài hước lặng lẽ và rõ ràng. "Đây là vườn của tôi. Vườn này thay đổi bốn mùa một năm, và tuyệt diệu hơn thế nữa là tôi không phải bỏ ra một đồng xu để chăm sóc." Mạnh Giao hiểu. Khi ba người trở vào phòng khách, Bạch Huệ dẫn Mẫu Đơn đến phòng của nàng ở hướng bắc mà Như Thủy vẫn dùng làm một phòng ngủ phụ khi chàng muốn nghỉ ngơi ban ngày. Như Thủy dẫn Mạnh Giao vào thư phòng nối liền với phòng ngủ ấy. Một bình nước để sẵn trên bàn đầu giường.

- Tôi tin anh sẽ có đủ mọi thứ anh cần. Anh sẽ muốn tắm và nghỉ ngơi đôi chút.

- Thật là hoàn toàn.

Mạnh Giao vui vẻ trả lời, và rất hài lòng với sự sắp đặt của gia chủ.

Như Thủy xin lỗi phải đi vào bếp. Bạch Huệ dẫn Mẫu Đơn vào phòng ngủ của vợ chồng nàng để chuyện trò. Một lúc lâu lắm hai người mới trở ra, để thấy Mạnh Giao đang đi loanh quanh một mình, ngắm nhìn cái vườn cảnh nhỏ bên ngoài cửa sổ thư phòng. Trông thấy Bạch Huệ, Mạnh Giao hỏi:

- Như Thủy đâu?

Bạch Huệ trả lời, "Anh ấy ở trong bếp." Mẫu Đơn nói thêm, "Như Thủy là một đầu bếp giỏi." Đối với Mạnh Giao, Như Thủy là một sự bí mật. Tên chàng có nghĩa là "giống như nước," lấy từ câu nói thâm thúy của Lão Tử: "Phần hay nhất của con người giống như nước... Nó nằm ở những nơi thấp mà ai cũng coi thường." Chàng muốn học hỏi về cá tính của Như Thủy. Chàng hỏi:

- Anh ấy làm nghề gì?

Bạch Huệ trả lời, "Anh ấy chẳng làm gì cả và làm đủ mọi thứ. Anh ấy đang làm món đầu cừu hầm để đãi anh bây giờ. Thỉnh thoảng anh ấy cũng vẽ nữa, những khi anh ấy muốn. Anh ấy viết những bài thơ dở dang, nhưng bận tối ngày. Anh ấy vẽ kiểu đồ đạc của chúng tôi, trồng rau, và giúp con bác nông dân tưới vườn..." Nhưng Bạch Huệ không giải thích cho chàng tại sao Như Thủy chọn lối sống đó. Một người phải có một sức mạnh tinh thần mới có thể hạnh phúc và bằng lòng khi không làm gì cả. Có lẽ một người có tinh thần hài hước sâu sắc và thông minh dí dỏm, biết rõ đời người, và cố gắng hưởng tối đa cuộc đời, và ít nhất không làm hư hỏng cuộc đời. Có Bạch Huệ là bạn đường, chàng dường như thực hiện được giấc mộng có được một cuộc sống hài lòng.

Trước hết, một người không thích sát sinh mà trở thành một chuyên viên nấu đầu cừu là một sự mâu thuẫn.

Chàng không giết thú vật, nhưng chàng cũng không phải là một người ăn chay, không thêm ăn thịt. Khi chàng ở trong bếp đi ra, hai tay bưng một cái nồi bằng đất, mặt chàng rạng rỡ niềm vui và hãnh diện trong cái món ăn phải nấu đặc biệt này. Quả thực chàng là một tay nấu đầu cừu cừ khôi, và món này phải ăn lúc còn bốc nóng. Mạnh Giao nhận được vị của rượu vang và một vài thứ rau trong món ăn. Sụn đã được hầm nhừ trở thành một chất keo mềm; những thứ khác được thêm vào để tăng thêm mùi vị. Như Thủy nói với khách:

- Ở trên núi này chúng tôi không có nhiều thứ để đãi anh chị. Nhưng chúng tôi có món thịt cừu ngon lành.

Với món này và rượu vang hâm nóng, tôi hy vọng anh chị có thể hoàn toàn

thoải mái và sung sướng đêm nay. Tôi nghĩ tôi nấu món này rất vừa.

Chàng đứng dậy và chọn những miếng thịt ngon nhất, gắp vào chén của Mạnh Giao và Mẫu Đơn, cùng với hành và nấm trong nước chấm. Rượu được nâng ly mừng khách, và mọi người bày tỏ lòng ưa thích món ăn của Như Thủy. Mạnh Giao hỏi:

- Hãy cho tôi biết tại sao anh chọn cái tên ấy cho biệt xá này? Nghe hơi buồn, phải không?

Như Thủy trích lời của Trang Tử:

"Những người xuất chúng thoát ra ngoài sự đau đớn dày vò của dục vọng và do đó trở thành bất tử. Chúng ta chưa phải là những người bất tử, và sẽ chẳng bao giờ có thể. Anh có thấy lời nói nghe có vẻ kỳ cục không, quan Hàn Lâm?" - Chắc chắn nghe có vẻ là cái tên thích hợp cho một tổ ấm yêu đương.

- Có lẽ nó có cái hương vị ấy. Điều tôi muốn nói là chúng ta có cái đời cảm thụ được, đời sống của cảm giác và cảm xúc. Tôi không nghĩ chúng ta nên chê bai nó, nhưng mà phải tận dụng được cái hay của nó.

Trên tất cả, chúng ta không nên làm hư hỏng nó, cách mà con người làm trong xã hội và trong chính trị. Tôi chỉ có ba luật lệ nhỏ bé cho riêng tôi:

Đừng làm tổn thương người, đừng giết thú vật, và không phí phạm một hạt gạo. Về mặt tích cực thì chỉ có một luật lệ:

Tôi phải biết ơn được sống, biết ơn tất cả những thứ mọc lên và sống quanh ta. Ngay trong việc thực hiện những hành động tầm thường nhất, chúng ta cũng phải vui sướng vì tặng phẩm này của đời sống. Tại sao Đào Khảm sáng nào cũng khiêng một trăm viên gạch ra ngoài và tối lại khuân vào? Tôi nghĩ ông ta biết hưởng cái tặng phẩm của đời sống.

Mạnh Giao hiểu; tất cả chủ nghĩa lãng mạn của thế kỷ thứ tư đã bộc lộ ra trong người chủ nhà. "Tôi nghĩ anh đang cố gắng chấp nhận cuộc đời này, cuộc đời của ham muốn và cảm giác, và tận hưởng đến tối đa cái đời sống ấy. Chắc anh đã làm món đầu cừu này ngon đến tận cùng rồi." Như Thủy có thói quen nhăn mũi và nếp nhăn hai bên mép sâu thêm mỗi khi chàng hài lòng hoặc vui thích.

Chàng trả lời bằng cái giọng dịu dàng, "Anh đã hiểu trọng điểm của tôi.

Nếu không có hoa thì không có gì để nói; nhưng vì có hoa thì hoa phải được ngửi. Nếu không có tiếng chim hót thì chẳng có gì để nói; nhưng vì có tiếng chim hót thì chúng ta phải lắng nghe. Vì có đàn bà thì đàn bà phải được yêu thương và trân quý.

Vì có một hương vị tuyệt diệu không gì sánh được trong đầu con cừu, thì ta phải lấy ra cho được hương vị ấy để thưởng thức. Như thế con cừu không chết một cách vô ích. Nhưng tôi sẽ không ra tay giết con cừu.

Tôi không quan tâm nếu có ai giết cừu. Đối với tất cả và đời sống con người cũng vậy. Tại sao chúng ta không để yên cho người và vật? Đó là lý do tại sao tôi không bao giờ làm việc cho nhà nước. Hãy để mặc con người sống. Con người rất tốt... Tôi xin lỗi, tôi nói nhiều quá rồi. Chắc là tôi uống hơi quá chén." Mạnh Giao lên tiếng, "Trái lại, tôi hoàn toàn đồng ý với anh. Bây giờ tôi mới biết tại sao anh chị sống hạnh phúc như vậy. Tôi thực tâm đồng ý rằng nếu chính phủ cai trị ít hơn thì con người sẽ hạnh phúc hơn." Sau bữa tối, bốn người bước vào thư phòng. Mẫu Đơn năn nỉ Bạch Huệ cho Mạnh Giao coi những bức vẽ chân dung của nàng. Nàng chọn ra khoảng hai chục tấm. Đây là những bức họa nghiên cứu đặc biệt về chân dung. Bạch Huệ dường như cảm hứng hơn trong những bức vẽ nông dân hoặc những người nghèo.

Một bức vẽ một người khờ trong làng dường như đem lại cho nàng một sự sáng khoái đặc biệt. Nàng giải thích rằng có nhiều cá tính trên mặt một người phủ, người bầy thú hoặc người chăn cừu tầm thường, hơn là những người giàu có ăn uống no đủ thóa? mãi trong thành phố. Những bức vẽ là một sự cống hiến nổi bật cho lòng nhạy cảm của nàng đối với đời sống và cảm xúc và cá tính của người nghèo. Có một sự hứng khởi tuyệt vời trong những bức vẽ một người ăn mày tàn tật, một người ngớ ngẩn, một bà già nhà quê chống chiếc gậy mục đồng. Như Thủy giúp giơ những bức vẽ từng cái một trong cung cách của một người chồng yêu kính vợ. Đôi khi nàng nói thành thực, "Tôi thích bức này," và đôi khi nàng bấu môi trong một thái độ khiêm tốn khi một bức vẽ của nàng được khen ngợi.

Mạnh Giao rất thích thú khám phá ra cặp vợ chồng trẻ này. "Cuộc đời của anh chị thực đáng sống! Thành thực mà nói, tôi không nghĩ nhiều đến cuộc

đời có vợ. Nhưng bây giờ tôi thấy anh chị sống như một đôi chim câu rù rì, và tôi có thể thay đổi ý kiến." Bạch Huệ nói một cách trầm trọng, "Tôi nghĩ cái làm cho đời đẹp là tình yêu, cái tình cảm đi vào đời từ bên trong chúng ta. Dường như cuộc đời có quá nhiều sự xấu xa, đau khổ - quá nhiều đau đớn và khổ lụy. Anh chị có thể nhìn thấy những con mắt ao ước và những cái miệng đói khát, tất cả kêu đòi một sự thoa? mãn.

Có quá nhiều giết chóc và thù ghét nhau, trong thiên nhiên cũng như trong con người. Tuy nhiên, trí tưởng tượng trong con người đã tái tạo cuộc đời, bằng cách đưa ra sự phản chiếu của cuộc đời - không phải cuộc đời thực - chúng ta có thể tháo gỡ chúng ta ra, và bằng tình yêu nghệ thuật, chuyển đổi cái xấu xa và sự đau khổ thành một cái gì đẹp để nhìn." Như Thủy nói thêm, "Các bạn thấy đấy, cô ta có cả một lý thuyết về hội họa." Bạch Huệ trông thật đẹp đẽ dưới ánh đèn, bởi vì nàng rạng rỡ với tình yêu.

Đó là Bạch Huệ, tất cả con người của nàng. Tuy Mẫu Đơn cũng cảm thấy giống như Bạch Huệ, nhưng nàng không nói rõ ràng khúc chiết bằng. Bạch Huệ thường có thể giúp Mẫu Đơn diễn tả những ý tưởng phôi thai chưa rõ về tư tưởng và xúc cảm của nàng. Khi có Bạch Huệ bên cạnh, Mẫu Đơn có thể nói về những tư tưởng và cảm giác sâu kín nhất một cách dễ dàng, hơn là bên cạnh cha mẹ hoặc em gái.

Bạch Huệ bây giờ ăn nói như một bà chủ nhà tế nhị, "Các bạn có một ngày dài rồi. Tôi chắc các bạn muốn đi nghỉ." Nàng chỉ vào một bình đầy trà nóng và khách an tâm có đủ mọi thứ cần dùng cho ban đêm.

Giường của Mạnh Giao ở trong thư phòng đã làm sẵn, trong khi giường của Mẫu Đơn đặt ở trong phòng ngủ phụ ngay bên cạnh. Khi Bạch Huệ và Mẫu Đơn từ giã đi ngủ, trong mắt hai người có những tia nhìn đầy ý nghĩa.

Khi cửa khép lại, Mẫu Đơn hỏi, "Anh có thích bạn em không?" - Thích vô cùng. Thật là một đôi xứng đẹp!

- Em rất muốn anh gặp họ.

Lần đầu tiên hai người ở riêng một mình. Mạnh Giao có linh cảm chuyện gì sẽ xảy ra. Chàng rất ao ước được gần gũi riêng với nàng. Chàng đã trông thấy một sự gợi ra chớp nhoáng bằng nụ cười trên môi Mẫu Đơn khi Bạch Huệ bỏ nàng lại. Nhưng chàng cố gắng kiềm chế mình, cảm thấy rằng

chàng không nên lợi dụng Mẫu Đơn, cho đến khi nào nàng bằng lòng đầu hàng.

Hai má của Mẫu Đơn đỏ bừng lên và nàng tránh nhìn thẳng mắt chàng. Chàng ngồi vào cái ghế của Như Thủy và mở một cuốn sách trên bàn. Nàng bước lại bàn giấy và đứng đối diện với chàng. Khuôn mặt trái soan xinh đẹp, hàng lông mi đen lấp lánh trong ánh sáng dịu của ngọn đèn, và cái bụng tròn của nàng đè tựa vào cạnh bàn. Bỗng nàng cúi xuống và hỏi, "Anh đang xem gì thế?" - Chỉ là một cuốn sách của Như Thủy.

Mặt hai người gần nhau, và chàng có thể trông rõ con người run rẩy của nàng ngay trước mặt, phô bày một sự hấp dẫn và bí mật có từ ngàn đời. Rồi tay nàng nắm lấy tay chàng, nhìn chàng thật âu yếm. Nàng dường như phấn đấu chống lại một sự xấu hổ bên trong. Chàng khẽ hôn tay nàng và gọi, "Tam muội." Nàng bước ra xa và hỏi, "Anh có muốn uống trà không?" Nàng bước lại chiếc bàn bên cạnh giường, rót một tách trà và đem lại cho chàng. Chàng cũng đứng dậy, bước lại gần nàng. Mặt hai người gặp nhau trong một cái liếc vội và bối rối. Nàng nhìn chàng và nhìn tách nước đang cầm cẩn thận trong tay, để tỏ ra là nàng đang vướng bận. Chàng cầm tách trà, đặt lên bàn.

Cánh tay hai người bỗng ôm choàng lấy nhau, cùng một lúc và như bản năng. Môi họ tìm nhau và gắn chặt lại, trong một sự thỏa mãn cuồng nhiệt của ao ước và tình yêu. Đầu nàng tựa vào cổ chàng. Chàng nghe thấy hơi thở gấp của nàng và cảm thấy hơi ấm áp từ cái thân thể mềm mại của nàng. Bỗng nàng ngẩng lên, hai khuôn mặt thật gần và nói, "Gãi lưng cho em. Em ngứa quá." Chàng làm theo lời nàng và thò tay vào dưới chiếc áo chên. Đây là một nhiệm vụ bất thường nhất mà chàng được yêu cầu phải làm.

- Tận trên vai ấy. Xin anh nhẹ tay một tí.

Nàng nói và tựa đầu vào vai chàng, và khẽ cười khúc khích. "Về bên trái một chút... Ôi thích quá! ... Thấp xuống... thấp xuống nữa." Mạnh Giao nghĩ chàng chưa bao giờ gặp một phụ nữ nào giống nàng. Chàng hỏi, "Em uống trà không?" và đưa cho nàng tách trà nàng vừa đem đến, chỉ để tỏ ra chàng đang làm một việc khác.

Nàng cầm lấy tách trà và hít hương thơm. "Còn anh?" Nàng bước lại và rót

một tách khác cho chàng. Nàng vừa nhấp trà vừa nói:

- Em không buồn ngủ. Nếu anh chưa đi ngủ, em sẽ ở lại đây một lát.
- Không, chưa tới chín giờ mà. Anh thường đọc sách tới nửa đêm.
- Vậy thì em ở lại.

Mạnh Giao là một người lớn tuổi. Trong khi chàng biết rằng chàng sẽ sung sướng vô ngần nếu chiếm được nàng trọn vẹn, nhưng chàng vẫn chờ đợi sự đầu hàng của nàng - và chỉ khi nào nàng cũng muốn thế. Đây cũng là do lòng kính trọng nàng như một người em họ. Về phần nàng, nàng đã soạn dâng hiến cho chàng đêm nay, thế mà nàng vẫn tự kiềm chế, vì nàng vẫn yêu thích người đàn ông này từ xa. Chàng rút một điều thuốc lá và giả bộ như đang đọc một vài lời ghi chép của chuyến đi Phúc Châu.

Nàng bước lại và nằm xoài lên giường bên cạnh tường.

- Nếu anh không bận tâm, em sẽ nghỉ lại đây, trong lúc anh làm việc.
- Anh có làm gì đâu.

Một người đàn ông có thể lúng túng ngượng ngịu hơn người con gái trong những lúc như thế. Phải cố gắng nhiều mới tự cởi bỏ được luân lý và thân xác.

Nàng nằm lấy một cuốn sách từ sau đầu giường và ráng đọc. Dăm phút vụng về của một sự yên lặng hồi hộp trôi qua. Nàng lên tiếng:

- Đại ca, chắc anh không bức mình em quấy rầy anh. Trước kia có bao giờ anh yêu không?
- Anh nghĩ anh có yêu một lần, lúc anh còn rất trẻ. Anh không muốn nói đến chuyện này. Tại sao em muốn biết?
- Tại vì em muốn biết tất cả về anh.

- Phải, anh có lần yêu một cô gái. Cô ta đẹp lắm. Trời ơi, cô ta thực là đẹp! Nhưng cô ta đã bỏ anh vì một người giàu có. Đó là kết cuộc của mối tình. Nàng thở dài thật sâu. "Không có tình yêu nào bằng tình yêu đầu." - Phải, em nói đúng lắm. Thoạt đầu anh đau khổ lắm. Rồi anh mau lẹ quên được. Tình yêu với cô ta chỉ là trò chơi. Từ đó anh tránh né đàn bà.

Chàng đã kể lại một chuyện tình vụng về, bởi vì không những chàng khinh tởm mà còn không để tâm tới chuyện ấy. Chàng không biết làm gì nên châm một điều thuốc. Đẩy ghế lùi lại, chàng đứng bên cạnh cửa sổ, quay

lưng về phía nàng.

Chàng nghe thấy nàng nói, "Đưa cho em một liều thuốc." Chàng quay lại thấy nàng ngồi dậy và lấy mền che người. Chàng đốt một liều thuốc, lại ngồi trên giường và đưa cho nàng. Không nói một lời, nàng lặng lẽ uốn môi thành một vòng tròn mời gọi và kéo chàng lại. Hai người hôn nhau thật lâu, và nàng uống nụ hôn của chàng như thể đang giải thoát cho một cơn khát dai dẳng và đau khổ.

"Ôi, Mạnh Giao!" Đây là lần đầu tiên nàng gọi cái tên Mạnh Giao.

Chàng trù mền vuốt ve mặt nàng. "Tam muội, em không thể tưởng tượng được anh cảm thấy thế nào khi anh phải xa em - trên thuyền, trên đường bộ, trên ngựa, vượt qua những rừng núi cao - anh luôn luôn tưởng tượng có em bên cạnh. Anh dường như mất hồn, như thể đã đánh mất một phần hồn của mình. Anh ao ước một lời nói của em. Anh giữ mấy chữ ngắn ngủi em để lại trên thuyền, chỉ có ba chữ:

"Viết cho em".

Mẫu giấy ấy giúp anh nhiều lắm, mấy chữ ít ỏi từ tay em viết ra, và cảm thấy sự hiện diện của em bên anh." - Em nhận được hai lá thư tuyệt diệu của anh.

- Anh không bao giờ muốn xa em nữa. Em là của anh - mãi mãi, đời đời.

Nàng gấn một nụ hôn nữa và nói rất tự nhiên, "Em cũng vậy. Tắt đèn đi. Lại đây với em." Chàng bước lại tắt đèn. Ánh trăng trong chiếu qua cửa sổ, trắng hơn và rõ hơn ở dưới thung lũng. Chàng bắt đầu cởi áo choàng. Khi chàng nhìn lên, chàng trông thấy nàng đang liệng vớ và quần áo xuống sàn nhà bên cạnh giường, từng cái một.

Rồi thân thể và tâm hồn hai người hoà tan với nhau trong một cơn mê ly ngây ngất của đau đớn và hoan lạc, như thể tất cả sự ao ước của thân xác cuối cùng đã tuôn ra trong một cơn giải thoát tràn ngập. Hai người kết hợp thành một. Âm và dương nhập làm một, bầu trời rung chuyển và tinh tú rụng rời, và không gì còn lại, chỉ trừ sự dâng hiến và vuốt ve lẫn nhau, và cái cảm giác được đưa tới những nơi xa lạ của thời nguyên sơ. Chỉ còn lại cảm giác của da thịt. Dường như hai người đang chết đi trong địa cầu tối đen và trong một cơn đau đớn và hoan lạc vô bờ, như thể trong một cái chết

như thế họ có thể trở thành thần thánh. Rồi những cử động dồn dập và quay cuồng như cơn lốc chậm lại, trong khi tay nàng lần mò khắp người chàng, tìm kiếm, mân mê, xoa nắn, và vuốt ve bằng những bàn tay ấm áp, ngọt ngào và thân yêu.

Nàng hỏi:

- Anh có thoa? mãi không?

- Thoa? mãi lắm.

- Em cũng vậy.

Những tiếng rên rỉ khe khẽ, gấp rút và còn trong cổ họng nàng. "Xin anh đừng nghĩ xấu về em. Em chỉ yêu anh - yêu điên cuồng." - Em không muốn về phòng của em ư?

- Không.

Và hai người cứ tiếp tục nói chuyện và làm tình. Chàng rất đỗi ngạc nhiên khi thấy cái thân hình nhỏ nhắn của nàng lại tràn trề quá nhiều dục tình cuồng nhiệt đắm say mặn nồng như vậy. Bây giờ trong cái bóng tối lơ mơ trước buổi bình minh, chàng nhìn nàng nằm ngủ, nổi bật nhất là đôi môi cong lên và hàng lông mi dài đen nhánh; cái cửa sổ tâm hồn của nàng khép lại, những cái chớp mau lẹ và cử động của bắp thịt bên dưới mắt nàng lắng dịu thành một buổi bình minh yên lặng trong một vũng nước biển sau một đêm bão tố. Thân thể trắng ngần của nàng là một hình thể hoàn hảo khiến chàng ngạc nhiên mê thích. Lúc ấy chàng yêu nàng biết bao, toàn thể con người của nàng, tinh thần, linh hồn và thân thể nàng. Thay vì là một sự trùng điệp sau cơn thoa? mãi, hoặc là một sự dễ chịu và giải thoát từ một gánh nặng của xác thịt, chàng cảm thấy một chiều sâu mới của linh hồn vì đã biết rõ những nơi kín đáo nhất trên thân thể nàng; đó là một sức mạnh mới, bởi vì sự hợp nhất của hai người không phải chỉ là một sự thoa? mãi nhọc dục, mà là sự thần phục hoàn toàn của hai tinh thần đã được tạo ra cho nhau. Đêm nay đã cho chàng một kích thích mới về tình yêu mà trước kia chàng không biết và không nghĩ là có thể có được; chàng khám phá một chiều sâu mới về con người chàng, trước cái ánh sáng và sức mạnh mà nàng đã dâng hiến chàng, và làm ngập hồn chàng.

Chàng đốt một điếu thuốc và thấy đồng hồ đã chỉ bốn giờ. Chàng khẽ vỗ

vai nàng, và gọi:

- Tam muội. Em nên về phòng của em đi, để giữ thể diện bề ngoài.

Nàng chỉ trả lời, "Không về. Ở đây ấm quá," rồi lại ngủ tiếp.

Mãi tới gần sáng khi con gà trống nhà người nông dân bên cạnh gáy sáng, chàng mới có thể khuyến dụ nàng miễn cưỡng trở về giường riêng của nàng.

Vì còn trẻ, nàng thức giấc vào lúc tám giờ sáng mà không mệt mỏi gì. Mọi người đã dậy rồi, vì Như Thủy là người quen dậy sớm, và Bạch Huệ làm một cố gắng đặc biệt để dậy sớm ngày hôm nay.

Mẫu Đơn không cần son phấn. Ngay khi rửa mặt xong, nàng bước ra bàn điểm tâm, tươi như một bông hoa cúc. Bạch Huệ đang ngồi một mình tại bàn ăn. Nàng ngẩng lên nhìn Mẫu Đơn và hỏi bằng một nụ cười bí mật, "Xảy ra chưa?" Mẫu Đơn mỉm cười gật đầu.

- Không cần phải bảo tôi cũng biết ngay mà. Chị có cái vẻ tuần trăng mặt trên mặt.

Ngay sau đó hai người đàn ông bước vào. Không ai nói một điều gì bất tiện. Họ bàn về chuyến đi chơi đến chỗ câu cá nổi tiếng, cách nhà khoảng nửa dặm. Như Thủy nói:

- Không biết đất trời lên hay là biển thụt xuống ba chục thước trong hai ngàn năm qua; nếu không thì Yên Tử Linh không thể câu được con cá nào tại chỗ ấy.

Mạnh Giao cười một cách ranh mãnh. "Chúng ta có ba ngôi mộ Lý Bạch, tất cả đều được coi là mộ thực của ông ta. Người ta tin cái họ muốn tin." Bạch Huệ xen vào, "Tình cảm mới là điều quan trọng. Yên Tử Linh có thể không ngồi câu tại đúng chỗ ấy.

Nhưng người ta muốn chứng tỏ lòng yêu mến kính trọng cho một nơi ẩn dật nổi danh." Khoảng mười giờ, mọi người ra đi. Tuy nhiên tới chỗ khe núi, một cơn gió cuồng gây khó khăn nếu cứ tiếp tục. Mẫu Đơn nói:

- Tôi không muốn đi nữa.

Nàng không quan tâm đến việc đi thăm một thắng cảnh lịch sử. Nàng sống quá nhiều trong hiện tại nên không còn cảm giác cho quá khứ.

Bạch Huệ biểu đồng tình, "Nếu chị không đi thì để đàn ông đi thôi. Tôi đã

thăm chỗ ấy nhiều lần rồi." Trong lúc Như Thủy và Mạnh Giao tiếp tục đi thì hai người đàn bà quay về nhà. Hào quang của ái ân đêm trước vẫn còn bao phủ mặt Mẫu Đơn.

- Chị nói đã chia tay với Tần Châu rồi. Anh ta phản ứng thế nào?

- Chàng không có lựa chọn. Chàng hỏi tôi tại sao, và tôi không thể đưa ra lý do. Tôi chỉ bảo chàng tôi yêu một người khác. Chàng vẫn không tin. Chàng không thể đoán là Lương Hàn Lâm. Dĩ nhiên khi một người con gái nói "Tôi yêu một người khác" hoặc "Tôi không yêu anh nữa", thì người đàn ông có thể làm gì, ngoại trừ chấp nhận thua cuộc?

- Chị không nói chị không còn yêu anh chàng nữa.

- Đúng như vậy.

- Nhưng làm sao chị có thể như thế, sau những năm vừa qua? Điều đó không đúng.

- Đúng mà... Khi tôi rõ ràng thấy chàng không thể ly dị vợ được, thì tôi sẽ làm gì? Sống làm người tình cho chàng ư? Chàng đề nghị chuyển về Hàng Châu để chúng tôi gặp nhau thường hơn. Tôi phải giải quyết. Tôi có thể làm gì trừ ra nói rằng tôi không yêu chàng nữa?

- Dĩ nhiên chị không có ý ấy.

- Tôi rất buồn cho chàng. Chàng giận lắm. Chàng trả lại tôi lợn tóc, và đốt thư của tôi. Chàng rút hình tôi ra khỏi ví, và trả lại tôi.

- Tôi nghĩ anh ta sẽ làm như vậy. Anh chàng chắc đau đớn lắm.

- Đau lắm... nhưng cuối cùng chúng tôi chia tay như hai người bạn.

Bạch Huệ im lặng một lát. Rồi nàng nói, "Tất cả những cái đó chẳng có nghĩa gì cả. Anh ta chỉ tức giận thôi.

Tôi không tin anh ta hết yêu chị, và chị cũng không thể hết yêu anh ta." Hai người tiếp tục nói về chuyến đi Bắc Kinh của Mẫu Đơn, cho đến khi hai người đàn ông trở về. Buổi chiều, Bạch Huệ đề nghị đi thăm một con suối ưa thích nhất của nàng, nơi nàng thường tới để vẽ phác.

Gần con suối là một cái thác nhỏ, chỉ cao khoảng hơn hai thước, mà nàng gọi là "thác của tôi", và bên dưới cái thác là một vũng nước chỉ dài hơn bảy thước, nơi Như Thủy thích ra ngâm nước vào mùa hè. Chỗ ấy cảnh rất đẹp và vắng vẻ. Những tảng đá trắng sạch sẽ nghiêng xuống dòng nước, và hai

bên bờ, thông và tùng mọc xanh um.

Bạch Huệ nảy ra một ý nghĩ nên thơ, tổ chức một buổi chơi ngoài trời và nướng cá ngay bên bờ suối, vì nàng biết bạn nàng thích ý kiến đó lắm. Như Thủy mua vài con cá chép trong làng, và bây giờ nàng lo nhóm lửa. Khi lửa cháy đỏ hồng, nàng đem cá ra nướng, từng con một trên ngọn lửa. Những con cá chép này rất nhỏ, chỉ dài vài phân; Mạnh Giao rất thích thú cái vẻ nghiêm trọng trẻ con của Bạch Huệ trong việc nướng những con cá nhỏ ấy. Như Thủy bật cười. "Chỉ có vài miếng thôi, không đáng công đâu. Anh đã mua mấy con cá cóc khô tẩm đường rồi." Bạch Huệ có vẻ bị tự ái và nói, "Thôi, xin làm ơn im lặng!" Mắt nàng rơm rớm lệ.

Cả bốn người ngồi quanh một tảng đá bên cạnh con suối và bắt đầu ăn. Cá thật là ngon, nhưng mỗi con chỉ được vài miếng. Như Thủy sửa soạn mở bọc cá khô thì Bạch Huệ chặn lại:

- Xin đừng. Em muốn hôm nay là một kỷ niệm đặc biệt và anh lại sắp sửa làm hỏng rồi.

Như Thủy không hiểu một người đàn bà có thể nghĩ thế nào khi ăn cá khô trong một buổi đi chơi ngoài trời.

Chàng làm lành bằng cách vỗ vai nàng một cách trù mến lặng lẽ, và cọ mũi vào tóc nàng.

Bạch Huệ vẫn còn bực mình và nói, "Đứng đắn một tí nào." Nhưng hiển nhiên nàng thích được Như Thủy săn sóc yêu thương như thế.

Mẫu Đơn bảo Mạnh Giao, "Anh, hãy lội xuống suối đi. Chúng ta nên bỏ mặc hai người tình ở lại." Mạnh Giao hỏi, "Chúng ta đi về hướng nào?" - Có một chỗ bên dưới rất tốt, từ đó chúng ta có thể nhìn thấy tất cả thung lũng bên dưới.

Nàng cầm tay dẫn chàng đi theo một lối đi dọc theo bờ suối, bước đi trước trong cái dáng vẻ trẻ trung nhún nhảy. Mạnh Giao chưa bao giờ biết một người đàn bà đầm ấm lộng lẫy, độc lập và lạ kỳ như thế.

- Em biết chỗ này hả?

- Phải, em đã đến đây rồi.

Hai người đi chậm lại, hai cánh tay quàng ôm nhau, hai thân thể sát vào nhau. Nàng hỏi:

- Anh có sung sướng không?

- Từ trước anh chưa bao giờ sung sướng hơn thế này. Đây là một nơi quy ẩn tuyệt vời. Anh nghĩ rằng khi chúng ta sống ở Bắc Kinh cùng với em gái của em, chúng ta phải thận trọng hơn.

- Em không lo chuyện ấy. Em là chị nó, và em có tự do của em. Nó sẽ biết hết chuyện tình của chúng ta - nó phải biết. Nhưng em chưa thấy người nào bình tĩnh như Hải Đường. Nó không bao giờ nói bậy bạ, hoặc để một lời vụng về ra khỏi miệng.

Nửa đường xuống con suối là một tảng đá bằng phẳng nhô ra dòng nước. Mẫu Đơn đề nghị:

- Hãy trèo lên ngồi trên tảng đá này.

Hai người ngồi sóng vai nhau, hôn nhau và nhìn cảnh hoàng hôn ngả từ màu vàng rực rỡ sang màu tím và xanh đậm, trong lúc ngôi làng bên dưới đã nằm trong bóng tối.

Khoảng gần một giờ sau, hai người nghe tiếng Bạch Huệ gọi. Mẫu Đơn ngồi dậy và trông thấy vợ chồng bạn bên trên. Bạch Huệ cho biết họ định đi về nhà. Mẫu Đơn vẫy tay cho họ và la thật to, "Anh chị về nhà trước đi." Nàng ngồi xuống rất sung sướng. "Bây giờ anh có thể nhìn quanh, và không thấy một người nào khác trong vũ trụ này, ngoài chúng ta." Nàng nằm xuống tảng đá, co hai chân lên, trông thật là thỏa thích. Chàng cúi nhìn nàng và trông thấy đôi mắt nâu của nàng phản chiếu bầu trời có những vệt tối và trở thành một bầu trời màu lục.

- Anh không thể tìm được một nơi nào hay hơn chỗ này.

Bỗng nàng nhòe dậy và nói, "Nào đi." Mạnh Giao ngạc nhiên hỏi, "Đi đâu?" Nàng đưa tay cho chàng nắm, cùng nhảy xuống tảng đá và đi bộ dọc bờ suối. Nàng dẫn chàng tới một bãi cỏ quang kín đáo và bên ngoài không thể nhìn thấy. Nàng nằm dài lên cỏ. Lúc ấy nàng trông giống một nữ thần của rừng xanh, nhìn chàng trần trối, hoặc nhìn những đám mây hồng đậm trôi cao trên bầu trời đang tối dần. Nàng thì thầm:

- Thật là thần tiên!

Mạnh Giao cảm thấy trọn vẹn sắc đẹp và tuổi trẻ của nàng. Chàng ngồi xuống, ngấm nàng thật gần, trái tim chàng tràn đầy một áp lực mạnh mẽ.

Chàng nói:

- Thực là tuyệt vời.
- Cái gì tuyệt vời?
- Giây phút này - Ở đây với em...

Nàng quay lại, lặng lẽ chăm chú nhìn chàng, ngực nàng nhấp nhô thực rõ ràng. Nàng nói:

- Anh làm em bị kích động.
- Em là ma quỷ.

Chàng đổi thế ngồi và gục đầu vào ngực nàng, lắng nghe tiếng thì thầm ngọt ngào của nàng. Chàng nói, không nhìn nàng, "Em biết chuyện này sẽ xảy ra khi em dẫn anh xuống đây, đúng không?" Nàng gật đầu. Sự chống đỡ của chàng sụp đổ. Kể từ đêm hôm qua, mối liên hệ giữa hai người thay đổi hẳn; không còn sự e thẹn và giới hạn nữa. Hai người đã trở thành bình đẳng với nhau, chàng hoàn toàn là một người đàn ông và nàng hoàn toàn là một người đàn bà. Nàng vuốt ve đầu chàng đang tựa trên ngực nàng và nói, "Hãy tử tế với em. Hãy làm hôm nay thành một ngày đáng ghi nhớ cho em." Khi cuối cùng hai người ngồi dậy, một ngày tháng Chín ngắn ngủi đã trở thành hoàng hôn. Nàng lên tiếng:

- Chúng ta phải về nhà. Họ đang chờ chúng ta về ăn tối.

Nàng cố vuốt lại mái tóc cho gọn ghẽ. Chàng hôn nàng và cảm ơn nàng.

- Cảm ơn cái gì?
- Vì đã cho anh quá nhiều tình yêu, quá nhiều hoan lạc.
- Đàn ông các anh lắm rồi. Anh nghĩ đàn bà chỉ biết cho khoái lạc, và quên rằng đàn bà chúng em cũng thích như đàn ông các anh.

Khi nàng ngồi dậy để sửa soạn, chàng trông thấy vai áo nàng có dính những vết màu cỏ; khi chàng nhặt một con đom đóm bị đè bẹp trong háng nàng, nàng đập vào tay chàng và nói:

- Cái anh này kỳ quá!
- Tam muội, từ khi biết em, mỗi ngày anh một yêu em hơn. Cơn nổi hứng bất ngờ của em đã đưa anh xuống đây.
- Đó là vì em yêu anh, vì anh gây kích thích cho em.

Bây giờ nàng mặc quần áo xong rồi. Khi hai người bước ra khỏi chỗ rừng

trống, chàng nói, "Với bản chất của em, anh nghĩ em sẽ là một người vợ tốt, trung thành với chồng mãi mãi, hoặc là một người con dâu kiểu mẫu." Nàng lắc đầu và trả lời bằng thái độ ngay thẳng thường lệ của nàng. "Một người con dâu ngoan thì có lẽ được; nhưng một người vợ trung thành thì không." - Em muốn nói...

- Có thể không phải. Nếu em yêu chồng em, thì em sẽ là người vợ trung thành. Nhưng em không yêu chồng. Em ghét anh ạ..

- Làm thế nào em không trung thành trong một đời sống kín cổng cao tường như thế?

- Nếu muốn thì bao giờ cũng có cách.

- Em dám thế à?

- Em có thể liều lĩnh tất cả cho anh ấy.

- Anh ấy là ai?

- Xin đừng hỏi em. Chuyện đó vẫn còn đau đớn. Hãy để chuyện này là một bí mật của em.

Mạnh Giao đi bên cạnh nàng, cảm thấy toàn thân nàng dường như run rẩy.

- Anh sẽ không hỏi nữa.

Nhưng mắt nàng đã ướt; nàng thở dài náo nuột. "Ôi, em yêu anh ấy lắm! Nhưng đó là chuyện quá khứ và đã qua rồi. Đó là trước khi em gặp anh..."

Mạnh Giao lặng lẽ nghe nàng nói, và nghe thấy nàng nói tiếp, "Đại ca, bây giờ em chỉ yêu một mình anh, không ai ngoài anh ạ.." Giọng nàng như năn nỉ, "Xin đừng hỏi em. Chuyện ấy vẫn còn đau kinh khủng." - Vậy thì anh không muốn biết nữa. Anh chỉ có ý hỏi sao em có thể đối phó với chuyện đau lòng ấy?

- Em đã nói với anh, khi nào muốn thì bao giờ cũng có cách.

Chàng không dò hỏi gì thêm nữa. Tay trong tay, hai người quay trở lên núi trong cái bóng tối buông xuống mỗi lúc một nhanh. Khi họ về tới nhà, bầu trời đã hoàn toàn tối đen. Bữa ăn tối đang chờ họ.

Nguyễn Vạn Lý
Tuyệt Tình Ca
Chương 9

Một sự bình thản đã ngự trị tâm hồn Mẫu Đơn, một sự bình thản của niềm hân hoan lặng lẽ. Mỗi tình bí mật đã giúp nàng không cần một điều gì khác, và đã thay đổi màu sắc cuộc đời quanh nàng. Nàng đã toại nguyện. Nàng cảm ơn cha mẹ đã để nàng đi. Nàng cho mọi người biết nàng và em gái sẽ đi Bắc Kinh với Lương Hàn Lâm, và vô cùng tội nghiệp cho những kẻ ngồi lê đôi mách, quá bận rộn với những bốn phận cũ lâu đời của một ngày, đến nỗi không biết dừng lại và tự hỏi họ đang làm gì. Chuyển đi Bắc Kinh là một cánh cửa mở vào một đời sống mới, cuộc phiêu lưu tinh thần, giải thoát cho nàng, và tìm kiếm một cái gì mới lạ chưa biết.

Mọi chuyện tiến hành tốt đẹp. Trong một buổi tiệc của gia tộc, mọi người đều biết hai chị em, Tam muội và Tứ muội, sẽ đi Bắc Kinh. Đây là một tin quan trọng. Hai chị em được giới thiệu với Nghi thân vương, quan Tuần Vũ, và được ngồi tại bàn dành cho khách danh dự và Nghi thân vương.

Trong bữa ăn, một lần Nghi thân vương nói với cha mẹ Mẫu Đơn, "Bất cứ khi nào ông bà cần giúp đỡ gì, xin cứ lại gặp thẳng tôi." Đó là một cử chỉ tử tế, dùng để kết chặt tình thân hữu giữa ông ta và nhà học giả danh tiếng, nhưng cũng rất có lợi cho nhà họ Lương, trong trường hợp bị rắc rối. Người dân nằm dưới quyền sinh sát của giới thư lại chậm chạp và thiển cận, trừ một số người có thể gặp thẳng quan Tuần Vũ.

Thực là một cơ hội vinh dự cho gia tộc khi ông Tô xác nhận quan Tuần Vũ sẽ đến dự tiệc của gia tộc. Vào những ngày ấy, khi quan Tuần Vũ từ dinh đi ra, trống phải đánh báo hiệu từ hoa viên bên trong. Kèn trống náo nhiệt và ba bánh pháo lớn nổ ròn tan lúc ông ta khởi hành, bước lên chiếc kiệu bọc nỉ xanh có bốn phu kiệu khiêng, quân lính và kỵ mã dẫn trước. Cái quang cảnh hào nhoáng và sự kính trọng của dân chúng rất cần thiết cho chính quyền. Người dân phải tránh đường và đứng bên lề, sững sờ kính cẩn khi quan Tuần Vũ đi qua. Cả thành phố biết rằng Nghi thân vương là bạn của nhà họ Lương.

Nhà họ Lương đã mượn một biệt thự bên bờ hồ, có một ban công dài sơn đỏ bao quanh bờ một ao sen, tại đó khách có thể ngồi thưởng hoa xem cá. Có vài bài diễn văn trước bữa tiệc. Bài diễn văn của Nghi thân vương ngắn ngủi, đầy những lời của quan trường và hết lời ca ngợi quan Hàn Lâm. Khi Mạnh Giao nói, một sự im lặng bao trùm khán giả. Các bà mẹ giữ con cái im lặng và nói, "Quan Hàn Lâm đang nói." Lời nói ấy có ma thuật khiến trẻ con cảm thấy sợ hãi.

Những con mắt thán phục hướng vào nhà học giả, người duy nhất trong gia tộc được phong chức này trong cả một thế kỷ, và là sự thềm thường của các gia tộc khác. Bắp thịt trên má Mạnh Giao rung động, lông mày nhú lại và dần ra mau lẹ. Chàng cảm động. Bữa tiệc gia tộc này có ý nghĩa đối với chàng hơn là những bữa tiệc tại Bắc Kinh. Chàng bắt đầu lên tiếng, "Không đâu quý bằng chốn quê hương." Hàng lông mày rậm của chàng nhả lại và giọng của chàng khẽ rung lên. Bà dì của chàng ngồi bên cạnh, hãnh diện và sung sướng. Mỗi lúc chàng càng nói hùng hồn hơn. Nt người hiểu chàng khi chàng nói về tư tưởng của quan Đại học sĩ Trương Chi Đông "Sức Mạnh Qua Sự Học." Chàng nói rằng một quốc gia vĩ đại bao giờ cũng có thể thay đổi và điều chỉnh để đương đầu với một hoàn cảnh mới, rằng Trung Hoa hiện nay đang gặp phải một cảnh như thế, rằng Trung Hoa đã yên ổn về phía biển cả và đã xây Vạn Lý Trường Thành để phòng vệ hiểm họa từ phương bắc, nhưng bây giờ sự đe dọa đến từ biển cả và Trung Hoa phải mau lẹ thích ứng học hỏi, và phải học hỏi thật nhanh, nếu không những sự nhục nhã khác sẽ xảy ra, như trận Chiến Tranh Nha Phiến, vụ Cướp Phá Cung Điện Mùa Hạ, và mất Đông Dương vào tay người Pháp. Chàng nhấn mạnh, "Vạn Lý Trường Thành không còn hữu dụng nữa. Người ngoại quốc trước kia Trung Hoa chưa hề biết, đã tới biển Trung Hoa. Pháo thuyền, pháo thuyền, và pháo thuyền đã khinh thị sóng biển.

Trung Hoa đang gặp một hoàn cảnh chưa từng có trong lịch sử." Bài diễn văn của Mạnh Giao biểu tượng cho tinh thần cải cách do một số nhà tư tưởng nêu ra và hiện nay do Trương Chi Đông chủ xúy. Họ Trương đang đưa ra bài luận thuyết nổi tiếng, "Sức Mạnh Qua Sự Học." Nghi thân vương không ở lâu tới cuối bữa tiệc. Khi ông đứng lên xin cáo từ, tất cả khách

đứng dậy tỏ lòng tôn kính, và bữa tiệc phải ngừng lại. Khi Nghi thân vương vừa ra về rồi, sự Ồn ào hỗn loạn lại tiếp tục.

Hải Đường hỏi Mạnh Giao vào lúc tiệc tàn, "Làm sao anh biết tiếng Mãn Châu? Em nghe thấy anh nói tiếng Mãn Châu với Nghi thân vương." - Anh học một thổ ngữ Mông Cổ, khác với tiếng Mãn Châu. Nhưng tiếng ấy cũng có cùng mẫu tự như tiếng Mãn Châu. Nếu anh có mẫu tự rồi anh có thể học. Nhưng người Mãn Châu thích nói tiếng Trung Hoa.

- Tại sao?

- Bởi vì tiếng Trung Hoa là ngôn ngữ của văn hoá, triết học và thi văn. Người Mãn Châu nói tiếng Trung Hoa hay hơn chúng ta. Nhã Lan, một thân vương Mãn Châu là một nhà thơ và viết tiếng Trung Hoa. Ôi, những vần thơ và cảm xúc thật rung động! Anh sẽ dạy em thơ của Nhã Lan. Em không thể hiểu hết được thơ của Nhã Lan, trừ phi em hiểu được cuộc đời tình ái của ông ta.

Một tia sáng lóng lánh trong đôi mắt tròn và rực rỡ của Hải Đường. Mọi thứ Mạnh Giao chỉ dạy cho chị em nàng đều mới lạ và kích động. Nàng thật là may mắn được theo chị đi Bắc Kinh và được nghe chàng nói hàng ngày.

Mặc dù nỗi buồn của sự chia ly và một vài sự nghi ngại về Mẫu Đơn, cha mẹ nàng rất sung sướng cho hai cô con gái. Họ nghĩ rằng đây là một cơ hội rất hiếm hoi cho các con, và hy vọng tin tưởng Mạnh Giao sẽ kiếm chồng cho Mẫu Đơn và Hải Đường. Về mặt khác, các vấn đề của đứa con gái goá bụa cũng thoát khỏi tay họ. Ông bố nói với Mạnh Giao:

- Chú thấy hai con gái của chú thực là may mắn có được một sư phụ như cháu, và chú hy vọng hai đứa sẽ học hỏi được nhiều trong thời gian ở Bắc Kinh dưới sự chỉ dạy của cháu.

Bà mẹ nói, "Thím tin tưởng giao hai đứa con gái cho cháu." Trái tim bà ta tan nát khi trông thấy hai người con gái trưởng thành rời nhà ra đi lần này. Mạnh Giao trả lời:

- Cháu sẽ săn sóc Mẫu Đơn cẩn thận. Cháu tin rằng Hải Đường có thể tự lo liệu cho mình được.

Mẫu Đơn vội hỏi, "Anh nói thế nghĩa là gì?" - Anh muốn nói anh sẽ săn sóc

em và trông cậy em gái của em săn sóc anh.

Hải Đường có vẻ hăng hái, "Ý anh muốn nói giặt giũ và nấu nướng, phải không? Và anh không lo cho em?" Bà mẹ khẽ rầy, "Không được hỗn với Đại ca." - Không, cháu thích như thế. Cháu không mong đợi hai em sẽ phải giữ hình thức lễ nghi nếu hai em phải sống trong cùng một nhà với cháu.

Đêm hôm trước ngày khởi hành, khi chỉ có riêng hai chị em, Mẫu Đơn nói, "Em, chúng ta đi cùng với nhau.

Chị vui mừng em có thể đi cùng với chị. Chị chắc rằng em hào hứng lắm."

- Dĩ nhiên. Đi Bắc Kinh mà!

- Đừng nói với mẹ, nhưng chị sẽ nói cho em biết vì là chị em. Chị yêu anh ấy và anh ấy yêu chị. Nghe rõ chưa?

Hải Đường trả lời bằng giọng bình thường, "Em nghĩ em đã cảm thấy như thế. Mẹ cũng vậy." Mẫu Đơn đặt một ngón tay lên môi. "Im lặng, hãy để mẹ nghĩ cái mà mẹ thích, nhưng đừng nói ra. Chị chỉ nói với em thôi. Chị yêu anh ấy điên cuồng - chị muốn nói, chị sẽ sống cuộc đời riêng của chị và em sống cuộc đời riêng của em." - Ý chị muốn nói là em sẽ không nên xen vào, phải không?

- Đúng vậy.

- Nếu đấy là sự lo lắng của chị thì em bảo chị nên quên đi. Em sẽ tự lo cho thân em.

- Đại ca nói em có thể làm như vậy.

Giữa hai chị em đã có một sự thông cảm. Họ nằm trên giường, mỗi người suy nghĩ riêng tư. Một lát sau, Hải Đường nói, "Chị sẽ không làm anh ấy đau khổ, phải không? Chị phải nghĩ đến anh ấy, phải bảo vệ danh tiếng của anh ấy..." - Hừ, em làm chị muốn bịnh.

- Thôi, ngủ ngon.

- Ngủ ngon.

Thực là một sự hy sinh cho bà mẹ phải để hai cô con gái đi xa. Hải Đường là con cưng của ông bố. Nàng là hiện thân của Tây Hồ, và người chị là dòng sông Tiền Đường nổi sóng; những đợt sóng thủy triều nổi tiếng của sông Tiền Đường chưa bao giờ làm nước Tây Hồ phải cau mặt. Trẻ hơn chị ba tuổi, Hải Đường đã hoàn toàn là một người trưởng thành, có khả năng

trực giác phải làm gì và không nên làm gì, phải nói gì và không nên nói gì. Nhưng mẹ nàng có tâm hồn giàu tưởng tượng hơn; bà sống một cuộc đời tuyệt vọng lặng lẽ, không buồn không vui, nên có lòng thiên vị Mẫu Đơn hơn, như thể là trong những phiêu lưu của Mẫu Đơn, bà sống lại cái quãng đời trẻ trung của bà. Điều này chứng tỏ trong mọi việc làm của bà, trong cái vườn hoa nhỏ một cách tội nghiệp mà bà muốn biến thành một khoảng trống tự do sau nhà, trong những khúc nhạc ngắn mà bà hát với con gái trong lúc ông chồng vắng nhà.

Ba người dùng tàu thủy của người Anh tới Thượng Hải, và sau đó là Thiên Tân. Hai chị em hằng ao ước được đi tàu của người ngoại quốc nên Mạnh Giao phải bỏ thành kiến ghét biển cả. Dẫu sao, dùng đường thủy họ sẽ tới Bắc Kinh nhanh hơn - vào cuối tháng Chín, trước khi mùa đông thực sự tới. Mạnh Giao không có ý định trở thành một chuyên gia về hàng hải. Một ông quan văn thì học được những bí mật gì của hải quân tân thời? Nhưng chàng được giao một công vụ, và ngoài ra còn cái ý tưởng của Trương Chi Đông rằng sự đe dọa Trung Hoa bây giờ đến từ biển cả, chứ không đến từ các sa mạc Mông Cổ như trước kia. Với một tâm trí sáng suốt và học hỏi, chàng cố tìm hiểu những gì mới lạ. Trong cuộc hành trình, chàng nói chuyện với thuyền trưởng qua một thông dịch viên. Viên thuyền trưởng là một người Thụy Điển cao lớn đội mũ trắng, và có nhiều kinh nghiệm về hàng hải. Chàng rất chú ý đến cái phong vũ biểu, viễn vọng kính và thước đo cung 90 độ. Chàng biết không thể coi thường người Tây phương về bất cứ phương diện gì, nhất là khi những họng súng của họ có thể bắn ra hoa? lực sấm sét. Chàng thận trọng thu thập sự kiện làm báo cáo cho Trương Chi Đông. Trên tất cả, là một học giả về địa lý lịch sử, chàng rất tán phục hệ thống hải đăng, phao nổi và bản đồ chính xác của tây phương. Trong thời gian ở Thượng Hải, chàng mua một cái phong vũ biểu làm quà tặng Trương Chi Đông. Sau đó khi tới Thiên Tân, chàng thăm viếng chiến lũy Đường Cô, và thận trọng lần mò con đường mà binh sĩ Anh Pháp tiến từ Đại Cô và Đường Cô vào Bắc Kinh năm 1860, một cuộc tiến quân chấm dứt bằng sự cướp bóc và đốt cháy Cung Điện Mùa Hạ. Trong triều đình giữa giới quan lại vốn suy nhược mệt mỏi, hành động chậm chạp, và thiển cận, nhưng

không ngừng tranh dành quyền lực, Mạnh Giao là một trong số ít ỏi những người cảm thấy sự cấp bách phải cải cách.

Khi chiếc tàu thủy từ từ lướt vào sông Hoàng Phố để đến Thượng Hải, một ngọn gió tây bắc thổi khói đen từ ống khói tuôn ra một màu trắng như bột. Mẫu Đơn và Mạnh Giao đứng tựa lan can tàu, ngắm nhìn khói ủa ra trên sóng nước. Mắt Mẫu Đơn nheo lại và khẽ kêu lên, "Ôi thần tiên quá!" Hai bên bờ là từng dãy nhà kho, xưởng thợ, và chòi làm bằng thiếc uốn cong. Trên sông đầy thuyền tam bản, thuyền buồm và thuyền đánh cá. Con tàu chậm chạp lướt qua, hú còi để báo động cho biết đang vào bến. Không sợ hãi, các thuyền nhỏ sẵn vào để lượm những vỏ hộp, chai lọ, rau cỏ và bánh thừa vớt xuống, trước khi những con chim biển nhào tới. Hai pháo thuyền Anh và Pháp buông neo gần bờ, tuy nhỏ bé nhưng có một vẻ đẹp đầy sát khí, cái lý lẽ bất bại của một nền ngoại giao bằng sức mạnh.

Bến cảng dài gần một dặm, đằng sau lưng lưng những toà nhà cao, gồm cả khách sạn Palace và ngân hàng Hương Cảng Và Thượng Hải, xây bằng đá với những cửa sổ bằng kính. Cuối bến cảng là cầu Hồng Kiều. Rồi họ có thể nghe thấy những âm thanh của thành phố và trông thấy xe kéo xe ngựa chạy qua chạy lại. Từng đoàn khách bộ hành đông đảo, đàn ông mặc áo trường bào tóc để bím dài đầu đội nón chóp đen, đàn bà chập chững trên những bàn chân bó nhỏ, tay cầm tẩu thuốc dài. Các thiếu nữ ăn mặc màu sắc tươi hơn; màu hồng, lam ngọc, và xanh tía là những màu ưa chuộng nhất thời ấy.

Vào thời đó, Thượng Hải là một trung tâm thương mại của cả đông phương và tây phương, nơi khởi đầu của một cuộc mạo hiểm lớn về ngành dệt và thuốc lá, và tìm kiếm đậu nành và trà, một làn sóng đổ ập tới của một nền văn minh hiếu động, tràn lên bờ của đại lục cổ. Mạnh Giao hơi hoảng sợ.

Họ mượn hai phòng tại Phúc Châu Lộ. Phúc Châu Lộ là một sự kéo dài liên tục của những cửa tiệm nhỏ, tại đó người ta có thể mua được bất cứ cái gì, từ dù tới xạ hương của Tiểu Á, từ những bức thêu tuyệt xảo của Nam Kinh và nhung lụa Tô Châu, tới sừng nai Hắc Long Giang và sâm Cao Ly. Hai chị em trông thấy Mạnh Giao mua sâm tới ba bốn trăm quan làm quà cho thân hữu. Họ tới một tiệm Quảng Đông chuyên khắc ngà voi, những đồ vật

bằng mai rùa, hồ phách Ba Tư, và hương trầm Cao Miên. Xa hơn nữa, về phía trường đua, là khu bình khang nổi tiếng với các ca kỹ người Tô Châu. Những gái thanh lâu này giúp cho các quán rượu phồn thịnh. Các kỹ nữ này được mời tới giúp vui các bữa tiệc, ngồi trên lòng các á mẫu trên những xe kéo riêng, những bộ mặt mỉm cười thoa hồng của họ chói lòa trong ánh sáng của những đèn đường đốt bằng dầu. Họ đã tạo ra sinh hoạt náo nhiệt cho Phúc Châu Lộ về ban đêm.

Ba người ăn tối tại tiệm Hồng Phát Lầu, trong phòng riêng. Một cô gái nhỏ rách rưới khoảng mười hai mười ba tuổi, mặt xanh xao đói khát vén màn lên và xin được hát giúp vui. Mạnh Giao hỏi hai chị em muốn chọn bài hát nào, nhưng cả hai đều từ chối. Cô bé năn nỉ mãi, nên Mạnh Giao tội nghiệp, bảo cô bé hát một bài tình ca Giang Nam. Thực là đau lòng nghe thấy một cô bé đói rách chưa tới mười ba tuổi hát một bài phong tình. Một người đàn ông gầy guộc rách rưới đứng bên cạnh, hiển nhiên là thân phụ cô gái.

Khi hát xong, cô gái xin uống nước. Người ta không tin cô gái hiểu được ý nghĩa của bài hát. Cô bé chỉ biết đây là bài hát của một người con gái bán thân, và mỗi lần hát cô được thưởng sáu đồng xu. Tội ác và sự sa đọa của thành phố đã vẽ trên mặt cô gái.

Mẫu Đơn nói, "Tội nghiệp con bé. Hãy cho nó thêm tiền." Mạnh Giao cho con bé thêm sáu xu nữa. Bộ mặt xanh xao mệt mỏi nở ra một nụ cười và biến mất sau tấm màn.

Những tiếng còi hú liên tục và tiếng kêu của bánh xe bên bức tường thành báo cho hai chị em biết rằng họ sắp tới Bắc Kinh. Phía bên phải, cách một cái hào rộng hơn mười thước là bức tường thành lâu đời hàng thế kỷ, bên trên phân chia thành từng khúc, có những chòi canh để đặt súng phòng thủ. Lần này đến lượt Hải Đường hào hứng, trong khi người chị chỉ mỉm cười trong một trạng thái hài lòng.

Mạnh Giao nói:

- Chúng ta sẽ tới nơi trong năm phút nữa.

Mẫu Đơn phê bình, "Sao mà rộng mênh mông!" - Dĩ nhiên là kinh đô rộng lớn rồi.

Toà thành cổ đứng đó, một khối gạch xám khổng lồ đứng cao từ mười lăm tới hai mươi thước và trải dài ra hàng dặm. Là kinh đô cổ, cái tên Bắc Kinh vang lên như ma thuật trong tai hai chị em. Đối với hai chị em thì đây là một giấc mơ đã thành sự thực. Người ta không thể bàn cãi về Bắc Kinh, người ta phải tìm nó và chấp nhận; người ta ôm choàng lấy nó, và có người say mê nó.

Xe lửa chạy qua một khoảng trống giữa bức tường và dừng lại tại ga Chính Môn. Ngay phía trước nhà ga, tháp Chính Môn cao tới ba chục thước. Xe ngựa xe kéo nhộn nhịp tranh chỗ. Lưu An, người quản gia của Mạnh Giao, bước lại và báo cho chủ biết xe ngựa đang chờ.

Hôm ấy là một ngày thu huy hoàng. Trong lúc Lưu An lo lấy hành lý, hai chị em ngẩng nhìn cái tháp, cũ kỹ và cao vót nổi lên bầu trời rất xanh. Mẫu Đơn cảm thấy lạc lõng và sung sướng trong dòng xe cộ lúc nhúc chung quanh. Nàng đề nghị:

- Tại sao chúng ta không đi xe kéo?
- Để làm gì?
- Bởi vì chúng ta có thể nhìn rõ hơn là trong chiếc xe ngựa đóng kín.
- Ý kiến hay đấy. Chúng ta thuê một xe ngựa không mui.
- Không, em nói xe kéo.

Nàng biết ước muốn của nàng là điều luật Mạnh Giao phải tuân theo. Chàng sai Lưu An chờ hành lý về nhà trước trong khi ba người đi xe kéo.

Ý kiến đi xe kéo tỏ ra rất đúng. Người ta có thể trông thấy nhiều hơn. Ngay bên ngoài Chính Môn là những đường phố đông đúc bán nón và đèn lồng, rồi tới khu vực chật chội của các tiệm ăn và khách sạn. Qua khỏi Chính Môn, xe đi vào thành phố, rồi rẽ sang phía đông, và khi đi vào khu vực Ngoại giao đoàn, tiếng lọc cọc của bánh xe im hẳn trên đường trải nhựa. Các phái bộ ngoại giao của Anh, Pháp, Nga và Đức đều tập trung tại đây. Rẽ sang hướng bắc, quang cảnh mở rộng và người ta có thể cảm nhận được cái mênh mông của Bắc Kinh. Ngay sau đó người ta trông thấy những mái vàng của Hoàng Cung ở bên trái, nhấp nhô mái này sau mái kia, chói lọi trong ánh nắng tháng Mười. Đây là trung tâm của Tử Cấm Thành.

Gần Đông Đàn Bạch Lầu, một vài lần rẽ về phía đông nữa là tới nhà Mạnh

Giao. Giống như những nhà cửa Trung Hoa khác, nhà của Mạnh Giao có một cái cổng khiêm tốn sơn đen với một vòng tròn sơn đỏ. Lưu An và người đánh xe ngựa đang đứng đó để chào đón, kể cả tên đầu bếp. Một lão già mắt đã mờ có một bộ râu thưa giữ nhiệm vụ canh cửa. Mạnh Giao đã nuôi lão từ nhiều năm rồi, vì chàng không cần phải giữ bề ngoài sang trọng. Còn có một con chó ghẻ lở, cũng ho luôn miệng như lão già gác cổng. Con chó bắt đầu nhảy lên, hít hơi và vẫy đuôi mừng chủ trở về, rồi tìm cách đánh hơi những người khách mới, khiến Hải Đường rất kinh tởm.

Phòng riêng của Mạnh Giao ở phía hậu viên. Những nhà có hậu viên rất là yên tĩnh, bình dân và ẩn dật.

Phòng khách tại giữa nhà treo đầy trướng và đồ đạc bằng gỗ. Ảnh cha mẹ quan Hàn Lâm treo trên tường, bên trên một chiếc bàn gỗ trắc. Phòng ngủ của Mạnh Giao ở phía tây và thư phòng ở phía đông. Nói chung, đây không phải là một tư thất quá tệ cho một quan hàn lâm độc thân, và cũng không khoa trương. Thư phòng là căn phòng dùng nhiều nhất, vì là nơi làm việc của quan Hàn Lâm. Một chiếc bàn lớn phủ đầy sách vở và giấy tờ, kê gần cửa sổ trông ra vườn. Trong phòng là từng hàng kệ sách, ngăn nắp chứa đầy sách.

Một cái ghế trường kỷ kê bên dưới một cửa sổ hẹp nhưng cao, và bên cạnh là hai chiếc ghế tựa đứng cạnh một bàn trà nhỏ. Một lò sưởi đã đốt lên để giữ cho phòng ấm áp.

Hai chị em được dẫn vào phòng của họ Ở một hoa viên riêng về phía đông của thư phòng. Khi Mạnh Giao sống một mình, chàng không dùng tới khu vực này. Hiển nhiên đây là những phòng riêng của gia đình người chủ trước, có những hoa viên xinh xinh bao quanh bằng những tảng đá xanh đẹp đẽ, và một mảnh vườn nhỏ bây giờ không ai trông coi và cỏ dại tự do mọc. Những nhà cửa tại Bắc Kinh đều một tầng, để không ai có thể ngáng mặt cao hơn cung điện hoàng gia.

Phòng của hai chị em đã dọn sẵn sàng, mặc dầu cần phải có thêm đồ đạc mới. Lưu An nói muốn chờ hai chị em tới ở, và chọn lựa lấy đồ đạc. Mạnh Giao hỏi:

- Các em thấy thế nào?

Cả hai chị em đều nói họ rất thích hoa viên; Bắc Kinh và những hoa viên này là tất cả những kích động và sung sướng trước sự mới lạ. Đời sống ở đây dễ dàng thoải mái và cao hơn đời sống của hai chị em ở Hàng Châu, nào là có đầy tớ, đầu bếp, và một chiếc xe ngựa riêng.

Trong những ngày kế tiếp có thêm nhiều nhu cầu mới, và Chu má, một người đàn bà bốn mươi tuổi được mượn tới hàng ngày để lo việc lau chùi giặt giũ. Ngoài người nhũ mẫu cũ là Đinh má, Mạnh Giao không bao giờ quan tâm tới đầy tớ đàn bà; chàng cảm thấy họ thường chỉ nói tào lao, và ngồi lê đôi mách mà không quan tâm tới sự thực.

Vì có hai cô em họ Ở chung, cuộc sống của Mạnh Giao có nhiều thay đổi. Đêm ân ái tại Đông Lục đem lại cho chàng một cảm giác mới về đời sống, như một hương rượu mùa xuân. Chàng cảm thấy tinh thần chàng đang vượt qua một biên giới mới. Chàng nói chuyện với một sự dễ dàng mới tìm thấy được tại bàn ăn tối, mà trước kia chàng chưa bao giờ có thể làm được, khi Đinh má còn sống tại đây. Chàng thấy chàng sẵn sàng nói chuyện vì hai chị em cũng đang sẵn sàng nghe, Mẫu Đơn thường im lặng trong khi Hải Đường hay chặn lại bằng những câu hỏi nôn nóng. Tại bàn ăn buổi tối, chàng nói lan man, không kiềm chế, và cảm thấy chàng được hiểu, kính trọng và yêu mến. Chàng có cảm tưởng có "gia đình", hoặc đã tìm thấy ý nghĩa của gia đình. Chàng hay ngưng lại bất ngờ bởi một cảm giác âm mưu tội lỗi. Sự sống chung như thế có thể bất công cho Mẫu Đơn. Nhưng nàng muốn thế. Dù phải trả giá nào, chàng biết rằng con người chàng đòi hỏi phải có Mẫu Đơn, tinh thần, giọng nói và sự bầu bạn của nàng. Đó là một sự cần thiết và nhu cầu của linh hồn chàng. Đây là Mẫu Đơn, sẵn sàng coi thường những ước lệ của xã hội để sống với chàng một đời sống bất chính nhưng bằng tình yêu tuyệt vời. Chàng biết chàng không thể tìm chồng cho nàng và không thể sống không có nàng. Đây là một khuyết điểm trong mỗi tình đẹp như ngọc. Thực là một bi kịch khi một trở ngại nhỏ đã khiến cho hôn nhân không thể thực hiện được; nếu nàng là một cô em họ mang một họ khác, thì đã có một cuộc hôn nhân của hạnh phúc và sự hoà hợp tinh thần, đẹp đến năm mơ cũng không thấy được. Nhưng về mặt khác, sự bí mật vụng trộm của mối tình đã tăng thêm giá trị cho sự quần quýt đam mê

lẫn nhau.

Hai người cũng cố giữ bề ngoài trước mặt đầy tớ. Không làm quá đáng một cử chỉ gì. Dù ở trong thư phòng, hoặc trong phòng ăn, một cái bóp tay của nàng, một cái liếc nhìn hiểu biết ngọt ngào và lặng lẽ từ đôi mắt đẹp của nàng, hoặc một sự cố tình đụng chạm thân xác hoặc bàn tay trong lúc cùng xem một cuốn sách hoặc đọc một lá thư, đã làm chàng rung cảm như một ngọn lửa bùng bùng lên trong gió. Chàng cảm thấy hãnh diện trong sự dan díu, phiêu lưu bí mật và khích động này.

Hải Đường trông thấy và hiểu rõ tất cả hành động của hai người, nhưng nàng không hề nói gì; nàng nghĩ không chính đáng khi can thiệp vào việc của chị. Nàng đã chứng kiến cái giai đoạn chị nàng dan díu với Tần Châu và ý định tự tử của Mẫu Đơn khi Tần Châu kết hôn với một người đàn bà khác.

Nguyễn Văn Lý

Tuyệt Tình Ca

Chương 10

Trong mấy ngày đầu, Mạnh Giao rất bận rộn thăm viếng đồng liêu và nộp các bản báo cáo cho quan Đại Học Sĩ. Vì công vụ, chàng không thể về nhà ăn trưa hoặc ăn tối. Chàng cũng không bao giờ tìm cách dự tiệc với giới quan trường, một phương tiện tốt nhất để củng cố tình giao hảo và giúp thăng quan tiến chức.

Chàng cố tránh việc giao tế ấy. Nhưng sau nửa năm vắng mặt tại kinh đô, chàng không thể tránh né việc xã giao và những bữa tiệc. Chàng cố về nhà khi nào có thể được, thường là khoảng từ 3 đến 5 giờ chiều. Ban đêm chàng phải đi dự tiệc cho mãi tới sau mười giờ đêm mới về nhà. Thỉnh thoảng chàng cũng nán lại với đồng liêu trong khu ca lâu, nhưng người ta thấy chàng thờ ơ và nóng lòng muốn trở về nhà.

Về đến nhà chàng thường thấy Mẫu Đơn chờ đợi chàng trong thư phòng, cuộn người trong chiếc ghế trường kỷ và đọc sách. Chàng ít khi thấy nàng ngồi một cách ngay ngắn.

Nàng không ngồi dậy, chỉ gọi chàng, "Lại đây!" rồi kéo chàng vào lòng và cọ môi vào môi chàng, không nói một lời, nhưng mắt vẫn đắm đắm nhìn chàng, yêu thích chàng, những ngón tay ấm áp của nàng vuốt ve tóc chàng, và cù vào gáy chàng như đùa một chú mèo con. Chàng sẽ kể cho nàng nghe hôm ấy chàng thấy gì, làm gì, và nàng sẽ yên lặng lắng nghe; chàng không biết nàng thực tình có nghe chàng nói không. Chỉ có đôi mắt nâu của nàng mở to, ngĩng ngợi và nhìn chàng thật tình tứ. Mạnh Giao thường phải viết hoặc đọc giấy tờ đến khuya, bằng lòng với sự hiện diện của nàng trong phòng. Đây tớ đặt một bình trà trong cái giỏ tre cũ kỹ. Vào những tối lạnh lẽo, tấm màn cửa dày được kéo lại che kín cửa sổ, để khí lạnh không thấm vào phòng. Rồi Mạnh Giao nói chàng phải thức để làm một vài công việc và đèn được thắp lên. Nếu đã khuya, nàng sẽ trở về phòng riêng, lách qua một chiếc cửa nhỏ bên cạnh một tủ sách.

Một tối nàng bảo chàng, "Em có cái này cho anh xem." Nàng trao cho

chàng một phong bì đầy tới ba chục phân bằng loại giấy rất dày, thường dùng làm bao đựng công văn. Bên ngoài có dấu của Sở Thuế Muối Cao Vũ.

- Em muốn cho anh biết cái mà chồng em làm. Anh sẽ hiểu khi anh trông thấy tên những người đàn bà và số tiền mà chồng em tiêu dùng cho họ.

Nàng giải thích nàng thấy phong bì này ở nhà sau chuyến đi chơi Đông Lục về; phong bì được một lái thuyền giao cho nàng từ Cao Xương. Bên ngoài có một mẫu giấy ghi hàng chữ:

"Của Bà Phí Đình Diêm:

Riêng tư" với hai vòng tròn quanh chữ "Riêng tư". Gia đình họ Phí ở Cao Xương gửi cho nàng, tưởng rằng đó là những giấy tờ riêng của nàng. Nhưng bên trong chỉ có những lá thư của chồng nàng và một cuốn nhật ký dày cùng với một cuốn sổ kế toán. Sở Thuế Muối tại Cao Vũ đã gửi một sổ đồ đạc, cùng với cái phong bì đặc biệt này cho người goá phụ. Họ không biết nàng đã rời bỏ nhà họ Phí.

- Đối với em thì không có gì mới lạ. Nhưng anh không trách em phải không, khi anh trông thấy những tài liệu này? Chính Ngọc Lê, Ngân Đào và Tiểu Thúy được chồng em thương nhất.

Mạnh Giao dừng dừng cúi xem tập hồ sơ. Đây là những khoản chi tiêu cho những bữa ăn tối và giải trí, khoảng từ tám mươi đến chín mươi quan. Đó là việc thường tình của một viên chức. Tuy nhiên có những khoản lợi tức làm chàng phải chú ý, với đầy đủ tên người, ngày tháng, và số tiền, thường là trên một ngàn quan. Đình Diêm viết những con số này rất nắn nót đẹp đẽ. Dĩ nhiên anh ta đã sống quá phượng tiện của mình.

Cuốn nhật ký thì viết rõ ràng hơn. Trong một số trang, Đình Diêm dán những lá thư tình của người yêu. Có một số trang ghi chép rất lộn xộn, chẳng hạn như "gặp gỡ thất bại", "người đàn bà đó thực là ngu không thể tưởng, sau những đề nghị của tôi." Những lời viết về bạn đồng sở cũng chẳng tốt đẹp gì. Và cuối cùng hẳn ghi chú những trường hợp buôn lậu và hối lộ, những cuộc thương lượng và hăm dọa như sau:

"Tôi biết họ Dương sẽ phải trả tiền. Hẳn không thể bỏ đi với số tiền dưới mười lăm ngàn quan, chưa kể hai ngàn năm trăm quan của riêng tôi. Ngày mai sẽ nói chuyện với Thuyết." Thực là khó hiểu tại sao Xếp Thuyết lại để

tài liệu này vào tay người khác. Có lẽ ông ta không biết, hoặc không chịu mở ra xem bên trong có gì. Một người thư ký đã tìm thấy tập hồ sơ này trong ngăn bàn giấy có khóa của Phí trong sở; họ phải cậy ngăn kéo ra.

Mạnh Giao nghiêm trọng hỏi, "Em có biết nghĩa là gì không? Ở trong tay một công tố viên thì đây là một vụ phạm luật nghiêm trọng liên hệ tới cả sở Thuế Muối." - Vậy thì tại sao anh không tố cáo đi?

- Em thù ghét chồng em, phải không? Nhưng bây giờ chồng em đã chết rồi.

- Em không hiểu anh, một viên chức triều đình. Nếu đây là sự vi phạm luật pháp của triều đình, anh không nghĩ là cần phải quét sạch ư? Còn hắn ta thì có nghĩa gì với em chứ?

Chàng cảm thấy dường như sâu bên trong nàng có cái gì vẫn còn cháy. Hôn nhân vô phúc đó đã một thời phá hủy mọi mơ ước và đam mê trong lòng nàng. Nàng vẫn nhớ những tiếng cười trống rỗng của chồng, sự phô bày trần truồng tâm hồn và trái tim của một người đàn ông vô lương tâm và liều lĩnh quyết thành công, và cái thời gian mà từng tiếng động nhỏ cũng làm nàng giật mình, và nàng sợ cả ánh sáng. Tất cả tro tàn của lòng phẫn nộ và thù hận của một người vợ trẻ bất mãn, tuy đã sung sướng chôn vùi và quên đi trong một nửa năm vừa qua, nhưng vẫn còn cháy âm ỉ day dứt trong nàng, mà chỉ người nào đã trải qua mới có thể hiểu được.

Mạnh Giao đốt điếu thuốc, rít vài hơi rồi nhả khói trong thư phòng yên tĩnh. Cuối cùng chàng nói, "Em chắc không muốn xuất hiện trước toà án. Và anh cũng không muốn em dính dáng vào vụ này. Chắc chắn là khi xử, người ta sẽ đòi em ra làm nhân chứng, bởi vì bằng chứng trực tiếp có liên hệ đến chồng em. Nhưng Nghi thân vương có thể che chở cho em được, tùy theo sự việc sẽ diễn tiến như thế nào. Nếu anh nộp những chứng cứ này cho công tố viện, công tố viện sẽ nhảy lên vồ lấy ngay, có thể là cơ hội cho họ thăng chức hoặc là cho họ một dịp bóp thêm tiền của những thương gia muối giàu có của Dương Châu. Cuốn nhật ký này đủ để đưa tới một cuộc điều tra sâu rộng, vì có đủ tên tuổi, ngày tháng và số tiền hối lộ. Đây sẽ là một vụ tai tiếng xấu xa, trừ phi các thương gia muối phải kịp thời tìm cách làm êm..." Câu trả lời của nàng đặc biệt đàn bà với một cái chép miệng khẽ, "Vụ này sẽ làm trái tim của mẹ chồng em tan vỡ. Bà ta vốn rất lo lắng giữ

gìn thể diện... Em không quan tâm miễn là tên em không dính vào vụ này."

- Dĩ nhiên sự điều tra của nhân viên Đại Lý Viện sẽ được giữ bí mật. Anh sẽ bảo họ chừa em ra. Em không biết gì về vụ này, đúng không?

- Em không biết gì ngoại trừ việc mèø chuột của chồng em. Em không biết tên một cô gái nào. Dĩ nhiên hẳn không bao giờ cho em biết. Nhưng làm thế nào họ có thể điều tra được bằng cớ nếu không có cuốn nhật ký này?

- Mặc họ. Họ có cách riêng. Nhân viên điều tra sẽ tới đó, làm quen với bồi khách sạn, tìm tòi tên tuổi, hoặc có thể nhập bọn với nhân viên Sở Thuế Muối. Phải mất hàng tháng. Những câu chuyện ngồi lê đôi mách, tại các tiệm hớt tóc. Khi có một vụ như trong nhật ký thì mọi người đều biết cả, trừ những viên chức cao cấp. Ngọc Lê, Ngân Đào, Tiểu Thúy. Mấy cô gái này biết nhiều lắm. Việc này quá dễ.

- Anh nói mấy cô gái này sẽ khai ra?

- Họ có thể bị bắt buộc phải khai. Đừng sợ. Những tài liệu này sẽ trả lại cho em. Người ta sẽ làm một bản sao.

Một lúc sau chàng nói tiếp, "Anh sẽ giữ hồ sơ này và suy nghĩ thêm. Không gấp gáp gì." Phải mất một thời gian hai chị em mới quen với đời sống tại Bắc Kinh, cùng với những âm thanh và màu sắc mới mẻ lạ lùng. Bắc Kinh có nghĩa là một bầu trời xanh biếc, những ngày đầu thu khô lạnh, những lâu đài trắng lợt, sự lạng lẹ trong sáng của những căn nhà trong ngõ, và tiếng kêu riu rít của chim chóc. Đến từ miền nam, hai chị em nghĩ thành phố tiêu biểu cho miền bắc, với sự cởi mở, những màu sắc tươi tràn ánh nắng mặt trời, và tinh thần hài hước và vui tươi của người dân Bắc Kinh.

Hai chị em thường ngồi xe ngựa tới chợ Đông An, chỉ cách nhà một quãng. Họ xuống xe, đi qua phố xá chằng chịt, tại đó người ta có thể mua bất cứ cái gì, từ trái cây và thịt ngọt Thượng Hải tới tơ sợi và vải lụa, hoặc ngồi ăn tại những quán ăn nhỏ, hoặc xem những tuồng kịch nghệ Bắc Kinh. Đó là một rạp hát ngoài trời, tồi tàn và đông người - nhưng những giọng hát thật là quyến rũ hấp dẫn. Hoặc họ có thể tới chợ phiên tại đền Long Phật, ở đây người ta có thể mua tranh, bút thiếp, đủ loại nghệ phẩm, và những giày da mới tinh. Hoặc khi Mạnh Giao đi cùng, họ thường tới Thiên An Môn, trước Cẩm Thành.

Bắc Kinh quả thực là nơi rất đúng chỗ cho Ngai Vàng của Thiên Tử. Thiên nhiên, trí tưởng tượng, sự nồng nhiệt thành tâm, đời sống của con người cả giàu lẫn nghèo, sự Ôn ào, dân chúng vui cười đã làm cho thành phố trở thành như vậy. Hào phóng là chữ đúng nhất để mô tả thành phố - hào phóng về thời gian và không gian, và tinh thần con người. Nét đặc biệt này có thể tìm thấy ở bất cứ đâu khi người ta đứng trên đại lộ Trường An, dài hai ba dặm, rộng và thẳng như một mũi tên, hai đầu bắc và nam có cổng tháp vươn lên tới mây trời như trong một bức họa. Thiên An Môn đủ chỗ cho cả trăm ngàn người tụ họp. Cái ấn tượng này tạo ra được là nhờ những kích thích mênh mông và những con đường thấp, rộng và vươn tới thật xa, sản phẩm của tâm trí những người quen với những khoảng trống bên ngoài sa mạc. Bắc Kinh trải rộng và hỗn độn hơn là bị vây kín hoặc vươn lên không gian. Thành Cát Tư Hãn đã xây dựng Bắc Kinh, một hoàng đế nhà Minh tái thiết, hoàn tất và mở rộng thành phố vào thế kỷ 15, theo cái mô hình hiện tại mà người ta thấy, và các hoàng đế vĩ đại Khang Hy và Càn Long đã làm đẹp thêm. Sức mạnh của lịch sử hỗ trợ thành phố, luôn luôn mênh mông, đại lượng và linh hoạt.

Chị em nhà họ Lương choáng ngợp vì cái thành phố mới lạ và trắng lấp lánh. Sức mạnh của miền bắc, cởi mở, trong sáng, tự nhiên, trong sạch, sáng chói giống như mặt trời màu trắng và bầu trời xanh, khác hẳn cái vẻ mờ sương mù nhẹ nhàng của miền nam, đã gây ấn tượng tốt đẹp cho hai chị em. Đây là sự kết hợp của sức quyến rũ và sự giản dị, sự quyến rũ huy hoàng của hoàng gia và triều đình đi đôi với sự lặng lẽ dịu dàng và hoàn toàn mộc mạc của những tư thất. Cách Đông Đàn Bạch Lầu một quãng, người ta có thể trông thấy những mái nhà màu xanh, màu lam ngọc và màu xanh tía đậm nằm giữa màu vàng chói lọi, và bên dưới là những bức tường dài có lỗ châu mai của Tử Cấm Thành ở phía sau những cung điện, vươn lên bên trên cái hào rộng gần mười thước, chấm dứt ở phía đông bắc bằng một cái tháp có nhiều đầu hồi, chồng chất lên nhau trong màu vàng và ngọc bích.

Thiên nhiên rất hào phóng với bầu trời xanh biếc, mùa đông nắng ráo và khu vực ngoại ô Tây Sơn lộng lẫy, thấp thoáng những đền chùa đẹp đẽ.

Nghệ thuật của con người đã tạo ra một cảm giác vĩ đại, trong sáng và yên bình. Chính cái đời sống của con người đã làm người ta yêu mến thành phố. Đối với người dân, Bắc Kinh giống như một người mẹ rất hiểu biết và rộng lượng, hoặc là như một cây đa khổng lồ cung ứng nơi trú ngụ cho đủ loại côn trùng. Đó là hàng triệu những phu kéo xe vui vẻ trong nghèo túng, và những người hầu bàn lễ phép trong các tửu quán, và những đám đông đi loanh quanh các khu buôn bán cạnh đền chùa, và những thương gia và vợ con của họ mang dấu hiệu của thành phố bằng sự kiên nhẫn, lòng vui vẻ và tư cách lịch sự vốn có của họ.

Đôi khi ba người có những bữa ăn tối thích thú với món thịt trầu nướng theo kiểu Mông cổ tại Thành Dương Lâu. Món thịt nướng được làm ngay bên ngoài hoa viên trong khi khách đứng quanh lò than, dùng đũa lật qua lật lại những miếng thịt trầu trên ngọn lửa và ăn ngay tại chỗ để không mất đi mùi vị của thịt.

Sau bữa ăn, họ về nhà, ngồi trong thư phòng và nói chuyện vặt, hoặc bàn luận về sách vở hoặc họa phẩm, với vô tận những giai thoại về sự lập dị của những học giả danh tiếng. Hoặc Mạnh Giao và Mẫu Đơn chơi cờ tướng trong khi Hải Đường viết thư thăm gia đình.

Buổi tối thường lặng lẽ. Những ngõ hẻm của Bắc Kinh có một nhạc điệu riêng về ban đêm. Ngược lại sự tĩnh lặng trong bóng tối bên ngoài đại lộ, những tiếng rao hàng kéo dài của những người bán hàng rong, bán mì hoặc bánh bao và trái hồng ướp nước đá ngon tuyệt của mùa đông, vang lên trong đêm dài, nghe rất ngọt ngào. Một tô mì hoặc bánh bao nóng hổi là một bữa ăn khuya thú vị.

Có khi, ba người giải trí bằng cách làm thơ. Và cứ thế, giữa sự vui đùa và tiếng cười, hai chị em học hỏi được rất nhiều về bí quyết của thơ văn, và dần dần quen thuộc với những hình thức phức tạp của thơ trữ tình đời Tống.

Mạnh Giao nhận thấy chàng không bao giờ làm cho Mẫu Đơn đọc hết được một cuốn sách. Nàng có tài và viết dễ dàng và rất đẹp, nhưng nàng không đủ kiên nhẫn cho chi tiết. Tư tưởng là của riêng nàng và chàng sung sướng nhận thấy thế; chàng tin rằng khi nàng thu thập đủ tư tưởng và kinh

nghiệm, nàng sẽ vượt qua được bước đầu để trở thành một nhà văn hay.

Một hôm nàng nói với chàng, "Em sẽ không bao giờ đọc hết được một cuốn sách khi em có thể đọc được nửa cuốn, không bao giờ đọc được nửa cuốn khi em thích thú một trang hoặc một đoạn, không bao giờ đọc cả một đoạn khi em thích thú một dòng hoặc một câu. Như thế đủ rồi." - Như em không bao giờ bước đi khi em có thể đứng, không bao giờ đứng khi em có thể ngồi, không bao giờ ngồi khi em có thể nằm dài trên ghế trường kỷ.

- Em biết em lười biếng, và sung sướng với sự cô đơn của em.

- Nhưng đó là đặc tính của em. Anh không bao giờ muốn em khác với con người thực của em. Kể từ khi anh gặp em lần đầu, tất cả những đàn bà khác anh gặp ngoài đường phố dường như rất tẻ nhạt. Chỉ vì họ không phải là em. Chỉ có một Mẫu Đơn thôi; không thể có hai. Có người trông giống em, nhưng không có cái giọng nói của em, và nếu họ có giọng của em thì họ lại không có tinh thần và lối sống của em.

Nàng hỏi một cách hài lòng, "Lối sống của em thế nào?" - Toàn thể con người của em. Cách em ngồi, cách em đứng, như Đình má nói - cách em cử động, buông thông tay và hất đầu lên khi em bước đi - cách em nhìn đời, vẽ ao ước và ý muốn tìm kiếm một cuộc đời đẹp đẽ... Và em nồng nhiệt, không gò bó, trưởng thành... Anh không biết diễn tả thế nào...

Mẫu Đơn rạng rỡ nhìn chàng. "Em không biết cái gì đã đến với em. Kể từ khi gặp anh, em không viết được nữa. Em nhớ là đã chờ đợi thư của anh. Đó là lúc em ở nhà mẹ em trước khi anh tới. Em thường cầm một cây bút để viết, rồi em lại bỏ xuống; khi nói chuyện, em trở nên im lặng; khi im lặng, em suy nghĩ; khi suy nghĩ, ý tưởng của em bay đi rất xa, tự hỏi lúc đó anh đang làm gì." - Hãy viết đúng như em đang nói bây giờ. Một ngày nào đó em sẽ trở thành một nhà văn hay, anh tin chắc thế.

- Em cũng muốn viết lắm.

Nguyễn Văn Lý
Tuyệt Tình Ca
Chương 11

Khi mùa xuân đến, Mẫu Đơn trở nên rất bồn chồn. Đó là một căn bệnh mà chính nàng cũng không hiểu được.

Nàng càng ngày càng muốn ở một mình, và thường lui vào phòng riêng. Ngọn giây leo của lòng mơ ước trong nàng đã vươn tới một cái gì không biết - nàng không biết cái đó là gì. Nàng vẫn rất yêu thích Mạnh Giao, nhưng tình yêu của nàng không còn bông bột, tự nhiên và tròn đầy như lúc ở Đông Lục, hay là lúc gặp gỡ trên thuyền tại Nch Xương. Càng ngày nàng càng đi chơi một mình và hoà nhập với bọn người tại quán rượu, quán trà, hoặc những nơi giải trí công cộng. Một sự giục giã bên trong cứ thúc đẩy nàng, như thể nàng đang tìm kiếm một cái gì đã mất, hoặc bị bỏ quên trên đời này.

Hải Đường hỏi tại sao nàng chỉ đi chơi một mình và không đi cùng Mạnh Giao, thì nàng trả lời, "Chị không biết. Đôi khi chị chỉ muốn ở một mình, hoàn toàn một mình." Nàng đã ước muốn sống với Mạnh Giao và bây giờ nàng toại nguyện. Nàng không đau khổ, nhưng không hoàn toàn hạnh phúc. Mạnh Giao cảm thấy thế, và mơ hồ biết rằng chính chàng là sự vướng bận cho nàng. Hoặc có thể là sự chán nhau. Cái thế giới của ánh trăng mơ mộng phải nhường chỗ cho ánh nắng mặt trời thực tế. Nhưng cũng không hẳn thế; nàng dường như bị ám ảnh bởi một hình bóng nào đó, một cảm giác bồn chồn mơ hồ mà nàng không tự mô tả được. Mẫu Đơn biết nàng yêu kính Mạnh Giao như nàng chưa bao giờ yêu kính một người đàn ông nào như thế, nhưng có một cái gì thiếu ở chàng - có lẽ đó là cái hình ảnh trẻ trung và bốc lửa của Tần Châu.

Hoặc có lẽ đó chỉ là cái bản năng đầu tiên của người đàn bà đi tìm định mệnh trong hôn nhân và gia đình.

Trong một mối quan hệ bất chính bao giờ cũng có một cái gì không thỏa mãn. Hoặc có thể là chính con người Mẫu Đơn, mơ mộng, đa cảm, và mãi mãi ao ước những cái gì không biết.

Vì thế nàng theo đuổi một thói quen cũ và một sự thúc đẩy mới, cao ngạo không cường lại được. Nàng tìm thấy sự giải thoát bằng cách đi lang thang trong thành phố và tìm những chốn vui chơi đông người nhất.

Dẫu sao, đó cũng là vì tuổi trẻ của nàng nữa.

Trong những ngày đi chơi lang thang, nàng chọn mặc chiếc áo chên bằng vải xanh thông thường và một chiếc quần xanh đậm đơn sơ. Người ta khó nhận ra nàng trong cái con người mặc y phục xanh ấy. Nó giúp nàng cảm thấy thoải mái và an toàn. Đây tớ rất đổi ngạc nhiên thấy nàng đi ra ngoài trong y phục ấy.

Nhưng chắc hẳn Hải Đường không lạ gì cái cá tính của Mẫu Đơn.

Nàng gọi xe kéo tới Thiên Kiều, một khu vực có những trò chơi ưa thích bên ngoài Chính Môn, trong khu vực ngoại thành. Nàng có một thiên tài đáng ngạc nhiên là hòa nhập rất mau lẹ trong đám đông, tại đó nàng có thể tìm thấy sự thân thiện hiếu khách cởi mở, không có những ước lệ cản trở sự hoà hợp xã hội của giai cấp trưởng giả; tại đó người lạ có thể gặp nhau và trò chuyện mà không cần phải giới thiệu, và thân mật gọi nhau bằng tên riêng chỉ sau dăm phút.

Tại Thiên Kiều nàng tìm được cái nàng muốn; nàng sung sướng quên mình trong cái đám đông đi tìm thú vui. Những cặp trẻ tuổi chen lấn nhau, những ông già lưng còng râu bạc nhăm nháp bánh vừng và tay dắt các cháu, những trẻ con khác đi tiểu ngay nơi công cộng, quần của chúng khoét thủng đáy cho tiện, những cô gái tay cầm thùng đuổi nhau giữa những tiếng cười ròn rã. Và trên tất cả là tiếng keng ầm ĩ, tiếng trống cơm lách cách. Gần ngay đó các võ sĩ phô bày thân thể và bắt thịt giữa những tiếng reo hò tán phục.

Rồi hai võ sĩ mình trần chấp hai tay lại, giơ lên vái đám đông chung quanh, và lễ phép nói, "Xin lỗi quý vị thúc thúc và đại huynh. Chúng tôi là khách sông hồ chuyên bán thuốc. Chúng tôi không dám khoe khoang nghề mọn. Quý thúc thúc và đại huynh nào tài giỏi hơn, xin tha lỗi cho sự trình diễn kém cỏi của chúng tôi.

Chúng tôi cầu khẩn lòng rộng lượng của quý vị." Đây là lời nói của các võ sĩ để mở đầu và chấm dứt một buổi biểu diễn. Lời nói khiêm tốn này giúp

họ tránh rắc rối tại một thành phố xa lạ.

Mẫu Đơn thích một trong hai võ sĩ. Người ấy có một mái tóc đẹp bằng bành và một nụ cười trong sạch, phô ra một hàng răng trắng. Dùng chiếc chiêng lật ngược làm một chiếc khay, anh ta đi quanh đám đông để thu tiền. Anh ta la to và có vẻ khoái chí, "Cao trị đau nhức! Mười xu một gói!" Khi trông thấy không có nhiều tiền liệng vào và quá ít người mua thuốc cao, anh ta nhìn chiếc khay, lắc đầu và nói đùa để gọi lòng tội nghiệp.

Cong tay lại để bắt thịt cuộn nổi lên, anh ta nói, "Xin coi đây! Đừng bỏ đi!" Chỉ vào cái miệng mở rộng và vỗ mạnh vào bụng, anh ta ngẩng đầu la lên, như kêu gọi Trời, "Trời hỡi! tại hạ bán sức mạnh của Trời để kiếm một chén cơm." Rồi cúi đầu nói với người, "Tại hạ có thể nhịn ăn được không? Tại hạ bán hơi thở, mồ hôi cho một chén cơm. Xin ủng hộ!" Những người đứng quanh có vẻ động lòng và vài người liệng tiền vào.

Mẫu Đơn liệng vào mười đồng xu, mắt nàng chăm chú nhìn cái ngực đầy bắp thịt gồng lên của người võ sĩ, mồ hôi chảy dòng dòng. Anh ta ngược lên nhìn, ngạc nhiên trước sự hào phóng của nàng, rồi nhìn lại một lần nữa cái hình ảnh đẹp đẽ của nàng. Nàng bắt đầu lùi ra. Nhưng anh ta nhìn theo nàng. Với cái tự do của một người vô học, anh ta la to theo nàng, "Này, cô nương, đừng bỏ đi! Này cô nương!" Nàng rất thích tiếng gọi của người võ sĩ, và quay lại nhìn. Anh ta hát một bài dân ca làm vui đám đông.

Cô Nương, đừng bỏ đi Cô chiếm tim tôi rồi Tình tính tang Cô Nương đi đâu thế?

Nếu Cô Nương trở lại Xin trả lại tim tôi Tình tính tang Cô ở đâu?

Sau rặng liễu Trên lầu cao Ôi Cô Nương!

Tình tính tang Mẫu Đơn nhìn người võ sĩ chăm chú; anh ta trông rất gọi ham muốn, nhưng không còn hát cho riêng nàng nữa. Nàng mỉm cười bước đi. Gần đó vang lên âm thanh của một cây thương kêu vù vù. Một võ sĩ khác đang múa và khách bắt đầu tụ một vòng quanh anh ta. Từ đằng xa đưa tới âm thanh của tiếng trống và tiếng kèn Thổ nhĩ kỳ chói tai. Nàng chạy lại. Một người đàn bà đang nằm ngửa trên một cái bàn, hai chân đỡ một chiếc thang dài hơn ba thước. Một đứa con gái mười tuổi đang luồn lên luồn xuống qua những nấc thang. Một người đàn ông vỗ trống và kêu gọi

xin tiền. Nhiều người ném tiền xuống đất, rồi đưa con gái bước xuống và người mẹ ngồi dậy. Tiếng trống bỗng dồn dập. Đứa con gái cầm một cây sáo và thổi một khúc nhạc du dương réo rắt. Người mẹ bắt đầu hát và nhảy múa. Mẫu Đơn cùng mọi người tay vỗ, chân đập nhịp và hát theo.

Mẫu Đơn thích những buổi đi chơi như thế này. Giữa cái đám đông chen chúc, nàng tìm thấy bản chất tự nhiên của nàng, hoà nhập với đám đông chất phác. Trông thấy một quán trà lộ thiên, nàng bước lại, ngồi xuống nghỉ, tư lự và ứa nước mắt. Đây có phải là cái nàng tìm kiếm không? Nàng không biết. Nàng chỉ cảm thấy một nỗi đau không tên trong tim và rất thiếu thốn một cái gì, và muốn một cái gì. Nàng còn trẻ và rất đẹp trong chiếc áo chên ngắn tay và chiếc quần bó. Đủ loại đàn ông đi qua trước mặt nàng. Nàng thấy bất cứ khi nào nàng ra ngoài một mình và ngồi trong một tiệm trà, tư lự nhưng không nghĩ ngợi gì, thì sẽ có người đến gợi chuyện với nàng. Hầu bàn, già hay trẻ, cũng muốn nói chuyện với người con gái đẹp có nụ cười ấm áp ấy. Nàng rất thành thực và dễ dàng với tất cả - không cần biết người đối diện là ai. Ôi, nàng hiểu biết đàn ông! Nàng không cần tình dục ở họ, nhưng nàng thích cái bầu không khí tự do, dễ dàng và khích động quanh họ. Phải chăng nàng đang đi tìm một tình yêu đã mất, hay là một lý tưởng mà nàng không thể tìm được?

Mùa xuân ấy, Mạnh Giao nghe tin của bạn bè trong Đại Lý Viện cho biết đã khám phá một vụ buôn lậu muối lớn, liên can tới một thương gia muối nổi tiếng tại Dương Châu. Người này đã âm mưu với Sở Thuế Muối Cao Vũ, dùng thuyền của nhà nước chở muối lậu, và do đó đã trốn được món thuế muối nặng. Xếp Thuyết và một số nhân viên quan thuế bị dính vào vụ này. Nếu công tố thành công thì người thương gia muối sẽ bị phạt nặng và bị tù đầy, và Xếp Thuyết sẽ bị cách chức, bị án tù nặng, và có thể là tử hình. Rất nhiều dữ kiện đã thu thập được tại chỗ. Xếp Thuyết và người thương gia muối bị buộc tội đã biết rõ mà vẫn làm thất thoát tài nguyên của triều đình. Tùy theo nội vụ sẽ diễn tiến thế nào, và nếu bị chứng minh vi phạm nhiều lần, thì Xếp Thuyết sẽ bị xử tử vào mùa thu tại Bắc Kinh.

Dĩ nhiên vụ này có nhiều chi tiết phức tạp. Dương Thuận Lý, người thương gia muối, quá tuyệt vọng, hốt hoảng như kiến bò chảo nóng. Hắn có nhiều

ảnh hưởng và hy vọng tiền bạc sẽ nói cho hắn. Hắn gửi một đại diện lên Bắc Kinh để nghiên cứu cửa nào có thể chạy chọt được. Nhưng Lưu Đăng, viên ngự sử phụ trách vụ án là người rất chính trực. Thất bại không tìm được chỗ lo lót, đại diện của Dương Thuận Lý đành quay về Dương Châu. Vào giữa tháng hai, Xếp Thuyết và Dương Thuận Lý bị bắt, và một số người được triệu tới làm nhân chứng. Những người hợp tác với triều đình, như ba cô gái thanh lâu, Ngọc Lê, Ngân Đào và Tiểu Thúy, được thả ra, nhưng vẫn bị canh chừng.

Vụ án liên hệ gần tới Mẫu Đơn. Bằng chứng quan trọng nhất là cuốn nhật ký và cuốn sổ kế toán bằng chữ viết tay của chồng nàng. Dù bằng chứng hiển nhiên, nhưng Xếp Thuyết và những người khác vẫn tiếp tục chối tội, và đổ trách nhiệm lên những nhân viên cấp dưới; gia đình những người này được thương gia muối hứa hẹn sẽ được chu cấp nuôi dưỡng.

Cái bằng chứng sinh tử bây giờ ở trong tay Mạnh Giao. Bản sao đã được chuyển tới Đại Lý Viện. Vụ án sẽ xử tại toà án địa phương thuộc Giang Tô, và cuối cùng sẽ qua tay Tổng đốc Nam Kinh, và phải được Đại Lý Viện phê chuẩn. Mạnh Giao nhiều lần yêu cầu viên ngự sử xử theo lời thú tội, và bỏ qua cuốn nhật ký để giúp cô em họ. Viên ngự sử nộp bằng chứng liên hệ tới người chồng đã chết của nàng. Tuy cái tên họ Phí bị liên lụy rõ ràng, nhưng xử tội một người đã chết chẳng lợi lộc gì, và vì bà Phí không biết gì về vụ buôn lậu, nên viên ngự sử hứa bỏ tên nàng ra ngoài.

Vào dịp này, Mẫu Đơn ngỏ ý muốn về thăm cha mẹ tại Hàng Châu. Mạnh Giao không hiểu tại sao. Nếu nàng vẫn còn lo lắng bị dính dấp vào vụ kiện, chàng có thể viết thư cho Nghi thân vương, yêu cầu ông ta nói một lời với Tổng đốc Nam Kinh. Về lý thuyết thì Tuần Vũ và Tổng Đốc ngang nhau, và mặc dầu hai người có khu vực quyền hạn tách biệt nhau, nhưng một lời nói của Tuần Vũ người Mãn Châu thường có sức mạnh đối với một Tổng Đốc người Hán. Cách dễ dàng nhất là nói riêng:

một lời nói bên bàn tiệc cũng đủ. Do đó Mạnh Giao viết một lá thư riêng cho Nghi thân vương. Như vậy vấn đề đã được giải quyết, và Mạnh Giao không bận tâm về vụ buôn lậu nữa.

Vào đầu tháng Tư, ngay sau lễ Thanh Minh, Mẫu Đơn nhận được một lá

thư của Bạch Huệ. Thư của hai người viết cho nhau thân mật và thành thực như cách nói chuyện của họ. Bạch Huệ có thể nói bất cứ gì cũng không làm Mẫu Đơn phật ý. Trong lá thư mới, Bạch Huệ viết:

“Mẫu Đơn, Tôi lúc nào cũng thần phục tinh thần độc lập và liều lĩnh của chị. Và tôi chắc chị đang xem nhiều thứ tại Bắc Kinh mà tôi hy vọng sẽ đến thăm một ngày nào đó cùng Như Thủy. Chị đang sống trong giấc mơ của chị.

Mẫu Đơn, chị là một con quỷ may mắn! Người ta bảo tôi về việc thăm Thiên Đàn trong một đêm trăng và tôi để dành cái lạc thú đó để ngắm cùng với chị - có lẽ sau này khi chị đã ổn định hẳn rồi. Tôi sẽ có lý do tốt để đi thăm chị.....

Chị không biết chị đã làm gì cho Tần Châu đâu. Tôi nói cho chị biết tim tôi muốn tan vỡ. Tôi kinh hoàng trông thấy anh ta trong dịp lễ mùa xuân khi anh ta xuống đây viếng mộ tổ tiên. Tóc anh ta rối bù, mặt hốc hác và có một cái nhìn khốn khổ. Người ta có thể nói anh ta đã thay đổi nhiều. Đó là một khuôn mặt cứng cõi, nhưng bên trong, anh ta đã tan nát rồi. Anh ta cho biết đang sống với một gái điếm tại Thượng Hải. Từ Tô Châu tới Thượng Hải chỉ mất một giờ xe lửa. Tôi phải kể cho chị một điều mà trước đây tôi chưa kể.

Anh ta đến đây vào tháng Mười Một sau khi chị đã đi rồi, và ra cái chỗ bên dưới con suối và ngủ đêm tại đó.

Buổi sáng khi anh ta trở lên, mắt anh ta đỏ ngầu và mặt hốc hác. Nhưng anh ta cố giữ một bề ngoài can đảm. Bây giờ anh ta khác xưa nhiều lắm. Tôi e sợ rằng chị không thể làm gì để giúp anh ta trở lại như xưa.

Anh ta không hề nhắc đến tên chị lấy một lần khi nói chuyện với tôi. Nếu anh ta căm hận thì chị không thể trách anh ta được. Vì tôi biết anh ta một thời gian rồi nên tôi đau lòng thấy anh ta như thế... Tôi tin chắc phải mất nhiều thời gian anh ta mới có thể hồi phục lại được, như chị cũng đã biết cá tính anh ta rất mạnh mẽ...” Mẫu Đơn không thể đọc hết. Nàng cảm thấy lúc nóng lúc lạnh, và có một cảm giác nghẹt thở kinh khủng. Lá thư không nói chàng đã bỏ vợ; hiển nhiên là chàng chưa làm thế. Một gái điếm có thể làm nhiều thứ công khai mà một người con gái nhà lành không thể làm được!

Nàng tin chắc rằng người gái điếm không xứng đáng với chàng hoặc chàng không thực tình cần người gái điếm ấy. Nàng cảm thấy một cơn đau nhói mơ hồ và bệnh hoạn trong nội tạng, và mặt nàng bừng đỏ như đau đớn.

Tin này làm nàng rất hối tiếc. Vì chàng không thể ly dị vợ, nên không phải lỗi của nàng nếu nàng không chịu làm tình nhân của chàng, như người gái điếm đã làm. Và không có lý do gì để viết thư cho chàng; chỉ gây thêm những vướng mắc tình cảm và làm chàng khó quên nàng. đành chịu thế vậy. Hãy để người gái điếm rẽ tiền giúp chàng hồi phục lại bản thân.

Đêm ấy nàng thức giấc lúc nửa đêm và không thể ngủ trở lại. Nàng ngồi dậy, bước ra bàn giấy, thắp đèn, và ngồi suy nghĩ. Ánh sáng dịu của ngọn đèn và sự yên lặng của những ngôi sao giống như lúc nửa đêm nàng sống với Tần Châu tại Đông Lục, khiến trái tim nàng hồi hộp rộn ràng. Nàng cắn chặt môi, cầm một cây bút lông, và bắt đầu viết cho Bạch Huệ. Khi nàng nhìn ra ngoài cửa sổ, bầu trời nửa đêm thấp thoáng hàng ngàn tinh tú, trong lúc ngang bầu trời giải Ngân Hà treo chênh vênh chia cách hai người tình trên trời.

Nàng có thể nghe thấy giọng của Tần Châu thì thầm trong tai nàng về sự ao ước không đè nén được của Ngưu Lang và Chức Nữ, "chỉ được phép gặp nhau một năm một lần như chúng ta." Nàng tưởng tượng nàng có thể nghe thấy hơi thở dồn dập của chàng.

"Bạch Huệ thân mến, Tôi rất xúc động đọc thư chị và biết cái gì đã xảy ra cho Tần Châu. Tôi cứ tự hỏi, Có phải đó là lỗi của tôi không? Tôi không viết cho chàng. Tôi nghĩ rằng chàng không bao giờ tha thứ cho tôi. Nhưng viết cho chàng tôi còn ngại hơn, sợ rằng sẽ khơi lại vết thương cũ. Tôi chỉ có thể nói điều này với chị. Tim tôi và hồn tôi từ lâu đã trao cho chàng rồi, và tôi cố gắng quên chàng, tôi không còn ý chí riêng nữa. Tôi không biết cái gì đã xâm chiếm tôi. Tôi không còn tìm thấy bản chất tôi nữa. Tôi cảm thấy giống như một con tàu bị lật chìm ngoài biển khơi. Tôi có thể làm gì?

Bạch Huệ Oí, kể từ khi tới Bắc Kinh, tôi chưa có thể tìm thấy hạnh phúc mà tôi hy vọng. Hoàn cảnh mau lẹ trở thành buồn cười vô lý. Tôi biết đó là lỗi tại tôi. Anh họ tôi hoàn toàn là một người lý tưởng ở tuổi của anh. Không, không có một sự khác biệt nào của hai mươi năm giữa hai chúng

tôi, nếu tôi có thể quên được Tần Châu. Chị đã biết, tôi không thể quên được. Tình yêu của chàng đã nhập vào máu huyết tôi, vào sương tuyết tôi, trong đáy sâu kín đáo nhất trong con người của tôi rồi.

Tôi sẽ làm gì? Cho tôi biết tôi sẽ phải làm gì? Tim tôi đã tan nát rồi. Tôi từ bỏ chàng bởi vì không thể mãi mãi chỉ gặp chàng một hay hai lần một năm. Tôi sẽ làm gì với thời giờ còn lại? Chị sẽ hiểu. Nhưng làm sao tôi có thể quên được? Ngay từ đầu, sự gặp gỡ của chúng tôi vừa đau đớn vừa kích thích, lạ thú được ôm nhau bao giờ cũng kèm theo nỗi sợ hãi xé tim khi phải rời xa nhau. Trong khi chàng có thể sống bình thường thì tôi phải trở về với người chồng tôi không yêu. Tôi từ bỏ bản thân vì biết rằng chỉ mình tôi có thể hiến cho chàng một sự hòa hợp duy nhất của tâm hồn và thể xác; tôi tự hành hạ để cho chàng lạ thú. Cảm giác của tôi rất nhạy bén những lúc hiểm hoai ấy mà chúng tôi có thể gặp nhau; tôi đã mù quáng trước sự thật, và sống trong cơn ngây ngất được làm vợ chàng.

Hậu quả của những cuộc gặp gỡ như thế khiến cho cảm giác của tôi sắc nhọn đến không thể chịu đựng được. Tôi trở thành một người đàn bà hoàn toàn thức tỉnh, nhạy cảm với tinh tú ban đêm nhìn xuống tôi, và mặt trăng hôn tôi và làn gió nhẹ lén qua cửa sổ vuốt ve cánh tay và lưng tôi, trong lúc tôi nằm gần như lóa thể trong phòng - một ham muốn trời dậy mà không được thỏa mãn. Căn bệnh của tôi, những cơn nhức đầu, sợ hãi ánh sáng đã đảo lộn tâm trí tôi, biến thân xác tôi thành hàng ngàn tế bào mềm nhũn, rách nát của một cảm giác bị thương tổn. Tôi có một cảm giác ảo tưởng về tất cả những gì quanh tôi, và hầu như không đủ cảm giác để trở về với một người chồng vô tâm, và làm phận sự của một người vợ và con dâu giống như một người máy... Kiểm điểm lại quá khứ có ích gì? Tôi chỉ muốn cho chị biết rằng tôi rất hoang mang và không biết phải làm gì.

Tôi rất lo sợ cho chính tôi; lòng hoài nghi và sợ hãi bắt đầu dâng lên. Có phải vì tình yêu của tôi đối với Tần Châu khiến tôi không thể nào dâng cho Mạnh Giao một tình yêu trọn vẹn mà chàng ao ước? Tôi biết Mạnh Giao sẽ đau khổ lắm, bởi vì chàng quá tốt với tôi. Thực là kỳ lạ, nhưng tôi có lẽ sẽ phải coi chàng chỉ là "quan hàn lâm của chúng tôi", chứ không phải là một người yêu. Tim tôi đã trở thành một con tin rồi. Tôi không quan tâm nếu

thể xác tôi làm cái gì. Chị có hiểu tôi không?... Lá thư này thực là rời rạc như cảm giác của tôi.
Bạn của chị, Mẫu Đơn”

Nguyễn Văn Lý
Tuyệt Tình Ca
Chương 12

Không khí thán Tư rộn rã với tiếng hót tình ái của chim chóc, và sự mời gọi của đồi Tây Sơn. Khắp nơi, đời sống trở lại với mặt đất khô héo của mùa đông. Đồi Ngọc Tuyền và Bát Đại Điện, bên ngoài công viên Càn Long và đền Phật Ngủ, cống hiến rất nhiều địa điểm khác nhau cho những cuộc du xuân.

Một buổi tối sau bữa ăn, Mạnh Giao và Mẫu Đơn ngồi trong thư phòng. Hải Đường vào trong bếp dọn đồ người đầu bếp cho ngày hôm sau, và đang bước về phòng riêng để lau rửa. Nàng thường tránh mặt khi thấy hai người ở bên nhau, dù biết trong thư phòng ấm cúng hơn. Khi nàng đi ngang để vào phòng, Mạnh Giao lên tiếng gọi:

- Tứ muội, vào đây nói chuyện.
- Chuyện gì vậy?
- Chỉ là chuyện phiếm thôi. Trong này thích hơn.
- Được rồi. Em sẽ trở lại.

Vài phút sau nàng bước vào, mặt rạng rỡ nét thanh xuân tự nhiên của tuổi trẻ, tóc chải lại thành một con suối bóng mịn. Nàng thay mặc một bộ quần áo màu xanh đơn giản, tương tự như Mẫu Đơn, giống như quần áo nàng thường mặc ở nhà. Chiếc áo ngắn hơn và ống tay áo hẹp hơn, nhưng cũng không kém lộng lẫy. Nàng liếc nhìn chị. Mẫu Đơn cố gắng nhưng vẫn cảm thấy bồn chồn; nàng ngồi trên một chiếc ghế gỗ và là hình ảnh của tuổi trẻ, chân tựa vào cạnh lò sưởi. Hải Đường khẽ ngồi xuống chiếc ghế tựa bọc lông thú. Mẫu Đơn hỏi:

- Tại sao em nhìn chị thế?

Hải Đường mở to mắt ngạc nhiên. "Em đâu có nhìn chị." Nàng quay lại, ngậy thơ nhìn Mạnh Giao và nói bằng một giọng nhẹ, thanh thoát, như thể không có chuyện gì xảy ra, "Anh chị đang nói chuyện gì?" - Nói về em.

- Nói về em?
- Phải, anh nói thật là may mắn có em đến ở đây...

- Em biết. Anh chị sống trên mây. Em không đánh giá em thấp. Một căn nhà là một căn nhà. Phải có người trông nom. Anh không cảm thấy ngủ ngon trên những khăn giường sạch sẽ ư? Em nói thật đấy.

- Anh thực tình biết ơn những gì em đã làm.

- Đường như chúng ta thiếu khăn giường. Em đang nghĩ mua thêm vài cái nữa, được không?

- Em không cần phải hỏi. Cứ việc mua bất cứ cái gì em cần.

- Thực ra anh chị đang nói chuyện gì?

- Anh sẽ đi xa khoảng nửa tháng. Em đã được xem đường xe lửa Bắc Kinh-Thiên Tân. Hoàng đế đã chuẩn y cho xây một đoạn nối tiếp tới Sơn Hải Quan. Việc xây cất đã liên tục hai năm qua và sắp hoàn tất. Đường xe lửa này gần như chạy song song với Vạn Lý Trường Thành, sẽ giúp chúng ta có thể di chuyển quân đội trong một ngày, thay vì phải đi bộ một tuần. Bây giờ quân ngoại quốc đóng tại Đường Cô, chúng ta không thể để bị bao vây. Chúng ta phải có khả năng chuyển quân mau lẹ từ Mãn Châu. Anh sẽ đi thanh tra công việc xây đường xe lửa này cùng với một nhóm kỹ sư người Anh và người Hoa. Đức Hoàng Thượng rất hài lòng khi nghĩ có thể xây một đường xe lửa khác nối liền Bắc Kinh và Nhiệt Hà. Hai kỹ sư người Anh năn nỉ anh đi với họ thăm Lăng Tẩm Nhà Minh. Anh nghĩ hai chị em cũng muốn đi theo; đây là một cơ hội hy hữu.

Hải Đường rất hứng khởi reo lên, "Ôi, Lăng Tẩm Nhà Minh!" - Cuộc hành trình tới Lăng Tẩm Nhà Minh chỉ mất hai hay ba ngày thôi, và thời tiết rất thích hợp cho một chuyến du xuân.

Hải Đường hỏi Mẫu Đơn, "Chị không thích đi xem hả?" - Không. Tại sao chị phải đi xem mộ của các hoàng đế đã chết chứ? Chị thà ở nhà còn hơn.

Mạnh Giao xen vào, "Đây là lý do tại sao anh nghĩ chúng ta phải nói chuyện với nhau. Có lẽ em có thể khuyến dụ được chị em. Nếu các em không đi bây giờ, thì còn lâu lắm mới có cơ hội nữa, hoặc là lúc đó khí hậu sẽ nóng. Và hơn nữa ai biết được?... Anh có thể bị phái đi một nơi khác."

Hải Đường trả lời, "Em muốn đi lắm. Và chúng ta có thể xem cái đèo Chung Quan nổi tiếng gần Vạn Lý Trường Thành, một nơi em vẫn mơ ước." - Này em, nếu em thực tình thích thì em cứ đi với đại ca đi.

Giọng của Hải Đường cứng rắn và cương quyết, "Không. Nếu chị không đi, em cũng không đi." - Em cứ đi với đại ca đi, nếu em rất ước muốn được xem cảnh ấy.

- Không, em sẽ không đi nếu chị không đi cùng.

Mạnh Giao chấm dứt bằng một giọng thất vọng nặng nề. "Thôi, thế được rồi." Mạnh Giao phải lên đường vào ngày mười bảy. Đêm ngày mười sáu, chàng nói với Mẫu Đơn, "Đây là lần đầu tiên hai ta phải xa nhau kể từ khi em đến đây. Anh ước muốn em phải bảo trọng. Hãy đi chơi cho khuây khỏa. Anh sẽ viết thư luôn. Nhưng cũng chỉ có khoảng nửa tháng thôi mà." Khi hai người ôm nhau, Mạnh Giao rất ngạc nhiên thấy mắt nàng ướ.

- Tại sao em khóc?

- Em không biết.

- Em không có hạnh phúc phải không?

- Dĩ nhiên là em hạnh phúc rồi.

- Tại sao em không đi với anh? Em không muốn xem Lăng Tẩm Nhà Minh và Vạn Lý Trường Thành hay sao? Em có thể xem hai nơi trong cùng một chuyến đi.

- Chỉ vì đôi khi em muốn ở riêng một mình.

- Tại sao?

- Em không biết.

- Em không lo lắng về em gái em, phải không?

- Không. Em tin tưởng nó hoàn toàn.

- Em nghĩ vậy rất đúng.

Có một cái gì xen giữa chàng và nàng; chàng không biết đó là cái gì.

- Có lẽ tại tâm trạng em. Hãy ngủ ngon và sáng mai em sẽ cảm thấy dễ chịu hơn. Chỉ cần cho anh biết khi nào em muốn ở một mình, và anh sẽ tôn trọng ý muốn của em.

Ngày hôm sau Mạnh Giao đi Nam Khẩu cùng với các kỹ sư người Anh. Cứ hai ba ngày hai chị em lại nhận được thư của chàng, gửi cho Mẫu Đơn, thường có hai hoặc ba trang viết bằng nét chữ mạnh mẽ sắc cạnh của chàng. Chàng rất thận trọng trong những lá thư ấy, không đi quá những thành ngữ thông thường như "ao ước" và "nhớ nhung" ở đoạn đầu, và hy

vọng hai chị em mạnh khoẻ ở đoạn cuối. Mẫu Đơn thường đọc lướt lá thư trước rồi đưa cho em gái. Chàng có sở trường gợi hình ảnh trong một câu ngắn, khéo léo gợi ra xúc cảm nồng nàn, chẳng hạn như "mây trên đèo bỗng mở ra," hoặc "vịt trời bay ngang bầu trời," hoặc "anh nghe thấy những âm điệu buồn bã của tiếng sáo Mông Cổ vào ban đêm," những câu này rất hoà hợp với cái ý "nghĩ đến em." Trong lúc chủ nhân vắng nhà, đầy tớ rất là thoải mái, đồ ăn đơn giản hơn, và không có nhiều việc phải làm.

Hai chị em làm chủ chiếc xe ngựa; mùa xuân đang mời gọi và có nhiều nơi đi chơi. Một lần họ đi chơi mãi tận Đền Thanh Vân dưới chân đồi Tây Sơn, tại đó người ta có thể trông thấy toàn thể thành phố Bắc Kinh với những mái vàng của Tử Cấm Thành ở giữa. Hai chị em rất vui thích, nhưng vẫn nhớ Mạnh Giao. Đây là một ngày đẹp, trong sáng hoàn toàn không có mây, nhưng không có nhiều hứng thú cho hai chị em đi du xuân một mình. Hải Đường là một cô gái bảo thủ, không bao giờ nghĩ đến việc tìm kiếm bạn trai. Nàng cũng không hề nói đến chuyện ấy; đó là việc của cha mẹ và anh họ nàng phải tìm nơi xứng đôi vừa lứa cho nàng. Việc ấy không cần phải bàn luận, và rõ ràng là bốn phận của người trên.

Một buổi chiều, Mẫu Đơn một mình trở lại Thiên Kiều. Cái ngày người võ sĩ nhìn nàng và hát một bài tình ca cho nàng để lại một ký ức thú vị trong tâm trí nàng. Thực là sung sướng cho một người đàn bà được nhìn, được chiêm ngưỡng và được tán tỉnh bởi một thanh niên có một nụ cười trong sạch với hàm răng trắng bóng như thế, dù nàng không biết chàng ta có vợ hay chưa. Người thanh niên ấy có tất cả sự hấp dẫn của tuổi trẻ, vai và chân tay thật đẹp để mạnh mẽ.

Nàng đi, hy vọng gặp lại chàng - mặc dù nàng cảm thấy sẽ không có gì nghiêm trọng giữa hai người. Nàng yêu thích cử động mau lẹ duyên dáng và bộ ngực nở nang mạnh mẽ của chàng. Nàng muốn nghe chàng hát bài ca ấy một lần nữa, và nhìn hàm răng trắng của chàng lấp lánh trong tiếng cười khoái trá khi chàng hát "Tình tính tang!" Nàng đứng vợ vẫn xem một buổi biểu diễn quyền thuật. Nàng thất vọng không thấy người võ sĩ trẻ lần trước. Hai võ sĩ đang biểu diễn, một người đuổi theo tấn công và một người ở thế thủ; nhưng người nhỏ hơn ở thế thủ lùi bước, lại được khán giả chú ý, vì

thỉnh thoảng tung ra một cú đá làm ngã đối thủ, rồi lại tiếp tục rút lui. Giống như một cảnh mèo chuột vờn nhau trong đó con chuột là vai chính. Khán giả thích cảnh ấy. Dĩ nhiên đó là một cảnh đã tập luyện nhiều, nhưng khán giả vẫn ưa thích, đặc biệt là người võ sĩ nhỏ con tỏ ra nhanh nhẹn và tấn công tàn bạo.

Mẫu Đơn cười cùng với mọi người, và cầm một chiếc khăn tay che miệng để tránh đất cát văng lên khi hai võ sĩ đá nhau. Chợt một bàn tay vỗ nhẹ lên vai nàng từ phía sau. Nàng quay lại và nhận ra ngay đôi mắt lóng lánh và nụ cười tươi rộ của người võ sĩ lần trước. Hai người trao đổi một nụ cười dễ dàng và vô tư.

- Chính là cô nương trong buổi biểu diễn nửa tháng trước, phải không?

Mẫu Đơn mỉm cười gật đầu. "Tại sao hôm nay anh không biểu diễn?" Rồi nàng nói thêm bằng một giọng nhẹ nhàng và rất ngây thơ, "Tôi tới xem anh biểu diễn đấy." - Thực hả? Tên cô là gì, cô nương? Hôm đó cô không quên lòng tôi hát chứ?

- Không, chẳng quên gì cả. Tôi thích lắm. Tôi biết anh cần phải làm trò vui.

Nàng cảm thấy dễ dàng khi nói chuyện với một người cùng tuổi với nàng.

- Tên cô là gì?

- Tôi không có tên.

- Nếu vậy là Vô Danh cô nương.

Rồi chàng đề nghị, "Thôi đi chỗ khác!" và không cần biết nàng bằng lòng hay không, nắm tay nàng lôi đi.

Nàng vui vẻ đi theo, thích thú trước sự đơn giản thẳng thắn của chàng.

Hai người bước vào một quán trà trong một cái sân vây kín bên dưới mấy cây lê và gọi trà. Từ xa văng lại tiếng trống và chũm chọe và tiếng hát réo rắt từ một rạp hát lộ thiên đâu đó. Nàng chăm chú quan sát chàng. Chàng không to con hoặc vạm vỡ, nhưng khuôn mặt rất đẹp với chiếc cằm rắn chắc; mặt chàng mịn màng, rắn rỏi và mạnh mẽ. Trong cái góc ấy dưới bóng cây xanh, ánh sáng chiếu rọi vào cái hình dáng chắc nịch. Một sự phản ánh rung rinh chuyển động từ đâu đó đùa rờn nhảy múa trên cái thân thể ấy và chiếu sáng mái tóc bông bồng của chàng.

- Tại sao hôm nay anh không biểu diễn?
 - Tôi chỉ là một võ sĩ tài tử. Hôm ấy tôi là võ sĩ khách của họ.
 - Tài tử?
 - Phải. Đây không phải là nghề của tôi. Họ là bằng hữu của tôi. Cô không hiểu tình huynh đệ trong làng võ đâu. Chúng tôi là huynh đệ. Họ thấy tôi có đủ khả năng, và cho tôi một cơ hội để trình diễn. Không tệ lắm, phải không?
 - Anh biểu diễn hay lắm. Anh phải cho tôi biết tên.
 - Phùng Nam Đạt. Tôi sống ở ngay đây.
- Nụ cười đơn giản không kiểu cách của chàng làm nàng an tâm. Chàng chiêm ngưỡng nhìn nàng và thốt lên, "Trời ơi, cô đẹp quá!" Chưa có ai từng nói một cách thẳng thắn và cởi mở như thế. Nàng gọi tên chàng và hỏi, "Nam Đạt, anh làm nghề gì?" - Tôi có một cửa tiệm nhỏ và một ít đất ở nhà quê. Quyền thuật chỉ là thể thao của tôi.
- Anh còn làm gì nữa?
 - Về thể thao ư? Cầu lông. Có một hội quán cầu lông tuyệt vời gần đây. Hôm nào tôi sẽ dẫn cô tới đó. Và Thái cực quyền nữa, lối tập thể dục nhịp điệu ấy. Tôi là một người chậm hiểu. Tôi không thích hợp cho sách vở.
- Chàng nói một cách chậm chạp, thứ tự và rõ ràng. Chàng hỏi, "Hãy cho tôi biết cô là ai và nhà ở đâu." Mẫu Đơn mỉm cười và lắc đầu, "Không." Nàng nghĩ nếu chàng biết nàng thuộc về một gia đình hàn lâm thì chàng sẽ hoảng sợ bỏ đi ngay.
- Nam Đạt năn nỉ, "Đừng bí mật như thế. Cô là con nhà giàu phải không? Người ta có thể nghĩ như thế khi nhìn mặt cô." Chàng nhìn khắp thân thể nàng bằng một cách nhìn khiến nàng cảm thấy chàng có thể nhìn xuyên qua quần áo nàng.
- Nam Đạt, tôi thuộc một gia đình tầm thường.
 - Chưa có chồng? Hãy cho tôi biết nếu cô có chồng rồi. Tôi muốn biết trước.
 - Chưa.
- Rồi nàng nói tiếp, "Chồng tôi chết rồi." - Vậy thì cô là ai?
- Vô Danh cô nương, như anh nói. Anh là một người đàn ông, tôi là một

người đàn bà. Như thế chưa đủ sao?

Ngay khi nói xong, nàng lập tức nhận thấy rằng nàng đã lỡ lời, nhưng quá trễ để rút lại. Chàng có thể hiểu lầm. Nàng đứng dậy bước đi.

- Tôi có thể gặp lại cô ở đâu?

Chàng không hỏi xem chàng có thể gặp lại nàng không. Nàng nhìn nụ cười trong sạch, ánh mắt thẳng thắn và mái tóc đen của chàng và trả lời, "Tôi không biết." - Khi nào tôi có thể gặp cô?

- Tôi không biết... Ở đây xa quá. Tôi sống ở khu Đông.

- Tôi sống ở khu Tây. Nếu cô tử tế xin cho biết tôi tìm cô ở đâu.

- Anh muốn lắm không?

- Muốn lắm. Thôi mà, tôi sẽ đi với cô một quãng. Rồi cô có thể về nhà nếu cô không muốn cho tôi biết cô ở đâu.

Nàng cảm thấy thú vị đi bộ với chàng. Khi hai người tới gần đại lộ Chính Môn, bước chân của hai người dễ dàng ăn nhịp với nhau, một nhịp điệu của tuổi trẻ. Tay chàng mạnh mẽ nắm cánh tay nàng. Cả hai cùng biết và cùng giả bộ không biết rằng bàn tay của chàng đang khoác trên cánh tay nàng, đã đụng vào ngực nàng, và đang cọ vào vú nàng.

- Tôi đề nghị chúng ta sẽ gặp nhau tại Đông Đan Bạch Lầu. Khi nào cô tới được?

- Bất cứ lúc nào, bất cứ ngày nào. Hay là ngày mai, lúc năm giờ chiều?

Hai người đồng ý. Chàng kiếm cho nàng một chiếc xe kéo và nhắc nhở, "Ngày mai, năm giờ chiều." Sự gặp gỡ Phùng Nam Đạt đã giúp tâm trí nàng khỏi ủ ê; đây là một sự tán tỉnh vô tội và thú vị. Nàng thấy chàng vui vui, dễ chịu và thoải mái; không giống như nói chuyện với một nhà học giả. Nam Đạt không có những ý tưởng trừu tượng và không có những lý thuyết bất cứ loại gì về đời sống con người. Chàng chắc hẳn là không biết gì về sách vở, nhưng đã đem lại cho nàng cái cảm giác của một con người trẻ trung, thẳng thắn và mạnh mẽ, và sẵn sàng đương đầu với đời sống thô sơ nguyên thủy. Nàng cũng biết chắc rằng sẽ không có vương vít tình cảm. Mạnh Giao và Phùng Nam Đạt khác hẳn nhau. Hai loại người này rất khác biệt và nàng không phải lo sợ chính nàng.

Cái ấn tượng này được xác định và gia tăng trong những lần gặp gỡ kế tiếp.

Nàng thường ra đi lúc năm giờ chiều, chiếm một chỗ ngồi tại một quán rượu lộ thiên, và nhìn ra quang cảnh trôi qua ngoài đường phố. Lúc đó đã là cuối tháng Tư rồi; ngày dài hơn và trời còn sáng vào lúc sáu giờ tối.

Đời sống trong các quán rượu và quán trà là đời sống thực của thành phố, tại đó kẻ giàu người nghèo hoà lẫn với nhau và có quyền hưởng đời trong lúc nhìn thế giới đi qua. Trong quán rượu có mùi bánh mì mới nướng và thịt trầu chiên. Gần Bạch Lầu bao giờ cũng có một đám phu xe chờ đợi khách. Đám phu xe cũng thường vào quán rượu, lê những đôi dép phủ đầy bùn. Họ thường gọi mua một cân rượu và bắt đầu nói nhảm nhí, mồ hôi trên mặt nhỏ giọt. Có tên cởi chiếc áo choàng rách rưới ra và móc lên lưng ghế, và nới lỏng giây thắt lưng, cho gió thổi mát hạ bộ trước công chúng. Một số là những thanh niên lực lưỡng. Mẫu Đơn ngồi xem một cách hào hứng khi nàng nghe thấy những tiếng tục tĩu nhất từ cửa miệng phu xe; có nhiều tiếng nàng không hiểu.

Nàng thường gọi bốn cân rượu Thiệu Hưng và ngồi tại một chiếc bàn con thô sơ nhưng sạch sẽ. Nếu Phùng Nam Đạt không có mặt, một người khác, có thể là một tên lính trong quân phục bước lại gọi chuyện với nàng. Nàng trẻ, đẹp và tự nhiên như thế. Sự tán tỉnh thường là của giới trẻ. Nàng ăn mặc sang trọng, nhưng rất có thể nàng đi ra ngoài một mình, và nhiều người hẳn đã nghĩ nàng là một người thuộc giới đi ngang về tắt.

Phùng Nam Đạt thường tới ngồi đây, chia xẻ cái thú ngắm đường phố với nàng. Về một phương diện, chàng làm chủ quang cảnh. Chàng đúng là hiện thân của sinh hoạt đường phố; chàng không cho phép cái gì trái phép xảy ra, những gì không công bằng theo tập tục Bắc Kinh. Một lần có một cuộc cãi vã bên ngoài quán rượu về giá xe. Một người khách Thượng Hải nhấn mạnh ông ta đã trả đủ tiền xe rồi, trong khi người phu xe túm áo ông ta và đòi ông ta phải trả thêm. Phùng Nam Đạt bước ra và hỏi người khách lạ, "Ông đi xe từ đâu? Ông đã trả bao nhiêu rồi?" Người khách lạ cho biết nơi lên xe và số tiền đã trả. Không nói một lời, Phùng Nam Đạt táng cho người phu xe một cái và đuổi đi chỗ khác. Người phu xe kéo xe chạy đi như bay. Phùng Nam Đạt quay trở vào và bảo Mẫu Đơn rằng người phu xe đã lợi dụng khách lạ vào thành phố.

Chàng bực mình quát tháo, "Không có vương pháp gì cả!" Chàng thực tình tức giận như thế đó là một sự xúc phạm cho chính Bắc Kinh.

Một lần chàng dẫn nàng đến hội quán đánh cầu. Nàng rất bội phục cách chàng đá trái cầu lên, để trái cầu nằm trên trán chàng, rồi hất xuống và đá hậu trái cầu lên. Chàng lanh lẹ như một con khỉ. Một lần khác hai người mất cả một ngày trèo bức tường thành Mông Cổ ở phía bắc, và chàng phải bồng nàng xuống trong cánh tay mạnh mẽ của chàng.

Chàng lúc nào cũng làm nàng vui, mà không cần có một lý thuyết nào trong đầu. Nàng đoán chàng gần như mù chữ, nhưng bù lại có một nụ cười trong sạch. Chàng khâm phục những người mà chàng cho là anh hùng như Quan Công mặt đỏ và Trương Phi mặt sắt của thời Tam Quốc mà chàng biết được trên sân khấu rạp hát. Bao giờ chàng cũng là một người bạn tốt, nhưng nàng không có ý định dan díu hoặc yêu thương người đàn ông này.

Tuy thế nàng rất quyến luyến chàng. Nàng say mê đôi mắt tinh anh và tiếng cười trẻ trung của chàng, khác hẳn với vẻ trầm tư chín chắn của Mạnh Giao; hơn nữa da chàng căng mịn hơn da của Mạnh Giao, và chàng có mái tóc rất đẹp. Như đàn ông thường cảm thấy sự hấp dẫn quyến rũ thể xác trong lành của người con gái, Mẫu Đơn cũng cảm thấy kích động hào hứng bên cạnh một người đàn ông trẻ, thân thể tráng kiện cùng trạc tuổi với nàng. Đó là sự tự nhiên. Nếu có ai đùa với trái tim và xúc cảm của Mẫu Đơn, thì đó chính là thiên nhiên.

Mẫu Đơn đến quán rượu thường xuyên. Có ngày nàng thành công chống lại sự cám dỗ phải đi, và ở nhà với em gái. Hải Đường biết rằng tâm trí nàng có chuyện gì. Nàng hơi lo lắng không thể viết xong lá thư nàng dự định gửi lúc bốn giờ chiều. Hoặc nàng ngáp vắn ngáp dài, than phiền rằng nàng thực tình không muốn đi đâu cả nhưng không còn việc gì khác để làm. Nàng cũng ngồi nhõ lông mày rất cẩn thận thêm vài phút trước tấm gương, trước khi đi đến quán rượu.

Mẫu Đơn biết nàng đã để mặc tình cảnh lôi cuốn, và chắc chắn không có khả năng chấm dứt mối liên hệ này, mà lúc đầu rất là ngây thơ vô tội. Nàng tránh được một tuần lễ, cố gắng chống lại sự thúc giục phải đi, bởi vì một lời nói buột miệng, làm cho nàng có vẻ sẵn sàng cho một cuộc phiêu lưu

tình cảm:

"Anh là đàn ông và tôi là đàn bà. Thế chưa đủ sao?" Nàng chắc rằng Phùng Nam Đạt đã hiểu lầm nàng. Chàng tới quán rượu hàng ngày để chờ nàng, nhưng đôi khi không thấy Vô Danh cô nương. Chàng bước lại ngồi vào bàn, chăm chú nhìn ra đường phố tìm kiếm, hy vọng một hình ảnh con gái xinh đẹp sẽ trở thành Vô Danh cô nương; cuối cùng chàng bỏ đi, nghi ngờ nhưng vẫn hy vọng, tìm ra lý do tại sao nàng không thể đến được.

Một buổi sáng, khoảng mười một giờ, nàng đụng phải chàng tại góc ngõ Đồng Phú và đại lộ Trường An.

Chàng trông thấy nàng từ phía sau, và vừa phóng vội lại, vừa gọi, "Đừng bỏ chạy, cô nương, đừng bỏ chạy!" Nàng quay lại và trông thấy chàng. Đúng là Phùng Nam Đạt, đôi mắt nhìn nàng nấn nỉ. Nàng bật ra một tiếng "Anh!"; cái tiếng ngắn ngủi ấy có ý nghĩa bằng ngàn thứ trong tai chàng.

- Mấy bữa nay cô ở đâu? Tôi lại quán rượu mỗi ngày. Tại sao cô không đến? Tôi có xúc phạm cô không?

Tôi lang thang khắp mọi ngã đường với hy vọng gặp được cô.

- Tôi đang đi về nhà.

- Cô không thể trốn tránh tôi được đâu.

- Tôi phải về nhà. Tôi van anh.

- Thế thì tôi sẽ đi theo cô.

Nhưng nàng đứng yên, chân nàng như dính chặt vào mặt đất. Tim nàng hồi hộp. Nàng cảm thấy chân nàng mềm nhũn khi chàng nắm tay nàng, bắt nàng quay lại và đi cùng một hướng. Hai người sóng đều bước bên nhau, và mặc dù nàng không muốn, nàng cảm thấy rất tuyệt diệu khi chàng nắm lấy cánh tay nàng và bóp chặt.

- Anh đi đâu vậy?

- Bất cứ đâu cô muốn.

Nàng muốn bỏ đi. Nàng đã gặp chàng nơi công cộng, nhưng nàng chưa biết gì về chàng. Phùng Nam Đạt nấn nỉ:

- Xin cô cùng tôi tới một khách sạn để cùng nhau nói chuyện cho thoải mái và tìm hiểu nhau. Tôi hứa sẽ không làm phiền cô.

- Làm sao tôi biết chắc thế?

- Tôi thề có vong linh mẹ tôi. Và vì tôi yêu cô. Hãy bảo tôi cô muốn gì, tôi sẽ làm ngay.

- Nhảy xuống cống.

Phùng Nam Đạt liền nhảy ngay xuống cái cống nước lộ thiên bên đường. Làn nước bùn cạn bắn lên tung toé. Khi chàng trèo lên bờ cống, mặt chàng đầy nước bùn.

Mẫu Đơn cười khanh khách. Lấy ra một chiếc khăn mặt, nàng lau mặt chàng và mỉm cười nói, "Anh thực là điên. Tôi chỉ nói đùa thôi." - Nhưng tôi điên vì cô.

Nàng chăm chú nhìn chàng. Chàng là một thanh niên trẻ, có lẽ chưa trưởng thành, nhưng chàng yêu nàng như một người trẻ tuổi yêu, nàng biết chắc thế.

- Nếu anh hứa đứng đắn, tôi sẽ là bạn của anh. Chỉ là bạn thôi, anh hiểu không?

- Bất cứ điều gì cô muốn. Tại sao cô bí mật vậy?

Phùng Nam Đạt tin rằng nàng không phải là giới đi ngang về tắt, và như vậy nàng càng có vẻ lôi cuốn và bí mật hơn.

- Tôi muốn hỏi, anh có vợ chưa?

- Nếu tôi có vợ thì sao? Có gì khác không?

- Không, nếu chúng ta chỉ là bạn.

Chàng bắt đầu kể về cuộc hôn nhân khốn khổ của chàng, vợ chàng thực là một người đàn bà độc ác, và chàng không dám nhìn một người đàn bà khác ngoài đường phố hoặc trong rạp hát.

- Này thôi, hãy gọi xe kéo. Tôi biết một khách sạn rất tốt tại đó chúng ta có thể nói chuyện yên lặng với nhau.

Khách sạn này hơi nhỏ, ngay đằng sau khu "phố đèn đỏ" bên ngoài Chính Môn, nơi các lái buôn thường ở vì vừa rẻ vừa sạch sẽ. Hai người nắm tay nhau bước lên cái cầu thang lơ mờ tối. Mẫu Đơn cảm thấy chân nàng mềm như cao su, trái tim đập loạn xạ. Chính cái hành động bí mật bước lên phòng riêng với chàng đã kích động nàng, và tạo cho nàng sự hồi hộp rung động khi làm một điều cấm kỵ.

Hai người khép cửa lại sau lưng. Chàng gọi một bình trà. Trong lúc đợi trà,

chàng làm nàng ngạc nhiên khi chàng hôn lên cổ nàng rồi xin lỗi nàng. Nhưng dĩ nhiên nàng biết chuyện ấy sẽ đến, từ cách chàng ôm nàng từ phía sau lúc bước lên cầu thang.

Người bồi mang trà lên và cửa được đóng lại. Chàng cẩn thận khoá cửa. Mẫu Đơn cảm thấy rất tội lỗi và bối rối; nàng ngồi trên giường hai tay để lên lòng. Chàng muốn tới bên nàng, nhưng nàng nói:

- Không, anh ngồi kia. Chúng ta chỉ nói chuyện thôi, phải không?

Chàng vâng lời nàng và ngồi xuống ghế bên cạnh cửa sổ, và không rời mắt khỏi nàng. Chàng rót cho nàng một tách trà, và cho chàng một tách. Nước trà dường như làm chàng bình tĩnh lại. Chàng có thể trấn tĩnh đôi chút và bắt đầu kể cho nàng biết về vợ chàng. Chàng nói chàng không kết hôn với một người vợ, mà là một cai tù. Rồi chàng cho biết mấy hôm vừa qua chàng rất ngần ngại chỉ nghĩ đến nàng. Chính buổi sáng hôm nay chàng đã cãi nhau với vợ vì chàng cứ hay vắng nhà; chàng chỉ cho nàng một chỗ trên trán mà vợ chàng đã túm tóc chàng và giật đứt mấy lọn tóc.

- Tôi chắc chỗ đó vẫn còn đỏ.

Mẫu Đơn nhìn. Có những vết máu tím trên tóc chàng. Chàng lại gần nàng hơn nữa, rồi ngồi ngay bên cạnh nàng, tay bóp mạnh đùi nàng - Xin đừng. Hãy nhìn giày của anh kia.

Nàng chỉ tay vào đôi giày và bật cười ròn rã. Chàng cũng cười, đứng dậy và dậm chân xuống sàn nhà - Hãy cởi ra. Anh không thể làm khô giày bằng cách ấy.

Cái ý tưởng đó làm hai người cùng buồn cười.

- Anh không biết anh trông buồn cười thế nào khi anh trèo từ cống lên.

Nàng bắt đầu cười như điên dại, và chàng cũng cười theo. Ngay lúc đó có tiếng đập cửa. Phùng Nam Đạt tái mặt. Tiếng cười của hai người im bật và chàng nói thì thầm:

- Không thể là cảnh sát. Chắc là vợ tôi. Tôi chắc là vợ tôi theo dõi tôi đến đây.

- Tôi phải làm gì?

Một giọng đàn bà hét lên qua khe cửa:

"Mở ra ngay. Tôi biết anh ở trong đó. Mở ra!" Tiếp theo là những tiếng đập

cửa mạnh hơn nữa.

Bình tĩnh, Phùng Nam Đạt nói khẽ, "Bây giờ cô sẽ trông thấy hành động của tôi. Tôi sẽ mở cửa bất thành linh. Cô nấp sau cánh cửa. Hãy lách ra ngay lập tức, trước khi mục ta trông thấy cô." Rồi chàng la to, "Tôi mở đây." Chàng rón rén khép cửa sổ cho phòng tối lại. Không một tiếng động, chàng mở khoá, tay trái nắm lấy Mẫu Đơn. Rồi bất thành linh, chàng mở banh cửa và một người đàn bà bị nhào theo cánh cửa, lao rất mạnh vào phòng và ngã lộn đầu. Cùng lúc ấy chàng kéo đẩy Mẫu Đơn ra ngoài.

Nàng chúi xuống dưới cánh tay của chàng và phóng ra ngoài hành lang.

Nàng chạy hấp tấp xuống cầu thang, không chờ xem cái gì xảy ra trên phòng. Người thư ký khách sạn ngẩng lên nhìn, nhưng nàng đã bình yên ở ngoài đường; nàng chạy một quãng, rồi thuê một chiếc xe kéo.

Vào lúc về đến nhà, nàng đã trấn tĩnh lại rồi. Hải Đường hỏi:

- Tại sao hôm nay chị về sớm thế?

- Chị thấy chán lắm rồi.

Nguyễn Văn Lý

Tuyệt Tình Ca

Chương 13

Mạnh Giao bị mắc kẹt công vụ lâu hơn thường lệ, và mãi ngày mười tháng Năm mới trở về. Da chàng ửng đỏ vì chuyển đi, nhưng trông có vẻ hơi mệt, có lẽ tại chàng trở về trong một trận mưa như trút nước, một việc bất thường cho Bắc Kinh vào mùa ấy. Chàng nói chuyển đi làm chàng khoẻ ra. Chàng đã cưỡi ngựa đi đến tận Miêu Phong Sơn, sâu tận vùng Tây Sơn, trong một chuyến đi bốn ngày để giúp chàng bớt mỏi đi.

Khi trở về, chàng phải tham dự những cuộc hội thảo về chương trình xây đường xe lửa nối liền Bắc Kinh và Nhiệt Hà. Vì là một người hiểu biết rất rõ vùng đất ấy nên người ta trông cậy chàng rất nhiều.

Sau ba bốn ngày, chàng có thể nghỉ ở nhà, và đề nghị đi chơi đến Tiên Nông Đàn. Chỗ này xa bên ngoài thành phố, tại đầu phía nam của Chính Môn lộ, bên ngoài Ngoại Thành, và có một giải đất trồng dâu rất đẹp. Trước kia hoàng đế thường ra đây làm lễ tế trời đất tại Thiên Đàn vào ngày đông chí, và hoàng hậu cũng làm một lễ hái dâu nuôi tằm vào mùa xuân, với mục đích đề cao sự quan trọng của người nông dân và vợ trong đời sống quốc gia. Bởi vậy khu này gọi là Tiên Nông Đàn, để tỏ rõ vai trò cần thiết hàng đầu của nông dân.

Hải Đường không đi theo hai người, vì nàng tế nhị để cho hai người được đi riêng với nhau, đặc biệt là Mạnh Giao cũng mới trở về nhà. Quên hẳn tang phục goá phụ của nàng, nhất là tại Bắc Kinh không ai biết nàng là ai, Mẫu Đơn mặc một chiếc áo trắng thêu những bông hoa màu xanh lớn, khiến nàng trông vô cùng lộng lẫy đẹp đẽ dưới mặt trời mùa xuân. Tóc nàng chải ngược ra phía sau, với một vài lọn tóc được vén khéo léo cho rủ trước trán.

Chàng nói về chuyến đi lâu dài của chàng, rồi đến truyện Mái Tây. Chính Mẫu Đơn đã gọi đến truyện này trước. Chàng nói:

- Em có biết tại sao Mái Tây là truyện được ưa thích nhất trong các truyện tình không? Bởi vì đó là một tình yêu buồn thả. Không ai dám thế. Nhưng

Oanh Oanh dám. Truyện này có một giá trị liêu lĩnh và hấp dẫn.

Dẫu sao, có gì sai trái về một cô gái hoàn toàn trưởng thành có một mối tình sa ngã? Câu chuyện không thể làm độc giả chú ý nếu nàng được đính hôn đúng cách và cưới hỏi làng hoàng, và sau đó làm tình với chồng. Tình yêu bao giờ cũng phá vỡ các biên giới. Cái phần đáng chê của câu chuyện là Trương Quân Thụy, mà thực ra chính là tác giả Nguyễn Chấn, đã quay gót và bỏ rơi nàng, để kết hôn với một người con gái nhà giàu khác. Đây là cái phần gọi là "sám hối" cho cái "điên cuồng tuổi trẻ" của ông ta. Điều tệ nhất là đã làm tình với người ta rồi lại lên mặt giảng đạo đức về chuyện ấy. Truyện được viết trong một sự hối hận, nhưng anh ước mong rằng ông ta đừng giảng đạo đức để bào chữa cho chính mình.

- Nhưng anh có tán đồng hành động của Oanh Oanh không?

- Anh không chấp nhận và cũng không chống đối. Nói đúng ra, anh không phán xét cô ta. Nàng còn trẻ, trưởng thành, sẵn sàng cho tình yêu. Tại vì nàng và bà mẹ goá vào núi ở, nên nàng không có cơ hội gặp được một thanh niên đại lượng. Trương Quân Thụy tới và trái tim của người con gái trẻ đáp ứng ngay.

Nàng dâng hiến cho chàng hoàn toàn. Cứ coi đó là đam mê, hoàn toàn vì dục tình. Nàng còn trẻ, rất trẻ - anh nghĩ rằng nàng mười chín tuổi. Chúng ta là gì mà dám phán xét nàng?

Trong một cơn bốc đồng, nàng kể cho chàng về sự gặp gỡ Phùng Nam Đạt. Nàng thành thực không tưởng tượng được. Chàng chăm chú nghe. Nhưng khi tiếp tục kể, nàng bỗng quyết định thay đổi và tô điểm cho câu chuyện, cốt để thử nghiệm chàng. Nàng không kể về người vợ của Phùng Nam Đạt và không còn sự kiềm chế nữa. "Em thành thực không muốn, nhưng em đã làm. Và anh chàng thật là tuyệt vời và dịu dàng.

Sau đó em cảm thấy kinh hoàng, nhưng vào lúc ấy em không biết em đang làm gì." Mặt chàng không để lộ một chút cảm xúc nào và chỉ nói, "Anh cũng đã một thời trẻ trung. Anh cũng làm một số việc điên rồ." - Anh có tha thứ cho em không?

Chàng cúi xuống hôn nàng. "Không có gì để tha thứ cả. Anh biết rằng em quá đam mê cuồng nhiệt. Em là một báu vật dịu dàng nhất, tuyệt diệu nhất

trong đời anh, độc nhất, độc nhất, độc nhất. Nếu em lấy đi tình yêu này ở anh, anh - anh không nghĩ anh có thể chịu đựng được." - Anh không thay đổi quan niệm của anh về em sau chuyện em kể cho anh?

- Không, anh không thay đổi. Anh không thể, dù em làm bất cứ cái gì... Anh thấy anh cần em quá nhiều, anh cũng cần phải mạnh mẽ nữa. Anh không cho phép anh chống lại bất cứ cái gì.

- Chống lại cái gì? Chống lại em?

- Chống tuổi trẻ của em, cái bản chất nổi hứng thất thường của em. Tuổi trẻ cần phải có tình cảm lãng mạn.

Em biết tại sao anh không ngạc nhiên khi em kể cho anh nghe về người võ sĩ của em.

Nàng cảm thấy một sự hồi thúc phải kể cho chàng biết sự thực, rằng nàng thực tình chưa ngủ với Phùng Nam Đạt, nhưng rồi quyết định cứ để nguyên thế. Nàng nói, "Em không hiểu anh. Anh quá tốt với em." Nàng tựa hân người lên cánh tay chàng.

- Em không hiểu anh, và anh cũng không hiểu. Đó là một tình yêu chi muốn cho và cho mãi, để thấy em được hạnh phúc. Anh sẽ sung sướng nếu biết rằng em sung sướng... Em có thể hiểu được thế không?

Nàng ngọt ngào trả lời, "Em hiểu được." Đến chiều, khi hai người trở về, Hải Đường vẽ mặt mệt mỏi, cho biết có một lá thư của Nghi thân vương tại Hàng Châu. Nàng chưa đọc lá thư ấy và còn nằm trên bàn giấy của chàng. Một người đưa thư từ dinh của Đoàn thân vương mang tới. Dĩ nhiên nàng đã thưởng rất hậu cho người đưa thư bằng hai mươi quan tiền.

Mạnh Giao vui mừng ngạc nhiên thấy nàng đã biết phong cách và tập quán của Bắc Kinh. Nàng nói thêm còn có một người từ Dương Châu muốn yết kiến chàng, một người ăn mặc sang trọng, để ria mép, và ăn nói giống như một thầy đồ nhà quê, chuyên sống bằng nghề giao tế thuê cho người khác. Người đó tỏ ra rất thất vọng và hoảng hốt khi được biết quan hàn lâm đi vắng cả ngày. Người đó hẹn ngày mai sẽ trở lại và dường như có việc quan trọng.

Mạnh Giao nhìn vào tấm danh thiếp. Đó là danh thiếp của Dương Thuận Lý, thương gia muối triệu phú của Dương Châu mới bị bắt. Chàng hiểu

ngay và chắc chắn rằng người này do họ Dương phái tới làm đại diện để lo dàn xếp. Làm thế nào họ Dương và những người khác biết được bằng chứng ở trong tay Mẫu Đơn?

Có lẽ người thư ký của Xếp Thuyết đã ngó vào cuốn nhật ký trước khi gửi đi. Người thư ký này chắc đã bảo cho người chú là Xếp Thuyết khi nội vụ bị đổ bể.

Mạnh Giao lập tức ra lệnh cho người gác cổng từ chối không tiếp người khách ấy bằng câu nói cương quyết "Chủ nhân không có nhà." Người gác cổng hỏi, "Nếu ông ta cứ chờ thì sao?" - Cứ nói không có nhà. Ta không có mặt tại Bắc Kinh - nói bất cứ cái gì. Ông ta sẽ hiểu.

Mạnh Giao tức giận. Quay lại hai chị em, chàng nói, "Anh đánh cuộc với các em người đó đem tới một món hồi lộ lớn. Anh biết loại người này. Những người biết chữ nghĩa theo phò bất cứ ai, lo lắng không tìm được sinh kế, nên tìm đường làm giàu bằng những vụ kiện hoặc móc nối và mua bán ảnh hưởng. Họ nói ngôn ngữ của Đức Khổng, với một vẻ khiêm tốn có văn hoá, và biết tất cả những cách cười xã giao, cách đàng hăng, và kính trọng người đối thoại. Họ chỉ làm phí thì giờ của người khác. Một gái điếm hạng sang một đêm kiếm được một trăm quan. Một tay biết dùng chữ nghĩa và lịch sự có thể kiếm một ngàn quan. Cả hai đều là điếm - có cái gì khác đâu?" Hải Đường lo âu khép chặt chiếc áo ngoài. Bỗng nhiên Mẫu Đơn nhận thấy em gái có vẻ hốc hác tiều tụy.

Nàng liền hỏi:

- Em bệnh hả? Em có vẻ mệt mỏi.

Hải Đường cho biết nàng bình thường, nhưng mắt nàng lơ đãng và thiếu hẳn cái vẻ lộng lẫy bình thường.

Nàng là người rất giỏi che giấu cảm giác riêng.

Sau đó là một bầu không khí vui tươi giả tạo khi mọi người nói chuyện vặt. Những câu chuyện rời rạc, tầm phào và sen kẽ là những lúc im lặng vụng về. Nhưng bữa uống trà trong thư phòng đã lấy lại được đôi chút thân mật dễ chịu.

Mạnh Giao bóc lá thư của Nghi thân vương. Không có gì quan trọng - và vấn đề của Mẫu Đơn chưa tới quan Tổng đốc, nhưng ông ta hứa sẽ lo liệu

khi tới chuyện, Mạnh Giao và cô em họ không cần phải lo lắng.

Rồi chàng đọc bản thông cáo bốn trang của triều đình. Theo thông cáo này thì giám đốc Sở Thuế Muối và hai thương gia muối tại Dương Châu đã bị bắt. Nội vụ sẽ chuyển tới quan Tổng Đốc, và quan Tổng Đốc ra lệnh phải làm một bản báo cáo thật đầy đủ. Mạnh Giao biết ngay bản thông cáo này đến từ văn phòng Tổng Đốc. Ý nghĩa của thông cáo này là Đại Lý Viện đã quyết tâm điều tra và không chấp nhận một sự điều đình nào trước vụ xử án. Vì có liên hệ tới vụ án, Mạnh Giao cho biết sẽ đến thăm quan ngự sử Lưu để biết thêm.

Mẫu Đơn hỏi, "Anh có chắc là em sẽ không bị dính líu không?" - Anh chắc như vậy. Để mặc anh lo liệu. Ngay cả khi công tố viên muốn có thêm chi tiết ở em, em có thể nói một cách lương thiện là chồng em không bao giờ bàn luận với em về vụ này - và em không biết gì cả.

Phùng Nam Đạt hoàn toàn biến mất. Chàng không tới quán rượu. Mẫu Đơn tới Thiên Kiều vài lần nhưng không thấy chàng. Một lần nàng lấy hết can đảm hỏi thăm những võ sĩ khác, nhưng họ làm như không biết gì. Nàng lo lắng không biết chuyện gì đã xảy ra cho chàng. Có phải vợ chàng hung dữ đến nổi nhốt chàng lại, hoặc bắt chàng phải xa lánh nàng?

Giống như một kẻ tội phạm trở lại phạm trường, nàng trở lại khách sạn và lảng vảng tại đó, hy vọng và tưởng tượng Phùng Nam Đạt sẽ xuất hiện và đi vào bóng tối của lối vào khách sạn. Nếu chàng xuất hiện với một cô gái khác, nàng sẽ chạy vào quây bán trái cây đối diện và tránh không cho chàng nhìn thấy. Mắt nàng dính chặt vào cái khung ánh sáng hình chữ nhật tại cái cột trước cửa, trên đó treo một tấm bảng với hàng chữ đỏ rở tiền:

"Liên Thành Khách Sạn", một cái tên hiệu thô tục. Những quán trọ thương mại không thể không nghĩ tới hai đề tài căn bản của du khách:

thứ nhất, sự tìm kiếm một mỏ vàng, và thứ hai, niềm hy vọng liên tục thăng quan tiến chức.

Cảm giác ngây ngất trở lại với nàng khi khoác tay chàng trên đại lộ Trường An, sánh đôi với những bước chân trẻ trung nghênh ngang của chàng. Cơn mơ mộng ngọt ngào chiếm tâm trí nàng vài phút. Rồi mắt nàng mở to khi trông thấy một khuôn mặt lạ, có thể là khuôn mặt người thư ký khách sạn,

nhô ra từ cái vùng ánh sáng mờ mờ bên dưới tấm bảng hiệu. Nàng hoảng sợ, quay gót và bỏ chạy.

Ngày một nóng thêm. Nàng không quá quan tâm tới chàng lắm, nhưng câu hỏi cái gì xảy ra cho chàng cứ hiện lên tâm trí nàng. Nt lâu sau nàng khám phá ra một nơi giải trí nữa tại Thập Tự Hải, ngay sau Tử Cấm Thành. Nàng tới đó một phần vì buồn chán, một phần vì ý muốn tìm kiếm Phùng Nam Đạt.

Thập Tự Hải là một vùng có những cánh đồng trồng ngô và nhiều ao sen dưới những rặng liễu già um tùm.

Cái tên chứng tỏ rằng một thời ở đây có mười ngôi chùa bên một cái hồ, nhưng bây giờ chỉ còn lại một ngôi đền nhỏ, khiêm tốn, bằng gạch đỏ có hai vòng tròn làm cửa sổ. Những hồ nước ở đây nối liền với Bắc Hải bên trong Tử Cấm Thành qua một cái cống thủy lợi. Trí tưởng tượng của người ta cho rằng hương thơm ở đây đến từ sơn phấn và nước hoa của các cung phi bên trong Cung Điện; nhưng thực ra chỉ là làn gió thổi qua, đem lại hương thơm ngọt ngào của hoa sen. Tại đây có những lối đi liễu phủ kín, một nơi thanh niên nam nữ tụ họp để nghỉ ngơi một buổi trưa mùa hè. Cây cối um tùm và vùng nước trong xanh đã làm khu vực nổi tiếng về mùa hạ. Khắp nơi vang lên tiếng ly chén của những người bán nước giải khát. Một số người làm trò vui đã chuyển tới đây từ Thiên Kiều, vì vào mùa hạ Thiên Kiều rất nóng bức. Về ban đêm, nơi này sáng rực với đèn cây, đèn lồng bằng tre, và những cây đèn dầu lớn, phản chiếu trên mặt nước. Người ta không cần phải về nhà để ăn tối, vì chỗ này đầy những người bán mì, thịt nguội, bánh bao, và hàng chục những món ăn đặc biệt khác, suốt buổi chiều và buổi tối cho đến nửa đêm.

Nhưng bóng dáng của Phùng Nam Đạt vẫn mịt mù xa vắng.

Hải Đường nhận thấy cuộc đời của người chị đã thay đổi nhiều. Trong khoảng một tháng, Mẫu Đơn đôi khi ra đi lúc mười một giờ sáng. Nàng thường trở về rất trễ để ăn trưa. Nàng lại ra đi vào lúc năm giờ chiều, sau khi ngồi cả nửa giờ nhổ lông mày và soi gương chải tóc. Nàng ra đi và trở về như một cơn lốc. Nếu Mạnh Giao có mặt, nàng sẽ quăng áo chèn lên một lưng ghế và cảm thấy có bốn phận phải săn sóc chàng khoảng một giờ

mỗi ngày. Nhưng chắc chắn thiếu trái tim nàng trong việc này. Mạnh Giao cảm thấy không còn sự ấm áp trong đôi mắt nàng, nhưng không nói gì.

Một tối Hải Đường hỏi nàng, "Chị có biết chị đã làm gì cho đại ca không?"

Mẫu Đơn chỉ bĩu môi và không trả lời.

Người ta biết ngay khi sự nồng nàn của người tình đã nguội lạnh. Đó là sự lạnh lùng trong đôi mắt và âm điệu của giọng nói, trong sự thiếu vắng của tình cảm ấm áp và ước muốn được gần nhau. Bây giờ khi Mạnh Giao về nhà không còn thấy cái tia sáng rực rỡ ánh lên trong mắt nàng. Một hôm, lúc chàng ngồi ở bàn ăn chờ nàng ra, chàng hỏi Hải Đường, "Chị em đâu?"

- Đi đâu đó. Em không biết.

- Chị có như thế như hồi ở nhà không?

- Có, đôi khi.

Hải Đường im lặng, ngầm ý rằng nàng không muốn nói về chuyện này. Nàng lo lắng nhìn bộ mặt điềm tĩnh của chàng. Không một dấu vết nhỏ của xúc động hay bức mình. Nàng nghĩ bụng, "Hừ, đó là chuyện của chị. Chị có thể nói thẳng với anh ấy nếu chị muốn." Nhưng nàng không thể hiểu rõ cái gì đang ở trong tâm trí chàng.

Người em gái trông thấy mọi thứ. Mỗi tình thoáng qua của người chị với Mạnh Giao không làm nàng ngạc nhiên, cũng như tâm tính thất thường gần đây. Nàng bình tĩnh đánh giá những gì nàng thấy, và giữ im lặng.

Một lần bà Đại Học sĩ Trương Chi Đông muốn làm mai cho nàng, nhưng nàng từ chối. Nàng cũng biết không hy vọng lấy được người anh họ. Mỗi tình này được kín đáo chôn vùi trong lòng nàng, tạo ra một quyết tâm mạnh mẽ cho hướng đi của đời nàng, như một bánh lái cho một con thuyền, để cho sự chèo thuyền dễ dàng hơn. Ngoài ra, Mạnh Giao không có gì đáng trách theo ý nàng. Mạnh Giao đã nói với nàng nhiều điều mà không nói với Mẫu Đơn. Ngay cả trong cuộc đàm luận về thơ tình của Nhã Lan, hai người đã đạt tới mức thông cảm, tránh được sự xâm nhập sai trái của tình cảm cá nhân. Nàng nghĩ mọi thứ về chàng là hoàn hảo, kể cả mớ tóc bạc bên thái dương; nàng biết trái tim nàng hồi hộp mỗi khi chàng về nhà, tôn kính chàng như một học giả, vì kiến thức rộng rãi, tư tưởng xuất chúng, và đáng diệu lịch sự cổ điển của chàng. Nàng thực tình sung sướng thích hợp với

cái địa vị thoải mái của một đệ tử thực tâm thần phục, tình cờ là em họ của chàng, học hỏi được nhiều điều từ bàn ăn điểm tâm, nơi hai người thường gặp nhau, trước khi Mẫu Đơn thức dậy.

Một hôm Mẫu Đơn trở lại quán rượu tại Đông Đàn Bạch Lầu. Người đàn bà thu tiền tại đó trông thấy nàng, bước lại và nói, "Này cô nương, đã lâu lắm không thấy cô lại. Chúng tôi tưởng cô đã rời thành phố rồi." Nàng trả lời, "Không, tại sao tôi bỏ đi chứ?" Nàng nghĩ câu hỏi của người đàn bà thực lạ lùng. Một nụ cười buồn trên môi nàng. Nàng mở miệng rồi lại im lặng, nhưng người đàn bà đã đọc được tâm trí nàng.

Bà ta nói, "Lại đây," và thì thầm cái gì vào tai nàng.

Mẫu Đơn há hốc miệng ngạc nhiên, như thể thời gian bỗng dừng lại. Nàng kinh hoàng đưa tay lên che miệng, một cảm giác giống với xúc động và ân hận, vì cái gì xảy ra hiện rõ trong trí nàng - cái hậu quả đáng sợ của một hành động cầu thả. Phùng Nam Đạt đã bị bắt giam vì tội giết vợ, và gia đình nhà vợ kiện chàng.

Không ai biết cái gì đã xảy ra trong căn phòng tối tăm ấy. Có thể vì bà vợ bị tay người võ sĩ mạnh mẽ hất quá mạnh, đã va đầu vào một vật gì cứng rắn, có lẽ là cột giường bằng sắt. Bây giờ chàng bị buộc tội giết người.

Người đàn bà đã cho Mẫu Đơn biết tin ấy, nhấn mạnh rằng bà ta không còn biết gì hơn nữa, và không muốn dính dáng vào chuyện riêng giữa hai người. Từ khoé mắt, bà ta thấy Mẫu Đơn rũ người xuống ghế, mắt vẫn mở to kinh ngạc. Rồi Mẫu Đơn lạnh lùng đứng lên, đẩy ghế ra sau, và lười biếng lê chân bước ra ngoài đường phố.

Dĩ nhiên nàng không thể giúp gì cho chàng được; nàng cần phải tránh xa cái vụ rắc rối này.

Trong những ngày kế tiếp, nàng tôi luyện trái tim mình để nghĩ rằng, trước hết đây chỉ là một tai nạn, sau nữa là Phùng Nam Đạt đã kể cho nàng nghe về vụ đánh lộn giữa vợ chồng chàng trước khi gặp nàng; thứ ba là, nàng vẫn chưa hề ngủ với chàng, mặc dù việc ấy đã có thể xảy ra. Nhưng dù đã cố gắng, nàng vẫn cảm thấy có tội. Nàng thường thức giấc nửa đêm với một cảm giác run rẩy, như thể chính nàng đã đóng góp vào sự đổ vỡ của một gia đình. Rồi đầu óc nàng tỉnh táo, và tự trấn an rằng nàng không đáng

trách trong vụ này.

Mạnh Giao gần đây rất bận rộn sửa soạn cho buổi lễ chào mừng việc hoàn thành con đường xe lửa Bắc Kinh - Sơn Hải Quan. Chàng cảm thấy sự thờ ơ của Mẫu Đơn trong khi nàng cố gắng che giấu sự lạnh lùng ấy; chàng có cái cảm giác lo ngại của người đang đi trên một tảng băng sắp chìm xuống, bên trên băng đá vẫn còn nguyên nhưng bên dưới đã có những vết rạn nứt. Mắt chàng vẫn sáng rõ mỗi khi trông thấy nàng đi chơi về, nhưng sự hưởng ứng của nàng thì miễn cưỡng và giả tạo. Trên người nàng bao trùm một cái nhìn che giấu, cái nhìn của một tình bạn thương hại, giống như mặt nước ao tù phẳng lặng và nặng nề, thiếu hẳn tiếng sỏi bọt dồn dập của một con suối. Khi chàng hiểu rõ nàng trong những lúc nàng không đề phòng, thì tình yêu nồng nhiệt của chàng đối với người em họ xinh đẹp gây đau khổ này lại tăng thêm, thay vì giảm đi; nhưng tình yêu ấy cũng trở thành bề ngoài. Đối với chàng, nàng vẫn đáng yêu như bao giờ, nhưng nàng bắt đầu làm chàng lo lắng. Chàng biết rằng nàng đang đi trên mây, sống thuần bằng cảm xúc và trí tưởng tượng, tìm kiếm một người tình trẻ lý tưởng, đòi hỏi một thứ ảo tưởng vàng son không thể có được. Chàng nhớ lại mới chỉ một năm trước, nàng khát khao chàng mãnh liệt như thế. Bây giờ chàng rõ ràng trông thấy nàng cũng có một nỗi thèm khát sinh tử như thế cho một người khác. Chàng cảm thấy tê liệt, như nhìn một người mộng du đang bước tới bờ vực thẳm. Tất cả những gì chàng có thể làm là đứng bên cạnh, sẵn sàng đưa tay giúp đỡ nếu có bao giờ nàng cần đến chàng. Điều an ủi là nàng không cố tâm lừa dối chàng.

Hải Đường không thể hiểu được chuyện này. Lòng trung thành tuyệt đối với chị làm nàng có khuynh hướng che giấu những gì nàng biết về Mẫu Đơn. Nàng biết nhiều lắm - những lời nói ngắn ngủi bật ra miệng Mẫu Đơn trong những lúc bất ngờ, cái vẻ che giấu trong bữa ăn tối, những cái ngáp lén lút khi có mặt chàng, việc thường đi chơi một mình, sự thẳng thắn của nàng, kể cả những thứ làm một người con gái bình thường phải đỏ mặt. Những việc này tạo thành một thái độ đáng suy nghĩ giữa nàng và Mạnh Giao, một phần là nàng muốn bảo vệ người chị, dẫu sao cũng là người giúp nàng được đi Bắc Kinh; nàng muốn ở đây lâu và không bị trực trực gián

đoạn, hơn nữa đây là những chuyện một người con gái chưa chồng không nên nói với một người đàn ông. Về phần Mạnh Giao, tình cảm thân mật của chàng đối với Mẫu Đơn thì quá riêng tư không thể bàn cãi với một người khác, dù là em gái của nàng, và chàng quá kiêu hãnh không muốn dò hỏi về người đàn bà chàng yêu. Thế là một tấm màn đã bao trùm những thay đổi quan trọng nhất trong cái gia đình này.

Rồi trong khi tìm hiểu Mẫu Đơn, Mạnh Giao nghĩ về nàng như một người trẻ tuổi nảy nở trong tình yêu, bị nhuộm bởi tình yêu, như là sự e thẹn đầu tiên của mặt trời buổi sáng nhuộm mọi cánh hoa mong manh nhất của một bông hồng nở. Nàng hoàn toàn chín mùi vào tuổi hai mươi hai trong khi nhiều phụ nữ chưa hiểu biết vào tuổi ba mươi. Những tình yêu của nàng cũng mang dấu vết của sự không trưởng thành, vì sự tàn bạo tuyệt đối của tuổi trẻ; nàng không hiểu sự tao nhã của người có kinh nghiệm, biết hưởng thụ thắm mỹ hơn về tình dục. Nàng có thể làm tình ngay mà không cần phải có giai đoạn vuốt ve trước. Giống như uống nuốt trọn một ly rượu bằng một lần uống, thay vì nhấp từng ngụm chậm chạp. Chàng lấy làm lạ nàng không đáp ứng vài lần chàng đề nghị vào thăm Điện Thái Hoà khi nàng mới tới đây; mãi về sau nàng mới đồng ý khi chàng thúc giục bằng một ý tưởng bật nhớ, "À, phải, em phải đi thăm Cung Điện." Nàng thích tìm thú vui tại Thiên Kiêu hơn. Tuy nhiên bây giờ nàng quá thân thiết với chàng đến nỗi bất cứ nàng làm việc gì, chàng cũng cố nhìn sự việc ấy bằng nhãn quan của nàng; chàng không muốn nàng phải khác đi.

Một buổi tối, nàng đi chơi về vào lúc mười giờ. Nàng sắp bước vào cánh cửa dẫn vào phòng riêng thì trông thấy ánh sáng trong thư phòng. Nàng bước vào theo thói quen để nói chuyện. Nàng vẫn sẵn sóc chàng một cách thân mật. Mắt hai người nhìn nhau một lúc im lặng. Rồi chàng mỉm cười và nói:

- Em đi chơi có vui không?

- Vui lắm.

Nàng bước lại và ngồi cạnh ghế trường kỷ và hỏi, "Tại sao anh làm việc vất vả quá vậy? Tại sao không nghỉ ngơi đi?" - Anh bao giờ cũng tìm việc gì để làm khi anh cô đơn.

- Em xin lỗi.

Nàng nói với một nửa cảm giác tội lỗi vì đã bỏ chàng một mình. Một sự im lặng vụng về xen vào. Chàng làm một cử chỉ muốn hôn nàng, nhưng nàng lắc đầu. Nàng đứng dậy, cởi áo chèn ra, và nằm cuộn tròn trên ghế trường kỷ, theo thói quen của nàng. Chàng dừng lại một giây, rồi nhìn nàng rất âu yếm và hỏi:

- Em không muốn hôn anh bây giờ hả?

- Không. Anh không phiền chứ?

Chàng trả lời một cách miễn cưỡng, "Anh không phiền. Thôi đi ngủ đi." -
Hãy chúc em ngủ ngon đi.

- Anh chúc em ngủ ngon.

Nàng bước ra bằng cửa sau của thư phòng, bỏ quên chiếc áo chèn như thường lệ. Rồi nàng nhớ lại, mỉm cười quay lại, gắn một chiếc hôn vội vàng lên trán chàng.

Chàng nhìn nàng biến mất sau cánh cửa, tóc xõa xuống vai, như một bóng ma hư ảo của một sắc đẹp bi thảm. Nàng làm chàng bức mình và đồng thời làm chàng nổi giận. Trái tim chàng chìm xuống với một nỗi chán chường cô đơn không cùng.

Cái làm Mạnh Giao đau nhất là chàng đã tìm ra cách hai người có thể kết hôn với nhau được, nếu nàng còn yêu chàng. Chỉ cần thay tên họ là có thể thực hiện được việc ấy. Không phải là việc bất thường khi một dòng họ này nhận nuôi một người con trai của họ khác, nếu không có con trai. Việc đó rất quan trọng trong việc thờ phụng tổ tiên, "để tiếp nối hương khói." Sự thay đổi từ họ này sang họ khác như thế có thể giúp Mẫu Đơn có một tên họ khác, nếu nàng được ông bà Tô nhận làm con gái nuôi. Ông Tô là em của mẹ nàng, và Mẫu Đơn sẽ trở thành họ Tô. Chưa có ai thay đổi tên họ như thế, trừ trường hợp cần người nối dõi tông đường và thừa hưởng sản nghiệp; chưa ai làm thế chỉ để cho anh em họ cùng một gia tộc có thể kết hôn với nhau.

Chàng đã nghĩ đến việc này trong lúc đi công vụ xa nhà, và định nói cho nàng biết. Việc ấy có thể làm được, mặc dầu có vẻ bất thường. Chàng đã định cho nàng biết vài lần, nhưng nàng có vẻ lạnh nhạt với chàng đến nỗi

chàng ngật ngừng không muốn nói ra. Chàng chôn giấu cái ý tưởng ấy, và không bao giờ nhắc đến nữa.

Nguyễn Văn Lý
Tuyệt Tình Ca
Chương 14

Tháng Chín đang lại gần. Không khí run rẩy với những lá vàng xào xạc, báo hiệu mùa đông sắp tới rồi, nhắc nhở về cái mùa rộn ràng trong những mạch tinh tế của cây cối, và bảo cho mọi loài phải tự gìn giữ, tiết kiệm, cho tới lúc mùa xuân bắt đầu trở lại. Đồi Tây Sơn và những công viên trong thành phố đáp ứng bằng một sự chói chang của các màu đỏ, tím, vàng và nâu. Xương cây cỏ trở nên ròn và gió chỉ là một tiếng rít khô khan, thay vì là tiếng thì thầm hòa hợp của mùa hạ. Tiếng kêu của dế vang lên từ góc tường và những khe nứt dưới gầm giường. Trên đồi, đàn cừu mọc lớp lông dày, và Mẫu Đơn bước vào giai đoạn buồn bã nhất của đời nàng.

Hàng ngày Mạnh Giao phải vào triều làm việc với quan Đại Học Sĩ. Một buổi lễ lớn dự định cho ngày mười lăm khi ngoại giao đoàn được mời tham dự lễ khánh thành đường hoa? xa Bắc Kinh-Sơn Hải Quan.

Mạnh Giao rời nhà lúc sáu giờ chiều để dự một bữa tiệc của kỹ sư người Anh. Viên kỹ sư này rất muốn giới thiệu chàng cho một số bạn thân. Mạnh Giao trở nên thân với viên kỹ sư trong dịp viếng thăm Lăng Tẩm Nhà Minh mùa xuân trước. Một lần cuộc nói chuyện của hai người bỗng dừng lại vì người thông dịch bỗng bỏ chạy đi chỗ khác. Tuy hai người không thể trao đổi được những ý tưởng chính xác, nhưng cử chỉ, nụ cười và thiện chí của họ đã tăng cường tình thân thiện giữa hai người. Sự thân phục nhau là hỗ tương.

Viên kỹ sư thân phục sự thông minh của một ông quan, sự tò mò tìm hiểu, ước muốn học hỏi và sự thông hiểu mau lẹ của chàng. Về phần chàng, Mạnh Giao vừa thân phục vừa học hỏi cái người ngoại quốc từ biển khác tới, lạ lùng trước đám lông màu vàng trên cánh tay và những chấm tàn nhang trên khuôn mặt dài, gầy và có vẻ buồn của viên kỹ sư. Chàng chưa bao giờ gần gũi một người Anh như thế. Mỗi cử động của cánh tay, mỗi sự diễn tả trên môi của người này là một cái gì mới lạ. Người bạn Dòng Tên của chàng ít nhất cũng tóc đen. Sự thân thiện phát triển thêm khi viên kỹ

sư, quần soóc ka-ki đi giày ống, nói chuyện với chàng trong khi hai người dạo bước trên đỉnh Vạn Lý Trường Thành. Tất cả những thứ này - cử động mau lẹ chính xác của ông ta, sức mạnh thể xác của một học giả, cách cuộn thuốc lá và ngâm điệu thuốc trên môi trong khi nói những câu ra lệnh mau lẹ cho người đốc công, và cái sự kiện một học giả không mặc áo trường bào, đã làm chàng muốn kêu to hỏi trời để biết về những tên ngoại quỷ biết làm máy hơi nước, viễn vọng kính, máy ảnh và vẽ được những bản đồ tuyệt chính xác.

Trước khi đi ăn tối với người Anh, Mạnh Giao nói với Mẫu Đơn, "Em thực là tử tế khi đi Bắc Kinh với anh.

Anh cảm thấy anh không có quyền làm thế, nhưng chúng ta yêu nhau điên cuồng và chúng ta không thể cầm lòng được. Gần đây anh sợ rằng em đã thay đổi..." - Không, chúng ta vẫn yêu thích nhau như trước, phải không anh?

- Anh vẫn thế. Anh nghĩ rằng việc này không thể cưỡng ép được. Tất cả không thích hợp với cái khuôn mẫu chúng ta tự đặt ra.. Tại sao em không bao giờ kể cho anh nghe về mối tình đầu của em?

Chàng vô cùng ngạc nhiên trông thấy một vẻ xanh tái chết chóc hiện lên mặt nàng. Rồi cả thân mình nàng run rẩy và khuôn mặt quặn đau tuyệt vọng. Trong lúc chàng ngồi trên tay ghế trường kỷ và cúi xuống vuốt tóc, vuốt mặt nàng bằng một sự dịu dàng khôn tả, nàng bất thần choàng hai tay ôm lấy cổ chàng, ngả người vào chàng và bật khóc thật tội nghiệp, nước nở như một đứa trẻ.

"Chúng em là của nhau... Họ bắt chàng phải xa em." Nỗi đau đớn tột cùng của tâm hồn nàng dường như tuôn ra theo những lời nói ngắn ngủi này. Rồi nàng ngẩng khuôn mặt tái mét lên và nói, "Xin tha thứ cho em. Hãy tội nghiệp em. Xin giúp em." Chàng vô cùng đau đớn khi nghe những lời này. Nàng nói như một đứa trẻ. Đúng lúc ấy chàng hiểu. Chàng hiểu tại sao nàng không thể nào thực tình yêu một người nào khác, kể cả chàng. Khi nàng buông tay ra, vạt áo trước của chàng đã ướt.

Tối hôm ấy, Mạnh Giao dẫn các người bạn ngoại quốc về nhà lúc mười giờ; chàng đã cho người về báo trước cho hai chị em biết khách sẽ tới, và hai

chị em có thể ra gặp họ, theo tục lệ ngoại quốc. Các người khách ngoại quốc rất chú ý đến hai chị em Mẫu Đơn; hai người đã từng gặp các nhà truyền giáo ngoại quốc tại Hàng Châu, và gọi họ là "ngoại quỷ" một cách thích thú, cũng như thường gọi con nít là "tiểu quỷ".

Khách ngồi ở phòng khách được một lúc thì hai chị em bước ra, ăn mặc rất lộng lẫy trong y phục ở nhà bằng lụa đen, và không đeo nữ trang. Có một người từng ở Trung Hoa trên mười năm và trở thành một chuyên gia trong toà đại sứ. Ông ta không thích khoe khoang tiếng Trung Hoa với bạn đồng hương, và nói chuyện với hai chị em rất là hào hứng linh hoạt. Ông ta nói âm thanh còn nặng nhưng rất lưu loát. Sau khi uống trà, khách được mời vào thư phòng, và người Anh biết nói tiếng Trung Hoa tỏ ra rất kính trọng Mạnh Giao. Họ được xem sưu tập bút lông của chàng, một bình mực cổ, và một cuốn sách rất lớn, một trong những cuốn sách quý hiếm còn sót lại của hoàng đế Vĩnh Lạc sau một vụ hỏa hoạn. Đó là một báu vật.

Cuốn sách cao 18 phân, rộng 9 phân rưỡi, viết tay bằng một loại mực bóng bẩy trên giấy quý, và bọc bằng lụa thêu màu vàng.

Khách có một ấn tượng sâu xa về khuôn mặt tròn xinh đẹp của Hải Đường và dáng điệu khoan thai của nàng. Người kỹ sư Anh không thể nói chuyện với nàng được, luôn luôn nhìn nàng trong khi nàng ngồi một cách kín đáo, lắng nghe với đôi mắt nghiêm trang và không nói một lời. Nàng toát ra một sự tươi mát hoàn toàn của một cô gái hai mươi. Người Anh biết tiếng Trung Hoa nói chuyện với Mẫu Đơn, mắt nàng lấp lánh, thành thực đầm ấm và rất thư thái. Nói chung, viên kỹ sư rất ưa thích hai chị em, và đề nghị hai chị em cùng đi theo trong chuyến xe lửa chạy khánh thành tới Sơn Hải Quan.

Mẫu Đơn từ chối không đi; nhưng vào ngày mùng sáu tháng Chín, Hải Đường cùng đi với Mạnh Giao tới Sơn Hải Quan, nơi Vạn Lý Trường Thành nối với biển Trung Hoa. Mọi người có được hai ngày thú vị tại đó, trèo lên núi gần bên bãi biển. Viên kỹ sư tưởng nước không lạnh, và nhảy xuống tắm. Hải Đường không mặc cỡ nhưng cũng không hào hứng; viên kỹ sư nhắc đi nhắc lại về vẻ khoan thai và tư cách tuyệt vời của nàng. Chuyến đi chơi là một kinh nghiệm thích thú cho nàng. Nàng đứng bên cạnh chiếc cổng cổ xưa cao lừng lừng, nghe Mạnh Giao giải thích ý nghĩa lịch sử của

cái đeo này. Hàng chữ khắc vào đồng viết:

"Đệ Nhất Quan." Sau bốn ngày, hai người trở về để thấy Mẫu Đơn đang mong đợi họ trong trạng thái hoảng hốt.

Vào ngày mừng tám tháng Chín, khi Mạnh Giao và Hải Đường ra đi được hai ngày thì Mẫu Đơn nhận được một điện tín ngắn của Bạch Huệ, chỉ có sáu chữ:

"Anh ta bệnh:

Chị về ngay Bạch Huệ" Không có thêm một lời nào nữa. Vì sự ngăn ngủi, những chữ này đâm vào người nàng như bằng sức nặng của kim khí. Nàng chắc chắn rằng chữ "anh ta" chỉ Tần Châu. Dĩ nhiên cũng có thể là Như Thủy, chồng Bạch Huệ, nhưng trường hợp đó không cần phải có sự mập mờ trong điện tín. Hiển nhiên Bạch Huệ nghĩ rằng đủ quan trọng để gửi một điện tín, một cách thông tin mới nhất vào lúc đó, và vẫn chưa được quần chúng dùng nhiều. Qua thư từ, Bạch Huệ biết Mẫu Đơn vẫn yêu Tần Châu tha thiết, và nghĩ rằng nàng sẽ không được tha thứ nếu không cho Mẫu Đơn biết.

Hàng ngàn câu hỏi xô đến và làm nàng nghẹt thở; nàng không thể suy nghĩ. Có phải đây là Tần Châu không? Đúng rồi. Chàng đau nặng đến mức nào, và bệnh gì? Có phải bức điện tín do Bạch Huệ gửi, hoặc do chàng yêu cầu? Chàng hẳn ao ước sự hiện diện của nàng lúc này, nếu không Bạch Huệ đã không gửi điện tín. Rồi nàng nhớ lại một câu Tần Châu đã nói:

"Anh đang chết dần, từng chút một." Không thể như thế. Sự việc không xảy ra như thế, trừ trong tiểu thuyết. Những giả thuyết này cứ quay cuồng trong đầu óc nàng cho đến lúc nàng cảm thấy chóng mặt.

Khi trái tim chỉ cho biết không còn một lựa chọn nào khác thì rất dễ làm một quyết định. Nàng lập tức viết thư và tự mình ra nhà bưu điện, báo cho Bạch Huệ biết nàng sẽ rời Bắc Kinh ngay lúc nào có thể đi được, và kèm theo một lá thư cho Tần Châu, như sau:

"Anh yêu dấu, Em sẽ tới bên cạnh anh dù anh ở bất cứ đâu, mạnh khoẻ hay đau ốm. Hãy bình tĩnh, hỡi trái tim của em, em đang tới gặp anh và sẽ không bao giờ xa anh nữa. Những ngày của em ở đây thì nửa buồn ngủ và tất cả là điên rồ. Em đã cam kết dâng tất cả cho anh. Em đã nhận thức được

lỗi lầm của em.

Đây là một lá thư viết vội, vì em sẽ tới bên anh vào một ngày gần nhất em có thể ra đi được. Em chỉ muốn nói ba điều ở đây:

Thứ nhất, xin hãy vì em mà sớm bình phục lại. Em sẽ làm bất cứ cái gì, dâng hiến bất cứ cái gì nếu em có thể giúp anh bình phục. Thứ hai, em sẽ tới bên anh. Em sẽ rời bỏ Bắc Kinh vĩnh viễn. Cái thành phố nơi anh ở sẽ là thành phố của em. Em sẽ sống trong một túp lều nghèo nàn nhất và sẽ là người sung sướng nhất trên đời này nếu em biết anh vẫn còn yêu em nhiều như em yêu anh. Hãy để em là bạn anh, vợ anh, người tình hay con điểm của anh - điều ấy không quan hệ.

Thứ ba, đừng bao giờ nghi ngờ tình yêu của em đối với anh, em van anh. Mãi mãi của anh Mẫu Đơn” Những ngày chờ đợi em gái trở về trôi qua trong một giấc mơ của Mẫu Đơn. Nàng chỉ muốn báo cho Mạnh Giao biết quyết định của nàng muốn về quê và yêu cầu chàng giúp.

Mạnh Giao và Hải Đường trở về thấy khuôn mặt vốn vui tươi của nàng bây giờ trở nên nghiêm trọng và ủ dột. Nàng cho Hải Đường xem bức điện tín sáu chữ của Bạch Huệ.

- Chị sẽ về quê. Chị phải về bằng chuyến tàu đầu tiên rời Thiên Tân.

Mạnh Giao hỏi, "Chuyện gì vậy?" và cảm thấy một cái gì rất quan trọng đã xảy ra. Nàng biết chàng sẽ đau lòng lắm. Nàng trả lời:

- Em không thể nói dối anh được. Em đã sống trong một ảo tưởng. Anh ấy bệnh. Em phải đi và sẽ đi chuyến tàu sớm nhất. Anh giúp em được không? Không cần phải bảo, Mạnh Giao cũng biết trái tim người đàn bà này ở đâu. Bỗng nhiên chàng có một cảm giác gần như thù ghét. Tại sao nàng bắt đầu cuộc tình với chàng? Tại sao nàng muốn đi Bắc Kinh? Những lời âu yếm của nàng là những lời lừa dối cả hay sao? Chàng nhớ một lần nàng nói với chàng rằng đi Bắc Kinh là một "lối thoát" cho nàng.

Chàng trả lời vắn tắt, "Chúng ta sẽ bàn lại sau," và bỏ về phòng riêng.

Hải Đường quên hết những hứng thú của chuyến đi chơi và tất cả những điều nàng định kể cho chị. Nàng biết dĩ nhiên là Tần Châu rồi. Chuyện này sẽ ảnh hưởng tới đời sống của mọi người, kể cả cuộc đời nàng?

Nàng biết cái bản chất nông nổi của người chị, một người bao giờ cũng làm

theo ý riêng, ngay cả với cha mẹ, và nàng biết rõ rằng Mạnh Giao sẽ để Mẫu Đơn ra đi nếu nàng thực tình muốn rời bỏ chàng. Nàng cảm thấy những gì sẽ xảy ra - sự tan vỡ vĩnh viễn giữa chị nàng và Mạnh Giao và không hy vọng Mẫu Đơn sẽ trở lại. Điều ấy chắc chắn xảy ra. Nàng cảm thấy tức giận, phẫn nộ, như Mạnh Giao trước sự phản bội tình yêu và lòng tận tụy của chàng. Trong lúc nàng lấy quần áo của nàng và của Mạnh Giao ra khỏi va li, nàng cảm thấy một như một tai họa; người chị cứng đầu của nàng đang làm một việc không đúng và không phải.

Khi nàng sai người sửa soạn nước tắm cho chàng thì được biết chàng đã đi khỏi nhà rồi.

Mẫu Đơn kinh ngạc hỏi, "Anh ấy đã ra ngoài?" Hải Đường trả lời, "Anh ấy buồn phiền quá mà. Chị Oí, chị làm gì điên rồ quá." - Chị chưa bao giờ bình tĩnh hơn thế này. Bây giờ chị biết rõ tâm trí của chị.

- Chị sẽ làm gì?
- Chị sẽ về với Tần Châu. Anh ấy bệnh. Anh ấy cần chị. Như thế đủ chưa?
- Nhưng chị có biết chị đang làm gì cho đại ca không?
- Chị rất tiếc cho đại ca.
- Còn về phần em thì sao?
- Tại sao lại có ảnh hưởng tới em?

Sau khi trao đổi mấy câu ngắn ngủi, mỗi câu hàm đầy ý nghĩa, hai chị em cảm thấy như thể có một cái hố sâu và rộng giữa hai người. Mỗi người mãi bận với ý nghĩ riêng. Cuối cùng Hải Đường nói, "Sao chị không đi tắm đi?" Mẫu Đơn ngẩng lên, sắc mắt nhìn em gái và nói, "Mặc kệ chị." - Em nghĩ sau khi tắm, chị sẽ cảm thấy dễ chịu hơn và tâm trí chị sẽ sáng suốt hơn.

- Em không để chị yên được ư?

Rồi nàng tự dừng lại. Nàng trông thấy Hải Đường lấy quần áo sạch sẽ ra, và lòng nàng dịu lại.

- Hải Đường, em thực là hay lắm. Chị thán phục sự tỉnh trí của em. Em sẽ là một người vợ tuyệt vời cho bất cứ ai.
- Em biết rồi.

Hải Đường trả lời cộc lốc, bằng một giọng cho biết nàng đã nghe như thế hàng trăm lần rồi. "Đây!" Nàng đưa cho chị một nắm quần áo lót, với một

về mặt bị thương tổn.

Ngồi lại một mình, Hải Đường nhận ra tình trạng nghiêm trọng của hoàn cảnh. Chỉ mình nàng nhìn thấy tất cả những hậu quả. Cách này hay cách khác, chị nàng đã tạo ra bi kịch cho chính mình - yêu người anh họ rồi lại thay đổi để trở về với Tần Châu. Sẽ đưa tới kết quả nào? Nàng ngạc nhiên thấy nước mắt chảy ra khi cảm thấy chị nàng đã làm Mạnh Giao đau khổ đến chừng nào. Nàng đã hiểu chàng quá nhiều, và hết sức khâm phục ở chàng nhân cách và những đức tính chín mùi của sự thông minh mà chị nàng không nhìn thấy. Bằng trực giác đàn bà, nàng biết nguyên nhân chị nàng không yêu Mạnh Giao nữa là vì sự cách biệt về tuổi tác. Mẫu Đơn bao giờ cũng quá khoa trương, thay đổi quá nhiều trên bề mặt của xúc cảm, nhưng chàng là một người quá vĩ đại để chơi đùa với một người con gái đi tìm dự vọng, chứ không phải là tình yêu. Mẫu Đơn đã lẫn lộn hai thứ ấy. Chính là những đức tính chín mùi này mà Hải Đường khâm phục người đàn ông hơn nàng tới hai mươi tuổi. Nàng không trách chị. Không người con gái nào có thể tha? mãi với sự quan hệ bất chính như thế.

Sự chín mùi trọn vẹn cũng như tầm vóc của một người đàn ông như Mạnh Giao được thấy rõ khi chàng trở về ăn tối, sau cả một ngày làm việc với quan Đại Học Sĩ. Chàng trông như không có chuyện gì xảy ra.

Hai chị em để chàng ngồi một mình trong thư phòng, bận bịu với một số công văn. Khi trông thấy chàng quá chú trọng vào công văn, hai chị em cảm thấy dễ chịu. Chàng đang bặm môi, trầm tư mặc tưởng, chiếc bút lông của chàng nằm trong nghiên mực. Cái nụ cười sung sướng quen thuộc và những tia sáng của những ý tưởng tinh nghịch trong mắt chàng vẫn còn. Mẫu Đơn là người đầu tiên bước vào thư phòng và ngồi xuống một chiếc ghế bành. Thấy chàng bận, nàng cầm một cuốn sách và không nói một lời. Khi người em gái vào, Mẫu Đơn ngẩng lên và dùng một ngón tay chặn lên môi. Chàng cầm bút lên, và vội vàng viết một vài lời phê bình vào công văn. Với một cảm giác sung sướng làm xong việc, chàng đẩy lùi ghế lại.

Chàng nói, "Thôi đi ăn tối." Thực là sự tự kiềm chế lạ lùng của chàng! Mắt Mẫu Đơn bắt gặp cái nhìn tinh anh và quen thuộc bất cứ khi nào chàng liếc nhìn nàng. Nàng cảm thấy trút được gánh nặng trong lòng.

Chàng giữ cho cách nói chuyện được tự nhiên bình thường bằng cách kể cho Mẫu Đơn về chuyến đi xa vừa qua. Người em gái cũng xen vào với những nhận xét về viên kỹ sư người Anh. Nàng nói:

- Cái điều không thể ngờ được nhất về những tên ngoại quỷ này là lông tóc, lông ở trên ngực và cánh tay họ. Da, mũi, màu mắt thì kỳ quái. Bao giờ cũng có một cái gì quá đáng trên mặt họ, từ trên xuống dưới, từ dưới lên trên. Tuy thế cái không ngờ nhất là họ nói và cười y như chúng ta vậy. Thế có lạ không? Một viên kỹ sư cuộn tay áo lên để chỉ cho em xem những sợi lông quăn trên cánh tay - chị đáng lẽ phải xem thấy! - rồi cười như một cậu học sinh. Và cách họ nhìn một thiếu nữ hoặc đàn bà tại chợ Đông An, và họ huýt sáo.

Khi em phải nhảy xuống một bậc cao, gần Vạn Lý Trường Thành, hai người tranh nhau đưa tay cho em vịn.

Mạnh Giao thêm vào, "Một người vồ vào mông Hải Đường sau khi Hải Đường đã nhảy xuống rồi, và người kia nói một cách giận dữ. Anh không hiểu ông ta nói gì, nhưng chắc là một lời trách mắng." Khi tất cả trở lại thư phòng, chàng bắt đầu bằng những nhận xét như thường lệ với Mẫu Đơn. "Thật là tiếc em bỏ lỡ cơ hội xem lão Thuyết bị tử hình, người xếp của chồng em. Vụ xử trăm xê diễn ra tại Thiên Kiều vào ngày 17. Anh vừa mới biết tại nha môn. Hai thương gia muối tại Dương Châu - anh không nhớ tên của họ - bị xử đi đây. Anh tin chắc họ là những người nghèo được mua chuộc để chịu tội và làm vật tế thần.

Những tên chánh phạm thực sự thì thoát nạn nhờ tiền triệu của chúng. Dĩ nhiên hăng của họ bị phạt rất nặng, nhưng cũng không làm họ đau mấy." Mẫu Đơn hỏi, "Không nói gì đến chồng cũ của em ư?" - Theo thông cáo của toà án thì tới bây giờ vẫn chưa.

Vẫn như thường lệ, chàng nhìn người em họ một cách chăm chú, và nói, "Anh đã mua vé cho em rồi, rời Thiên Tân trong vài ngày nữa. Ý em muốn khởi hành càng sớm càng tốt, phải không?" Mẫu Đơn cố tìm một vài nét mỉa mai ở chàng, nhưng nàng biết là không có. Sự dịu dàng của chàng, tình yêu dành cho nàng vẫn không lung lay. Nàng cố lên tiếng, và nhìn chàng bằng một sự biết ơn thâm lặng.

- Đúng vậy.

Chàng đứng dậy, lục giấy tờ của chàng, lấy ra một bao phong bì và nói, "Đây là một ngân phiếu của một ngân hàng Thượng Hải. Em sẽ cần đến. Ngày mai anh sẽ mua một ít sâm và nhung. Dù bạn của em bệnh gì thì hai thứ đó cũng hữu dụng. Loại tốt nhất phải là ở miền bắc. Ở miền nam không có loại tốt như thế." Chàng trông thấy đầu người em họ gục xuống, tựa vào ghế và chàng dịu dàng vuốt ve nàng. Nàng ngẩng lên với một vẻ kinh sợ, một vẻ ngạc nhiên. Chàng nói vẫn tắt:

- Mẫu Đơn, bạn em là bạn anh.

Sự việc diễn ra dễ dàng hơn nàng nghĩ. Nếu chàng là một người khác, nàng sẽ bảo chàng thực là tuyệt vời.

Nhưng nàng rất quen với cái nhìn muôn đời dịu dàng ở chàng, và nghĩ rằng niềm say mê mà nàng gieo cho chàng vẫn chưa tan vỡ. Nàng cố gắng nói:

- Em không biết cảm ơn anh thế nào. Với anh, em không bao giờ có sự kiêu hãnh. Có lẽ trong tương lai nào đó, em sẽ có thể đền trả lại anh tất cả những gì anh đã ban cho em...

Rồi chàng ngồi xuống bên cạnh nàng, nói về những chuyện không liên hệ. Nàng có cảm giác rằng một sợi giây xích đã tôi rèn để giữ nàng mãi mãi cho chàng, một giây xích không gì trong thời gian và không gian có thể phá vỡ được. Nó quá mạnh mẽ.

Hải Đường lặng lẽ quan sát cảnh này. Nàng quên đi sự bất đồng ý về việc làm của chị với Mạnh Giao, và ước mong rằng chị sẽ đổi ý và ở lại, thay vì dẫn thân vào một cuộc phiêu lưu khác, đại đột và không tưởng.

Nàng rất giỏi che giấu cảm nghĩ riêng, vì thế nàng không nói gì cả.

Ngày hôm sau là ngày mưa sấm. Mẫu Đơn vẫn bận tâm với ý nghĩ được về Hàng Châu ngay lập tức. Bạn bè và thân quyến sẽ mong đợi quà Bắc Kinh của nàng. Nàng đặc biệt nghĩ đến quà cho cha mẹ và đứa cháu Tiểu Nhã mà nàng rất yêu thích. Nàng đã mua một hộp nữ trang nhập cảng rất đẹp cho Bạch Huệ.

Sau giấc ngủ trưa, Mạnh Giao cho biết chàng có thể đi theo nàng để mua sấm, vì chàng biết chỗ mua tốt nhất.

- Em tưởng anh phải trở lại nha môn.

- Không. Anh làm xong mọi việc sáng nay rồi. Anh muốn sống buổi chiều cuối cùng với em. Đây là ngày cuối cùng chúng ta ở bên nhau. Và có thể còn lâu lắm anh mới gặp lại em.

Nàng cười một cách mãn nguyện. Nàng biết rằng tình bạn của hai người sẽ bền bỉ mãi mãi. Khi ngọn lửa của dục vọng tắt đi, tình yêu của chàng sẽ còn lại vĩnh viễn. Tình yêu ấy đã trở thành một hấp dẫn đáng tôn thờ cho nàng. Trái tim nàng rất ấm áp hướng về người anh họ mang một tình yêu tự quên mình, và rất tiếc nàng không thể đền đáp lại được.

Lúc trở về nhà, chiếc xe ngựa chứa đầy những gói hàng. Họ đã có thể mua được tám cân sâm thượng hảo hạng và bốn cân nhung từ Hắc Long Giang. Bước vào thư phòng, Mạnh Giao lại xem xét những thứ này cẩn thận bằng mùi và màu sắc, và cho biết chàng hài lòng. Vào giây phút cuối cùng, chàng sai Lưu An đi tìm mua thêm mật rắn để giải nhiệt và hồi phục lại hệ thống tiêu hoá.

Những món quà cần rất nhiều thời giờ gói buộc, và với sự giúp sức của Hải Đường, mà cũng phải đến gần nửa đêm mới xong. Mặc dầu lo lắng, nhưng Mẫu Đơn rất sung sướng.

Mẫu Đơn biết và Mạnh Giao cũng linh cảm rằng đây là đêm cuối cùng của hai người còn được ở bên nhau.

Hải Đường tế nhị để hai người ở một mình.

Chàng nói chuyện như một người tình cũ đã rút lui, nhường cho một người khác mà chàng chưa hề gặp.

Kể từ ngày nàng bảo chàng về chuyện đan dữu với Phùng Nam Đạt, hai người không còn ngủ chung nữa.

Tự ái của chàng ngăn cấm chàng không được bắt buộc lạm dụng nàng; chàng biết rằng dục vọng là một số lượng thể chất, giống như nước, sẽ khô cạn về một hướng khi mà nó đi về một hướng khác. Chàng cũng tự chế không hôn môi nàng nữa vì nàng đã từ chối chàng hai lần.

Đêm đó, trong lúc nàng nằm trên ghế trường kỷ, chàng lợi dụng cơ hội để nói với nàng bằng một giọng dịu dàng nhưng lạnh lùng. "Đôi khi anh hiểu em, đôi khi anh không hiểu. Không hoàn toàn hiểu." - Anh muốn nói gì?

- Bởi vì em không cho anh biết mọi chuyện.

- Anh có nghĩ em nói dối anh khi em yêu anh điên cuồng không?
- Anh nghĩ rất nhiều về chuyện ấy. Em diễn xuất từ đầu đến cuối như một người lãng lơ.

Mẫu Đơn nóng nảy phủ nhận. Chàng nói tiếp:

- Anh sẽ thành thực với em. Anh nói em diễn xuất như thế, thay đổi tình yêu mau lẹ. Nó chữa anh khỏi cơn điên cuồng. Anh bắt đầu suy nghĩ nhiều, như là chúng ta suy nghĩ về một cái gì chúng ta không hiểu. Thành thực mà nói anh nghĩ em là một cô gái xấu theo đúng nghĩa của chữ ấy, rất hấp dẫn đàn ông, nhưng không có cá tính.

- Anh vẫn còn quan niệm ấy về em?

- Hãy để anh nói hết. Nhớ không, em chưa bao giờ nói với anh về Tần Châu. Hôm nọ khi em bật khóc rất tội nghiệp khi nghe nhắc tới mối tình đầu của em, anh đã trông thấy ánh sáng. Đó phải là một điều tuyệt diệu, một điều màu nhiệm, mối tình mà em vẫn còn dành cho người tình đã mất của em. Anh không còn nghĩ em là một người lãng lơ. Anh thán phục niềm say mê em dành cho anh ta. Đó là điều thứ nhất anh muốn nói với em. Điều thứ hai là, mặc dầu em đã thay đổi, nhưng anh không đổi lòng. Dù em làm gì và ở đâu, em sẽ mãi mãi là một cái gì đẹp đẽ nhất trong lòng anh, cái phần trong sạch nhất rực rỡ nhất trong con người của anh. Anh không biết nói thế nào. Nhưng em sẽ hiểu. Em có thể bỏ anh về thân xác, nhưng em vẫn ở trong anh, trong trái tim của anh. Em sẽ không bao giờ rời bỏ anh. Anh cũng sẽ cố quên em. Nhưng không thể nào được. Tinh thần anh sẽ vĩnh viễn ở với em. Em bước vào đời anh và cho đời anh một ánh sáng và sức mạnh mà trước kia anh chưa hề biết. Em đã hỏi anh vài lần tại sao anh không đi chơi cho khuây khoả. Sự thực là bất cứ khi nào anh nghĩ đến việc đi chơi, thì anh lại nghĩ đến em. Em sẽ tồn tại trong tim anh, chỉ mình em và là người độc nhất. Anh tự bảo anh không có một sự thay thế cho Mẫu Đơn...

Bất thần, có một ngắc ngứ trong giọng nói của chàng. Chàng im lặng một giây lát trong khi chàng cố gắng tự kiềm chế. Khi lên tiếng lại, giọng của chàng run rẩy. Nàng nghe thấy những lời nói rung ra từ cái tâm hồn bị giầy vò của chàng, những lời nói mà nàng sẽ ghi nhớ suốt đời, văng vẳng trong

ký ức nàng bất cứ khi nào cô đơn một mình.

"Mẫu Đơn ơi, em đưa anh lên tới đỉnh trời, rồi em liệng anh xuống. Anh chấp nhận số kiếp của anh. Anh không có gì để nói cả." Câu nói vang lên như tiếng kêu từ cõi thâm sâu nhất của tim chàng, tiếng hát của một niềm ân hận tiếc nuối vĩnh cửu.

Một sự thúc đẩy không cưỡng được dâng lên trong lòng chàng, khi chàng nhìn khuôn mặt nàng, một khuôn mặt rất đáng tôn thờ, và chàng cầu xin bằng môi cho một nụ hôn. Bây giờ nàng nhìn chàng một cách nghiêm trọng, ánh sáng xám nâu trong con người của nàng di chuyển và lấp lánh, và nàng đưa mặt lại gần mặt chàng, và gắn chặt môi vào chàng một nụ hôn buông thả mà chàng đã từng biết rất rõ. Một cái gì kết nối hai người lại trong trái tim và tâm hồn đúng lúc ấy, và khi chàng ôm chặt nàng, nín thở, nàng nghe thấy hơi thở ngập ngừng của nàng và cảm thấy những dòng nước mắt nóng đang chảy xuống má. Vào lúc tốt đỉnh ấy, tâm hồn họ lại kết hợp làm một, và trong đó kết hợp cả quá khứ và tương lai của họ, tất cả những gì đã xảy ra trước kia và tất cả những gì sẽ tới. Thời gian đã mất hết ý nghĩa. Nàng tựa lưng vào ghế trường kỷ, và chàng tựa vào người nàng. Đầu nàng nghiêng sang một bên, trong khi tay và miệng của họ tìm nhau và ôm chặt nhau trong vài phút quý báu. Chàng nói:

- Chúng ta sẽ là bạn mãi mãi.

- Phải. Hơn tình bạn một chút, anh có nghĩ thế không?

Đến đó hai người chia tay. Tình yêu thắt chặt lúc ấy không cần thêm gì nữa. Đó là tình yêu vượt lên trên những dự vọng của tuổi trẻ. Đối với Mẫu Đơn, đó là một cái gì rất mới mẻ.

Không may chuyến xe lửa của Mẫu Đơn ngày hôm sau bị trưng dụng cho lễ khánh thành. Tất cả các quan đại thần đều hiện diện, kể cả các thân vương Mãn Châu và ngoại giao đoàn. Trong khi Mạnh Giao không có nhiệm vụ chính thức trong buổi lễ, chàng cảm thấy có bốn phận phải đứng bên cạnh quan Đại Học Sĩ Trương Chi Đông, khi ông ta nhận lời chúc mừng của các sứ thần. Chàng chạy đi chạy lại giữa quan Đại Học Sĩ và hai chị em ngồi trong một toa xe lửa.

Một số mũ các đại thần có cắm lông công bay phất phơ trên sân ga. Các

quan quần trong những chiếc áo chên thêu màu xanh tía và đi ủng lụa đế trắng, tạo ra một không khí trịnh trọng cho buổi lễ. Chức tước khác nhau của các quan dễ nhận ra bằng một cái nút áo trên cùng, bằng pha lê, san hô hay bằng đá quý. Một sợi giây thừng quần quanh sân ga, có lính cấm vệ mặc quân phục màu lục và màu đỏ, đứng canh gác rất oai vệ, để cho quang cảnh giống như một phiên triều bình thường. Các sứ thần trông nổi bật trong những chiếc quần xọc dài, rất kỳ lạ trong con mắt người Trung Hoa. Họ đứng nói đùa và cười cợt với nhau, nhưng toàn thể, họ tạo ra một vẻ trang trọng oai phong để cân xứng với các quan triều đình.

Thuần thân vương đọc một diễn văn chính thức. Kèn và trống nổi lên. Ban nhạc với sáo và kèn nổi bật, chơi những điệu nhạc phổ thông của thời đó; đối với những cái tai dài của các sứ thần, những điệu nhạc này giống như nhạc đám cưới hơn là quân nhạc.

Một tiếng còi hú lên từ cái đầu máy sáng bóng, đám đông bắt đầu vỗ tay tán thưởng. Ban nhạc chơi một điệu nhạc du dương mới được sáng tác cho dịp lễ này. Hôm nay, tất cả đều mới mẻ, kể cả những người gác xe lửa và đồng phục của người lái xe lửa và những lá cờ đỏ của người ra hiệu lệnh. Mạnh Giao bỏ buổi lễ trong lúc Thuần thân vương đọc diễn văn, và lên toa xe nơi hai chị em đang ngồi.

Mẫu Đơn nói với em gái và người anh họ, "Hai người nên xuống đi." Họ bị gián đoạn bởi một công chúa Mãn Châu đi ngang qua. Mạnh Giao nói một vài lời dăn dò vội vàng với Lưu An là người đi theo Mẫu Đơn, và phải chờ cho nàng lên tàu thủy an toàn tại Thiên Tân. Sau một hồi xô lấn, chàng và Hải Đường tìm đường xuống sân ga. Họ quay lại và trông thấy khuôn mặt tươi cười của Mẫu Đơn trong cửa sổ, sung sướng và hứng khởi. Máy xe lửa khởi sự và thúc đẩy hơi mạnh hơn, như một người tụt hơi cho một cuộc chạy đua đường trường. Chuyến xe lửa tốc hành từ từ rời khỏi nhà ga. Mẫu Đơn vẫy tay và rồi mất hút trong rừng bàn tay và khăn tay.

Ba ngày sau, Lưu An trở về báo cáo rằng cô chủ đã an toàn lên tàu thủy Tân Cương rồi. "Chúng con phải ở đêm trong khách sạn, mãi đến sáng mới lên tàu... Cái gì vậy?" Tên đầy tớ vội hỏi. "Cô chủ không trở về nữa ư? Con tưởng cô chủ chỉ về thăm nhà." Mạnh Giao nhắm mắt một giây, như thể

như bị đâm vào mặt. Rồi chàng hỏi bằng giọng bình thường, "Có phải cô chủ bảo người như thế?" - Dạ đúng như vậy. Cô chủ nói phải hết lòng chăm sóc Lão gia và cô Hải Đường.

- Phòng của cô chủ tốt không, và mọi thứ vừa ý chứ?

- Dạ. Và còn có một thanh niên rất tử tế đi cùng tàu và hứa sẽ săn sóc cho cô chủ trong suốt cuộc hành trình. Người ấy có vẻ là một thanh niên tử tế, con nghĩ là một sinh viên đại học.

Lưu An thò vào túi áo choàng và rút ra một tấm danh thiếp.

Mạnh Giao đọc tên và thở dài. Chàng khẽ lăm bắm, "Ôi, Mẫu Đơn!"

Nguyễn Văn Lý

Tuyệt Tình Ca

Chương 15

Khi từ nhà ga trở về, Mạnh Giao và Hải Đường đi vào hoa viên trước, và bỗng cảm thấy một sự hoang vắng lạ thường. Một con ác là cô đơn, hót trên mái nhà bếp, càng làm tăng sự vắng lặng. Lúc hai người bước vào nhà, Chu má đang đi ngang qua, ôm một đồng quần áo để giặt. Bà ta hỏi Hải Đường:

- Tôi đã lột khăn giường. Nếu cô đồng ý, tôi sẽ tháo cả màn cửa. Cô không dọn vào phòng cô Mẫu Đơn, phải không?

- Không, tại sao phải dọn? Tôi sẽ ở lại phòng của tôi.

Khi bước vào thư phòng, nàng trông thấy hai lá thư và một gói khá lớn nằm trên bàn giấy. Nàng nhận được ngay chữ viết của chị. Một trong hai lá thư gửi cho nàng, lá kia gửi cho Mạnh Giao.

Mẫu Đơn viết gì trong thư mà không thể đích thân nói? Nàng đưa cho Mạnh Giao lá thư và cái gói. Vẻ mặt chàng căng thẳng, lông mày nhíu lại một hai lần, bao giờ cũng là dấu hiệu của một sự tập trung căng thẳng trong tâm trí.

Một sự im lặng chết chóc bao trùm căn phòng, khi mỗi người cầm một lá thư và ngồi xuống ghế bên cửa sổ.

“Em gái yêu quý, Chị sẽ không trở lại nữa. Đường đời dẫn chúng ta xa nhau. Cái chị đang làm có vẻ kỳ lạ đối với em, và chị biết Đại Ca đau khổ lắm. Anh vẫn yêu chị và chị cảm thấy một sự đau đớn vô cùng phải xa anh. Em có thể giúp anh vượt qua được nỗi đam mê đối với chị, nhưng chị không nghĩ anh có thể hoàn toàn xóa bỏ chị khỏi ký ức của anh. Tại sao lại phải như thế? Chị đã học hỏi được rất nhiều điều trong một năm qua, nhưng có một điều không thể thay đổi là tình yêu của chị đối với Tần Châu. Chị không dẫn được lòng chị. Đại ca rất là tuyệt vời trong sự hiểu biết. Điều duy nhất chị có thể nói là nếu chị làm anh đau đớn thì quả thực chị không bao giờ muốn như vậy.

Chị của em thật là vô phúc. Có phải là lỗi của chị không thể lấy được Tần Châu, và phải lấy tên thô lỗ ấy, và có phải là lỗi của chị khi chị yêu người

anh họ mà không thể lấy được không? Chị không biết tại sao bây giờ chị phải nói những chuyện này với em. Có lẽ chị muốn bào chữa cho chị trước mắt em.

Hãy tin chị, chị cảm thấy nỗi đau vô cùng cho Đại ca. Khi chị đi rồi, em hãy hết lòng săn sóc cho anh. Phải, chị rất sung sướng, sung sướng vô cùng được trở lại với Tần Châu. Dù số phận chị thế nào, chị cũng không cần. Yêu thương và khổ lụy, yêu thương và đau buồn không bao giờ tách rời được. Em còn trẻ, và có lẽ khi em yêu, em sẽ hiểu.

Chị của em Mẫu Đơn” Nàng buông rơi lá thư trên đùi. Nàng nhìn Mạnh Giao, lá thư mở trong tay, rất buồn bã, và tràn ngập lòng thương hại chàng. Nàng chưa bao giờ trông thấy một bộ mặt nhàu nát đến thế và đồng thời cũng tức giận đến thế. Chàng dường như biết nàng đang nhìn mình, và vội quay nhìn chỗ khác, nheo mắt nhìn xuống.

Một cái gì đang phấn đấu để kiềm chế bên trong chàng, trong khi môi chàng mím chặt thành một sự im lặng run rẩy. Những đường gân máu nổi hằn trên thái dương. Chỉ giây lát, chàng ngẩng lên và những đường căng bên miệng dịu xuống. Chàng hỏi:

- Thế nào?

Hải Đường nhìn chàng chăm chăm trong một giây, trước khi nàng nói, hầu như lạnh lùng, "Em xin lỗi cho chị em. Chị ấy hối tiếc những gì chị ấy đã làm... Đây, anh có muốn đọc không?" Nàng đứng dậy, đặt lá thư vào tay chàng trước khi chàng có thể trả lời, và bước qua cửa thư phòng trở về phòng riêng của nàng.

Chàng cảm thấy dễ chịu được ngồi một mình, và cảm phục sự khéo léo tế nhị của Hải Đường. Chàng đã đọc lá thư Mẫu Đơn viết cho chàng, một lá thư tàn ác, trái ngược với bộ mặt rất kiêu diễm ấy, như cái tia sáng loé phía sau của một con báo trườn đi. Tại sao nàng cần phải cứng rắn và tàn nhẫn như thế khi nàng đã bỏ đi? Những lời lẽ của nàng toát ra sự cứng cỏi, lạnh như băng giá của một nụ hôn tử thần.

“Đại Ca thân mến, Với một nỗi buồn không cùng trong tim, em viết lá thư này cho anh, bởi vì em không có can đảm tự mình nói trước mặt anh.

Em biết anh là người duy nhất có một sự thông cảm vĩ đại và độc nhất, và

em cầu khẩn anh sẽ hiểu em, đưa em họ Mẫu Đơn thiếu may mắn của anh. Em không thể nói dối anh. Em không muốn lừa dối anh. Em không thể cho anh biết tại sao hay là lúc nào, cái sự kiện tàn ác tràn lên trong tâm thức và linh hồn em.

Em không yêu anh, và sẽ không bao giờ muốn gặp lại anh nữa.

Em yêu anh một lần, yêu điên cuồng mù quáng, với tất cả đam mê trong tim em, nhưng em nghĩ đó chỉ là sự mới lạ và lôi cuốn của một cái gì không biết. Bây giờ em biết anh, em đã thức tỉnh và nhận thức rằng cái mà em coi là tình yêu ấy chỉ là sự thán phục cho một người đàn ông đã thay đổi cuộc đời em, và đã dạy em biết cười.

Em vẫn khâm phục anh và tôn thờ anh như một người đàn ông, và một nhà tư tưởng đã phá vỡ những trói buộc của phe Tân Khổng Giáo, và dạy cho mọi người, đàn ông cũng như đàn bà, phải sống đúng với và làm tròn bản năng của mình, theo đúng sự tốt lành tự nhiên trong tim mình. Điều này em mang ơn anh, và sẽ mãi mãi mang ơn anh.

Em hiểu nỗi buồn khổ của anh, bởi vì em cũng cảm thấy như thế. Nhưng em không yêu anh như anh yêu em, và em không thể bắt em bày tỏ những gì mà em không cảm thấy.

Xin hãy quên người em họ Mẫu Đơn đi. Đừng đi tìm em, bởi vì em sẽ biến mất vĩnh viễn khỏi cuộc đời anh.

Rất đau buồn Mẫu Đơn, em họ của anh” Có một cái gì cố tình tàn phá trong lá thư mà chàng không thể giải thích rõ ràng. Giống như nghe một ban hoà tấu hay, nhưng bỗng nhiên bị một con khỉ làm gián đoạn, nhảy ngang qua sân khấu với tiếng kêu chói tai. Một nỗi chua chát dâng lên trong lòng Mạnh Giao và cổ họng cảm thấy nghẹt. Sự tan vỡ của giấc mộng khiến chàng kinh hoàng và không chống đỡ được.

Điều làm Mạnh Giao ngỡ ngàng là nhất đăm sắc bén trong câu cuối cùng. Chàng biết rõ niềm đam mê nồng nhiệt của nàng lạnh nhạt dần trong mấy tháng vừa qua. Cần gì phải nói những lời này trong thư sau khi chia tay? Thực vậy, chàng đã làm mọi điều chiều theo ước muốn của nàng; chàng nghĩ chàng hiểu nàng.

Nhưng lời nói của nàng là một sự thẳng thắn không thương xót, phản bội

không lời xin lỗi, chia tay không có nước mắt. Bỗng nhiên chàng nhớ lại kinh nghiệm tình yêu đầu tiên của chàng; người con gái trước kia đã thay lòng, bỏ chàng để lấy một người chồng giàu, cũng có cùng một cảm giác thú vật cứng rắn thế này.

Điều này càng làm chàng tin tưởng thêm rằng cái luật đầu tiên của đàn bà là chiếm hữu hoàn toàn một người đàn ông - kết hôn với người đàn ông và sau đó chỉ huy, điều khiển và sử dụng người đàn ông theo sự tiện lợi của mình. Khi hủy diệt tình yêu của chàng, Mẫu Đơn đã hủy diệt nhiều hơn tình yêu ấy. Nàng đã làm sống lại trong lòng chàng những tư tưởng thù ghét đàn bà, đàn bà dùng móng vuốt và nước mắt để đạt được một căn nhà an toàn để nuôi dưỡng con cái - bản năng của người đàn bà cũng giống như bản năng làm tổ của loài chim - và khi làm như thế, đàn bà không cần thiết phải vô tâm, nhưng chỉ là tuân theo những định luật của bản năng muôn đời. Người đàn ông độc thân khôn ngoan là một con cá khôn khéo chỉ cần những mối nào có thể và tránh cái mạng lưới rộng lớn của môi hôn và những con mắt đăm đuối.

Mắt chàng chợt trông thấy một hàng chữ tái bút viết vội, khác hẳn những hàng chữ viết đẹp ngay ngắn của lá thư. Hiển nhiên là nàng viết thêm, có lẽ đêm hôm qua sau những nụ hôn cuồng loạn, nóng bỏng và phơi trần mà cả hai cùng ngạc nhiên.

“Tái Bút. Xin tha lỗi cho em. Xin tha lỗi cho em tất cả mọi việc. Cái gì em viết đã viết rồi. Đây em tặng anh cuốn nhật ký của em, một phần đáy hồn của em đó. Có lẽ nó sẽ giúp anh hiểu em hơn.” Mạnh Giao bỏ mặc cái gói, không mở ra, vì chàng coi là không thực sự quan trọng. Nếu trong đó có một lời giải thích, thì chàng muốn đọc nó trong lúc bình tĩnh và khách quan, như thế đó là một tài liệu lịch sử hoặc một cuốn nhật ký của một người nào đó viết cả một thế kỷ trước, không liên hệ cá nhân mà chàng đang cảm thấy rất sâu sắc lúc đó. Tại sao nàng phải viết, "Em sẽ biến mất vĩnh viễn khỏi cuộc đời của anh?" Cương quyết, lạnh lùng, và nhẫn tâm. Chàng cảm thấy như thể chàng đang đọc một lá thư của một cô gái bao kinh nghiệm và có tài, và trước kia Mẫu Đơn từng viết loại thư như thế, để cắt đứt một cuộc đàn dúi mà nàng không còn muốn nữa. Dụng cụ của một

cuộc trao đổi. Sự thực là, nàng rõ ràng bỏ chàng để tìm một tình yêu khác, để bắt đầu một cuộc lãng mạn khác. Chàng sẽ đọc cuốn nhật ký ba bốn ngày nữa, có lẽ là một tuần nữa. Chàng cần phải đánh giá lại hoàn cảnh và phục hồi lại sự quân bình của chàng.

Lúc ăn tối ngày hôm sau, Hải Đường hỏi chàng, "Tại sao anh nhìn em như thế?" Mạnh Giao vội trả lời, "Anh nhìn em hả? Anh xin lỗi. Anh không định như vậy." Mắt Mạnh Giao có một cái nhìn tập trung sâu xa, tìm kiếm và xâm nhập đến nỗi một người con gái bình tĩnh và tự tin phải hổ thẹn. Hải Đường trông thấy sự giãy vò trong lòng chàng, sự dăm chiêu, và nỗi cô đơn khủng khiếp đằng sau cái nhìn trờ trờ của chàng.

- Có phải anh không nghĩ đến chị của em?

- Không. Anh nghĩ về đàn bà, về bản chất đàn bà. Anh xin lỗi đã nhìn em để tìm...

- Tìm cái gì?

- Để tìm dấu vết lừa dối của đàn bà ở em.

Cái nhìn của nàng, ngơ ngác, mệt mỏi và chua chát, quay đi chỗ khác. "Anh có tìm thấy không? Anh phải nhìn kỹ hơn nữa..." - Anh vô cùng xin lỗi.

- Vậy thì đừng xét đoán em bằng chị em.

Nàng cúi xuống và hỷ mũi trong một chiếc khăn tay nàng lôi ra từ ống tay áo. Rồi nàng quay khuôn mặt trong sáng nhìn chàng, như thể không có gì xảy ra. Nàng hỏi:

- Anh có muốn em ra đi không? Anh biết lúc nào em cũng có thể về quê mà.

- Em có muốn về không?

Nàng trả lời, "Không," và nhẹ nhàng nói thêm, "Trừ phi anh muốn em đi. Anh đã đọc lá thư chị em viết cho em. Chị ấy hy vọng em sẽ ở lại. Em yêu thích Bắc Kinh lắm. Em thích căn nhà này, cả anh và căn phòng của em, và cái lợi được học hỏi rất nhiều ở anh. Không ai có thể đòi hỏi hơn thế được. Nếu anh muốn em ở lại thì em sẽ ở lại. Em muốn ở lại. Chị em... Anh đã đọc cuốn nhật ký của chị ấy chưa?... Chưa?... Em biết chị ấy có một cuốn nhật ký. Em không tò mò xoi mói..." Nàng nói mấy chữ cuối cùng một cách kiêu hãnh.

Mạnh Giao cảm thấy phải bào chữa. "Vậy thì anh năn nỉ em ở lại... Xin đừng hiểu lầm anh. Anh có một cảm giác chắc chắn... rằng rồi sẽ khác đi." Chàng chột nghiêng đầu lắng nghe.

- Cái gì thế?

- Anh nghĩ anh nghe thấy giọng nói ấy, giọng của chị em. Anh chắc điên mất.

- Điều đó là tự nhiên rồi, sau khi chị ấy ở trong nhà này quá lâu như thế. Đôi khi em cũng nghe thấy giọng của chị. Đêm qua, em chột thức giấc nửa đêm, và định gọi chị, rồi bỗng nhiên em nhớ lại chị đã đi rồi...

Nhưng tại sao anh chưa đọc cuốn nhật ký?

- Anh không muốn đọc. Không muốn đọc lúc này. Anh muốn cảm thấy đủ xa cách Mẫu Đơn trước khi anh đọc.

Nàng tiếp tục ăn cơm, và bỗng giận dữ lớn tiếng, "Bác đầu bếp này thực là quá đáng!" Nàng nhấn chuông và bảo người hầu, "Mang bát canh này đi ngay. Bảo bác đầu bếp đừng làm món này. Không còn đồ ăn ngon hay sao?" Người đầu bếp chạy lên, không dám nhìn thẳng vào cô chủ trẻ. Nàng cho ông ta cơ hội để giải thích. "Bác nghĩ rằng bác có thể làm cá ươn trong khi tôi ở đây hả, tuy nhiên bác biết che giấu bằng gừng và dấm. Hãy nhìn đây..." Người đầu bếp yếu ớt giải thích, "Tôi mua cá ở chợ sáng nay.." Hải Đường không thèm nhìn ông ta. "Chủ nhân sẽ ăn cơm nhà trong ba bốn ngày sắp tới, bữa trưa và bữa tối. Tôi thấy món bánh nhân cà tím hết rồi. Hãy làm thêm một ít nữa, hoặc mua tại chợ Đông An. Nhớ là chủ nhân thích món đó." Quay lại Mạnh Giao khi người đầu bếp đi rồi, nàng nói, "Hắn ta thực là điên. Bởi vì tuần trước chúng ta đi vắng và trong nhà lộn xộn, tất cả đầy tớ đều chệnh mảng... Một mình Chu má vẫn như thường. Bà ta lượm những đồ dơ mà không cần phải nhắc bảo. Em thích bà ta lắm. Anh đã thấy màn cửa mà bà ta đã giặt ủi và treo trong phòng Mẫu Đơn chưa?" Mạnh Giao không biết, và mặt chàng tỏ ra dễ chịu. Thực là tốt khi nghe những chuyện vợ vẫn đàn bà ở nàng. Chàng nói:

- Hãy uống trà trong thư phòng.

Đây là buổi tối đầu tiên chỉ có hai người với nhau. Bầu không khí quá mới mẻ nhưng vẫn có vẻ như một cái gì quen cũ. Chàng cảm thấy chàng chưa

bao giờ thực sự nhìn kỹ Hải Đường, và chàng nhìn nàng một lần nữa, mặc dù chàng đã nhìn hàng ngàn lần trước đôi mắt trong sáng, thẳng thắn mở to của nàng và cái núm đồng tiền xuất hiện và biến mất từ khoé miệng nàng.

- Tại sao em biết anh thích bánh nhân cà tím?

Hải Đường cười tự mãn. "Một người đàn bà phải nhìn thấy tất cả. Em không tưởng tượng anh sống một mình được. Anh không biết anh ăn cái gì, phải không?" Mạnh Giao tận hưởng sự săn sóc đàn bà này. Chàng không thể chống lại cái cảm giác hoàn toàn thoa? mãn và yên bình mà sự hiện diện của người em họ trẻ tuổi này đem lại cho chàng. Đường như nàng cần phải ngồi đây với chàng, ngồi thẳng trên ghế, hai chân khép lại, bẽn lèn và kín đáo, khác hẳn người chị lẳng mạn và nằm dài ra. Giọng của nàng thanh tao và nhỏ nhẹ, không có tiếng rinh rích như chuông của Mẫu Đơn.

Giữa những ngum trà, nàng thường giơ tay có những ngón tay mềm mại, cẩn thận điều chỉnh lại chiếc trâm trên mái tóc. Khuôn mặt nàng và sự cân xứng của đường nét mang một nét giống Mẫu Đơn, nhưng vẻ xa xôi mơ màng của mắt người chị không có ở đó; Hải Đường dường như là một bản sao tinh khiết của Mẫu Đơn. Chàng hỏi:

- Phòng này có vẻ khác lạ. Cái gì vậy?

Hải Đường mỉm cười. "Anh không nhận thấy ư? Sáng nay lúc anh vắng nhà, Chu má và em đã thay màn cửa. Em tìm thấy mảnh vải giường sa tanh màu xanh kia." Nàng chỉ vào chiếc ghế trường kỷ gọn ghẽ phủ tấm vải xanh và trắng. "Anh không nghĩ là màu xanh đẹp hơn hay sao? Em bao giờ cũng thích màu xanh.

Cái tấm vải cũ màu tím đang đem đi giặt. Anh có muốn thay lại không?"

Mạnh Giao nhớ lại Mẫu Đơn rất thích màu tím, đặc biệt là quần áo ngủ.

- Không. Như thế đẹp hơn. Anh nghĩ căn phòng đã thay đổi - trông sáng sủa hơn.

Sau khi dùng trà, Hải Đường hỏi, "Anh có muốn làm việc bây giờ không? Nếu anh muốn ở một mình, em sẽ trở về phòng em." - Không, trừ phi em muốn thế. Anh quen với sự hiện diện của hai chị em rồi. Thịnh thoảng cũng rất là cô đơn.

- Vậy thì em sẽ thêm than vào lò và ngồi đây đọc sách. Chiều nay em cũng

cảm thấy cô đơn trong phòng của em, vì chị em đã đi rồi.

Lần đầu tiên chàng hưởng một sự bình tĩnh và yên ổn mà chàng không cảm thấy suốt một năm qua; chàng gần như là một con tàu cập bến sau một đêm bão tố.

Cái cảm giác cá nhân bị Mẫu Đơn làm nhục vẫn còn đau nhói trong lòng Mạnh Giao. Chàng ngạc nhiên khám phá rằng chàng đã không còn nghĩ đến nàng và tính nhăm ngày nào nàng trở về đến Thượng Hải và Hàng Châu nữa. Chàng sẽ không bao giờ tin một người đàn bà nào nữa, và tìm thấy sự thoải mái trong cái ý nghĩ khuyến nho cho rằng tất cả đàn bà đều giống nhau, rằng cái gì đã xảy ra cho chàng chỉ là cái mà chàng phải trông đợi sẽ xảy ra. Nhưng tim chàng vẫn hồi hộp khi trí tưởng tượng của chàng trông thấy nụ cười của Mẫu Đơn và nghe thấy giọng nói của nàng, và chàng có một cảm giác rất mạnh về sự vắng mặt của nàng, sự trống rỗng mỗi khi về nhà.

- Con chó cái đã bỏ ta. Ta mất tất cả rồi.

Hải Đường trông thấy sự bồn chồn này ở chàng, và rất tội nghiệp cho chàng, nhưng nàng không nói gì cả.

Vào đêm thứ ba, chàng nói với nàng sau bữa ăn tối, "Anh phải đi ra ngoài."

- Làm việc hả?

- Không, chỉ thăm một người bạn.

Chàng muốn tự thuyết phục về sự trống rỗng của tình yêu đàn bà, và đi tới ngõ Hạnh Hoa để tìm sự an ủi trong vòng tay ôm của một gái điếm, và đồng thời trút bỏ sự trả thù của tinh thần chàng đối với đàn bà.

Cũng là điều thú vị đem tình yêu xuống mức thú vật thấp nhất và tách tình yêu ra khỏi tình cảm, nhưng cũng không đủ sức thuyết phục. Chàng trở lại tối hôm sau, và mặc dầu chàng không muốn, chàng bao giờ cũng tìm thấy sự đáp ứng của con người; người gái điếm mà chàng ân ái cũng là một con người, với tình cảm ấm áp, có khả năng lôi cuốn nồng nhiệt. Thực ra, một vài gái điếm yếu đuối và ngu dốt đã năn nỉ chàng trở lại với họ. Tuy chàng cố gắng, tình yêu, dù là tình yêu mua được, tình yêu thấp hèn nhất, cũng không phải hoàn toàn chỉ là vật dục đối với chàng. Chàng không thể nào không nghĩ tới Mẫu Đơn như lần đầu chàng gặp nàng trên thuyền - thành

thực, thẳng thắn, rung cảm với tất cả những thứ tốt đẹp trong thiên nhiên, tràn đầy một niềm vui sống, một tinh thần độc nhất khác với tất cả những người đàn bà mà chàng từng biết.

Chàng không trở lại ngõ Hạnh Hoa nữa. Dù bận rộn hay rảnh rỗi, tâm trí chàng chỉ có một ý nghĩ:

Mẫu Đơn.

Chàng cố gắng đi chơi và gặp gỡ nhiều người, chú tâm tới những vấn đề nhà nước, nhưng cũng vô dụng.

Nàng ở bên chàng từng giây phút của mỗi ngày. Chàng cố nghĩ xấu về nàng - rằng nàng lạnh lùng và tàn nhẫn - nhưng cũng không kết quả. Trí óc chàng cố gắng hết sức tìm những lý do để quên nàng, nhưng trái tim chàng hành động ngược lại. Về thể xác, chàng cảm thấy tim chàng chảy máu, và tình yêu này là một nỗi đau nhức nhối lúc nào cũng bắt chàng phải nhớ. Rồi chàng cố tự thuyết phục nàng yêu chàng và nàng cũng không yêu chàng. Điều nào mới đầu nghe cũng có lý, nhưng rồi lại thấy phi lý. Chàng cảm thấy trong những xúc cảm sâu xa nhất của con người, con người không biết được trí óc mình - cho đến khi khủng hoảng xảy ra. Phải, nàng thích chạy theo đàn ông trẻ. Điều ấy chứng tỏ cái gì? Đam mê và tình yêu là hai thứ khác nhau... Trong cái tâm trạng bối rối, chàng không thể nào đẩy nàng ra khỏi tâm trí được. Chàng đã luyện được khả năng đương đầu với những vấn đề lớn và cùng một lúc nghĩ đến nàng. Ban đêm khi Hải Đường lui về phòng riêng rồi, chàng nằm không ngủ được. Nàng đã bỏ đi vĩnh viễn rồi. Tiếng hát tiếc hận thiên thu trở lại tâm trí chàng:

"Em đưa anh lên tới đỉnh trời, rồi em liệng anh xuống." Chàng vươn hai tay vào bóng tối để thấy rằng nàng không có đó. Chàng thầm gọi tên nàng và biết rằng sẽ không có tiếng trả lời. Linh hồn chàng là một sự cô đơn khủng khiếp. Sự kiện này xảy ra đêm đầu tiên và mỗi đêm. Không có sự tạm yên. Rồi chàng biết rằng số phận chàng sẽ phải sống như thế suốt cuộc đời còn lại của chàng; không thể trốn thoát khỏi cái giếng cô đơn. Và chàng biết rằng viết thư cho nàng cũng vô ích. Viết thì có ích lợi gì?

Chàng biết rằng chàng không bao giờ đạt tới cái điểm mà chàng có thể đọc cuốn nhật ký của nàng một cách bình tĩnh như chàng hy vọng. Chính sự tò

mò đàn bà của Hải Đường đã thúc giục chàng phải đọc.

Nàng trông thấy cái gói chưa mở ra và nhét lên kệ sách sau bàn giấy của chàng, với sợi giây trắng còn nguyên vẹn.

- Tại sao, anh sợ đọc nó à?

Mạnh Giao bào chữa. "Không, anh chỉ nghĩ anh để nó nguội đôi chút. Anh ghét bị bức mình. Anh không thể nào khách quan được." - Tại sao không để em đọc trước? Em là em của chị ấy và đang thèm muốn đọc. Và em có thể khách quan hơn anh bởi vì em biết chị ấy hơn anh.

- Vậy thì em đọc đi.

Hải Đường nhìn thẳng mặt chàng. "Chị ấy muốn anh đọc. Và em muốn anh đọc đi. Hãy đương đầu với nó, rồi anh sẽ cảm thấy dễ chịu hơn." - Tại sao em nói thế?

- Anh không thể nào xóa bỏ được một sự bí mật bằng cách để nguyên sự bí mật ấy. Em tin rằng chị em không tệ đâu. Chị ấy chỉ sinh ra khác em thôi.

Nàng cầm cái gói từ trên kệ sách và đặt ngay ngắn trước mặt chàng và nói, "Đây! Em sẽ để anh một mình.

Và nếu có những điều trong ấy anh không hiểu, những chuyện về gia đình em hoặc quá khứ của chị ấy, anh có thể hỏi em." Mạnh Giao thấy một người con gái như Hải Đường có thái độ như thế thực là bất thường. Khi chàng trông thấy nàng biến mất sau cánh cửa thư phòng, chàng bắt buộc phải thán phục sự tế nhị khéo léo và sự thông minh của nàng.

Những hàng chữ trong cuốn nhật ký không ghi ngày tháng, trừ một vài biệt lệ hiếm hoi, nhưng cũng dễ đoán ra ngày tháng bằng những sự kiện nhắc tới. Một vài hàng ghi lại cuộc gặp gỡ đầu tiên của Mẫu Đơn và chàng, nhưng tất cả dường như viết năm vừa qua tại Bắc Kinh. Đây là những hàng ghi vội ý nghĩ của nàng khi phấn đấu chống lại tâm trí nàng. Một vài sự kiện chiếm tới ba bốn trang, và đôi khi cả mấy tháng cuốn nhật ký mới được viết tiếp. Những chữ "tình yêu của tôi" và "chàng" thì thực là lẫn lộn khó hiểu, vì khi thì dùng cho Tần Châu hoặc Phùng Nam Đạt khi thì chính chàng. Như vậy có câu hoàn toàn vô ích:

"Ôi, chàng thật là tuyệt vời" hoặc "Tôi sẽ chẳng bao giờ yêu một người khác trong đời này." Nàng đang nói về ai vậy? Đọc cuốn nhật ký giống như

sống trên một hành tinh có bốn năm mặt trăng cùng một lúc, vì thế chàng không biết, và chắc Mẫu Đơn cũng không biết, mặt trăng nào "hôn" nàng bằng ánh sáng bạc qua khung cửa sổ. Một vài hàng thì thẳng thắn một cách kinh hoàng, và có chỗ chứng tỏ khả năng của nàng có thể tự phân tích một cách thô bạo.

"Khi tôi lớn lên, và học biết nhiều về người lớn, tôi quyết định sống mỗi giây phút một cách cuồng nhiệt cho tới khi tôi mệt nhoài hoặc không còn cảm giác gì nữa. Phải, tôi là một người nổi loạn. Tôi bao giờ cũng là một đứa trẻ nổi loạn, thất thường và không ai có thể bắt tôi làm cái gì tôi không muốn."...

"Điều duy nhất tôi mong ước là sự tự do hoàn toàn. Có phải như thế là vì cha tôi quá nghiêm khắc quá uy quyền không?"...

"Những ngôi sao nhìn xuống tôi và tôi không thể nghỉ ngơi được. Tôi có thể cảm thấy được các ngôi sao - giống như đôi mắt lấp lánh tuyệt diệu của chàng khi nhìn tôi, và rồi thấy gần tôi hơn..." "Tôi không biết tại sao mùa xuân này tôi mỗi mệt như thế. Cơn gió thổi qua cửa sổ vờn người tôi như cái vuốt ve của người yêu." Về mối liên hệ với Mạnh Giao, nàng nói rõ ràng một cách ngạc nhiên và thường là mâu thuẫn, chứng tỏ những sự giày vò và xung đột ở tận sâu trong tâm trí nàng. Một đoạn tiêu biểu:

"Hôm nay tôi đi với chàng ra Thiên Kiều. Tôi nghĩ chàng đi là vì tôi. Chàng thực là một sự thất vọng. Được rồi, tôi là hạ lưu như chàng nói, nhưng tôi thích thế. Có một cái gì cận bã, người làm trò xiếc, kẻ trình diễn gấu, và trẻ con chạy quanh với mũi rãi lòng thông, giữa cát bụi và sựỒ ào. Một ông bố nửa người để trần, đứng trên bụng một đứa con gái mười hai tuổi, hai chân nó quỳ ngược lại và thân người nó cong như một cánh cung, mặt và cổ nó căng thẳng đau đớn trong khi mẹ nó đi thu những đồng tiền của khách đứng xem.

Tôi có thể khóc được. Nhưng chàng vẫn bình tĩnh. Có phải chàng già rồi không? Được rồi, có những thứ làm tôi cảm động. Tôi yêu thích cơn lốc và sự náo nhiệt của cuộc sống này, của mọi người đầy sức sống.

Tôi yêu thích cái bi kịch và sức sống của đám đông. Chàng không nhìn thấy ư? Rồi chúng tôi bước vào một quán trà lộ thiên. Tôi bắt đầu nói

chuyện với một người hầu bàn trẻ. Tôi bỏ chạy theo người hầu bàn trẻ khi một người hát dạo mù đi ngang qua, vừa hát vừa gảy đàn ghi ta và đám đông tụ lại quanh ông ta. Người đó đứng lên, gác một chân lên cái gốc cây cụt. "Quý anh, quý chú, quý thím, hãy nghe lão gia hát." Đám đông cười rộ lên. Ông ta cao giống như một người Mãn Châu, mặt bóng loáng như đồng, và rất mạnh mẽ cường tráng, với hai mắt mở nhưng không trông thấy gì nữa. Người ta có thể trông thấy bụng ông ta phình lên khi ông há cái cổ họng mạnh mẽ. Ông ta hát bản "Chiêu Quân Rời Hán." Khuôn mặt ấy, giọng hát ấy, kết hợp với đôi mắt mù của ông ta, khiến ông ta trông rất bi thương và rất xúc động. Nhưng ông ta không quan tâm.

Thật là một con người đáng khen! Người ta nói người mù là nhạc sĩ hay; có lẽ đúng. Người ta có thể đi theo một con người như thế tới tận cùng trái đất. Cái gì đã làm ông ta bị mù? Có lẽ một cuộc phiêu lưu lãng mạn nào đó? Ai biết được? Tôi quá mê say. Tôi đứng đó lắng nghe người ca sĩ tới hai chục phút, và quên hẳn Mạnh Giao. Tôi trở lại nói chuyện với người hầu bàn trẻ. Tôi nghĩ chàng ghen. Nhưng chàng không hề ghen. Ôi, chàng thực đáng phục! - tôi muốn nói Đại Ca, chứ không phải người ca sĩ Mãn Châu."...

"Tôi muốn dâng trọn cho Mạnh Giao, và tôi cũng muốn Mạnh Giao phải là của riêng tôi. Có lẽ chàng tự hỏi tại sao chúng tôi không phải là một tình bạn lý tưởng, một sự giao cảm của hai tinh thần ở một tầm mức trí thức cao. Kể từ khi đến sống với chàng, tôi cố tránh bàn luận với chàng về tư tưởng và sách vở, trái hẳn với Hải Đường. Tôi sợ tôi sẽ trở thành một môn đệ của chàng, và ngại mỗi liên hệ sư phụ- đệ tử sẽ thay thế những người tình. Tôi muốn gặp chàng một cách bình đẳng:

chàng là một người đàn ông trọn vẹn và tôi một người đàn bà trọn vẹn. Trong lãnh vực tư tưởng và học thuật, tôi sẽ không bao giờ bình đẳng với chàng." Rồi xa bên dưới là một lời ghi chú kỳ lạ:

"Chàng có khả năng đam mê thân xác không, một sự đầu hàng toàn vẹn của cơ thể và sự xóa bỏ của tinh thần? Chắc tôi làm chàng hoảng sợ trong cái đêm đầu tiên tại Đông Lục. Tôi có thể nhận ra thể trên mặt chàng. Tôi muốn là một con điểm của chàng, hiến dâng toàn thể thân xác. Tôi muốn chàng lạm dụng tôi, đi thật sâu vào tôi và hành hạ thân tôi. Và chàng làm

gì? Chàng quá lịch sự tao nhã đối với tôi. Quá nhiều pháo nổ mà không có hành động. Tất cả chỉ là mân mê vuốt ve, chứ không phải là tình yêu - tất cả chỉ là lý trí. Tôi không cần phải vuốt ve sửa soạn trước. Có người đàn bà nào muốn một người tình trí thức không? Niềm hoan lạc lớn nhất của chàng dường như là thẩm mỹ. Chàng nói tình yêu không phải là hành động của cái ống bơm và lỗ trục. Có lẽ như thế, nhưng -"...

"Tôi không hiểu tình yêu, sự bí mật lớn nhất trên đời này, một sự hoà trộn của cái cao cả và cái buồn cười, của thú vật và tinh thần. Có thể nào có một thứ như thế không? Có tình yêu mà không có nhục dục không?

Có người đàn bà nào không muốn bị chế phục bởi người đàn ông mình yêu, bị cắm sâu vào người, xé rách bên trong ra, và bị vùi dập không? Tôi có phải là một con chó cái không? Nhưng tôi đúng như thế?"...

"Hai trình độ của chúng tôi không bao giờ gặp nhau được. Tôi khám phá ra lỗi lầm của tôi. Tôi không có ý nói chàng không đam mê. Chàng rất đam mê. Nhưng bạn có thích nhìn người tình của bạn trần truồng trên giường chỉ hút thuốc và nói chuyện gẫu trong khi bạn bồng bồng trong người không?...

Khi viết về Nam Đạt:

"Tình yêu là lạc thú của thể xác. Hôm ấy khi tôi trông thấy chàng trèo từ cổng lên, mặt và quần áo dính đầy bùn, chàng biểu hiện cái cảm xúc tuyệt vời của tuổi trẻ và sức mạnh thể xác. Cái điều tôi không thể quên là cách đi như chạy của chàng khi chúng tôi quay lại Đông Đàn Bạch Lầu, những bước chân mau lẹ, hai vai rộng, cánh tay gân guốc quàng lấy tôi cho tới khi tôi đau. Tôi bị kích thích đến nổi nếu không bị vợ chàng quấy phá thì tôi đã đầu hàng rồi. Tôi bàn cãi chuyện này với Mạnh Giao, và chàng đồng ý với tôi. Chàng nói sự lôi cuốn tình dục ở người đàn bà hoàn toàn là thể xác."...

"Tôi cho rằng sự huy hoàng của tình yêu, vẻ đẹp của nó, và ngay cả sự nồng nhiệt của lòng ham muốn chỉ có thể có được khi hai người tình phải xa nhau, và tâm hồn và trí tưởng tượng hành hạ cảm giác và đưa tới sự thôi miên về tình yêu. Có tình yêu nào mà không có đau buồn, không có mơ ước? Sự ao ước thêm muốn là tình yêu, như tôi biết từ tình yêu của tôi với Tần Châu. Liệu tôi có yêu chàng nhiều như thế nếu chàng sống bên tôi

hàng ngày như một người chồng không? Hãy thú nhận đi, Mẫu Đơn, hãy thành thực với chính mình."...

"Tình yêu là mẹ của thảm kịch, thảm kịch tinh thần. Nếu không thì nó trở thành một hài kịch nông cạn hoặc là một tình yêu ba bữa một ngày. Tại sao phải như thế thì tôi không biết. Tôi phải hỏi Mạnh Giao về điểm này. Có lẽ tôi có thể yêu Mạnh Giao trở lại khi tôi phải xa cách chàng, khi tôi mất chàng." "Ai trên đời này muốn đọc về những chuyện tình chính đáng? Tất cả những chuyện tình lớn trên đời này đều có yếu tố bất chính. Cái giây phút cô dâu bước lên kiệu hoa về nhà chồng, là câu chuyện chấm dứt tại đó, bởi vì độc giả không còn thích thú nữa. Những ngư phủ đúng nghĩa quan tâm tới những con cá lớn vượt mất chứ không phải những con cá đã bắt được." Nhưng những hàng viết về Hải Đường làm Mạnh Giao hết sức ngạc nhiên. Đây là một bộc lộ bất ngờ!

Chàng chưa bao giờ ngờ Hải Đường bí mật yêu chàng. Nàng đã giữ kín tình yêu ấy đến nỗi không lộ ra một cảm giác nào.

"Trong tất cả những người trên đời này, người tôi yêu mến nhất là Bạch Huệ. Bởi vì chúng tôi cùng là đàn bà, chúng tôi có một sự thông cảm hoàn toàn, không thể có giữa đàn ông và đàn bà. Tôi thấu phục sự thông minh tinh tế và cảm xúc, cũng như quan niệm của chị ấy về cuộc đời, và rất hợp với tôi. Như vậy không có gì ngăn cản; giống như mặt trăng trên một bầu trời quang đãng. Chị ấy có thể làm bất cứ cái gì cho tôi, cũng như tôi sẵn lòng làm bất cứ cái gì cho chị ấy. Khi chị và Như Thủy yêu nhau, tôi không cho chị biết chính tôi cũng yêu Như Thủy. Tôi không thể tạo cho chị nỗi đau không cùng ấy nếu chị biết. Ôi, Bạch Huệ! Chị ấy đối với tôi hơn là một người chị em. Tôi còn nhớ một hôm trời mưa chúng tôi ngồi cùng nhau nhìn những hàng nước mưa chảy xuống khuôn cửa sổ. Niềm vui của chúng tôi trọn vẹn, và chị nói, "Hàng này của tôi, hàng này của chị. Coi xem ai thắng." Rồi những hàng nước mưa nhập làm một, và chúng tôi phá ra cười. Không ai hiểu được chúng tôi nếu họ nhìn chúng tôi lúc đó. Phải, chúng tôi giống như hai giọt nước. Về phần Hải Đường, tôi yêu nó và ghét nó. Tính khí chúng tôi khác hẳn nhau. Cái mà tôi không thể chịu đựng được em gái tôi là sự trách móc im lặng của nó. Giá nó cứ nói thẳng ra cái điều nó nghĩ,

nhưng nó không nói. Nhưng dù những sự khác nhau, tôi yêu nó và rất thán phục. Một hôm tôi nói với nó, "Đừng chối. Chị biết em yêu Đại Ca." thì nó trả lời, "Em yêu thì đã sao? Anh ấy là của chị rồi mà." Việc này có giống như tôi từ chối không cho Bạch Huệ biết tôi yêu Như Thủy không? Hay là rất khác?

"Chúng tôi chỉ bàn về tình yêu của tôi với Mạnh Giao. Hải Đường nói, "Chị, đừng hiểu lầm cái điều em sắp nói với chị đây. Em không phải là người chỉ ưa lý thuyết. Nết nhất em không nghĩ em như thế. Nhưng đối với một người con gái, việc đầu tiên và việc cuối cùng là có chồng và gia đình. Chị đang đùa rờn với chính chị.

Em muốn nói chị đang lãng phí thời giờ. Chị không thấy rằng chị không muốn lấy chồng chừng nào chị còn tiếp tục với anh ấy?" Tôi không thể nào đồng ý với nó hơn nữa.

Mẫu Đơn rất tưởng tượng, nhạy cảm và đam mê, nhưng bên dưới sự mơ mộng, sự cầu thả, có lẽ nàng đang tìm kiếm cái mà đàn bà phải tìm kiếm, cái mà đàn bà đã tìm kiếm từ thuở ban sơ - một người chồng lý tưởng. Giống các đàn bà khác, nàng cũng lo lắng xây một cái tổ cho nàng. Nàng chán một niềm đam mê mà không có viễn ảnh hôn nhân. Nàng viết:

"Tham vọng của tôi là trở thành một bà mẹ có nhiều con. Tôi không thể có con với chàng mà không làm nhục cả chàng lẫn tôi. Thế nhưng nhu cầu sâu xa nhất của tôi là có một thằng bé con Mạnh Giao mà tôi sẽ nuôi nấng và cho bú vú tôi." Tất cả những hạt giống của nàng đều kêu gào phải được tưới bón. Giống như một bông hoa nở, nàng đang phóng ra những làn sóng của hương thơm mê mẩn để lôi cuốn đàn ong, sợ rằng chúng sẽ chết vì phấn hoa vô sinh của chúng. Có lẽ Mẫu Đơn chưa sẵn sàng làm tổ, hoặc có lẽ nàng chưa bao giờ sẵn sàng. Nàng yêu thích được tự do; có lẽ điều này đã đẩy nàng hoảng hốt đi gõ những cánh cửa đã khoá, hết chiếc này đến chiếc khác - những cánh cửa đã khoá từ bên trong. Tần Châu, Mạnh Giao, Phùng Nam Đạt:

họ là những người nàng không thể lấy được. Tuy thế trong nhật ký có một hàng chữ rất đau đớn:

"Ôi, đối với mười người như Phùng Nam Đạt, hãy cho tôi một đứa con của

tôi, và tôi sẽ sống và chết mãi nguyên." Một lần nàng nói với Hải Đường,
"Làm đàn bà thực là phức tạp."

Nguyễn Văn Lý

Tuyệt Tình Ca

Chương 16

Như hương của hoa làm say ong bướm, nhan sắc và cường độ tình cảm của Mẫu Đơn cũng làm Mạnh Giao ngây ngất sau khi đọc cuốn nhật ký của nàng. Dù những nhà khuyến nho nói gì về tình yêu, thì tất cả giá trị của chàng cũng đã thay đổi hẳn:

màu sắc của thế giới thay đổi bởi vì chàng đã một lần biết tình yêu của một người đàn bà. Mẫu Đơn đã bỏ chàng ra đi nhưng cái gì còn lại? Nhạc điệu của lòng đam mê của Mẫu Đơn đối với chàng đã ngừng, nhưng âm vang vẫn còn. Như thể toàn thể con người chàng là một vết thương để trần, nhạy cảm với mỗi sự đụng chạm khẽ nhất, đi tìm một cái gì, bất cứ cái gì để đàn áp cơn đau nhức nhối ấy. Cách Mẫu Đơn từ chối chàng thực là nhẫn tâm, và dù chàng đã khỏi được cơn đam mê ám ảnh, nhưng lòng luyện ái của chàng đối với nàng vẫn còn. Chàng đã mong đợi, trong cái đêm cuối cùng bên nhau, nàng sẽ quay lại với chàng một lần nữa, điên cuồng với dục vọng như họ đã hưởng ở Đông Lục.

Nhưng tình yêu của nàng đã chết, không còn nghi ngờ gì nữa. Không có nước mắt lúc hai người tình chia tay, mà chỉ có nụ cười của những người bạn tốt. Ngọn lửa dục vọng đã hoàn toàn cháy hết rồi. Nhưng, chàng tin chắc rằng nếu nàng quay lại lúc đó và quyết định ở với chàng, tất cả những dây đàn của trái tim chàng sẽ đáp ứng lại với mỗi tình ngoài mơ ước ấy, giống như một sự ngừng tạm thời của một bản hoà tấu rồi lại tiếp tục. Tất cả những lỗ chân lông của con người chàng đã mở ra, phù hợp theo mọi rung động của giọng nói, hình ảnh khuôn mặt và chân tay nàng, kết hợp hai người lại, cuồng nhiệt đến không cùng.

Việc đọc cuốn nhật ký xác định được một điều:

Mẫu Đơn thành thực buồn khi biết tình yêu dành cho chàng đã chết. Và ngay cả lúc đó, nàng dường như rất quá xa cách, không còn là một con người sống, một người đàn bà đam mê cuồng nhiệt, mà là một bông hoa có mùi hương độc có thể giết chết chàng, hoặc bất cứ người đàn ông nào, nếu

nàng muốn.

Một tuần sau, khi đang ăn sáng với Hải Đường, chàng cho biết có việc phải đi ra ngoài. Rồi chàng đổi ý, và quyết định vào phòng nằm nghỉ. Hải Đường không biết việc ấy cho đến khi Chu má báo cho nàng, "Lão gia ở trong phòng và đóng cửa." Hải Đường tới phòng chàng ngay lập tức và thấy quả thực cửa đóng. Nàng khê gõ cửa và nghe thấy tiếng trả lời yếu ớt, nàng liền khê mở cửa. Bên trong tối thui; chàng đã đóng cửa sổ và chỉ có một ánh sáng yếu ớt từ phía sau. Nàng phải mất vài giây để mắt quen với bóng tối và thấy chàng nằm trên giường, vẫn còn mặc nguyên quần áo.

Nàng lo lắng hỏi, "Anh bệnh hả?" - Không. Anh chỉ muốn nằm xuống nghỉ một lát. Anh sẽ như thường sau khi nghỉ đôi chút.

Nàng bước lại và lấy tay khê sờ trán chàng. Trán nóng như lửa. Nàng cầm tay chàng và nghe mạch đập; vẫn mạnh mẽ nhưng bất thường.

- Em phải mời thầy thuốc.

- Không cần đâu.

- Anh bệnh nặng và sốt nhiều.

- Phi lý, suốt đời anh chưa bao giờ bệnh. Anh sẽ nằm nghỉ. Hai giờ nữa anh sẽ mạnh khoẻ như thường.

Nàng nói giọng hơi khàn lại, "Nếu anh muốn thế cũng được, nhưng ít nhất anh phải cởi áo trường bào, giầy vớ ra, và đắp mền cẩn thận. Em sẽ pha cho anh một ấm trà." - Được rồi, anh sẽ làm như vậy.

Chàng ngồi nhòm dậy nhưng với một cử động bối rối. Trong cái ánh sáng lờ mờ, nàng có thể nghe thấy chàng thở gấp nặng nề. Chàng bắt đầu cởi áo, và cuối cùng không thể tự gỡ ra được, và để cho nàng cởi chiếc khuy cuối cùng của trường bào đang làm chàng vướng víu. Rồi nàng tháo giầy và vớ cho chàng.

Nàng đặt chàng nằm ngay ngắn rồi bước ra ngoài, không quên đặt tay lên sờ trán chàng. Khi ra ngoài, nàng lau những giọt mồ hôi trên trán và nghe thấy tim đập hỗn loạn.

Nàng dừng lại một phút để lấy lại bình tĩnh, trước khi xuống nhà bếp tìm Chu má.

- Chủ nhân không khoẻ. Tôi muốn bà về nhà và đem mùng mền đến đây.

Bà sẽ phải ngủ đây vài tối để săn sóc cho chủ nhân.

Gần một giờ sau, thầy thuốc tới. Ông ta đến bằng xe ngựa của Mạnh Giao, vì người đánh xe được dặn là bệnh khẩn cấp và phải chờ đưa thầy thuốc về nhà. Trên đường đi, y sĩ Trịnh, một thầy thuốc và học giả rất được trọng vọng, đã biết qua về tình trạng trong nhà, và lờ mờ đoán rằng bệnh nhân bị quá xúc động vì người em họ bỏ ra đi.

Khi thầy thuốc bước vào, Hải Đường tránh mặt ở phía cuối buồng, sau tấm màn che giường, cho đúng phép. Nàng thấy việc đầu tiên thầy thuốc làm là lật mí mắt bệnh nhân và quan sát một lát. Rồi ông ta bảo bệnh nhân đưa tay phải ra, đặt lên một chiếc gối và nghe mạch một lúc lâu. Mạnh Giao có thể trả lời vài câu hỏi bằng một giọng khàn khàn mệt nhọc. Rồi cũng với cái dáng điệu trang nghiêm, thầy thuốc trấn an quan hàn lâm rằng chàng sẽ sớm bình phục, nhưng chàng phải nghỉ ngơi và đừng lo nghĩ bất cứ chuyện gì.

Ông ta lui ra và hỏi giấy bút để viết toa, và được dẫn ra thư phòng. Hải Đường hấp tấp đi theo thầy thuốc vào thư phòng. Nàng nói:

- Tôi là em họ quan Hàn Lâm. Trong vấn đề này, tôi không thể giao cho đầy tớ được. Xin cho biết anh tôi bị bệnh gì?

Thầy thuốc chăm chú cúi xuống nhìn bàn giấy một cách đúng phép trong khi lắng nghe giọng nói khê và lo lắng của người thiếu nữ. Rồi liếc nhanh nhìn Hải Đường, ông ta trả lời bằng một giọng trấn tĩnh:

- Tiểu thư, cô không cần phải hoảng hốt, nhưng tôi phải báo cho cô biết rằng bệnh này do sự rối loạn của tinh thần và thể xác. Đó là một trường hợp lãng trí; hồn phân tán đi và phách chiếm chỗ của hồn. Ông ta chắc vừa trải qua một sự buồn phiền về tình cảm. Mắt ông ta tỏ lộ tất cả. Mạch của ông ta mạnh mẽ, nhưng không đều và giật nhẩy, kết quả của quá nhiều lửa dương và không đủ âm. Nhưng sinh lực của ông ta rất tốt. Tôi thấy cô cho ông ta dùng trà. Cứ tiếp tục như thế. Tôi sẽ cho toa một loại thuốc xổ nhẹ để tẩy hỏa ra khỏi gan đang gây ngột cơ thể và làm mạch đập loạn xạ. Cái ông ta cần là bồi bổ âm thủy và hạ dương hỏa. Ngoài ra, ông ta cần một cái gì giúp làm giảm căng thẳng tinh thần, làm dịu trí não và tăng cường lực phủ ngũ tạng.

Thầy thuốc bắt đầu viết một toa gồm có mười hai mươi ba vị thuốc, và dặn cách dùng thuốc. Ông nhìn người con gái trẻ tuổi như dò xét, và cảm thấy an tâm trước đôi mắt thông minh và bình tĩnh. Người bệnh cần phải được săn sóc.

Nàng hỏi, "Quan Hàn Lâm có cần phải kiêng cử gì không?" - À, có chứ, phải kiêng đồ chiên rán, để tránh làm rối cơ thể. Tôi sẽ tẩy sạch bên trong cho ông ta trước. Khi ông ta tháo mồ hôi sau khi uống thuốc, phải lấy khăn lau thật khô lau người ông ta và sau đó đắp mền cho cẩn thận. Ngày mai tôi sẽ trở lại. Cái mà ông ta cần là phải ngủ nhiều. Bệnh ông ta sẽ nặng hơn, trước khi khỏi hẳn, nhưng đừng lo ngại.

Thầy thuốc nhận thấy Hải Đường hơi đỏ mặt khi nghe lời dặn. Cuối cùng ông ta nói, "Hãy nhớ rằng sự săn sóc và tâm hồn nghỉ ngơi thì tốt cho ông ta hơn là thuốc." Ông chào từ giã bằng một giọng tự tin chuyên nghiệp. Hải Đường tiễn ông ta ra khỏi hậu viên.

Hải Đường sắp đặt một thời khoá biểu tỉ mỉ. Một chiếc lò được đặt ngay trong hậu viên, và người đánh xe ngựa được lệnh phải túc trực đợi lệnh. Chu má mang mùng mền tới, và một chiếc ghế trường kỷ nhẹ kê ngay tại phòng khách giữa nhà, bên cạnh tường phòng ngủ. Chu má được lệnh phải bỏ mặc công việc nhà thường lệ, vì bà ta sẽ rất bận. Hải Đường thân ngồi sắc thuốc. Nàng đặt một chiếc ghế tựa ngay bên ngoài cửa phòng ngủ lúc nào cũng hé mở. Tại đó nàng có thể nghe thấy bất cứ tiếng gọi nào của Mạnh Giao, và đồng thời có thể quan sát mọi việc xảy ra trong nhà.

Ngày hôm sau thầy thuốc thấy mạch bệnh nhân đều hơn và bằng lòng với sự chẩn bệnh của mình. Ông ta bước vào thư phòng, đầu cúi xuống, nét mặt căng thẳng. Ông viết vội một toa thuốc, nhìn Hải Đường và nói:

- Tiểu thư, tôi cần sự cộng tác của cô. Hãy đi hốt toa thuốc này. Đừng hoảng sợ. Tôi cho ông ta uống một toa quyết liệt. Đừng cho ông ta ăn gì nữa, trừ món cháo nhẹ mà ông ta đòi.

Đưa cho nàng toa thuốc, ông ta dặn, "Cho quan Hàn Lâm uống thuốc này sau bữa ăn tối. Ông ta sẽ mê sảng, lẫn lộn và kêu hét đau đớn, và có thể nổi hung, nhưng cứ mặc ông ta. Độ chừng nửa giờ thì cơn đau sẽ giảm và ông ta sẽ ngủ bình an. Tất cả những gì cô cần làm là canh chừng ông ta. Khi

ông ta ngủ dậy, cho ông ta ăn món hầm, rồi ông ta sẽ qua khỏi." Hải Đường mím chặt môi và nói, "Ngài có thể tin cậy tôi." Nàng theo đúng sự chỉ dẫn. Khi bữa ăn tối tới, nàng bảo Chu má ra ngoài và đóng cửa lại. Tay bưng chén thuốc, nàng khẽ vỗ đánh thức chàng. Chàng mở mắt và trông thấy nàng bưng chén thuốc, đưa vào tận miệng chàng. Có một nụ cười thách đố trên khuôn mặt người con gái.

- Đại ca, uống thuốc này. Thầy thuốc nói rằng thuốc sẽ làm đại ca bộc phát đau đớn, nhưng không lâu, và sau đó đại ca sẽ ngủ ngon.

Mạnh Giao thấy nàng cứ nhìn vào chén thuốc đã đưa sát vào miệng chàng. Chàng nếm thử và mặt chàng méo mó dữ dội. Chàng cố đẩy thuốc ra, nhưng Hải Đường không chịu thua.

- Anh sợ hả?

- Không. Nhưng mùi vị kinh quá.

Rồi ngoan ngoãn chàng cầm chén thuốc, nhưng Hải Đường không buông tay ra cho tới khi chàng uống hết một hơi.

Mắt Mạnh Giao nhắm lại vì cái mùi vị kinh khủng. Một chút thuốc ứa ra mép chàng, và Hải Đường lau đi ngay. Bỗng chàng bật lên một tiếng kêu khủng khiếp của đau đớn tột cùng. "Tôi chết mất! Tôi chết mất!" Chàng hét lên và mắt trợn trừng kinh hoàng như hấp hối, tay nắm chặt lấy khăn giường, hung dữ với cơn đau đốt cháy xé ruột. Hải Đường lặng lặng nhìn cơn quặn quại đau đớn của chàng trong lúc chàng gập người và lăn lộn từ bên này sang bên kia và vung tay ra. Hai bàn tay chàng bám chặt vào cột giường, vùng lộn người và hét, "Tôi chết mất!" Sự vùng vẫy của chàng quá mạnh khiến Hải Đường đang đứng bên cạnh bị hất ngã, tay nàng đè lên một mảnh sành của chiếc bát sứ vừa rơi bể nát trên sàn nhà. Chu má nghe thấy tiếng động, đập mạnh cửa, nhưng Hải Đường vẫn ngồi trên sàn nhà và nhìn chàng đang quặn người đau đớn, không bao giờ rời mắt khỏi chàng. Tiếng kêu thét nghe khủng khiếp; như thể toàn cơ thể chàng đang bị đốt cháy.

Nàng đứng dậy, cách một khoảng an toàn. Khoảng hơn mười phút, hai cánh tay vùng vẫy của chàng giảm bớt sức lực. Tiếng hét khẽ hơn và những cơn quặn người ít hơn. Con mắt hung dữ của chàng rũ xuống vì mệt mỏi. Dần dần tiếng kêu đau đớn dịu dần, nhường chỗ cho những tiếng rên rỉ khẽ và

yếu đuối trong khi lồng ngực chàng nhấp nhô lên xuống.

Hải Đường bước lại gần và hỏi, "Đại ca thấy thế nào? Bây giờ có bớt không?" Nhưng chàng không nghe thấy gì. Nàng trông thấy cơn hấp hối dần dần giảm đi, từ từ nhường chỗ cho hơi thở đều đặn và bình tĩnh hơn. Nàng lại gần và sờ trán chàng. Mắt chàng nhắm lại và mặt chàng là một màu chết chóc. Khuôn mặt, một lúc trước đây rất nóng, bây giờ mát lạnh. Dường như tất cả máu huyết và sinh khí đã tuôn ra khỏi người chàng.

Nàng mở cửa và thì thầm với Chu má, "Chủ nhân ngủ rồi." - Nhưng tay cô chảy máu, và hãy nhìn mặt và tóc cô. Cái gì xảy ra vậy?

Chu má chỉ tay vào vết máu trên cổ và cầm nàng. Lúc đó Hải Đường mới thấy bàn tay nàng chảy máu chỗ bị mảnh sứ cắt phải. Nàng nói:

- Không sao đâu. Tôi đi lau rửa. Bà canh chừng ở đây và không được gây tiếng động.

Vài phút sau Hải Đường trở lại và ăn một bữa tối rất ít, và nói nàng không muốn ăn. Đèn thấp sáng trong lối đi vào phòng ngủ, và cái lò than lớn trong thư phòng được đưa vào để tăng hơi ấm cho phòng ngủ. Nàng bảo Chu má canh chừng chàng lúc chập tối, trong khi nàng lại gần một cây đèn và ngồi xuống một chiếc ghế ở hành lang, với một cuốn sách trong tay. Bệnh nhân vẫn ngủ bình thản; nhưng nàng muốn Chu má phải tỉnh táo trong trường hợp chàng muốn uống nước hoặc cần gì.

Rồi vào lúc nửa đêm, nàng bảo Chu má đi ngủ để nàng thay thế. Ngọn đèn vẫn chập chờn theo cơn gió thu, nàng xách ghế vào phòng ngủ và tiếp tục đọc sách tại đây. Thình thoảng nàng chợp ngủ đi, rồi lại giật mình thức dậy để thấy chàng vẫn ngủ và thở đều đặn. Nàng có dịp quan sát cái hình dáng nhìn nghiêng đẹp đẽ của chàng, trông rất là đường hoàng trong giấc ngủ. Khi ngủ, mặt chàng dường như thon hơn là ban ngày.

Mạnh Giao vẫn say sưa ngủ buổi sáng hôm sau. Thầy thuốc tới vào lúc mười giờ, kiểm điểm những gì đã xảy ra và nói tất cả đúng như dự liệu. Mạnh Giao sẽ ngủ thêm hai mươi bốn giờ nữa, cho đến lúc hậu quả của thuốc tan hết. Rồi sẽ được uống một thang thuốc thứ hai, nhằm bổ trợ tim và cái cơ thể yếu đuối.

Đêm hôm ấy lại vẫn như đêm trước - Chu má hoặc Hải Đường phải túc trực

canh chừng, không bao giờ bỏ chàng một phút. Nàng đã bắt đầu sắc thang thuốc thứ hai, sẵn sàng cho chàng uống ngay khi chàng tỉnh dậy. Một đôi lần, chàng sặc, hoặc ho, hoặc lằm bằm cái gì không nghe rõ.

Sáng sớm ngày thứ ba, Chu má bước vào và thấy phòng ngủ lặng như tờ, chủ nhân vẫn ngủ bình yên, và Hải Đường cũng đang ngủ, trên tay vẫn còn cuốn sách.

Bà ta gọi, "Tiểu thư, bây giờ cô đi nghỉ đi." - Không, tôi phải ở đây khi đại ca thức dậy. Tôi phải cho đại ca uống thuốc.

- Để tôi cho Lão gia uống. Đã hai tối nay cô chưa cởi quần áo. Cô phải ngủ đúng giấc nếu không sẽ bệnh đấy.

- Làm sao tôi có thể ngủ được khi đại ca bệnh? Không, để tôi coi chừng. Bà đi ăn sáng đi, và lau chùi chỗ này.

Một tiếng ho trong giường, và rồi lại im lặng. Hai người đàn bà không nói chuyện nữa.

Chu má rón rén bước ra khỏi phòng. Vài phút sau, Hải Đường nghe thấy động dậy trong giường và một tiếng ho nữa. Nàng đứng dậy, rón rén lại gần giường. Chàng quay lại, tay cử động. Chàng mở mắt và trông thấy Hải Đường đang cúi xuống nhìn chàng với đôi mắt dịu dàng không cùng. Chàng hỏi:

- Máy giờ rồi?

- Bây giờ là sáng sớm.

- Anh chắc ngủ suốt đêm.

Hải Đường sung sướng trả lời, "Không, anh ngủ suốt một ngày và hai đêm." Mặt chàng lộ vẻ ngạc nhiên. Chàng mở to mắt và nhìn quanh phòng. Ngọn đèn dầu vẫn còn cháy. Bên ngoài trời vẫn còn tối. Hải Đường nở một nụ cười nhẹ nhõm.

- Thuốc ghê lắm, phải không? Anh quặn người đau đớn sau khi uống thuốc.

- Thế hả? Anh dường như không nhớ gì.

Hải Đường ra ngoài gọi Chu má lấy một chậu nước nóng, trong khi nàng đi hâm thuốc. Khi Chu má bưng chậu nước và khăn tới, nàng bước vào. Nàng tự tay lau rửa cho chàng. Nàng vắt khăn ráo nước và lau mặt cho chàng. Khi chàng nói chàng muốn thay quần áo lót, nàng vội vàng bỏ ra ngoài và

dặn Chu má, "Bà giúp đại ca thay quần áo." Trong lúc nàng quạt lửa cho cái lò, nàng nghe thấy Chu má nói trong phòng, "Ái chà, Lão gia ơi, cô em họ của Lão gia đã hai đêm nay không ngủ gì cả. Tôi bảo cô ấy đi ngủ nhưng cô ấy không chịu. Chắc Lão gia không nhìn thấy vết đứt ở tay cô ấy. Lão gia đẩy cô ấy té xuống sàn. Lão gia hét muốn xập nhà luôn." Khi Hải Đường mang thuốc vào, Mạnh Giao nhìn nàng chăm chú đến nỗi nàng phải quay đi chỗ khác. Mắt chàng dừng lại trên chỗ tay buộc băng, và thều thào hỏi, "Cái gì xảy ra vậy? Anh không biết gì cả." Nàng trả lời, "Có gì đâu. Điều quan trọng là anh đã qua khỏi rồi. Thầy thuốc sẽ tới vào lúc mười giờ. Em đã sai xe ngựa đi đón ông ta như thường lệ rồi." Mắt chàng dừng trên người nàng chừng nửa giây, nhưng cũng đủ lâu khiến nàng đỏ bừng vì bối rối.

Thầy thuốc tới, nghe kể lại, và chúc mừng quan Hàn Lâm có một người em họ tài giỏi đảm đang như vậy.

Mạnh Giao hỏi:

- Bao giờ tôi có thể khoẻ hẳn?

- Phải vài ngày nữa đã. Thuốc hành hạ và làm ngài mệt nhiều lắm. Phải nằm nghỉ để tâm trí tĩnh dưỡng. Tôi sẽ báo cho quan Đại Học Sĩ biết ngài phải nghỉ vài ngày nữa." Hải Đường đứng bên cạnh vội trả lời, "Tôi đã báo cho quan Đại Học Sĩ rồi." Hai người đàn ông nhìn người con gái trẻ một cách tán thưởng. Mạnh Giao nói:

- Đúng như vậy. Lúc này khi tôi cố ngồi dậy, tôi thấy chân run rẩy, tôi phải nắm lấy cột giường để đỡ.

Thầy thuốc coi mạch và gặt gù. "Vẫn còn chưa bình thường, nhưng nếu quan Hàn Lâm nghe lời tôi nằm nghỉ, ngài sẽ bình phục trong một tuần lễ." Những ngày sau đó trôi qua mau lẹ. Hải Đường lúc nào cũng ở cạnh chàng, hoặc không đi quá xa bất cứ khi nào chàng gọi nàng. Không người nào nhắc đến tên Mẫu Đơn, chàng thì cảm thấy như vừa trải qua một cái gì chàng muốn quên, còn nàng thì sợ rằng sẽ lại khuấy động trái tim chàng. Hải Đường dường như gầy đi, và mặt có vẻ buồn buồn. Về mặt khác, một cái gì đã nảy sinh giữa hai người, đến nỗi hai người thường tránh nhìn thẳng nhau. Một lần chàng cầm tay nàng để xem chỗ đứt tay. Nàng vội rút

tay lại và bỏ ra khỏi phòng.

Mạnh Giao nghĩ đến mấy lời trong nhật ký của Mẫu Đơn. "Đừng chối. Em yêu Đại ca," và câu trả lời của Hải Đường:

"Em yêu thì đã sao? Anh ấy là của chị mà." Chàng cũng nhớ đã nghe thấy nàng nói khi vừa tỉnh ngủ, "Làm sao tôi có thể ngủ khi đại ca bệnh?" Chàng chưa bao giờ ngờ thế; bây giờ chàng hiểu, và liếc nhìn nàng luôn.

Mạnh Giao quyết định ra khỏi giường vào ngày thứ sáu. Hải Đường đề nghị thay đổi khung cảnh sẽ giúp chàng dễ chịu hơn. Chàng sẽ vào nghỉ tại phòng của nàng trong khu hậu viên, một căn phòng ấm cúng yên tĩnh, trông ra một khu vườn nhỏ ở hướng đông, có một hòn non bộ nhỏ, một vài khóm bạch dương lùn, và một bể cá vàng. Mạnh Giao hỏi Hải Đường:

- Còn em ngủ đâu?

- Em ngủ đâu cũng được, trong phòng của chị, hoặc trong phòng ngủ này sau khi lau dọn lại. Em sắp xếp cho Chu má ngủ bên trong.

Như vậy Mạnh Giao ngủ trong phòng của Hải Đường, trông ra khu vườn, còn nàng dọn ra, ngủ trong phòng phía tây trước kia của Mẫu Đơn; Chu má ngủ trong một chiếc ghế trường kỷ trong phòng khách giữa, cho tiện mỗi khi chàng cần gì về ban đêm. Cách sắp đặt có vẻ đề phòng làm Mạnh Giao buồn cười.

Khu nội viên sáng sủa đến nỗi Mạnh Giao sẽ dùng khu ấy cho tới mùa đông, và lúc ấy chàng sẽ dọn về khu phòng ngủ chính. Trước kia chàng ít khi vào mảnh vườn này, nhưng bây giờ chàng thích lắm. Điều này cũng phản ánh sự thay đổi trong tâm trí chàng. Căn phòng giữa nhà nay biến thành phòng ăn, nơi chàng và Hải Đường ngồi ăn với nhau.

Vào một buổi chiều sau khi đi mua sắm về, Hải Đường bước vào vườn và thấy người anh họ đang ngồi trên một cái ghế đá. Chàng mãi trầm tư đến nỗi không nhận thấy nàng. Nàng biết chàng đang tập trung suy nghĩ. Sợ quấy rầy chàng, nàng quay lại bỏ đi thì chàng lên tiếng gọi, đầu vẫn cúi xuống, "Đừng đi. Anh muốn bàn chuyện này với em." Nàng quay lại và đứng dưới bóng dâm của cây chà là. Vài phút trôi qua, và chàng không nói gì cả. Thình thoảng nàng nhìn chàng, sợ chàng sẽ lại hỏi về người chị.

Cuối cùng, chàng nhìn nàng thật chăm chú, một cái nhìn lạ lùng và khó

hiếu, rồi nói bằng một giọng khàn khàn, "Hải Đường, lại đây." Chàng khẽ đứng dậy, vỗ vào chiếc ghế đá nơi nàng sẽ ngồi xuống. Nàng lại gần, hơi đỏ mặt, và ngồi xuống cạnh chàng.

Chàng vẫn nhìn xuống đất và nói, "Hải Đường, em có bằng lòng lấy anh không?" Trái tim nàng dường như muốn nhảy ra khỏi ngực. "Anh nói gì vậy? Làm sao chúng ta có thể lấy nhau được?" Chàng trả lời, vẫn bằng một vẻ nghiêm trọng, "Chúng ta có thể lấy nhau được." - Nhưng chúng ta là anh em họ mang cùng một tên họ.

- Chúng ta có thể thay đổi tên họ.

- Làm sao thay đổi tên họ được?

- Một ý kiến rất hay hiện ra trong trí anh lúc anh đang suy nghĩ. Một đường ruột, tức là một người em họ mang cùng họ thì không được, nhưng một biểu ruột, tức là em họ thuộc họ ngoại khác họ thì được. Dì Tô rất yêu quý em. Tại sao chúng ta không nhờ dì nhận em làm con nuôi một cách chính thức đúng luật? Chỉ là vấn đề kỹ thuật, nếu em bằng lòng.

Hải Đường cảm thấy tràn ngập niềm vui sướng. Chưa bao giờ nàng nghĩ đến việc thay đổi họ; cái ý nghĩ ấy nảy lên bên trong đầu nàng như một tia sáng lóe lên. Nàng lặng lẽ nhìn cây chà là, cố gắng trấn tĩnh trước sự xúc động. Vài giây trôi qua; nàng cảm thấy lòng dạ bối rối và máu đổ xô về tim, giống như một sự tắm rửa ấm áp dễ chịu tràn ngập toàn thân nàng.

Nàng hỏi, sợ nghe thấy cả tiếng nói của nàng, "Anh thực sự muốn thế?" - Anh cần em. Anh nhận thấy như thế. Anh cần em lắm. Anh đã suy nghĩ việc này nhiều lần trong mấy ngày nay rồi. Chị của em và anh đã chiến đấu một trận đánh vô ích, chống lại chính mình.

Cơn xúc động ngạc nhiên của nàng nhường chỗ cho một hạnh phúc bất ngờ.

- Làm thế nào chúng ta thực hiện được?

- Như anh đã nói, đó chỉ là một vấn đề kỹ thuật. Sáng kiến ấy bất thành lòng loé lên. Chỉ là một việc nuôi con nuôi hợp pháp và đổi họ từ họ này sang họ khác. Anh biết dì anh rất yêu thương em. Em là con gái nuôi của bà, phải không? Tất cả những gì phải làm là chính thức hóa chuyện ấy, để em sẽ là con nuôi của Tô thúc thúc và em sẽ mang họ Tô, chứ không còn họ Lương

nữa. Dĩ nhiên em phải có được sự ưng thuận của cha mẹ em, nhưng anh nghĩ cha mẹ em sẽ vui mừng chấp thuận. Hơn nữa, đây chỉ là một hình thức bề ngoài thôi - chỉ là một mảnh giấy.

Hải Đường vẫn cố gắng để chấp nhận cái ý tưởng ấy.

- Em vẫn chưa trả lời câu hỏi của anh. Anh đang hỏi em.

Nàng đặt bàn tay vào trong tay chàng và nắm chặt lấy. "Đại ca, điều này là sự thực ư? Anh sẽ làm em thành một người vợ sung sướng và hãnh diện nhất thế gian. Thoạt đầu là Mẫu Đơn. Và em không bao giờ nghĩ em có thể được. Bây giờ anh không thể đuổi em xa anh được đâu, dù anh muốn thế." Ngón tay nàng chùi một giọt lệ, nàng lão đảo bởi hạnh phúc to lớn bất thần không mong đợi của nàng.

Nàng tựa đầu vào vai Mạnh Giao.

Chàng thì thầm ngọt ngào, "Đáng lẽ anh phải biết. Anh không biết em quan tâm đến anh. Anh muốn nói bằng cách ấy - cho đến khi anh đọc nhật ký của Mẫu Đơn. Đáng lẽ anh phải biết chính em mới là người anh yêu. Nhưng anh đã mù quáng. Và bây giờ anh cần em hơn bao giờ hết." Chàng khẽ hôn nàng - một nụ hôn nhanh trên lọn tóc cong ở thái dương, và cảm thấy cánh tay nàng ôm lưng chàng chặt hơn. Chàng quay mặt, âu yếm nhìn vào mắt nàng; nàng quan sát mặt chàng thật gần, từ trên xuống dưới, và dường như ghi dấu và yêu mến mọi phần của khuôn mặt ấy.

Chàng hỏi, "Em không hôn anh à?" - Em mắc cỡ.

Nàng do dự một giây lát, rồi hôn vội lên môi chàng và bỏ chạy vào trong nhà.

Vẫn chưa nhận được tin gì của Mẫu Đơn, và cũng không mong đợi gì, vì nàng có thói quen không viết.

Trong lúc nàng sống với chồng, đôi khi một nửa năm trôi qua mà mẹ nàng hoặc Bạch Huệ không nhận được thư nàng. Đó là do cái tâm trạng của nàng.

Bầu trời tháng Mười có những đám mây trắng, và gió từ đồng bằng Mông Cổ thổi cái lạnh giá vào Bắc Kinh, làm lá của những cây ngân dương trên đồi Tây Sơn rung lên và run rẩy như những bóng ma trắng cao lêu nghêu. Từng đàn hạc trắng làm thành những đội hình mũi tên, bay ngang bầu trời

trong cuộc hành trình hàng năm về miền nam. Vịt trời mập mạp trong mùa hè vừa qua, đầy rẫy tại những đám lau sậy và cánh đồng lầy trong khu thành phố Mông Cổ và trong khu vực tây bắc của Ngoại Thành. Khu Thập Tự Hải bây giờ bày ra một cảnh hoang vắng; những người bán đồ giải khát đã bỏ đi; những cuống sen vàng và lá sen héo trên ao đánh dấu chấm hết của một mùa hè tình ái. Nhưng không khí mùa thu thì khô ráo và gây hăng hái trong khu vườn nhỏ của Mạnh Giao. Trên hàng rào những cây cúc tây lú lên từ mặt đất. Rõ ràng có bàn tay của một người đàn bà trong những luống hoa cúc được trồng mỹ thuật; Hải Đường đã mua những cây cúc này từ hội chợ Chùa Long Phật, và trồng quanh hàng rào theo từng khoảng cách đều nhau, mỗi cây có một cành tre chống đỡ. Không khí có mùi thơm thoang thoảng của cây mộc lan khổng lồ ở nhà bên cạnh, thỉnh thoảng cái mùi thơm nồng của đồng cỏ và lá khô đốt cháy, cay sè nhưng thích thú, lan tới chỗ ở kín đáo của hai người. Khu vườn đã biến thể. Sỏi được đổ thêm trên những lối đi lầy lội. Một cây mận được trồng trước cửa sổ để đón tuyết vào mùa đông. Người ta có thể tưởng tượng cái mùi tinh tế của những bông hoa vàng này thoảng ra trong không khí lạnh, khi Mạnh Giao ngồi nhìn những cành cây qua cửa sổ trước cái bàn viết bằng gỗ hồng.

Mạnh Giao rất sung sướng trông thấy sự biến đổi này. Trong cửa sổ của phòng chàng là hai cây cúc trồng trong chậu men trắng bóng; thực ra, phòng nào cũng có những chậu cúc như vậy.

Con chó già ghẻ lở đã bị giết rồi. Mạnh Giao không biết việc này, cho đến một hôm khi đi xe ngựa về nhà, chàng nhận thấy con chó không ra nhảy nhót chào đón như trước.

- Con chó đâu rồi?

- Cô chủ đã cho nó uống thuốc độc chết rồi. Cô nói nó ho quá, và nên chấm dứt nỗi khổ sở của nó.

Thời gian bình phục của Mạnh Giao lâu hơn mong đợi. Căn bệnh tim hỗn loạn và mạch trời xụt không dễ chữa như một bệnh cảm cúm; thầy thuốc bảo hai người không nên mong đợi như vậy.

Ông ta căn dặn Mạnh Giao, "Dù ngài ưu phiền gì thì cũng xin bỏ ra ngoài tâm trí. Căn bệnh của ngài là một trường hợp lạc hồn, cái linh hồn chỉ huy

thân xác. Khi nó bỏ ra đi, cái khí lực không biết làm gì. Nếu tôi không cho thang thuốc cực mạnh ấy, bệnh có thể kéo dài nhiều năm. Bây giờ tôi rất mừng nó qua rồi." Quay lại Hải Đường, ông ta nói với một vẻ đồng ý và thán phục, "Tôi rất mừng cô đã thay đổi trong nhà và ngoài vườn. Không gì giúp quan Hàn Lâm bình phục mau bằng làm cho ông ta hạnh phúc, hài lòng và thoải mái. Phải mất một thời gian, nhưng tôi tin chắc rằng chỉ trong hai tháng ông ta sẽ hoàn toàn lành mạnh." Nàng không biết tại sao nàng đỏ mặt. "Làm cho đại ca hạnh phúc?" - Phải. Đây gọi là trị trái tim bằng trái tim. Một người hạnh phúc sẽ bình phục mau lẹ, nhất là trong trường hợp này.

Ông ta bổ túc thêm bằng một cái nhìn ý nghĩa, để chắc rằng Hải Đường hiểu ý của ông ta.

Trái tim con gái của nàng cảm thấy phân vân, nhưng nàng nói, "Còn làm việc thì sao?" - Làm đôi chút thì tốt. Trí óc sẽ lạc lõng nếu trái tim không có ở đó. Tốt hơn là cho trí óc một phương hướng rõ rệt. Một khi tâm và hồn chỉ huy thì trí óc sẽ hoạt động tốt.

Hải Đường rất quen với nguyên tắc "dùng độc trị độc," "trị tim bằng trái tim." Đối với một vài mạch máu cũ bị tắc nghẽn, phải mở ra những mạch khác.

Những buổi chiều thu vàng thường thấy hai người ngồi bên nhau trong khu vườn phía đông. Lúc nào trong vườn cũng có việc để làm hoặc để ngắm. Đôi khi Hải Đường gom lá khô để đốt. Vẫn còn yếu, nhưng Mạnh Giao nằm dài trong một chiếc ghế tựa, phơi dưới nắng thẳng Mười độ ấm. Chàng ngắm cái hình dáng mềm mại uyển chuyển của nàng đi lại chung quanh, gom lá vàng và khơi ngọn lửa, mạnh mẽ trong niềm vui tươi và chú tâm vào công việc. Sự hiện diện của nàng là một sự hiện diện an ủi, rạng rỡ trong sự trinh trắng. Nàng đã thành công che giấu tình yêu bí mật của nàng đối với chàng! Chàng có thể không bao giờ biết được.

Rồi khi cái lạnh của buổi tối tới, chàng vào trong nhà, nằm trên ghế trường kỷ và yêu cầu nàng ngồi bên cạnh. Nàng đến, và thỉnh thoảng bắt mạch cho chàng. Sự đụng chạm nhẹ nhàng của những ngón tay trắng muốt và chiếc vòng ngọc thạch ở cổ tay nàng đã gây xúc động cho chàng một cách lạ

lòng. Với một nụ cười trong sáng trên môi, nàng thường nói, "Thật là tuyệt diệu. Mạch của anh mỗi ngày một mạnh mẽ hơn." Chàng nắm lấy tay nàng và nói, "Không bao giờ chính xác đâu, bởi vì tim anh đập nhanh hơn mỗi khi tay em đặt vào tay anh." Nàng trách ngọt ngào, "Đừng nói vớ vẩn." - Nhưng điều ấy đúng. Em là thầy thuốc hay nhất của anh.

Lúc đó chàng thèm muốn nàng biết bao! Chàng kéo nàng xuống và cho nàng một nụ hôn ấm áp nồng nhiệt.

Nàng cảm thấy sự "nguy hiểm" và nói, "Xin đừng," và đứng dậy rút cho chàng một tách trà Long Tĩnh.

Hai tuần sau họ mới nhận được thư phúc đáp của ông Tô và của cha mẹ Hải Đường. Mạnh Giao và Hải Đường không muốn nói rõ. Không cho biết lý do, chàng chỉ yêu cầu ông bà Tô nhận Hải Đường làm con nuôi, làm nàng thành "cô Tô" thay vì là "cô Lương." Đó là một ngày hiếm hoi Mạnh Giao viết thư cho người em của mẹ chàng, và khi chàng làm như thế, họ thường đoán rằng có một mục đích quan trọng đằng sau.

Hải Đường thì vẫn liên lạc thường xuyên với bà cô, và nàng viết thêm một thư nữa với tên của nàng, và một thư khác cho cha mẹ. Phải đến cuối tháng Mười Một mới hy vọng nhận được thư trả lời.

Thường thì trước bữa ăn tối, khi họ Ở ngoài vườn vào trong nhà, Mạnh Giao uống một chút rượu bổ tim do thầy thuốc đề nghị, và Hải Đường uống một tách trà. Chu má thường bận dưới bếp. Nằm trên ghế trường kỷ, Mạnh Giao thường kéo Hải Đường lại gần; với tay nàng nằm trong tay chàng, hai người nói đủ thứ chuyện - tất cả mọi chuyện, trừ đề tài Mẫu Đơn, mà cả hai đều cố ý tránh né. Có lúc chàng cúi đầu sát vào ngực nàng, vùi đầu vào vú nàng và yêu cầu nàng ôm chàng thật chặt.

Nàng nhớ lại lời dặn của thầy thuốc và hỏi, "Thế này có làm anh sung sướng không?" Chàng cúi đầu vào sâu hơn nữa mà không nói gì cả; nàng vuốt tóc cho chàng và ôm chàng vào ngực, nhẹ nhàng vuốt ve chàng như một người mẹ vuốt ve đứa con. "Hãy thoải mái và ngủ đi nếu anh ngủ được, nếu cách này làm anh sung sướng." Trí óc nàng bay đi rất xa, tới cha mẹ, người chị, và những người quen biết ở Hàng Châu.

- Em không biết bao giờ Tô thúc thúc hồi âm cho chúng mình.

- Thư sẽ tới mà.

- Em biết rằng cha mẹ em sẽ vui mừng chấp nhận nếu cha mẹ em đoán chúng ta chủ định làm gì. Cha mẹ sẽ đoán ra.

Chàng trả lời, "Dĩ nhiên," rồi quay người nhìn nàng thật gần và rất trù mến. "Rồi anh sẽ viết thư cầu hôn em - và em sẽ là người vợ thân yêu bé nhỏ của anh." Trái tim nàng tràn đầy, khi nàng cúi xuống gần chàng và nói, "Thực thể không? Chuyện ấy có thể là sự thực không?" Chàng kéo đầu nàng xuống gần chàng, và nàng cúi xuống; môi hai người gần chặt nhau trong niềm mê say xuất thần. Nàng cố ý trườn thân thể nàng xuống, vuốt ve má chàng và sưởi ấm chàng bằng hơi ấm của da thịt nàng, và nói, "Bây giờ em muốn anh phải bình phục mau - vì em chứ không vì ai khác." Rồi mắt chàng nhìn khắp người nàng như thể nàng là một cái gì mới lạ và kỳ diệu được ngắm nhìn; nàng cảm động và thở dài sung sướng.

- Em là một đứa con gái may mắn. Em chưa bao giờ mơ rằng em may mắn thế này - được anh yêu và anh cần.

Hai người nghe thấy tiếng ho cố ý của Chu má. Bà ta thường ho như thế, làm một dấu hiệu cho biết bà ta có mặt ở hành lang, đang sắp đặt bữa ăn tối. Hải Đường đã tâm sự với bà ta rằng hai người sẽ kết hôn với nhau, và Chu má vốn quý trọng người em hơn người chị, tỏ ra rất sung sướng cho nàng. Vì thế bà ta bao giờ cũng ho báo trước và Hải Đường thường ngồi dậy và vuốt lại tóc để giữ bề ngoài đàng hoàng. Mọi thứ đều tốt đẹp, nhưng người đầy tớ đơn sơ lương thiện đã vụng về ho như thế, như thể là muốn nói, "Tôi biết hai người đang làm gì, cô chủ ơ, nhưng chỉ là thôi thôi." Và Hải Đường đã hiến dâng nàng cho Mạnh Giao ba ngày trước khi thư chính thức của ông Tô tới nơi. Hai người đã quá gần gũi nhau, và mỗi ngày họ có thể cảm thấy tình yêu nảy nở thêm. Chiều hôm ấy, khi bầu trời ửng hồng chiếu tia nắng nhẹ tràn lan vào phòng, Mạnh Giao năn nỉ Hải Đường làm việc ấy. Nàng nghe thấy hơi thở gấp của chàng khi chàng vùi đầu vào vú nàng.

- Làm cái gì?

- Làm cái ấy. Anh cần em ngay bây giờ, toàn thể em.

Nàng im lặng, cảm thấy có một ngày việc này phải xảy ra. Rồi nàng nâng

mặt chàng lên gần nàng và khẽ hôn chàng một cách âu yếm.

- Làm thế có giúp anh sung sướng không?

- Có.

Nàng cho phép chàng làm tình với nàng, trong lúc nàng đỏ bừng khắp người với sự nồng ấm của hai thân thể, cho tới khi nàng không còn biết gì nữa, chỉ nhắm mắt, chỉ biết rằng khi dâng hiến cho chàng hoàn toàn, nàng đã làm tròn phận sự của nàng, rằng một chìa khoá đã mở vào cõi bí mật kín đáo nhất của nàng, rằng đây là sự ngây ngất của đau đớn và hạnh phúc, của sự kết hợp và thuộc về nhau đích thực. Nàng mơ hồ sung sướng và hãnh diện trở thành vợ của người đàn ông này, được ôm chàng vào vòng tay để làm chủ chàng và được chàng làm chủ.

Chàng hỏi, "Anh có làm em đau không?" - Không. Em rất sung sướng khi anh làm em thành là của anh. Nó phải đau đớn để có một cái gì mà nhớ.

Em cảm thấy như sự nảy sinh một con người mới trong em, sự thức dậy của tình yêu. Bây giờ em là một người đàn bà. Nó cần phải đau đớn.

Về sau, trong một trường hợp khác, nàng nói với một nụ cười ranh mãnh, "Một vài người đàn bà kinh nghiệm nghĩ rằng chỉ có họ mới có khả năng đam mê, và một người con gái đạo hạnh thì bao giờ cũng lạnh lùng. Điều đó không đúng. Người đàn bà đạo đức nhất cũng có thể là người đam mê nhất. Họ chỉ muốn chờ đúng người đàn ông, như em đã tìm thấy anh. Dĩ nhiên không phải người con gái nào cũng tìm được một người như anh đâu." Sau vụ này Mạnh Giao mới cho phép Hải Đường đọc nhật ký của Mẫu Đơn. Chỉ vào cái đoạn nàng thú nhận tình yêu với Mẫu Đơn, chàng nói, "Đây chính là khúc quanh của đời anh. Anh không bao giờ nghĩ em yêu anh - như thế đó. Anh không bao giờ biết, bởi vì em quá đàng hoàng trang nghiêm. Em không bao giờ cho phép em tỏ lộ ra ngoài." Mắt Hải Đường mau lẹ đọc lướt qua đoạn đó, cắn môi dưới. Rồi nàng ngẩng lên nhìn chàng, bắt gặp chàng đang mỉm cười nhìn nàng.

- Có đúng chị em hơi ghen với em và bắt em phải thú nhận em yêu anh không?

- Không phải ghen. Đó là lúc chị ấy vướng víu với Phùng Nam Đạt. Chị ấy hành động bất thường và nhiều đêm bỏ nhà đi chơi, để mặc anh một mình.

Em có nói một vài lời, thế là chị quay lại và nói, "Chị biết em yêu Đại ca. Đừng chối nữa." Vì thế em trả lời, "Em yêu thì đã sao? Anh ấy là của chị mà." Nhưng em không phải là sự đe dọa cho chị ấy. Lúc đó chị ấy không có lý do để ghen.

Đây là lần đầu tiên Mạnh Giao tự cho phép nhắc đến Mẫu Đơn và cuốn nhật ký. Sự hồi hộp của trái tim và lòng thèm khát đam mê Mẫu Đơn của chàng đã hết rồi; nhưng chàng dường như thấy rằng chàng yêu Hải Đường bởi vì đối với chàng, nàng hiện thân là hình ảnh trong sạch của Mẫu Đơn, một Mẫu Đơn đích thực, Mẫu Đơn mà chàng yêu dấu trước kia, chứ không phải cái hình ảnh dị dạng trong lòng chàng hiện nay.

Chàng bảo Hải Đường:

- Em hãy đọc cuốn nhật ký, rồi cho anh biết em nghĩ thế nào.

Không gì làm Hải Đường sung sướng hơn. Nàng trả lời, "Em nghĩ em biết về chị ấy và hiểu chị ấy hơn anh." Nàng ôm cuốn nhật ký vào ngực và nằm cuộn tròn trong giường để đọc. Thật là thú vị. Đôi khi nàng đỏ bừng mặt, khi khác nàng ngẩng lên, dừng lại để cố nhớ lại những điều trong tâm trí; và đôi khi nàng phải cúi sát xuống, nheo mắt cố nhận ra một chữ không rõ, tìm kiếm những mẩu chốt của sự việc mà nàng không biết. Mẫu Đơn có kể cho nàng về Phùng Nam Đạt; nhưng nàng chưa kể về cái biến cố trong khách sạn. Và nàng chỉ nghe nói về Hội quán Đánh Cầu. Nàng nói với Mạnh Giao:

- Và đây, vào lúc cuối, em thấy tại sao chị không muốn đi Sơn Hải Quan với chúng ta. Chị đang suy nghĩ về Tần Châu. Đó là lý do tại sao chị không muốn đi với chúng ta. Bây giờ em biết rồi.

Khuya đêm đó, khi nàng đọc xong, chàng hỏi, "Hãy cho anh biết em nghĩ gì? Em có thể khách quan hơn.

Anh thì quá liên hệ." - Em không biết em có thể khách quan không. Chúng em lớn lên cùng với nhau. Em không biết em có thể phán xét chị hay không. Khi anh biết một người nhiều như em biết chị em, anh không thể nói người ấy xấu hay tốt. Chị ấy là tập hợp của nhiều thứ. Tất cả em có thể nói như họ hàng vẫn nói, chị ấy tính tình hơi nổi loạn. Em là người lạnh lẽ hơn và chị ấy hơn em ba tuổi. Chị ấy là người độc nhất, hoàn toàn khác với

những người con gái em biết. Bao giờ cũng sôi nổi, cực kỳ thông minh, đầy tinh thần và rất thất thường. Chị ấy xinh đẹp đến nỗi cha mẹ em chiều chuộng làm hư chị ấy. Chị ấy thường chạy xô vào nhà, liệng đồ đạc.

Chị ấy rất cứng đầu và nóng nảy, và bao giờ cũng phải được theo ý mình. Ba và Mẹ không thể làm gì với chị ấy. Dĩ nhiên khi anh tới và khen ngợi chị ấy trước cha chú trong họ, người ta coi chị là người rất đặc biệt; chị ấy đã được quan hàn lâm ban phép lành. Chị ấy bất thường, và đẹp hơn em rất nhiều. Em biết thế.

- Anh có thể nói rằng em và Mẫu Đơn, mỗi người đẹp một cách khác nhau.
- Không. Chị ấy đẹp hơn nhiều. Em biết thế. Một chiếc mũi thẳng hoàn toàn như thế và đôi môi rất đẹp.

Miệng em rộng quá.

Mạnh Giao bật cười bởi sự tự chê này. Hiển nhiên là miệng của Mẫu Đơn cùng với nụ cười đặc biệt của nàng, đôi môi gợi cảm thì thực là tuyệt vời; mặt Hải Đường thiếu cái sự toàn bích đó và những nét thanh tú - mặt nàng tròn hơn và cảm bạnh ra. Nhưng đồng thời chàng thích sự thẳng thắn cực kỳ của nàng đối với chính nàng, và quan niệm rộng lượng đối với người chị.

- Về sau, khi chị mười sáu hay mười bảy - đó là lúc chị mới yêu Tần Châu - Ba thường cấm chị ra ngoài, nhưng Ba càng cấm thì chị càng chống lại. Chị vẫn đi gặp người yêu, và Mẹ vì thương chị ấy, đã đồng lõa với sự vắng mặt của chị và che giấu Ba. Chị ấy tìm cách gặp anh ta hai hoặc ba lần một năm - ngay cả sau khi hai người đã có gia đình rồi. Người ta có thể nói chị ấy xấu xa. Những người con gái khác ở cảnh ấy thường tìm cách quên đi. Nhưng chị không quên được. Anh không biết được chị ấy khóc trong giường thế nào - chị ấy đau khổ đến mức nào! Một lần đi chơi với Tần Châu về, chị ấy khóc thảm thiết! Chị ấy kêu gào rất to trong giường và sáng hôm sau mắt chị sưng húp. Nếu chị lấy được Tần Châu, chị sẽ là một người vợ tốt đến mức nào! Sau đó chị không cần gì nữa. Anh có thể nói chị ấy là một người cuồng dâm bởi vì chị đi tìm kiếm mối tình đã mất mà chị không thể tìm lại được nữa. Tất cả những gì xảy ra sau đó chỉ vì chị không thể là người vợ của người đàn ông chị thực tình yêu. Tần Châu lấy một người

khác. Đó không phải là lỗi của anh ta - cha mẹ anh ta đã hứa hẹn hôn nhân này. Chị em là một người con gái thông minh hơn phần lớn các cô gái khác. Em nhớ chị đã đọc những tác phẩm lãng mạn từ khi mười ba tuổi. Người ta nói đọc những truyện này chỉ có hại cho chị, đã mở lòng chị cho tình yêu. Nhưng chị là người sinh ra như thế... Chị luôn luôn có danh dự, thẳng thắn, tin mọi người, và rất nhạy cảm trước cái đẹp của thiên nhiên; còn những cái khác, chị không khác người. Em nghĩ chị chỉ đam mê hơn người khác.

- Em đã đọc lá thư vĩnh biệt anh chưa?

- Em đọc rồi.

- Em nghĩ thế nào? Thẳng thắn cho anh biết. Anh rất khó hiểu. Tại sao chị em lại phải tàn nhẫn như thế.

Như thế là cố ý muốn anh phải đau đớn.

Môi Hải Đường trề xuống. Nàng ngập ngừng, chọn lựa chữ cẩn thận. "Có vẻ như vô ơn. Em có thể quá chủ quan - chị ấy rất khác em. Chị ấy xuất sắc hơn, và do đó bừa bãi hơn - nông nổi hơn, lẩn át hơn. Dĩ nhiên không cần thiết phải cắt đứt hoàn toàn với anh. Chị ấy không cần phải viết "Em sẽ vĩnh viễn biến khỏi cuộc đời của anh." Dẫu sao, anh vẫn còn là anh họ của chị....." - Nhưng là một người con gái, em có thể hiểu quan điểm của một cô gái rõ hơn. Chị em đã từng yêu anh lắm, như em cũng biết. Tại sao một tình yêu say đắm như vậy lại có thể chết một cách dễ dàng cầu thả như thế, mà không còn lại một chút tình cảm nào, như anh có thể thấy trong lá thư vĩnh biệt?

Hải Đường mím môi suy nghĩ. Một lát sau nàng nói, "Em cũng thấy khó hiểu. Em biết tâm hồn chị thay đổi khi chị đi chơi với người võ sĩ ấy - không biết tên là gì - Nhưng có một đoạn trong nhật ký làm em giật mình khi đọc tới." Nàng lật cuốn nhật ký, dừng lại ở một trang, và chỉ cho chàng cái đoạn đáng chú ý:

"Hồi này tôi rất buồn chồn. Tình yêu của chúng tôi đã trở thành gánh nặng cho tôi, và có lẽ cho chàng nữa.

Tôi không biết làm thế nào tôi có thể tiếp tục sống làm người tình cho chàng suốt đời. Chúng tôi đã thảo luận vấn đề này. Dĩ nhiên tôi yêu chàng với tất cả tình yêu của một người đàn bà có thể dâng hiến được.

Nhưng lúc nào cũng có hy vọng chúng tôi có thể lấy nhau được. Như thế tôi hãnh diện biết bao! Tôi đề nghị chúng tôi bỏ đi Hương Cảng, tại đó chúng tôi lấy tên khác. Tại sao không? Có phải tình yêu mạnh hơn tất cả những thứ khác? Nhưng bây giờ tôi thấy tôi đòi hỏi chàng một sự hy sinh quá đáng, một sự hy sinh cả sự nghiệp của chàng, địa vị một học giả, được triều đình và mọi nơi yêu quý kính trọng." Hải Đường vuốt lại một lọn tóc bên tai và nói, "Anh thấy không, cuốn nhật ký viết cho chị ấy. Em hiểu điều này có nghĩa là gì, mặc dù tư tưởng liên hệ không rõ ràng lắm. Nói một cách thẳng thắn đau lòng, là một người chồng, anh sẽ xuất chúng, nhưng là một người yêu thì anh vô dụng với chị ấy. Người võ sĩ trẻ kia được đánh giá rất cao là một người để ngủ với. Em không nói chị có ý khai thác tình yêu của anh cho chị ấy. Nhưng rất dễ để trông thấy, như chị ấy nói, chị ấy không thể bám theo anh trong một mối liên hệ không rõ ràng suốt đời. Anh là gánh nặng cho chị ấy, như chị ấy viết. Tình yêu của chị ấy cho anh sẽ phải ngừng lại ngay lúc ấy. Chị ấy chắc muốn thoát khỏi anh để tìm một người khác. Dĩ nhiên tất cả chỉ là bản năng...

Bây giờ em lo sợ cho chị ấy... Chị ấy có thể làm điều gì liều lĩnh..." Một lúc sau, nàng nói thêm, "Em không biết chị sẽ nghĩ gì khi biết chúng ta sẽ lấy nhau." - Mẫu Đơn không ghen với em đâu; em có thể tin chắc việc ấy. Cô nàng làm anh tin rằng cô nàng yêu anh lắm. Tình yêu của cô nàng đối với anh đã chết rồi, chết cứng như một hòn đá.

- Em muốn nói chị ấy sẽ nghĩ gì khi biết rằng anh đã nghĩ ra cách đối họ, mà anh không nghĩ ra khi chị ấy còn ở với anh.

"À, chuyện đó!" Chàng bật cười to, có lẽ cười hơi to hơn là cần thiết; chàng vẫn cảm thấy một căn rứt tội lỗi rằng cái kế chàng nghĩ ra để cho Mẫu Đơn nay lại áp dụng dễ dàng cho Hải Đường. Nhưng chàng yêu Hải Đường và không thể cho nàng biết sự thực. Chàng nói, "Cái ý kiến đó bất chợt đến chớp nhoáng, như một cảm hứng. Giống như anh thường làm khi anh phải bóp óc tìm ra một cái gì mới lạ và đơn giản trong công việc của anh với quan Đại Học Sĩ. Điều khó khăn nhất là sự tươi mát của tư tưởng; phần lớn những thư lại đều mắc vào cái thói quen và lẽ lối cũ." - Anh có chắc rằng việc làm con nuôi sẽ giải quyết được sự khó khăn của chúng ta - và sẽ êm

suôi chứ?

- Sẽ êm đẹp. Anh đã hiểu về sáu mối liên hệ - anh em họ thứ nhất, thứ hai, và những lễ nghi thờ cúng tổ tiên, vân vân. Cái vấn đề tên họ này thực là điên rồ nhất. Anh sẽ không thể nào lấy một cô gái ở tận Quý Châu nếu cô ta có cùng họ với anh, mặc dù cô ta chỉ có thể có liên hệ với anh nếu đi ngược lại năm trăm năm về trước. Thực ra là con gái của Tô thúc thúc, em lại còn gần anh hơn về gia tộc, anh em họ đời thứ nhất, nhưng lại kết hôn được vì em mang họ Tô. Cái mà xã hội muốn là giấy báo hôn sẽ mang tên Tô thúc thúc là cha của em. Tất cả sẽ hợp pháp, và anh sẽ yêu cầu quan Đại Học Sĩ chủ hôn cho chúng ta.

Tất cả mọi chuyện giấy tờ hình thức được hoàn thành như mong đợi. Ý nguyện muốn kết hôn của hai người được thông báo cho cha mẹ Hải Đường và ông bà Tô, và mọi người đều chấp thuận. Thực là một sự ngạc nhiên cho cha mẹ Hải Đường, kèm theo sự trở về rắc rối và bất ngờ của Mẫu Đơn. Hôn lễ của Hải Đường được ấn định vào tháng Giêng năm sau, và sẽ tổ chức tại Bắc Kinh.

Nguyễn Vạn Lý
Tuyệt Tình Ca
Chương 17

Một ngày đầu tháng Mười, Mẫu Đơn bước vào nhà tại Hàng Châu, cùng với hành lý sang trọng. Nàng ăn mặc đúng thời trang màu đen, áo chên viền sa tanh, ống tay áo rộng theo đúng một thời ấy, và một chiếc váy lịch sự màu đen trên màu trắng, mới mua tại Thượng Hải. Mái tóc chải bông và quần hai bên thái dương. Trong thời trang kiểu mới nhất, nàng dễ dàng trở thành một hoa khôi của Thượng Hải.

Nàng gõ vào chiếc cổng đen xinh xinh của căn nhà gạch mà nàng rất quen thuộc. Nàng đã trở về mà không báo trước và chờ đợi nhiều câu cật vấn. Nàng sẽ nói với cha mẹ thế nào? Nói rằng nàng đã cắt đứt với người anh họ ư? Hoặc là nàng trở về để gặp Tần Châu, và tiếp tục một cuộc tình vô vọng với một người đã có vợ?

Mẹ nàng mở cửa và nheo mắt một giây trước khi nhận ra người đàn bà sang trọng trước cổng là con gái bà. Bà dường như già đi rất nhiều, kể từ ngày các con gái đi xa.

Mẫu Đơn bước vào, kéo lê đôi chân mỏi mết và nói, "Mẹ, con đã về." Rồi rơi phịch xuống một cái ghế và duỗi hai chân ra, hai tay buông thõng hai bên. Người mẹ giật mình bởi cái vẻ nặng nề mỏi mết của con gái, và cũng không kém ngỡ ngàng trước sự trở về đột ngột.

Bà lo lắng hỏi, "Chuyện gì xảy ra vậy?" Mẫu Đơn vẫn là đứa con gái cứng nhất của bà, vì đã đem lại cho bà rất nhiều lo lắng, và cần đến bà quá nhiều. Trong bốn hay năm năm vừa qua, Mẫu Đơn không cho tâm trí cha mẹ được bình yên; và bây giờ, dường như nàng lại cần đến tình thương của bà mẹ hơn bao giờ hết.

Trong lúc Mẫu Đơn ngơ ngẩn nhìn ra ngoài, bà nhắc lại:

- Chuyện gì đã xảy ra? Em con đâu?
- Nó ở Bắc Kinh. Mẹ, nó vẫn bình thường. Chẳng có chuyện gì xảy ra cả. Con rời khỏi Bắc Kinh mười ngày trước bằng đường thủy tới Thượng Hải. Mẹ, con quyết định trở về nhà.

Mấy chữ cuối cùng nói bằng một giọng nặng nề, ngẫm ám chỉ rằng nàng đã làm một quyết định lớn. Người mẹ đã quen với tính thất thường của con gái. Rồi một giọt lệ từ từ lăn dài trên má Mẫu Đơn.

- Mẹ, xin đừng trách con. Tần Châu bệnh. Con trở về để thăm anh ta. Và con sẽ không trở lại Bắc Kinh nữa.

Bà mẹ không nói gì, mắt bà tối xầm vì kinh hoảng. Nhưng bà chỉ trả lời, "Con không nên cho ba con biết chuyện này." Vẫn dịu dàng như bao giờ, bà kéo đứa con gái đứng dậy, và rồi bước vào bếp để pha thêm trà, trong lúc Mẫu Đơn chỉ cho người khuân đồ biết chỗ để hành lý. Trở lại với một khay trà, bà mẹ ngồi với Mẫu Đơn trên một chiếc ghế đầu quanh một bàn ăn vuông, và kể cho con gái tin tức của gia đình trong một năm vừa qua.

Mẫu Đơn nắm chặt bàn tay nhăn nheo của bà mẹ trên bàn và nói, "Mẹ là người không bao giờ bỏ con." - Ba con và mẹ già rồi. Mẹ cảm thấy già từ trong xương. Kể từ khi các con ra đi, trong nhà này hiu quạnh lắm.

- Bây giờ con về sống với mẹ. Mẹ có vui không?

Mặt bà mẹ giãn ra vì sự ấm áp đã trở về với căn nhà hoang vắng, và đôi mắt đẹp của bà sáng lên.

Buổi chiều, khi cha nàng về, Mẫu Đơn và bà mẹ đã đồng ý không nói rõ lý do tại sao nàng trở về. Sự vui mừng của ông bố pha lẫn sự bức mình trước thái độ không đoán trước được của đứa con gái. Mẫu Đơn đưa ra một lý do không thỏa mãn tại sao nàng không muốn ở lại Bắc Kinh nữa. Ông bố trách nàng không có khả năng kiên nhẫn đi đến hết những việc nàng bắt đầu. Mẫu Đơn bức mình đứng dậy, bỏ vào phòng riêng.

Mẫu Đơn rất lo lắng và nóng ruột gặp Bạch Huệ ngay để biết bệnh trạng của Tần Châu, và chàng hiện ở đâu. Ngày hôm sau nàng mua một chỗ ngồi trên thuyền tới Phú Xuân Giang. Có khoảng mười lăm hành khách trên chiếc thuyền chật chội. Nàng ngồi một mình, im lặng bó gối, không để ý tới người chung quanh.

Nàng tự hỏi không biết có cơ hội gặp Tần Châu tại nhà Bạch Huệ không - một điều khó có thể xảy ra được, nhưng cái ý nghĩ ấy làm tim nàng dồn dập. Và nếu nàng gặp chàng, nàng sẽ nói gì? Nàng chìm đắm trong cơn mơ mộng đến nỗi không biết rằng thuyền đã tới Đông Lục.

Chuyến đi thực là không may mắn. Nàng bị máy mắt vì hoảng hốt. Bầu trời âm u, và khi nàng lên bờ, một màn sương mù dày đặc như một chiếc áo choàng trắng bao trùm cái bến sông. Mấy ngày trước trời mưa, và không khí nặng nề sũng hơi nước ẩm ướt. Bàn ghế trong các quán trà phủ một màn hơi ẩm. Những con chó đi lăm lét, đuôi cụp lại và thỉnh thoảng rùng mình vẩy nước trên lưng xuống sàn nhà.

Bóng tối hoàng hôn buông xuống, mặc dù lúc ấy mới năm giờ chiều. Mẫu Đơn khó khăn lắm mới tìm được phu khiêng kiệu chịu đi lên núi; họ nói rằng lúc trở xuống trời sẽ tối và con đường đi nguy hiểm lắm. Ngoài ra nàng đã đánh rơi một bông tai trên thuyền. Nàng cũng sợ một mình đi lên con đường núi vắng vẻ ấy, vì nàng ăn mặc quá sang trọng và không tin tưởng những phu khiêng kiệu xa lạ. Nhưng nàng quá bồn chồn nên đành phải liều mạo hiểm, vì đêm cũng chưa tới. Nàng phải trả một giá cắt cổ để mướn một chiếc kiệu.

Phó mặc tất cả cho Trời, nàng nhắm mắt lại trong khi mấy người khiêng kiệu lập cập đi lên con đường đất đỏ, lầy lội và trơn trượt trong mưa. Những cơn gió hú liên hồi và mưa rào rào vây bọc lấy chiếc kiệu. Sau gần một giờ, bầu trời bắt đầu sáng dần, mặc dù sương mù vẫn quấn quanh chân núi. Gió mạnh hơn và đập mạnh vào tấm vải dầu che mưa của chiếc kiệu; Mẫu Đơn run rẩy một phần vì lạnh và một phần vì lo lắng cho Tần Châu. Khoảng mười phút nữa, nàng trông thấy ánh sáng trong ngôi nhà của bạn. Tim nàng đập rộn ràng trong lúc bước xuống kiệu. Như Thủy bước ra cửa, và Bạch Huệ cũng vội bước ra theo. Nàng kêu lên:

- Mẫu Đơn! Thực là bất ngờ!
- Chị viết thư cho tôi mà?
- Phải, nhưng tôi không nghĩ chị về mau thế.
- Anh ta ở đâu?
- Trong bệnh viện. Vào đây đã.

Hai người bạn thân mật ôm lấy nhau. Họ quả thực sung sướng gặp lại nhau sau một năm xa cách.

Bên cạnh Bạch Huệ, Mẫu Đơn cảm thấy dễ chịu hơn. Nàng thoải mái nói về Tần Châu và Mạnh Giao. Với Bạch Huệ, nàng không cần phải giải thích

hoặc xin lỗi vì những gì nàng làm. Bạch Huệ cũng lẳng mạn không thuốc chữa như nàng.

- Anh ta ở trong bệnh viện truyền giáo tại chùa Lục Hoà Tự. Người ta nói bị nhiễm trùng ruột. Anh ta bệnh sáu bảy tuần nay rồi và trông rất hốc hác. Bác sĩ nói không biết có nên giải phẫu hay không. Tôi rất mừng chị có thể về ngay. Làm sao chị có thể bỏ được quan Hàn Lâm?

- Tôi đến với chàng ngay lập tức. Không ai cản được tôi. Bệnh có nặng lắm không?

- Cách đây nửa tháng thì tệ lắm. Tôi nghĩ chị sẽ không tha thứ cho tôi nếu tôi không báo tin cho chị biết.

Anh ta không biết chị về đâu. Đây là sáng kiến riêng của tôi, và tôi không dám bảo cho anh ta biết, sợ gây ra hy vọng hụt, bởi vì tôi không chắc chị sẽ về.

- Bạch Huệ, cảm ơn chị nhiều. Chỉ có chị mới hiểu được cảm nghĩ của tôi. Tôi cắt đứt với ông anh họ của tôi rồi. Tôi sẽ không trở về Bắc Kinh nữa.

Nàng tiếp tục nói chuyện trong lúc cởi chiếc áo chèn ra. Đây tở bừng vào một chậu nước nóng và khăn mặt. Hai người vẫn nói chuyện trong lúc nàng lau rửa và tháo bỏ nữ trang trên bàn. Vừa tháo bông tai Mẫu Đơn vừa nói:

- Tôi sẽ bỏ người anh họ, dù tôi không nghe được tin của Tần Châu. Coi này, tôi mất một bông hoa tai trên thuyền.

Bạch Huệ không quan tâm tới chiếc bông tai mất. Nàng mở to mắt và nhìn Mẫu Đơn một giây. "Cho tôi biết tại sao?" - Giải thích mất nhiều thì giờ lắm. Cuộc tình này không thành được.

- Hai người tình cãi nhau?

- Không phải.

- Anh ta yêu người khác?

- Không.

- Thế thì tại sao?

- Tôi không biết. Tôi chỉ thấy rằng tôi không yêu anh ta, không thực tình yêu.

Hai người bây giờ ngồi quanh một chiếc bàn đá; Bạch Huệ đã đặt sẵn một bình trà nóng.

- Chị muốn nói chị thấy anh ta không phải là ông thần mà chị tưởng và chị vỡ mộng phải không? Không có ai hoàn toàn đâu. Tôi tưởng chị yêu anh ta ghê lắm mà.

Bạch Huệ đã tưởng hai người là một cặp tình nhân lãng mạn nhất. Bây giờ nàng cảm thấy rất buồn, như thể chuyện tan vỡ là của chính nàng vậy. Nàng không bao giờ tin Mạnh Giao có thể kết hôn với Mẫu Đơn - chuyện đó không thể được - nhưng chàng sẽ không bao giờ lấy ai cả. Việc hai người lấy được nhau có quan hệ hay không? Họ sẽ là người tình của nhau suốt đời. Thật là một mối tình đẹp giữa nhà học giả và bạn nàng! Nàng nói với bạn:

- Cho phép tôi có ý kiến. Khi chị và ông Hàn Lâm lên đây và sống qua đêm bên dưới con suối ấy, Như Thủy và tôi bàn luận về cả hai người. Chúng tôi tưởng hai người bắt đầu một chuyện tình giống như Trác Văn Quân, bởi vì Trác Văn Quân cũng là một goá phụ trẻ vừa mất chồng, như chị, và người tình của nàng cũng là một nhà thơ, giống quan Lương Hàn Lâm. Chị đã giết chết giấc mơ của chúng tôi rồi.

Mặt Mẫu Đơn có vẻ nghiêm trọng. Nàng cố diễn tả cảm nghĩ bằng lời, nhưng không được. "Có vài điều tôi sẽ nói cho chị biết sau, bây giờ thì không được." Rồi khuôn mặt nàng dịu lại trong một nụ cười. "Một ưu điểm của chàng là chàng không ghen. Tôi gặp một thanh niên tên là Phùng Nam Đạt. Mạnh Giao biết hết chuyện ấy. Chính tôi bảo cho chàng biết. Chàng nói chàng rất sung sướng được thấy tôi lấy chồng hạnh phúc, nếu tôi có thể tìm được một người đàn ông vừa ý. Nếu chàng nổi giận và hiếp tôi, tôi tin rằng tôi sẽ yêu lại chàng ngay. Chị có thể hiểu được tôi không? Sau khi tôi kể cho chàng nghe chuyện tình ấy, chàng nói chàng hiểu và không bao giờ bắt tôi phải thần phục chàng. Có lẽ tôi thất vọng. Đáng lẽ tôi không nên thế, nhưng tôi đoán là tôi thất vọng. Chàng rất kiên nhẫn và hiểu biết. Điều ấy giết chết tình yêu của tôi với chàng. Nghe có vẻ phi lý, phải không?" Như Thủy mỉm cười. Chàng bỏ tách trà xuống bàn và nói có vẻ chế giễu, "Tôi nghĩ tôi hiểu. Cái mà đàn bà các chị cần là phải tàn bạo. Người chồng càng đánh vợ bao nhiêu, người vợ càng trở thành nô lệ cho chồng bấy nhiêu." Bạch Huệ phản đối, "Đừng nói chuyện ngớ ngẩn. Đàn bà nào muốn làm nô

lệ?" - Nhưng quả thực họ muốn thế. Thịnh thoảng họ thích được đét vào đít mấy cái, để cho họ cảm thấy họ có thể chọc giận người khác và người khác phải ra tay.

Bạch Huệ vội nói, "Đừng nghe anh ấy. Như Thủy nói đùa đấy. Phải có sự thông cảm tinh thần hoàn toàn giữa một người đàn ông và một người đàn bà yêu nhau." Như Thủy trả lời, "Đó có thể là tình bạn, chứ không phải tình yêu. Trong khi làm tình, người đàn bà muốn có một bộ Óc thông minh để làm gì? Người đàn bà chỉ cần một tấm thân ngon lành." Bạch Huệ mắng chông một cách âu yếm, "Anh đừng quấy phá khi chúng em nói chuyện nữa." Mẫu Đơn lên tiếng bênh vực, "Như Thủy nói đúng đấy. Nhưng có lẽ không cần phải tàn bạo như anh ấy mô tả." Tất cả bỗng im lặng một lúc. Như Thủy bị khựng lại và giữ im lặng. Bạch Huệ bị chạm tự ái; nàng bao giờ cũng muốn có một tình yêu lý tưởng - không phàm trần, thơ mộng và hầu như siêu phàm - một tình yêu như tình yêu của nàng và Như Thủy. Mẫu Đơn đang nghĩ đến "tấm thân ngon lành" của người võ sĩ, và muốn nói cái gì, nhưng nàng ngập ngừng trước mặt Như Thủy. Như Thủy vừa giải thích cho nàng cái mà nàng không thể tự hiểu được; đặc biệt là tại sao nàng muốn ngủ với một người võ sĩ tầm thường hơn là ngủ với một quan hàn lâm. Cuối cùng nàng liếc nhìn Như Thủy và nói:

- Tôi nghĩ Như Thủy nói đúng. Cái mà người đàn bà thực sự muốn là một tên đầy tớ trẻ và đẹp trai, chứ không phải là một nhà thơ.

Bạch Huệ không bằng lòng, "Hai người thực là quá đáng. Mẫu Đơn, chị có loạn óc không?" - Ai cần trí thức trong tình yêu? Người ta chỉ cần dục vọng và bắp thịt - một sự đình chỉ của trí óc...

Bạch Huệ la to phản đối, "Mẫu Đơn!" - Dẫu sao, tôi đã để lại cho người anh họ tôi một lá thư, bảo cho chàng biết tôi không yêu chàng, và sẽ không quay trở lại. Tôi nói tôi sẽ vĩnh viễn biến mất khỏi cuộc đời chàng.

Bạch Huệ trợn mắt với sự ngạc nhiên đau đớn và hỏi, "Sao chị có thể như thế? Anh ta vẫn yêu chị phải không? Tại sao chị phải làm như vậy?" - Tôi không biết.

Nàng dừng lại một lát và nói thêm, "Tôi nghĩ chúng tôi vẫn là bạn tốt. Đêm cuối cùng chúng tôi bên nhau, chàng có vẻ buồn lắm. Tôi hôn chàng, một

việc tôi không làm đã mấy tháng rồi. Chàng vẫn yêu tôi. Tôi biết thế từ cách hôn của chàng. Nhưng chàng không sờ đến người tôi. Tôi ước ao chàng làm thế. Tôi muốn nói chàng lúc nào cũng là một người quân tử tao nhã. Điều ấy chứng tỏ chàng không phải là một người tình tốt.

Tôi bảo chàng như thế. Tôi nói tôi vẫn khâm phục chàng là một nhà thơ và là một người đàn ông, nhưng không chịu chàng như một người tình... Tôi quá thẳng thắn." - Chị nói vậy à?

- Đừng có vẻ kinh hoàng như thế.

- Anh ta nói gì?

- Chàng nói rằng nếu phải thế thì đành vậy. Nếu chàng cảm nghĩ gì thì chàng cũng không tỏ lộ ra. Chàng có thể nói gì? Chàng nói chàng không muốn được khâm phục, chàng chỉ muốn tôi và tình yêu của tôi. Vì tôi không yêu chàng nên không còn gì để nói thêm nữa.

- Chị thực sự hành động như thế! Tôi còn nhớ chị nói chị sẽ chết nếu chị sống mà không có anh ấy! Tại sao, trong số những người...

Nàng ngừng lại. Trong tâm trí, nàng trông thấy hình ảnh của một người rút một con dao ra và rạch nát một bức tranh phong cảnh tuyệt tác, hoặc thò một bàn tay thô tục nắm lấy một chiếc chén sứ tuyệt mỹ và đập xuống sàn nhà. Nàng có một vẻ nửa trầm tư nửa trách móc, và nói:

- Tình yêu ấy có thể đẹp đẽ hơn nếu chị và anh ta tìm cách gìn giữ. Tôi nghĩ có lẽ chị vỡ mộng từ tất cả những ảo mộng chị dệt quanh anh ấy. Tuy thế, tôi không nghĩ chị cư xử đúng khi quay lưng lại anh ta bất ngờ như thế.

- Tại sao, Bạch Huệ!

Đây là lần đầu tiên Mẫu Đơn cảm thấy bức mình với bạn, có lẽ vì chính nàng đang đau khổ và hoang mang.

Thấy người bạn thân nhất có vẻ bất mãn, Bạch Huệ vội nói, "Tôi xin lỗi." Cả hai cùng mỉm cười, nhìn vào mắt nhau. Mẫu Đơn khẽ nói, "Đừng là lương tâm của tôi." Câu chuyện đã làm nàng khó chịu. Mẫu Đơn tiếp tục kể cho vợ chồng bạn nghe nhiều thứ từ Bắc Kinh, ngay cả con đường hoa? xa Bắc Kinh-Sơn Hải Quan, và nàng công chúa Mãn Châu cao lệnh khênh mà nàng trông thấy trên xe lửa.

- Dĩ nhiên chị đã thăm Vạn Lý Trường Thành rồi.

- Chưa, tôi chưa đi. Hải Đường coi rồi. Nó và Mạnh Giao làm một chuyến đi tới Sơn Hải Quan. Tôi không đi.

- Chắc chị đã coi nhiều họa phẩm.

- Chưa coi một bức nào.

Bạch Huệ rầy Mẫu Đơn như một người bạn thân. "Thế chị làm gì ở Bắc Kinh? Không đi bảo tàng viện, không gì cả?" Mẫu Đơn chỉ lắc đầu.

Đêm nay tất cả đều bất như ý:

mất bông tai trên đường đi, bị máy mắt lúc khởi hành buổi sáng - một điềm sui sẻo. Không ai thân với nàng hơn là Bạch Huệ, thế mà ngay cả Bạch Huệ cũng không đồng ý với nàng tối nay, và có một quan niệm về tình yêu khác với nàng. Như thế đủ để phá vỡ cái tình thần hoà hợp vẫn có từ trước giữa nàng và người bạn thân nhất.

Đêm đó, nghĩ rằng hai người bạn gái chắc có nhiều điều muốn nói riêng với nhau, Như Thủy đi ngủ phòng khác, nhường chỗ cho Mẫu Đơn. "Tôi ngủ bên ngoài. Tôi chắc hai chị em muốn nói chuyện cả đêm." Bạch Huệ nhìn chồng một cách biết ơn, "Anh thật là chu đáo quá." Hai người bạn gái nói chuyện cho tới gần sáng, như trước kia. Mẫu Đơn yêu thích Bạch Huệ như chưa yêu thích ai như thế, và khóc khi Bạch Huệ Ôm nàng; tình bạn và lòng tin tưởng lẫn nhau đã phục hồi. Nàng hỏi Bạch Huệ:

- Chị có hạnh phúc không?

- Dĩ nhiên.

- Tôi muốn nói sống quá xa thành phố, hoàn toàn cô đơn với một người đàn ông.

- Tình yêu của chúng tôi rất hoàn hảo. Tôi sung sướng và mãn nguyện, được yêu bởi một người mình yêu kính.

- Có bao giờ chị muốn xuống phố, ngồi tại một quán rượu, nhìn người ta, và được người ta nhìn không? Về một phương diện, tôi có hạnh phúc tại Bắc Kinh. Tôi có tự do hoàn toàn. Tôi không phải vâng lời bất cứ ai lần đầu tiên trong đời. Tự do hoàn toàn làm tôi rất thỏa? mãi. Tôi chưa kể chị nghe về Phùng Nam Đạt, một võ sĩ. Tôi không muốn kể trước mặt chồng chị. Tôi không biết bây giờ anh ta ra sao. Anh ta bị tổng giam vì tội giết vợ.....

Nàng kể cho Bạch Huệ tất cả câu chuyện nàng gặp người võ sĩ trẻ.

- Tôi chưa kể cho chị nghe về người đàn ông tôi gặp trên đường về Thượng Hải. Anh chàng là một sinh viên đại học tình cờ đi cùng chuyến tàu với tôi; anh ta rất lịch sự tử tế - anh ta làm tất cả những gì giúp tôi thoải mái. Anh ta chưa có vợ và chưa có hôn thê, và mặt mũi đẹp đẽ, tôi thích anh ta. Lúc đó tôi chán nản quá, chán tất cả những gì mà tôi không quan tâm. Đêm đầu tiên anh ta muốn làm tình với tôi, nhưng tôi từ chối. Đêm thứ hai, tôi dâng hiến tôi cho anh ta. Tôi bảo chị tôi không cần gì nữa. Tim tôi thuộc về Tần Châu, còn thể xác tôi, tôi không quan tâm. Có một trận gió lớn, và con tàu tròng trành và lắc lư. Nhưng không phải con tàu tròng trành lắc lư đâu, mà chính là anh ta. Không phải là lúc làm tình, mà là một cuộc khiêu vũ man dại... Bây giờ chị nghĩ thế nào về tôi?

- Chị quá lãng...

- Lãng nhăng. Cứ nói thế đi. Tôi cho chị biết tôi không phải như thế. Tôi luôn luôn tìm một lý tưởng, một cái gì có ý nghĩa với tôi.

- Tôi biết chị cứ đuổi theo cái bóng của chính mình, kể từ khi chị mất Tần Châu.

Nguyễn Văn Lý

Tuyệt Tình Ca

Chương 18

Tim Mẫu Đơn hồi hộp và chân bước mau hơn khi nàng trông thấy Bệnh viện Lục Hòa Tự, một tòa nhà gạch có mái cong bên cạnh con sông Tiền Đường mênh mông ở ngoại ô Hàng Châu. Nàng phải dừng lại để lấy hơi thở; nàng muốn bình tĩnh và sung sướng khi trở lại với tình yêu của nàng. Một cơn gió lạnh thổi từ sông lên, đùa rớt mái tóc nàng. Nàng không biết sẽ nói gì. Trong một năm qua, nàng nhớ chàng nhiều lắm. Nàng cảm thấy mất thăng bằng; Tần Châu là trung tâm trọng lực của nàng - bây giờ nàng nhận thức đầy đủ như thế. Mới năm ngoái nàng đã bảo chàng rằng mối tình của hai người đã chấm dứt. Nhưng nàng phải trở lại để vá vúi. Nàng sẽ bảo chàng rằng nàng đã cắt đứt với người anh họ và trở về với chàng. Nàng phải chôn vùi tự ái vì nàng biết nàng cần chàng. Chàng chắc không còn giận nữa, và nếu còn, nàng sẽ lấy cơn giận của chàng đi. Nàng dò hỏi xem Bạch Huệ và chàng có bàn luận tới nàng không. Bạch Huệ thân hành mang lá thư của Mẫu Đơn tới nhà Tần Châu, bởi vì nàng không thể tin và trao cho ai được. Chàng không có nhà, rồi được biết chàng bị bệnh và phải vào bệnh viện. Chính tại bệnh viện Bạch Huệ đã gặp chàng lần cuối.

Tần Châu không nghĩ Mẫu Đơn sẽ tới. Chàng đã quên nàng. Bạch Huệ rất đổi ngạc nhiên thấy Tần Châu gầy guộc như thế. Nàng có cảm tưởng rằng chàng mất trí và đau khổ lắm. Nàng đã trông thấy toàn thân chàng run rẩy vì giận dữ, khi chàng lên Đông Lục và biết nàng đã lên đó cùng với người anh họ, đã liệng bỏ chàng để đi Bắc Kinh với quan hàn lâm.

Nàng bối rối và đầu óc hỗn loạn khi tới gần toà nhà đỏ, có tường trắng bao quanh. Tại lối vào là một khóm tre đung đưa trong gió, một khối lá nhọn xanh thẫm đang vẽ những hình thể lay động trên nền trời. Nàng biết điều duy nhất nàng sẽ nói với chàng:

"Em đã trở về và không bao giờ bỏ anh nữa." Mùi i- ốt và những thuốc khác của một bệnh viện tây phương bốc lên mũi nàng khi nàng bước vào hành lang, đông đầy bệnh nhân tới khám bệnh. Một số ngồi trên những

băng ghế dài dọc tường, tay bông con nít, nhưng cũng có nhiều người đứng sắp hàng. Đằng sau quầy là một vài y tá mặc đồ trắng và một bác sĩ ngoại quốc đang bận rộn với chai lọ, kéo và băng. Mẫu Đơn cảm thấy ngột ngạt. Nàng tự giới thiệu là một người bạn từ Bắc Kinh muốn thăm Tần Châu. Người y tá trực cho biết không có ai tên là Tần Châu, mà chỉ có một người tên là Tần Châu Đường ở Tô Châu.

- Đứng người ấy rồi.
- Nhưng cô nói cô muốn thăm Tần Châu mà.
- Tần Châu Đường là bút hiệu của anh ấy.

Nàng bức mình thấy người y tá tỏ ra quan trọng, tưởng rằng mình là một người tân tiến hiểu biết vì được làm việc trong một bệnh viện ngoại quốc; đối với cô y tá này thì tất cả người Trung Hoa đều ngu dốt và mê tín. Thực ra, cô ta không biết đọc những văn thơ cổ điển và những tác phẩm văn học Trung Hoa, bởi vì cô ta được dưỡng dục trong một trường truyền giáo.

Người y tá Trung Hoa hỏi, "Cô biết viết tên ông ta không?" Mẫu Đơn cố gắng nhin. Nàng viết "Tần Châu, bút hiệu Tần Châu Đường." Người y tá trông thấy nét chữ đẹp dễ của nàng, ngẩng lên và mỉm cười.

- Ông ta ở phòng 11. Tôi sẽ đưa cô lên.

Phòng ở tầng thứ hai, ở cuối hành lang, quay về hướng tây. Trái tim Mẫu Đơn cực kỳ hồi hộp. Người y tá gõ và mở cửa.

Cô ta thông báo, "Một người bạn đến thăm ông," rồi vội vàng lui ra.

Một cái giường kê sát tường. Tần Châu đang ngủ; tóc chàng dài, mặt không cạo râu, hốc hác và tái mét.

Một bàn tay nằm bất động trên tấm khăn giường, những đốt xương nhô hẳn lên.

Cổ họng Mẫu Đơn nghẹn lại, và ứa nước mắt. Nàng dịu dàng vuốt mớ tóc mà nàng đã từng biết rõ. Nàng ngắm nhìn cái trán mịn và những đường nét sâu hóm nhưng vẫn còn thanh tú của người yêu. Nàng nghĩ chàng chắc đau đớn lắm, và nàng chưa chút hối hận đã bỏ chàng.

Nàng cúi xuống và hít ngửi vầng trán mịn và mớ tóc. Nàng khẽ thì thầm, "Em đã trở lại với anh. Em đã trở về, Mẫu Đơn của anh đã trở về." Nàng chỉ nghe thấy tiếng thở đều đặn và nhẹ nhàng. Nàng hôn mí mắt chàng.

Chàng mở mắt, thoát đầu chỉ hé nhìn; rồi sau đó chàng nhìn nàng chăm chú bằng một cái nhìn mệt mỏi. Mặt chàng không lộ xúc cảm. Cố tập trung một cái nhìn lạnh lùng, chàng nói chậm chạp nhưng rõ ràng, "Tại sao trở về?" "Này Châu Đường, em đây mà. Anh bệnh nặng lắm hả?" Bàn tay nàng vuốt ve má chàng. Chàng không mỉm cười, không nắm tay nàng.

Chàng khàn khàn nhắc lại, với sự chua chát trong giọng nói, "Tại sao trở về?" - Tại sao thế, Châu Đường? Em đã rời bỏ Bắc Kinh ngay khi nghe tin anh bệnh.

- Vậy hả?

- Châu Đường, đây là Mẫu Đơn, Mẫu Đơn của anh. Em không trở lại Bắc Kinh nữa. Em sẽ ở lại đây, để chờ anh bình phục.

- Vậy hả?

Rồi ghen ngào vì ngạc nhiên và tức giận, nàng không nói nữa. Rõ ràng là chàng vẫn còn tức giận. Nàng đã biết rõ cơn giận dữ của Tần Châu trước kia - sắc bén, dữ dằn, thiếu kiên nhẫn, với một tràng những tiếng chửi thề bằng thổ ngữ Tô Châu, bởi vì mỗi khi chàng nóng giận chàng thường nói tiếng Tô Châu.

Chàng đã giận dữ thế nào khi chàng khám phá nàng đã bỏ đi với người anh họ? Lúc đó chàng tức giận cực điểm, nhưng giọng chàng mệt và yếu.

Nàng kéo một chiếc ghế và cúi đầu xuống chỗ bàn tay chàng đặt trên vải giường. Nàng hôn những ngón tay của chàng, nhưng bàn tay không động đậy. Một cảm giác của tự ái bị thương tổn dâng lên trong nàng; mặc dù nàng không muốn, những giọt lệ cũng nhỏ xuống bàn tay xoè ra của chàng, bàn tay lạnh như băng giá. Nước mắt vẫn chảy xuống má nàng.

- Em yêu anh, em yêu anh, Châu Đường. Anh không biết được em yêu anh biết chừng nào.

Rồi nàng nức nở không kiềm chế được. "Em sẽ không yêu ai chỉ trừ một mình anh, Châu Đường của em." Chàng từ từ rút tay lại. Mặt chàng vẫn nhìn trừng trừng lên trần nhà. Chàng nói bằng một giọng đã hết mọi sức mạnh. "Làm sao tôi có thể tin cô được?" Nàng ngẩng lên nhìn chàng. "Tại sao anh có thể nói như thế khi em từ Bắc Kinh về đây thăm anh? Em không yêu ai ngoài anh ra. Em cần anh. Anh là trái tim của em, đời sống của em,

tất cả những gì của em.

Hãy tin em đi. Bây giờ em biết rồi." Đầu không nhúc nhích, chàng đưa mắt nhìn xuống hình dáng của nàng đang bám vào chàng. "Trước kia cô đã nói như thế rồi, và tôi đoán cô cũng nói như thế với anh ta." - Nói với ai?

- Với anh họ cô.

Sự bình tĩnh của Tần Châu thực đáng sợ.

Mẫu Đơn bực mình. "Em đã nhận ra lỗi lầm của em. Bây giờ em biết em yêu chính anh, không ai ngoài anh." - Tôi không còn tin cô nữa.

Nàng bừng giận và lòng rất thương tổn. "Nhưng em đã chứng tỏ điều ấy với anh. Em đã bỏ anh ta vĩnh viễn." - Cô cũng có thể bỏ tôi vĩnh viễn như cô đã làm trước đây.

Chàng làm một cử chỉ muốn ngồi cho cao hơn. Nàng giúp chàng và vỗ nhẹ cái gối, gấn cho chàng một nụ hôn vội vàng. Trong những lần gặp gỡ trước, chàng đã cuồng nhiệt ôm chặt nàng rồi. Nàng lùi lại và ngồi xuống.

Nàng nhìn chàng chăm chú và nói, "Được rồi, cho em biết." - Tại sao cô trở lại để quấy rầy tôi? Tôi đã tỉnh cơn điên rồi. Tôi đã có sự bình an - bình an của con tim mà trước đây lâu lắm tôi không có. Phải, tôi rất cuồng giận khi tôi biết mối tình điên dại của cô. Cô phải có mối tình mới ấy. Rồi tôi hiểu cô - hiểu cô hoàn toàn. Tôi công nhận đã một lần yêu cô. Chúng ta yêu nhau.

Nhưng bây giờ, thành thực mà nói, tôi không biết nghĩ gì...

Nói đến đây chàng dừng lại để thở.

- Nhưng em gửi cho anh một lá thư từ Bắc Kinh. Em cho anh biết quyết định của em là trở về, bất cứ lúc nào anh muốn em. Em chỉ muốn được ở gần anh, được làm vợ anh, người tình, vợ bé, một con điểm. Em không cần gì cả. Anh có nhận được thư không?

- Nhận được, nhưng tôi không bao giờ mở ra coi. Tôi vất vào sọt rác. Nếu cô muốn biết, mùa xuân vừa qua khi ở Đông Lục về, tôi đã đốt hết những lá thư còn lại của cô.

- Nhưng hãy nhìn em. Hãy nhìn vào mắt em. Em đây này. Anh không tin em ư?

- Nhìn thì thấy gì? Chẳng có gì cả - chẳng có gì ngoài sự thèm muốn và gặp

gỡ cô có lẽ một năm một lần.

Cô không thấy sao?

Bỗng nhiên trong mắt chàng nổi lên ngọn lửa nguy hiểm. "Cô không thấy rằng tốt hơn là từ bỏ nhau, không nghĩ đến nhau nữa hay sao?" Mức độ thù ghét của chàng là mức độ buồn tủi chàng đã phải chịu đựng, khi nàng lạnh lùng liệng bỏ chàng như liệng bỏ một đôi giày cũ. Chàng không bao giờ hồi phục lại như cũ.

Mẫu Đơn dăm dăm nhìn chàng, mê hoặc. Má chàng đã đỏ hồng. Tần Châu bao giờ trông cũng đẹp trai và lôi cuốn khi chàng bất như ý một điều gì, khi chàng liệng dép và gối vào tường và gạt ly tách xuống sàn nhà. Nàng thích ngọn lửa ấy trong mắt chàng, sự tức giận trên môi, và miệng nói tục tằn. Ở chàng có một cái gì tàn bạo. Chàng chưa bao giờ đẹp trai như lúc này.

Trong một cơn thúc đẩy, nàng tựa cả người vào chàng, ôm mặt chàng vào hai bàn tay, tắm mặt chàng bằng những nụ hôn say đắm, và kêu lên, "Châu Đường, Châu Đường của em." Chàng ngheo đầu sang một bên để thoát khỏi tay nàng, và bất thần chàng lao về phía trước và đẩy nàng ra.

- Bước đi! Và đừng bao giờ tới quấy rầy sự bình an của tôi nữa.

Mẫu Đơn lão đảo thụt lùi. Mặt nàng nóng bừng, như thể chàng vừa đánh vào mặt nàng. Nàng gục xuống một cái ghế, ôm mặt khóc.

- Đừng khóc nữa, hãy lau nước mắt và rút đi. Vài ngày nữa vợ tôi sẽ tới đây. Đừng tìm cách tới gặp tôi nữa.

Không quay đầu lại, nàng chậm chạp đứng lên và lê chân đi. Nàng bước ra mà không khép cửa lại.

Bên ngoài, con sông Tiền Đường lấp loáng trong mặt trời buổi trưa. Người ta đang ăn trưa trong quán trà hoặc các quây ăn nhỏ dọc bờ sông. Nàng bước đi, không biết nàng đi đâu. Đầu óc nàng quay cuồng với ý nghĩ Tần Châu đã hiểu lầm nàng, không còn tin nàng nữa. Nàng đã từng chứng kiến những cơn giận của Tần Châu, nhưng nàng không thể tin chàng có thể tàn nhẫn và uất hận như thế. Cách chục thước bên bờ sông là một cái bến, tại đó có hai ba con thuyền neo lại. Cái bến vắng không người. Nàng ngồi xuống một mảnh ván và nhìn con sông rộng sáng lên trong ánh nắng, mãi miết chảy ra biển.

Nàng chỉ còn một thắc mắc, làm thế nào Tần Châu đã hiểu lầm mối chân tình của nàng. Nàng không chua xót, nhưng chỉ cảm thấy hối tiếc vì nỗi đau mà nàng đã gây cho chàng; nàng vô cùng lo sợ khi thấy chàng bệnh nặng và hao gầy như thế. Nàng không quan tâm chàng có muốn gặp hoặc tin nàng không; việc quan trọng bây giờ là làm thế nào có thể giúp chàng bình phục.

Khi về đến nhà, nàng mệt nhoài. Cuộc hành trình dài một ngàn dặm để gặp người yêu duy nhất của nàng, và cuối cùng chẳng có gì. Nàng cảm thấy bị đè nén bởi một cảm giác cô đơn không cùng. Cái ý nghĩ giúp đỡ Tần Châu là một ám ảnh. Sáng hôm sau, khi cha nàng đã đi làm, nàng lấy thuốc mua ở Bắc Kinh ra, và sắc món sâm. Nàng không biết làm gì với món nhung hươu và mật rắn phơi khô. Mang tới một tiệm thuốc bắc, nàng hỏi cách chỉ dẫn phải làm thế nào. Cái cuống nhung hươu phải thái thành từng miếng mỏng và sắc bằng lửa nhỏ. Chế món nhung hươu quá khó khăn nên nàng nhờ tiệm thuốc nấu và hôm sau nàng tới lấy.

Khi nàng mang cái món sâm bổ dưỡng trong một rỏ tre tới bệnh viện thì đã quá trưa lâu rồi. Nàng biết khó mà mang món thuốc bắc vào bệnh viện. Nàng chờ ngoài cổng để gặp các y tá. Sau một lúc, nàng trông thấy hai y tá hết giờ làm việc đi ra cổng.

Cười thật tươi, nàng hỏi, "Xin cho biết cô nào trông coi phòng 11?" Người y tá cao trả lời. "Tôi. Cô muốn gì?" Tên người y tá là Cô Mao, chừng hai mươi lăm tuổi, người gầy và gò má cao. Đã có mấy nếp nhăn quanh mắt, một nét bất thường cho một người còn trẻ như thế.

- Tôi mang nước sâm cho ông Tần Châu ở phòng 11.

Cô Mao trả lời, "Làm như vậy là trái luật lệ Ở đây." - Tôi xin cô. Tôi từ Bắc Kinh về thăm anh ta. Món này có thể cải tử hoàn sinh cho anh ta.

Cô Mao nhìn nàng một cách tò mò; nhìn cái vẻ bối rối và giọng nói của Mẫu Đơn, cô ta phỏng đoán có lẽ cô gái này là người tình của ông Tần. Cô ta nói một cách thiện cảm, "Phải, cô có thể gửi đồ ăn cho ông ta.

Nhưng bà y tá trưởng phải biết. Tại sao cô không vào và hỏi bà y tá trưởng?" Nàng đi theo cô Mao vào bệnh viện. Người y tá hỏi nàng:

- Cô là vợ Ông ta phải không?

Mẫu Đơn đỏ mặt và nói lí nhí, "Không." Rồi nàng nói thêm, "Chúng tôi là bạn cũ." Bà y tá trưởng trông thấy nàng và mỉm cười, "Ồ cô đã tới ngày hôm qua." Bà ta không hống hách như ngày hôm trước. Mẫu Đơn cố gắng khuyến dụ bà ta.

- Bà biết đây là sâm đẩy mà. Tôi đã chọn mua thứ tốt nhất tại Bắc Kinh. Phải chi bà trông thấy rễ, mật, đen và trong suốt! Đây là loại sâm Cao ly thượng hảo hạng. Bà có tin rằng mỗi cân tốn năm mươi quan không?

Và ngày mai tôi sẽ mang nhung hươu - và cả mật rắn nữa.

Nàng tỏ ra cố gắng tuyệt vọng. Khi nàng nói xong, nàng cảm thấy ngớ ngẩn. Bà y tá trưởng nhìn nàng một cái nhìn đầy ý nghĩa và nói, "Sâm thì được. Nhưng tôi không biết gì về nhung hươu và mật rắn. Tôi không thể cho phép." - Nhưng bà biết các món ấy sẽ cứu sống ông ta. Tôi van bà.

- Cô là ai? Tôi muốn hỏi mối quan hệ với người bệnh?

- Chúng tôi là bạn, bạn rất lâu đời. Xin bà giúp cho!

- Tôi biết thế. Nhiệt độ của ông ta lên cao sau khi bà đến thăm. Tôi khuyên bà không nên thăm ông ta nữa.

Không tốt cho ông ta đâu. Dĩ nhiên về món này, tôi tin tưởng vào thuốc cổ truyền của chúng ta, nhung hươu và những thứ khác. Nhưng tôi phải xin phép bác sĩ đã.

Bà ta mở nắp bình thuốc và hít ngửi cái chất lỏng nâu nâu. Rồi bà ta ngẩng lên mỉm cười. "Tôi sẽ nói cho cô. Bác sĩ Fey rất tò mò về thuốc Trung Hoa. Ông ta có thể rất chú ý. Chờ một phút, có lẽ cô nên lấy một ít thuốc cho ông ta xem. Cô chịu thế không?" Mẫu Đơn cảm ơn bà ta và quay về. Trên đường đi ra, nàng hỏi cô Mao, "Tại sao vợ Ông Tần không ở đây với ông ta?" - Chúng tôi nghe nói vợ Ông ta vừa mới sinh. Có lẽ vài ngày nữa bà ta mới tới được.

Mẫu Đơn có vẻ khó chịu, và cô Mao càng tò mò thêm.

- Dĩ nhiên là cô biết vợ Ông ta.

Mẫu Đơn nhìn cô y tá. "Phải, tôi biết bà ta. Tôi phải thành thực với cô. Tôi không phải là vợ Ông ta và không tiện gặp bà ta." - Tôi biết.

Hai người bước ra khỏi hành lang. Cô Mao đã đoán rõ - không còn nghi ngờ gì nữa, đây là một mối tình lén lút.

Mẫu Đơn hỏi, "Tôi xin phiền cô một phút, được không?" - Không sao.

Một phần vì tò mò, một phần vì cuộc sống, nên cô Mao có cảm tình. Cô ta dẫn Mẫu Đơn vào một hàng hiên có kính bao quanh và có vài chiếc ghế. Đây là căn phòng cho những bệnh nhân đang hồi phục ngồi sưởi ánh nắng và ngắm cái ao cá vàng trong vườn. Hàng hiên này lúc ấy không có ai. Chỉ một cái ghế, cô ta nói, "Ngồi xuống đây. Bây giờ không phải là phiên làm việc của tôi. Cô là người ở đâu?" - Nhà tôi ở đây, trong thành phố này. Nhưng lần này tôi về đây từ Bắc Kinh. Cho tôi biết anh ta bệnh gì?

Cô Mao bắt đầu kể bệnh nhân được đưa vào bệnh viện sáu tuần trước với một cơn sốt và những cơn đau ở bụng. "Đó là sốt ở ruột. Bác sĩ ngờ ông ta bị một chứng bệnh do ruột nhiễm trùng gây ra, nhưng không chắc có nên giải phẫu hay không. Dù sao..." Cô ta trông thấy nỗi đau trên mặt Mẫu Đơn và nước mắt từ từ chảy xuống má. Cô ta xoa vai nàng và nói, "Tôi xin lỗi." Mẫu Đơn hỷ mũi, không ngẩng đầu lên và nói, "Nếu anh ta chết, tôi cũng chết theo. Anh ta muốn lấy tôi.

Nhưng người ta lôi anh ta xa tôi." Nàng lại hỷ mũi vào khăn tay.

Cô Mao an ủi, "Tôi hiểu. Nào vui lên đi. Nếu tôi có thể giúp được việc gì, tôi sẽ làm cho cô. Ngày mai cô cứ mang thuốc Trung Hoa đến, và tôi sẽ xem bác sĩ nói gì." - Nếu cô giúp anh ta thoát khỏi bệnh, tôi sẽ không bao giờ quên ơn cô.

Cô Mao có vẻ cảm động bởi cái giọng nói trẻ trung và hấp dẫn. Có bao giờ cô ta trải qua một mối tình tan vỡ không?

- Cô có cần tôi nói gì với ông ta không?

- Không. Cứ bảo ông ta rằng tôi đã mang thuốc Trung Hoa đến. Cứ nói là của Mẫu Đơn.

Người y tá đi theo nàng ra tới cổng, và Mẫu Đơn chỉ lẩm bầm một lời từ giã.

Trong những tuần lễ sau đó, Mẫu Đơn hàng ngày lang thang trên con đường bên bờ sông, tại đó một số cửa tiệm mới mọc lên. Người ta trồng nhiều cây nhỏ dọc phía bệnh viện; phía bên kia một vài cây hồng toa? bóng mát cho bờ sông. Cách vài trăm thước là ngôi chùa cổ Lục Hoà Tự, cùng với vài cửa tiệm và quầy hàng nữa. Đây là một khu vực tương đối yên tĩnh

bên ngoài thành phố, nơi du khách thường tới hưởng những buổi chiều êm đềm.

Bác sĩ Fey, một y sĩ người Mỹ, với hình dáng nhanh nhẹn và cao lêu nghêu có hàng ria mép màu nâu, muốn xem món nhung hươu. Người ta giải thích cho ông ta là sừng hươu này lấy từ những con hươu còn nhỏ trong vòng một tuổi. Sừng được cắt sau một cuộc săn đuổi, ngay khi bắt được con hươu lúc máu hươu đổ dồn lên sừng. Phải cắt thực khéo ngay tại chân sừng, và phải lấy hết chỗ sụn tại chỗ sừng còn mềm và vẫn đang phát triển. Người ta tin rằng lúc đó, máu hươu vẫn còn mang một vài chất hoá học đặc biệt dùng để nuôi sừng. Bác sĩ Fey sẵn lòng thí nghiệm môn thuốc cổ truyền này và ghi nhận hiệu quả, nhất là ông ta đang đương đầu với một trường hợp bệnh khó hiểu mà mọi thuốc khác đều thất bại. Ông ta cũng biết rằng trong mật rắn khô có nhiều nước mật, nhưng ông ta chưa bao giờ có dịp nghiên cứu về sự hiệu nghiệm của nước mật của rắn. Chất ấy không giết bệnh nhân nhưng có thể giúp cho hệ thống tiêu hóa. Thật là một tin vui mừng khi nước mật rắn đã làm giảm cơn sốt của Tần Châu.

Thực ra bác sĩ Fey đã tuyệt vọng, và đã bày tỏ ý nghĩ ấy với người y tá. Ông ta nghi Tần Châu bị ung thư ruột. Cô Mao không dám kể cho Mẫu Đơn biết; mặt Mẫu Đơn đỏ hồng cùng với nụ cười run rẩy, khi được biết nhiệt độ của Tần Châu đã giảm.

Sau khi nghe tin mừng ấy, Mẫu Đơn đi ra, đầu ngược thẳng với một nụ cười chiến thắng trên môi. Nàng muốn ở một mình. Nàng đi ra phà và ngồi trên cái cầu tàu vắng vẻ. Hai tay ôm gối, nàng lắng nghe khúc hát mùa thu của gió trên sông Tiền Đường.

Vài ngày sau, vợ Tần Châu tới, và sáng nào cũng vào thăm chồng. Mẫu Đơn có thể biết lúc nào người vợ tới bệnh viện, căn cứ vào chiếc xe ngựa đậu bên ngoài tường bệnh viện. Nàng thường tới sớm, và khi trông thấy chiếc xe ngựa, nàng đi xuống ngồi tại bến phà.

Đó là thói quen hàng ngày của nàng bây giờ. Nàng ngồi hết ngày này sang ngày khác, lắng nghe tiếng nước chảy của con sông sâu, và tiếng hú của gió trên sườn đồi đã ngả sang màu nâu và tím của mùa thu.

Thình thoảng một vài thuyền buồm khởi hành ra khơi; từ đằng xa có thể

trông thấy những cánh bướm lấp lánh dưới mặt trời chiều. Nàng tin chắc Tần Châu sẽ bình phục nhờ nhung hươu và mật rắn.

Nàng thường tới bệnh viện lúc hai giờ chiều, khi nàng biết chắc vợ Tần Châu đang ở nhà trông nom đứa con mới sinh. Nàng đợi cô Mao ra hiệu từ cửa sổ. Phòng Tần Châu ở góc lầu hai và nàng ngồi chờ sẵn trên một tảng đá gần bức tường sơn trắng, dưới bóng một khóm tre.

Người y tá âm mưu với nàng, thường ra hiệu mỗi khi bệnh nhân được chích một mũi thuốc ngủ. Đây là ý kiến của người y tá, và Mẫu Đơn đồng ý vì nàng cũng sợ phản ứng của Tần Châu. Nàng có thể chờ đợi cho đến lúc chàng qua cơn nguy hiểm trước khi nàng nói chuyện lại với chàng.

Đây là giờ ngủ trưa và bệnh viện rất yên tĩnh. Bà y tá trưởng ngồi trong văn phòng ở giữa bệnh viện. Mẫu Đơn lén vào qua một cửa hông, đi qua một phòng đầy những chai lọ, trèo lên một chiếc cầu thang kéo kẹt, và lách vào phòng 11, tại đó cô Mao đang chờ nàng. Nàng được phép ở lại trong phòng bệnh nhân mười lăm phút, im lặng nhìn Tần Châu ngủ, những mạch máu ở thái dương chàng đập đều đều, khuôn mặt hốc hác bình thản trong giấc ngủ, cái hình dáng gầy gò trông nghiêng và gò mũi cao của chàng nổi bật với bộ ria mép ngắn và tóc bù xù. Nàng khẽ thì thầm hỏi người y tá xem chàng ngủ thế nào và có dấu hiệu tiến triển không. Đôi khi chàng lăn trở trong giấc ngủ, duỗi một cánh tay trắng gầy trên tấm khăn giường trắng; nàng âu yếm sờ vào những đốt xương, và có khi để lại một cái hôn vội lặng lẽ. Rồi nàng ra về, hạnh phúc và thoa? mãi.

Nàng không thể xa bệnh viện được. Một sức mạnh bắt buộc nàng phải ở gần cái nơi Tần Châu nằm bệnh.

Nàng không đòi hỏi gì ở Tần Châu, mà chỉ muốn được ở gần chàng, và hưởng cái xa xỉ được ở một mình bên chàng cùng với nỗi sầu vô hạn. Nàng thường tới ngồi tại bến phà, hoặc vào một quán trà, chiếm một cái bàn nhìn xuống sông. Vào khoảng năm giờ chiều, một vài sinh viên y khoa và y tá cũng ra, và quán trà có sinh khí trở lại. Đối với các y tá, nàng được gọi là "người bạn của phòng 11." May mắn là không có gì trục trặc. Vợ Tần Châu bao giờ cũng tới bệnh viện bằng xe ngựa, và dễ dàng trông thấy từ cửa sổ trông xuống sông. Một lần người vợ tới trong lúc Mẫu Đơn còn ở trong

phòng Tần Châu. Cô Mao phải dậm chân mạnh xuống hành lang để báo động, và Mẫu Đơn chạy ra bằng một cầu thang phía sau. Một lần nàng bắt gặp hình dáng của Tần Châu di chuyển qua cửa sổ; chàng dường như nhìn về phía nàng. Nàng đang ngồi trên tảng đá dưới bóng một khóm tre, và không biết chắc chàng có trông thấy nàng không; chắc chắn là không, vì chàng biến mất ngay lúc đó và không xuất hiện nữa.

Một hôm, nàng nhận thấy bóng mát của những cây dương trên tường bệnh viện trở trụi hơn. Nàng đã quen thuộc với hình ảnh của những cái bóng dâm lung linh trên bức tường trắng khi mặt trời lặn. Nhưng bây giờ cái bóng lung linh ấy không giống như trước nữa, và nàng chợt nhận thấy lá cây đã rụng hết, và chỉ còn lại những cành khẳng khiu.

Nàng không đếm ngày tháng nữa, những ngày của một sự bình yên và lặng lẽ kỳ lạ, cái lặng lẽ của buổi đọc kinh chiều vào mùa thu, và của nỗi buồn rất đẹp. Những bản báo cáo của cô Mao bao giờ cũng phấn khởi - ít nhất là không bao giờ báo động - cho đến lúc nàng bỗng nhiên nghi ngờ. Nhưng hươu và mật rắn không hoàn thành được phép lạ mà nàng đang cầu nguyện. Hy vọng và tin tưởng nhường chỗ cho hoài nghi và sợ hãi. Và rồi một buổi chiều cô Mao cho nàng biết chàng đã mê man bất tỉnh hơn một tuần rồi.

Những cuộc viếng thăm của Mẫu Đơn gây căng thẳng cho người y tá, và cô Mao không dám cho nàng biết sự thực.

Nguyễn Vạn Lý
Tuyệt Tình Ca
Chương 19

Mẫu Đơn không dám cho Bạch Huệ hoặc cha mẹ biết chuyện đã xảy ra. Một buổi chiều, nàng trông thấy những cánh cửa của phòng Tần Châu đóng lại. Nàng chờ đợi trong sợ hãi, và trái tim chìm xuống. Nàng tưởng thời gian dài như một đời người đã đi qua, trước khi người y tá bước ra và báo cho nàng biết Tần Châu đã chết rồi. Mối Mẫu Đơn bỗng khô đi, và mặt nàng không còn huyết sắc nữa. Nàng không khóc. Cô Mao trông thấy một hình dáng tái mét bước đi như người máy, dọc theo bờ sông về hướng thành phố.

Sáng hôm sau một nhà sư tìm thấy nàng sau một ngôi đền cách bệnh viện ba dặm. Nhà sư thấy nàng ngủ trong một bụi cây gần một tảng đá lớn, và tưởng nàng bị ai bắt cóc tới đây và bị bỏ lại; tuy vậy tóc nàng vẫn không bù rối, chiếc áo chên độn bông vẫn gài khuy cẩn thận; không có dấu hiệu kháng cự. Điều lạ là nàng phải lội qua hai con suối cạn trong đêm, bởi vì không có một lối đi trực tiếp từ Lục Hoà Tự tới ngôi đền này.

Hoặc nếu nàng đi theo con đường bên bờ hồ, thì nàng phải lần mò sáu dặm trong một đêm không có trăng, trong một trạng thái lơ đãng.

Mẫu Đơn không biết nàng tỉnh hay mơ khi thấy có ai lay nàng. Nàng mở mắt. Cái khe núi trong buổi sáng sớm hôm ấy nằm trong bóng dâm của đỉnh núi Thiên Trụ. Giải ánh sáng bên trên đỉnh núi phơi bày một khu rừng nguyên thủy gồm những cây thông khổng lồ, rất im lìm ngoại trừ tiếng hót của chim chóc, nhưng rất xa, không trông thấy.

Trong lúc nàng ngồi đó với đôi mắt ngỡ ngàng, nhà sư lo lắng hỏi:

- Cô là ai? Tại sao cô lại ở chỗ hoang vắng này?

Trong trạng thái mê muội, nàng trông thấy nhà sư trẻ cao lêu nghêu, trong bộ áo cà sa màu tro đứng cao ngất bên trên nàng. Ở giữa cái đầu cạo trọc là chín vết chân hương, gồm ba hàng ngay ngắn.

Bối rối trước cái nhìn của nhà sư, nàng cố đứng dậy, nhưng bỗng rên rỉ, khi cơn đau nhói truyền qua bàn chân nàng. Nhà sư đỡ nàng đứng dậy, và nàng

tựa cả sức nặng vào vai nhà sư. Nhà sư rất đổi sững sờ khi nàng mỉm cười với một vẻ thỏa mãn vô biên.

Nhà sư còn ngạc nhiên hơn nữa khi nghe thấy nàng nói, "Thật là tuyệt vời. Chàng đã tha thứ cho tôi rồi.

Chúng tôi đã làm hoà với nhau rồi. Thực là một cảm giác tuyệt diệu và hạnh phúc." Nàng nói một nửa với chính nàng, hơi lắc đầu. Rồi nàng nhìn nhà sư. "Sư phụ có yêu không? Đó là một điều tuyệt diệu." Sương lấp lánh trên các cây sung và cây hồng, khi mặt trời buổi sáng nhô lên trên đỉnh núi, và rọi ánh sáng chan hoà xuống cái thung lũng hoang vắng và biệt lập. Sương mù buổi sáng lờ mờ hơi nước vẫn còn che phủ những hốc sâu của khe núi. Chỗ ấy thực là lạ lùng, người đàn ông bên cạnh nàng cũng là một người lạ. Như thế nàng đã bước vào một đời sống tiền sử và chỉ còn có hai người trên đời này.

Lo lắng tìm cách giải thoát cái gánh nặng xác thịt này, nhà sư đưa nàng tới một tảng đá bằng phẳng để nàng ngồi xuống. Nhà sư hỏi:

- Và bây giờ hãy cho tôi biết cô là ai và cái gì đưa cô tới đây?

- Tôi không biết.

- Hãy cố nhớ lại đi - cô tới đây bằng cách nào?

- Đừng bận tâm tôi là ai. Tôi sung sướng lắm. Chàng là của tôi, hoàn toàn, và bây giờ chàng không thể tránh tôi được nữa. Vĩnh viễn như vậy.

Bây giờ nhà sư tin chắc nàng đã mất trí, một chuyện kinh khủng nào đã xảy ra cho nàng.

- "Chàng" là ai?

- Dĩ nhiên là Tần Châu rồi. Dĩ nhiên tôi biết sư phụ không phải là Tần Châu. Tôi biết thế. Sư phụ cao hơn, và không có đôi mắt tinh anh và hai bàn tay đẹp mềm mại của chàng. Sư phụ biết không, chúng tôi làm lành rồi. Chúng tôi quyết định tha thứ cho nhau rồi. Và bây giờ chúng tôi không thể cãi nhau nữa, bởi vì chàng đã hoàn toàn ở trong tôi rồi.

Mắt nàng chăm chú xa xôi. Rồi ngay lập tức nàng nhắm mắt và lại rơi vào giấc ngủ. Người nàng lắc lư nên nhà sư phải giữ lấy nàng. Khi người nàng bỗng lao đảo sang một bên, nhà sư phải ôm lấy nàng trước khi đầu nàng va vào tảng đá.

Nhà sư khẽ đặt nàng nằm xuống, và trong một cơn hoang mang, ông bỏ chạy vào ngôi đền cách khoảng mười thước, vấp té và ngạc nhiên nhìn lại, như thể đang chạy trốn một hồn ma quỷ đàn bà.

Vài phút sau, nhà sư xuất hiện cùng với một nhà sư già và bước lại chỗ người đàn bà nằm phủ phục. Nhà sư già cầm tay nàng và lắc, nhưng nàng vẫn ngủ say sưa.

Nhà sư già hỏi, "Chúng ta phải làm gì? Ta chưa từng thấy một việc kỳ lạ thế này trong đời ta. Chúng ta không thể bỏ mặc cô ta ở đây được, và chúng ta cũng không nên đưa cô ta vào đền. Chúng ta sẽ bị buộc tội giấu một người đàn bà cho mục đích vô luân lý." - ít nhất chúng ta cũng phải đưa cô ta vào trong. Lúc này cô ta nói chuyện với con một cách rất khích động.

Cô ta chắc đi trong giấc ngủ tới đây. Cô ta nói về người yêu của mình. Người yêu của cô ta chắc sẽ lại đây tìm kiếm cô ta.

Hai nhà sư cố gắng khiêng nàng lên. Nhà sư trẻ mang cái gánh nặng đáng yêu vào ngôi đền, rồi đặt nàng nằm lên một tấm chiếu trên sàn nhà.

Nhà sư già nói, "Để đó. Cô ta chắc còn ngủ một lúc nữa. Chúng ta canh chừng cho tới lúc cô ta tỉnh dậy, và cho chúng ta biết về cô ta." Nhà sư già sờ thử tay vào trán nàng, và nói nàng không bị nóng sốt, rồi vén tay áo nàng và trông thấy một chiếc vòng ngọc rất đẹp. Ông nói, "Cô này chắc thuộc một gia đình giàu có." Ông tìm giấy tờ hoặc manh mối về danh tính nàng, nhưng chỉ tìm thấy trong túi nàng một chiếc khăn tay và vài quan tiền. Hai tay nàng có vết trầy xước, và giày của nàng dính đầy bùn. Thực là một bí mật hoàn toàn. Ông gọi nhà bếp lấy một chiếc gối, rồi nới khuy áo cổ nàng, và kê đầu nàng lên chiếc gối.

Một người làm trong đền và một chú tiểu đứng quanh, coi chừng người đàn bà đang ngủ. Nhà sư già ra lệnh phải có người canh chừng, và nấu sẵn trà pha gừng đặc để chờ nàng tỉnh dậy.

Cuối cùng Mẫu Đơn tỉnh dậy vào lúc hoàng hôn, và kinh ngạc thấy mình nằm trong một ngôi đền. Nàng đắm đắm nhìn nhà sư, và không tin khi nhà sư nói ông ta thấy nàng nằm trên bãi cỏ sáng hôm đó, và nhắc lại vài lời nàng đã nói. Nàng trông vẫn còn ngơ ngác.

Trong vài giây nàng lấy lại được phương hướng, và sau đó nhớ lại cô Mao.

Nàng kinh hoàng nhớ lại cái chết của Tần Châu, một sự thực chắc chắn không đảo ngược lại được nữa; lòng nàng chỉ là một ý tưởng mất mát và thất bại hoàn toàn. Giấc mộng của nàng đã chấm dứt. Đầu nàng nghiêng một bên, và run lên với một sự co thắt không kiềm chế được; nàng bắt đầu khóc, toàn thân rung lên, những tiếng nước nở đê nén mỗi lúc một to không kiềm chế được, làm ướt cả cái gối. Nhà sư trẻ mời nàng uống nước trà pha gừng, nhưng nàng không để ý, và cuộn người lại thành một đống buồn đau khốn khổ, tay nắm chiếc gối liên hồi.

Nhà sư có ý hỏi cái gì đã xảy ra, thì nàng trả lời, "Tần Châu chết rồi. Tần Châu của tôi chết rồi," rồi nàng lại khóc với những tiếng nước nở ghen ngào xé lòng.

Nhà sư kéo nàng ngồi dậy, và bắt nàng uống một tách trà pha gừng. Nước trà đã giúp nàng bình tĩnh lại và tỉnh hẳn.

- Bây giờ là mấy giờ, và tôi ở đâu đây?

Nhà sư cho nàng biết, và nàng hỏi thêm:

- Chỗ này cách thành phố bao xa?

- Ba hoặc bốn dặm.

- Sao tôi tới đây được?

- Chúng tôi không biết nếu cô cũng không biết.

Nàng im lặng, thần thờ nhìn vào quãng xa. Trong giây phút ấy nàng nhận thức được những gì đã xảy ra, nhưng vẫn còn hơi khó hiểu. Những sự bóp méo của giấc mộng và sự thực tràn đầy tâm trí nàng, giống như những hình ảnh xen kẽ nhau của hạnh phúc tuyệt đối nhất và nỗi tuyệt vọng cùng cực nhất. Bỗng nàng nhớ ra chưa về nhà, và cha mẹ chắc lo lắng cho nàng nhiều lắm.

Sau bữa ăn tối khá lâu Mẫu Đơn mới về đến nhà trong một chiếc kiệu. Ông bà Lương đã kinh hoàng khi nàng không trở về nhà đêm hôm trước. Cha nàng đã xin nghỉ một buổi sáng để vào bệnh viện tìm kiếm nàng. Cô Mao rất hoảng hốt khi biết Mẫu Đơn không về nhà. Cha nàng được biết Tần Châu đã chết rồi, và vợ Tần Châu hiện ở đây, đang khóc lóc trong phòng. Cô Mao bảo ông ta phải im lặng, sợ người vợ nghe thấy nói về Mẫu Đơn. Theo người y tá kể thì Mẫu Đơn nhận được tin Tần Châu chết một cách im

lặng, và rồi bỏ đi về phía thành phố.

Sự kiên nhẫn của ông bố đã tới giới hạn. Khi Mẫu Đơn trở về đêm đó, ông ta đã sẵn sàng kiểm điểm những gì nàng đã làm trong mấy năm qua. Ông ta trông thấy hai mắt sưng vù của nàng, khuôn mặt không còn khí sắc khi nàng bước xuống chiếc kiệu. Như vậy là cái đứa con gái điên rồ này đã về nhà. Ông ta muốn nổ bùng cơn giận dữ và quát mắng ngay, nếu bà vợ không kéo tay áo ông và nói, "Nó đã về rồi," ngầm ý rằng không cần phải nói gì thêm nữa.

Vì nàng đã về nhà rồi, nỗi hồi hộp lo lắng của bà mẹ chấm dứt. Sự an toàn của Mẫu Đơn là điều quan trọng duy nhất. Mặc dù được mẹ thúc giục ăn uống, nhưng Mẫu Đơn nói nàng không muốn ăn. Bà mẹ đem cho nàng một chén cháo, nhưng nàng không sờ tới và bỏ vào phòng ngủ.

Sáng hôm sau, Mẫu Đơn tỉnh giấc, vẫn còn ngơ ngác, rối loạn và không thể thoát ra khỏi những mơ mộng của nàng về một sự kết hợp cuối cùng với người yêu, và sự thực không thể chối cãi về cái chết của chàng.

Ông bố ăn sáng xong và đi ra ngoài. Trước khi đi, ông nói với vợ:

- Tôi không thể hiểu được con tôi. May mắn là nó còn có một gia đình để quay về. Trước hết là dứt bỏ khỏi gia đình chồng. Rồi đi Bắc Kinh với người anh họ. Rồi đổi ý trở về. Và bây giờ...

Bà mẹ vội vàng bênh vực con, "Nó còn trẻ. Ai cũng có một lần còn trẻ." - Điều ấy không có nghĩa là nó phải điên cuồng vì đàn ông.

Dần dần ông ta biết sự dan díu với Tần Châu, một người đã có vợ - người yêu đầu tiên của nàng, và ông hiểu. Ông cực lực phản đối việc vào bệnh viện thăm Tần Châu hàng ngày trong nhiều tuần lễ. Thực là một việc tai tiếng xấu xa nếu vợ Tần Châu biết được! Nhưng mỗi lần ông muốn than phiền với nàng, Mẫu Đơn lập tức cãi lại ông, cho rằng nàng đã lớn rồi và đã là một góa phụ, rằng nàng hiểu rõ việc nàng đang làm.

Mẫu Đơn thiếu hẳn khả năng cũng như tinh thần tự bảo vệ. Ông tự an ủi với ý nghĩ rằng cuối cùng mối tình bất chính của con gái đã chết.

Thấy Mẫu Đơn nằm trong giường, mắt nhìn trừng trừng lên trần nhà, bà mẹ mang cho nàng một ít thịt băm và chén cháo mà nàng không hề sờ tới đêm hôm trước. Bà ngồi xuống cạnh giường và nói:

- Bây giờ ăn đi.

Mẫu Đơn cầm lấy khay đồ ăn. Nàng vươn tay, khẽ sờ vào tay mẹ. Nàng nói:

- Mẹ, mẹ là một người tuyệt vời nhất trên đời này.

- Con của mẹ, hôm qua con làm ba mẹ sợ hãi quá. Bây giờ ăn đi và con sẽ cảm thấy dễ chịu hơn.

Nhưng nàng ôm mẹ, và rồi lại khóc; bà mẹ vỗ về nàng như một đứa trẻ.

Ngày hôm đó nàng nằm trong giường, và ngày hôm sau vẫn còn uể oải cực độ, giống như trở về sau một chuyến đi lâu ngày. Thỉnh thoảng, nàng đi quanh trong nhà, rồi lại trở về giường, khép cửa lại. Nàng thêm khát sự cô đơn và chỉ thích ở một mình, suy nghĩ, đọc sách lung tung chỗ này chỗ kia, và chẳng làm gì cả.

Như vậy nàng có thể nằm trong giường hàng giờ, sống với ý tưởng riêng, kỷ niệm riêng và giấc mơ riêng.

Và nàng đầu hàng trước cơn mơ mộng không tưởng và không lời, nhưng rất thực với nàng, thay thế sự hiện diện bằng thân xác của Tần Châu. Đôi khi dường như Tần Châu rất gần nàng, dù bây giờ chàng đã chết. Nàng không thể nhớ lại được cái cảnh trong cơn mê sáng mà nàng rất cố gắng nhớ lại, nhưng nàng vẫn cảm thấy rõ ràng cái âm điệu riêng biệt của quang cảnh ấy. Dường như Tần Châu và nàng cùng bay trong một thế giới của mây và hơi nước, cô đơn, hạnh phúc và hai người là một, tự do, không trọng lượng trong một thế giới của ánh trăng, và nói với nhau, "Bây giờ sự rắc rối của chúng ta hết rồi." Cái cảm giác mơ hồ ngọt ngào say sưa của sự tự do bao la vô giới hạn để yêu nhau, mãi mãi là một tiếng vang trong tâm trí nàng.

Cái chết của Tần Châu là một khúc quanh quan trọng nhất trong đời nàng. Thế là chấm hết và không thay đổi được. Nàng cảm thấy được giải phóng. Nàng phải bắt đầu một cuộc đời mới. Nhiều vết thương trong linh hồn nàng chờ đợi để lành lại. Nàng hầu như cực kỳ nhạy cảm với tiếng động nhỏ nhất, sự đụng chạm những vật mềm và ấm. Nàng đang trải qua một giai đoạn phục hồi, y như nàng đang hồi phục sau một cơn bệnh lâu dài.

Nàng nằm trong giường hàng giờ, chỉ suy nghĩ. Tần Châu nếu còn sống sẽ

vẫn có nhiều mâu thuẫn:

nôn nóng và dịu dàng, tàn bạo và thân ái, làm đau lòng và làm ấm lòng, và chàng sẽ già đi và thay đổi. Nhưng Tần Châu khi chết rồi sẽ giữ mãi cái hình ảnh của một mối tình bất tử. Chàng được ấp ủ như một người tử đạo trẻ, vượt ra ngoài ảnh hưởng của thời gian, ra ngoài sự thay đổi và ra ngoài cả sự chết nữa. Lúc nàng cảm thấy dễ chịu hơn, nàng cắt dán những lá thư và thơ của chàng, kể cả những phong bì mà nàng đã giữ được, và đóng thành một tập sách dày đẹp để bọc lụa thêu. Nàng cũng làm một tập nữa của những lời ghi chú, thơ chép tay của nàng. Nàng viết thêm vào những lời ghi chú, những ý tưởng lan man và những hình ảnh kỳ lạ hiện ra trong trí nàng, những ý tưởng và hình ảnh bao giờ cũng quá phóng đại và tô mầu bằng sức mạnh của xúc cảm - những câu như "giấc ngủ gục lâng lâng đẹp dễ trên ngực chàng" và "cái ánh sáng ngọt ngào của những ngón tay chàng trong một đêm đầy sao." Những ý tưởng ấy là cuộc đời nàng, những cảm nghĩ sâu kín nhất của nàng.

Nàng đọc to những ý tưởng ấy, khi nàng nói chuyện với thư của chàng như thể là chàng hiện diện trong phòng vậy. Đôi khi bà mẹ ngửi thấy mùi giấy bị đốt trong phòng nàng. Nàng đã viết rất nhiều những mảnh giấy tâm sự như thế, rồi đưa vào ngọn nến đốt đi, để gửi cho linh hồn chàng. Việc ấy làm nàng thoả? mãi lạ lùng. Những ký ức ấp ủ là cuộc đời chàng; nàng bắt đầu yêu thích sự cô đơn trong phòng riêng, và cảm thấy sự hiện diện của chàng bao quanh nàng. Linh hồn nàng đã tìm được an bình.

Cha Mẫu Đơn rất hài lòng vì nàng sẽ không còn chạy lang thang khắp thành phố như một con chó cái thèm được. Một hôm vào lúc ăn tối, ông hỏi nàng:

- Bây giờ con tính làm gì?
- Con không biết.

Chính vào lúc này cha mẹ Mẫu Đơn nhận được thư của Hải Đường xin được làm con nuôi chính thức của ông bà Tô, một sự đòi hỏi lạ lùng, không giải thích được, trừ một lý do. Chính Mạnh Giao đã viết thư cho người chú. Cùng với sự trở về của người con gái lớn, việc này thực là rõ ràng. Cha mẹ nàng cố tránh không hỏi nàng về chuyện này trong những ngày đầu của cơn

khủng hoảng, sợ sẽ làm nàng xúc động.

Nhưng một hôm nàng đủ tỉnh táo để hỏi thăm về em gái, người thường xuyên viết thư thăm cha mẹ.

Mẹ nàng kể cho nàng nghe và kết luận, "Bây giờ nếu Hải Đường không kết hôn với Đại Ca của con thì sẽ ra sao? Không phải là vì tài sản của Tô thúc thúc. Và nếu Tô thúc thúc muốn nuôi một người thừa kế thì lời yêu cầu phải do chính ông ta đưa ra chứ." Mẫu Đơn kinh ngạc, rất ngỡ ngàng.

- Con nghĩ thế nào? Con không bao giờ cho cha mẹ biết cái gì đã xảy ra giữa hai chị em con và anh họ con.

Mặt Mẫu Đơn đỏ bừng khi nàng lắp bắp, "À, Hải Đường!.... Phải, con biết nó kín đáo yêu anh ấy. Chuyện này chắc xảy ra sau khi con đi rồi." Nàng không nói gì thêm nữa và bỏ vào phòng riêng. Đối với nàng cũng như gia đình, đây là một biến chuyển không ngờ. Đáng lẽ chính nàng phải lấy chàng, chắc chắn phải như vậy, nếu họ có thể nghĩ ra một cách để thực hiện. Nàng không biết nghĩ gì. Nàng cảm thấy một cơn ghen khó chịu, nhưng nàng không thể tìm ra lý do để trách Hải Đường. Đây là ý kiến của ai, của Hải Đường hay của chính chàng? Nếu Hải Đường nghĩ ra giải pháp này thì tại sao nó không nói ra khi nàng đang yêu Mạnh Giao tha thiết? Bây giờ Đại Ca sẽ trở thành em rể của nàng; đáng lẽ chàng phải là chồng nàng.

Nhưng rõ ràng là Mạnh Giao vẫn còn yêu nàng. Nàng biết thế từ chính kinh nghiệm của nàng. Nếu tình yêu của nàng đối với Tần Châu không thể chết, thì Mạnh Giao nhất định vẫn còn yêu nàng. Tình yêu là một chất lỏng tự hiển vĩnh cửu, chảy bên trong lòng, ao ước được đáp ứng - nhưng dù được đáp ứng hay không, tình yêu vẫn còn đó. Tần Châu đã ruồng bỏ nàng một cách tàn nhẫn, giống như lúc nàng bỏ Mạnh Giao.

Bây giờ nàng thấy rằng điều ấy không thay đổi được gì; nàng tin chắc Mạnh Giao sẽ tha thứ cho nàng nếu chàng thực tình yêu nàng, cũng như nàng đã tha thứ cho sự tàn nhẫn không hối tiếc của Tần Châu. Nàng nhớ lại lời nói cuối cùng của Mạnh Giao tối hôm ấy:

"Dù em làm gì, em vẫn là phần trong sạch nhất và tuyệt diệu nhất trong người anh." Đúng vậy, nàng tin chắc điều ấy. Nếu nàng không lấy chồng nữa thì có vẻ nên thơ và kỳ diệu, hoặc nếu chàng không bao giờ nghe nói

về nàng nữa, và có thể giữ gìn được cái hình ảnh thánh hoá của nàng trong tâm trí chàng, như nàng đối với Tần Châu.

Nàng đã có một ý định muốn biến mất - nàng phải biến khỏi cuộc đời chàng, đúng như nàng đã viết trong lá thư vĩnh biệt - không những vì quyền lợi của Hải Đường, mà còn vì chính nàng nữa.

Vào ngày hai mươi sáu tháng Mười Một, nhà họ Tần tại Hàng Châu tổ chức tang lễ cho Tần Châu. Giấy báo tang gửi đi in rất đẹp theo lối chữ thảo đời Tống, tóm lược một sự nghiệp xuất sắc của chàng thanh niên, còn để lại một người vợ, một con trai và hai con gái, đứa nhỏ nhất mới được vài tuần. Điểm nhấn mạnh là chàng là một người con hiếu thảo tại gia, cũng như sự xuất chúng của chàng và có hạnh phúc trong đời sống vợ chồng. Trên cổng treo một tràng hoa cúc trắng trên những lá xanh. Phòng khách rộng lớn sắp đầy những bàn gỗ hình vuông. Khách tới, nói chuyện ồn ào trong nhà, thêm vào những tiếng than khóc từng lúc của gia đình, cùng với tiếng kèn trống. Họ Tần là một gia đình lâu đời tại Hàng Châu. Người chết lại là một ông cử nhân thuộc giai cấp sĩ phu học giả phục vụ cho triều đình; họ là những người đã thi đậu các kỳ thi của nhà vua, và tất cả liên kết với nhau thành giới quan lại. Còn có những bạn bè lâu đời của gia đình - những chủ ngân hàng, các thương gia giàu có, chủ nhân các hãng lớn - xe ngựa của họ đậu đầy mấy dãy phố. Một ban nhạc kèn trống thỉnh thoảng lại tấu nhạc, xen kẽ với những tiếng than khóc rền rĩ của đàn bà. Những quyến thuộc đàn ông đi lại đầu quấn khăn tang trắng, tiếp chuyện khách. Có tiếng leng keng của ngọc và vàng tại một góc, tại đó đàn bà tụ lại với nhau, thì thầm nói chuyện.

Mẫu Đơn đã trông thấy cáo phó trong một tờ báo địa phương, và một bản tiểu sử rất dài tại nhà một người bạn. Họ Tần muốn tạo một cơ hội giao tế trong tang lễ, và trong hai ngày liền, tờ báo đăng bản báo tang có trả tiền. Thường thì một tang lễ chính thức phải sửa soạn vài tháng; nhưng họ Tần đã có nghĩa trang riêng tại Phụng Sơn. Lễ tưởng niệm sẽ tiếp tục hai ngày, hai mươi sáu và hai mươi bảy tháng Mười Một, để bạn bè có thể tham dự, và ngày hai mươi tám sẽ đưa linh cữu ra huyệt mộ.

Mẫu Đơn đã mong đợi dịp này cả tuần rồi. Nàng phải tham dự. Nàng không

thể vắng mặt trong những nghi lễ cuối cùng cho người tình của nàng. Nàng có thể đi vào nhà họ Tần dễ dàng mà chẳng ai để ý.

Khi bước vào, nàng thấy chỗ ấy đầy khách. Nàng trông thấy quan tài và phía sau là một tấm hình của người quá cố. Tim nàng đập hỗn loạn. Nàng tiến lên và đứng trong một phút sau khi vái ba lạy, giống như một người đang mê muội. Bất chợt nàng rút khăn tay ra cố nén cơn thốn thức. Nhưng nàng càng cố gắng bao nhiêu thì tiếng sụt sịt của nàng to bấy nhiêu. Đầu gối nàng run lão đảo và quy xuống bên quan tài, một tay ôm lấy quan tài và than khóc. Nàng không còn tự kiềm chế được nữa, và trong cơn đau đớn nàng không cần gì cả. Tiếng nước nở không kiềm chế được của nàng vang lên, trước khi mọi người hiểu được cái gì đang xảy ra.

Mọi người bỗng im lặng. Đây không phải là tiếng than khóc theo đúng nghi lễ; nàng cứ gào khóc cho hả lòng, không kiềm giữ và không để ý đến chung quanh. Nàng cứ đập đầu vào quan tài, bật ra những lời than không liên tục bị cắt quãng vì nước mắt, khiến không ai nghe rõ được.

Mọi người hỏi nhau, "Người này là ai?" Không ai biết cả.

Người vợ đứng khựng lại, như một pho tượng bị đóng băng. Thoạt đầu bà ta lấy làm lạ và khó hiểu, rồi chuyển sang nghi ngờ, mắt bà ta nhìn trừng trừng người thiếu phụ trẻ đẹp mà bà ta chưa bao giờ trông thấy, và chưa nghe chồng nhắc đến. Bà ta phỏng đoán là con điểm tại Thượng Hải mà chồng bà đang sống chung. Bà ta hỏi dò vài người. Không ai biết gì, vì mặt Mẫu Đơn gần như che kín. Con tình nhân này dám trường mặt ra trước công chúng, và khóc trước quan tài của chồng bà! Bà bưng bưng nổi giận.

Mắt toé lửa, bà ta bước lại gần người thiếu phụ đang gào khóc vẫn còn ngồi dưới đất, ôm lấy chiếc quan tài. Bà ta hỏi:

- Cô là ai?

Mẫu Đơn ngẩng lên. Nàng không biết trả lời thế nào. Qua đôi mắt mờ lệ, nàng trông thấy một khuôn mặt trắng bệch đang hét to, cúi xuống nhìn nàng. Trước khi nàng kịp trả lời, một cái tát thẳng cánh vào mặt nàng, khiến nàng bưng tỉnh. Mẫu Đơn giơ tay gạt một cái tát nữa.

Người vợ hét lên, "Sao mày dám làm vậy! Bước ra khỏi đây ngay!" Mọi người túm lại gần, kinh ngạc trước sự việc xảy ra. Mẫu Đơn đứng dậy và

định chạy đi, nhưng người vợ đã nắm được cổ áo nàng; cơn giận của bản năng đã chế nhạo cái bề ngoài thanh nhã của một người vợ. Một người đàn ông trong họ cố gỡ hai người ra, bắt buộc bà vợ phải buông tay. Vẫn còn quát mắng và thở hổn hển, bà ta ném ra một tràng thổ ngữ Tô Châu tục tằn: "Quân khốn nạn! Mày là con đười lộn giống! Con đi ăn cắp tim người đáng sa xuống mười tám tầng địa ngục! Coi chừng quỷ sứ sẽ rạch bụng mày ra làm hai..." Những tiếng chửi tục vốn là đặc điểm của thổ ngữ Tô Châu. Bà ta có lẽ sẽ xóa tóc ra nếu một người đàn ông không vội vàng dẫn Mẫu Đơn ra ngoài. Người vợ dậm chân và nhổ nước miếng xuống chỗ Mẫu Đơn vừa quỳ, và chỗ quan tài chồng nơi bàn tay của Mẫu Đơn vừa ôm. Mẫu Đơn hai tay ôm đầu, vội vàng chạy ra ngoài đường.

Tang lễ bị gián đoạn mất hai mươi phút. Người vợ không chịu nghe lời khuyên phải tiếp tục nghi lễ, và một người khác phải thế chỗ bà ta tại đầu quan tài. Người ta xác nhận rằng bà vợ Tần Châu không còn khóc lóc chồng nữa, kể từ giây phút ấy; buổi chiều bà ta không xuất hiện trong tang lễ.

Nguyễn Vạn Lý

Tuyệt Tình Ca

Chương 20

Ngày hôm ấy Mẫu Đơn đã tạo ra một vụ tai tiếng và cả thành phố sôi nổi bàn tán. Nàng đã làm một việc chưa hề có trong lịch sử Hàng Châu. Đàn ông rất khoái chí, đặt những chuyện đùa tục tĩu, và ước ao có một người đàn bà đẹp như thế khóc trước quan tài của họ. Các bà vợ phần nộ tức giận, và bắt đầu nhìn chồng một cách dò xét; một số đàn bà trẻ và gái chưa chồng thì thêm muốn sự can đảm của Mẫu Đơn. Nếu Mẫu Đơn cứ tới, cúi lạy quan tài, và biến mất, thì không ai nhận ra. Nhưng nàng đã tạo ra một vụ tai tiếng cho chính nàng, cho người yêu và gia đình người yêu.

Một sự việc như thế là nguồn vật liệu cho những chuyện ngời lê đôi mách thú vị. Những người ra về sớm hối tiếc họ không ở lâu hơn để được nhìn tận mắt cái cảnh hai người đàn bà kêu gào trước quan tài của một người đàn ông. Những người đến trễ nghe thấy chuyện này thì lấy làm tiếc tại sao không đến sớm hơn.

Phần đông khách của tang lễ là những người thuộc giới thượng lưu ở Hàng Châu. Câu chuyện được mau lẹ truyền đi, từ gia đình này tới gia đình khác, từ quán trà này tới quán kia, và thường bị bóp méo và thêm bớt chi tiết. Người ta biết nàng đã lén lút vào bệnh viện thăm chàng mỗi ngày, và nàng là người tình bí mật của chàng trong những năm mà Tần Châu được coi là một người chồng gương mẫu. Về sau người ta biết thêm nàng là Tam muội nổi tiếng của họ Lương, và tuy là một goá phụ, nhưng nàng không thể "ngủ một mình" và rời bỏ gia đình nhà chồng chỉ ba tháng sau khi chồng chết.

Người vợ cảm thấy nhục nhã và mất mặt trước công chúng, đến nỗi bà ta vội bỏ về nhà cha mẹ tại Tô Châu ngay sau tang lễ. Bà ta không quan tâm nếu chồng bao một gái điếm và giấu kín chuyện ấy - chỉ cần không ai nói ra nói vào.

Về phần Mẫu Đơn, nàng hối tiếc điều nàng đã làm, nhưng cũng cảm thấy hân hoan thỏa mãn. Khi biết tang lễ của Tần Châu, nàng không thể không tham dự, và khi đã đến, nàng không thể tránh khỏi khóc lóc đau đớn như

nàng đã làm.

Sáng hôm sau cha nàng phản đối kịch liệt. "Bây giờ hãy nhìn việc con đã làm! Chuyện này sẽ lan ra khắp thành phố trong ba ngày. Đi khóc trước một quan tài không phải của mình, quan tài của chồng một người đàn bà khác! Thực là sỉ nhục! Thế mà con đã hành động như thế!.... Con có biết con gây nên cái gì cho gia đình nhà người ta, cho chính con, và cho ba?" Mẫu Đơn chỉ thất thần im lặng.

- Có bao giờ con dừng lại và nghĩ cho ba không? Khi còn bé, tính khí con thất thường, bướng bỉnh, phải làm cho được theo ý mình. Tại sao con lại chọn một người đã có vợ?

- Anh ta yêu con, và con yêu anh ta. Anh ta lấy vợ trái với ước nguyện. Anh ta bảo con anh ta yêu con chứ không yêu vợ.

- Thế là con vẫn gặp hấn sau khi hấn lấy vợ! Ba xấu hổ cho con... Con không cần phải lắng lợ..

Mẫu Đơn cảm thấy nghẹt thở. Cha nàng sẽ không bao giờ hiểu nàng. Nàng đóng xập cửa và bước ra khỏi nhà. Khi ra ngoài, nàng thở ra nhẹ nhõm. Không để ý chung quanh, nàng đi ngang qua một cái chợ, và sau khi rẽ một vài lần trong những ngõ hẹp, nàng tới bờ hồ. Đây là một khu nghèo của thành phố; một cái bến cá có những tấm ván cũ kỹ dẫn ra xa bờ, đầy rác rưởi. Một con chó đang đánh hơi ở bờ nước và chẳng kiếm được gì. Nàng đi dọc bờ hồ, ngang qua một khách sạn loại rẻ tiền, tại đó nàng biết một vài gái điếm thuê phòng tháng. Lớp sơn mỏng màu trắng trên tường đã bong ra loang lổ, trông như những hòn đảo trên một bản đồ. Một tấm bảng hiệu đã phai màu treo tại cổng, mang cái tên "Hoàng Sơn Lầu." Xa xa bên dưới còn có những khách sạn và quán trà rẻ tiền hơn nữa. Nàng bước vào một quán trà; vào giờ đó không có khách, chỉ có một vài người bồi đang lau bàn.

Nàng cảm thấy chán nản đến nỗi nàng quay trở ra và đi về hướng nam, dọc theo bờ hồ cho đến khi nàng tới Thiên Vương Miếu. Cái sân đất nện bằng đất sét đỏ phía trước trồng những cây bách, một chõn nường nấu an toàn cho chim chóc vì tại đó cấm bắn chim. Nàng bước tới ngồi trên một ghế đá bên bờ hồ.

Đây là lần đầu tiên sau một tháng nàng trông thấy Tây Hồ nằm trước mặt - một hình ảnh im lặng dưới bầu trời đầy mây xám nặng nề, che khuất những đỉnh núi cao. Trên hồ chỉ có vài con thuyền. Chỗ Bạch Đê cũng vắng vẻ, chỉ có một vài du thuyền đang buông neo.

Lòng nàng tràn ngập một cảm giác cô đơn, sau một tháng bị căng thẳng tình cảm, để rồi chấm dứt bằng một giấc mộng tan vỡ. Nàng cảm thấy rất mệt mỏi, tim trống không và khô cằn như quang cảnh mùa đông trước mắt. Cuộc sống dường như bỏ nàng. Không ai hiểu nàng, không có ai ngoài Bạch Huệ. Mọi thứ dường như khô cằn, không quan trọng, và mất hết ý nghĩa.

Nhiều ngày trôi qua. Nàng vẫn ở trong cái trạng thái trống rỗng ấy, ôm chặt lấy kỷ niệm, nuôi dưỡng nỗi đau trong trái tim nhức nhối, mỗi khi nghĩ tới mối tình đã mất của nàng. Vì nàng không thêm trả lời, nên cha nàng cứ làm nàng đau lòng với những lời chỉ trích về những chuyện điên rồ quá khứ của nàng, nhắc nhở rằng ông đã trở thành mục tiêu cho những chuyện đùa châm chọc giữa các bạn đồng sự.

Đúng lúc ấy, gia đình nhận được một vài tin hào hứng, ngoài chuyện điên rồ của Mẫu Đơn. Hải Đường và Mạnh Giao đã viết thư về xin phép cha mẹ cho hai người lấy nhau. Hôn lễ sẽ cử hành tại Bắc Kinh, và Hải Đường hy vọng có thể về Hàng Châu thăm cha mẹ sau hôn lễ, có lẽ là vào mùa xuân hoặc mùa hạ. Việc này đã đem phấn khởi đến cho cha mẹ nàng; ông bà già cũng vui mừng thấy hôn lễ cử hành tại Bắc Kinh.

Bên cạnh những lời xâm xì về hành động của cô con gái lớn, hôn nhân của Hải Đường với người anh họ chắc chắn sẽ là đề tài nữa cho miệng lưỡi thế gian. Về luật pháp thì Hải Đường đã mang họ mới, nhưng trong xã hội thì ai cũng biết nàng là con gái nhà họ Lương, kết duyên với một người cũng họ Lương.

Mẫu Đơn cũng vui mừng vợ chồng em gái không về Hàng Châu ngay. Thực là bối rối khó xử sau tất cả những gì đã xảy ra giữa nàng và Mạnh Giao. Nàng coi chàng là một người đàn ông đứng tuổi tử tế mà nàng đã một lần yêu. Đã có thời cái tên Mạnh Giao giống như một chữ kỳ diệu biểu tượng cho tất cả những gì tốt đẹp và tuyệt vời; bây giờ cái tên ấy chỉ còn lại

một tiếng vang mơ hồ chế nhạo cho cơn đam mê tuổi trẻ của nàng. Mỗi tình ấy đã qua rồi, và nàng không muốn gặp Mạnh Giao nữa. Nàng đã quên Mạnh Giao rồi. Trái lại, những bức thư từ Bắc Kinh chỉ nhắc nhở tới những ngày đẹp đẽ tại Thiên Kiều và Thập Tự Hải.

Hàng Châu không có gì để so sánh; Hàng Châu đẹp một cách lặng lẽ và nên thơ, nhưng quá trầm lặng cho cái linh hồn trẻ trung của nàng. Hải Đường và Mạnh Giao đều không nhắc đến tên nàng trong thư. Đây là một xử sự tệ nhị về phần Mạnh Giao, nghĩ rằng không nên khuấy động đám tro tàn của một ngọn lửa đã chết.

Dĩ nhiên báo chí địa phương kể lại câu chuyện tang lễ bị gián đoạn vì Mẫu Đơn, nhưng bằng một giọng ít gay gắt. Nàng không biết rằng nàng đã trở thành một người nổi tiếng của những chuyện ngồi lê đôi mách trong thành phố. Những chuyến đi dạo của nàng bao giờ cũng dẫn tới một quán trà nào đó, tại đấy nàng thấy thoải mái bên cạnh đàn ông đủ mọi thành phần trong xã hội, như những ngày còn ở Bắc Kinh.

Một buổi chiều trong một quán trà, một người ăn mặc sang trọng bước vào, tay cầm một cái điều dài, đầu đội nón chóp đen, trên đỉnh là một cái nút đỏ. Vốn là một khách quen, ông ta gọi một bình trà và sai gọi người thợ hớt tóc gần đó; ông ta muốn được cạo râu tại quán trà này hơn là tại cái tiệm hớt tóc chật chội bí hơi. Người thợ hớt tóc đeo kính có giọng nói oang oang tới. Ông ta tuổi khoảng năm mươi, vắn độc thân và thích ba hoa nói chuyện với khách. Ông ta có nhiều khách là nhờ tài nói chuyện có duyên. Đôi một mớ tóc cắt đi, khách có thể lấy lại được những tin tức hoặc chuyện mới nhất, được kể kèm theo lời phê bình theo ý kiến của người thợ hớt tóc. Từ lúc ngồi xuống cho tới lúc cắt tóc xong, khách sẽ được giải trí bằng vô vàn những chuyện đàm tiếu - tuy khó tin nhưng tục tĩu và rất buồn cười.

Mẫu Đơn ngồi trong góc và nghe thấy người thợ hớt tóc ba hoa nói:

"Ngài có thể tin được không? Gần đây có một người đàn bà khóc trước một quan tài không phải của mình, quan tài của chồng một người đàn bà khác! Đây là nhà họ Tần tại Trần Gia Trang. Nước mắt của người vợ ráo hoảnh ngay tức khắc khi trông thấy người tình của chồng quỳ trước quan tài, khóc lóc thảm thiết, và khám phá chồng có tình nhân trong khi ai cũng tưởng ông

ta là một người chồng kiểu mẫu! Hai người đàn bà nắm lấy tóc nhau trước mặt quan khách. Hãy tưởng tượng sựỒn ào náo nhiệt! Và chuyện này xảy ra trong một gia đình lâu đời và thế gia bậc nhất của Hàng Châu. Ngài có biết tôi sẽ làm gì nếu tôi là người chết không?" - Làm gì?

- Tôi sẽ gõ quan tài từ bên trong và nói, "Hãy im đi." Khách trong quán trà cười rộ lên. Mẫu Đơn đỏ bừng mặt. Nàng liệng mấy đồng tiền xuống bàn và vội vã rời khỏi quán trà, hy vọng không ai trông thấy nàng.

Một bữa khác, nàng thuê một chiếc thuyền nhỏ, một mình hưởng thú chơi thuyền. Đó là ngày trước ngày đông chí và nhiều thanh niên nam nữ cũng du ngoạn trên hồ. Nàng bảo người chủ thuyền chèo vào Nội Hồ, và ngồi ngả người trên một chiếc ghế thấp, để mặc tư tưởng tự do lang thang trong lúc con thuyền lướt trôi.

Tại Đoàn Kiều, nàng nghe thấy tiếng nói của thanh niên nam nữ đang hăng hái bàn cãi về cái đám tang nổi tiếng, và chấm câu bằng những tiếng cười huyên náo. Một người đang bênh vực người đàn bà lạ lùng, nói rằng đây là việc mà một người tình chân thật phải làm, và nên làm, và hơn nữa, không thể không làm khi trông thấy chiếc quan tài. Nàng liếc nhìn chiếc thuyền ấy, rồi nhắm mắt lại, giả bộ đang ngủ. Những người khác trên thuyền không đồng ý, và chê trách người đàn bà đã làm nhục gia đình người yêu.

Chuyện tình của Mẫu Đơn và Tần Châu có những yếu tố tình dục, can đảm và phiêu lưu đủ để thành một bài vè hay. Không đầy hai tuần, một người kể chuyện chuyên nghiệp tại quán trà đã kết được một bài vè, thêm thắt nhiều tình tiết thành một chuyện tình lãng mạn. Từ đây chỉ còn một bước ngắn trước khi trở thành một bài vè để cho các ca sĩ lang thang hát kèm theo tiếng đàn. Bài vè vừa buồn cười vừa gợi sự thán phục trong lòng người nghe, vì những gì một người tình đam mê dám làm.

Mẫu Đơn bây giờ thay đổi thói quen, và thích ở nhà. Nàng đi đâu cũng có cảm tưởng người ta nhìn theo.

Nàng vốn thích ra quán trà tại quảng trường Hồ Bình, tại đó nàng có thể ngắm thiên hạ bên một tách trà, và nghe người kể truyện vào lúc hoàng hôn, kể những mẫu chuyện trong Tam Quốc Chí hoặc những chuyện tương tự. Bây giờ bất cứ khi nào nàng trông thấy người ta thì thầm nói chuyện,

nàng tưởng tượng họ đang nói về nàng, rồi sẽ đỏ mặt tía tai và bỏ đi ngay lập tức. Nàng chọn những nơi vắng người dọc theo bức tường bên bờ hồ, hoặc là khu kinh đào, tại đó đông xe cộ đi lại nên người ta không có thời giờ hoặc không có ý nhìn tới nàng. Tuy thế bài về "Hồng Mẫu Đơn" cũng đã rất nổi tiếng.

Như thường lệ, bài về do một người vô danh viết ra, tận dụng sự kiện nàng là một góa phụ, bỏ nhà chồng ba tháng sau khi chồng chết, cố ý tả nàng là một phụ nữ đem lại chết chóc. Giới trung lưu và những người chủ trương đạo đức thích bài về lắm. Tuy nhiên, trong cái ngày tang lễ, nhiều người hiện diện rất cảm động trước cảnh họ được chứng kiến, và họ có cảm tình với người con gái đau khổ ấy. Nhiều người có cảm tình với Mẫu Đơn hơn là người vợ; cái thảm kịch của một người con gái mắc kẹt trong tình trường bao giờ cũng gợi ra phản ứng thương xót, đặc biệt là trong giới thi nhân. Không gì kích thích trí tưởng tượng nhiều bằng một tình yêu bị trắc trở, hoặc một mối tình bất chính.

Trong hội quán Thi Xã có nhiều nhà thơ rất tình cảm. Nhiều người quen biết Tần Châu, và bây giờ người ta còn biết hai người tình đã đan díu với nhau trước khi có gia đình. Thường một đề tài được lựa chọn sau bữa ăn trưa tại hội quán, để cho hội viên có cơ hội trở tài làm thơ. Các nhà thơ đã thêu dệt nỗi buồn và lòng hối hận của Mẫu Đơn, nhưng không thể nào thi vị hoá lòng ghen lồng lộn của bà vợ. Những bài thơ này truyền từ miệng này sang miệng khác trong giới văn nhân cũng nhanh chóng không kém lời ngòi lê đôi mách giữa đàn bà. Cái tên Mẫu Đơn bỗng nổi tiếng trong văn giới, nhưng nàng cực kỳ khó chịu.

Nàng không thể nào ở lại Hàng Châu được nữa. Cn nấp trong nhà và bị Ông bố tiếp tục rầy trách, nàng cảm thấy ngột thở, và ao ước một cơ hội bỏ trốn tới một nơi xa lạ, không ai biết nàng và tìm ra được tung tích nàng. Bạch Huệ cùng Như Thủy xuống thành phố để ăn Tết với bà con. Nàng thấy Mẫu Đơn thay đổi quá nhiều.

Mẫu Đơn trở nên lạnh lẽ và mệt mỏi; nỗi buồn của nàng, cùng với giọng nói dịu dàng và chậm chạp đem lại cho nàng vẻ trang nghiêm điềm đạm mà Bạch Huệ trước kia không thấy. Bạch Huệ và Như Thủy sống một cuộc đời

ẩn dật nên không biết gì về cái chết của Tần Châu, và bây giờ nghe thấy từ miệng Mẫu Đơn. Hai người bạn thân thiết nhau đến nỗi Bạch Huệ cũng rất đau buồn khi nghe tin này. Khi Mẫu Đơn đưa cho nàng cuốn sưu tập thư của Tần Châu bọc lụa thêu, Bạch Huệ mắt sáng lên một nỗi kích động lạ lùng, vì nàng biết trong cuốn thư ấy chôn vùi một giấc mộng tình ái đam mê lồi cuốn, đã thay đổi hẳn con người của Mẫu Đơn. Nhưng Mẫu Đơn không thể cứ tiếp tục ngồi ôm nỗi đau buồn này mãi.

- Nay, chị không thể ẩn nấp suốt ngày trong phòng. Chị phải trấn tĩnh lại... Chị sẽ tính làm gì?

- Tôi không biết. Hiện nay tôi đã sung sướng rồi.

Bạch Huệ đau lòng trông thấy nụ cười nhếch nhếch trên môi bạn, khi Mẫu Đơn nói, "Không còn gì quan trọng nữa. Chị biết không, vào ngày đưa chàng ra mộ, tôi cảm thấy một sự giục giã mạnh mẽ bên trong phải đi theo chiếc quan tài. Mẹ tôi ngăn cản tôi, sợ rằng tôi không thể kiềm chế và sẽ tự làm nhục một lần nữa.

Đúng ra mẹ tôi khóa cửa nhốt tôi đấy chứ. Mẹ tôi đúng. Tôi không thể tin tôi được. Và bây giờ tôi nghĩ tôi không còn sống nữa, tôi không có ở đây, tôi đã chết ở một nơi nào rồi, được chôn cùng với chàng." Sau khi nói chuyện hơn một giờ, Mẫu Đơn dường như bình tĩnh hơn. Bạch Huệ đi tìm bà mẹ để nói chuyện riêng. Bà mẹ chưa bao giờ thích Bạch Huệ, và nghĩ rằng nàng là ảnh hưởng xấu cho con gái. Bà rất ngạc nhiên thấy Bạch Huệ bước vào phòng, bà chào đón một cách gượng gạo chiếu lệ. Bạch Huệ trong thấy vẻ đăm chiêu trên mặt bà.

- Bác Lương, cháu có vài lời với bác được không? Cháu lo lắng.

Bà mẹ ngẩng mặt chờ đợi.

- Ngồi xuống đi. Bác rất mừng cháu tới chơi. Cháu thấy nó thế nào?

- Chị ấy không sao. Dĩ nhiên chị ấy chưa qua hẳn được. Bác Lương, bác cũng có một thời trẻ trung. Nếu bác biết Tần Châu quan trọng thế nào đối với chị ấy. Cháu không biết bác nghĩ gì. Chị ấy không phải chỉ bông bột mà thôi...

Bà mẹ trả lời một cách chống chế, "Bác hiểu con gái bác mà." - Cháu biết thế. Bác cũng biết như cháu, tất cả những gì một thiếu nữ làm là phải tìm

người đàn ông đúng cho mình. Chị ấy thực tình yêu Tần Châu, và không bao giờ yêu ai khác. Bác có nhớ lúc chị ấy định tự tử khi Tần Châu làm đám hỏi không? Chị ấy có vẻ như nhẹ dạ, nhưng cháu biết chị ấy không phải thế. Và bây giờ chị ấy tránh đi ra ngoài, sợ gặp người ta. Cháu biết có nhiều lời xầm xì bàn tán về chị ấy, y như là chị ấy làm một chuyện gì vô luân lý, khủng khiếp. Chị ấy kể cho cháu nghe về bài về "Hồng Mẫu Đơn." Cháu biết cái tên ấy sẽ gắn liền với chị ấy mãi.

Bà Lương nheo mắt chú ý lắng nghe. Bà thở dài và chăm chú nhìn Bạch Huệ. "Bác tin cháu hiểu nó. Bác không thể nói chuyện với ba nó về nó. Nhưng Bạch Huệ, bác tin cháu hiểu nó. Nó có cho cháu biết nó sẽ lên khóc trên mộ của thằng ấy trên Phụng Sơn không?" - Chị ấy chưa nói với cháu.

- Bác lo lắm. Nó sẽ điên mất. Ba nó không nên biết chuyện này. Hãy tưởng tượng một người con gái một mình đi ra ngọn núi ấy về ban đêm. Cái gì cũng có thể xảy ra được. Cũng không xa đây lắm. Cháu nên cản nó. Ba nó giận như điên khi thấy nó ra đi sau bữa ăn tối. Cho bác biết bác phải làm gì.

- Chị ấy phải đi xa chỗ này. Cháu sẽ mời chị ấy lên ở với cháu sau dịp Tết. Chị ấy cần người nói chuyện.

Thời gian sẽ lo phần còn lại. Bác Lương, bác không nên lo lắng thái quá. Chị ấy còn trẻ. Cháu biết chị ấy sẽ vượt qua được.

Bà mẹ lo lắng nhìn Bạch Huệ. "Bác muốn tin cháu. Con nhỏ này làm cho bác lo lắng quá nhiều rồi. Cháu có nghe nói về Hải Đường không?

- Dạ có, thật là tuyệt vời, phải không?

- Mẫu Đơn nói gì về chuyện Hải Đường?

- Chị ấy cười. Bác không quan tâm nếu cháu kể ra một chuyện bí mật chứ. Chị ấy tin rằng ông anh họ vẫn yêu chị ấy, và Hải Đường có được mỗi lương duyên này là nhờ một dịp may.

Mặt bà mẹ tối xầm lại, và nói với Bạch Huệ như thể năn nỉ nàng xác nhận một sự thực. "Nó không thể yêu đại ca của nó nữa." - Không đâu, chị ấy bảo đảm với cháu như thế.

- Được rồi, con nhỏ này của bác đã gây cho bác quá nhiều lo lắng rồi. Cháu còn nhớ trước kia nó vui tươi biết bao. Nó đau khổ trong hôn nhân của nó, và bác không trách nó trở về nhà. Rồi nó muốn đi Bắc Kinh.

Rồi nó đổi ý. Và bây giờ...

- Đó là bởi vì chị ấy khác người. Chị ấy cảm thấy nhiều điều mà người khác không cảm thấy. Chị ấy là người có một không hai. Chị ấy nói chị ấy sinh ra như thế. Chị ấy phải tìm một người đàn ông.

- Nhưng nó không bàn về chuyện ấy. Nó nói nó hạnh phúc và không muốn ai bàn đến chuyện riêng của nó.

Bạch Huệ, lúc này cháu nói rằng tất cả những gì một người con gái làm là tìm kiếm đúng người đàn ông. Dĩ nhiên thế. Làm sao nó tìm được đúng người để lấy làm chồng? Bác chỉ bận tâm về việc chồng con của nó.

Nhưng nó phải quên đi cái buổi sáng điên rồ về người yêu đã chết. Cháu có thể giúp nó. Đưa nó ra ngoài.

Đời sống phải được tiếp tục.

- Cháu sẽ vâng lời bác. Nhưng chị ấy có một bản chất đam mê như thế. Đôi khi cháu nghĩ chị ấy phải tự chống lại chính chị ấy.

Câu chuyện ngăn ngủi đã thay đổi thái độ của bà mẹ đối với Bạch Huệ, như thể một chương ngại vật đã tan đi, để cho một sự ấm áp mới mẻ lưu chuyển giữa hai người, vì họ chia sẻ một sự bí mật chung và cùng thực tâm lo lắng cho Mẫu Đơn. Bà mẹ nói:

- Đừng nói gì chuyện ấy với nó. Nó sẽ tức giận nếu biết chúng ta bàn về nó.

Nguyễn Văn Lý

Tuyệt Tình Ca

Chương 21

Mấy ngày đầu năm trôi qua. Trong một bữa tiệc ngày Tết, bà Tô nói với mẹ Mầu Đơn rằng bà ta nhận thấy Mầu Đơn bỗng nhiên trưởng thành và có một vẻ suy tư trong mắt. Nàng không còn hờn giận hoặc lạnh lùng xa cách nữa, và hầu như lúc nào cũng lặng lẽ, lắng nghe chuyện với vẻ mặt nhẫn nhục hoặc dừng dưng.

Hai tuần lễ sau đó, Mầu Đơn lúc nào cũng có Bạch Huệ Ở bên cạnh và đã giúp nàng rất nhiều để hồi phục lại tinh thần. Hai người đi thăm bạn bè, hoặc đi chơi thuyền; viếng thăm Đền Ngọc Tuyền để xem con cá chép khổng lồ dài gần một thước mà các nhà sư nuôi trong một cái ao; đi dạo thật lâu dọc theo suối Cửu Tuyền hoặc ra ngồi uống trà tại Hồ Bảo, một nơi nổi tiếng vì nước suối. Ngày khác họ đi thăm mộ Nhạc Phi, danh tướng chống lại quân Kim xâm lăng vào cuối triều Bắc Tống.

Vào dịp lễ treo đèn Thượng Nguyên, Mầu Đơn tỏ ra bình phục lại nhiều. Buổi tối nàng đi cùng Bạch Huệ và Như Thủy xem trưng bày đèn lồng do mỗi gia đình tự làm trong cuộc thi đua làm kiểu đèn mới lạ. Dọc theo công trường Hồ Bình, những lều quán của những đại gia đình dựng lên - một tục lệ lâu đời có từ thời nhà Tống khi mà Hàng Châu là kinh đô. Những phụ nữ trẻ, có chồng hoặc chưa, đều ra đường, ngồi trong những lều quán hoặc đi dạo, và phê bình cái rùng đèn lồng trưng bày. Con gái cài những bông hoa vải trên tóc, và trông rất xinh đẹp trong ánh sáng hồng của đèn lồng. Mọi ngăn cấm được tạm bãi bỏ, và cổng thành không đóng vào đêm đó. Công trường đầy những thanh niên nam nữ. Trong khoảng trống của bờ hồ, con nít đang đốt pháo, và pháo bông vọt lên bầu trời rồi rơi tủa xuống thành những chùm ánh sáng, cháy hết trước khi rơi xuống hồ.

Đây là đêm cuối cùng trước khi họ lên Đông Lục. Sau khi đi dạo nhiều vòng, Mầu Đơn cùng Bạch Huệ và Như Thủy đi xuống bờ hồ, ngồi trên một tảng đá, và có vẻ thích sự yên tĩnh tại đây, và ngắm những con thuyền sáng rực rỡ lướt trôi trên mặt hồ. Mầu Đơn có vẻ suy tư. Nàng nói:

- Tôi nghĩ tôi muốn đi xa.

Như Thủy hỏi, "Đi đâu? Đi Bắc Kinh?" - Không.

- Chị muốn đi đâu?

- Tôi không biết. Tôi không thể ở lại đây. Tôi cảm thấy ngột thở. Một nơi nào không ai biết tôi, tại đó tôi có thể trở lại với con người của tôi - Thượng Hải - Hương Cảng.

- Nhưng bao lâu? Làm sao chị có thể tự túc được?

- Tại sao phải lo? Tôi chỉ biết rằng tôi phải rời bỏ cái chỗ này lại đằng sau tôi. Tôi có thể làm bất cứ việc gì, như đầy tớ, người làm bếp - bất cứ cái gì.

Như Thủy nói, "Phải, rồi để tất cả chúng tôi lo lắng về chị." - Tôi không sợ. Tôi cần gì? Ồ, coi kìa!

Trên bờ năm hoặc sáu pháo bông vọt lên, để lại những vệt sáng, và nổ thành hàng trăm mảnh vàng và tím.

Mặt hồ sáng lên trong một giây. Bạch Huệ trông thấy dáng người nghiêng nghiêng của Mẫu Đơn nổi bật trên cái nền đen của mặt hồ, đầu thẳng và một nụ cười trên môi. Bạch Huệ cảm thấy Mẫu Đơn đã trở về với con người cũ, hăng say, bồn chồn với những việc phiêu lưu liêu lĩnh như nàng từng biết.

Như Thủy thích trêu chọc Mẫu Đơn; chàng biết rằng nàng thích thế. Chàng nói một cách quyết liệt, "Không được đâu, chỉ một tuần lễ là chị lại chán ghét ngay." - Một tuần làm gì?

- Chị vừa nói sẽ làm bất cứ việc gì, làm người phụ bếp và những việc như thế.

- Anh không tin tôi ư? - Mẫu Đơn hào hứng hỏi lại.

Chàng tiếp tục trêu chọc, "Tôi không tin được. Cái mà chị cần là tìm một người đàn ông để yêu. Có phải không?" - Đúng rồi, tìm một người đàn ông, một người tôn thờ tôi như anh tôn thờ Bạch Huệ vậy.

- Nhưng chị đã có một người như thế rồi. Quan Hàn Lâm tôn thờ chị đấy, nhưng chị lại không muốn ông ta.

Mẫu Đơn im lặng. Như Thủy đã đụng chạm vào vết thương của nàng. Nàng biết đó là một niềm đam mê dờ dang, giống như một pháo bông bắn lên trời nhưng không nổ toé hào quang. Người ta có thể coi chuyện tình của nàng

với Mạnh Giao là một thất bại; nhưng dù gọi là gì, bây giờ chuyện ấy trở thành sự thành công cho Hải Đường. Nàng đã có nhiều lúc nghi ngờ day dứt không biết Mạnh Giao nghĩ ra cách thay đổi họ trong lúc nàng còn ở Bắc Kinh hay không. Nàng thở dài nặng nề và nói:

- Anh biết cái điều buồn nhất trong đời là gì không? Không phải là cái chết của người yêu, nhưng là cái chết của tình yêu. Thực là buồn biết bao ngay tình yêu cũng phải thay đổi.

Đôi dép kim tuyến của Bạch Huệ loé lên như hai vệt ánh sáng khi nàng vung hai chân vào chỗ thuyền cập bờ, tay nàng đặt lên đùi Như Thủy. Ký ức của Mẫu Đơn chợt quay lại nhiều năm trước, khi nàng và Bạch Huệ, cùng mười sáu mười bảy tuổi, lần đầu gặp Như Thủy, khi thuyền của hai người buộc vào bờ hồ liễu phủ tại Đoàn Kiều. Và cuộc hôn nhân không thay đổi tình bạn của họ. Khuôn mặt bán nguyệt của Bạch Huệ treo trên bờ nước, hai chân nàng dặng thẳng ra mà không một người đàn bà đang hoang nào dám làm như vậy, ngay cả chỗ tranh tối tranh sáng. Nàng có thể tiếp tục làm như vậy, bởi vì Như Thủy không những chấp nhận mà còn yêu thích cung cách của nàng như thế; đây là một bằng chứng của sự hoà hợp hiếm hoi và đáng thèm muốn.

- Anh chị lấy nhau được bao lâu rồi?

Bạch Huệ trả lời, đoán được cái gì trong đầu Mẫu Đơn, "Bốn năm bảy tháng." - Và vẫn còn là cô dâu?

- Phải, vẫn còn là cô dâu ngày cưới.

Bạch Huệ khẽ nói dịu dàng trong lúc liếc vội nhìn Như Thủy. Nàng khẽ đập vào đùi Mẫu Đơn và nói, "Thôi, đi về đi. Chúng tôi muốn mai ra thuyền sớm." Mẫu Đơn phản đối một cách ngạc nhiên đau đớn, "Nhưng tại sao?" - Chúng tôi phải dậy sớm cho kịp chuyển thuyền bảy giờ.

- Nhưng đêm nay là lễ Thượng Nguyên, một năm chỉ có một lần! Tôi chưa muốn về nhà vội. Giờ này còn sớm!

Sự khích động trên mặt Mẫu Đơn bảo Bạch Huệ rằng nàng thực sự muốn ở lại. Nàng nhớ lại đã lâu rồi, khi hai người ra khỏi rạp hát cùng với Tần Châu vào lúc nửa đêm, và nàng phải đưa Mẫu Đơn về nhà, trong khi Mẫu Đơn phản đối. Nàng nhớ lại đêm ấy tất cả bên nhau trò chuyện. Cái bản

năng của con cú đêm trở lại với nàng. Nàng cần sự khích động này, buổi lễ Thượng Nguyên khi mà không cần phải giải thích khi trở về nhà trẻ, đặc biệt là cha mẹ nàng biết nàng đi chơi cùng Bạch Huệ. Mẫu Đơn bảo họ:

- Anh chị về trước đi.

Như Thủy đẩy nhẹ vợ, và hai người khoác tay nhau bước đi, sau khi biết chắc rằng Mẫu Đơn không muốn họ đưa về nhà. Mẫu Đơn nghĩ nàng cũng muốn về nhà nếu nàng như Bạch Huệ, có Như Thủy đi bên cạnh.

Nếu nàng rời bỏ thành phố này, sống một mình, thì đêm nào cũng là đêm Thượng Nguyên không? Đây là sự tự do hoàn toàn mà nàng khao khát - đây là một trong những lý do khiến nàng quyết định rời bỏ Mạnh Giao. Nàng muốn sự tự do của một goá phụ, một sự độc lập hoàn toàn mà không phải vâng phục ai.

Khi bước ra khỏi vùng ánh sáng của công trường, Như Thủy lên tiếng, "Sự bồn chồn của cô ta thực là kỳ lạ, phải không?" Bạch Huệ cũng nghĩ như vậy, nhưng nàng im lặng nghe. Như Thủy nói tiếp, "Em có nhiệm vụ mới, hay là chúng ta có việc mới phải làm. Chúng ta có thể gia ân cho cha mẹ cô ta nếu chúng ta có thể tìm được một nhà thơ hoặc hoa. sĩ cho cô ta làm chồng. Cô ta cần tình yêu." - Anh có nghĩ rằng như thế là tại sự độc sách của chị ấy không?

- Không, tại chính cô ấy, cô ấy sinh ra như vậy. Cái mà cô ấy làm tại bệnh viện thực là cảm động - bí mật viếng thăm người yêu sau lưng người vợ, và ngồi nhìn anh ta ngủ sau khi bị anh ta tàn nhẫn xua đuổi. Dĩ nhiên Tần Châu không thể tha thứ sự phản bội của cô ấy. Bây giờ em đã làm cô ấy tỉnh rồi - đưa cô ấy ra khỏi mơ mộng. Anh đã tưởng cô ấy không bao giờ hết mơ mộng. Bây giờ cô ấy đã thoát rồi, nhưng sự thay đổi quá đột ngột. Anh đánh cuộc là cô ấy sẵn sàng yêu đêm nay - và sẽ là bất cứ người nào tới trước. Anh trông thấy đôi mắt long lanh rực rỡ ấy. Dĩ nhiên đó là cái tâm trạng của hội đèn lồng. Nhưng quá đột ngột.

- Phải. Em cũng nghĩ thế.

Tiếng chép miệng nhẹ nhàng của Như Thủy chấm dứt bằng một tiếng thở dài nặng nề. Bạch Huệ bám vào cánh tay chồng. Hai người im lặng lắng nghe tiếng bước chân của mình trên con đường trải sỏi. Bạch Huệ hỏi:

- Tại sao anh thờ dài?

- Vì Mẫu Đơn. Anh trông thấy mắt cô ấy lóng lánh trong bóng tối khi chúng ta ngồi bên bờ hồ. Anh không hiểu cô ấy. Theo những điều cô ấy nói với chúng ta, thì làm thế nào cô ấy có thể hết yêu một người như Mạnh Giao một cách bất thần như thế. Có phải cô ta không yêu nữa sau khi gặp người võ sĩ, hay là ngã vào người võ sĩ sau khi cô ấy thấy không thể yêu Mạnh Giao? Và căn cứ vào những gì cô ấy kể, còn có vài người nữa...

Bạch Huệ cố bênh vực bạn. "Đàn ông mê chị ấy. Đó không phải là lỗi của chị ấy. Chị ấy đẹp quá mà." - Phải, đẹp và hư. Đẹp hơn nhiều người, và hư hơn tất cả những người không có can đảm làm như cô ta.

Cuộc thi đèn lồng đã bắt đầu vẫn. Bây giờ phần lớn các lều quán không còn người và tắt đèn. Những người rảnh rỗi và các thiếu nữ vẫn làm công trường vui nhộn nhờ những tiếng cười vui đùa, nhưng càng lúc càng có nhiều người bỏ ra về. Chiếc đèn lồng khổng lồ hình thể và kích thước như một ngôi chùa bảy tầng trên bến thuyền nay chỉ còn sáng một nửa; phần lớn đèn nền đã tắt rồi, và trông như một người đàn bà khổng lồ bị bóp méo, xuất hiện trên đường phố mà không có son phấn. Trên mặt hồ, những chòm ánh sáng lấp lánh chỗ này chỗ kia, những đèn lồng hình bông sen trôi ra xa và tản mát theo những hướng khác nhau. Tại bờ bên kia, những làn sóng bạc phản chiếu ánh sáng từ những biệt thự. Đêm nay mặt trăng khuất sau những khối mây, không soi rõ những bờ thấp và làn sương bạc xám lơ lửng trong khoảng trống giữa những chòm núi.

Trên những tháp dọc Bạch Đê xa vài trăm thước, ánh sáng của nhà hàng Lầu Ngoại Lầu có vẻ như gần với làn nước tối đen, và bên trên là những đèn lồng hắt sáng lên sân hội quán Thi Xã. Mẫu Đơn nhớ lại cái buổi chiều Mạnh Giao đưa nàng tới hội quán và tay chàng nắm tay nàng trong tâm trạng xúc động của tình yêu.

Tất cả những gì đã qua giữa hai người kể từ đó dường như là một giấc mộng lãng mạn và chưa chấm hết, không trả lời được lý lẽ. Tiếng nhạc và tiếng hát rất mơ hồ văng lên trong đêm tối. Nàng đoán đang có sinh hoạt tại hội quán. Theo cảm hứng bốc đồng, nàng bước về hướng ấy.

Khi bước vào vùng ánh sáng trước sân hội quán, nàng nghe thấy tiếng nhạc

và tiếng ca bay trên ngọn cây.

Nàng ngẩng lên. Hai con rồng thấp sáng, từ hai phía đối nghịch, đang châu đầu vào một trái bóng sáng tượng trưng cho viên ngọc, kéo dài suốt cả hiên lâu. Âm thanh của tiếng đàn bà hát hoà lẫn với tiếng đàn réo rắt. Trên những bậc đá dẫn lên hội quán là hàng loạt những mặt trăng giả, ẩn hiện trong đám lá cây.

Không có ai tại cổng. Với sự can đảm của ngày Thượng Nguyên, nàng bước vào hội quán. Một cặp đang bước xuống bậc thềm đụng phải nàng ngay tại lối vào. Nàng hỏi, "Tôi vào được không?" Người đàn ông nhìn hình dáng trẻ trung của nàng, và nghĩ nàng là một trong những ca kỹ, nên đáp, "Dĩ nhiên là được." Đàn ông đàn bà ngồi từng đôi một trong những bóng tối của tàng cây trong sân và vườn. Mẫu Đơn ghen ngào một nỗi cô đơn vô cùng. Nàng ngồi xuống một chiếc ghế đá ngay bên dưới sân lâu. Một nỗi mệt mỏi không nguyên do tràn ngập hồn, khi nàng nghe thấy những giọng vui tươi của đàn ông đàn bà trên lầu.

Tam Nguyệt Kính ở giữa hồ bây giờ trông giống như một hòn đảo thần tiên mơ hồ.

Mẫu Đơn ngồi một mình một lúc khá lâu. Nàng biết rằng một người con gái trẻ ngồi một mình trong một đêm như thế này thì sẽ lôi cuốn sự chú ý của đàn ông. Một lát sau, một cặp đi qua, rồi quay lại nhìn một lần nữa. Bỏ người con gái một mình, người ấy lại gần nàng và rụt rè hỏi, "Xin lỗi. Cô có phải là Hồng Mẫu Đơn không? Tôi có thể làm, nhưng xin tha lỗi cho tôi, tôi có mặt trong buổi tang lễ, và tôi chính là người dẫn cô ra khỏi cái đám đông hôm ấy." Mẫu Đơn hơi đỏ mặt khi nàng ngẩng lên nhìn người lạ mặt. Nàng không hề bị xúc phạm, và cũng không phẫn khởi, chỉ hững hờ gật đầu để trả lời câu hỏi và lại cúi đầu xuống. Người lạ bỏ đi.

Vài phút sau, ba bốn người bước xuống, lảng vảng quanh nàng như những con chim thăm dò. Rồi họ nấn nỉ nàng lên lầu nhập bọn với họ. Họ rất vui vẻ, thiện cảm, và làm cho nàng cảm thấy rằng sự hiện diện của nàng là một vinh dự đặc biệt cho họ.

Hội quán Thi Xã hôm nay đầy những người ăn mặc sang trọng, đàn ông trường bào lụa, và các thiếu nữ đeo ngọc ngà trên tóc. Đàn ông đàn bà tụ

hộp quanh những bàn chơi bài bên trong, hoặc rải rác từng nhóm trên cái sân thượng lộ thiên, trong cái ánh sáng nhẹ và tươi vui của những đèn lồng nhiều màu. Những chai rượu màu lục và đỏ trên bàn, và chỗ nào cũng có tiếng nói cười. Dĩ nhiên không có bà vợ nào hiện diện.

Mấy người dẫn nàng lên mời nàng ngồi vào bàn của họ. Mẫu Đơn rất thích sự thiện cảm và thân mật của họ, và rất thích được bao quanh bởi những người ái mộ mình. Nhiều người khác cũng lần tới nhập bọn. Họ nhắc nhở nhau cái tên "Hồng Mẫu Đơn". Đặc biệt những gái bao nhìn nàng chăm chú và tò mò vì sự nổi tiếng của nàng. Rượu được rót mời, và Mẫu Đơn cũng giả bộ uống, chỉ để đáp ứng lại sự thân thiện của họ. Tiếng cười đùa tiếp tục. Một vài gái bao trầm tĩnh ngồi sau lưng kếp; người khác tựa đầu lên vai đàn ông, tay lá lơi quàng cổ họ. Một vài người là những mỹ nữ được mời từ Tô Châu hoặc Dương Châu, và ngay tại đây người ta chỉ nói cái giọng dịu dàng của đàn bà Tô Châu, cái ngôn ngữ của tình yêu.

Mẫu Đơn chú ý đến một người đàn ông trẻ rất hấp dẫn khoảng hơn ba mươi tuổi, ngồi ở cuối bàn. Người này có một khuôn mặt đặc biệt, miệng lúc nào cũng tươi cười, và nước da rất trắng và mịn; chàng không có râu - môi trên và cằm mịn đến nỗi trông chàng tưởng như không bao giờ cần phải cạo râu. Mặc dù chàng đeo kiếng dày, nhưng đôi mắt lấp lánh của chàng đem lại một vẻ vui tươi sống động cho khuôn mặt.

Chàng ngồi im lặng một mình, chăm chú nhìn Mẫu Đơn. Người ngồi cạnh Mẫu Đơn thì thầm cho nàng biết đó là nhà thơ An Đắc Niệm nổi tiếng. Mẫu Đơn mơ màng nhìn An Đắc Niệm một giây, rồi quay sang người đàn ông bên cạnh nàng. Nhưng nàng vẫn nhìn An Đắc Niệm qua khoé mắt. Đây chính là nhà thơ nổi tiếng.

Mạnh Giao đã hết lời ca ngợi người đàn ông này, cái ngày chàng dẫn nàng tới hội quán. Mẫu Đơn nhớ đến bức trưởng cao gần hai thước với hai câu thơ xuất chúng của An Đắc Niệm về sông Tiền Đường và núi Phượng Sơn. Một người đứng dậy, nghiêng người về Mẫu Đơn và gọi nàng bằng cái tên "Hồng Mẫu Đơn." Đúng lúc ấy An Đắc Niệm chớp mắt, đứng vùng dậy, và la to, "Hà!" Mọi người trong phòng quay lại và mỉm cười. Bạn của chàng đã quen cái tính khí tự nhiên của chàng. Ngay lập tức, An Đắc Niệm đứng

ngay bên cạnh nàng.

Chàng kéo một chiếc ghế, xen vào giữa Mẫu Đơn và người đàn ông từ trước vẫn ngồi cạnh nàng, và ngồi xuống.

Chàng phẩn khởi hỏi, "Hà! Thế cô là Hồng Mẫu Đơn đấy!" Nụ cười của chàng như nụ cười con nít. Mẫu Đơn đỏ mặt. Người ta không la to vào mặt một người đàn bà, như thế người đàn bà là một con ngựa quý.

Nhưng không biết lý do gì, Mẫu Đơn không cảm thấy xúc phạm. Nàng mỉm cười - người đàn ông này thực là thú vị. Việc thứ hai nàng thấy là chàng cầm ly rượu của nàng và uống hết. Rồi chàng dẫn mạnh cái ly xuống bàn, mạnh đến nỗi rượu trong các ly khác toé ra ngoài.

Một người lên tiếng, "Đặc Niệm, đó là ly rượu của cô ta!" Nhưng chàng không thèm để ý. Mẫu Đơn chú ý những ngón tay rất trắng và thon của chàng, có vẻ đẹp hơn cả ngón tay một người con gái. Chàng nhắc lại:

- Vậy cô là Hồng Mẫu Đơn!

Vẫn còn mỉm cười, Mẫu Đơn liếc vội chàng. Nàng nói, "Tôi xin lỗi đã vào đây." Nàng không biết trả lời người đàn ông đặc biệt này thế nào.

- Đâu có sao, đây là đêm Thượng Nguyên. Và chúng tôi rất hân hạnh.

Nàng reo lên, "Ôi một nơi tuyệt vời và một đêm như đêm nay!" - Tôi sung sướng cô thích nơi này. Sự thực là tôi chán chỗ này lắm cho đến khi cô tới đây.

- Vậy hả?

Mắt chàng nhìn nàng bằng một cái nhìn nghiêm trọng, và chàng nói một cách gượng nhẹ, như người ta nâng niu một bông hoa mong manh. Mẫu Đơn đẹp một cách nào nùng khi nàng nhìn cách này - với vẻ trầm tư, mơ màng, nhìn cái này nhưng óc nàng lại nghĩ đến cái khác, trong thế giới riêng của nàng, tách rời khỏi những gì đang xảy ra chung quanh. An Đặc Niệm trông thấy tay nàng đỡ cằm, và say mê cái nụ cười bí mật mời gọi của nàng, một nụ cười dường như che giấu rất nhiều. Trí óc chàng tạo ra hình ảnh một bông mẫu đơn hé nở khi những câu thơ dưới đây đến với chàng:

Bông hoa, nửa hé mở, nửa khép lại, Dừng lại trong một ngập ngừng run rẩy, Treo một nụ cười trên môi mơ mộng Ai biết được tình yêu của lòng nàng?

Rồi nhớ lại câu chuyện nàng khóc trước quan tài, trí óc chàng dừng lại trên đôi mắt nâu không đáy có một vẻ bí mật sâu xa, và thỉnh thoảng sáng lên với một tiếng cười ròn rã. Chàng nói:

- Này cô, để tôi đưa cô đi cho biết chỗ này.

Chàng đứng dậy và đẩy ghế của nàng lùi lại. Nàng đứng lên và đi theo chàng.

- Đắc Niệm, anh đừng làm vậy. Để nàng lại đây cho chúng tôi.

- Các anh không đáng nói chuyện với nàng.

- Đắc Niệm! Đắc Niệm!

Nhiều người kêu gọi phản đối. Hiển nhiên chàng rất nổi tiếng. Chàng được coi là nhà thơ hay nhất của Hàng Châu, và văn của chàng cũng hay như thơ. Chàng được sinh vào cuộc đời này để yêu và ca ngợi cái đẹp, và chàng dường như nhìn đời như một đứa trẻ trông thấy cuộc đời. Chàng chưa bao giờ nói một lời xấu về người khác; nhờ thế mọi người đều yêu quý chàng. Tuy có danh tiếng, chàng không có sự kiêu căng cá nhân nào.

Mẫu Đơn đi theo chàng qua nhiều phòng, trong lúc chàng chỉ vào những bức bút thiệp của những nhà thơ đương thời, kể cả của chàng. Trong một phòng, nhiều người đang đứng quanh một cái bàn và xem một bản cờ tướng. Đi qua sân thượng về phía đông, hai người bước ra ngoài trời, và dừng lại một lúc để ngắm mặt hồ nằm dưới ánh trăng. Mẫu Đơn nhớ lại nàng đã đứng ngay tại đây, hai mùa hè trước với Mạnh Giao, nhìn sông Tiền Đường xa xa giống như một dải lụa trắng trong buổi chiều tà. Chàng hỏi:

- Cô có làm thơ không?

- Không hẳn như vậy, Đắc Niệm.

Nàng trả lời, và thích dùng tên riêng của đàn ông, ngay cả khi mới gặp nhau. "Tôi chỉ viết khi nào tôi rất kích động, hoặc rất buồn bã." Hai người đi theo lối đi quanh co xuống khu vườn. Khu vườn thoai thoải trên một sườn đồi trồng nhiều hoa và cây trái, và có từng hàng ghế đá. Làn gió nhẹ khẽ rung cây cối, nhưng không lạnh trong cái thành phố không bao giờ có tuyết này. Chàng hỏi:

- Cô cô đơn phải không?

- Phải.
- Cô có cần phải về nhà sớm không?
- Tôi chỉ sợ cha mẹ. Nhưng đây là đêm Thượng Nguyên... Tại sao ông hỏi?
- Tôi định mời cô đi chơi vòng quanh hồ. Xe ngựa của tôi ngay dưới đây.
- Tôi thích lắm.

Mẫu Đơn rất vui lòng nhận lời mời và đêm nay có bạn tâm sự. Đây đúng là cái nàng đang đi tìm. Thỉnh thoảng nàng có thể làm bạn với đàn ông dễ dàng, nhưng lúc này nàng rất hài lòng, bởi vì nàng biết rằng An Đặc Niệm là một nhà thơ và hoa. sĩ đã đạt được danh tiếng tại địa phương. Nàng thích cách nàng được đối xử một cách kính trọng. Và chàng khá đẹp trai, hơi cao hơn Mạnh Giao. Một người bạn đàn ông đem lại cho nàng một sự thú vị mà Bạch Huệ không thể cho nàng được. Với một cảm giác phiêu lưu, nàng bước lên chiếc xe ngựa.

Hai người đi về phía Bạch Đề, đi theo con đường quanh co, và đi tới bờ phía tây.

- Tôi nghe nói chồng cô từ trần vài năm rồi.
- Đúng vậy.
- Và bây giờ cô không có ai - tôi muốn nói không ai săn sóc cô.
- Chỉ có cha mẹ tôi.

Chiếc xe ngựa đóng kín rẽ hẳn sang tay trái sau khi đi qua Nhạc Vương Miếu lúc rẽ vào bờ Nội Hồ. Khúc rẽ bất ngờ đã xô mạnh hai người lại với nhau. Chàng vội lên tiếng, "Tôi xin lỗi." Thái độ của An Đặc Niệm làm nàng ngạc nhiên. Học giả là một loại người; nhà thơ là một loại người khác - tình cảm, không cầu kỳ, và lãng mạn không chữa được. Khi nàng bước lên xe ngựa tại hội quán, nàng đã sửa soạn cho một kỷ niệm bất thường đáng ghi nhớ, một cái gì điên điên và cực độ, một ảo tưởng của đêm nay, bất ngờ cho nàng, và làm nàng quên. Trái lại, chàng lại quá đứng đắn như một nhà giáo.

Nội Hồ bây giờ nằm như một tấm gương bóng loáng về bên trái, ở giữa những rừng liễu trắng với sương giá. Sự im lặng của đêm bị tiếng vó ngựa và tiếng bánh xe đều đều đập vỡ. Không ai nói gì, nhưng nàng có thể cảm thấy sự vụng về rõ ràng về phía chàng. Có phải sự kỳ diệu của đêm đã làm

giọng nói của chàng run run và ngập ngừng khi chàng nhút nhát hỏi nàng có hoàn toàn tự do và cô đơn không. Nàng cảm thấy sự kích động riêng bên trong nàng, một sự xung đột của cảm nghĩ mà nàng chưa thể nói lên được. Nàng bỗng nhiên ao ước giá chàng phá vỡ sự băng giá của lòng tự kiểm chế, giá chàng vuốt ve và ôm nàng sát vào người chàng bằng một sự phóng túng man dại để giúp nàng chôn vùi những nỗi sầu buồn đã xảy ra trước đây. Đồng thời, một cảm giác về một cái gì bất bình mau lẹ hiện ra trước mặt, khiến nàng cảm thấy như thể đang ngồi trên bờ đá của một viễn cảnh không biết, tối đen như đêm thâu. Phải chăng đây là tình yêu mà nàng hằng đi tìm kiếm? Tại sao có sự e thẹn và nhút nhát về phía chàng? Hay là như Tần Châu đã làm trong lần đầu gặp gỡ, phải chăng nhà thơ này đặt nàng trên một đài cao với một vòng hào quang trên đầu nàng, và quên rằng nàng là một người đàn bà? Sự lạng lẽ của chàng bây giờ tương phản lại sự hào hứng tuôn tràn trong hội quán.

Giọng của chàng run rẩy khi chàng nói, "Tôi rất mừng tôi mời cô đi. Chỗ ấy không phải là chỗ của cô, bên cạnh những người đàn bà son phấn loè loẹt ấy." - Tại sao?

- Bởi vì khi tôi trông thấy khuôn mặt cô bên dưới đèn lồng, tôi biết - tôi chắc chắn - nơi ấy không phải là chỗ của cô. Và những người đàn ông tại đó, họ không có quyền nói chuyện với cô như thể cô là một trong những người đàn bà ấy.

- Ông nghĩ tôi là người thế nào?

- Cô là người độc nhất. Cô tuyệt vời, tuyệt vời!

Chàng lại cười mở và hăng hái, nhưng giọng của chàng có một phẩm chất mơ mộng, giống như chàng đang nói với chính mình.

- Tại sao?

- Tôi không biết. Tôi nghe thấy câu chuyện về việc cô làm trong buổi tang lễ. Tôi rất tiếc hôm ấy tôi ra về trước khi chuyện ấy xảy ra. Đó là một cái gì vẻ vang, một hành động rất đẹp, cái mà cô làm.

- Và ông không nghĩ rằng tôi làm quấy?

- Không. Cô lớn, lớn hơn tất cả bọn họ. Họ không thể hiểu cô. Cô là một thứ Đỗ Liên Nương. Cô phải như thế.

Mẫu Đơn bật ra một tiếng khúc khích bồi rồi. Thực là thú vị được so sánh với một nhân vật lớn trong thơ văn, của một câu chuyện tình yêu chiến thắng cái chết trong cổ văn, và là một truyện ưa thích nhất của nàng. Nàng nói:

- Nhiều người nghĩ Đỗ Liên Nương là một người con gái tình cảm ngu ngốc.
- Cô không nên nghĩ thế. Truyện tình ấy được cả đàn ông đàn bà ưa thích, già cũng như trẻ.

Khi hai người quay lại, An Đặc Niệm đề nghị đưa nàng về Vĩnh Kỳ Môn. Đây là nơi nàng nói nàng muốn xuống. Đứng bên cạnh chiếc xe ngựa, nàng nói:

- Trời ơi, tôi không ngờ đã một giờ rưỡi sáng rồi!
- Xin cô gửi cho tôi một vài bài thơ và văn của cô để tôi xem.
- Tôi rất sung sướng.
- Xin gửi tới hội quán, chứ đừng gửi về nhà tôi. Cứ đề gửi cho An Đặc Niệm. Tôi rất hy vọng có được vinh dự gặp lại cô.
- Có lẽ. Ngày mai tôi sẽ đi Đông Lục. Khi nào trở về tôi sẽ báo cho ông biết.

An Đặc Niệm đứng cạnh chiếc xe ngựa cho tới lúc cái hình dáng trẻ trung biến vào bóng tối.

Nguyễn Văn Lý
Tuyệt Tình Ca
Chương 22

Trong hai tuần lễ ở Đông Lục, Mẫu Đơn không lúc nào không nghĩ tới An Đặc Niệm. Cái gây ấn tượng sâu xa nhất cho nàng là, vốn là một nhà thơ tình cảm, chàng gọi cái mà người khác cho là tai tiếng là "một hành động rất đẹp". Nàng rất có thiện cảm với chàng. Chàng dường như đúng cái hình ảnh một người đàn ông sẵn sàng chấp nhận cách sống của nàng và hiểu nàng. Nàng nóng ruột muốn trở về Hàng Châu ngay.

Nàng không thích và nàng cũng không tìm kiếm, nhưng tình yêu này đến với nàng, không kém thần tiên, có phần "nên thơ" hơn là phàm tục.

Như Thủy rất chú ý đến tình cảm mới của Mẫu Đơn. Là người sinh trưởng tại Hàng Châu, chàng đã nghe nhiều về An Đặc Niệm. An Đặc Niệm là một nhân cách và một thi sĩ, có cái nhạy cảm của một đứa trẻ và tài năng của một cây bút chín chắn.

Bạn bè kể một câu chuyện xảy ra vào một ngày u ám lúc An Đặc Niệm học tại Đông Kinh. Một vài người bạn tới thăm chàng, và được người tớ gái Nhật Bản cho biết chàng đang đi dạo. Chàng mang theo một cây dù, vì trời có vẻ muốn mưa bão. Mưa đã bắt đầu như trút bên ngoài, và các bạn quyết định chờ chàng về.

Một lát sau An Đặc Niệm trở về; chiếc áo trường bào ướt đẫm nước mưa. Mặt chàng rạng rỡ khi chàng mô tả trận mưa huy hoàng như thế nào - sấm chớp, mây chập chùng rối loạn, theo sau là sự xuất hiện của một cầu vồng rực rỡ. Bạn bè hỏi tại sao chàng ướt sũng như thế, vì chàng có cây dù. An Đặc Niệm trả lời, "Ừa, thế à." Cây dù vẫn ở dưới nách An Đặc Niệm.

Như Thủy cho biết An Đặc Niệm là người rất ngưỡng mộ đàn bà đẹp, và đã làm một vài ca kỹ nổi tiếng bằng mấy câu thơ chàng viết về họ. Chàng có thói quen ca ngợi vẻ đẹp trong thiên nhiên và ở đàn bà. Và bởi vì nhân cách của chàng, chàng có thể làm bạn với những học giả già hơn, như Lâm Cầm Nam và Diêm Ngọc Linh. Mặc dù phong cách của chàng ngô ngồu, nhưng chàng cũng rất thành thực, rất tự nhiên và đứng đắn.

Như Thủy cho Mẫu Đơn biết An Đặc Niệm đang sống với một người đàn bà, và có một con trai với người đàn bà ấy. Như Thủy nghĩ rằng tình cảm giữa Mẫu Đơn và An Đặc Niệm chỉ thuần túy là không tưởng về phần An Đặc Niệm; còn về phần nàng, Mẫu Đơn chỉ chuyển hướng tình yêu đối với Tần Châu vào một người đàn ông khác. Đó là quan niệm của Như Thủy, mà nàng biết qua Bạch Huệ. Như Thủy không tin khi nàng bảo rằng chỉ là một mối tình trong sạch đêm hôm đó, khi họ ngồi xe ngựa chạy quanh hồ. Bạch Huệ đã có chồng và có hạnh phúc nên rất đau lòng cho Mẫu Đơn, và không biết khuyên nàng thế nào. Khi hai người chia tay, nàng chỉ nói:

- Hãy bảo trọng. Tôi không muốn chị đau khổ một lần nữa.

Bạch Huệ đã e ngại, nhưng nàng cũng biết cái cá tính bất cần đời của bạn, một người có thể liệng bỏ tất cả và gạt mọi người ra một bên, trong cuộc đi tìm kiếm tình yêu.

Mẫu Đơn gặp lại An Đặc Niệm một buổi chiều tại hội quán Thi Xã. Nàng đã gửi tin cho chàng và hai người gặp nhau có hẹn trước. Cái cảm giác hồi hộp trước một cái gì chưa biết rõ đi theo cuộc gặp gỡ lần thứ hai này, khi một người xác nhận và trông thấy trong ánh sáng ban ngày cái ảo giác của một đêm đèn lồng. Đây là một cuộc thử nghiệm bảo đảm nhất.

Chàng đứng dậy chào đón nàng cùng với sự khích động trẻ con. Tuy nhiên mặt và cử chỉ của chàng tỏ ra một sự dụt dè ngập ngừng. Những câu hỏi và trả lời đầu tiên của hai người giống như những bước nhảy âm thầm kín đáo của trí óc, quay về những hướng khác nhau, ngăn ngủi và kết thúc bằng những nụ cười vu vơ, những lời nói không có nghĩa gì. Mẫu Đơn nói:

- Xin lỗi tôi hơi trễ.

- Không sao đâu. Hôm nay đẹp trời.

- Lúc tôi tới gió lớn lắm.

- Đúng thế, gió to lắm.

- Nhưng hôm nay là một ngày đẹp trời.

Hai người nhìn nhau và cả hai cùng cảm thấy rất thú vị khi họ cùng đồng ý về thời tiết.

- Cô nói cô sẽ đem theo một ít thơ của cô.

- Tôi không biết tôi có được sự chấp thuận của ông không.

Chợt nàng cảm thấy tự nhiên và lời nói của nàng tuôn ra dễ dàng.

- Cái tôi muốn nhờ ông là viết cho tôi một cái gì đó để tôi đóng khung treo trên tường.

- Việc đó khó khăn gì đâu.

- Ông quá độ lượng.

Hai người ngồi quanh một bàn trà thấp trong một phòng nhỏ. An Đặc Niệm tựa lưng vào chiếc ghế bành thấp, nhả khói thuốc. Nàng ngồi đối diện, ngay ngắn, chú ý, một nụ cười trên đôi môi mọng đỏ, nhưng bồn chồn và rất thèm hút thuốc. Cuối cùng nàng lấy đủ can đảm, chỉ vào gói thuốc nằm trên bàn:

- Tôi hút được không?

- Xin lỗi cô. Tôi tưởng cô không biết hút.

Chàng vội vàng cầm bao thuốc, mời nàng một điếu. Bật lửa cho nàng đốt thuốc, chàng nói, "Tôi không biết cô cũng hút thuốc." - Ông có phiền không?

- Tại sao lại phiền?

Chàng khẽ cười và ngắm nàng hút thuốc thong thả, một cách kiêu kỳ. "Tôi hy vọng cô không nghĩ tôi bất lịch sự khi mời cô đi xe ngựa với tôi tối hôm nọ." - Ồ, không đâu!

Nàng mỉm cười. Cái phong cách này thực bất ngờ. Có phải chàng nghĩ nàng là một nữ thần không? Nàng nghĩ trong trí, "Này Đặc Niệm, hãy thực tế đi." Người hầu bàn mang trà tới, và một vài đĩa kẹo vừng. An Đặc Niệm bảo tên hầu bàn mang thêm một bao thuốc lá nữa.

Vài phút sau người hầu bàn trở lại, đặt bao thuốc lá trên bàn. An Đặc Niệm trông thấy một nụ cười tinh quái trên môi người hầu bàn, và quắc mắt nhìn theo bóng người hầu bàn lui ra. Như vậy thì nàng quả thực là nữ thần của chàng rồi.

Nàng tự nghĩ, "Hừ, không. Không thể như thế. An Đặc Niệm, nhà thơ đã viết với một sức mạnh và rung cảm như thế. Tại sao chàng e ngại cái gì?"

Nàng ngạc nhiên thú vị khám phá cách chàng coi trọng thơ, và lòng khiêm tốn trước những tác phẩm của chàng. Đây quả thực là một con người lý tưởng; rõ ràng là chàng đã thần tượng nàng như là một người con gái đã

khóc trước quan tài của người khác. Có thể chàng thán phục tình yêu hơn là người yêu.

Chàng mời nàng điều thuốc thứ hai và nói, "Tôi rất thèm muốn đọc thơ của cô, cô Lương." - Hãy gọi tôi là Mẫu Đơn.

- Vậy thì Mẫu Đơn. Cô có mang theo bài thơ nào không?

Nàng rút ra một phong bì, mặt đỏ bừng kích động, và run run chìa ra. Chàng cầm lấy từ bàn tay trắng trẻo xinh đẹp của nàng, và nhìn xuống trang giấy với vẻ tán đồng.

Mây chiều nấp sau đỉnh đồi, gió xào xạc tim tôi; Tôi ngồi nhìn chàng trong hoàng hôn mà chàng không hay.

Bóng lá run rẩy trên cửa sổ khi tôi tới; Bây giờ cảnh đã trở trụi mà chàng vẫn chưa bình phục.

Chàng đọc bài thơ kế tiếp theo thể thơ trữ tình thời Tống:

Mặt chàng hốc hác Trước kia tròn đầy; Mặt chàng lặng lẽ, Trước kia cuồng giận vì yêu.

- Ruồng bỏ tôi.

Từ ngàn dặm tới Để nghe giọng chàng.

Để nghe giọng chàng Từ xa ngàn dặm Tôi tới và thấy Mặt chàng cuồng giận vì yêu - Ruồng bỏ tôi.

An Đắc Niệm khen ngợi. "Thực là một tuyệt tác. Cách lập lại thể này khó lắm. Cô đã thực hiện được một cách tự nhiên dễ dàng." - Đắc Niệm! Được ông khen! Ông phải chỉ dạy cho tôi.

- Tôi cũng định thế. Tôi chắc quan Lương Hàn Lâm anh họ cô đã dạy cô.

- Có dạy đôi chút.

Nàng không biết tại sao nàng đỏ mặt. "Tôi muốn ông chỉ giáo cho tôi." - Ông ấy là bậc thầy về văn xuôi, bút pháp bay bướm, có lẽ hơn cả thơ. Cô thực là may mắn được sống với ông ta. Cô đã học được nhiều mà không biết đấy. Thơ là một nghệ thuật khó khăn. Nó không thể làm theo lời yêu cầu. Nó chỉ tới vào từng lúc. Tôi nghĩ rằng cô phải lắng nghe cái lúc đó, khi một câu thơ chọt đến với cô, ở đâu bay tới, như một nhạc sĩ nghe thấy một cung điệu trong đêm. Không dễ đâu. Cái giây phút ấy không tự đến đâu. Người ta phải nghĩ đến cái đẹp, cảm thấy cái đẹp, sống trong cái đẹp. Đó là

cả một sự tập luyện của toàn thể con người cô để đáp ứng với những gì cao cả, có ý nghĩa và tinh tế của tinh thần.

Tất cả là công việc khó khăn và kỷ luật. Và sau tất cả những đau đớn gian truân của cô, cô nhìn lại tác phẩm của cô và cảm thấy nó tầm thường, như tôi vẫn cảm thấy về tác phẩm của tôi. Tôi không nghĩ tôi đã viết được bốn hay năm bài thơ có thể sánh với tác phẩm cổ điển. Một xúc cảm hoàn toàn mới thì thực là một điều hiếm hoi. Tất cả còn lại chỉ là rác rưởi, một sự lặp lại những gì người khác đã nói hàng ngàn lần trước rồi, và nói hay hơn mình.

- Ông khiêm tốn quá.

- Không, tôi chỉ nói sự thực.

- Nhưng ông được coi là thi sĩ hay nhất của Hàng Châu.

An Đặc Niệm ngẩng nhìn nàng, bữu môi không tin. "Tôi muốn nghĩ như thế lắm, nhưng tôi không phải vậy đâu. Những gì người địa phương nghĩ không quan trọng gì cả. Ai hiểu? Rất nhiều những cái được coi là thơ thì chỉ là sự dài dòng - không phải là tác phẩm đích thực. Có lẽ đó là lý do ông anh họ của cô rất ít làm thơ. Thơ bao giờ cũng thành thực và cao cả, và người đời không hiểu và không biết thưởng thức thơ." - Mạnh Giao bảo tôi rằng thơ là tiếng nói của con tim, và căn bản của nó là lòng đam mê, đam mê đích thực.

Mắt An Đặc Niệm sáng lên. "Tôi đồng ý. Đam mê hay là tình yêu, hay là cô gọi nó là bất cứ cái gì. Chúng ta nói về một cái gì vô hình mà không ai có thể định nghĩa được. Tình yêu có nhiều hình ảnh và màu sắc, nhiều như số người yêu. Đôi khi nó chẳng là gì hơn một cuộc đàn dúi bất chính với vợ một bác đồ tể. Đam mê thực thì hiếm hoi như sự xuất hiện của thánh nhân - chuyện tình của Trác Văn Quân, sự hối hận của Đường Minh Hoàng, và tình hoa của tình yêu trong truyện Thiên Nương. Và dĩ nhiên cả Đỗ Liên Nương nữa. Tình yêu giống như bài hát hiếm hoi mơ hồ của một con chim mà cô không bao giờ trông thấy. Khi nó đậu xuống đất rồi thì nó chết ngay. Nó không thể sống sót khi bị bắt. Tiếng hát mờ nhạt hay thay đổi về màu sắc và giọng hát, và cái đẹp của nó chỉ có qua sự chết và chia ly. Đó là lý do tại sao tình yêu bao giờ cũng là bi kịch." Mẫu Đơn cổ bày tỏ một sự bất

đồng ý yếu ớt. "Nhưng tôi tin rằng tình yêu đích thực ở đâu cũng có, chứ không phải năm trăm năm mới có một lần. Trừ ra không được ca ngợi trong thơ. Còn vợ người đồ tể thì sao? Bà ta cũng có thể có tình yêu đích thực chứ." - Cô có thể đúng. Ngay cái cầu vồng cũng không phải tầm thường như chúng ta nghĩ. Nhưng tôi muốn nói về tinh hoa của tình yêu, cái tình yêu phù du của tinh thần chỉ có thể hiện hữu trong trí tưởng tượng, tình yêu được lọc và bắt được trong thi ca. Trác Văn Quân, ngồi quạt một chiếc lò than như một người hầu bàn tại một tiệm ăn sau khi bỏ trốn với người tình - nàng có cái tinh túy thiêng liêng của tình yêu. Nhưng khi Trác Văn Quân ăn mặc diêm dúa như một mệnh phụ, khi thấy chồng theo đuổi những người con gái khác, như cô đã biết. Niềm đam mê thiêng liêng đầu tiên sẽ bị thực thể nuốt hết, như thường xảy ra. Tôi không hạ giá tình yêu của vợ người đồ tể. Nó chỉ là một giai cấp khác. Tình yêu đích thực là một cái gì vĩ đại, một cái gì mạnh mẽ, một cái gì hủy diệt, nó làm thay đổi một con người. Tôi tin rằng ít người có cái khả năng ấy...

Và tôi nghĩ cô là một người như thế.

Rồi chàng nhìn nàng với một cái nhìn tìm kiếm, tôn thờ và đốt cháy làm nàng hơi hoảng sợ. Nàng nghĩ chàng là một người lý tưởng rối loạn. Chẳng trách gì chàng đã lôi nàng đi khỏi cái đám ca kỹ đêm hôm đó.

Chàng nghĩ chàng nhìn thấy gì ở nàng? Nàng đặt tay lên cánh tay chàng và khẽ nói:

- Ông sẽ làm tôi rất sung sướng nếu chúng ta có thể là bạn, nếu ông cho phép tôi gặp lại ông.

- Cô biết tôi cũng rất muốn thế mà.

Chàng ngồi thẳng dậy, trong một cố gắng che giấu cảm nghĩ, chàng đổ nước trà trong tách của nàng vào ống nhổ, và rót cho nàng một tách mới.

- Tôi có làm cô thấy buồn tẻ không?

- Trái lại. Tôi chưa bao giờ thích gì hơn.

- Tôi muốn nói chuyện với cô hơn là với bất cứ ai khác. Tại Hàng Châu đây, có bao nhiêu người hiểu tôi nói gì?

- Và tôi thì sao? - Nàng hỏi một cách lảng lơ.

- Tôi nghĩ cô hiểu. Cô nổi bật trong trí tôi như một cái gì độc nhất.

- Tôi sợ Ông sẽ thất vọng.
 - Không, không bao giờ. Tôi cảm thấy thế. Đó là lý do tôi rất muốn tình bạn của cô.
 - Ông làm gì?
 - Tôi làm trong nha môn. Trong văn phòng của quan Tuần Vũ. Người ta phải có nghề để sinh sống. Tôi có vợ và một đứa con trai kháu khỉnh. Tôi có một gia đình hạnh phúc, nếu cô muốn hiểu như vậy - như mọi người khác.
 - Tại sao ông nói "như mọi người khác"?
 - Tôi muốn nói tôi là một người chồng tốt và là một người dân tốt và đóng thuế, và tất cả những thứ đó.
- Nàng lập lại, "Và tất cả những thứ đó." - Đừng hiểu lầm tôi. Tôi mến phục vợ tôi. Nàng là một người đàn bà tuyệt vời. Nàng có tất cả những thứ mà một người đàn ông mong đợi ở một người vợ, và như tôi đã nói, tôi có một đứa con trai mười tuổi, rất đáng yêu.
- Tôi rất thích bữa nào được gặp họ.
 - Cô sẽ gặp họ.

Mẫu Đơn cảm thấy dễ chịu khi An Đặc Niệm nói cho nàng biết về vợ chàng, và không tìm cách lừa dối nàng.

Mẫu Đơn trở về với một kích động nội tâm chừng mực vì nghi ngờ. An Đặc Niệm làm nàng hào hứng bằng một cách khác hẳn; chàng cũng mảnh khảnh như Mạnh Giao, và trẻ hơn, và nói chuyện với một sự hăng hái tuổi trẻ tuyệt diệu, bằng những lời nói đẹp đẽ. Từ thái độ của chàng và tất cả những gì chàng nói, chàng để cho nàng nghĩ rằng chàng tôn thờ nàng, và nghĩ đến nàng bằng những ý nghĩ lý tưởng; cái vụ lộn xộn trong ngày tang lễ đối với chàng là một giây phút huy hoàng của một mối tình lớn, đáng được ca ngợi. Mặt khác, chàng chưa bao giờ đặt tay lên người nàng; chàng đang muốn có một tình yêu thơ văn; chàng sẽ dạy nàng làm thơ và viết văn, không phải là người đàn ông với người đàn bà, nhưng là một thi nhân với một người con gái ái mộ. Và chàng đã thẳng thắn cho hiểu rõ rằng chàng có một gia đình hạnh phúc với vợ và con trai.

Do đó, thực là kinh ngạc hơn nữa khi nàng nhận được thư chàng, kèm theo

một bức bút thiệp của chàng, một lá thư dài hai trang giấy, một phần bàn về văn chương với đề nghị nàng nên chọn đọc tác giả nào, một phần kể cho nàng về đời sống riêng của chàng, bằng giọng văn chân thành và vô tư, có một ám chỉ cá nhân nàng:

"Giọng của cô dịu dàng và du dương, và mái tóc của cô rất thích hợp với khuôn mặt cô." Một câu hỏi lớn hiện lên trong trí nàng. Chính cái câu có vẻ ngớ ngẩn, không đúng chỗ ấy chứng tỏ rằng chàng đang che giấu một cảm giác sâu xa về nàng đằng sau những lời dài dòng ấy. Tại sao chàng không đòi gặp nàng? Nàng viết cho chàng một hồi âm ngắn, cảm ơn chàng vì tấm bút thiệp, mà nàng nói sẽ đóng khung treo bên cạnh giường. Nàng viết thêm một cách khó hiểu trong Tái bút, "Tôi nhớ ông lắm vì từ lúc gặp ông, tôi cảm thấy cô đơn. Tôi cảm thấy đúng như ông cảm thấy. Tôi gọi cái cảm tình này bằng tên gì, nó không giống bất cứ cái gì mà tôi cảm thấy từ trước?" Một lá thư thứ hai đến một tuần sau, mà vẫn không có lời yêu cầu gặp nàng. Phải chăng chàng chủ tâm tự kiềm chế không nhảy xuống mỗi tình đang nảy nở? Chàng sợ chính chàng, hay chàng sợ vợ? Giọng viết vẫn vô tư, không nói đến một cái gì quan trọng, cách nói chuyện không đâu, tránh né cái điều mà chàng muốn nói. Mặt khác, chàng nói rất lo lắng mong đợi thư trả lời của nàng, và gửi cho nàng hai tấm hình của nàng, "như tôi nhớ lại trong lần gặp nhau". Hành động này nói rõ ràng hơn là lời nói. Do đó nàng chắc rằng chàng yêu nàng tha thiết, nhưng sợ. Tất cả chỉ có thế? Có phải chỉ là mối tình trao đổi bằng thư tín? Nàng viết thư trả lời:

"Người bạn thân mến, Đặc Niệm, cảm ơn anh. Lá thư của anh đưa tôi vào một giấc mơ mà tôi không muốn tỉnh dậy. Nếu đúng như thế, tôi sẽ say sưa tận hưởng mỗi giây phút mà anh đã tặng tôi bằng sự hiện diện của anh.

Tôi rất sung sướng được biết anh muốn biết tin tôi, cũng như tôi lo lắng chờ đợi thư của anh từng ngày. Nỗi lo lắng của chúng ta giống nhau; niềm mơ ước của chúng ta cũng giống nhau.

Tay tôi run rẩy khi tôi cầm tấm chân dung của tôi do anh vẽ, và nhìn theo những đường vẽ yêu dấu của anh trên tấm vẽ phác. Tay tôi bao giờ cũng run rẩy khi nhận được một lời nhắn gửi của anh.

Anh phải cho tôi biết tất cả mọi thứ, mọi thứ anh suy nghĩ hoặc cảm thấy,

tất cả những gì anh yêu thích. Tại sao chúng ta giới hạn gò bó chúng ta khi thời gian trôi đi và chúng ta ao ước gặp lại nhau đến như thế?" Nàng nhớ lại tất cả về nàng, tuổi thơ ấu, hôn nhân, sự tìm kiếm một lý tưởng, tìm "cái gì có ý nghĩa" cho nàng. "Nếu anh có điều gì kể cho tôi, hoặc thú với tôi, xin đừng ngập ngừng, và tôi sẽ hành động như vậy." Chàng trả lời và xin nàng gặp chàng tối hôm sau tại một khách sạn bên bờ con kinh đào. Hai người sẽ đi chơi đâu đó và cùng ăn tối với nhau và bàn về cuộc đời của họ. Nhưng lá thư - lần này là một lá thư dài - cũng rất thành thực và thú nhận rất dài về sự bất như ý với chính chàng, là một người đàn ông và là nhà thơ, và về nỗi ao ước về một đời sống mới do mỗi tình mới ban cho, một mối tình không thể dứt được và rất lôi cuốn, đã dẫn chàng tới "đỉnh tột cao của cái đẹp nhưng cũng dẫn chàng xuống đáy thẳm của tuyệt vọng." Chàng nói có cái gì xảy ra cho chàng, một cái gì "không giải thích được và chưa từng có," và mối tình ấy đã thay đổi cuộc đời quanh chàng. Tình yêu này thiếu hẳn sự kiềm chế mà trước kia chàng đã đặt ra cho chàng.

Nàng xúc động vì lá thư, mặc dù nàng cũng cảm thấy ít nhiều cảm xúc của chàng; lá thư đã gợi ra một sự khép lại lần cuối cùng cái khoảng cách giữa hai người, cái khoảng cách mà hai người đã cẩn thận giữ khá lâu.

Nàng đi gặp chàng với trái tim hồi hộp. Cuối cùng, nàng đã tìm thấy ở chàng một người có đồng quan điểm như nàng về tình yêu, và hứa hẹn một cuộc đời lý tưởng, như Bạch Huệ đã tìm thấy ở Như Thủy. Nàng chắc rằng nàng yêu chàng và muốn có chàng. Nhưng nàng cũng biết nàng lại gặp một người đã có vợ, đã có gia đình. Dường như tình huống ấy đem lại cho tình yêu của hai người cái hương vị ngọt ngào chua chát mà nàng thích thú. Nàng đã biết từ kinh nghiệm với Phùng Nam Đạt rằng một người trẻ thì kém chín chắn; và dĩ nhiên những người chín chắn hơn thì thường đã có vợ rồi. Làm thế nào một thanh niên hai mươi hai tuổi, như Phùng Nam Đạt, có thể hiểu sự thỏa mãn phong phú đầy đủ của tình yêu và sự giãy vò trong một người đàn bà đã hoàn toàn trưởng thành? An Đặc Niệm cố gắng cho nàng tất cả những gì nàng muốn - chàng đẹp trai, một người trông rất trẻ nhưng lại chín chắn, đã tôn thờ nàng chỉ vì nàng đã làm một việc bất bình thường.

An Đắc Niệm đã chọn một khách sạn tại bờ kinh là nơi không ai biết họ. Sự hèn hò bí mật khích động nàng.

Cái lối vào tối tăm gia tăng thêm sự khích động khi nàng được dẫn vào phòng.

Nàng khẽ gõ cửa. An Đắc Niệm mở cửa, chào đón nàng bằng sự vui thích rất trẻ trung làm nàng rung động cả người. Mắt hai người nhìn nhau một giây ngẩn ngui và tràn ngập ý nghĩa. Chàng trông có vẻ bối rối khi chàng khẽ thốt lên "Mẫu Đơn!", rồi bỗng kéo nàng vào lòng cho một nụ hôn lâu dài và tay ghì chặt người nàng. Nàng tựa đầu lên vai chàng, thưởng thức hơi ấm của người chàng, và như thế đã đầu hàng cái phần sâu xa nhất của nàng. Cả người nàng run rẩy vì khích động. Rồi nàng ngẩng đầu, vẫn ôm chàng, phủ mặt chàng bằng những nụ hôn nhẹ và âu yếm.

- Đắc Niệm, anh không thể tưởng tượng anh làm em sung sướng như thế nào.

Nàng có thể cảm thấy vòng tay của chàng xiết chặt hơn nữa, và sự khao khát của cái miệng ấm áp ấy ngậm lấy miệng nàng. Dục vọng dâng lên đã biến đổi hẳn chàng - chàng không còn là nhà thơ biết tự kiềm chế nữa.

Chàng nói, "Hãy tha thứ cho anh," và dịu dàng vuốt tóc nàng. Chàng trông đầy cảm hứng.

- Tha thứ cái gì?

- Anh không biết. Em biết anh cảm thế nào về em?

Có một cái gì vụng về con nít ở chàng. Chàng ôm nàng ngồi xuống một cái ghế. Mẫu Đơn ngồi trên lòng chàng, vẫn ôm chàng, cảm thấy bên trong nàng mềm ra, như muốn tan thành nước. Khi nàng ở trong trạng thái như thế, nàng không thể nói lưu loát được nữa.

- Đắc Niệm, anh có chịu làm một việc cho em nếu em yêu cầu anh không? Có quá đáng khi yêu cầu anh yêu em thật nhiều, và không bao giờ quên em không?

- Anh chưa bao giờ cảm thấy sâu sắc về một người đàn bà như thế này. Tại sao em phải nói thế?

- Bởi vì em sợ.

Nàng thoát ra khỏi vòng tay của chàng và bước lại cửa sổ. Đắc Niệm đi

theo nàng, hai tay ôm nàng, xoay người nàng lại, và hôn nàng say đắm. Nước mắt lóng lánh trong mắt nàng. Chàng hỏi:

- Em sợ gì?

- Sợ mất anh. Em cần anh. Em đã đi tới cuối con đường. Trong lúc anh hôn em lúc này, em biết em yêu anh, và với tình yêu của anh, em có thể giải thoát khỏi tình yêu của Tần Châu.

Nàng choàng tay ôm lấy chàng và hôn chàng đắm đuối, rồi bỗng ngừng lại và năn nỉ chàng xác nhận, "Hãy nói cho em biết anh yêu em nhiều... Nói lại đi.. thật nhiều... Anh sẽ không bao giờ, không bao giờ quên em?" Đắc Niệm trả lời bằng một nụ hôn thật dịu dàng, say mê, kéo dài. Khi ôm thân thể mềm mại của nàng, người chàng rộn ràng rung động. Chàng ở trong trạng thái đắm mê và mắt chàng lộ ra điều ấy. Chàng biết chàng vô cùng xúc động trong lần gặp đầu tiên, và chàng đã cố gắng mà vẫn không thể quên được nàng.

Chàng đã tới để tìm một sự bảo đảm rằng nàng yêu chàng, cũng nhiều bằng chàng yêu nàng, và bây giờ biết rõ tình yêu của nàng tràn đầy, hoàn toàn và không còn nghi ngờ nàng nữa.

Chàng dìu nàng xa khỏi cửa sổ và trịnh trọng đặt nàng ngồi trên giường, và kéo cho mình một chiếc ghế ngồi đối diện. Nàng ngồi bỏ chân trên giường, và kéo một cái gối tựa lưng. Nàng thực là đẹp mê mẩn, với nước da trắng thơm tho và đôi môi mọng đỏ khê hé trong lúc nàng im lặng nhìn chàng. Một câu trong một bài thơ lãng mạn chợt hiện ra trong trí chàng - "Trời sinh ra nàng như thế, để yêu và để được yêu." Khi nàng nằm xuống, đôi mắt nâu nhạt mờ màng vẫn nhìn khuôn mặt chàng lốm đốm trắng do ánh trăng chiếu qua cửa sổ. Sự im lặng của nàng lúc đó làm tăng thêm sự quyến rũ bí mật về sắc đẹp; bằng cách im lặng nàng đã nói lên tất cả. Chàng ghé lại gần, cầm tay nàng và thì thầm:

- Mẫu Đơn, hãy nghe anh. Anh tôn thờ em. Làm thế nào anh có thể diễn tả tình yêu của anh đối với em bằng lời? Anh không dám hy vọng. Anh phải mất hai hoặc ba ngày mới viết được lá thư ấy. Anh không dám tin rằng em yêu anh. Nhưng anh phải nói ra, hy vọng em không bị xúc phạm. Em không thể biết em đã làm gì trong cái đêm đi xe ngựa ấy, lúc anh và em va

vào nhau - nhớ không? Em biết suốt cuộc đời, anh vẫn đi tìm một lý tưởng. Phải, người ta nói anh là một người thành công, không có gì phải than phiền cả. Anh có nhiều bằng hữu, một gia đình tốt, một địa vị khá. Nhưng đôi khi anh cảm thấy anh khao khát tình yêu, một cái gì vươn lên thật cao, một tình yêu ngự trị. Anh cảm thấy trống rỗng, em có hiểu anh muốn nói gì không?

Em có biết em là một người con gái khác thường không? Đừng phủ nhận điều này. Em có biết một cái nhìn của em, một tiếng thì thầm của giọng em, có thể thay đổi màu sắc và âm điệu của cả thành phố cho anh không? Căn phòng nơi em ngồi buổi chiều ấy sẽ không bao giờ như cũ đối với anh. Em không thể biết thế đâu. Em đã biến đổi tất cả. Mỗi lần anh ra hội quán, anh cảm thấy một sự thúc đẩy phải vào căn phòng ấy, và chỉ để nhìn cái ghế nơi em đã ngồi.

Mẫu Đơn khẽ cười khúc khích ngọt ngào trong lúc chàng tiếp tục nói, "Em bỏ đi, và biến đổi căn phòng ấy.

Sự hiện diện của em vẫn còn đó. Anh gọi trà cho hai người uống. Người hầu bàn cười. Nhưng anh ngồi đó một mình. Một việc kỳ lạ:

anh nhớ lại lần trước cũng có những cái tách trắng xanh ấy, và em uống từ một trong những cái tách ấy. Anh nhớ là vì anh rót trà cho em và cái tách có một cái vết nứt nhỏ. Không, đừng cười. Thực khó kể cho em. Thực là một phép lạ. Có một cảm giác, một sự kích động về cái tách mà em đã đặt môi vào. Anh đặt nó tại đấy và anh không đụng đến, và cũng không uống từ cái tách ấy. Bởi vì môi em đã ban ân sủng cho nó rồi. Và anh nhớ chỗ em để chân dưới bàn trà lúc em ngồi trong cái ghế ấy. Em thấy anh thực là vụng về khi cố kể cho em cái chuyện không thể xảy ra được. Anh ngớ ngẩn lắm phải không?" Chàng ngừng lại một giây. Vẻ mặt Mẫu Đơn trở nên nghiêm trọng. Chàng lại nói tiếp, hào hứng hơn, "Anh không dám yêu em. Anh không dám hy vọng. Thế mà bây giờ anh đã bước vào một vùng mà anh chưa bao giờ biết. Trước kia anh đã làm những việc điên rồ - anh đã rồ dại. Bây giờ anh trở nên ngớ ngẩn. Ngớ ngẩn còn hơn là rồ dại." Hai tay nàng ôm chàng và nàng bật lên một tiếng rên, "Ôi, An Đắc Niệm của em!" Hai người nằm như thế, yên lặng, sống trong một thế giới khác.

Rồi nàng hỏi, "Anh có muốn em không? Hãy chiếm đoạt em nếu anh muốn. Em là của anh." Nàng hoàn toàn thụ động và để chàng chiếm đoạt nàng trọn vẹn. Đây là một trong những mối tình tuyệt vời nhất mà nàng biết.

Rồi nàng cảm thấy một sự tự do mới và hạnh phúc dâng lên, một cơn lụt tràn ngập và xóa nhòa quá khứ của nàng, và giải thoát nàng khỏi sự ám ảnh của Tần Châu.

Nguyễn Văn Lý

Tuyệt Tình Ca

Chương 23

Những cuộc gặp gỡ bí mật tại cùng một khách sạn tiếp tục, gây nên sự xáo trộn trong gia đình nàng. Khi nàng biết chàng nhiều hơn, nàng trở nên thoải mái và say mê cái tình thần giản dị thần tiên của chàng, và niềm vui của chàng trong bất cứ cái gì. Cha nàng không biết gì về mối tình mới của nàng; ông ta đi vắng khi thư của An Đặc Niệm tới, mặc dù ông đã được xem bức trưởng mà chàng vẽ tặng nàng. Nhưng bây giờ sự vắng mặt thường xuyên của nàng trong bữa ăn tối làm ông bức mình và lo ngại. Ông không thể nói với nàng mà không làm nàng bức mình. Lời nói của ông vừa ra khỏi miệng là nàng lập tức tự bảo vệ một cách hăng hái mạnh mẽ, nói rằng nàng đã là một người đã trưởng thành, đã có chồng, và biết nàng muốn gì.

Nàng nói dối một cách tài tình và lạnh lùng, và mau mồm miệng.

Bây giờ thái độ của nàng khi ở nhà làm cả bà mẹ cũng phải lo ngại. Mẫu Đơn hoặc là đóng cửa ở trong phòng hàng giờ, hoặc đi ra ngoài như người đi trên mây. Nàng dễ nổi giận và bồn chồn, trông như thể bị ma ám, rất giống với cái thời gian khi nàng yêu Tần Châu trước khi Tần Châu lấy vợ.

- Mẹ biết con yêu người đàn ông ấy. Con không thể che giấu mẹ được đâu. Và tối nay con lại gặp ông ta.

Nhưng ông ta là người có vợ rồi. Kết quả sẽ như thế nào? Con phải tự kiềm chế và chấm dứt cái trò điên rồ này. Nó chỉ làm hại con mà thôi.

Mắt Mẫu Đơn toé lửa. "Nhưng mẹ Ơi, con yêu chàng cũng như chàng yêu con, yêu điên cuồng. Không có sức mạnh nào trên thế gian này có thể phân cách chúng con. Chàng là của con, mẹ nghe không?" Rồi nàng hét to, "Con yêu chàng", giọng nàng vang lanh lánh đến nỗi hàng xóm có thể nghe thấy. Cha nàng lúc đó không có nhà.

- Nếu mẹ ngăn chặn con, con sẽ bỏ nhà này ngay.

Mẹ nàng thở dài. Mặt bà là một nỗi sầu vô vọng sâu xa. Nước mắt tràn lên mắt. Mẹ nàng bao giờ cũng rất yêu thương nàng, bao giờ cũng chịu thua

nàng. Đó là nhược điểm của bà, và trong giai đoạn Tần Châu, bà đã giúp che giấu cho nàng. Bà sẵn sàng hy sinh bất cứ gì cho hạnh phúc của con gái. Bà kéo gấu áo chùi mắt. Đầu bà cúi xuống một cách tội nghiệp, biết rằng sẽ không bao giờ có yên bình trong gia đình. Bà đã sống một cách căng thẳng liên tục kể từ khi các con gái đi Bắc Kinh. Bây giờ nước mắt tràn lên từ cái giếng của sự cô đơn. Nỗi tuyệt vọng của bà tăng thêm bởi ý muốn muốn che giấu chồng sự phiêu lưu kín đáo này.

Mẫu Đơn ôm mẹ và cố gắng an ủi bà. "Con xin mẹ đừng lo buồn cho con. Mẹ không thấy rằng con yêu chàng như con yêu mẹ hay sao? Mẹ Ơi, đừng để cái gì ngăn cách chúng con. Con không thể chịu đựng được đâu." Rồi bà mẹ ngẩng đầu lên. Bà thở dài yếu ớt và nói, "Con sẽ làm gì? Con nói ông ta có vợ con rồi." - Con không biết.

- Con không biết! Mẹ không muốn con bị đau khổ. Đó là tất cả những gì mẹ nghĩ cho con.

- Con chưa nghĩ đến chuyện ấy. Tất cả những gì con biết là con hoàn toàn sung sướng ở bên cạnh chàng.

Đó là một điều lạ lùng. Con không còn sầu buồn về Tần Châu nữa, kể từ khi con gặp chàng. Đáng lẽ mẹ phải mừng cho con.

- Mẹ sẽ mừng cho con nếu con có hạnh phúc thực sự. Nhưng làm sao con lấy được ông ta? Mẹ cũng có một thời trẻ như con, và lầm lỗi. Nhưng mẹ đã vượt qua được những lầm lỗi ấy rồi.

Bà ngừng lại để lấy thêm sức mạnh.

- Mẹ, con sẽ bàn chuyện này với chàng, và sẽ cho mẹ biết. Nhưng xin mẹ giữ bí mật với ba con nhé, được không mẹ?

- Mẹ sẽ giữ kín. Nhưng ba con đâu phải là người ngu dốt mà không đọc thấy trong mắt con.

Mẫu Đơn đi vào bếp, rót nước nóng từ ấm nước ra một khăn mặt, vắt khô, và trở lại với bà mẹ. Nàng dùng khăn mặt dịu dàng lau mặt bà mẹ, vừa lau vừa nói, "Mẹ là người mẹ tuyệt vời nhất trên đời này." - Con thực tình yêu ông ta, phải không?

- Phải, chàng cũng điên vì con. Con biết chàng là người của con. Làm sao con giải thích được tình yêu của chàng dành cho con? Chàng đưa con vào

một thế giới thơ mộng. Chàng làm con cảm thấy quan trọng.

Chàng cần con cũng nhiều như con cần chàng. Chàng coi con như Trác Văn Quân.

- Phải, nhưng người yêu của Trác Văn Quân chưa có vợ con. Một trong hai người sẽ phải đau khổ. Mẹ sợ người đau khổ là con, mặc dù mẹ hy vọng không phải là con.

- Mẹ Ôi, đừng lo. Con biết cái con muốn. Nhưng đừng cho ba biết vội.

Bây giờ những người làm ở khách sạn biết rõ hai người tình. Họ thường thấy những cặp tình nhân đến thuê phòng khoảng một giờ, rồi ra đi. Họ chào đón hai người như những khách quen và không hỏi gì cả. An Đặc Niệm cho họ tiền thưởng rất hậu. Trong lần gặp gỡ kế tiếp, Mẫu Đơn hỏi chàng:

- Chúng ta sẽ làm gì? Chúng ta không thể cứ tiếp tục thế này mãi. Em ghét cái sự bí mật này.

- Anh cũng đang nghĩ như em.

Mặt chàng trở nên nghiêm trọng, cầm tay nàng và hỏi, "Em bằng lòng lấy anh không?" Nàng rất đỗi ngạc nhiên. "Nhưng làm thế nào? Anh có thực tâm không?" - Anh thực tâm. Anh phải đi tới một quyết định. Quyết định này đau đớn lắm, nhưng đó là điều duy nhất anh muốn. Anh có thể nói anh yêu vợ và con trai anh lắm. Nhưng đó không phải là điều anh muốn. Anh sửa soạn bỏ vợ con. Vợ anh có thể giữ con. Anh sẽ cung cấp tiền bạc đầy đủ cho nàng. Nhưng anh cần phải có em. Em là một cái gì tuyệt diệu nhất đời anh. Em là người duy nhất cho anh cảm thấy thực sự hoà nhập với một người đàn bà. Anh nghĩ đây là cái người ta gọi là tình yêu. Anh sẽ bỏ tất cả, hy sinh tất cả. Chúng ta có thể đi Thượng Hải. Cho anh biết em sẽ cùng đi và sống với anh.

Nàng hôn khắp mặt chàng. "Ôi, Đặc Niệm! Em sẽ là vợ anh. Anh sẽ làm em là người đàn bà hạnh phúc nhất thế gian." - Và anh biết em là một người vợ đáng yêu, đáng tôn thờ nhất thế gian.

- Nhưng bao giờ thực hiện?

- Hừ, phải mất một thời gian. Anh đã suy nghĩ kỹ. Nha môn hiện đang rất bận vào mùa xuân phải làm tất cả những báo cáo và sổ sách để nộp cho

quan Tuần Vũ vào ngày mừng năm tháng Năm. Anh không thể nào bỏ việc ngay lập tức như thế. Rồi anh phải bán nhà và vườn. Anh cần ba tháng. Dĩ nhiên cũng thật là buồn.

Anh không nghĩ vợ anh muốn sống trong căn nhà cũ.

- Anh chưa nói cho vợ anh biết?

- Dĩ nhiên là chưa. Tất cả chỉ là ý định trong tâm trí anh. Cái làm anh khó nói nhất là nàng từ trước vẫn là một người vợ tận tụy của anh. Nhưng anh đã quyết định rồi.

Mẫu Đơn im lặng. Sau một lúc nàng nói, "Anh có chắc anh muốn hy sinh tất cả vì em?... Nó làm cho em cảm thấy có trách nhiệm... Dĩ nhiên đây là cái mà em mong muốn, được lấy anh, nhưng chỉ khi nào anh làm quyết định này hoàn toàn do ý nguyện tự do của anh thôi. Còn con anh thì sao?" - Đây là vấn đề khó khăn nhất. Anh cảm thấy anh phải để cho vợ anh giữ con, bởi vì nếu mất con thì nàng sẽ bị hai lần đau khổ trong khi nàng không làm điều gì lầm lỗi. Nhưng anh biết nó sẽ vẫn là con anh. Vợ anh không phải là loại người sẽ tìm người khác để tái giá. Nếu nàng tái giá thì anh sẽ chiến đấu giữ lại con.

Nhưng đây là một việc rất khó xảy ra.

Mẫu Đơn lão đảo với tin mừng này. Chàng thực sự đã nghĩ cả đến những chi tiết nhỏ nhặt. Vì thế nàng nói, "Như vậy có nghĩa là chúng ta sẽ bỏ trốn và sống tại Thượng Hải. Có phải đó là điều anh dự định không?

Anh có chắc anh sẽ không hối tiếc không - có chắc tình yêu này không là gánh nặng cho anh không?" An Đắc Niệm trấn an nàng. Nàng hơi run sợ. Nàng nói, "Em sợ quá. Sợ mất anh. Chúng ta có cần phải chờ lâu đến thế không?" - Đừng trẻ con. Chỉ có hai hay ba tháng thôi mà.

- Nhờ có chuyện gì làm anh thay đổi ý thì sao. Suốt đời lúc nào em cũng bồn chồn. Hãy tưởng tượng bây giờ, khi em cần anh hằng ngày hằng phút cho tới lần gặp tới.

- Hãy kiên nhẫn. Chúng ta sẽ có cách. Có lẽ anh sắp xếp cho chúng ta có thể ra đi sớm hơn. Nhưng em phải nhớ anh đang lật đổ tất cả từ cõi rễ. Anh phải nghĩ tới mọi chi tiết.

"Chi tiết!" Mẫu Đơn trả lời bằng một tiếng khúc khích nhẹ nhàng, ngạo

nghe coi thường.

- Mẫu Đơn! Anh có một tin rất vui cho em.

Nàng bây giờ đã quen với cái giọng nói nồng nhiệt và khích động của chàng rồi. Theo ý chàng thì một chuyện gì tuyệt vời đang xảy ra.

- Cái gì vậy?

An Đặc Niệm co một chân lên giường và kéo nàng lại gần. "Anh đã nói chuyện với vợ anh, và đồng ý tìm một người con gái vào dạy học cho thằng Ngộ Lang của anh. Như vậy chúng ta sẽ có thể gặp nhau hằng ngày..." Cái đề nghị này có vẻ trẻ con đối với nàng. "Anh không định... anh không có ý muốn em tới sống với anh một cách giả dối và cứ tiếp tục thế này?" - Nào, hãy nghe anh nói đã. Không phải thế đâu. Em có thể về nhà vào buổi chiều. Anh chỉ muốn được gặp em vào bữa ăn trưa. Đây là một ý kiến rất hay. Gia đình anh không nuôi á mẫu cho thằng Ngộ Lang - tên con trai của anh. Anh đã bàn với vợ anh. Em đến nhà anh và lo cho con anh. Nó mới mười tuổi, dễ thương lắm. Ở nhà gọi nó là Bảo Bảo. Vợ anh sẽ rảnh hơn. Em tới buổi sáng và ra về khoảng bốn năm giờ chiều.

Vợ anh thích cái ý kiến này lắm. Anh sẽ không có mặt ở nhà, trừ lúc anh về ăn trưa.

- Em không thích thế.

- Này, Mẫu Đơn. Tất cả những gì anh đòi hỏi là được gặp em vào bữa ăn trưa. Chúng ta có thể gặp nhau mỗi ngày. Đó không phải là điều em muốn hay sao?

- Em muốn như thế lắm chứ. Nhưng em cảm thấy như thế không đúng.

- Còn hơn là gặp nhau trong cái khu tồi tàn này. Anh hứa anh sẽ rất đứng đắn. Anh sẽ sung sướng hơn nếu hàng ngày anh được công khai gặp em. Anh không có ý định là chúng ta làm thế mãi. Em có đồng ý không?

Làm thế cho tới ngày anh có thể nói cho vợ anh biết cái quyết định khó khăn này?

An Đặc Niệm có những ý tưởng không thực tế, nhưng có khả năng biến những ý tưởng ấy có vẻ thuyết phục bởi sự hăng hái của chàng. Cuối cùng nàng chịu thua, và hiểu rõ rằng nàng sẽ là một cô giáo và hai người sẽ cư xử thật đàng hoàng trong nhà chàng. Nàng cũng rất thích cái ý nghĩ được

gặp chàng mỗi ngày. Nhưng nàng có cảm tưởng rằng hai người là hai đứa trẻ ngây thơ đang chơi một trò phiêu lưu giả dối.

Ngày hôm trước khi nàng bắt đầu làm cô giáo, nàng nói với An Đặc Niệm, "Em không biết nghĩ thế nào. Em chỉ biết rằng chúng ta cần nhau. Đáng lẽ phải tốt hơn thế này. Nhưng nó làm em buồn nôn. Anh có chắc rằng chúng ta sẽ trải qua được cái trò dàn xếp này không?" - Anh tin chắc. Vợ anh tin tưởng anh tuyệt đối.

- Như thế lại càng khó khăn hơn, phải không? Em không muốn làm người khác đau lòng. Em không thù ghét gì vợ anh cả.

- Nếu lương tâm em áy náy thì để anh cho em biết một lần rằng anh làm như thế này là bởi vì chính anh muốn thế. Anh không quyết định theo một ý tưởng bất ngờ. Nhưng anh không thể mất em. Đó là cái anh ước mong, cái anh rất muốn. Đây là quyết định của anh, chứ không phải của em.

Khi chàng tới đón nàng bằng xe ngựa, chàng buồn cười thấy nàng ăn mặc rất đơn sơ trong quần áo bằng vải xanh. Nàng không son phấn và tóc buộc túm đuôi xam, nàng trông giống như một con ở trẻ tuổi. Chàng rất kích thích trước sự can đảm của nàng. Chàng thì thầm:

- Em sẽ là cô Diêu. Ngô Lang đang chờ đợi cô giáo của nó. Em thích trẻ con không?

- Em rất yêu thích con nít. Hồi em còn ở trong nhà họ Phí, niềm vui duy nhất của em là nói chuyện và chơi đùa với con cái của các bà chị dâu. Em yêu thích mọi thứ của trẻ con - tiếng cười, nước mắt, trò nghịch ngợm và nỗi lo lắng, giọng nói và những con mắt thơ ngây của chúng. Chúng đang khóc rồi bỗng cười được. Em có một tham vọng lớn nhất được làm một bà mẹ có nhiều con.

- Thế thì em sẽ yêu thích Ngô Lang. Hãy hứa phải cư xử đàng hoàng.

- Em hứa.

Chiếc xe ngựa chạy lên con đường rộng rãi về hướng chùa Bảo Tự. Họ dừng lại trước một căn nhà tường trắng và một chiếc cổng nhỏ sơn đen. Những cây đào xinh đẹp vươn cao hơn bức tường, đang nở những nụ hoa hồng hồng. Khi bước xuống xe, Mẫu Đơn dừng lại một giây lát để chiêm ngưỡng cái cảnh đẹp của Nội Hồ bên dưới. Chàng lên tiếng giục:

- Xin mời cô Diêu.

Mẫu Đơn trông thấy một đứa bé đứng ngay tại cửa, miệng ngậm một ngón tay, hai mắt to và trang nghiêm trông có vẻ nhút nhát trước người lạ.

- Ngộ Lang. Lại chào cô Diêu đi con.

Thằng bé từ từ bước tới, căn môi khẽ mỉm cười, mặt hơi xanh tái. Mẫu Đơn cảm thấy nàng phải hết sức dần lòng để không ôm đứa bé vào lòng. Nàng liếc nhìn An Đắc Niệm, "Em sẽ sung sướng chơi đùa với nó suốt ngày." Nàng đưa tay cho Ngộ Lang và nói, "Nào, lại đây với cô." Ngộ Lang để Mẫu Đơn nắm lấy tay, một người con gái trẻ và sẽ là cô giáo và bạn chơi đùa của nó.

Phải bước lên mười bậc thềm để vào nhà, vì căn nhà xây trên một khu vườn dốc. Bà An đang ở trong bếp.

Người chồng gọi:

- Ly Ly, cô giáo của con tới rồi.

Ly Ly chạy ra và chăm chú nhìn Mẫu Đơn, được giới thiệu là cô Diêu. Ly Ly ở tuổi ngoài ba mươi, mặc quần áo đen, tóc chải mượt thành một búi sau gáy. Bà ta nói với Mẫu Đơn:

- Xin lỗi cô. Tôi ở nhà sau và không biết cô tới.

Bà ta nhìn vội khuôn mặt trẻ và nói, "Cô quá đẹp. Tôi tin cô sẽ thích công việc. Ngộ Lang, con thích cô Diêu không?" Thằng bé gật đầu, bàn tay nó vẫn còn trong tay Mẫu Đơn. Mẫu Đơn trả lời:

- Chúng tôi sẽ là bạn rất thân của nhau.

An Đắc Niệm xin lỗi phải trở lại sở làm. Trái tim Mẫu Đơn có thiện cảm với người đàn bà mảnh khảnh trong khi bà ta dẫn nàng đi xem nhà, và nói chuyện một cách lo lắng nhưng rất duyên dáng. Trong bếp, nàng trông thấy người đầu bếp, một bà già mập ú. Ra khỏi nhà bếp, bà An nói:

- Tôi rất vui từ nay có người để nói chuyện. Chồng tôi đi vắng suốt ngày. Tôi biết chồng tôi thích con gái đẹp, và rất mơ mộng. Cô sẽ thấy chồng tôi là một người tử tế và ân cần chu đáo. Cô không phải bận tâm về chồng tôi. Chàng sẽ về nhà ăn trưa, rồi ngủ trưa một lát rồi lại đi. Tôi tin chắc cô sẽ thích Ngộ Lang. Nó là một đứa trẻ dễ thương.

Mẫu Đơn nói mau lẹ, "Tôi đã thích nó rồi." - Nó ít nói. Có lẽ tại nó cô đơn.

Nó không ra ngoài chơi đùa với trẻ con khác nhiều. Có lẽ nó ích kỷ. Nó là cuộc đời của tôi, là tất cả của tôi. Tôi không biết nó làm sao. Không khí ở đây thực là trong lành, thế mà nó vẫn xanh sao. Xin cô đưa nó ra chơi ngoài trời nhiều.

Mẫu Đơn thấy trái tim của nàng đập hồi hộp khi nàng đứng nghe. Bà An còn trẻ, người tầm thước, và ăn mặc gọn gàng, nhưng má bà hơi hóp lại. Nàng nhận thấy bà ta là một người đàn bà cô đơn, khiêm tốn và muốn làm vừa lòng người. Cách nói chuyện liên tục của bà dường như che giấu một sự trống rỗng nào đó.

Bà ta tiếp tục:

- Cô thấy đấy, chúng tôi có một căn nhà nhỏ bé lặng lẽ hạnh phúc. Chồng tôi, như cô đã biết, là một thi sĩ, nổi tiếng vì bút tự. Tôi không ra ngoài nhiều, và bằng lòng ở trong nhà. Không giống như căn nhà của mẹ tôi, với ba người cậu và mợ và tất cả trẻ con sống chung với nhau. Các mợ tôi đều thèm muốn được có một gia đình nhỏ, sống riêng biệt như tôi.

Tất cả diễn tiến rất tốt đẹp. Khi An Đặc Niệm về nhà ăn trưa, nàng thấy chàng hành động như chàng đã hứa trước. Tại bữa ăn trưa, chàng linh hoạt, nói chuyện vui vẻ với vợ và Mẫu Đơn, và đùa rồn với thằng bé bằng những chuyện phiêu lưu không tưởng. Mẫu Đơn trở về nhà sau khi đã chơi đùa với Ngộ Lang trên sườn đồi và tắm rửa cho nó. Có ngày nàng bận phải về trễ, và An Đặc Niệm về nhà vẫn còn thấy nàng tại đó. Chàng đóng vai trò của chàng thật là hoàn hảo, không bao giờ tỏ lộ tình yêu thầm kín.

Công việc của nàng thực là thú vị. Nàng thường dẫn thằng bé ra chơi đùa ngoài công viên xanh tươi gần đó, trong khi nàng ngồi nghĩ tới những việc kỳ lạ xảy ra cho nàng. Mẫu Đơn rất thích thằng bé có một nụ cười rất dễ thương này. Ngay cả cái vẻ xanh sao trên mặt nó cũng làm nàng thương nó hơn. Nàng thường kể chuyện và ca hát cho nó nghe, và Ngộ Lang cũng quyến luyến nàng đến nỗi nàng cảm thấy đau lòng phải xa nó để về nhà mỗi ngày. Hai người tỏ ra quấn quýt lẫn nhau. Mỗi sáng sớm khi trở lại, nàng đều thấy Ngộ Lang chờ nàng trên con đường đi, đứng bên cạnh một tảng đá nơi nó có thể trông thấy nàng tới từ bên dưới. Nàng thường ôm lấy nó, và một ngày nữa lại bắt đầu cho thằng bé và cô giáo trẻ đẹp.

Có ngày An Đặc Niệm đi làm về sớm, và chở cả nhà đi chơi trong xe ngựa. Nàng có một cảm giác lạ lùng về cái hình ảnh gia đình hạnh phúc này, mà nàng biết sẽ bị tan nát trong vòng hơn hai tháng nữa thôi. Nàng nửa như thuộc về cái gia đình này, nửa như không phải. Đôi khi nàng cũng rất bận tâm với ý nghĩ riêng nên hoàn toàn im lặng trong suốt cuộc đi chơi. An Đặc Niệm hỏi:

- Cô không thoải mái với gia đình chúng tôi hả?

Nàng thán phục cái tài che giấu bề ngoài của chàng. "Không phải. Xin lỗi em đang mãi suy nghĩ." Bà vợ lên tiếng, "Cô ấy thực là một bạn tốt cho em. Ngộ Lang cũng thích cô ấy lắm." Thật là bi thảm. Nàng cố nuốt nước miếng. Bà An trông thấy và khẽ đặt tay lên tay nàng. Mẫu Đơn bắt đầu sụt sịt. Bàn tay bà An nắm chặt hơn. Bà nói bằng một cảm giác của lòng ấm áp:

- Xin cô đừng khóc. Nếu có gì không vừa ý, xin cô cứ cho tôi biết.

- Không có gì cả. Bà An, bà tử tế quá.

- Tôi nghĩ cô còn trẻ, tôi không trách cô. Bất cứ một cô gái nào ở tuổi cô cũng ao ước có một gia đình riêng.

Tôi ngạc nhiên thấy cô chưa lập gia đình. Một người con gái đẹp như cô thì kén chọn lắm.

Bà quay lại nhìn chồng và kể cho chồng một loạt những chuyện dối trá mà Mẫu Đơn đã kể cho bà ta - bao nhiêu thanh niên đã muốn lấy nàng, nhưng nàng muốn chờ đợi cho đến khi tìm được một người đúng ý.

- Hãy chọn một người rộng lượng và lấy làm chồng, và đẻ một vài đứa con là có một gia đình riêng rồi.

Đừng sống trong cảnh mơ mộng của tình yêu và lãng mạn. Một khi cô có gia đình và có con rồi, thì chồng đẹp trai hay xấu trai không còn quan trọng nữa. Cô mong đợi gì? - quay lại phía chồng - Em nghĩ cô ấy lãng mạn quá.

- Phải, anh cũng nghĩ cô ấy lãng mạn quá. Dẫu sao cô ấy còn trẻ. Đừng trách cô ta.

Trong một lần gặp nhau có hẹn trước tại khách sạn, An Đặc Niệm hỏi nàng, "Em nghĩ thế nào về gia đình anh?" - Em học được một vài điều. Có phải hôn nhân nào cũng giống như của anh không?

- Em muốn nói gì?

- Cố gắng nhìn rõ cuộc đời của anh với vợ anh, em muốn tự chứng minh xem em có lầm lẫn không. Vợ anh dùng rất nhiều thời giờ sửa soạn một bữa ăn trưa thật ngon lành cho anh. Thế mà hôm nọ tim em muốn vỡ ra khi nghe vợ anh nói về hôn nhân. Người ta nói anh có một gia đình hạnh phúc. Thế mà vợ anh nói về hôn nhân như thế chỉ là một sự sắp đặt trước cho tốt đẹp và tin cậy.

- Anh tin chắc rằng hôn nhân của chúng ta sẽ không giống thế. Đừng quá vỡ mộng. Thực ra anh rất chán một cuộc đời như thế rồi.

Trong khách sạn đêm hôm ấy, Mẫu Đơn nằm trên giường im lặng một lúc thật lâu. Đầu nàng lão đảo trong bối rối. Cuộc đời là những rắc rối như thế. Tại sao nàng lại yêu một người đã có gia đình rồi? Hai người không ôm hôn nhau một lúc lâu, cho đến khi nỗi đau và niềm ao ước của quá khứ trở lại tràn ngập lòng nàng. Nàng nghĩ tới những người đàn ông nàng đã yêu - Tần Châu, Mạnh Giao, Phùng Nam Đạt, và bây giờ An Đặc Niệm. Nàng rên rỉ, "Đặc Niệm ơi, hãy hôn em." Và trong nụ hôn ấy nàng dường như có thể quên được, và một lần nữa trở lại với tình yêu đắm say đang gây lũ lụt trong khắp con người nàng.

- Đừng xa em. Em không chịu đựng được đâu. Em mệt quá. Đặc Niệm, hãy ôm chặt em.

Một lúc sau nàng nói, "Đàn ông các anh mạnh mẽ hơn. Em không còn ý chí riêng của em nữa." Chàng biết sự căng thẳng quá đáng với nàng, và nàng sẽ tan thành từng mảnh trong cái sự đóng kịch giả dối này. "Anh tin chắc em sẽ bình thường khi chúng ta sống bên nhau. Chúng ta có thể ra đi trong một tháng nữa. Anh không có can đảm để nói thẳng với vợ anh. Nhưng anh sẽ bảo cho vợ anh rằng anh sẽ đi Thượng Hải, và sau đó viết cho nàng một lá thư. Cái làm anh đau lòng nhất là mất đứa con trai của anh." Mặc dù những lời bảo đảm như vậy, thế mà trong cái lần gặp gỡ lạ lùng và đau đớn này, Mẫu Đơn đã khóc lóc đến nỗi ngủ thiếp đi.

Nguyễn Văn Lý

Tuyệt Tình Ca

Chương 24

Khoảng hai tuần sau, Ngô Lang bị bệnh và sốt li bì. Thoạt đầu bà mẹ tưởng con chỉ mắc bệnh cảm, vì thằng bé thường hay cảm mỗi khi thay đổi thời tiết. Trán nó nóng bỏng. Mẫu Đơn cũng cuống cuống như bà mẹ.

Ngày đầu tiên nàng ở lại rất trễ, sau bữa tối mới về nhà. Ngày thứ hai, khi cơn sốt của thằng bé vẫn chưa giảm, nàng đề nghị Ở lại đêm đó. Bà An ít khi rời khỏi giường thằng bé. Thày thuốc tới và cho thuốc đổ mồ hôi giải cảm như thường lệ. Nhưng Ngô Lang vẫn nóng sốt, và mắt nó không còn vẻ tinh anh nữa. Các cửa sổ đóng kín và thằng bé nằm im lặng, mắt nhắm lại. Nó không than gì cả, và lặng lẽ uống thuốc, biết rằng uống thuốc thì tốt cho nó. Nhưng cơn ho của nó gia tăng và cho biết nó đau đớn khi thở.

Khi bệnh Ngô Lang trở nên trầm trọng, An Đặc Niệm xin phép nghỉ ở nhà để lo cho con. Trong nhà đầy mùi thuốc. Bà mẹ ngồi thất thần bên cạnh giường, không chịu bỏ đi nghỉ. Ban đêm bà ta không đi ngủ, mà chỉ nằm co ro trong một cái ghế trường kỷ mới đưa vào phòng. Đôi khi cả ba người ngồi nhìn thằng bé thở khó khăn. Thày thuốc tới thăm bệnh một ngày hai lần, và có vẻ cũng rất lo lắng. Đó là bệnh sừng phổi và tấn công thằng bé mau lẹ; thằng bé ít khi mở mắt được năm phút trước khi ngủ vùi trở lại, và chỉ thức giấc với những cơn ho đau đớn.

Mẫu Đơn trở về nhà sau khi thức ba đêm với nhà họ An. Bà An và chồng thúc giục nàng về nhà nghỉ ban đêm, và cảm ơn sự giúp đỡ của nàng. Sáng hôm sau nàng dậy trễ và tới nhà họ An để thấy căn phòng của người bệnh đóng cửa. Nàng khê gõ và mở ra; bà mẹ đang quỳ bên cạnh xác đứa con, khóc lóc như đứt ruột, và người chồng đứng bên cạnh không biết làm gì. Chàng gật đầu và nói thằng bé qua đời khoảng nửa giờ trước. Bà An gần như ngất xỉu. Bà ta nằm gục bên giường, hai chân quỳ xuống, hai tay vẫn ôm lấy đứa con trai độc nhất của bà.

Mẫu Đơn cũng quỳ xuống bên cạnh giường thằng bé. Nước mắt của nàng tắm bộ mặt và hai bàn tay mềm nhũn của nó. Rồi nàng nghĩ đến người mẹ.

Một sợi giây của nỗi đau buồn tột cùng đã thắt chặt hai người đàn bà lại với nhau. Cái chết của đứa con dường như giết chính nàng. Cuối cùng nàng và người chồng phải nhấc cái thân hình đuối sức của người mẹ lên, và dẫn bà ta ra chiếc ghế trường kỷ.

Mắt Mẫu Đơn từ từ tìm mắt An Đắc Niệm. Nàng lấy tay che mặt và chạy ra khỏi phòng. Nàng ngồi trên bậc cửa trước, cố gắng thở tự do, đầu gục vào một cây cột và suy nghĩ. Bỗng nàng muốn chạy trốn khỏi chỗ ấy, nhưng chân nàng tê dại. Một ý nghĩ, rõ ràng và dứt khoát, đến với nàng là nàng không thể lấy An Đắc Niệm được, bây giờ không thể để chàng bỏ người vợ đau khổ, dù với giá nào.

An Đắc Niệm bước ra và thấy nàng ngồi một mình. Nàng quay lại, ngẩng lên và hỏi:

- Bà ấy thế nào?

Mặt chàng ảm đạm một mỗi khi chàng nói, "Nàng ngủ rồi. Thực là đau lòng cho gia đình anh. Phải mất lâu lắm nàng mới quên được." Bỗng nhiên sức mạnh trở lại với nàng, và nàng đứng dậy. Nàng bước xuống lối dốc thoải thoải và nói:

- Ra đây với em.

Dừng lại tại cổng, nàng nói với chàng, "Đắc Niệm, em đã quyết định rồi. Anh phải để em đi. Anh hãy ở lại và tốt với vợ anh. Bây giờ chị ấy cần anh hơn bao giờ hết." - Nhưng, Mẫu Đơn!

- Thôi đừng bàn cãi nữa. Em không thể làm thế được. Hãy để em đi. Đây là đoạn cuối rồi.

Nàng nhìn chàng một cái nhìn lưu luyến, và mạnh dạn bước đi xuống con đường. An Đắc Niệm trừng trừng nhìn theo nàng, cho tới lúc nàng biến mất sau một khúc quanh.

Mẫu Đơn trốn tránh không dám xuất hiện. Nàng không dám đến dự tang lễ của thằng bé, biết rằng nàng sẽ dễ dàng đổi ý. Cái mất của thằng Ngô Lang mất hơn là cái chết của một đứa bé; nó có nghĩa là từ bỏ hạnh phúc trong tầm tay của nàng, sự gầy đổ của đường sống mà nàng đang bám víu vào. Tuy nhiên nàng cảm thấy rất rõ ràng là nàng không thể tiếp tục đi theo cái dự định của chàng, làm khổ người đàn bà trong lúc đau đớn cùng cực như

vậy. Nàng không thể giết người đàn bà đó được. Nàng nghĩ, "Suốt đời ta, có lẽ đây là điều thiện duy nhất ta đã làm." An Đắc Niệm chắc cũng đã cảm thấy sự thực cao cả vĩ đại trong quyết định của nàng, và rất thán phục nàng. Chàng không nghĩ chàng có thể tiếp tục cái dự định ban đầu. Cái giờ phút đau buồn trước cái chết của đứa con chung đã giúp chàng nhận thức rằng vợ chàng đã quá tốt với chàng trong suốt hơn mười năm lấy nhau. Chàng tự nhủ chàng thực tình yêu vợ, và dường như coi niềm đam mê đắm say với Mẫu Đơn chỉ là một chuyện ngoại tình của người khác. Bây giờ đứa con chết rồi, chàng nhận ra sự điên rồ của chàng, và bắt buộc chàng phải nhìn rõ cái hậu quả tàn nhẫn trong hành động của chàng. Chàng hiểu và không tìm cách liên lạc với Mẫu Đơn, nhưng tình yêu của chàng biến đổi thành một niềm kính trọng sâu đậm. Chàng đã không hiểu lầm nàng, bởi vì trong tất cả mọi việc, nàng tỏ ra có một tư cách hơn người. Chàng cư xử đúng như một người cha đau khổ và một người chồng đầy đủ bốn phận trong cái giờ phút thử thách ấy, nhưng luôn luôn bị ám ảnh bởi cái ý nghĩ rằng, trong khi cố làm một người chồng tốt, chàng đã vâng phục cái ý chí cao ngạo của Mẫu Đơn.

Mẫu Đơn bây giờ là một bông hoa mà người đời vẫn nghĩ là không có trái, căn cứ theo cái ý nghĩ thông thường là một người con gái quá hấp dẫn kêu gọi sẽ là một người mẹ tồi tệ. Mẹ nàng nhận thấy một cái vẻ nhếch nhếch buồn bã của nàng. Bà bắt buộc phải chấp nhận, nhưng không bao giờ chấp thuận, cái dự định của con gái bỏ trốn với một người đã có vợ và đạp đổ một gia đình, và bây giờ sung sướng thấy nàng đổi ý.

- Mẹ Ơi, nếu con không gặp vợ chàng thì con đã làm thế rồi. Bây giờ con không thể được. Con sẽ giết chết bà ta.

Nàng nói đúng, nhưng tiếp theo là gì? Ông bố bàn bạc với vợ về Mẫu Đơn:

- Tất cả những gì tôi mong muốn là nó dừng lại. Tôi đã chịu đựng nhiều quá rồi. Bà có thích nghe con gái bà được các bạn đồng sự bàn tán không? "Con nhỏ đó không thể ngủ được một mình. Xin Trời giúp nó!" Nếu nó không tìm được một người đàn ông để lấy làm chồng thì cuối cùng nó sẽ là một con ăn mày Tâm trí Mẫu Đơn cũng thoáng một ý tưởng tương tự. Khi nàng nằm trong giường, nàng cảm thấy như thể đang rơi xuống một cái vực

thăm đen tối, hoàn toàn bị xé rách bởi những dây xích quen thuộc của nàng, dâng trí và không định hướng. Tâm trí nàng lúc thì thương xót thằng bé đã quá thân với nàng, lúc thì buồn tiếc phải mất An Đặc Niệm, và hàng ngàn những cái vô nghĩa nhỏ bé của quá khứ và hiện tại của nàng. Sự đau khổ mà nàng có thể gây ra cho bà An đã bắt buộc nàng phải đổi ý. Nàng không thể quay trở lại với quyết định cũ. Nàng có thể rõ ràng trông thấy người vợ nhận được một lá thư từ Thượng Hải, nổi xúc động của bà ta khi biết bị chồng bỏ ngay sau cái chết của đứa con - tại sao hai người không thể nào tìm thấy hạnh phúc sống bên nhau trong hoàn cảnh ấy. An Đặc Niệm sẽ chưa xót hối hận, và sẽ thù ghét nàng.

Nhưng từ bỏ chàng thì đau đớn như cắt trái tim nàng; đó là sự từ chối một niềm ao ước thâm sâu nhất, và bây giờ nàng cần chàng biết bao, niềm mơ ước không bao giờ đạt được! Bao giờ nàng mới tìm lại được một người đàn ông hoà hợp tinh thần như thế? Nàng chăm chú nhìn tấm bút thiệp chàng viết tặng nàng, đang treo trên tường đối diện với giường ngủ.

Mặc dù nàng đã trải qua những đêm mất ngủ trong mười ngày qua, bị giằng vặt bởi những cơn đau nhói vì đã từ bỏ An Đặc Niệm, nhưng hình dáng trẻ trung của nàng dường như không bị ảnh hưởng gì. Mặt khác, nàng có một cái nhìn đau đớn sâu thẳm làm tăng thêm vẻ đẹp. Nàng thấy chỉ cần ngoắc tay, nhiều đàn ông sẽ quỳ trước mặt nàng. Nhưng tất cả những gì nàng muốn là lấy được một người chồng - một người lý tưởng mà nàng đã tự đặt ra. Nàng bây giờ cũng không sợ gì khi một mình ra ngoài và ngồi trong một quán rượu, và biết đàn ông vẫn còn đang nói chuyện về nàng. Nàng biết rằng nàng càng mang tiếng xấu bao nhiêu thì đàn ông càng mê nàng bấy nhiêu. Nàng tạo được vẻ thân thiện thờ ơ, và không ngại nói chuyện với những người muốn trao đổi một vài lời tử tế với nàng, trong cái bầu không khí của quán rượu. Đối với nàng, tất cả đàn ông đều yếu đuối và gây thất vọng cách này hay cách khác. Hầu như không còn ai gây kích động được cho nàng, nhưng nàng vẫn thích đàn ông và rất thích cái uy thế hơn người của nàng, và biết rằng bất cứ lúc nào muốn, nàng có thể biến họ thành nô lệ cho sự quyến rũ của nàng, chỉ bằng một cái mỉm cười.

Cái tin Hải Đường có thể về thăm cha mẹ vào mùa hạ, như là một cô dâu

mới cùng đi với chồng làm nàng bối rối. Cái ý nghĩ ấy làm nàng ghệt thở, và rất khó chịu. Mỗi khi viết thư cho cha mẹ, bao giờ Hải Đường cũng kèm theo một vài chữ bày tỏ lòng yêu quý nàng. Nàng chưa bao giờ viết cho Hải Đường, và nàng cũng không biết cha mẹ nàng hay là bà Tô viết thế nào về nàng cho Hải Đường. Họ có thể cho em gái biết mối tình của nàng với An Đặc Niệm. Nàng có thể rất hãnh diện nếu kết hôn được với nhà thơ này, nhưng bây giờ chỉ còn là sự tan vỡ của một mối tình. Nàng cũng nhớ đã viết cho Mạnh Giao trong lá thư vĩnh biệt rằng nàng sẽ không muốn gặp chàng nữa, và sẽ "biến mất khỏi cuộc đời chàng." Nàng không ngờ chàng sẽ trở thành em rể. Chàng bây giờ nghĩ gì về nàng? Nàng tin chắc một mối tình sâu đậm và mạnh mẽ như của Mạnh Giao sẽ không thể chết được. Cả Hải Đường và Mạnh Giao sẽ cảm thấy dễ chịu hơn nếu nàng tránh mặt họ - nhất là khi Hải Đường đã biết quá rõ chuyện giữa nàng và Mạnh Giao. Nàng không muốn đụng chạm đến hạnh phúc của em gái. Nàng nghĩ, "Một việc tốt thứ hai ta làm cho em gái là phải đi khỏi thành phố khi hai người tới đây." Nàng rất ao ước được trốn khỏi Hàng Châu và tất cả những gì quanh nàng, để phá bỏ cái mạng lưới của ký ức và mọi liên hệ với Tần Châu, An Đặc Niệm và gia đình, và trở nên trong sạch và nguyên vẹn trở lại.

Nàng cũng mơ hồ cảm thấy nàng muốn tự trừng phạt, mặc dù nàng không tự nói ra. Nàng sẽ từ bỏ những gì thân thiết với nàng, và trốn đi để hoàn toàn tự do và ở riêng một mình, tưởng tượng sống trong một hòn đảo xa xăm, hay là vào một ngọn núi hẻo lánh nào, tại đó nàng sẽ sống hài lòng làm vợ một nông dân. Điều ấy không có gì sai trái. Nàng biết nàng có tuổi trẻ và sức khỏe tốt, và sẽ vui thích cuộc đời đơn sơ, lặng lẽ và an bình.

Một lần nữa Mẫu Đơn lại mơ mộng ao ước, và sự ao ước đưa đến một quyết định nông nổi làm một cái gì, và phải bắt đầu ngay. Nàng sẽ đi đâu? Thượng Hải, cái thành phố lớn ấy làm nàng sợ hãi. Nàng có cảm tưởng rằng nàng sẽ bị lôi cuốn sâu vào những cuộc phiêu lưu hơn nữa. Thượng Hải, một nơi hỗn độn đủ mọi hạng người, nơi người ta đi tìm kiếm khoái lạc giàu sang, rất nhiều những quan chức về hưu, thương gia, sứ quân bỏ trốn khỏi căn cứ địa của họ, giới anh chị du đảng, những gái bao và gái

điểm, những tay cờ bạc và du đãng. Nàng ao ước một mối tình ngọt ngào, sự yên tĩnh và yên lặng. Dù nàng không muốn, nhưng nàng rất là lãng mạn không thuốc chữa, và không bao giờ nghĩ đến hôn nhân vì tiền. Không, Thượng Hải không phải chỗ của nàng. Nàng cũng không đi Bắc Kinh, mặc dù nàng có thể trong những hoàn cảnh khác. Nàng có những ký ức và kỷ niệm vui thích thần tiên của những ngày ở Bắc Kinh. Bất cứ khi nào nàng nghĩ tới Bắc Kinh, nàng nhớ lại không gian, ánh nắng và bầu trời xanh, và những tiếng cười nhàn rỗi của dân chúng ngoài đường phố. Tất cả thành phố có cái sức mạnh của miền bắc, trong sạch và thiên nhiên, không bị hư hỏng mặc dù cái văn hoá lâu đời.

Nhưng dĩ nhiên nàng sẽ tránh Bắc Kinh. Một ý nghĩ chợt đến với nàng là nàng sẽ đi và sống trong nhà của nhà giáo họ Vương tại Cao Vũ. Nàng có những ký ức thú vị về bà Vương, một người vui vẻ, mạnh khỏe, từ tâm, hiền mẫu và có thể trông cậy được, người đã bất ngờ hết sức giúp nàng trong tang lễ của chồng.

Nàng nhớ lại những đứa con ngoan ngoãn dễ thương của bà ta. Nàng có thể giúp họ bằng cách dạy trong trường của ông Vương, và cùng lắm nàng có thể làm bất cứ việc gì trong nhà bà Vương. Càng nghĩ, cái ý tưởng ấy càng hấp dẫn thêm. Chắc chắn cha mẹ nàng sẽ phản đối cái ý kiến bỏ đi sống một mình tại một nơi rất xa xôi. Cha mẹ sẽ không hiểu tại sao nàng có quyết định như vậy. Cha mẹ sẽ rất đau lòng. Liệu nàng sẽ biến mất khỏi gia đình, bè bạn hoàn toàn không? Đó là điều nàng muốn:

nàng cần phải trốn tránh cái nơi đã làm nàng nghẹt thở.

Nàng viết cho Bạch Huệ một lá thư dài, cho biết quyết định của nàng.

" Tôi đã bước vào cuộc khủng hoảng của đời tôi. Mối tình với An Đắc Niệm đã soi sáng mọi việc cho tôi. Chị biết suốt đời tôi, tôi đi tìm kiếm một lý tưởng, một cái gì có ý nghĩa. Tôi đã thay đổi, nhưng tôi vẫn không thay đổi. Tôi vẫn đi tìm kiếm. Hải Đường sẽ về thăm nhà và tôi cảm thấy khó chịu gặp gỡ vợ chồng em gái tôi trong cảnh hiện tại của đời tôi. Nếu họ có vẻ hạnh phúc - và tôi chắc rằng họ hạnh phúc - thì có lẽ tôi không thể chịu đựng được. Và nếu họ không hạnh phúc, tôi chắc chắn sẽ muốn trốn tránh đi, vì sợ chính tôi hoặc cái mà - chị hiểu tôi muốn nói gì... Về tình yêu, tôi

hơi chán rồi. Tôi không nghĩ tôi có thể yêu được nữa, sau Tần Châu, và sau những biến cố tháng trước. Tôi chưa bỏ cuộc. Cái tình yêu mà chị với Như Thủy đã tìm thấy ở nhau đối với tôi dường như vẫn là lý tưởng. Tôi ao ước tình yêu như thế. Nhưng kể từ khi Tần Châu chết, tôi hình như trưởng thành hơn. Chị nói tôi trôi trên mây - phải không? Tôi sẽ không bao giờ yêu một người đàn ông đã có vợ rồi. Phải chăng ở đâu đó vẫn có một mối tình đơn giản trong một khung cảnh đơn giản, một niềm vui sống trong sạch, không có cạm bẫy và thảm kịch?

Bạch Huệ thân mến, tôi vẫn đi tìm. Ông bà Vương là những con người tử tế và trông cậy được, và họ có những đứa con đáng yêu. Đây cũng là tình yêu. Bạch Huệ Oi, tôi đã tỉnh ngộ rồi. Mẹ tôi nói tôi đã thay đổi.

Có lẽ thế chăng.

Yêu quý chị Mẫu Đơn ".



Nguyễn Văn Lý

Tuyệt Tình Ca

Chương 25

Khi Mẫu Đơn cho biết ý định đi khỏi Hàng Châu, cha nàng nhận tin một cách cam chịu; cái tâm trí đơn sơ của ông đã quá bức bối vì nhiều việc nàng làm trong một năm vừa qua, đến nỗi trong những lúc yên lặng suy nghĩ, ông tự hỏi tại sao ông sinh ra một đứa con như thế. Tâm trí ông đã lao đảo dưới sức nặng của những chuyện tai tiếng mà nàng gây ra; điều tạm an ủi là trong vụ cuối cùng, nàng may mắn thoát khỏi tai tiếng. Kinh nghiệm cho biết những lời nói của nàng bay đi rất nhanh, và khuyên cản nàng không nên làm một việc gì thì chỉ là phí hơi sức. Và bây giờ cuối cùng nàng dường như đã tỉnh ngộ.

Nàng tự nghĩ, "Ta đã lật sang một trang mới." Nàng cảm thấy lòng lạnh buốt khi nghĩ như thế, không biết chắc rằng đây có phải là một trạng thái hối hận thoáng qua, một thoáng hiện lên của lý trí sáng suốt; nhưng ông bố sẵn sàng chấp nhận quyết định ấy. Theo cách mô tả của nàng thì ông bà Vương dường như là những người rất tử tế để cho con gái ông nương nhờ.

Bạch Huệ và Như Thủy cũng xuống núi để tiễn nàng. Họ thấy Mẫu Đơn vẫn là một người con gái xinh đẹp và sống động như bao giờ; nàng không còn ủ ê buồn chán về sự tan vỡ vừa qua với An Đặc Niệm. Trước mặt Bạch Huệ, nàng lúc nào cũng vui vẻ và nói nhiều hơn bạn. Điều cuối cùng nàng nói với bạn là:

- Bạch Huệ, chị còn lâu mới gặp lại tôi, chị có thể thấy tôi mặc quần áo vải xanh của nông dân, với bộ mặt dăm nắng và bàn tay sần sùi, tóc đầy vò chấu, và một đứa con đang bú tôi. Tại sao tôi không kết hôn với một người đàn ông nào đó, chỉ cần là một người đàn ông, đơn sơ thành thực, và có con với tôi?

Từ Cao Vũ, nàng viết thơ thường xuyên cho Bạch Huệ và cha mẹ. Rồi một hôm cha nàng cực kỳ hoảng hốt nhận được thư của nhà giáo họ Vương, nói rằng Mẫu Đơn bỗng biến mất không một dấu vết, và ông ta lo sợ rằng nàng có thể bị một băng đảng bắt cóc trên đường ở trường học về. Không có dấu

hiệu gì chứng tỏ nàng sẽ đi đâu xa, vì căn phòng nàng vẫn y nguyên như hồi sáng, lúc nàng đi đến trường. Thư từ của nàng không nói một chuyện gì khác, trừ ra nàng rất hạnh phúc với sự thay đổi nơi sống và việc làm. Ông Vương gợi ý nàng có thể có kẻ thù. Cha mẹ nàng một lần nghe nàng nhắc đến vụ buôn lậu và hối lộ liên can tới chồng nàng, và việc xử tử ông Giám Đốc Sở Thuế Muối. Việc này xảy ra vào tháng Chín năm ngoái tại Bắc Kinh. Mẫu Đơn không chứng kiến vụ xử tử, nhưng được Mạnh Giao kể cho biết. Nàng nói vụ ấy liên can tới rất nhiều người, nhưng nàng không cho biết chi tiết và tên ai, và chỉ tình cờ nhắc đến vụ này, như thể là một cái gì đã xong rồi, và không còn quan trọng với nàng nữa.

Cha mẹ nàng kinh hoàng và tuyệt vọng. Suy đoán từ nơi xa xôi như thế thì thực là vô ích. Ông bố nói ông đã cảm thấy ngay từ đầu một điều gì sẽ xảy ra, Mẫu Đơn sẽ không bao giờ sống yên với nghề cô giáo như nàng tự nhận. Chỉ là phép lạ thì con gái ông mới sống một cuộc đời bình thường như những người con gái khác. Cái gì mà không xảy ra cho Mẫu Đơn khi nàng sống hoàn toàn cô đơn trong một thành phố xa lạ, trong khi nàng trẻ đẹp với một tính khí lỏng lẻo như thủy ngân. Nàng quá quyến rũ, như một con bướm đẹp mà màu sắc của nó sẽ giết chết nó. Một con bướm màu tẻ nhạt dễ thoát được sự thù nghịch. Và điều này rất đúng với Mẫu Đơn:

dù nàng ăn mặc gì, quần áo cũ hay mới, màu đen hoặc màu nhạt, dù nàng chải tóc lên hay buông xõa tóc, bao giờ nàng cũng tỏa ra một sự quyến rũ đặc biệt, hết sức thu hút và tự nhiên. Và nàng bước đi trong cái dáng lười biếng, hai cánh tay đẹp vung vẩy, đầu hất lên như thể đang trao đổi với một giấc mơ trên trời. Nàng rất dễ bị giới anh chị chuyên mua bán đàn bà chú ý. Nàng sẽ đem lại một cái giá thể nào! Sau một thời gian bị bắt buộc phải sống kín đáo, nàng có thể được bán làm hầu thiếp, với giá thật cao. Trong tay giới anh chị, người bắt cóc nàng có thể bán được vài ngàn quan dễ dàng, vì nàng có thể được coi như một vưu vật hiếm có.

Ông Vương nói trong thư rằng cảnh sát không tìm thấy một manh mối nào, và họ đã xục xạo cả hồ và kinh đào để tìm xác nàng, trong trường hợp tai nạn. Nhưng theo cảnh sát, một người đàn bà trẻ đẹp như thế chắc là bị bắt cóc. Ông Vương sẽ cho họ biết nếu có tin tức gì thêm.

Lá thư thứ hai của ông Vương còn nắn hơn nữa. Mẫu Đơn hoàn toàn biến mất; nàng không để lại một dấu vết gì. Ông Vương tin rằng nàng bị bắt cóc, bởi vì một việc như thế không phải là không xảy ra. Sự lo sợ nhất của cha mẹ nàng đã được xác nhận. Nỗi lo sợ con gái của ông bà sẽ bị bán vào nơi điếm đã làm ông bà tê dại không suy nghĩ gì được nữa. Đây là cái số phận còn tệ hơn là cái chết. Nỗi lo sợ ngày một lớn hơn và ông bà già không thể nào xua đuổi khỏi tâm trí họ. Họ hy vọng từng giờ nhận được tin thêm. Đôi lúc ông bố nghĩ thực là vô phúc khi về già rồi mà vẫn phải chịu cảnh đau buồn khi con gái ông cứ tự mình tạo rắc rối cho mình, trong khi ông không thể khuyên bảo được. Ông thấy bà vợ hàng ngày im lặng, chờ đợi thêm tin tức, nên ông bàn luận với ông Tô, và ông Tô lập tức viết thư cho Mạnh Giao, báo cho chàng biết hoàn cảnh và đề nghị chàng ghé Cao Vũ trên đường về nhà, hy vọng có thêm tin tức tại chỗ. Ông lo lắng giữ kín chuyện trong nhà, không muốn có một vụ tai tiếng nữa cho giới ngời lê đôi mách tại Hàng Châu.

Bà mẹ thì lạc quan một cách lạ lùng. Bà bảo chồng, "Tôi biết Mẫu Đơn sẽ trở về." Trong thâm tâm bà biết đây chỉ là một trò lừa lỉnh nữa của Mẫu Đơn thôi. Bà biết rõ con gái lắm; chắc là con bà bỏ trốn đi với ai.

Nàng có khả năng làm việc ấy, và nàng đã nói nàng muốn bỏ trốn khỏi tất cả những gì quanh nàng. Bà không thể quên Mẫu Đơn có cái dự định cả gan bỏ trốn với An Đặc Niệm; bà nghĩ An Đặc Niệm có liên quan tới sự mất tích của nàng.

Ông bố hỏi, "Tại sao bà nghĩ Mẫu Đơn sẽ trở về bình an?" - Tôi đi cầu xin xâu tại chùa Bảo Tự. Quả rất tốt.

- Bà không tin nó bị bắt cóc để bán cho ỗ điếm hay sao?
- Tôi không tin. Người ta bắt cóc trẻ mồ côi hoặc con gái còn nhỏ. Một người đàn bà không rơi vào cái bẫy của bọn bắt cóc, trừ phi người đó muốn vậy. Mẫu Đơn không thể. Nó có thể tự lo cho nó được. Nếu những người bắt cóc là đàn ông, nó có thể bắt họ làm bất cứ cái gì nó muốn.
- Bà không biết bang hội Hồng Lục. Họ bắt cóc là để trả thù, để đòi tiền hoặc bất cứ cái gì.
- Vậy thì ông không biết con gái ông rồi. Nếu nó biến mất thì chỉ vì nó

muốn như thế.

Ông bố thở dài bực tức. Ông lắc đầu và nói:

- Nó vẫn như cũ, không nghĩ đến cha mẹ, và để cha mẹ đoán mò và lo lắng. Và nếu nó trở về được thì nó lại nói tỉnh bơ, "Ai bảo cha mẹ lo? Con tự lo cho con được mà." - Nhưng tôi đâu có biết chắc. Nó có thể bỏ theo một người đẹp trai nào đó làm cho nó say mê. Tôi không thể không nghĩ đến An Đắc Niệm. Từ ngày lễ Thượng Nguyên, chúng nó hay gặp nhau trong một khách sạn... Và chúng dự định bỏ trốn...

Khi bà mẹ kể hết đầu đuôi câu chuyện, mặt ông bố tối xầm lại. Thật là quá sức chịu đựng của ông. Ông nổi bùng cơn giận với vợ:

- Tôi có thể nói bà biết tất cả và bà khuyến khích nó. Bà không bao giờ nghĩ đến tôi, phải không? - đến danh dự của gia đình. Tôi là người cha mà mọi người cố che giấu không cho tôi biết. Bà biết tai tiếng sẽ như thế nào, nếu nó bỏ trốn với một người đàn ông có vợ! Bà thực là ngu xuẩn!

Bà vợ cũng nổi đóa, "Bây giờ ông đổ lỗi cho tôi hả! Ông làm gì để khuyến khích nó tâm sự với ông? Ông làm gì để lo cho nó? Ông chỉ muốn nó lấy chồng rồi phui tay. Ông và đạo đức của ông!" Ông bố buông ra tiếng cười khan, "Tôi xấu hổ cho chữ đạo đức. Đàn bà bây giờ không còn tin tưởng đạo đức nữa. Tôi cũng không chắc nó là con gái tôi." Bà mẹ chưa bao giờ bị xỉ nhục như thế. Bà ôm mặt và bật khóc. Bà cảm thấy mệt nhoài và rên rỉ, "Tôi chỉ muốn con gái tôi về với tôi." Ông bố giận dữ bước ra khỏi nhà.

Hai ông bà đã cãi vã nhau một cách vô lý, không đưa tới đâu, và cả hai đều bực bội và nóng nảy. Ngày hôm sau bà mẹ bảo ông bố thử tìm xem An Đắc Niệm có còn ở Hàng Châu không. Bà gợi ý có thể đây là một vụ bắt cóc để trả thù - trả thù cho những thương gia muối, hoặc nhà họ Phí, hoặc gia đình Tần Châu - hoặc bất cứ ai bị hành động của Mẫu Đơn xúc phạm, và muốn làm nhục nàng để trả thù.

Hải Đường nhận được thư của cha mẹ một ngày trước khi Mạnh Giao đi công cán về. Nàng và Mạnh Giao cũng đang dự định về Hàng Châu. Hải Đường rất muốn về thăm cha mẹ sau hôn lễ, bởi vì nàng nghe thấy rất nhiều lời đồn đại về người chị, và không biết ở nhà ra sao. Hơn nữa, nàng có thai và muốn làm chuyển đi khi mà nàng còn có thể đi lại dễ dàng.

Nhưng Mạnh Giao có việc phải đi Hán Khẩu vào tháng Năm, và chuyển về thăm phải hoãn lại.

Nàng rất lo lắng về lá thư, bởi vì thư trước nàng nhận được của bà mẹ thì Mẫu Đơn chưa chia tay với An Đắc Niệm. Nàng không thể hiểu được tại sao chị nàng lại tới Cao Vũ. Mạnh Giao đã bảo nàng phải sẵn sàng đi Hàng Châu ngay khi chàng về tới Bắc Kinh, và nàng phải mua sẵn quà cho gia đình và bạn bè trong lúc chàng đi vắng. Nàng đã mua sẵn rồi. Nàng sửa soạn trở về là một cô dâu hãnh diện và hạnh phúc, hết lòng yêu và hãnh diện vì chồng; nàng yêu kính chồng nhiều hơn nữa kể từ ngày cưới. Dầu sao, là vợ một quan hàn lâm tự nó đã là một vinh dự mà ít đàn bà nào dám hy vọng có. Bây giờ niềm vui gặp lại cha mẹ bỗng nhiên đen tối vì tin của người chị, và nàng còn nóng ruột gấp bội.

Ngay khi Mạnh Giao về đến nhà, nàng bảo chồng, "Mẫu Đơn biến mất. Chúng ta phải lên đường ngay lập tức. Ba mẹ em muốn chúng ta dừng lại Cao Vũ trên đường về để dò xét tại đó." Chàng hoảng hốt, thở dốc, mắt tối xầm vì kinh hoàng sợ hãi, "Thực ư? Và tại sao lại ở Cao Vũ?" Hải Đường đưa lá thư cho chồng, "Đây là lá thư." Mạnh Giao đọc lướt lá thư bằng những con mắt nghiêm trọng và ngờ ngàng. Giọng chàng rất lo lắng, "Nhưng tại sao lại ở Cao Vũ?" Chàng lại đọc lá thư một mạch, rồi ôm mặt và bực tức kêu lên. "Cô nàng làm gì tại Cao Vũ?" - Em không biết và thư cũng không nói. Chỉ cho biết ông thầy giáo mà chị ấy ở chung gợi ý rằng chị ấy có thể bị bắt cóc để trả thù.

Hải Đường thấy chàng quy xuống một cái ghế, đốt điếu thuốc lá, và rít một cách khích động lo lắng. Mắt chàng tập trung vào một nơi nào đó thật xa xăm, trong lúc dùng mu bàn tay dấm khê vào cằm. Rồi chàng đứng dậy và đi đi lại lại trong phòng, cầm một miếng chặn giấy, và gõ lên bàn một cách lơ đãng.

Hải Đường hỏi, "Anh nghĩ gì thế?" Chàng quay người ngồi vào bàn giấy, liệng miếng chặn giấy lên bàn và nói:

- Anh không thể tin được Mẫu Đơn ngu ngốc đến nỗi quay về Cao Vũ, và cô ta làm cái gì ở đó. Đây là đất của bọn buôn lậu và bang hội Hồng Lục. Đáng lẽ cô ta phải biết hơn thế. Em biết vụ lão Thuyết, giám đốc sở Thuế

Muối bị xử tử mùa thu vừa qua. Rất nhiều người dính vào vụ ấy, em nhớ không. Bất cứ một tên nào cũng có thể nhớ lại cô ta, và sung sướng lôi cô ta vào cạm bẫy của chúng. Cô ta đã tự rước lấy thảm họa.

- Anh muốn nói đây là một vụ bắt cóc? Cái gì có thể xảy ra cho chị ấy?

- Chỉ có trời mới biết được.

Chàng ngừng lại, mãi mê suy nghĩ. Chàng đốt một điếu thuốc lá nữa và rít vài hơi, rồi bực bội đi điếu thuốc và chàng nói với giọng xúc động, "Tại sao cô ta phải đi Cao Vũ?" Rồi chàng nói một cách suy tư hơn, "Cô ta bao giờ cũng bốc đồng. Người ta không thể nào biết cô ta sẽ làm cái gì kế tiếp." Hải Đường nhìn thấy sự đau khổ và lo lắng trên mặt chồng, sau cơn xúc động đầu tiên đi qua. "Chúng ta có thể làm gì để cứu chị ấy trước khi quá trễ không?" - Nếu chỉ là một vụ bắt cóc đơn giản thì chúng ta có thể. Anh muốn nói, một vụ bắt cóc một cô con gái để bán. Bao giờ cũng có tay của bang hội Hồng Lục. Họ là một tổ chức rất chặt chẽ và chúng ta phải gây áp lực từ cấp trên cùng của chúng. Nếu là một trong những thương gia muối của Dương Châu, thì vụ này phức tạp hơn. Anh phải tìm ra là ai đã. Anh phải đi ngay bây giờ - đừng quan tâm đến bữa trưa.

Chàng đứng lên và bước ra ngoài.

Hải Đường la theo sau, "Anh đi đâu vậy?" - Tới Đại Lý Viện. Anh sẽ trở về khoảng một giờ.

Khi chàng trở về thì đã quá trưa lâu rồi. Hải Đường đã ăn trưa và ngồi bên bàn ăn nghe chàng nói.

- Anh đã nghiên cứu tất cả tài liệu về vụ buôn lậu muối và ghi tất cả tên những người liên hệ. Toàn thể nhân viên sở Thuế Muối đã thay đổi và anh nghĩ rằng gia đình ông Thuyết chắc cũng rời bỏ thành phố đó rồi. Dĩ nhiên có thể không liên quan tới họ, và trong trường hợp đó, anh không lo ngại lắm. Chúng ta phải tìm cho ra. Nhưng các thương gia muối quyền thế tại Dương Châu thì lại là chuyện khác. Họ có cả một mạng lưới làm việc với những tay buôn lậu ngoài biển, bao trùm các hải cảng và những đảo dọc bờ biển... Một người sẽ đến gặp anh chiều nay. Ông ta là người Đại Lý Viện cử đi Cao Vũ điều tra vụ buôn lậu muối. Ông ta có thể cung cấp thêm tin tức. Tên ông ta là Lý Trác.

Khoảng bốn giờ Lý Trác tới. Ông ta trạc bốn mươi tuổi với một vẻ ung dung giả dối và kín đáo, và nói chuyện bằng một giọng cố ý chậm chạp và không bao giờ lên cao giọng. Ông ta là người biết nhiều bí mật, biết quyết đoán, và không bao giờ nói nhiều hơn những gì cần thiết. Đại Lý Viện đã cử ông ta đi Cao Vũ không những vì ông ta có nhiều kinh nghiệm, mà còn vì ông ta là người Dương Châu. Họ Lý hết sức lịch sự và muốn biết ông ta có thể giúp được gì. Ông ta im lặng và suy nghĩ lắng nghe trong lúc Mạnh Giao phác họa hoàn cảnh và rồi hỏi ý kiến ông ta.

- Ông nghĩ thế nào?

Họ Lý cúi đầu, thông thả vuốt cằm một cách tư lự. "Kế hoạch hành động thì đã rõ rồi. Cái ngài phải làm còn tùy thuộc rất nhiều vào kẻ đứng sau vụ này. Tôi không nghĩ.." Ông ta nhấn mạnh từng chữ một - "rằng vụ này do băng đảng Hồng Lục làm. Căn cứ của họ cách Dương Châu khoảng ba dặm. Ngài không được hiểu lầm. Họ không làm những việc như thế này. Lãnh tụ của họ là một nhà từ thiện - đây là một tổ chức vô vị lợi, nếu ngài muốn gọi như thế. Họ ăn cướp, giết người và phá nhà tù khi họ thấy có người bị oan ức. Dĩ nhiên họ cũng cộng tác với bọn hạ lưu nữa, và nhiều người dính dáng vào những vụ cướp vặt, ăn trộm và móc túi những du khách sơ ý. Lúc đó thủ lãnh quay đi chỗ khác, bởi vì họ cũng phải kiếm ăn nữa chứ.

Nhưng họ là một tổ chức chặt chẽ có luật lệ danh dự riêng, và được duy trì bằng một kỷ luật nghiêm khắc.

Họ không bắt cóc phụ nữ. Điều này trái với nguyên tắc của họ. Tôi sẽ cho ngài tên và địa chỉ của người thủ lãnh. Tên ông ta là Ngũ Thủy Tuyền, và được đàn em gọi là Ngũ Đại ca. Lão sống trong một hoa viên rất đẹp bên ngoài Dương Châu, và lão sẽ hãnh diện được gặp ngài đến thăm như một người bạn, chứ không phải là một viên chức triều đình. Lão là người đầu tiên ngài phải gặp. Ngài sẽ thấy hắn rất rộng lượng, sẵn sàng trợ giúp, hào hiệp trong việc giúp đỡ và cố vấn." - Nếu bang hội Hồng Lục không dính dáng tới vụ này thì sao?

Họ Lý căn môi, rồi tươi cười liếc nhìn Mạnh Giao và nói, "Ngài còn nhớ Dương Thuận Lý - tên đại thương gia muối bị phạt một trăm năm chực

quan không? Hãn thoát nạn bằng cách mua chuộc hai người khác nhận tội cho hãn. Tôi nghĩ mỗi gia đình được năm ngàn quan, và mười ngàn quan nếu chẳng may xảy ra chuyện gì tồi tệ." Rồi họ Lý bật một tiếng cười khan:

- Có thể lắm. Như ngài đã biết, hãn biết cô em họ của ngài có tài liệu ấy. Là một người rất dâm dăng, hãn thường bắt vợ người ta và gái còn trinh, và chỉ thả ra sau khi đã chán rồi. Đó là lý do tôi nghĩ chính là hãn.

Hãn có thể tự nhủ, "Tại sao ta không hưởng cái con nhỏ đã làm ta phải tốn mất một trăm năm chục ngàn quan?"... Tôi nghĩ hãn sẽ làm như vậy, nếu hãn biết cô em họ của ngài ở trong địa hạt của hãn và có thể bắt được.

- Ông nghĩ nên đối phó cách nào?

- Hãy giao cho Ngũ Đại ca vài ngày và lão sẽ biết rõ tất cả. Cô em họ của ngài cũng mới mất tích gần đây thôi, phải không?

- Khoảng một tháng rồi.

- Như vậy thì Ngũ Đại ca có thể tìm ra manh mối. Hãy cho ông ta vài ngày. Nếu họ Dương là thủ phạm thì lão sẽ cho ngài biết, nhưng tôi không nghĩ lão sẽ ra tay giúp ngài. Mối liên hệ của họ quá tế nhị quá phức tạp, Ngũ Đại ca sẽ không can thiệp đâu.

- Ông muốn nói phải đối xử với họ Dương một cách nhẹ nhàng?

Lý Trác thông thả rút một miếng thuốc lá. Hãn dường như khoái cái cảnh này. Hãn nói, "Không, cần phải mạnh tay thì hãn mới sợ. Ngài có thể làm hãn kinh hoàng nếu ngài muốn. Ngài có thể bắt hãn quỳ gối xuống năn nỉ, nếu ngài cho người nói với hãn Đại Lý Viện sẽ mở lại vụ án. Ngài chỉ cần nói thế. Ngài không có trách nhiệm vì những gì ngài nghe thấy. Ngài hãy dùng áp lực công quyền tối đa với hãn. Tôi đánh cá cô em gái của ngài sẽ được gửi về nhà bằng kiệu." Mạnh Giao hết lòng cảm ơn lời khuyên của Lý Trác. Trước khi họ Lý ra về, hãn hứa về nhà và coi lại một số địa chỉ cần thiết mà Mạnh Giao cần phải tới để có được tin tức hữu ích.

Hải Đường đứng lắng nghe đằng sau cửa thư phòng. Khi khách về rồi, Mạnh Giao trở vào thấy nàng lo lắng chờ đợi. Nàng hỏi:

- Có hy vọng không?

- Có chứ. Anh vẫn không hiểu tại sao Mẫu Đơn lại đi Cao Vũ. Cô ta phải hiểu biết hơn thế chứ.

- Chị ấy bao giờ cũng bốc đồng.
 - Anh biết. Anh biết rồi.
 - Khi nào chúng ta lên đường? Em phải viết thư cho mẹ ngay để cho mẹ bớt lo lắng.
 - Anh phải mất một hay hai ngày để có đủ những tin tức cần thiết. Dẫu sao ngày mai cũng không được đâu.
- Sớm nhất là ngày mốt.

Chàng ngừng lại khi nhớ lại lời khuyên của Lý Trác, rồi gõ tay và nói, "Áp lực tối đa. Em viết thư cho mẹ biết chúng ta khởi hành ngày mốt, và đã nắm vững mọi việc rồi. Bó với mẹ là chúng ta sẽ cố gắng hết sức... Ôi Mẫu Đơn!" Chàng hầu như kêu lên một cách cáu kỉnh.

Mạnh Giao và Hải Đường bây giờ hiểu và nói về Mẫu Đơn như nói về một người thân trong gia đình. Chàng vẫn nghĩ đến nàng như là một con người độc nhất mà chàng được biết. Chàng hiểu nàng là một người đàn bà trẻ nồng nhiệt, tính khí bốc đồng, bất ngờ và rất lẫn lộn trong cuộc tìm kiếm lại mối tình đã mất. Chàng biết rõ rằng nàng thích những người đàn ông trẻ và đẹp trai, nhất là những người mạnh mẽ, và đã từ chối chàng vì tuổi tác, mặc dù nàng nóng nảy phủ nhận điều ấy. Chàng nhìn thấy từ quan điểm của nàng, và nhận thức rằng chính chàng cũng thích ngủ với một người con gái trẻ hơn là với một người đàn bà lớn tuổi.. Về điểm này thì Hải Đường trái ngược chàng, và nói rằng chàng và Mẫu Đơn đã lẫn lộn giữa tình dục và tình yêu. Hải Đường hiểu chàng sâu xa đến nỗi nàng có thể đứng trên lòng ghen, và hai người có thể nói đùa về Mẫu Đơn. Ngay bây giờ nàng lo lắng cho Mẫu Đơn hơn Mạnh Giao, vì Mạnh Giao đã chán ngấy cái tính khí thất thường và tùy hứng của Mẫu Đơn. Hải Đường nói:

- Đừng có giận chị ấy. Chúng ta không được chậm trễ.
- Anh không giận. Dĩ nhiên chúng ta phải cố gắng hết sức. Nếu cô ta không làm điều gì liều lĩnh và còn mạnh khỏe, anh tin rằng chúng ta có thể cứu thoát cô ta khỏi tên thương gia đó.
- Anh nói như thể là tên thương gia ấy là thủ phạm.
- Chúng ta không biết rõ. Nhưng Lý Trác có vẻ tin như vậy. Hẳn biết vùng ấy và biết họ Dương. Anh sẽ viết thư cho Nghi thân vương.

- Anh muốn nói quan Tuần Vũ tại Hàng Châu?

- Đúng vậy. Anh nghĩ anh sẽ theo lời khuyên của Lý Trác. Ngày mai anh sẽ nhờ quan Đại Học sĩ viết thư cho quan Tổng Đốc Nam Kinh. Nếu áp lực công quyền là thứ mà họ Dương cần thì hẳn sẽ có - và sẽ có tới tối đa.

Tối hôm ấy chàng ngồi xuống viết thư cho Nghi thân vương. Đó là một lá thư thân tình, nửa chính thức nửa riêng tư. Chàng xin ông ta dùng tối đa sự liên lạc với quan Tổng đốc Nam Kinh. Để gây áp lực tối đa, chàng xin Nghi thân vương nếu tiện thì cứ nói Mẫu Đơn là con gái nuôi của ông ta. Và như thế sẽ có kết quả mạnh hơn.

Sáng hôm sau chàng nhận được một thư nữa của ông Tô, cho biết thêm chi tiết. Nhấn mạnh hai người phải dừng lại Cao Vũ theo lời yêu cầu của thân phụ Mẫu Đơn, ông Tô còn cho biết thêm vài tin tức mới. Ông xác định An Đắc Niệm vẫn còn ở Hàng Châu, và không dính líu gì tới việc mất tích của Mẫu Đơn. Ông nói Mẫu Đơn đã định bỏ trốn cùng An Đắc Niệm, nhưng mỗi tình đã tan vỡ, và đó có thể là lý do Mẫu Đơn biến mất.

Trước đó Mẫu Đơn rất hoảng hốt và buồn bực, và cho cha mẹ biết nàng muốn bỏ đi xa để "mở ra một trang mới." Ông tin đó là lý do nàng quyết định đi Cao Vũ ở với ông bà Vương, tại đó nàng dạy học trong một trường tư. Lá thư cho biết một ấn tượng mới về hành động của Mẫu Đơn, và làm giảm sự bực mình của Mạnh Giao về nàng.

- Em vẫn không hiểu tại sao chị ấy không lên ở với chúng mình, nếu chị ấy muốn rời bỏ Hàng Châu.

- Em biết tại sao không?

- Em không biết.

- Tại lòng kiêu hãnh của cô ta. Và chúng ta sẽ làm gì khi tìm được cô ta?

- Dĩ nhiên là đưa chị ấy lên ở với chúng ta.

Mạnh Giao bĩu môi. Chàng nhìn vợ và thán phục sự tin tưởng hoàn toàn của vợ cũng như sự suy nghĩ giản dị của vợ. Hải Đường trông thấy sự do dự trên mặt chồng. Nàng nói với một nụ cười chọc quê:

- Anh sợ chị ấy?

- Không phải là sợ. Nhưng sẽ giản dị hơn nếu cô ấy dừng đến đây, phải không? Chị của em không thể biết trước được.

Hải Đường im lặng, không muốn dẫm lên ngón chân cảm xúc của chàng.

- Hải Đường, em không nên lo ngại. Anh đã một thời yêu chị em điên cuồng. Nhưng anh thấy ngay cô ta rất là rắc rối. Bây giờ anh thoát khỏi cơn điên đó rồi. Lúc ấy anh không biết cô ta, nhưng bây giờ anh biết rồi.

Em nói đến việc đưa cô ta lên Bắc Kinh. Em biết rằng tình yêu của chúng ta khác hẳn. Không gì có thể xen vào giữa chúng ta được. Đó là điều đầu tiên anh muốn nói. Điều thứ hai là nếu chúng ta phải có trách nhiệm với cô ta, thì anh sẽ sung sướng tìm cho cô ta một người đàn ông càng sớm càng tốt, để cho cô ta không còn trò tinh nghịch nữa. Nếu những điều trong lá thư của Tô thúc thúc đúng, cô ta đã có quá đủ tình yêu rồi. Nếu cô ta chưa đủ thì cô ta sẽ tạo ra nhiều vụ tai tiếng nữa ở đây, như là tại Hàng Châu.

Hải Đường nhận thấy một vẻ chua chát trong giọng nói của Mạnh Giao. Chàng đã yêu và đau khổ vì Mẫu Đơn quá nhiều!

- Chị em không tệ như anh tưởng đâu. Anh không hiểu chị ấy.

- Không hiểu ư? Anh cho em biết điều tối đa chúng ta có thể làm cho cô ta. Hãy chọn một người đàn ông trẻ tuổi có thân hình đẹp đẽ, trắng trẻo và mạnh mẽ. Bịt mắt cô ta lại, bỏ lên kiệu hoa và gả cô ta cho người ấy.

Dĩ nhiên phải là một người đẹp trai. Một năm sau cô ta sẽ có con và sẽ tránh xa được những chuyện nhảm nhí.

- Anh thực là kinh khủng!

- Em không nghĩ rằng đó là những thứ mà chị em muốn?

- Anh nói đúng một phần. Nhưng anh không cần phải nói như thế. Nếu anh phản đối không muốn chị ấy ở với chúng ta, thì chúng ta không cần phải làm thế. Mạnh Giao, em xin anh.

Mạnh Giao cảm thấy được xoa dịu. Một lời nói yêu thương của Hải Đường đã có hiệu quả. Chàng kéo nàng lên bàn giấy và hôn nàng.

- Anh bức mình với chị ấy, phải không?

- Dĩ nhiên nếu em muốn thì đưa cô ta đến đây. Anh chỉ muốn nói rằng chúng ta có bốn phận phải kiếm một người chồng trẻ cho cô ta.

Nàng cúi xuống và âu yếm hôn chồng. "Như vậy dễ nghe hơn. Em biết anh bao giờ cũng làm hết sức mình cho chị ấy." Chàng nhìn và vuốt ve bàn tay vợ. "Em biết không, anh phải hết sức cảm ơn chị em." Nàng khúc khích

cười. "Cám ơn vì cái gì?" - Vì đã giúp anh gặp được em.

Nàng lại hôn chàng lần nữa, bao giờ cũng âu yếm, nhưng không man dại như Mẫu Đơn. Nhảy xuống khỏi bàn giấy, nàng nói, "Thôi đi ngủ. Ngày mai chúng ta có nhiều việc phải làm." Hôn nhân của hai người có vẻ lý tưởng, giống như Như Thủy và Bạch Huệ. Dĩ nhiên cũng có tình dục nữa. Nhưng trong tình yêu này, tình dục tự nhiên trong hai cá tính như thế, đến nỗi tình dục đến qua từng lời họ nói với nhau, trong mỗi sự vuốt ve của bàn tay, trong mỗi âm thanh của giọng nói, trong mỗi lời bàn luận về ý tưởng, ngay cả trong sự khác nhau của họ. Mẫu Đơn đã thiếu kém biết bao nhiêu!

Nguyễn Văn Lý
Tuyệt Tình Ca
Chương 26

Mạnh Giao và Hải Đường ở trong khách sạn Bồng Lai tại Dương Châu, một khách sạn sang trọng trong một khu hoa viên mênh mông. Trời nóng đến không thể ngủ được, và cũng tại những âm thanh của đàn sáo vang lên từ hoa viên suốt đêm. Lẳng lẳng không cho ai biết, hai người đi Cao Vũ bằng thuyền, vì Mạnh Giao đồng ý với vợ rằng đi thuyền thì thoải mái hơn đi bằng kiệu. Hải Đường muốn đi theo để nói chuyện với ông bà Vương và muốn nhìn thấy nơi ở của Mẫu Đơn. Nàng chưa bao giờ ngờ rằng nàng yêu thương người chị đến thế! Tâm trí nàng lúc thì sợ hãi kinh hoàng lúc thì hy vọng rằng khi tới nơi Mẫu Đơn đã an toàn trở về rồi. Mấy lần nàng hỏi Mạnh Giao:

- Nếu chúng ta thấy Mẫu Đơn tại nhà ông bà Vương thì sao?
- Anh cũng muốn thế, nhưng anh không hy vọng như vậy.
- Chúng ta sẽ nói gì nếu chúng ta gặp chị ấy? Chị ấy thực sự tự ý biến mất rồi lại trở về.
- Khó có thể xảy ra lắm. Chúng ta sẽ biết ngay.

Chiếc khoái thuyền mỗi giờ chạy được ba dặm do bốn người lực lưỡng chèo. Mạnh Giao hứa thưởng hậu nếu họ tới nơi trước lúc mặt trời lặn. Chiếc thuyền nhẹ phóng đi, vượt qua hết thuyền này đến thuyền khác, nhiều lúc gần như đâm vào thuyền khác trên con sông đầy thuyền bè. Thân mình bốn người chèo thuyền bóng loáng dưới ánh nắng. Hải Đường hoảng sợ mỗi khi thấy một chiếc thuyền khác xông thẳng vào thuyền của nàng, nhưng mấy người chèo thuyền tài tình tránh được. Nàng kêu lên khi chiếc khoái thuyền suýt đụng vào một thuyền tam bản:

- Cẩn thận!

Một người trẻ nhất lên tiếng, "Xin bà đừng sợ. Bà muốn tới nơi trước lúc mặt trời lặn phải không?" Mạnh Giao có vẻ buồn rầu và mãi suy tư. Chàng không nói nhiều trong chuyến đi. Sự có thể gặp lại Mẫu Đơn nhắc nhở chàng sự chia tay của hai người. Tâm trí chàng trở lại với những ngày đầu

tiên gặp Mẫu Đơn trên thuyền gần Thái Hồ, khi mà bỗng nhiên tất cả những gì chàng trông thấy đều mang một ý nghĩa mới, và chàng đã dẫn vào một cuộc tình thất bại. Tiếng vang của mối tình tan vỡ ấy vẫn còn và cuộc đời không bao giờ như trước nữa. Ngay bây giờ khi chàng nhìn những người chèo thuyền cưỡi trần, chàng nghĩ tới Phùng Nam Đạt, người võ sĩ, và biết chàng đã từng đắm đuối say mê Mẫu Đơn như thế nào. Hải Đường trông thấy cái nhìn xa xôi trong mắt chàng. Khi nào chàng như thế, nàng để chàng một mình.

Con thuyền dường như bay trên mặt nước, xuyên thẳng vào sóng nước như một mũi tên. Chẳng mấy chốc họ đã bỏ lại Dương Châu ở đằng sau và tới gần Phong Gia Kiều, nơi Đại Hà nhập vào khúc sông lớn. Tại đây quang cảnh nổi bật với sự thay đổi đầy màu sắc của đồi xanh và những hòn đảo um tùm cây cối.

Những cây cầu gỗ nối liền những dòng nước, và chỗ này chỗ kia những lá cờ đỏ thắm treo cao trên những cây cột, chỉ cho biết vị trí của những quán rượu và khách điểm giữa những thôn xóm xa xa. Đây là một vùng màu sắc phong phú, cống hiến những nơi ẩn náu cho giới buôn lậu, và là con đường lẩn tránh cảnh sát thủy lộ.

Bên trên là một bầu trời màu trắng, biến đổi cái hồ thành một ánh sáng loé màu trắng. Mạnh Giao cầm dù che cho Hải Đường. Hơi nóng giảm đi nhờ hơi gió từ núi tới. Nhịp điệu đều đặn ru Hải Đường vào giấc ngủ.

Đêm trước họ không ngủ được và phải dậy sớm. Vẫn ngồi thẳng, tay để trên lòng, nàng gục cằm vào ngực như một đứa trẻ nhọc mệt. Mạnh Giao vui thích nhìn vẻ thanh thoát và cách xử sự đúng cách của vợ, ngay cả trong giấc ngủ.

Hình dáng nhìn nghiêng của nàng nổi bật trên làn nước bóng loáng, và một lần nữa chàng nhận thấy sự giống nhau của hai chị em - cùng khuôn mặt trái xoan, cùng cái mũi nhọn, cùng đôi môi và cằm khêu gợi, đầu cũng nghiêng về phía trước - ngay cả cái gáy cũng đầy đặn đẹp đẽ giống nhau. Một lần nữa Hải Đường gọi cho chàng cái nét trẻ trung ngọt ngào của Mẫu Đơn, một Mẫu Đơn đã bị tước bỏ đi cái tính khí bốc đồng nổi loạn. Hai người thực là giống nhau nhưng cũng rất khác nhau! Bây giờ, ngay trong

giấc ngủ, bàn tay nàng vẫn để trên đùi, chiếc áo chèn cài nút tới tận cổ, chiếc váy được vén cẩn thận trước khi ngồi xuống. Hải Đường tự coi là một "bà hàn lâm," và muốn cư xử như vậy; nàng không muốn làm chồng bị mất thể diện. Ở nhà, chàng chưa bao giờ trông thấy nàng nằm hờ hênh trên ghế trường kỷ, hoặc dang chân theo kiểu ngồi khêu gợi của Mẫu Đơn. Nàng hiểu biết nhiều và trí óc sáng suốt hơn Mẫu Đơn, và bao giờ cũng dịu dàng khả ái. Nàng không bao giờ ăn nói cầu thả. Trong ngày cưới, mọi người phải công nhận sự thanh nhã ngọt ngào và nhân cách lặng lẽ của nàng, và không ngạc nhiên khi một người tự nhận độc thân Mạnh Giao đã phải lấy nàng cho bằng được. Ngay bây giờ trong lúc ngủ trưa, nàng trông hoàn toàn là một "bà hàn lâm". Nàng dường như chỉ có một mục đích sống: làm chàng hạnh phúc và hãnh diện vì nàng.

Sự giống nhau của cái hình dáng nhìn nghiêng quả thực là lạ lùng. Hải Đường đối với chàng chính là Mẫu Đơn, một Mẫu Đơn trung thành và chân thực. Chàng không biết nàng có thực đang ngủ hay không. Chàng khẽ vuốt ve lưng nàng, và nàng mở mắt với một nụ cười, để thấy chàng đang nhìn nàng đắm đắm.

- Anh nghĩ gì thế?

- Chỉ nhìn em thôi, và khi trông nghiêng sao em giống chị em thế.

- Trời ơi, Mẫu Đơn! Anh nghĩ giờ chị ấy ở đâu?

- Anh thực tình không biết, và chỉ khi nào gặp Ngũ Đại ca mới có thể biết được. Cô ấy mất tích đã bốn năm tuần rồi. Anh sẽ ngạc nhiên thấy cô ấy trở về. Nếu cô ấy chưa trở về thì thực là hung hiểm. Vì thế, yếu tố thời gian rất là quan trọng.

Hai người ngạc nhiên khi thuyền tới được Cao Vũ vào lúc xế chiều. Họ bảo chủ thuyền chờ vì họ muốn quay trở lại Dương Châu ngày hôm sau. Họ tìm thấy nhà họ Vương ngay.

Nhà họ Vương là một căn nhà cổ xây rất bền chắc. Căn nhà này đã tồn tại từ nhiều đời rồi. Đằng sau có một hàng rào cây xanh, phân cách cái vườn rau của bà Vương. Những cửa sổ trên lầu nhìn ra cánh đồng lúa vàng. Bà Vương vừa làm xong việc nhà và đang ngồi quạt mát, ngồi tựa vào một chiếc ghế tại ngay cửa bếp để hứng gió mát. Chiếc áo mùa hạ của bà không

cài hết khuy áo cho một ngày nóng nực. Thỉnh thoảng bà lau mồ hôi trên mặt. Hai cô con gái lớn của bà đã lấy chồng và bây giờ một mình bà phải quán xuyến mọi việc nhà. Hai đứa con nhỏ, một trai một gái, đang đi học, và đứa con nhỏ nhất tám tuổi ở nhà với bà.

Bỗng thằng A-Bảo chạy vào, la lớn tiếng, "Chị Mẫu Đơn đã về!" Bà Vương nhảy lên và chạy vội ra cổng để thấy một cặp vợ chồng ăn mặc sang trọng đang đứng chờ bà.

Thằng bé cười và gọi, "Chị Mẫu Đơn," và làm như muốn tới nắm lấy tay người đàn bà trẻ.

Hải Đường nói, "Tôi không phải là Mẫu Đơn. Tôi là em chị ấy." Thằng bé buông tay xuống. "Nhưng chị giống chị ấy quá. Em tưởng chị trở về với chồng." Mạnh Giao quan sát người đàn bà trung niên và vội vàng tự giới thiệu. Bà Vương rất đổi ngạc nhiên và xin lỗi vì bề ngoài của mình. Bà nói, "Xin mời vào. Hôm nay trời nóng quá." Rồi quay lại, bà bảo thằng con trai, "Mau lên, chạy ra trường gọi cha về ngay. Nói có em của Mẫu Đơn và quan Hàn Lâm từ Bắc Kinh tới." Khăn mặt và chậu nước được đưa ra cho khách lau rửa. Họ chưa kịp rửa xong thì nhà giáo họ Vương đã bước vội vàng vào cổng. Ông chào khách một cách cuống quýt và khích động. Khách đứng dậy và hai bên vái chào nhau. Mạnh Giao giải thích:

- Tôi xin lỗi quấy rầy ông bà như thế này. Bởi vì chị của vợ tôi. Ông bà thực là tử tế giúp đỡ cô ấy.

Ông Vương vẫn chưa hoàn hồn. "Tôi chưa bao giờ mơ ước được ngài viếng thăm. Tôi nghe Mẫu Đơn nói rất nhiều về ngài, và rất thích thú được đọc những tác phẩm của ngài." Mọi người ngồi xuống, và Mạnh Giao giải thích chàng tới để xem sự thể xảy ra như thế nào.

Nhà giáo nói một cách thông thả, với một vẻ rất trang trọng cho hoàn cảnh.

- Chuyện xảy ra ngày hai mươi tám tháng Năm. Cô ấy không về nhà như thường lệ. Chúng tôi chờ đợi suốt buổi tối. Từ trường về nhà chỉ mất mười lăm phút đi bộ, và cô ấy rời khỏi lớp học như thường lệ. Cô ấy không nói sẽ đi đâu cả. Ngày hôm sau có người nói trông thấy cô ấy ở bờ sông. Cô ấy đi từ ngoại ô thành phố ra, tại đó có một vài cửa tiệm nhỏ bên bờ sông. Về sau người ta cho chúng tôi biết có một vụ náo động ngoài đường phố. Một đám

đông đứng quanh hai người đang đánh nhau. Có người trong đám đông trông thấy cô ấy bị một người gánh nước đụng phải, ướm hết cả người và ngã nằm gục xuống đường. Một thanh niên bước lại giúp, kéo cô ấy đứng dậy, và dìu cô ấy bước đi. Chúng tôi biết biến cố ấy có thể do người thanh niên dàn dựng ra. Đó là lần cuối cùng người ta trông thấy cô ấy. Chúng tôi báo cáo cho chính quyền địa phương, nhưng họ không thể nào tìm ra được mấu chốt nào. Tới nay đã hơn một tháng rồi. Tôi đã gửi vài lá thư tới Hàng Châu.

Chuyện này gây xúc động cho bà Vương. Bà nói bằng một giọng buồn rầu, "Cô ấy thực là một cô gái xinh đẹp, giống như một đứa con gái tôi. Cô ấy bao giờ cũng về nhà và không bao giờ đi chơi với một thanh niên nào. Cô ấy rất tự nhiên trong nhà chúng tôi, và rồi chuyện này xảy ra. Tôi cảm thấy có trách nhiệm với cha mẹ cô ấy." Hải Đường dịu dàng nói với bà ta, "Bà không có trách nhiệm gì. Cha mẹ tôi viết thư cho biết ông bà quá tử tế với chị ấy. Tôi muốn thay mặt cha mẹ tôi cảm ơn bà. Chúng tôi tới đây ngay khi chúng tôi được tin." Mạnh Giao lên tiếng, "Ông bà chắc cũng đã nghe nói về vụ án buôn lậu năm ngoái. Xin cho biết gia đình của ông giám đốc Thuyết còn ở đây không?" - Không. Tất cả nhân viên sở Thuế Muối đều thay đổi. Gia đình ông ta dọn về An Huy ngay sau đó.

- Ông có nghĩ Mẫu Đơn có kẻ thù ở đây không?

- Làm sao cô ấy có kẻ thù được? Cô ấy không đi chơi sau giờ dạy học, và không quen biết ai cả.

- Ông có nghe gì về những người liên hệ tới vụ án không?

- Khá nhiều nhân viên sở Thuế Muối bị bắt và thẩm vấn. Một vài cô ca kỹ nữa. Tôi nghe nói chồng của Mẫu Đơn cũng có liên hệ. Nhưng tôi tin cô ấy không dính dấp vào vụ này. Thực là một bí mật đối với chúng tôi.

- Gần đây có một vụ bắt cóc nào xảy ra không?

- Không. Đã lâu lắm rồi không có một vụ bắt cóc nào.

Hải Đường hỏi thêm một câu, một câu hỏi nàng lo sợ nhất. "Tôi muốn nói tới bắt cóc con gái để đem bán làm điểm." - Không. Tại sao phải như thế? Có rất nhiều con gái do cha mẹ bán trong những năm đói. Chúng được mua rồi nuôi lớn và dạy hát. Lúc nào Dương Châu cũng cần con gái như thế.

Hải Đường thở dài trút gánh nặng, và hai vai nàng hơi gục xuống. Tối hôm đó Mạnh Giao mời ông bà Vương đi ăn tiệm. Sau khi có được tất cả tin tức mà chàng cần, hai người hết lòng cảm ơn ông bà Vương, và xin lỗi họ phải trở về Dương Châu ngay sáng hôm sau.

Mạnh Giao càng đoán được người bắt Mẫu Đơn, thì chàng càng lo ngại thêm. Chàng khá bình tĩnh tại Cao Vũ. Nhưng cuộc gặp gỡ Ngũ Đại Ca, người thủ lĩnh của Hồng Lục hội, hứa hẹn một sự hé mở. Lần gặp xã giao đầu tiên ở trong hoa viên của họ Ngũ bên ngoài Dương Châu. Ít người có cơ hội được gặp mặt con người kỳ bí này. Mạnh Giao nhận thấy họ Ngũ là một người thẳng thắn khoảng sáu mươi tuổi, ngồi bên bàn giấy với một đồng hồ sơ giấy tờ, có hai chiếc răng vàng lấp lánh. Lão có vẻ quen thuộc cách giao tế lịch sự.

Văn phòng của lão treo bút thiếp của nhiều danh gia, và trong hoa viên là một bài vị bằng đá trắng, khắc những chữ ca ngợi sự lương thiện và đức tính lịch sự, trong dịp lễ sinh nhật thứ sáu mươi một của lão, cùng với một danh sách dài những người nổi tiếng trong giới doanh thương và xã hội tới tỏ lòng tôn kính lão. Điều này rất dễ hiểu vì tên tuổi lão bao giờ cũng đứng hàng đầu trong những cuộc cứu trợ từ thiện và nạn đói. Những người thuộc bang hội Hồng Lục có thể không sống đúng với cái lý tưởng của "Trung Thành và Chính Trực" theo truyện Thủy Hử, những người đứng ngoài luật lệ và kết hợp với nhau để chống lại tham nhũng và bất công của những thời kỳ có những chính quyền tham tàn, nhưng ít nhất họ cũng không quên những nguyên tắc này. Khi dân chúng hiền lành, cô thế phải tuân theo luật pháp của những kẻ bạo quyền, thì những người của sông hồ đứng lên bảo vệ họ. Cái luật lệ danh dự và mạng lưới do thám của họ đã khiến chính quyền phải làm việc với họ.

Ngũ Đại ca cũng viếng thăm đáp lễ lại quan Hàn Lâm. Chức hàn lâm có một cái danh dự được mọi người công nhận. Họ Ngũ rất vinh dự được Mạnh Giao tới viếng thăm, và hứa trong vài ngày sẽ có được những tin tức cần thiết. Bây giờ họ Ngũ tới thăm Mạnh Giao, không những chỉ mang theo những tin tức hữu ích, mà còn đề nghị một sự trợ giúp quý báu.

Lão bước vào khách sạn và hỏi về quan Hàn Lâm, trong một phong cách

nhã nhận lịch sự của một người thuộc giai cấp thượng lưu. Hai người cúi gập người vái chào nhau - thực khó mà tin rằng cái ông già khoan thai ấy kiểm soát sự sống và chết của mọi người trong cái tổ chức bao trùm từ Sơn Đông tới Thượng Hải - và mỗi lời nói của lão là luật lệ phải tuân theo không thắc mắc.

Mạnh Giao dẫn lão vào phòng khách và khép cửa lại. Ngồi bên tách trà, lão thủ lãnh bang hội nói bằng một giọng mau mắn, chính xác, và thẳng thắn:

- Tôi đã sai người của tôi điều tra. Tôi được bảo đảm rằng không một người nào của chúng tôi liên can tới sự mất tích của cô em họ ngài. Mặt khác, tôi nhận được báo cáo khiến tôi nghĩ rằng có người muốn bắt cô ấy. Năm ngoái khi Đại Lý Viện phái người xuống điều tra vụ buôn lậu muối, một vài người của chúng tôi tại khách sạn và ca lâu đã giúp đỡ nhiều. Chúng tôi biết rõ vụ này. Tôi hiểu rằng cô em họ ngài là bà Phí Đình Diêm, và ông Thuyết biết rằng khi ông Phí chết, cuốn nhật ký của ông ta rơi vào tay Đại Lý Viện. Chính ông Thuyết gửi cuốn nhật ký ấy cùng với những đồ đạc khác cho bà Phí. Kết luận của việc này thực là rõ ràng.

Lão đưa cho chàng một bản ghi tên những người bị bắt và những người chịu những bản án khác nhau.

Con mắt sắc bén của lão nhìn Mạnh Giao khi chàng cúi xuống đọc tờ giấy.

Lão hỏi:

- Tờ giấy này có gợi cho ngài điều gì không?

- Tôi muốn được biết tôn ý.

Chàng trả lời rất khiêm tốn. Lão thủ lãnh dường như đã tận lực điều tra kỹ lưỡng.

- Người của tôi vẫn theo dõi. Tôi cho họ biết chuyện này là mối ưu tư lớn của một người bạn quan trọng nhất của tôi.

Mạnh Giao vội đứng dậy để bày tỏ lòng biết ơn. Họ Ngũ nói tiếp:

- Tôi không biết vì sao cô em họ ngài lại trở về Cao Vũ. Từ lúc cô ấy trở về đây cho tới lúc mất tích, báo cáo cho biết cô ấy không hề giao du với ai một cách không chính đáng. Như tôi đã thưa với ngài, người của tôi vẫn cố tìm xem ai nhúng tay vào vụ này. Tôi loại bỏ gia đình ông giám đốc sở Thuế Muối, vì họ không ở đây. Tôi đặc biệt quan tâm tới vụ này, không những

chỉ vì ngài ban danh dự cho tôi khi tới thăm tôi, mà vì đây đúng là một vụ mà các đồng chí "Trung Thành và Chính Trực" của tôi vẫn chống lại, sự lạm dụng quyền thế và tiền tài. Mặt khác, tôi cũng phải rất thành thực với ngài:

tôi ở vào một thế mắc kẹt. Giới buôn lậu muối và người của tôi có một sự hiểu ngầm là không xâm phạm vào lãnh vực riêng của nhau. Chắc ngài cũng biết, chúng tôi hoạt động tại vùng Đại Hà và sông Dương Tử, từ Hán Khẩu trở xuống; còn họ hoạt động tại miền duyên hải. Chúng tôi không xâm phạm lẫn nhau, và cũng không chiến đấu chống nhau. Nếu tôi biết việc này do phe họ làm thì tôi cũng không thể nào trợ giúp ngài một cách tích cực. Tôi mong muốn giữ đúng thỏa hiệp với họ. Tôi chắc ngài có phương tiện khác để tìm lại cô em họ, trong lúc tình báo của chúng tôi có thể giúp ngài những tin tức chúng tôi có.

Họ Ngũ nói một cách rõ ràng và thành khẩn, một cách để lưu lại ấn tượng lão sẽ nhớ từng lời lão nói.

Người ta được biết lời nói của lão cũng có giá trị như hành động. Lời lão nói gây phấn khởi. Mạnh Giao lập tức bày tỏ lòng biết ơn sự trợ giúp của lão. Biết được nơi giấu Mẫu Đơn là điều cần thiết đầu tiên, và sau đó chàng biết phải làm gì.

Họ Ngũ nhìn chàng chăm chú và nói, "Tôi muốn sự giúp đỡ của ngài." Mạnh Giao ngạc nhiên bật cười. "Tại sao ông có thể nói như thế! Ông đang giúp tôi mà." - Tôi biết tôi có thể tin ngài. Nhưng xin ngài đừng thở một lời cho người khác. Tôi sẽ cho ngài biết tại sao, nếu tôi được ngài tin tưởng.

Mạnh Giao trả lời ngắn và nghiêm trọng, "Ông có thể tin tôi." Họ Ngũ nhìn quanh phòng và kéo ghế lại gần, và nói bằng một giọng mỗi lúc một nhỏ hơn:

- Tôi muốn ngài làm điều này. Hãy làm theo lời tôi nói. Hãy tới thăm quan án sát. Hãy phao tin rằng Đại Lý viện sẽ mở lại vụ án buôn lậu muối năm ngoái.

Mạnh Giao nhớ lại viên ngự sử cũng đề nghị cùng một biện pháp. "Tại sao ông muốn tôi làm như vậy?" - Đừng bận tâm. Ngài hãy chuyển ý rằng ngài có quyền làm cho vụ án xử lại. Dĩ nhiên, ngài không cần phải hăm dọa

công khai. Cứ nói ngài nghe thấy như thế - và theo ý kiến của ngài thì việc này có thể lắm. Ngài vừa từ Bắc Kinh tới nên sự tiết lộ của ngài hợp lý lắm. Dĩ nhiên ngài chỉ nói một cách bán chính thức thôi.

- Tại sao phải là quan án sát?

- Ông ta là bạn của tên đại thương gia muối Dương Thuận Lý. Ngài còn nhớ hãn thoát chết và chỉ bị phạt thật nặng và nhờ vài tên thư ký trong hăng của hãn chịu hình phạt thế cho hãn. Chắc chắn chỉ khoảng một năm, hãn sẽ hối lộ để mấy người này được tha, hoặc hủy bỏ bản án. Tôi biết họ Dương vẫn ham mê đàn bà và giữ một số phụ nữ xinh đẹp trong những biệt thự của hãn. Chúng tôi không can thiệp bởi vì tổ chức của tôi không chống lại hãn. Nhưng, tôi cho ngài biết đây là một hành vi xã hội không chấp nhận. Trong trường hợp này, tôi có lý do để nghĩ rằng hãn có dính tay vào.

Mạnh Giao vẫn còn thắc mắc. "Mục đích báo cho quan án sát là để làm gì?"

- Tôi muốn lời đồn đãi tới tai họ Dương. Hãn rất thân cận giới chức địa phương. Hãn cần phải thế. Có thể quan án sát sẽ báo tin cho hãn như một người bạn. Ngài sẽ trở về Hàng Châu với phu nhân, phải không?

- Phải.

Mạnh Giao ngạc nhiên trước sự chính xác về tin tức của lão.

- Ngài phải hành động thật tự nhiên. Ngài làm như đi ngang qua thành phố này, và ghé thăm quan án sát vì lịch sự. Làm như tình cờ ngài cho biết đang tìm kiếm cô em họ, và xin lời khuyên của ông ta. Cao Vũ nằm trong quyền hạn của ông ta. Ngài tỏ ra biết ơn bất cứ sự trợ giúp nào của ông ta. Tôi đoán ngài sẽ ở lại đây vài ngày.

- Nếu cần thì ở bao lâu cũng được.

- Rồi tình cờ ngài nhắc lại vụ án năm ngoái, và cho biết ngài nghe thấy Đại Lý viện đang định xử lại. Nếu quan án sát không tự mình truyền tin đó cho họ Dương thì có những thư ký trong nha môn báo tin cho hãn.

- Và sau đó thì sao?

- Đây là tất cả những gì tôi muốn ngài làm. Ngài sẽ thấy họ Dương là một người nhút nhát. Tất cả những kẻ có tiền đều thế cả. Tôi muốn đánh động để xem phản ứng của hãn. Nếu cô em họ của ngài ở trong tay hãn, hãn sẽ phải có hành động. Lúc đó chúng ta sẽ biết. Về mùa hạ, hãn sống trong hoa

viên tại Bình Sơn, bên ngoài Nhị Thập Tứ Kiều. Đó là một dinh thự mênh mông. Và bên trong hoa viên, hẳn sống bên trong một nội hoa viên khác có tường bao quanh. Không ai có thể vào bên trong được. Đó là lý do tại sao tôi muốn ngài làm hẳn hoảng sợ.

- Tôi đã bắt đầu hiểu ý ông.

- Ngài phải chờ tin tức của tôi. Đừng lại tìm gặp tôi. Tôi sẽ gửi cho ngài những gì chúng tôi biết. Việc đầu tiên là phải biết nơi cô em họ ngài bị giam giữ.

Mạnh Giao nhìn thấy khí lực mạnh mẽ, sự can đảm và quyết định mau lẹ trên mặt họ Ngũ. Chàng cảm thấy một sự thán phục quý mến con người này, có một bề ngoài nhã nhặn và lịch thiệp.

Sau khi Mạnh Giao tiễn họ Ngũ ra cửa, và cúi mình chào từ giã, chàng quay vào phòng riêng. Hải Đường đang chờ đợi. Nàng lo lắng hỏi:

- Tin tức thế nào?

Mặt Mạnh Giao đỏ bừng và bối rối.

- Họ Ngũ nghĩ rằng chính tên thương gia muối, cái người gửi đại diện tới gặp anh tại Bắc Kinh - em nhớ không?

- Em nhớ rồi. Mẫu Đơn ở đâu?

Mạnh Giao không nghe thấy câu hỏi của nàng. Nàng phải nhắc lại:

- Mẫu Đơn ở đâu?

- Chúng ta chưa biết. Anh đang chờ tin của ông Ngũ. Ông ta là một người tuyệt vời.

Chàng có một vẻ lo lắng nặng nề khi chàng tưởng tượng Mẫu Đơn bị giam giữ trong nhà tên khốn nạn ấy.

Chàng hy vọng nàng vẫn an toàn và không bị nguy hiểm. Chàng có cảm nghĩ một cái gì sắp xảy ra, và cho vợ biết kế hoạch hành động của họ Ngũ, và chàng phải đến thăm quan án sát.

- Anh nghĩ đó là điều anh phải làm. Một khi biết được nơi Mẫu Đơn bị giam giữ, anh sẽ yêu cầu chính quyền giúp đỡ. Có lẽ anh sẽ phải gặp quan Tổng Đốc Nam Kinh. Trong khi đó chúng ta chỉ biết chờ đợi.

- Thế thì chúng ta sẽ chờ đợi vậy.

Hải Đường nhìn chồng ngồi đó, mãi mê suy nghĩ. Nàng lại gần, đứng sau

lưng và đặt tay lên vai chàng.

Mạnh Giao nắm chặt tay nàng. Nàng nói an ủi, "Em cũng lo lắng như anh. Chúng ta sẽ biết tin tức ngay.

Bây giờ họ Dương mới là người phải lo lắng. Em tin chắc quan Tổng Đốc sẽ giúp chúng ta." Chàng kéo nàng ngồi lên lòng. "Có lẽ em nói đúng. Trong lúc chúng ta chờ đợi tin tức, anh đề nghị chúng ta đi thăm Nhị Thập Tứ Kiều. Nghe nói cây cầu đẹp lắm - một giải đất dài một dặm có những biệt thự và hoa viên rất đẹp dọc theo con sông uốn cong." Nàng tươi cười bảo chồng, "Chiều nay anh lại thăm quan án sát đi. Ngày mai chúng ta sẽ đi thăm cầu." Chàng nòng nài hôn vợ. "Hải Đường, em thực là tuyệt diệu. Thôi đứng dậy. Anh có việc phải làm."

Nguyễn Văn Lý
Tuyệt Tình Ca
Chương 27

Người đàn ông khẽ nói khi cửa đóng lại, "Thưa Ngài, chúng tôi trông thấy em gái của ngài." Người này đến gặp Mạnh Giao tại khách sạn, và đưa ra một tấm danh thiếp của Ngũ Đại Ca. Hắn là một người cao lêu nghêu, có một vết sẹo trên má trái, và đuôi tóc quăn trên đầu, dưới một tấm khăn đen.

Mạnh Giao kéo một chiếc ghế và yêu cầu hắn ngồi xuống. Chàng bồn chồn hỏi:

- Cô ấy hiện ở đâu?

Người đàn ông thận trọng nhìn quanh. Hắn chậm chạp trả lời:

- Tôi tới để đưa ngài một tin của Đại ca. Cô ấy hiện ở trên một hòn đảo, bên dưới cửa sông Dương Tử.

Người của chúng tôi vừa quay về sau khi tìm thấy dấu vết của cô ta tại đó. Chúng tôi cho người canh chừng tư gia của họ Dương, cả ba nơi. Sáng hôm qua, người của chúng tôi nhận ra một chiếc kiệu che kín chờ sẵn ngay tại cổng, bên ngoài biệt thự của hắn tại Bình Sơn. Chúng tôi trông thấy một người đàn bà được khiêng ra và đẩy lên chiếc kiệu. Chúng tôi chắc chắn người ấy là em của Ngài.

- Cô ta có kháng cự không?

- Không. Cô ta cúi đầu suốt thời gian cho tới lúc bước vào chiếc kiệu. Sau đó chiếc kiệu lại phủ kín và người của chúng tôi đi theo sau. Có lẽ cô ta được bảo một điều gì, có lẽ là họ sẽ trả cô ta về với ngài.

Người của chúng tôi đi theo và thấy cô ta được đưa lên một chiếc thuyền. Tại bãi biển, cô ta cố chống cự để trốn đi, nhưng ngay lập tức bị tóm lại và đẩy xuống thuyền.

Mạnh Giao lo ngại nhìn người đàn ông. "Chúng định làm gì?" - Rõ ràng quá rồi. Họ Dương hoảng sợ ngay khi hắn nghe tin Ngài tới đây để tìm cô em họ. Hắn biết ngài có ảnh hưởng. Hắn sẽ đổ tội cho người khác khi dấu tích em gái của ngài bị bại lộ. Thế là hắn an toàn.

- Hòn đảo ấy ở đâu?

- Đó là một hòn đảo của ngư phủ bên dưới Cửu Giang. Người của chúng tôi dùng thuyền đi theo bọn họ.

Có bốn người lực lưỡng khiêng cô ấy lên bờ.

- Xin ông chờ một chút. Tôi muốn vợ tôi nghe thấy tất cả chuyện này. Vợ tôi là em người bị bắt.

Khi Hải Đường bước vào, nàng được giới thiệu và nín thở lắng nghe trong khi người đàn ông kể lại. Nàng hỏi:

- Ngũ Đại ca nghĩ thế nào?

- Đại ca nói rằng đây là một trong những băng đảng của tên buôn muối lậu, hợp tác với bọn cướp biển.

Chúng ta phải để cô ta ở nguyên đó, và đừng làm chúng hoảng sợ bỏ đi. Từ đây tới đó phải mất một nửa ngày theo xuôi dòng nước, và đi ngược lên phải mất một ngày. Đó là một hòn đảo hoang vu, hoàn toàn bằng phẳng, mọc lên ngay tại cửa sông. Nếu chúng ta làm bọn chúng hoảng sợ, chúng sẽ đem cô ta trốn xa hơn ra biển thì khó khăn lắm; còn như hiện nay thì chỉ cần ba hay bốn chục người bao vây hòn đảo, và bất ngờ tấn công bắt chúng. Đại ca nói ngài biết phải làm thế nào.

Sau khi truyền đạt tin tức, người đàn ông đứng dậy ra về và hứa, "Nếu có tin tức gì mới, tôi sẽ tới cho ngài biết ngay." - Ông có chắc chúng ta sẽ tìm thấy cô ấy không?

- Chúng tôi để lại ba người để canh chừng. Nếu hoàn cảnh thay đổi thì chúng tôi sẽ biết ngay lập tức.

Mạnh Giao tiễn người đàn ông ra cửa và nói, "Xin nói với bề trên của ông rằng chúng tôi rất biết ơn. Tôi sẽ không quên những gì ông ta giúp tôi." Quay vào với vợ, Mạnh Giao thở phào nhẹ nhõm. "Cuối cùng cũng tìm ra được!" - Chúng ta sẽ làm gì?

Mạnh Giao rút một liều thuốc, châm lửa và rít thật sâu. Mặt chàng tái lại khi chàng tưởng tượng sự vùng vẫy kháng cự của Mẫu Đơn trong tay bọn bắt cóc, và cảnh khốn cùng hiện nay của nàng. Chàng thông thả bước lại cửa sổ, dừng lại một phút, và chậm chạp tắt liều thuốc lá. Quay lại, chàng nói bằng một giọng căng thẳng vì xúc động:

- Chúng ta phải đi Nam Kinh để gặp quan Tổng Đốc ngay. Chúng ta không được chậm trễ. Nếu Mẫu Đơn bị bọn chúng chuyển đi nơi khác thì cần cả một hạm đội để lùng kiếm cô nàng suốt bờ biển Trung Hoa.

Chàng ngồi xuống và viết mấy lời ngắn ngủi cho họ Ngũ, cảm ơn sự giúp đỡ của hân, và năn nỉ hân gửi một người đi cùng với chàng đến gặp quan Tổng Đốc. Chàng cần một người kể câu chuyện cho quan Tổng Đốc, và cho biết vị trí chính xác của hòn đảo. Chàng sai người cầm thư đưa đi ngay. Hải Đường lo lắng nhìn chồng. Mạnh Giao bảo vợ:

- Em cũng phải đi theo. Anh không thể để em ở đây một mình được.
- Dĩ nhiên em phải đi chứ. Đây là chuyện của chị em mà.
- Có lẽ quan Tổng Đốc sẽ mời chúng ta ở trong dinh của ông ta. Ngay khi nhận được tin của họ Ngũ, chúng ta sẽ lên đường.

Hải Đường sắp xếp hành lý. Nàng ngồi rất lâu tại bàn trang điểm, chải tóc thành một búi cao và cẩn thận chọn lựa nữ trang. Hai tay nàng run rẩy, và nàng chải đi chải lại mái tóc. Nàng mặc thử chiếc áo màu xanh nhạt, thêu những bông hải đường rất cầu kỳ, và đứng ngắm nàng trong gương. Mạnh Giao lên tiếng:

- Em trông rất đẹp trong chiếc áo ấy.
- Đây là chiếc áo thích nhất của em. Em có nên đeo thêm ngọc trai hoặc san hô không?
- Thứ nào cũng được.

Nàng mở hộp nữ trang và lấy ra chiếc vòng cổ bằng san hô và một đôi bông tai cũng bằng san hô; nàng quay ngang đầu để nhìn vào gương.

- Thế này được không? Cho em biết.
- Em đẹp như tiên nữ. Cái đó không quan trọng. Nào, mau lên. Người của họ Ngũ sẽ tới đây ngay bây giờ.
- Nhưng anh nói chúng ta có thể được mời ở lại trong dinh Tổng Đốc.

Hải Đường bao giờ cũng như thế. Bất cứ khi nào đi dự những buổi dạ hội trong triều đình, nàng bao giờ cũng muốn được người ta tin rằng nàng là một người con gái đã chiếm được trái tim của một nhà văn danh tiếng, và một người đã từng quyết định sống độc thân.

Dinh Tổng Đốc nằm ở phía bắc thành phố. Tổng Đốc Trần Đạo Nam vào

khoảng bốn mươi tuổi. Đã nhiều năm Mạnh Giao không gặp quan tổng đốc vì nhiệm sở của ông ta bao giờ cũng ở miền nam hoặc tây nam.

Nhưng cả hai đi thi cùng một năm, và cùng đậu tiến sĩ, và đây là một sự kiện quan trọng trong giới sĩ phu.

Đây là tình thân hữu kéo dài suốt đời, khi người ta trải qua những giây phút cực kỳ trọng đại trong đời và chiến thắng cùng với nhau. Ngay khi danh thiếp của chàng được đưa vào, và Trần Tổng Đốc được biết quan Lương Hàn Lâm đến cùng với vợ, ông ta ra lệnh mời cả hai vào nội đường.

Sau một hồi trao đổi những lời chào mừng, Mạnh Giao đưa một lá thư của quan Đại Học sĩ Trương Chí Đông. Trần Tổng Đốc trình trọng đọc lá thư. Bao giờ cũng là một đặc ân khi nhận được thư của một người ở địa vị cao như thế.

- Quan Đại Học Sĩ thực là tử tế còn nhớ đến đệ. Nhưng, Lương đại huynh ơi, không cần phải như thế.

Huynh biết rằng đệ sẽ làm bất cứ điều gì trong quyền hạn của đệ để phục vụ huynh mà. Quan Đại Học Sĩ nói đến chuyện gì trong lá thư vậy?

- Đó là chuyện liên can tới chị của vợ tôi.

Chàng vẫn tắt mô tả hoàn cảnh và đề nghị quan Tổng đốc cho vời gã họ Cổ đi theo chàng vào. Khi được gọi vào, gã họ Cổ quỳ gối xuống cho tới khi quan Tổng Đốc ra lệnh cho hắn đứng lên. Sau khi hỏi hắn một vài câu cần thiết, quan Tổng Đốc nói với một viên thư lại, "Giữ người này trong dinh. Ta sẽ cần đến sự trợ giúp của hắn." Sau khi gã họ Cổ đi ra rồi, quan Tổng Đốc nói, "Huynh thực là vô cùng khôn ngoan khi đi gặp lão Ngũ Đại ca trước. Bây giờ vấn đề này đơn giản rồi. Tôi sẽ ra lệnh cho văn phòng hải quân cung ứng binh sĩ cần thiết. Năm hay sáu chục người có thể đi trong hai thuyền. Đệ muốn thật chắc chắn rằng lũ bất lương không trốn thoát được." Tổng Đốc sai một thư lại đi gọi chỉ huy trưởng hải quân tại Nam Kinh, rồi quay lại nói với Hải Đường:

- Bà phải cho chúng tôi vinh dự được hầu tiếp bà trong nhà này, để tôi có cái thú được bầu bạn với chồng bà vài ngày.

Ông ta nói bằng một thái độ rất đầm ấm, và trả lời nàng bằng một sự khen ngợi dịu dàng. "Tôi hy vọng bà nhận được quà cưới của chúng tôi, mà tôi

gửi mừng khi tôi nghe tin quan Hàn Lâm độc thân nổi tiếng cuối cùng lập gia đình. Bây giờ trông thấy bà, tôi không còn lấy làm lạ nữa. Tối nay chúng tôi tổ chức tiệc mừng bà." Hải Đường trả lời với sự ung dung cố hữu của nàng, "Ngài thực là quá tử tế. Tôi sợ chúng tôi sẽ làm phiền ngài. Chúng tôi sẽ hoàn toàn trông cậy vào sự giúp đỡ của ngài." - Mạnh Giao huynh đã tìm thấy chị của bà ở đâu rồi. Đó là phần việc khó khăn nhất. Phần chúng tôi phải làm bây giờ thì rất đơn giản thôi. Khi sĩ quan hải quân tới đây, tôi sẽ ra chỉ thị cho ông ta phải canh chừng con sông cả thượng nguồn và hạ khẩu, tại Cửu Giang và Giang Âm. Tôi không nghĩ bà cần phải lo lắng.

Chạy trốn bằng đường thủy là điều không thể được.

Hải Đường vừa hỏi vừa lo lắng liếc nhìn Mạnh Giao, "Ngài không nghĩ rằng sẽ có bắn nhau?" - Đừng lo, đừng lo. Chúng tôi sẽ thận trọng lo cho chị của bà. Theo cái ông họ Cổ thì chỉ có sáu gia đình ngư phủ sống trên hòn đảo. Sẽ không có nổ súng, trừ trường hợp vô cùng cần thiết.

Vợ và hai nàng hầu của quan Tổng Đốc hiện diện trong bữa ăn tối. Trong một lúc Mạnh Giao và Hải Đường quên Mẫu Đơn, khi mọi người nâng ly chúc mừng nhau và câu chuyện trở nên sống động. Viên sĩ quan hải quân đã nhận chỉ thị. Tất cả những việc cần làm đều được thi hành. Lệnh canh phòng nghiêm ngặt thuyền bè trên sông giữa Cửu Giang và Giang Âm được thi hành tức khắc, và đơn vị hải quân tại Cao Châu luôn luôn liên lạc với Nam Kinh.

Hải Đường và Mạnh Giao ngồi ghế danh dự tại đầu bàn. Hải Đường được coi như một người quan trọng.

Vợ viên Tổng Đốc tiếp tục nói chuyện với nàng, và khi nàng lên tiếng thì các bà mệnh phụ đều lắng nghe.

Nàng không ngờ chồng nàng danh tiếng đến thế, cho tới lúc bà Tổng Đốc khen ngợi chồng nàng về các tác phẩm của chàng. Dường như cái chữ Hàn Lâm có một ảo thuật trong tai người Trung Hoa; nó âm vang có vẻ hơn cả những chức tước như thượng thư hoặc tổng đốc, bởi vì nó bao hàm một sự xuất chúng về văn chương, một giấc mơ mà tất cả sĩ phu đều mơ tưởng nhưng rất ít người đạt được.

Giữa lúc cười nói vui vẻ ấy thì một tên hầu đem vào một bản tin khẩn rằng, có một người thuộc văn phòng Hàng Châu của quan Tuần Vũ Lưỡng Giang đã tới. Người đó đang ngồi chờ tại phòng khách bên ngoài.

Quan Tổng Đốc đọc danh thiếp rồi đưa cho Mạnh Giao.

Mạnh Giao liếc môi, rồi ngẩng lên nhìn Hải Đường, và nói, "Đây là An Đặc Niệm, thuộc cấp của quan Tuần Vũ Lưỡng Giang." Hải Đường cố đè nén một sự sửng sốt, và cảm thấy máu đổ dồn lên mặt. Nàng hỏi:

- Ông ta tới đây làm gì?

Bà Tổng Đốc hỏi, "Bà có biết ông ta không?" - Không. Tôi chỉ nghe nói về ông ta thôi.

Quan Tổng Đốc bảo tên quản gia rằng nếu là chuyện khẩn cấp thì ông ta sẽ gặp An Đặc Niệm ngay. Viên hầu bàn trả lời:

- Ông ta nói đây là chuyện khẩn cấp. Ông ta mang thư riêng của quan Tuần Vũ.

- Vậy thì quan trọng rồi. Hãy mời ông ta vào phòng khách bên trong.

Quan Tổng Đốc rời bàn tiệc để gặp người sứ giả, và vài phút sau quay vào để báo tin An Đặc Niệm đem đến thư của Nghi thân vương. Tổng Đốc nói với Hải Đường:

- Đó là chuyện của chị bà. Tôi không biết chị của bà lại là con nuôi của quan Tuần Vũ.

Mạnh Giao mỉm cười trả lời, "Đúng vậy. Nghi thân vương rất thích Mẫu Đơn tại bữa tiệc gia tộc đãi tôi tại Hàng Châu." Hải Đường ngạc nhiên, nhưng với sự tinh tế, nàng không nói gì cả. Chồng nàng không cho nàng biết chuyện làm con nuôi này. Đó là kết quả của một đề nghị tình cờ của chàng trong một lá thư gửi Nghi thân vương, như là một phương tiện có thể tạo được "áp lực tối đa" để cứu Mẫu Đơn. Chàng rất hài lòng thấy Nghi thân vương đã trịnh trọng chấp nhận lời đề nghị của chàng.

Hải Đường rất muốn gặp người đàn ông lẽ ra có thể là anh rể của nàng, và nói, "Tại sao không mời ông ta nhập tiệc với chúng ta?" - Ông ta nói đã ăn tối rồi và sẵn lòng ngồi chờ. Tôi chắc ông ta thích bàn riêng chuyện này.

Bữa tiệc sang trọng cứ tiếp tục, hết món này tới món khác, cho tới lúc Mạnh Giao phải lên tiếng xin chủ nhà ngừng lại, và cho họ món cháo để

chấm dứt bữa tiệc.

Sau bữa tối, Hải Đường và Mạnh Giao đi cùng với quan Tổng Đốc ra phòng khách để gặp An Đắc Niệm.

Chàng ăn mặc rất sang trọng trong một chiếc áo choàng lụa màu kem và áo chên màu đen; chàng cao hơn Mạnh Giao vài phân. Khi quan Tổng Đốc giới thiệu Mạnh Giao, An Đắc Niệm cúi người kính cẩn chào, và liếc vội nhìn Hải Đường. Nàng có thể nhận thấy sự đau đớn và lo lắng tột độ trên mặt chàng. Mạnh Giao giới thiệu:

- Đây là vợ tôi.

Hải Đường tiến lên và hai người cúi chào nhau. Nàng thích chàng ngay tức khắc. Mặc dù cái công việc trầm trọng mà chàng tới để thảo luận, chàng vẫn hoạt bát và hoàn toàn bình tĩnh trước sự hiện diện của quan Tổng Đốc.

An Đắc Niệm không ngờ gặp Hải Đường tại đây, và mắt chàng phản lại sự xúc động hiển nhiên, khi trông thấy người thiếu phụ sang trọng này mang nhiều nét rất giống Mẫu Đơn.

Tất cả ngồi trên những chiếc ghế gỗ hồng sang trọng bọc nệm sa tanh đỏ. Những bình hoa bằng sứ màu xanh, cao gần một thước trên sàn nhà lát thảm. Trà được đưa lên.

Ngồi trong chiếc ghế bành, hai chân bắt chéo nhau, tay cầm tách trà, An Đắc Niệm nói với quan Tổng Đốc bằng một giọng bình tĩnh, nhưng buồn và nghiêm trọng:

"Quan Tuần Vũ coi việc này quan trọng đến nỗi ngài yêu cầu tôi đích thân tới, và cầu xin quan Tổng Đốc giúp đỡ." Quan Tổng Đốc trả lời, "Quan Lương Hàn Lâm đã đi trước ông một bước, và chúng tôi đã tìm ra nơi dấu con gái nuôi của quan Tuần Vũ rồi." An Đắc Niệm vội hỏi, "Cô ta hiện ở đâu?", giọng chàng cao lên, mặc dù chàng cố tỏ ra bình tĩnh. Chàng hết nhìn Mạnh Giao lại nhìn quan Tổng Đốc, và bỏ chiếc tách xuống. Hải Đường cố nén một nụ cười.

Quan Tổng Đốc tóm tắt những gì đã làm. "Bây giờ hải quân chịu trách nhiệm. Nếu ông ghé văn phòng của quan Tuần Vũ tại đây trước, thì họ cũng bảo cho ông biết như thế rồi." An Đắc Niệm cảm thấy nhẹ nhõm trong khi chăm chú theo dõi lời kể của quan Tổng Đốc. Hai tay chàng ôm lấy đầu

gối và nói bằng giọng bình thường của chàng.

- Tôi không biết chuyện này. Tôi được lệnh phải tới tìm sự chỉ giáo và hợp tác của ngài, và bàn thảo những gì phải làm. Nếu Hải quân của chúng ta đã gánh vác rồi thì tôi có thể liên lạc trực tiếp với họ. Dĩ nhiên tôi vẫn tìm tới ngài để xin trợ giúp.

- Dĩ nhiên là thế. Tất cả phương tiện của tôi sẽ được đặt vào sự xử dụng của ông. Ông nghỉ tại đâu?

- Tôi cũng chưa định. Tôi tới thẳng đây và không biết rằng đã quấy rầy ngài trong bữa ăn tối của ngài.

An Đắc Niệm hầu như cảm thấy có lỗi. Chàng đã khuyến dụ quan Tuần Vũ gửi chàng đi làm nhiệm vụ này, với tư cách là đại diện riêng của ông ta. Chàng đã năn nỉ được tới đây, vì ước muốn sôi nổi muốn tìm ra Mẫu Đơn, để tìm thấy nàng và trông thấy nàng một lần nữa. Chàng đang ở trong một cơn giày vò kể từ buổi sáng ấy khi đứa con trai chết, và nàng yêu cầu chàng để nàng ra đi. Chàng đã tự chế không thăm viếng, hoặc liên lạc với nàng. Tâm trí chàng là một căn phòng của những hình ảnh và kỷ niệm về khuôn mặt, cử chỉ, lời nói và những vòng tay ôm của nàng. Những hình ảnh ấy đầy đọa chàng, và trong lúc chàng ngồi trong nhà buổi tối không nói năng gì, thì vợ chàng tưởng chàng đau đớn vì đứa con đã mất. Và bây giờ chàng có được cơ hội này, được tuân theo lệnh của trái tim trong khi bề ngoài thì đang thi hành công vụ.

Công vụ này có tính chất riêng tư đến nỗi chàng cảm thấy xấu hổ khi gặp Hải Đường và Mạnh Giao. Chàng hết nhìn Mạnh Giao lại nhìn Hải Đường. Tất cả ba người cảm thấy những ý tưởng bí mật mà họ không thể và không muốn diễn tả ra. Một đôi lần chàng bắt gặp Hải Đường nhìn chàng với một vẻ dò hỏi, như thể nàng đã nhìn tới cội sâu nhất của tim chàng và mục đích của chàng. Chàng tự hỏi không biết họ biết được bao nhiêu về mối tình của chàng với Mẫu Đơn. Chàng có thể bàn luận bao nhiêu chuyện này với họ mà không phản lại những cảm giác riêng tư? Niềm ao ước của chàng là tìm thấy Mẫu Đơn và một mình chàng gặp lại Mẫu Đơn.

Nguyễn Văn Lý
Tuyệt Tình Ca
Chương 28

Đêm yên tĩnh. Những ánh đèn trên hai bờ sông đã tắt. Nửa vành trăng treo cao trên bầu trời, thỉnh thoảng bị những đám mây trôi che khuất. Những khoảng bóng tối di chuyển bò ngang qua những hòn đảo, bị sương che phủ và rồi để lộ ra đường trăng của bờ nước.

Một cơn gió nửa đêm rít thổi trên sông Dương Tử khi Mạnh Giao và An Đắc Niệm đứng nhìn vào khoảng xa, trên mũi của một chiếc khu trục hạm nặng 2500 tấn. Chiếc Hỏa Long là một trong những khu trục hạm nhỏ của hải quân Trung Hoa trấn đóng giữa Nam Kinh và Giang Âm. Chiếc khu trục hạm từ Nam Kinh chạy xuống buổi trưa hôm ấy và bỏ neo phía bên trên Cửu Châu, khoảng một dặm rưỡi cách hòn đảo Ngọc Xuân. Chiều hôm ấy, họ đã quan sát hòn đảo qua ống viễn vọng kính của đại úy Sái, và rõ ràng trông thấy nhà của ngư phủ và một giải dài um tùm cây cối.

Đại úy Sái cho rằng mặt sông nổi sóng và ánh trăng mờ rất thuận lợi cho cuộc hành quân ban đêm. Ông ta coi việc này chỉ là một cuộc hành quân nhỏ, và làm vui khách bằng những câu pha trò trong lúc nhậu nhẹt suốt buổi chiều. Ánh đèn trên đảo đã tắt được hai giờ rồi, nhưng ông ta muốn thủy thủ đoàn gồm 45 người chỉ khởi sự sau nửa đêm, khi mà nước thủy triều dâng cao sẽ giúp việc đổ quân và rút lui được dễ dàng.

Cuối cùng giờ tấn công cũng đã tới. Mạnh Giao và An Đắc Niệm tựa người vào thành tàu, tâm trí căng thẳng, thỉnh thoảng trao đổi một đôi lời. Chỉ có hai người mặc y phục dân sự và tà áo choàng của họ bay phần phật trong gió. An Đắc Niệm dự định đi theo thuyền tấn công, muốn là người đầu tiên tại đó khi Mẫu Đơn được tìm thấy. Mạnh Giao cũng nói:

- Tôi cũng đi theo nữa.

An Đắc Niệm trả lời một cách rất miễn cưỡng, "Ông có chắc muốn vậy không? Thực tình ông không cần phải làm vậy, ông biết thế mà. Ông có thể thoải mái hơn chờ đợi ở đây cho tới khi chúng tôi đem cô ấy trở về." Mạnh Giao nhấn mạnh, "Tôi muốn như vậy. Cô ấy sẽ cảm thấy an tâm hơn khi cô

ấy trông thấy tôi." - Tôi nghĩ rằng chúng ta có thể gây khó khăn cho họ nếu họ phải nổ súng. Một người dân sự cũng đủ rồi.

Mạnh Giao cười bất đồng ý. "Tôi đã từng trông thấy những trận đánh dữ dội hơn nhiều." An Đặc Nhiệm đành nhượng bộ. "Thôi thì tùy ý ông." - Tôi không nghĩ rằng cần phải nổ súng.

- Có thể chỉ cần vài phát làm chúng hoảng sợ tỉnh ngủ thôi. Tôi vừa nói chuyện với trung úy Trương. Điều quan trọng là ngăn cản không cho bọn cướp đem cô ấy trốn đi.

Mạnh Giao coi thường mọi sự nguy hiểm khi quân cướp kháng cự lại. "Trên cả đảo này chỉ có khoảng hơn mười tay đáng kể. Chúng ta sẽ bắt chúng trong lúc chúng đang ngủ và chúng ta đông hơn chúng nhiều.

Nhưng liệu ông có thể nhận diện được cô ấy không?" - Tôi tin tôi có thể nhận ra.

Sau một sự im lặng ngượng ngùng, Mạnh Giao lên tiếng:

- A, phải rồi. Tôi nhớ cô ấy đã làm việc trong nhà ông vài tháng trước.

- Đúng vậy.

Lại một sự ngừng lại ngượng ngùng. An Đặc Nhiệm cầu mong Mạnh Giao đừng hỏi gì thêm nữa.

- Ông có thể nhận ra cô ta trong bóng tối không?

- Dễ mà.

- Dĩ nhiên rồi. Tôi chỉ muốn chắc rằng ông không bắt lầm con gái của bọn cướp trong đêm tối.

- Không đâu. Ông có thể tin chắc như thế. Vậy ông cũng nên đi theo. Chúng ta sẽ phối trí người canh gác đường rút lui ra khỏi làng và những thuyền chúng dùng để tẩu thoát. Tôi đề nghị Ông đứng ngoài xa cho tới khi tôi đem cô ấy an toàn lại cho ông.

An Đặc Nhiệm nhìn đồng hồ tay và nói, "Nào chúng ta đi." Trong màn đêm, ba chiếc xuồng được hạ xuống từ khu trục hạm và dưới quyền chỉ huy của trung úy Trương. Binh sĩ mang đèn lồng, lưỡi lê và súng lục. Họ lặng lẽ ngồi xuống thuyền, Mạnh Giao và An Đặc Nhiệm ngồi với trung úy Trương. Ba con thuyền trườn tới trong ánh sáng mờ mờ. Mặt sông nhồi sóng và đêm tối đen, nhưng nhìn gần họ có thể trông thấy mặt nhau.

Tại chỗ đổ bộ, binh sĩ mang súng lục đứng lại canh gác thuyền, trong khi cả đại đội lặng lẽ tiến lên bờ cát.

Tất cả đèn lồng đã thối tắt. Trong cái im lặng của đêm tối, một nhóm tiến lại thuyền của bọn cướp, trong khi phần lớn tiến qua cánh đồng rộng nửa dặm tiến vào làng. Binh sĩ được lệnh cầm họ nổ súng trước khi chiếm được các vị trí bao quanh làng. Chiếc phao trôi trên sông kêu nhè nhẹ trong không khí nửa đêm và trên những đợt sóng liên tục.

Trung úy Trương dẫn binh sĩ bao quanh làng về phía nam và dừng lại để quan sát tình hình. Nhà của bọn cướp tùm với nhau và không có tường bao quanh, giống như mọi làng chài lưới khác. Một con đường rộng cát trắng dẫn tới bến tại đó có một vài cột buồm nổi bật trên giải nước trắng của con sông. Cơ may của họ là phục kích và tấn công bất ngờ bằng cách bao vây lối vào, và không gây tiếng động cho tới khi viên trung úy ra lệnh. Một toán khác tỏa về phía đông tại đó có vài căn nhà xa cách nhau trên gò cao.

Viên chỉ huy căn dặn, "Đừng bắn ầu. Mục đích của chúng ta là tìm ra và cứu người đàn bà bị cầm giữ. Cô ta sẽ nhận ra theo tiếng gọi là Lương Mẫu Đơn. Hãy giữ đúng vị trí và không được làm gì cho tới lúc tôi ra lệnh. Phải sẵn sàng tại cửa khi chúng xô ra khỏi nhà. Tập trung tất cả đàn bà con gái lại. Bây giờ tiến hành đi!" Khi nghe tiếng súng nổ, Mẫu Đơn giật mình thức giấc. Phải mất vài giây nàng mới nhận thức có chuyện xảy ra bên ngoài. Nàng lên ra khỏi giường và nhìn qua song cửa sổ. Những tiếng la và quát tháo mơ hồ vang lên từ giữa làng. Nàng trông thấy mấy bóng đen chạy ngang qua. Lại thêm nhiều tiếng súng nữa.

Vài phút sau, nàng nghe thấy tiếng cửa mở ở phòng bên cạnh, tiếp theo là tiếng té đổ nặng nề như tiếng người ngã xuống và rồi là tiếng bước chân thình thịch. Nàng nghe thấy một giọng nói cộc cằn ở phòng bên cạnh:

- Đứng yên. Chúng tôi tìm kiếm cô Lương Mẫu Đơn. Người con gái mà chúng bay bắt giữ đâu?

Mẫu Đơn chạy vội ra và trông thấy một thủy binh, khuôn mặt đỏ ửng trong ánh sáng của chiếc đèn lồng đang cầm trong tay. Người thủy binh bước lại và nắm lấy nàng. "Đi theo tôi. Đừng sợ. Cô là cô Lương, phải không?" Mẫu Đơn để mặc người thủy binh lôi nàng đi theo. Nàng không có thời giờ

để suy nghĩ và không hiểu cái gì đang xảy ra. Nàng mất hết tự chủ từ kinh nghiệm mấy ngày qua đến nỗi nàng rung mình và bật khóc. Nàng mơ hồ nghe thấy tên thủy binh nói rằng hải quân đã tới để giải cứu cho nàng.

Một tiếng còi vang lên, và nhiều người bước ra từ bóng tối. Tên thủy binh đang dìu Mẫu Đơn la lên:

- Đây rồi, đây rồi! Chúng tôi đã tìm thấy cô ta rồi.

Mặt trắng ra khỏi đám mây, và nàng có thể trông thấy các thủy binh chạy đi chạy lại, từ mọi phía. Tên thủy binh hỏi nàng:

- Cô đi được không?

- Tôi đi được chứ.

Nàng bỗng nghe tiếng gọi từ bên dưới. "Mẫu Đơn! Mẫu Đơn!" Giọng nói thực là quen thuộc. Một người đàn ông đang chạy vội lên về phía nàng. Giọng nói lại tiếp tục:

- Mẫu Đơn!

Nàng trả lời, "Tôi ở đây." Ngay liền đó người đàn ông hiện ra và là người nàng không mong đợi.

- An Đặc Niệm! Là anh hả?

Hai chân nàng mềm nhũn. Cả người nàng muốn quy xuống và rơi vào vòng tay của chàng và cảm thấy những giọt nước mắt nóng chảy dài trên mặt nàng. Quả thực là An Đặc Niệm rồi.

- Em an toàn rồi. Anh sẽ giải thích sau. Ông anh họ hàn lâm của em cũng có ở đây.

- Là anh hả? Có phải sự thực không?

Nàng không thể nào tin vào mắt nàng, trong lúc nàng để hai cánh tay mạnh mẽ của An Đặc Niệm bỗng nàng theo.

Khi các thủy binh tiến vào tới giữa làng thì cuộc hành quân coi như chấm dứt. Những chiếc đèn lồng đi lại giữa các sân nhà. Hai người bị thương nằm trên mặt đất. Ba bốn người khác bị còng tay. Một bọn đàn bà và trẻ con thì co rúm trong sợ hãi ở đằng xa. Binh sĩ tập trung lại từ những điểm trấn giữ.

Mẫu Đơn biết rằng nàng đã ở trong tay quân bạn. Nàng quay nhìn An Đặc Niệm, và tất cả lòng ao ước của mấy tháng vừa qua sôi nổi trong người

nàng, nàng ôm lấy chàng và hôn khắp mặt chàng. Nàng không trông thấy Mạnh Giao đang đứng im lặng bên cạnh. An Đặc Niệm trông thấy và nói, "Kìa, quan Lương Hàn Lâm đây này." Mẫu Đơn quay lại. Mạnh Giao đang lặng lẽ chăm chú nhìn nàng. Nàng kêu lên:

- Ôi, Đại ca!

Nàng buông khỏi tay An Đặc Niệm và nhào ôm lấy chàng trong sự ngạc nhiên của chàng. Nàng khóc nức nở, khóc như mưa như gió mặc dù nàng không muốn. Mạnh Giao cảm thấy khắp người rung động, và khẽ ôm nàng vào lòng. Không những chàng vô cùng bối rối, mà chàng còn tự nhủ rằng nàng không còn yêu chàng nữa. Chàng đã mất nàng, mặc dù bây giờ chàng đã tìm thấy nàng. Tại sao nàng ôm choàng lấy chàng trước mắt mọi người như thế? Nàng từ từ ngẩng đầu lên và nhìn chàng chăm chú. Có đủ ánh sáng cho chàng trông thấy khuôn mặt trái xoan trắng trẻo, trong chiều sâu của mắt nàng, chàng tin rằng đã trông thấy một nét hối hận. Nàng lại cúi đầu xuống và khóc thảm thiết. Những giọt nước mắt nóng của nàng làm ướt chiếc áo choàng của chàng. Những xúc cảm trái ngược nhau tràn lan khắp người chàng. Rất dịu dàng, chàng nâng đầu nàng lên, và giọng khẽ run rẩy khi chàng nói:

- Mẫu Đơn, đừng khóc nữa. Chúng tôi đang đi tìm kiếm em. Hải Đường đang chờ em ở Nam Kinh.

Nàng ngẩng đầu và hỏi, "Chúng ta đang ở đâu?" - Không xa Nam Kinh lắm.

Chàng quay lại và nói, "Đây là trung úy Trương. Em phải cảm ơn ông ta." Nàng trông thấy một sĩ quan cao lớn và đẹp trai, hàm răng trắng lấp lánh trong bóng tối.

- Tôi sung sướng đã tìm được cô. Tất cả hải quân Trung Hoa phục vụ cho cô.

Giọng nói tuy cộc lốc, nhưng chàng nhìn nàng một cách chiêm ngưỡng. Nàng bật ra một tiếng cảm ơn.

Viên trung úy hô to:

"Sẵn sàng cả chưa?" và ra lệnh một thủy binh thối còi gọi toán quân tại bến sông trở lại.

Quay nhìn cái dáng dấp phụ nữ xinh đẹp trong bộ quần áo ngủ trắng, viên trung úy vừa cười vừa hỏi, "Cô đi bộ được không? Binh sĩ của chúng tôi rất sung sướng được công cô, cô biết không? Chúng tôi quên không mang theo một chiếc kiệu cho cô." - Tôi có thể đi bộ được. Cảm ơn ông.

Mọi người bắt đầu di chuyển. Một tên cướp bị thương ở chân, và nhảy theo một cách đau đớn. Vợ con bọn cướp than khóc rền rĩ khi trông thấy chồng bị bắt đưa đi. Chỗ này chỗ kia thấp thoáng ánh sáng đỏ và vàng của đèn lồng, con đường ngòong nghèo với những bóng đen di chuyển. Trung úy Trương đi trước dẫn đường và luôn tay vung chiếc đèn lồng để soi đường cho Mẫu Đơn.

An Đắc Niệm bước bên cạnh nàng bên tay mặt, còn Mạnh Giao bên tay trái. Nàng bàng hoàng đến nỗi không biết nghĩ hoặc nói gì. Nàng biết rằng đúng hơn nàng phải nói chuyện với Mạnh Giao và hỏi tin tức nhà; nhưng Mạnh Giao chỉ lẳng lặng bước đi bên cạnh, trong khi chính cánh tay của An Đắc Niệm dìu nàng. Không biết Mạnh Giao có biết, và biết được bao nhiêu, về chuyện tình của họ? Nhưng nàng không cần. Nàng để người mỗi lúc một tựa vào An Đắc Niệm hơn. Chàng đang kể cho nàng biết người ta đang đi tới một khu trục hạm để trở về Nam Kinh.

Nàng hỏi, "Vợ anh thế nào?" - Vợ anh ở nhà. Lúc nào cũng than khóc thẳng bẽ. Thực là đau đớn cho nàng. Anh vẫn cố gắng. Khi chuyện này xảy ra, anh phải tới ngay. Vợ anh rất xúc động nghe tin em mất tích.

Mẫu Đơn cảm thấy có lỗi, và cố nói chuyện với Mạnh Giao. Nàng rút tay ra khỏi cánh tay An Đắc Niệm và hỏi, "Hải Đường có khoẻ không?" - Khỏe lắm, và hiện ở trong tư dinh quan Tổng Đốc.

Chàng chợt hoảng sợ nghe thấy mình nói chuyện với Mẫu Đơn một lần nữa.

- Em nghe nói anh và Hải Đường về miền nam chơi. Anh đã gặp ba mẹ chưa?

- Chưa. Bây giờ chúng tôi sẽ cùng trở về Hàng Châu với cô.

Chàng đã làm nàng cảm thấy có tội khi tỏ ra miễn cưỡng nói chuyện với nàng, cùng với sự lạnh nhạt và dừng dừng khi gặp lại nàng.

Trong cái xuồng chở họ về khu trục hạm, nàng ngồi cạnh Mạnh Giao, trong

khi An Đắc Niệm nói chuyện với viên sĩ quan. Bàn tay nàng khẽ vuốt lưng Mạnh Giao một cách dè dặt. Chàng ngồi im lặng và cũng không nhìn nàng, nhưng nàng cảm thấy một cơn rung động nhẹ khi vuốt ve chàng. Chàng vẫn không nhìn nàng và hàm răng cắn chặt lại. Chàng bối rối đổi chân.

Từng tên cướp được dẫn lên chiếc thang để lên khu trục hạm. Viên trung úy và An Đắc Niệm lên trước, và Mạnh Giao chìa tay giúp nàng đứng lên. Viên đại úy, một người quê Phúc Châu, mời họ lên dùng trà và giải khát trong phòng sĩ quan. Ông ta nói thêm:

- Tôi sẽ trở lại với quý vị trong một phút, ngay sau khi tôi lấy đầy đủ tên họ bọn cướp.

Trung úy Trương dẫn mấy người lên phòng ăn của sĩ quan. Liệng chiếc nón xuống, hần mời, "Xin mời quý vị ngồi xuống. Dùng trà hay cà phê? Chúng tôi có cả hai." Mạnh Giao xin uống cà phê. Chàng cảm thấy dễ chịu hơn ngay khi bước vào trong căn phòng sáng trưng.

Chàng nói:

- Tôi đã từng lên pháo thuyền của người Anh. Họ mời tôi dùng trà. Tôi nói thích cà phê. Họ không hiểu. Họ quên rằng chúng ta dùng trà suốt ngày ở nhà. Ngoài ra, cà phê là một món quốc tế.

Mắt Mẫu Đơn sáng lên khi nàng nhận ra giọng và cách nói cũ của Mạnh Giao; dấu sao chàng cũng là anh họ của nàng, và là quan hàn lâm, nên dù chàng nói gì thì nàng cũng thấy lời nói của chàng làm người ta phải suy nghĩ. Một cảm giác về những ngày Bắc Kinh cũ trở lại với nàng. Bây giờ chàng đang nhìn nàng, với một cái nhìn tìm kiếm dò hỏi. Nàng bối rối nhìn đi chỗ khác, mặc dù nàng không muốn thế. Mạnh Giao trông thấy một nét của cái nhìn ám ảnh ấy trong mắt nàng. Nàng có vẻ tiêu tụy hơn và có những vết xạm dưới mắt. Cái kinh nghiệm đau đớn trong một tháng qua đã hành hạ nàng! Chàng nói với đầy thiện cảm:

- Anh hy vọng tối nay em không quá sợ hãi!

- Lúc đầu thì em sợ lắm, khi em nghe thấy súng nổ trong lúc đang ngủ. Em không biết cái gì sẽ xảy ra kế tiếp.

Mắt nàng nhú lại trong cái ánh sáng rực rỡ của phòng ăn, và nàng có một cảm giác mệt mỏi mơ hồ rằng nàng vẫn còn trong một giấc mơ. Một giờ

trước đó nàng còn ngủ trên một manh chiếu mỏng, trên một hòn đảo hẻo lánh trong tay bọn cướp. Bây giờ nàng ở trên một khu trục hạm tối tân, cùng với cả hai người tình cũ.

Viên đại úy bước vào và nói, "Chúng tôi đã thẩm vấn các tù nhân và ghi tên tuổi của chúng rồi. Tên họ Dương đã chết. Chúng ta sẽ khởi hành trở về Nam Kinh." Ông ta nói với một cảm giác sung sướng về một nhiệm vụ đã hoàn thành. Rồi ông ta quay sang người con gái xinh đẹp và nói, "Tôi mong rằng cô không quá hoảng hốt. Tôi nghe nói cô là con nuôi của quan Tuần Vũ." Mẫu Đơn gật đầu một cách máy móc, sẵn sàng chấp nhận bất cứ điều gì xảy ra trong một giấc mơ. Cái nhìn ngơ ngác của nàng bắt gặp cái nhìn của An Đặc Nhiệm. Mạnh Giao đáp thay cho nàng:

- Đúng vậy.

Mẫu Đơn biết rõ về cái bề ngoài nhếch nhác của nàng, và hỏi viên đại úy:

- Đại úy, cho phép tôi rửa mặt, được không?

- Được chứ. Xin cô theo tôi.

Ông ta dẫn nàng vào phòng riêng và chỉ cho nàng khăn tắm và những thứ cần dùng.

- Ông có lược không?

- Có chứ.

Rồi ông ta đưa cho nàng chiếc áo khoác hải quân và nói, "Đây, cô có thể mặc tạm chiếc áo này nếu cô thấy lạnh." Sau đó ông ta bước ra ngoài và khép cửa lại.

Mẫu Đơn không soi gương trong suốt năm ngày vừa qua. Nàng vội vàng rửa mặt và chải tóc, buồn bã và tư lự soi gương, và cố gắng sắp xếp lại những tư tưởng lộn xộn trong đầu nàng.

Nàng có lý do để kiêu hãnh khi cả hai người tình cũ đều tới tìm kiếm nàng. Mạnh Giao bây giờ đã có vợ rồi.

Liệu chàng có thay đổi không? Chàng quá lạnh lẽ, quá xa cách. An Đặc Nhiệm có vẻ gầy hơn trước; chàng phải mất ít nhất mười cân, kể từ ngày nàng bỏ chàng ra đi.

Nàng bước ra ngoài và nhập bọn với họ, và cảm thấy dễ chịu hơn.

Viên đại úy đang kể về trận đánh vừa qua. Ông ta ngẩng lên nhìn nàng và

nói, "Cô có thể nghỉ trong phòng của tôi. Tôi phải lên trên boong tàu." Ông ta nhìn chiếc đồng hồ trên tường. "Đã quá ba giờ sáng rồi. Phải hai giờ nữa trời mới sáng." Khi viên sĩ quan đi ra rồi, ba người ngồi nói chuyện một lát. Nàng hỏi:

- Tại sao em lại là con nuôi của Nghi thân vương?

Cả hai cùng trả lời một lúc. Rồi Mạnh Giao nói, "Anh viết thư cho ông ta và đề nghị cái ý nghĩ này, để cho quan Tổng Đốc phải lưu tâm ngay." An Đắc Niệm nói thêm, "Nghi thân vương bảo tôi viết lá thư cho quan Tổng Đốc. Ông ta nói tôi có thể viết như thế nếu tôi nghĩ chuyện ấy có lợi. Và tôi đã thêm vào." - Làm thế nào các anh tìm thấy em?

Mạnh Giao kể cho nàng nghe, và nói thêm, "Cám ơn Trời Đất, tất cả đã xong rồi, và em trở về bình yên vô sự. Anh phải yêu cầu văn phòng quan Tổng Đốc đánh điện ngay cho ba em. Em làm mọi người lo lắng." - Văn phòng quan Tổng Đốc?

- Phải. Quan Trương Đại Học Sĩ gửi cho quan Tổng Đốc Nam Kinh một lá thư. Và Nghi thân vương phái ông An đây đi tìm dấu tích của em. Toàn thể hải quân được dùng để cứu em. Em thực tình làm mọi người lo lắng." Mẫu Đơn cảm thấy giọng trách móc. Nàng vội bào chữa. "Có phải lỗi của em khi em bị những tên khốn kiếp này bắt cóc không?" - Mẫu Đơn, anh không có ý nghĩ ấy.

An Đắc Niệm đứng dậy và nói, "Tôi nghĩ chúng ta cần nghỉ ngơi." Hai người đàn ông dẫn nàng vào phòng của nàng, biết chắc nàng có đủ những thứ cần dùng, và từ giã nàng. Khi bước đi, hai người đàn ông nhìn nhau. An Đắc Niệm nói:

- Ông có một cô em họ độc đáo.

- Phải, rất độc đáo.

Khi bước trở lại phòng dành cho họ, hai người nghe thấy tiếng rung chuyển của máy tàu bên dưới và cảm thấy ván tàu bên dưới chân họ hơi rung động; cuối cùng chiếc khu trục hạm đã di chuyển.

Mạnh Giao khép cửa phòng lại sau lưng, lòng rất bối rối và hoang mang vì những chuyện xảy ra buổi tối.

Trong một năm vừa qua, chàng đã tập nghĩ đến nàng với một sự xa cách

nào đó, nhưng là một sự xa cách vương đau khổ cực độ, như một hình ảnh bị bóp méo, một hình ảnh phản xạ hằn sâu về tình yêu chân thực mà chàng tìm thấy ở Hải Đường. Đêm nay cái hình ảnh ấy lại bị xao động mãnh liệt, có lẽ vì vẻ hốc hác trên mặt Mẫu Đơn và cái nhìn buồn bã kéo dài trong mắt nàng. Nàng không trông giống một người con gái thơ ngây rồi dại nữa, mà là một người đàn bà trưởng thành và bi thảm, nhưng cực kỳ quyến rũ hơn trước. Rồi cái hình ảnh nàng ôm choàng An Đặc Niệm gây khó chịu vô cùng trong lòng chàng. Chàng chỉ được nghe thấy một lần cái tên An Đặc Niệm trong lá thư của Hải Đường từ quê nhà. Chỉ thoáng nghe thấy giọng nói của nàng là trái tim chàng lại quặn lên dữ dội. Suốt đêm chàng cố gắng trấn tĩnh. Tất cả những ý tưởng chàng cố gắng tạo ra cho có vẻ cứng cỏi đã tan biến. Chàng cảm thấy sự rung động của những tình cảm cũ. Một lần nữa, tình yêu của chàng đối với Mẫu Đơn thách đố tất cả mọi sự phân tích. Chàng cảm thấy rất mệt mỏi và quyết định đi ngủ. Một lần nữa, chàng vươn tay ra để ôm lấy nàng trong sự yên tĩnh của đêm, nhưng chỉ ôm được sự trống rỗng âm đạm tối tăm.

Mẫu Đơn không thể ngủ được. Vừa tắm thoa? thích xong, nàng cảm thấy sạch sẽ và tươi mát. Khi nàng bò vào giường của viên đại úy và cảm thấy sự khô lạnh của khăn giường sạch sẽ, thì nàng hoàn toàn tỉnh ngủ.

Những ngày bị bắt khủng khiếp đã qua rồi. Đầu nàng quay cuồng bồng bột trước những biến cố bất ngờ của đêm nay, và nỗi lo ngại phải gặp lại Hải Đường. Nàng biết ơn Mạnh Giao đã bắt kể mọi chuyện, vẫn đến tìm kiếm nàng, và hơn tất cả, là An Đặc Niệm. Nàng cảm thấy những giọt lệ nóng hổi của tình yêu cũ đang tắm mặt nàng.

Nàng bước xuống giường và đứng ngó nhìn qua cái ô cửa sổ nhỏ. Nàng không thể trông thấy gì trong cái bóng tối lơ mờ ấy, ngoại trừ những hình thể không rõ ràng trên bờ sông và làn nước hắt ánh sáng, rạt rào và đập dềnh bên dưới.

Nàng khẽ lách ra khỏi phòng ngủ. Một ngọn đèn nhỏ soi sáng lối đi. Nàng mở cửa và ngửi thấy cái không khí nồng và mặn của biển cả. Nửa vầng trăng đã lặn về phía chân trời, và bây giờ là một màu vàng dơ bẩn.

Về phía đông, một ngôi sao cô đơn nhấp nháy trong ánh sáng vàng vọt.

Một vài ánh lửa lơ mờ bay trong gió làm nàng chú ý. Tại đầu bên kia của boong tàu, nàng trông thấy một hình dáng đen, như một người nào đang tựa vào thành tàu, và hút thuốc một mình. Bất kể là ai, nàng bước xuống bậc thang, tay nắm chặt tay vịn, và bước lại phía bóng đen ấy. Nghe thấy tiếng bước chân của nàng, người đó quay lại.

- Mẫu Đơn!

Nàng nghe thấy tiếng gọi thì thầm. Người ấy bước tới. Chính là An Đặc Niệm. Chàng cầm lấy hai tay nàng và trong một cử chỉ mau lẹ, kéo nàng lại gần. "Anh tưởng em ngủ." - Em không ngủ được.

- Anh cũng vậy.

Trái tim nàng đập mạnh trong lồng ngực khi nàng cảm thấy hơi thở ấm áp của chàng. Nàng hỏi, "Anh làm gì ở đây?" - Nghĩ đến em - đúng hơn là nghĩ đến chúng ta.

Môi của họ đụng vào nhau, nhưng lại rời ra. Mắt nàng sáng rỡ.

- Em yêu anh lắm, anh Đặc Niệm của em.

Trong bóng tối lơ mờ của một đêm sao, hai người lặng lẽ nhìn nhau. Hai tay chàng ôm lấy nàng, hai người bước lại gần thành tàu và nhìn ra biển. Hai cánh tay chàng ghì chặt nàng hơn nữa, và nàng để mặc thân mình tựa hẳn vào chàng, như muốn tìm kiếm và ước muốn thuộc về chàng hoàn toàn. Thay vì ngẩng lên nhìn chàng, mắt nàng nhìn xuống, ngắm nhìn ánh sáng nhấp nháy của những làn sóng chồm lên nhau bên dưới. Cuối cùng nàng nói:

- Làm thế nào anh cũng tham dự vào vụ giải cứu em?

- Anh van nài được tham dự. Anh nghe biết những gì xảy ra cho em khi Nghi thân vương gọi anh tới văn phòng. Tin tức này làm anh sửng sốt. Anh không hề biết em đi Cao Vũ. Sau đó anh tới gặp cha mẹ em và biết được một vài chi tiết. Nghi thân vương gọi anh vào và cho anh xem lá thư của ông anh họ em. Anh đề nghị rằng phải có người dẫn thân vào vụ này, nếu Nghi thân vương muốn như vậy, và anh xung phong đi.

Anh cũng cho Nghi thân vương biết vì con trai anh mới chết, nên anh muốn đi xa một thời gian. Anh năn nỉ ông ta phái anh đi. Anh biết anh phải tới. Dù ông ta từ chối, anh cũng xin nghỉ phép và tự mình đi tìm em...

Dường như ông ta rất quý trọng em. Anh nói vài điều về em. Ông ta hỏi anh có biết em không, và anh phải nói cho ông ta biết...

- Anh nói gì về em?

- Anh quên không biết anh đã nói gì. Một vài điều về cách anh cảm nghĩ về em. Có thể anh tỏ ra sự hào hứng trong giọng anh. Dầu sao, quan Tuần Vũ mỉm cười và đồng ý sai anh đi. Anh biết anh cảm thấy gì.

Giọng nói của chàng run rẩy. Chàng không tìm ra lời và thở nặng nề. Sau một lúc, chàng nói tiếp, "Em không thể tưởng tượng anh đã phải trải qua cái gì khi em quyết định chúng ta chia tay.. Thực là đau đớn, đau đớn..." - Anh không đồng ý là chúng ta nên chia tay hay sao?

Chàng buồn bã trả lời, "Anh đồng ý chứ." Sau đó là một sự im lặng khó khăn và đau đớn. Rồi chàng nói, "Thực là quá đau đớn. Anh không ăn ngủ được. Đôi khi anh ao ước phải chi anh không bao giờ biết em. Được biết em và sau đó lại mất em ..." Khi chàng đốt một điếu thuốc lá nữa, Mẫu Đơn bàng hoàng thấy chàng gầy đi rất nhiều trong hai tháng ngắn ngủi, từ ngày nàng bỏ chàng. Hai má chàng hõm xuống và có những nếp nhăn bên dưới mắt mà trước kia không có. Tim nàng đau nhói. Trong một lúc lâu, nàng không thể nói được. Cuối cùng nàng lên tiếng, "Đặc Niệm, anh đã thay đổi nhiều - em muốn nói khuôn mặt anh." - Và em biết tại sao mà. Sự hành hạ anh phải trải qua kể từ khi em bỏ anh. Anh ở trong một địa ngục.

Rồi chàng nói tiếp, như thể nói với chính mình. "Mẫu Đơn, trong cả một thế hệ chỉ có một người con gái như em." Nàng khẽ mỉm cười buồn bã và nói, "Đối với mọi người, em chỉ là một người đàn bà độc ác, phóng đảng." - Phải, đối với người đời thì thế. Âm nhạc càng hay bao nhiêu thì càng ít người hiểu được bấy nhiêu.

- Ba em nghĩ em điên rồ. Ngay cả Mạnh Giao...

Nàng chột ngừng lại.

- Mạnh Giao thì sao? Anh hiểu em yêu ông ta.

- Em không biết nói thế nào. Thực là khác hẳn. Có lẽ anh ta hận. Em cảm thấy như thế khi gặp anh ấy trong xuồng. Em biết anh ấy vẫn yêu em, nhưng đó là một việc riêng tư của anh ấy. Có lẽ em gây rất đau đớn cho anh ta. Lúc bị em bỏ rơi, anh ấy hẳn rất uất hận.

Rồi nàng quay lại nhìn chàng và nói bằng một giọng hối tiếc, "Chỉ có anh là hiểu em. Em yêu anh mãi mãi vì thế." - Chúng ta sẽ làm gì?

Nàng đứng dậy và trả lời, "Cuộc đời đã chua cay nhiều rồi. Đừng nên làm cho đời tệ thêm nữa." Hai người im lặng một lát. Cuối cùng chàng lên tiếng, "Anh hiểu em muốn nói gì. Phải vậy thôi. Chúng ta hãy giữ như vậy. Có lẽ đó là điều hay nhất cho chúng ta." Rồi chàng cười chua chát. "Cơ thể anh thuộc về vợ anh, nhưng hồn anh thuộc về em. Hãy giữ như vậy. Như thế nó sẽ không thay đổi. Em có biết thảm kịch lớn nhất của cuộc đời là gì không?" - Cho em biết đi.

- Thảm kịch lớn nhất của đời là khi tình yêu bị giết chết. Trời ạ! Nếu có bao giờ em không còn yêu anh nữa, thì xin em đừng cho anh biết. Anh sẽ không thể nào chịu đựng được đâu.

Chàng khẽ vuốt tóc nàng và nói tiếp, "Anh biết rằng nếu chúng ta bỏ trốn cùng nhau, chúng ta sẽ tìm ra được những khuyết điểm của nhau và sự kỳ diệu của tình yêu có thể bị giết chết vì sương giá của một ngày ảm đạm. Có lẽ em sẽ thấy anh là chỉ là một người rất tầm thường, đôi khi cáu kỉnh, lúc khác thì gắt gỏng, tóc anh không cắt đúng theo ý muốn của em. Có lẽ một vài chuyện nhỏ nhặt sẽ làm thay đổi cảm nghĩ của em về anh - có thể một cái răng xướng, một nếp nhăn mới trên trán anh, một cái má hóp. Nhưng ít nhất theo cách này, em sẽ không bao giờ tìm thấy bất cứ cái gì có thể hủy diệt tình yêu của em dành cho anh." Đây là một lời buồn thảm nhất mà nàng nghe thấy.

Điều bi thảm nhất là cái chàng nói lại quá đúng. Nàng nhớ lại một điều Mạnh Giao từng nói khi chàng thấy niềm hăng say của nàng đối với chàng trở nên nguội lạnh; chàng nói giống như trông thấy một đứa trẻ hư đánh rơi làm bể một cái chén ngọc, đập bể trên sàn nhà chỉ vì tình nghịch và rồi sung sướng bước đi. Nàng hỏi:

- Anh muốn nói chúng ta sẽ không bao giờ gặp nhau nữa?
- Đó chẳng phải là điều em cũng nghĩ hay sao?
- Phải. Hãy trở về với vợ anh và nghĩ đến em.

Nàng quay mặt lại chàng, và má hai người cọ vào nhau trong một cử chỉ trìu mến và thân thiết, cổ họng hai người nghẹt lại vì một cơn đau ngộp thở.

Đôi môi hai người gặp nhau, thật dịu dàng trong một nụ hôn mau lẹ, ngăn ngủi và cắn môi nhau. Cuối cùng chàng nói:

- Nếu số phận định chúng ta phải gặp nhau thì chúng ta lại gặp nhau. Nếu không thì đây là một đêm đau đớn nhất của đời anh.

- Đối với em cũng vậy.

Nàng trả lời, giọng nói run rẩy nhần nhục.

- Em sẽ làm gì?

- Anh An Đắc Niệm của em, hãy để em cho anh biết. Em sẽ giữ mối tình này. Sau những gì anh nói, em có thể chịu đựng được. Hãy trở về với vợ anh; đừng nên làm hư hỏng cái kỷ niệm của một điều tốt lành duy nhất mà em đã làm trong đời em. Em sẽ không đợi chờ định mệnh đâu. Em đã từng chờ đợi Tần Châu, và cái giá em phải trả quá mắc. Điều anh vừa nói gợi cho em một việc mà em có thể làm. Em có thể kết hôn với một người nào đó; thân em sẽ thuộc về người ấy nhưng hồn em sẽ ở nơi khác. Dù em sống trong ngục tù, nhưng em vẫn cảm thấy tự do.

- Em sẽ lấy ai?

- Bây giờ điều ấy không quan trọng nữa.

Nguyễn Văn Lý

Tuyệt Tình Ca

Chương 29

Vào khoảng 6 giờ sáng, Mạnh Giao thức giấc sau một giấc ngủ chập chờn đầy mộng mị. Chàng cố nhớ lại mọi chi tiết của giấc mơ, nhưng cuối cùng không nhớ được gì. Chàng chỉ biết cái cảm giác sung sướng được ở bên Mẫu Đơn trong một cuộc phiêu lưu hấp dẫn. Bất cứ khi nào chàng mơ mộng về Mẫu Đơn, cái cảm giác độc nhất ấy ở lại với chàng suốt ngày, làm cho ngày ấy đẹp đẽ và phong phú hơn. Chàng mơ hồ nhớ lại một cái gì vĩ đại và vô cùng tận, cứ tiếp diễn mãi, và cả những gì rất nhỏ nhoi. Phải chăng đó là những hạt gạo? Phải, chàng nhớ rõ ràng trong giấc mơ hai người đang tìm vài hạt gạo rơi xuống nền nhà, và cùng cười đùa sung sướng khi tìm thấy. Mẫu Đơn lượm gạo lên và bỗng biến mất. Chàng kinh ngạc và tỉnh giấc.

Chàng cố suy nghĩ và bắt đầu nhớ lại giấc mơ, lần theo dấu từng hình ảnh một. Chàng và Mẫu Đơn ngồi trong một chiếc thuyền nhỏ, đi ngược một dòng sông nước xoáy cuồn cuộn. Đó là một khe núi dài, sâu và quanh co, tưởng như vô tận vì họ không thể trông thấy xa về phía trước. Trên bờ cao, họ nghe thấy tiếng gầm của thú dữ trước khi họ tới một một bãi cỏ mênh mông tại một ven núi. Đáy thuyền rung chuyển vì sỏi đá khi con sông hẹp lại và cạn dần. Những tảng đá khổng lồ đứng chênh vênh trên bờ, trong khi bầu khí kêu rít trong rặng núi. Bỗng nhiên, họ bị chặn lại và không thể đi xa hơn nữa. Hai người bỏ thuyền và bước lên bờ, tay trong tay. Toàn thể quang cảnh thực là đáng sợ. Tiếng chim kỳ lạ và tiếng gầm thét của dã thú vang trong không. Phía trước không có đường đi. Chợt hai người trông thấy một người đàn ông mặt dăm nắng, ở trần, đứng trước mặt, tay cầm một bó lúa. Người đó tặng Mẫu Đơn bó lúa, và nói, "Chừng nào còn có núi rừng chung quanh, thì tại sao phải lo lắng về củi gạo?" - đó là một lời ngạn ngữ thông thường. Mẫu Đơn cúi xuống nhặt gạo trên sàn nhà và rồi bỗng nhiên biến mất.

Giấc mơ thực là lạ lùng, dường như xảy ra là nhờ sự kích động của đêm

vừa qua trên hòn đảo đánh cá.

Nhưng còn gạo thì sao? Mạnh Giao không tin chuyện giải điếm đoán mộng. Rồi chàng chợt nhớ những lời xăm của một ngôi chùa Phật giáo. Khi chàng nghe tin Mẫu Đơn biến mất, chàng đau đớn và hoảng sợ cho sự an toàn của nàng, đến nỗi trước ngày ra đi chàng đã tới cầu nguyện tại một ngôi chùa Phật giáo. Trong cái lúc hoang mang và vô vọng, chàng quay trở về với Trời Phật. Chàng quỳ xuống và thầm cầu nguyện, trực diện với cái sức mạnh cai trị cuộc sống tâm linh con người, và tìm một câu trả lời cho sự huyền bí.

Chàng cầu nguyện cho tới lúc vai gục xuống. Chàng muốn biết và kêu lên: "Tại sao? Tại sao? Hỡi Trời Phật, tại sao?" Rồi chàng thắp hương, lắc hộp thẻ và rút ra cây thẻ linh thiêng có bốn câu thơ. Lời xăm nói:

Con thuyền lướt trên dòng nước lũ hẹp Qua khu rừng đầy hùm beo lang sói
Khi núi khép lại và sông tắc nghẽn Tới một cánh đồng trồng ngô chín vàng.
Có lẽ đây là lý do chàng có cái ý tưởng về gạo trong giấc mơ. Những lời xăm dường như đã bị quên, bây giờ nổi bật trong giấc mơ của chàng.

Chàng nhìn qua ô cửa sổ và trông thấy trời đã sáng. Làng mạc, nhà cửa, và cây cối trên bờ từ từ trôi qua.

Chàng nghe thấy tiếng động của đĩa tách trong phòng ăn của sĩ quan, và quyết định dậy.

Với một cảm giác thích thú mơ hồ được ở gần Mẫu Đơn, chàng mặc quần áo và đi vào phòng ăn. Chàng hy vọng gặp nàng sáng nay và được nói chuyện với nàng. Đêm qua, một vài lời trao đổi ngắn ngủi giữa hai người không có gì thú vị cả; có lẽ chàng đau lòng tức giận khi thấy nàng trong vòng tay ôm của An Đặc Niệm, lần đầu tiên trông thấy nàng sau một thời gian dài xa cách. Chuyện ấy làm chàng bức mình suốt đêm. Nhưng cái kỳ diệu của mối tình cũ vẫn còn đó. Chàng quên hết những nỗi đau mà nàng đã gây ra cho chàng. Đêm hôm trước trong lúc gặp gỡ ngắn ngủi, nàng tỏ ra vẫn thất thường như cũ; nhưng dường như điều ấy làm gia tăng lòng ham muốn được gặp lại nàng, bởi vì nàng đúng là chính nàng như trước, chứ không phải ai khác. Nàng là một Mẫu Đơn duy nhất, độc nhất trên đời này. Khi bước vào phòng ăn, chàng thấy một viên sĩ quan ăn sáng một mình.

Một người bồi đứng hầu bên cạnh.

Trong lúc nhăm nháp cà phê, chàng hỏi viên sĩ quan chừng nào tới được Nam Kinh.

- Tôi đoán khoảng sau mười giờ.

Mắt chàng hướng về cửa phòng của viên thuyền trưởng, nơi Mẫu Đơn đang ngủ và hỏi tên hầu bàn:

- Anh thấy cô ta dậy chưa?

- Chưa.

Chàng bồn chồn muốn gặp nàng ngay tức khắc. Sau một lúc do dự, chàng bước lại gõ cửa. Không có tiếng trả lời. Chàng gõ mạnh hơn, nhưng vẫn im lặng. Chàng khê mở hé cửa. Cái giường trống trơn. Nàng không có trong phòng. Chàng biết Mẫu Đơn thức ngủ thất thường, nhưng nàng hiện ở đâu? Chàng bước lại ngồi chờ người xuống chỗ cũ.

Viên sĩ quan ăn xong và đi ra ngoài. Một lúc sau chàng nghe thấy tiếng bước chân của nàng bước xuống lối đi. Chàng nghĩ dường như chàng nghe thấy giọng nói của nàng trong căn phòng dành cho An Đặc Niệm; bây giờ chàng tin đúng là như vậy. Đồng hồ trên tường chỉ sáu giờ mười. Chàng khê gọi:

- Mẫu Đơn!

Mẫu Đơn bước vào, ngạc nhiên thấy chàng ở đó. Nàng trông rất hấp dẫn trong chiếc áo hải quân màu xanh mà viên thuyền trưởng cho mượn. Mặt nàng vẫn còn vẻ hốc hác vì sóng gió trong những ngày vừa qua.

Nàng nói dối quanh co và đề phòng:

- Em đã thức dậy một giờ rồi.

- Nào lại đây, uống một tách cà phê. Cà phê nóng và ngon lắm.

- Uống cà phê sớm thế?

Nàng ngạc nhiên trả lời, rồi ngồi xuống với một nụ cười mệt mỏi. Nàng vội liếc nhìn chàng, bối rối không biết chàng có biết nàng vừa bước ra khỏi phòng của An Đặc Niệm không.

Người bồi rót cà phê. Nàng thông thả nhấp, đợi chàng lên tiếng trước. Cái cảm giác bén nhảy đàn bà của nàng nhận thấy ngay tất cả những gì ngụ ý trong trường hợp này. Nàng vừa chào từ giã An Đặc Niệm sau khi làm một

trong những quyết định quan trọng của đời nàng, và lúc này nàng vẫn còn hào hứng và cảm thấy cao quý, trong khi cơn đau của sự hy sinh vẫn còn gây trong đầu nàng một sự lơ mơ của những mâu thuẫn. Và bây giờ Mạnh Giao ngồi đây; Mạnh Giao, người nàng đã bỏ rơi, và bây giờ là chồng của Hải Đường.

Mẫu Đơn không bao giờ mất bình tĩnh trước đàn ông. Nàng bao giờ cũng im lặng khi cảm thấy tự tin. Nàng ngả người về phía sau và hát đầu lên, và duỗi dài đôi chân dưới gầm bàn. Mạnh Giao lên tiếng:

- Anh được biết khoảng mười giờ chúng ta sẽ về tới Nam Kinh. Mẫu Đơn, em thay đổi nhiều.

- Vậy hả?

Nhớ lại những gì nàng viết trong lá thư vĩnh biệt, nàng muốn dùng cơ hội này để tự giải thích. Nàng chờ đợi vào đúng lúc nhất. Nhưng bây giờ nàng chỉ có thể nói:

- Em nghĩ em đã thay đổi. Anh không thể tưởng được những gì em đã trải qua. Em nghĩ bây giờ em trông khủng khiếp lắm - già hơn rước.

- Không, đấy không phải là ý anh. Em trưởng thành hơn, nhưng không già hơn đâu. Anh không biết nói thế nào. Em đã thay đổi, nhưng mà em vẫn là em. Anh có thể trông thấy nỗi đau trong mắt em để biết rằng em đã đau khổ nhiều lắm.

Mắt hai người gặp nhau. Khi nàng nghe thấy trong giọng nói của Mạnh Giao không chua chát, không hận thù, thì nàng vượt qua được cái cảm giác ngượng ngùng khó chịu lúc đó. Họ có thể nói chuyện như những người bạn cũ. Nàng cảm thấy Mạnh Giao vẫn như trước - dịu dàng, hiểu biết và vẫn còn cái nhìn mê say khi chàng nhìn nàng. Quả thực vậy, nàng cảm thấy ở chàng là một người thân trong gia đình.

Liếc nhìn tên hầu bàn, chàng nói, "Anh muốn cho em biết tin tức của gia đình, của Hải Đường và ba mẹ em.

Chúng ta có nên đi chỗ khác nói chuyện không, trong phòng của em hoặc phòng của anh?" - Anh muốn vậy cũng được. Hãy vào phòng của anh.

Hai người đứng dậy. Chàng biết Mẫu Đơn là người cuối cùng không quan tâm đến hình thức bề ngoài. Khi vào phòng, Mạnh Giao kéo một chiếc ghế

cho nàng, còn chàng ngồi trên giường.

Vốn là người thẳng thắn, Mẫu Đơn hỏi ngay, "Anh có hận khi em bỏ anh không?" Mạnh Giao ngẩng phắt đầu lên và trả lời, "Không. Anh chỉ hơi ngạc nhiên. Anh cảm thấy không hiểu nổi, và quả thực bị bệnh mất vài tháng. Có một cái gì bên trong anh bị cắt xé. Anh không bao giờ như xưa nữa.

Nhưng không hận - bây giờ không còn hận gì nữa. Anh ráng chịu đựng cho quen, một phần nhờ Hải Đường." - Anh yêu nó lắm, phải không?

- Yêu lắm.

- Đó là điều em muốn nghe anh nói.

- Dẫu sao, em không thể không làm những gì em đã làm. Nt nhất em thành thực nói cho anh biết. Đó là cách cư xử của em.

- Em như thế ư?

- Phải, em và cái bản chất thất thường của em, những ham muốn nông nổi và tùy hứng của em.

Hai người đã biết rõ nhau, biết rõ tim nhau, thân mật đến nỗi họ có thể nói rất thành thực, y như là một cặp vợ chồng đã ly dị và bây giờ đang có tâm trạng hoà giải tái kết hợp. Không có lý do gì để nói dối nhau.

Mạnh Giao buông một tiếng thở dài và khẽ nói, như thể nói cho riêng mình, "Còn nhớ lúc chúng ta gặp nhau lần đầu trên thuyền không?" Một cảm giác ấm áp cũ, gần như tình yêu, trở lại với Mẫu Đơn khi nàng nghĩ đến nỗi đau đón nàng chịu đựng từ Tần Châu. Mạnh Giao hẳn cũng đau đón như vậy. Nàng tràn đầy một cảm nghĩ hối tiếc và thương cảm. Nàng đứng dậy, chìa một bàn tay thân mật và nói, "Xin tha thứ cho em. Em rất hối tiếc..." Mắt nàng long lanh ngấn lệ.

Với một cố gắng hết sức, Mạnh Giao có thể tự kiềm chế được. Chàng nắm chặt bàn tay nàng. Nàng đang cúi xuống nhìn chàng đầy thương xót.

- Anh có tha thứ cho em không?

Một cơn thèm khát và ước muốn mà chàng cố đè nén từ lâu bỗng bật ra. Chàng kéo nàng vào lòng và hôn như điên dại, như thể trong nụ hôn này, chàng sẽ chôn hết tất cả những ham muốn của cả một đời. Chàng rên rỉ:

- Anh yêu em biết chừng nào!

Mẫu Đơn đau đớn nhắm chặt mắt. Rồi nàng gỡ ra khỏi vòng tay của chàng và nói, "Đừng bao giờ làm lại nữa." - Anh biết. Nhưng anh phải làm thế. Và sẽ không bao giờ quên giây phút này.

Mẫu Đơn quay mặt đi chỗ khác và nói, "Hải Đường - Em không thể làm thế với nó." Mạnh Giao im lặng. Mẫu Đơn hỏi:

- Tại sao anh không bảo em đổi họ khi chúng ta còn sống bên nhau?
- Anh không nghĩ ra cho tới lúc quá trễ. Em cũng không nghĩ ra mà.
- Anh có hối tiếc không?
- Em thì sao?

Hai người im lặng không trả lời nhau. Rồi Mạnh Giao hỏi:

- Em có hối tiếc không, nếu chúng ta nghĩ ra được cách đó?

Mẫu Đơn gật đầu. Rồi cũng như ngày trước, Mẫu Đơn nhìn thẳng mặt chàng và nói, "Em cho đó là tại số phận. Nếu anh hỏi em tại sao em hành động như thế và bỏ anh, thì em cũng không thể trả lời được." Tay chàng vẫn đùa với mấy lọn tóc trên trán nàng.

Mẫu Đơn nói tiếp, "Em biết anh yêu em hơn bất cứ cái gì trên đời này, và em đã lấy anh rồi nếu chúng ta nghĩ ra cách đổi họ. Bây giờ thì quá trễ. Em phải cho anh biết tất cả. Bây giờ còn có An Đặc Niệm nữa." - Em yêu ông ta?

- Phải, em yêu ông ta. Em không thể nói dối anh. Em sẽ cho anh biết tất cả mọi chuyện, bởi vì anh sẽ hiểu em. Em vừa già biệt ông ta cách đây một giờ.

- Và?

- Tội em đồng ý chia tay.

Những lời nói buông ra thông thả từ cặp môi của nàng, giống như tiếng lách cách khi lên cò súng.

- Em yêu ông ta nhiều không?

- Ông ta đã có vợ, như anh. Tại sao cuộc đời cứ rắc rối như vậy chứ?

Rồi nàng nói tiếp, vẻ tự lự, "Em thù ghét Hàng Châu. Bây giờ em cảm thấy em muốn đi Bắc Kinh. Có lẽ đó là nơi duy nhất em có thể tới. Anh nghĩ thế nào? Em sẽ cư xử đúng với em gái em. Anh có thể tin em được không?"

Nàng cúi người xuống giường và hai tay ôm mặt. Mạnh Giao nói:

- Xin đừng làm khó anh.

Chàng kéo hai tay nàng ra và hôn hết nước mắt của nàng. Chàng mỉm cười kéo nàng ngồi dậy.

- Đúng vậy, như thế sẽ khó cho anh hơn là đối với em. Anh có thể nào thành thực một cách tàn nhẫn với em không?

- Cứ việc.

- Như thế thì thực là rất khó. Anh không muốn làm điều gì khiến Hải Đường phải đau buồn.

Nàng vội trả lời, giọng mất bình tĩnh, "Ai muốn như thế chứ?" - Hải Đường là em gái của em. Anh yêu Hải Đường, anh không cần phải cho em biết anh yêu Hải Đường đến chừng nào. Cả hai chúng ta đều yêu Hải Đường.

- Dĩ nhiên. Bộ anh không tin em hả?

Nàng bao giờ cũng mau lẹ trách lại, và trả lời bằng một giọng chứng tỏ rằng nàng bao giờ cũng đúng.

- Xin hiểu cho là anh chỉ muốn nói về phần anh thôi. Hãy để anh hoàn toàn thành thực một lần, và anh sẽ không bao giờ nói lại chuyện này nữa. Lúc này khi em ngồi trong chiếc ghế kia, em có biết anh cảm thấy thế nào không?

Nàng không nói gì và chờ chàng tiếp tục.

- Đừng trách anh nếu đã có lần anh hối tiếc không lấy được em. Em ngồi đó, chính con người của em, như là anh luôn luôn muốn nhìn thấy em - cũng đôi mắt ấy, cũng hai bàn tay ấy, cũng cách em ngồi dang chân ra - cũng vẫn giọng nói ấy. Không gì có thể thay thế cho giọng nói của em, hoặc là cách đi đứng của em.

Chính là em, và chỉ mình em thôi, Mẫu Đơn ạ. Khi anh xa cách em, anh nghĩ tới những ham muốn tùy hứng, dục vọng và lòng đam mê cuồng nhiệt của em, và anh nghĩ em gái em chính là một bản sao tinh khiết của em, một "Mẫu Đơn kém hơn." Bây giờ anh nghĩ em là một "Hải Đường nhiều hơn." Chính cái phần nhiều hơn ấy mà anh muốn có, tất cả những gì là em như con người thực của em, không có phần kém hơn.

Em có thể tưởng tượng được anh muốn nói gì không? Anh không muốn em kém đi bất cứ một cái gì. Chỉ mình em là Mẫu Đơn. Hải Đường không phải

là em. Có thể em phát chán nghe anh nói là một người duy nhất trên đời này, duy nhất và độc nhất. Chỉ có một Mẫu Đơn trên cõi đời này; không thể có hai. Đó là lý do tại sao anh nói sẽ rất khó khăn.

Mẫu Đơn ngồi nghe và uống những lời nói của Mạnh Giao như mật hoa. Nàng lắc đầu và nói, "Xin anh đừng nói như thế nữa. Nếu không, em sẽ không đi Bắc Kinh nữa. Em sẽ kiềm chế em nếu anh cũng có thể." Nàng ngừng lại rồi nói chuyện khác, "Em để lại cuốn nhật ký cho anh. Anh đã đọc chưa?" - Dĩ nhiên anh đọc rồi.

- Đại ca, anh thấy đó, em không giấu anh một điều gì. Nếu anh đã đọc nhật ký rồi và vẫn cảm nghĩ như thế về em thì quả thực anh hiểu em và yêu em.

- Vậy thì em hãy đi Bắc Kinh. Hải Đường cũng muốn em đến ở chung, anh hiểu ý nàng lắm. Anh chưa bao giờ tìm được một người con gái tế nhị và nhạy cảm như em gái của em. Anh sẽ không bao giờ thở ra một lời tỏ tình nào nữa, dù trước mặt hay sau lưng vợ anh. Chúng ta hãy chôn vùi mối tình này. Đồng ý không?

- Đồng ý.

- Như vậy anh sẽ sung sướng thấy em lấy chồng.

- Anh bao giờ cũng nói như vậy.

- Anh thực tâm như thế.

Mẫu Đơn nhìn chàng một cách suy tư. "Hải Đường nói điều này với em từ lâu rồi. Nó nói rằng em sẽ không tiếp tục với anh bởi vì em không muốn kết hôn với ai khác." - Phải rồi, anh đọc câu ấy trong cuốn nhật ký của em. Anh tự hỏi không biết ai sẽ là người may mắn.

Mẫu Đơn hất đầu lại một cách lười biếng và thở dài. "Tất cả giống như một giấc mơ. Hôn nhân của em - cái chết của Đình Diêm - em gặp anh khi em chở xác chồng về quê - Những đêm của chúng ta tại Đông Lục - Phùng Nam Đạt và những người khác. Rồi cái chết của Tần Châu - một giai đoạn đã qua và chấm dứt. Và đến cái chết của con trai An Đặc Niệm ... những ngày khủng khiếp, những tủi nhục của mấy tuần vừa qua.." Mắt nàng tràn lệ.

- Đừng nhắc đến những chuyện ấy nữa. Hãy quên đi.

- Tất cả giống như một giấc mơ, nhất là đêm qua, lúc gặp anh và An Đặc

Niệm. Em chắc rằng giấc mơ của chúng ta chưa kết thúc.

Mạnh Giao kể cho nàng nghe về giấc mơ của chàng buổi sáng hôm đó và kết luận:

- Em có tin rằng giấc mơ báo trước cho tương lai không? Anh không biết giải thích thế nào. Em thấy đó, giấc mơ rất phù hợp với quẻ sâm mà anh rút ra ở trong chùa.

- Tại sao vậy Đại ca? Em chưa bao giờ thấy anh đi chùa mà?

- Em biết không, khi anh nghe tin em mất tích, có thể rơi vào tay bọn bất lương, anh hoảng sợ đến nỗi anh đến chùa cầu nguyện. Anh bỗng nhận thấy sâu trong lòng anh, em vẫn quan trọng biết chừng nào đối với anh. Anh không biết anh lo cho em biết chừng nào. Anh hết sức cố gắng đè nén cho quên đi; có lẽ lòng tự ái của anh bị thương tổn. Ngay cái lúc anh nghe thấy em gặp chuyện không hay thì anh biết rằng lúc nào em cũng vẫn ở đây, biết rằng em chưa bao giờ rời xa tim anh, và sâu tận đáy lòng anh, em vẫn là người duy nhất anh mong muốn và cần có. Anh bị tê dại bởi một sự sợ hãi và đau đớn tuyệt vọng đến nỗi anh phải quay về với thần linh, trái hẳn với niềm tin thông thường của anh. Phải, anh đã quỳ xuống trước tượng Phật và khóc cho đến lúc vai anh run rẩy. Rồi anh lắc lấy quẻ sâm.

Núi khép lại và dòng sông tắc nghẽn Tới một cánh đồng trồng ngô chín vàng.

Cái câu cuối cùng muốn nói gì?

Mẫu Đơn trả lời, "Câu thứ nhất dường như muốn nói về những gì đã xảy ra cho em trong tháng vừa qua - hùm beo và lang sói và chiếc thuyền. Nhưng anh thực tình cầu nguyện Đức Phật ư?" - Đúng vậy. Khi anh sợ hãi cho em, anh cầu nguyện cho tới lúc tim anh chảy máu.

- Ôi, Đại ca!

Mặt nàng ghé sát mặt chàng. Hai mắt nhắm lại, nàng hôn chàng nồng nàn liên hồi, thỉnh thoảng ngừng lại để nói, "Cho phép em - chỉ một lần nữa thôi." Hải Đường là một cô dâu lộng lẫy, rực rỡ và sung sướng khi trở về nhà cha mẹ. Nàng rạng rỡ hạnh phúc, và ăn mặc rất sang trọng, để cho ông chồng Hàn Lâm của nàng được hãnh diện. Các bạn gái của nàng tới thăm và bảo nàng là người con gái may mắn nhất trần đời, và nàng sung sướng

đồng ý. Cha mẹ nàng hãnh diện vì nàng, nhưng nàng lặng lẽ bảo cha mẹ đừng nói gì khiến Mẫu Đơn cảm thấy bị thừa. Vợ chồng Hải Đường ở nhà ông bà Tô, vì tại đó có nhiều phòng rộng rãi, còn Mẫu Đơn ở nhà với cha mẹ. Hải Đường cố gắng ở nhà với cha mẹ thật nhiều, vì đây là mục đích về thăm Hàng Châu của nàng. Nàng có rất nhiều điều muốn kể cho cha mẹ về Bắc Kinh và chuyến đi về thăm nhà và lúc dừng lại tại Cao Vũ. Giống như một người vợ trẻ được chồng yêu, mắt nàng sáng lên khi nàng nói, "Mạnh Giao ngáy dữ lắm!" Nàng kể về các thói quen thường ngày dậy trễ và làm việc khuya của chồng. Thực là sung sướng khi có một người chồng để khoe khoang.

Hai người phải dự nhiều bữa tiệc, riêng cũng như công, tổ chức để chào mừng họ, và cũng phải tặng rất nhiều quà tặng. Những món quà đắt giá nàng nhận được khiến nàng thán phục chồng ở đâu cũng được rất kính trọng ngưỡng mộ.

Một bữa dạ tiệc do Nghi thân vương tổ chức ăn mừng sự trở về của Mẫu Đơn. Mạnh Giao muốn mở dạ tiệc để cảm ơn Nghi thân vương, nhưng ông ta nhấn mạnh để ông ta được vinh dự ấy. Sau khi làm được một việc tốt, ông ta muốn làm thêm nữa. Ông ta bao giờ cũng muốn làm bạn với quan hàn lâm và rất muốn gặp Mẫu Đơn để xác nhận nàng là "dưỡng nữ".

Cả nhà, gồm cả ông bà Tô, được mời tới tư gia quan Tuần Vũ để dự tiệc, tại một biệt thự nằm bên bờ Tây Hồ. Cha Mẫu Đơn quả thực không ngờ và không thể hiểu, và cũng không theo kịp được vận may bất ngờ của hai người con gái. Ông là một nhân viên ngân hàng cần mẫn và lương thiện cả một đời, nhưng cảm thấy số phận, qua hai cô con gái, đang chơi đùa với ông với mọi trò bất ngờ. Ông ăn mặc quần áo sang trọng nhất, hầu như cảm thấy có tội vì đã quá hào hứng, rồi đứng thẳng người và hỏi Hải Đường:

- Trông ba thế nào?

Hải Đường ngắm ông và tỏ ra hãnh diện. Ông mặc chiếc áo trường bào lụa màu xanh mà thỉnh thoảng lắm ông mới mặc. Chiếc áo có vẻ hơi chật, vì ông mập hơn trước.

- Trông ba sang lắm. Nhưng ba ơi, ba phải mặc áo chên nữa.

- Bữa tiệc có thịnh trọng quá không?

- Không, đây chỉ là một buổi dạ tiệc tư gia thôi mà.
- Vậy thì ba không đội nón.
- Nhưng xin ba hãy mặc áo chên đi mà. Nó chứng tỏ lòng tôn trọng của ba.
Bà mẹ xen vào, "Một đời ông được mời tới dinh quan Tuần Vũ mấy lần?" Ông có vẻ rất miễn cưỡng, nhưng cũng nghe lời vợ con mặc thêm chiếc áo chên. Chiếc áo hơi sờn ở khuỷu tay. Ông đã nóng đổ mồ hôi rồi. Hải Đường rất muốn được hãnh diện vì ông bố, quay lại hỏi Mạnh Giao đang ngồi hút thuốc, "Áo chên của anh ba mặc vừa. Để ba mặc áo ấy đi." Ông bố gạt đi và nói, "Đừng làm cho ba lố bịch. Ba muốn là con người thực của ba." Ông quay sang hỏi ý kiến Mạnh Giao, "Con nghĩ thế nào?" Mạnh Giao là người không quan tâm đến y phục. Chàng hài hước trả lời, "Ba đừng quan trọng hóa vấn đề.

Đây chỉ là một bữa tiệc tư gia thôi mà. Sao Mẫu Đơn vẫn chưa xong?" Từ phòng bên cạnh, Mẫu Đơn la lớn tiếng, "Em xong ngay bây giờ." Hải Đường bước vào xem và trông thấy Mẫu Đơn mặc chiếc áo chên màu tím viền trắng của nàng. Chiếc áo thật vừa vặn, và ngay cả vai áo ôm lấy đôi vai tròn, gia tăng sự hoàn hảo và tinh xảo của các đường may. Mẫu Đơn biết An Đặc Niệm sẽ có mặt trong bữa tiệc. Như những thiếu nữ khác, cả hai chị em muốn tỏ ra sang trọng hơn lúc ở nhà.

Mẫu Đơn hỏi em, "Trông chị thế nào?" - Chị trông thật là thanh thoát.

Hải Đường sững sốt trả lời. Nàng bao giờ cũng tuyệt vọng thán phục những nét đẹp của người chị, cái vẻ hơn người trong đôi mắt mơ mộng ấy đã làm say đắm biết bao đàn ông.

Hai chị em bước ra. Hải Đường trong chiếc áo xanh nhạt ưa thích của nàng, có thêu những bông hải đường màu trắng. Mạnh Giao chột nín thở. Mẫu Đơn trong chiếc áo của vợ chàng, trông thật giống Hải Đường, nhưng là một Hải Đường với một nét chấm phá kỳ diệu của một sự hoàn hảo được thêm vào.

Chàng cảm thấy có tội khi nghĩ như thế. Chàng nói:

- Cả hai chị em đều đẹp quá.

Mẫu Đơn liếc vội chàng một giây. Nàng không thể không cảm thấy cảm giác thoa? mãn trước sự thán phục rõ ràng của chàng.

Trong bữa tiệc có quá nhiều lần chuốc rượu mừng. Thoạt tiên, Nghi thân vương mời rượu mừng Mẫu Đơn làm dưỡng nữ. An Đắc Niệm trông cực kỳ bồn chồn. Vợ Nghi thân vương ngồi ngắm hai chị em - đặc biệt là Mẫu Đơn - và nghĩ thực là thú vị được đích thân gặp người con gái đã phá đám một buổi tang lễ. Rồi đến lúc mời rượu chúc mừng hải quân Trung Hoa, và rồi mừng An Đắc Niệm đã thành công trong sứ mạng giao phó.

An Đắc Niệm rất sung sướng và hào hứng, nhưng với sự bông đùa cố hữu, chàng nói, "Thực tình tôi có công trạng gì đâu. Chính đại huynh Mạnh Giao đã làm tất cả những công việc đầu tiên và tìm ra chỗ giấu Lương cô nương." Rồi chàng cất cao giọng:

- Xin hãy nâng ly mừng đại huynh Mạnh Giao.

Mắt An Đắc Niệm sáng rỡ nhìn về hướng Mẫu Đơn. Hải Đường rất tò mò chú ý; nàng đã được chị cho biết tất cả những gì đã xảy ra giữa hai người. Nàng cảm động khi nghĩ rằng Mẫu Đơn quả thực đã hy sinh rất nhiều khi phải bỏ An Đắc Niệm. Nàng huých chị và nói:

- Chị phải uống rượu mừng Nghi thân vương và ông An.

Mẫu Đơn không thể làm kém thế. Nàng đứng dậy và uống rượu mừng, "Xin phép cho tôi được cảm ơn quan Tuần Vũ - và An tiên sinh." Nàng nhìn quan Tuần Vũ, và chấm dứt bằng một cái liếc vội nhìn người tình.

Mẫu Đơn trong chiếc áo màu tím trông đẹp một cách nào nùng trong buổi tối ấy.

Khi trở về nhà, nàng khóc suốt đêm ấy. Trông thấy An Đắc Niệm trong bữa tiệc đã làm cho nàng khó khăn gấp đôi phải từ bỏ chàng; nhưng rồi nàng nghĩ đến thằng bé Ngộ Lang đã chết và người mẹ đau khổ của nó. Nàng biết nàng không thể làm người đàn bà khốn khổ mất con đó phải đau đớn.

Mẫu Đơn mệt mỏi. Nàng cảm thấy như nàng đang ngồi chơi trong một sòng bạc có nhiều quân súc sắc.

Một nơi nào đó trong cái cõi không thấy được, bàn tay của số phận đang chống lại nàng. Nàng nghĩ tới tất cả những gì có thể xảy ra - nếu Tần Châu không chết; nếu Mạnh Giao lấy nàng thay vì lấy em gái nàng, và bây giờ, nếu Ngộ Lang không chết thì nàng đã có thể kết hôn với An Đắc Niệm, một người dường như đạt được lý tưởng của nàng, người có thể hiểu nàng hoàn

toàn - một người nàng khó quên nhất. Mẫu Đơn bao giờ cũng là một người lạc quan; nhưng bây giờ nàng cảm thấy buồn bã chán nản hơn bao giờ hết. Trong nàng là một sự trống rỗng to lớn. Có lẽ khi nàng đi Bắc Kinh, Mạnh Giao và em gái có thể giúp tìm một người chồng cho nàng. Nhưng nàng tìm đâu được một người chồng giống như một An Đặc Niệm phi phạm và hào hứng kia? Nàng có cảm giác mất mát ở đâu đó. Nàng có lỗi lầm gì chứ?

Nguyễn Vạn Lý

Tuyệt Tình Ca

Chương 30

Lá cây tại Thập Tự Hải đã ngả sang màu vàng và trên những đồi trong Cẩm Thành là một sự đua chen chói lọi của màu đỏ và tím khi Mạnh Giao và Hải Đường trở lại Bắc Kinh. Sau những cuộc giải trí trên đường về nhà, Hải Đường cảm thấy mệt mỏi, nhất là khi cái thai ngày một nặng hơn.

Vì sự kiên quyết đòi hỏi của Hải Đường, Mẫu Đơn cũng đi Bắc Kinh theo, và sống trong nhà của Mạnh Giao. Nàng biết rõ nàng không bao giờ được phép vượt qua cái ranh giới mà nàng và Mạnh Giao đã đồng ý. Nàng sung sướng như thế, rất hài lòng được biết sự bí mật là Mạnh Giao vẫn yêu nàng sâu xa. Thế là đủ rồi. Sự thoa? thuận đã được Mạnh Giao và nàng gìn giữ một cách cao thượng. Nàng yêu kính Mạnh Giao mỗi lúc một nhiều hơn, vì sức mạnh nhân cách của chàng, và niềm ấm áp ngày xưa dành cho chàng trở lại với nàng.

Người ta mô tả một sự liên hệ nam nữ như thế nào? Khi nào thì lòng thầm phục chấm dứt và tình yêu bắt đầu? Không ai biết cả, nhưng Mẫu Đơn cảm thấy tình cảnh thực là ngọt ngào thi vị. Cái định nghĩa thông lệ của tình yêu phải được chấp nhận. Hai người không bao giờ hôn nhau, không bao giờ làm tình với nhau; nhưng sự cảm thấy nhau, lòng cảm phục, cái hơi thở ngọt ngào của tinh thần thân thiện vẫn còn, trói buộc cả hai người. Và còn có Hải Đường, em gái nàng nữa. Nếu Hải Đường không tin tưởng, hoặc hằn học, hoặc nhỏ mọn, hai người sẽ bị đẩy vào cơn đăm mê điên cuồng ngay. Nhưng Hải Đường, lúc nào cũng bình tĩnh và không bao giờ lẫn lộn, biết rằng họ là hai người tình cũ, nhưng vẫn hành động một cách dung dị và nàng chấp nhận cái bốn phận của nàng. Bằng sự khoan thai và niềm hạnh phúc lặng lẽ kín đáo, Hải Đường đã chiếm được cảm tình của mọi người. Nàng sẽ hành động cương quyết khi hoàn cảnh đòi hỏi, nhưng nàng không lo ngại cái hoàn cảnh ấy. Nàng hoàn toàn tin tưởng, và bằng cách này, nàng đã củng cố được tình yêu của chồng.

Bây giờ hai vợ chồng sống trong hoa viên phía đông, còn Mẫu Đơn sống

trong khu nhà chính. Nhưng nhiều khi Mạnh Giao và Mẫu Đơn bị du vào tình trạng chỉ có hai người với nhau. Hải Đường đã có thai được vài tháng, và không muốn đi ra ngoài. Đôi khi nàng ngồi xe đi dạo với họ; đôi khi nàng khuyến khích hai người đi riêng với nhau. Việc này gây nhiều khó khăn cho Mạnh Giao, hơn là cho Mẫu Đơn. Đã bao lần chàng thấy tim hồi hộp và môi thèm khát cho một nụ hôn cũ. Nhưng lần nào Mẫu Đơn cũng nói, "Không được. Tôi không yêu anh." Việc này đã trở thành một trò chơi cho hai người. Khi Mẫu Đơn ngồi gần chàng, và hai đầu gối đụng nhau và khi Mẫu Đơn cảm thấy ham muốn, Mạnh Giao thường nói, "Không được. Tôi không yêu em." Rồi hai người nhìn nhau và mỉm cười, và mắt họ, nụ cười của họ phản lại tất cả những lời họ đã thốt ra. Việc làm xa nhất của Mẫu Đơn là vuốt ve cánh tay chàng, lặng lẽ nắm chặt tay chàng. Mặc dù tất cả những sự hành hạ để "không vượt qua lằn ranh", hai người đều cảm thấy sức mạnh của một sự cảm thông âm thầm. Và như thế, khi ở nhà, khi ánh mắt hai người gặp nhau, họ trở nên dễ dàng không bày tỏ một cảm xúc nào: hai người đã thực hiện được một sự bình an vượt ra ngoài sự hiểu biết, và có được cái đẹp của một tình yêu mà ít người biết được.

Đến giữa tháng hai mẹ Hải Đường tới. Đúng ra bà muốn lên với con gái sớm hơn, nhưng phải chờ hết Tết mới đi được. Chỉ hai hoặc ba tuần nữa Hải Đường sẽ sinh con và bà mẹ rất muốn giúp đỡ con gái. Bà không muốn đi ra ngoài xem thành phố; bà chỉ muốn săn sóc cho Hải Đường qua việc sinh đẻ và coi sóc đứa cháu ngoại đầu tiên. Căn nhà yên tĩnh trở nên sống động với sự sửa soạn cho đứa trẻ sắp sinh, việc mượn thêm một người vú em, và những buổi tối chuyện trò giữa bà mẹ và hai cô con gái.

Cuối cùng những lúc nói chuyện huyền ảo của các người đàn bà có thêm tiếng khóc mạnh khoẻ của đứa trẻ sơ sinh. Mẫu Đơn cũng hồi hộp như mẹ và Hải Đường. Nàng yêu mến đứa bé ngay. Tất cả những bản năng phụ nữ của nàng lộ ra. Đứa bé là đứa cháu trai đầu tiên của nàng. Nàng nhìn vào mắt đứa bé, vuốt ve má nó, và ôm ấp nó như thể nó là con nàng vậy. Mấy tuần lễ liền nàng không còn đi dạo một mình nữa, một thói quen trước kia nàng rất thích thú. Mạnh Giao không thể cạnh tranh được với đứa bé. Chàng lãng vãng quanh và không được ba người đàn bà để ý; nếu chàng có

một ý kiến gì về cách săn sóc đứa bé, thì chàng bị ba người đàn bà cười chế giễu và lập tức im lặng; chàng giống như một người ngoài trong cái thế giới riêng cổ điển của đàn bà.

Thấy Mẫu Đơn cũng thích đứa bé, bà mẹ nói, "Còn con thì sao? Mẹ đang chờ đây." Đó là một câu hỏi quá cũ nhưng quan hệ nhất của người mẹ. Nàng không nói gì, nhưng có một sự ao ước sâu xa đang giục giã nàng.

- Mẹ Oi, dĩ nhiên con muốn có con của con chứ, như mọi người.

Một hôm, cả hai chị em ngồi trong phòng Hải Đường. Bà mẹ quay nhìn Hải Đường đang nằm trên giường.

"Ở Bắc Kinh này thì thiếu gì học giả mà Mạnh Giao quen biết." - Cũng không có ngay được đâu. Để con nhắc Mạnh Giao.

Mẫu Đơn bồng đứa bé lên và nói, "Mẹ Oi, đừng vội. Con sẽ tìm được chồng mà." Nàng nói một cách dễ dàng và coi thường đến nỗi bà mẹ và Hải Đường không thể nín cười được. Tình cờ lúc đó Mạnh Giao bước vào. Chàng rất vui mừng thấy gia đình hạnh phúc. Chàng hỏi:

- Mọi người đang cười cái thế?

Hải Đường trả lời, "Mẹ nói đã đến lúc phải kiếm chồng cho chị rồi." - Phải rồi. Anh vẫn tự hỏi không biết cái người may mắn sẽ là ai. Anh sẽ lưu tâm đến việc này.

Mẫu Đơn hứng khởi trả lời, "Anh không cần phải lo. Em sẽ tìm một người để lấy." Nàng tiếp tục ôm ấp đứa bé, lấy một ngón tay vẽ lên má đứa bé và miệng kêu chắc chắn, "Đừng lo. Em sẽ tìm được chồng mà." Mạnh Giao cảm thấy lý thú. "Em nói tìm chồng dễ như mua một đôi giày." Mẫu Đơn vẫn tiếp tục vỗ về đứa bé, dùng cái ngôn ngữ quốc tế ban sơ của tình mẫu tử mà con người không thể diễn tả bằng lời nói. Nàng ngẩng lên và nói, "Đừng lo ngại về em nữa." - Có lẽ em đã có một người đàn ông nào trong trí em?

- Không, em chỉ có một đứa bé trong trí em - đứa con của em.

Hải Đường phát biểu, "Chị điên rồi." Mạnh Giao cho biết chàng sẽ phải đi Hán Khẩu. Quan Đại Học Sĩ phái chàng đi thanh tra xưởng đúc thép, một công trình của quan Đại Học Sĩ. Chàng sẽ phải xa nhà ít nhất một tháng, có thể là hai tháng. Hải Đường đã có mẹ và chị ở bên cạnh nên chàng không

phải lo lắng.

Mẫu Đơn nhìn chàng, một cái nhìn đầy ý nghĩa, mà chàng không hiểu. Đêm đó Hải Đường hỏi chồng, "Cái gì vậy? Tại sao Mẫu Đơn nói như vậy?" - Ai mà biết được? Có lẽ cô ta đã tìm được người cô ấy vừa ý.

Mạnh Giao nhìn vợ cho con bú và trong một lúc chàng trầm tư suy nghĩ. Chàng đứng lên và bước về phía cửa sổ, chàng đứng đó một lúc, lắng nghe tiếng lá cây xào xạc trong khu hoa viên tối bên ngoài. Hải Đường vừa cài nút áo ngủ vừa gọi chồng:

- Lại đây. Có lẽ chị sẽ gây ra một sự ngạc nhiên nữa, anh có nghĩ thế không?

Mạnh Giao lắc đầu, "Cô ta có thể như vậy lắm." - Anh muốn nói gì?

- Anh cảm thấy không an tâm nghe cô ta nói tìm một người đàn ông dễ như là ăn đậu. Anh có một ý kiến...Anh nghĩ cô ta giống như một con chim cút với hai cánh mỗi một rồi, rất dễ bị phục kích và bị một người đầu tiên nào đó chọt ở đâu tới.

- Em không tin như vậy.

- Cô ta là một người bất thường nhất mà anh từng biết. Cô ta đã từng bị đau khổ, rất đau khổ một vài lần rồi. Cô ta không bao giờ nhắc tới cái kinh nghiệm ở Hàng Châu và anh không bao giờ muốn hỏi.

- Đúng vậy. Dĩ nhiên chị ấy không muốn nói tới chuyện ấy, và em cũng sẽ không hỏi. Nhưng chị ấy đang định làm gì?

- Chỉ có trời mới biết. Anh đã nói, cô ta giống như một con chim cút đã tung cánh và bay lơ lửng một thời gian lâu dài, và có lẽ đã quyết định ngồi xuống đất, chờ đợi bị người bắt. Anh có thể nhìn thấy thế trong toàn thể con người của cô ta khi cô ta chơi đùa với đứa bé. Anh có một linh cảm rằng cô ta sẽ chỉ lấy người mà cô ta thích, và không cần phải nhiều thời giờ cho cô ta ưa thích một người. Cô ta có ý kiến về đàn ông, em biết mà. Giống như tên võ sĩ.

- Em vẫn không hiểu được cái ý nghĩ chị ấy bỏ anh để đi với tên võ sĩ ấy.

- Sự việc đúng như vậy. Và anh sẽ không ngạc nhiên nếu cô ta đã tìm thấy hắn và hai người đã gặp nhau rồi.

- Nhưng hắn là người đã giết vợ! Hắn chắc đang ở tù.

- Đây chỉ là một tai nạn. Hãn không thực sự giết vợ. Hãn thuyết phục được toà án và chỉ bị 18 tháng tù thôi.

Anh đã cho điều tra sau khi cô ta bỏ đi. Bây giờ có lẽ hãn được tự do rồi. Hãy nhìn sự việc như thế này.

Hãn có lẽ có nhiều khêu gợi cho cô ta về thân thể; như vậy nếu cô ta thích hãn, lấy hãn và có con với hãn thì đã sao đâu.

- Nhưng đây là chuyện hôn nhân!

- Lấy một thân thể trẻ, mạnh khoẻ, vạm vỡ thì có gì sai lầm đâu, nếu cô ta thích hãn và hãn là một người chồng bình thường lành mạnh? Dẫu sao, chúng ta biết quá ít về hãn để có thể đánh giá hãn.

- Em có nên hỏi chị không?

- Không. Cô ta sẽ nói cho em biết khi đúng lúc.

Rồi chàng nói tiếp, "Dĩ nhiên đây chỉ là sự phỏng đoán của anh." Vài hôm sau Mạnh Giao ra đi. Mẫu Đơn cảm thấy một sự bình an kỳ lạ của tâm trí. Mạnh Giao cũng không xét đoán lắm về sự sẵn sàng của Mẫu Đơn muốn xây tổ ấm. Tất cả những xúc cảm của nàng đã bùng nổ, và bây giờ nàng muốn dừng chân, như một con chim đã mỏi cánh. Nàng bây giờ muốn có một người đàn ông mà nàng chỉ cần đủ thích để lấy làm chồng, một người đàn ông có thể thoa? mãn những nhu cầu đàn bà của nàng, và có thể nuôi nàng và yêu nàng. Kinh nghiệm với đàn ông của nàng đã dạy nàng nhiều điều, nhưng bây giờ nàng biết đúng nàng đang cần cái gì. Một người đơn sơ, một người lương thiện, trẻ trung và mạnh khoẻ, và tương đối thông minh. Nàng không bao giờ khó tìm một người đàn ông thích nàng. Cái khó là tìm được một người có hình dáng bề ngoài đẹp đẽ, mạnh khoẻ, có cá tính và lợi tức trông cậy được - hầu như đúng là tiêu chuẩn của cha mẹ khi tìm chồng cho con gái. Nàng buồn buồn nghĩ đó đúng là thứ hôn nhân sắp đặt trước của bà An Đắc Niệm. Trên tất cả, nàng muốn một người trẻ trung và mạnh mẽ để làm cha các đứa con của nàng. Nàng không đòi hỏi quá nhiều. Lúc đó là cuối tháng ba. Tuyết đang tan trên đồi Tây Sơn. Những nụ hoa đào nhỏ bé đang e lệ nhô ra khỏi những cành đen đũi trên đầu tường của những nhà trong ngõ hẻm Bắc Kinh. Bên ngoài Tây Môn, từng bụi cây đứng rải rác trên mặt đất mùa xuân ẩm ướt, trong khi những khối băng

tuyết hãy còn bán vào gốc cây.

Tại Đông Đàn Bạch Lầu và bên ngoài khu chợ Đông An, nhiều phu xe đã cởi bỏ áo choàng lông cừu, đánh đầy bụi bặm dơ bẩn của mùa đông. Thời tiết vẫn còn khô lạnh, nhưng những người giàu có vẫn đi ra ngoài trong áo choàng mùa xuân. Thỉnh thoảng, có người ngồi xe kéo đi ngang qua, chở đầy những cành đào, đem đến một tín hiệu mùa xuân từ trên núi.

Mẫu Đơn thường đi dạo một mình. Nàng rất thích ra ngoài để ngắm cái cảnh tươi vui này, để nghe một lần nữa tiếng trẻ con chơi đùa ngoài đường phố, để thở cái không khí hạnh phúc, ồn ào và khô khan của Bắc Kinh. Nàng không nghĩ gì hoặc tìm ai. Bầu trời màu xanh trong vắt như ngọc; nhà cửa hai bên đường và những bờ tường thấp rực rỡ màu kem, tương phản với màu xám xịt của mái nhà. Đây là những màu thanh sạch chỉ có được trong không khí trong sạch và khô ráo. Dọc đại lộ Trường An, nàng đôi khi trông thấy một đoàn lạc đà đi qua, chở những bao than từ một trạm xe lửa chính gần đó.

Cái mà nàng cần để được hoàn toàn hạnh phúc là bạn bè. Vì Mạnh Giao vắng nhà nên nàng có riêng chiếc xe ngựa. Con của Hải Đường là thế giới của nàng, mặc dù có bà vú trực hai mươi bốn giờ một ngày. Đôi khi nàng ngồi xe ra ngoài Tây Môn, hoặc tới Thiên Kiều vẫn còn vắng người bên ngoài Chính Môn. Nàng không thể thuyết phục được Hải Đường quần tã cho con rồi cùng đi xe ngựa ra ngoài với nàng; những rắc rối khi đưa đứa trẻ sơ sinh đi chơi thì hoàn toàn không tương xứng với bất cứ điều lợi ích nào; và hơn nữa, người mẹ sẽ phải chăm sóc đứa con suốt cuộc hành trình, thay vì vui hưởng quang cảnh tươi mát ngoài trời.

Thường Mẫu Đơn đi dạo một mình tới Đông Đàn Bạch Lầu, tại đó nàng có thể sống lại với kỷ niệm trong tửu quán. Một nét đặc thù của Mẫu Đơn là nàng không đủ nhẫn nại cho chi tiết. Nàng không thể nhớ hình phạt tù của Phùng Nam Đạt là bao lâu, và cứ nghĩ rằng chàng vẫn còn trong tù. Nàng thích ra ngoài tửu quán, gọi một tách cà phê, và ngồi xuống nhìn quanh.

Người đàn bà ngồi đầu tiên nhận ra nàng. Bà ta bỏ ra ngồi bên cạnh nàng.

- Đã lâu lắm rồi, chúng tôi không gặp cô.

Mẫu Đơn mỉm cười ngẩng lên. "Tôi đi xuống miền nam, và mới trở về

đây." - Cô còn nhớ người bạn của cô không? Anh ta đã ra tù rồi. Anh ta đến đây ba bốn lần hỏi thăm về cô đấy.

Mắt Mẫu Đơn sáng rỡ lên. "Anh ta ra tù hồi nào?" - Đa ba bốn tuần lễ rồi.

- Anh ta thế nào? Mạnh khỏe chứ?

Người đàn bà cười thật tươi. "Anh ta bình thường, trừ ra anh ta có vẻ thất vọng khi tôi cho anh ta biết cô không tới đây một năm rồi. Cô hãy chờ. Thế nào anh ta cũng tới đây nữa." Mắt Mẫu Đơn bỗng đỏ bừng. "Anh ta tới vào khoảng giờ nào?" - Khi thì buổi sáng, khi thì vào giờ này. Anh ta thường gọi bốn cân rượu và không nói chuyện với ai cả, chỉ ngồi nhìn ra đường phố, giống như cô vậy.

- Lần sau anh ta tới, bảo anh ta rằng tôi đã trở lại. Bảo anh ta hãy tìm tôi tại đây. Tôi sẽ trở lại mỗi ngày vào giờ này.

- Anh ta thế nào cũng tới.

Hai người nói chuyện gẫu một lát rồi người đàn bà trở về quầy thu tiền. Mẫu Đơn lo lắng. Nàng tự hỏi không biết Phùng Nam Đạt trông thế nào sau một năm rưỡi ngồi tù. Nàng bồi hồi mong đợi, hy vọng chàng sẽ tới ngay. Cho tới giờ ăn tối, nàng biết phải về nhà. Nàng miễn cưỡng đứng dậy ra về. Nàng vừa đi được khoảng một trăm thước và sắp bước vào ngõ Đồng Phủ thì nghe thấy tiếng người gọi, "Mẫu Đơn! Mẫu Đơn!" Nàng quay lại. Phùng Nam Đạt đang phóng qua đường giữa dòng xe cộ. Mẫu Đơn đứng im, nhìn chàng chạy lại. Nàng nghĩ "Anh chàng đây rồi!", và cảm thấy khắp người ấm áp. Nàng không thể tự kiềm chế, nhưng chờ cho đến khi chàng thoát ra khỏi được dòng xe cộ, và rồi điên cuồng vẫy tay gọi chàng.

Chàng lên tới nơi, dừng lại một giây để tập trung nhìn nàng, như thể biết chắc là không nằm mơ. Hàm răng trắng của chàng lóng lánh. Và ngay lập tức chàng ôm choàng lấy nàng.

- Cô vừa ra về thì tôi tới. Bà thân ngân viên bảo cho tôi biết.

Giọng chàng lắp bắp và Mẫu Đơn cảm thấy bàn tay chàng run rẩy.

- Ôi, Nam Đạt, Nam Đạt, tôi rất sung sướng gặp lại anh.

- Thực không?

Mẫu Đơn quan sát khuôn mặt chàng một giây. Nàng có vẻ lạnh lùng và xa cách khi nàng ngăm nhìn chàng.

Rồi nàng bình tĩnh lại và nói, "Dĩ nhiên. Tôi vẫn hy vọng anh sẽ xuất hiện mà." - Hãy trở lại tửu quán.

- Tôi phải về nhà bây giờ. Ở nhà đang chờ tôi. Tôi sẽ đến gặp anh ngày mai. Trọn một ngày, có vừa ý không?

Nàng để chàng dẫn nàng vào ngõ Đồng Phủ, và lắng nghe chàng nói. Một lần nữa hai người lại nhập vào cái nhịp bước mà nàng vẫn nhớ. Chàng nắm chặt cánh tay nàng và đi sát người nàng, đầu gối song song với đầu gối. Nàng có cảm tưởng anh chàng này có thể bồng nàng trên tay và chạy. Nàng hỏi:

- Anh có nghĩ đến tôi trong lúc trong tù không?

- Tôi không nghĩ đến chuyện nào khác ngoài cô ra. Bây giờ tôi tự do rồi. Không ai có thể can thiệp nữa.

- Không có ai? Anh có chắc không?

- Không có ai cả.

Hai người bước tới ngõ Tiểu Đông Môn, cái ngõ hẹp và dài. Chỉ có hai người. Chàng đứng lại và nhìn nàng một giây rồi ôm chặt lấy nàng. Chàng cúi sát mặt nàng, nhưng nàng chống cự lại cơn khích động đang dâng lên trong lòng và nói, "Xin anh đừng có ép vội tôi. Đã lâu lắm rồi tôi mới gặp lại anh." Nàng bước lùi lại khi chàng buông tay ra. Mắt hai người nhìn nhau, và họ lại nhập bước bên nhau. Chàng hỏi:

- Tôi hy vọng cô chưa hứa hôn với ai.

- Chưa.

Một lần nữa nàng cảm thấy bàn tay chàng bóp mạnh cánh tay nàng, và nàng tựa hẳn vào người chàng, trong lúc nàng nửa bước đi nửa kéo lê chân theo. Nàng nghĩ chàng quả thực là một con người đơn thuần, lương thiện. Nàng không công nhận đã yêu chàng, nhưng chàng làm nàng ấm áp và được che chở, và nàng nhớ lại hai người đã từng có những giây phút sung sướng bên nhau.

Khi còn cách nhà nàng vài dãy nữa thì hai người bước tới một con đường rộng. Nàng trông thấy một cái cổng lộ thiên, và nhớ lại điều chàng đã từng làm, cái ý tưởng tình nghịch trở lại với nàng, muốn thử chàng một lần nữa.

- Nam Đạt, anh có yêu tôi nhiều không?

- Cô biết tôi yêu cô nhiều mà.
- Anh có vâng lời tôi, làm bất cứ điều gì tôi bảo anh không?
- Dĩ nhiên.

Nàng chỉ tay vào cái cổng lộ thiên và nói to, "Nhảy xuống!" Phùng Nam Đạt liền nhảy ngay xuống cổng, một cách sung sướng và nhảy rất khéo. Đứng dưới cổng, chàng nói:

- Thấy không!

Mẫu Đơn bật cười khanh khách. May mắn là cái cổng khô ráo. Đặt tay vào miệng cổng làm đà, chàng nhẹ nhàng nhảy ra khỏi cổng. Chàng ôm nàng và hỏi:

- Bây giờ cô có chịu lấy tôi không?
 - Tôi không biết. Coi kìa có người ở đằng sau anh.
- Và nàng bỏ chạy đi.

Nguyễn Văn Lý

Tuyệt Tình Ca

Chương 31

Ngày hôm sau Mẫu Đơn ra đi sớm. Nàng cho mẹ và Hải Đường biết nàng có hẹn với một người đàn ông.

Hải Đường quan sát nàng. Nàng mặc quần áo cũ, và thay đổi kiểu tóc, để tóc buông xuống thành đuôi sam.

Hải Đường hỏi:

- Ai vậy?

- Chị chưa cho em biết được - chị chỉ đi chơi thôi và có thể về trễ.

Bà mẹ bao giờ cũng lo lắng và hỏi, ".Khi nào con về?".

- Con cũng không biết. Lúc nào con trở về thì mẹ biết ngay. Nếu con không về thì đừng chờ cơm con. Như vậy rõ ràng chưa?

Hải Đường trả lời một cách giễu cợt, ".Thưa chị, rõ lắm rồi ạ.".

Bà mẹ vẫn ngơ ngẩn nhìn, mắt dờm lệ. Mẫu Đơn phải nói, ".Mẹ, con có phải giải thích gì không? Con có tự do không?".

- Không ai bảo con không có tự do.

Trong một gia đình thượng lưu, một cô gái chưa chồng không được đi đâu một mình nếu bà mẹ không biết cô ta sẽ đi đâu. Nhưng Mẫu Đơn là một goá phụ.

- Được rồi, mẹ. Đây là một người đàn ông, không phải là một cô gái mà con sẽ gặp.

- Mẹ không nói gì cả. Nhưng con ơi, con đừng nên hấp tấp. Mạnh Giao cũng sắp về rồi mà.

- Mẹ, con đã quyết định gì đâu.

Nàng bước vội ra ngoài. Hải Đường nói với mẹ:

- Bây giờ thực là kỳ cục. Hôm qua lúc chị ấy trở về, con trông thấy mặt chị ấy đỏ bừng. Lúc ăn tối chị ấy cứ mỉm cười một mình. Chị ấy đang che giấu cái gì. Và cách chị ấy ăn mặc để đi gặp người đàn ông này! Con chắc rằng chị ấy đang định làm gì.

- Lần này mẹ không để nó chạy lang thang và dính dấp vào chuyện tai tiếng

nữa. Mẹ, con và Mạnh Giao phải coi chừng nó. Và nếu nó thích người này, chúng ta phải tìm gặp người này trước khi ba và mẹ đồng ý.

- Trước khi đi Mạnh Giao nói rằng chị ấy có thể gặp lại Phùng Nam Đạt.

Bà mẹ chưa hề nghe đến cái tên này. Bà hỏi, ".Phùng Nam Đạt là ai? Con đã gặp nó lần nào chưa? Nó thế nào?".

- Con chưa gặp anh ta bao giờ. Thực ra con cũng không biết tên anh ta cho đến khi con đọc nhật ký của chị. Tất cả những gì con biết là chị thường đi gặp người này khi chị chán Mạnh Giao. Anh ta là một võ sĩ.

- Một võ sĩ? Cái trò khôi hài gì đây?

- Con không biết. Anh ta bị án tù, nhưng Mạnh Giao nghĩ anh ta đã ra tù rồi.

Bà mẹ kinh hoàng, ".Bị tù về tội gì?".

- Vì tội giết vợ. Con được biết đó là một tai nạn. Chúng con không hề quan tâm đến chuyện này cho đến khi Mạnh Giao đọc báo và được biết anh ta bị án 18 tháng tù. Anh ta không giết vợ. Người vợ té trong một vụ ẩu đả, đâm đầu vào cột giường sắt.

- Nó chưa bao giờ cho mẹ biết.

- Chị ấy không nói đâu.

Bà mẹ càng lúc càng lo ngại. ".Gia đình nó ra sao?".

- Chúng con không biết gì cả.

Tại Đông Đàn Bạch Lầu, Phùng Nam Đạt đang ngồi chờ trong một chiếc xe ngựa thuê sẵn. Chàng và Mẫu Đơn trông thấy nhau cùng một lúc, và hơn hờ chào nhau. Trên mặt Phùng Nam Đạt là niềm hân hoan rõ rệt.

Hai năm trước hai người thường gặp nhau trong tửu quán, rạp hát và ngoài trời. Bây giờ Phùng Nam Đạt đề nghị ngồi xe tới sông Châu Giang. Mẫu Đơn bình thản trả lời:

- Anh muốn sao cũng được.

Nàng bước lên xe. Khi ngồi yên chỗ rồi, nàng nhìn chàng một cách xét đoán. Nàng thực tình không biết nhiều về người đàn ông này. Nàng không yêu và không thể yêu chàng như nàng đã yêu An Đắc Niệm và Mạnh Giao. Nhưng chàng có một cái nhìn thẳng thắn và thành thực, và nàng thích hàng răng trắng và nụ cười rộng mở trẻ trung, và tấm thân lực lưỡng của chàng.

Quả thực nàng rất thích chàng, bởi vì nàng nhớ lại hai người đã từng sống rất thú vị bên nhau. Chàng chơi cầu rất hay, chàng có thể biểu diễn môn Thái cực quyền rất đẹp và thuần thục. Chàng lúc nào cũng đầy nhiệt tình, và làm nàng vui. Chàng có thể uống rượu và chơi bài và làm những trò ảo thuật như một người chuyên nghiệp. Một lần nàng hỏi chàng:

- Có cái gì anh không làm được không?
- Có hai thứ. Tôi không hút thuốc phiện và cờ bạc. Hai món đó không hợp với tôi.

Rồi chợt nhớ ra điều gì, chàng nói tiếp, ".À, tôi không biết đọc và biết viết, gần như vậy. Tôi có thể đọc được hóa đơn và văn tự nhà, và ký tên tôi. Tôi không phải là một người có học, nhưng tôi là một người chính trực."

Nàng phì cười bởi vì điều ấy quá đúng. Nàng nhớ lại chàng rất chính trực và hơi hà tiện về tiền bạc. Nàng biết từ cách chàng đếm tiền khi trả tiền. Chàng rất thận trọng khi dùng tiền. Người ta không thể lừa chàng được và chàng cũng không lừa dối ai cả. Một lần chàng biết bị tính tiền quá đáng trong tửu quán. Chàng nổi giận, bước tới bàn giấy thuê ngân viên, đấm lên bàn và yêu cầu tính lại. Về mặt khác, chàng sẽ trả lại nếu người ta trả chàng nhiều hơn, dù chỉ vài xu. Hôm nay nàng nhất quyết tìm hiểu thêm về chàng.

Phùng Nam Đạt nói, ".Chúng ta sẽ bơi thuyền trên sông Châu Giang. Tôi biết một chỗ rất đẹp và vắng vẻ.

Trên đường về tôi sẽ chỉ cho cô biết nông trại của tôi."

- Anh có nông trại cơ à?

Chàng càng lúc càng chú ý tới nàng. ".Phải, tôi là một nông dân. Tôi có một nông trại tại Hải Điền."

- Nhưng tôi thấy anh lúc nào cũng ở thành phố.
- Tôi cũng có một cửa tiệm bán gạo và than củi bên trong Tây Môn.
- Ai sống ở trong nông trại? Ai trông coi cho anh trong lúc anh ở tù?
- Thằng cháu trai của tôi, và tôi cũng có tá điền. Tôi cũng nuôi gà vịt và sáu bảy con cừu nữa. Tôi muốn cô thăm nông trại của tôi.
- Chỉ có đứa cháu trai, và không có ai trong gia đình ư?
- Phải. Bây giờ vợ tôi đã chết rồi, tôi ít khi về nông trại.

Chàng đặt hai bàn tay hộ pháp lên đùi nàng và bóp chặt. Nàng hỏi:

- Anh có nghĩ tới tôi trong lúc ở tù không.

- Tôi không nghĩ gì khác ngoài cô. Tôi rất sợ cái ý tưởng rằng khi ra tù, tôi sẽ không thể gặp lại cô. Tôi không có cả địa chỉ của cô.

Nàng ngả lưng, để mặc đầu lắc lư theo sự rung chuyển của xe ngựa và suy nghĩ. Nàng cảm thấy bàn tay chàng đã choàng ngang qua lưng nàng, và nàng khẽ làm một cử động. Nàng ngạc nhiên thấy lòng tràn ngập một nỗi buồn. Khi chàng sắp hôn nàng, nàng bực mình đẩy dựa và nói, ".Xin dừng!".

Làm sao nàng biết chắc có thể yêu được người đàn ông này? Nhưng kỳ lạ thay nàng thích chàng, bao giờ cũng thích chàng. Những ý tưởng chống đối nhau làm bận tâm trí nàng cho tới khi hai người tới khu Tây Môn, một khu vực bao la hình tròn được tường thành bao vây, nằm giữa hai chiếc cổng dùng làm nơi đánh bầy địch quân. Đại lộ bên ngoài Tây Môn dẫn tới Cung Điện Mùa Hạ, là một con đường mới và rộng, hai bên đường trồng liễu. Xe ngựa của hai người chạy ngang qua những xe kéo và những người cười đùa. Khi hai người đi qua Hải Điện, một khu vực trù phú cách Tây Môn hai dặm, chàng chỉ vào một điểm ở đằng xa và nói, ".Kìa! Đó là nông trại của tôi - chỉ cách làng một quãng ngắn thôi.". Rồi chàng nắm tay nàng và nói tiếp, ".Nào chúng ta hãy lên ngồi phía trước.".

- Ngồi đâu?

- Vùng quê này đẹp lắm. Tôi sẽ lái xe ngựa và để người xà ích ngồi bên cạnh nếu anh ta đồng ý. Ngồi trong này ngọt quá.

Mẫu Đơn cười biếng cười khẽ. Anh chàng này lúc nào cũng ngộ nghĩnh đối với nàng. Chàng gõ tay lên cửa sổ từ bên trong chiếc xe ngựa khép kín.

- Bây giờ, hãy ngừng lại.

Người đánh xe ngựa nhìn xuống và trông thấy mặt Phùng Nam Đạt thò ra ngoài cửa sổ.

- Tôi muốn anh dừng lại.

Người đánh xe dừng lại. Phùng Nam Đạt nói, ".Để tôi đánh xe cho. Anh ngồi xuống. Cô nương đây và tôi ngồi bên trên.".

- Ông đánh xe được không?

- Anh sẽ thấy mà.

Khi hai người ngồi vào chỗ người đánh xe ngựa, Phùng Nam Đạt cầm dây cương, chặc lưỡi và thúc ngựa chạy từ từ. Mẫu Đơn cảm thấy làn gió mát mơn man mặt nàng. Nàng nói:

- Ngồi đây nhìn cảnh rất khác lạ.

- Dĩ nhiên. Giống như ngồi trên ngựa - cô sẽ thấy thế giới từ một độ cao hơn. Đây là một cảm giác thú vị.

Cô biết cười ngựa không?

- Dĩ nhiên là không rồi.

Nam Đạt điều khiển ngựa một cách thành thạo và con ngựa chạy nước kiệu dễ dàng. Rồi chàng vút một hai roi, con ngựa tuân theo lệnh chàng và phóng nước đại. Quang cảnh của con đường thay đổi mau lẹ; thỉnh thoảng, một cảnh liễu thấp quét vào mặt hai người.

Khoảng nửa dặm sau Hải Điền, họ trông thấy một xa lộ dài trải đá. Chàng quát thúc ngựa bằng thổ ngữ miền bắc ".Ta-trr! Worr!". và con ngựa gia tăng tốc lực. Nam Đạt có vẻ rất khoan khoái. Chàng ha hả cười và nói:

- Năm chắc lấy thành vịn. Này tay trái cô ôm lưng tôi thật chặt. Không quá nhanh đối với cô phải không?

- Không đâu. Anh đánh xe giỏi quá.

Mặt Nam Đạt rạng rỡ, mắt nhìn con đường phía trước. Có một nông dân vác nặng đang trước. Chàng trở tài lái xe tránh người nông dân, miệng vẫn nói chuyện:

- Hãy nghĩ một tháng trước đây tôi vẫn còn trong tù. Và bây giờ tôi đang ngồi xe chung với cô!

Một lát sau chiếc xe bỏ đường lớn, và chạy vào con đường quê. Chàng chỉ một khu vực cây cối um tùm khoảng ba trăm thước trước mặt và nói:

- Kia kia. Có vài chiếc thuyền để thuê. Tôi thích chỗ này lắm.

Mẫu Đơn không còn nghĩ đến những chuyện riêng nữa. Nàng rơi vào cái thái độ hồ hởi của Phùng Nam Đạt, và vui thích quang cảnh thay đổi. Một hàng cây cao bảy tám thước vây bọc bờ sông, che giấu vùng nước trong xanh.

- Từ Hy thái hậu thường tới đây. Vì thế chỗ này rất là ẩn khuất. Bây giờ bà

ta có Cung Điện Mùa Hạ rồi và chỗ này để cho công chúng, nhưng rất ít người biết tới chỗ này.

Hai người nhảy xuống xe và bước tới bờ sông. Một cái bến cũ kỹ đổ nát nằm bên phải. Có khoảng mười chiếc thuyền cũ cho thuê, sơn loang lổ, buộc vào bến. Mẫu Đơn hỏi người chủ thuyền:

- Chỗ này có cá không?
- Không nhiều lắm, và chỉ có cá nhỏ thôi.
- Tôi thích câu cá lắm.

Bấy giờ là đầu năm và hai người là khách duy nhất. Nam Đạt thuê một chiếc thuyền và chèo ra, còn Mẫu Đơn ngồi đối diện với chàng, mái tóc đuôi sam của nàng lung lẳng phía trước ngực. Con thuyền lướt êm trên mặt nước trong. Nàng rút một điều thuốc và bắt đầu hút. Thỉnh thoảng một con diệc từ vòm cây bay lên và đôi cánh trắng đập dù nổi bật trên bầu trời xanh. Những con chim nhỏ đâm đầu xuống nước tìm thực phẩm, tiếng kêu riu rít của chúng vang lên. Mẫu Đơn cảm thấy rất hạnh phúc. Nàng vừa thở khói thuốc vừa nói:

- Thật là thần tiên.
- Tôi muốn cho cô biết cuộc sống ở miền quê như thế nào.
- Nếu chúng ta câu được cá ở đây thì thật là tuyệt.
- Rất tiếc tôi quên mất. Đáng lẽ tôi nên mang theo cần câu. Ở đây chỉ có cá đối nhỏ thôi, lớn khoảng hơn một tấc.
- Không hề gì. Thật là một buổi chiều tuyệt thú tại đây, dù chúng ta không bắt được con cá nào. Chỉ cần một cuốn sách, một bao thuốc lá và một cái bếp nấu trà là đầy đủ rồi.
- Tôi không cần sách. Ngay cả nếu tôi biết đọc thì tôi cũng chỉ ngồi nhìn cô hơn là đọc sách. Tôi không biết trong những sách ấy có gì. Tôi nghĩ chỉ là nói chuyện này chuyện kia. Hãy nhìn miền quê này! Tại sao các nhà văn không biết sống mà chỉ viết thôi?

Mẫu Đơn không nghe chàng nói. Nàng thò một ngón tay xuống nước, nhìn những gợn sóng nhỏ vỗ vào mạn thuyền. Thỉnh thoảng nàng liếc vội nhìn Phùng Nam Đạt, và thấy chàng đang nhìn nàng một cách say đắm. Tim nàng cảm thấy như một con sò; thay vì đập với tình yêu và đam mê thì nó

ngộ nguậy và gọi cho nàng một cảm giác nhột nhột, nhưng không phải là không thích thú.

- Mẫu Đơn, hãy cho tôi biết cô có yêu tôi không? Cô sẽ làm tôi trở thành một người sung sướng nhất trần đời nếu cô nói cô yêu tôi.

- Tôi không biết.

- Cô có thể thương tôi một chút, chỉ tí chút thôi, được không? Chiều nay tôi sẽ cho cô xem nhà của tôi.

Chúng ta sẽ sống mỗi ngày như chiều nay.

- Tôi sẽ không đi chơi với anh nếu tôi không thích anh. Có phải anh đang cầu hôn tôi không?

- Còn gì nữa? Đêm qua tôi nằm trên giường cứ suy nghĩ hoài. Tôi không phải là người có ăn học. Và cô - tôi đoán cô thuộc về một gia đình khá giả. Tôi có hy vọng gì không?

Chàng để mặc con thuyền trôi. Mẫu Đơn chưa dám quyết định. Nàng nói, ".Tôi thích anh - nhiều lắm. Nhưng anh phải cho tôi thời gian suy nghĩ".

- Tôi biết. Cô phải có sự chấp thuận của cha mẹ. Cha mẹ cô còn sống không?

- Còn sống. Và tôi còn có người anh họ nữa. Anh ấy là người đứng đầu gia đình tại Bắc Kinh.

- Anh họ cô là ai?

- Là chồng của em gái tôi. Anh ấy là quan Lương Hàn Lâm. Tôi muốn hỏi ý kiến anh ấy.

Cái chữ ".Hàn Lâm". mang theo một thứ hấp dẫn xã hội, ngay cả với một người ngoài đường phố không biết đọc biết viết.

- Cô nói quan Hàn Lâm?

- Phải. Lương Hàn Lâm ... Có sao không?

Nam Đạt dường như bị xúc động trước sự khám phá này. Chàng im lặng mất vài phút. Rồi với nghệ thuật nhà nông, chàng dùng mái chèo bơi thuyền vào bờ tại nơi lau lách mọc cao một thước trên mặt nước.

Chàng nói, ".Tôi biết một chỗ rất đẹp ở đây.". Thong thả bơi thuyền vào sát bờ, chàng đưa tay ra và nói, ".Nào bước lên đây.".

Chàng nhắc bổng nàng trên tay và bước khoảng hơn mười thước trước khi

đặt nàng xuống một vùng cỏ mượt mà. Chàng dường như biết rất rõ chỗ này, một nơi kín đáo, nằm giữa một bụi cây rậm rạp. Rạng rỡ trong sức mạnh thể chất, chàng bắt đầu cởi áo ngoài và áo trong.

Mẫu Đơn biết rằng nàng đã bị xập bầy, nhưng nàng lại rất thích thú nhìn thấy bộ ngực tròn và hai vai nở của chàng, làn da màu đồng lấp lánh dưới ánh nắng mặt trời. Chàng bước lại và ngồi bên cạnh nàng. Nàng hỏi một cách yếu ớt:

- Anh không thấy lạnh ư?

- Không. Không lạnh gì cả.

Nàng cảm thấy lòng rộn lên trong lúc dùng một ngón tay vẽ ngang qua ngực và cánh tay chàng. Mắt chàng chăm chú nhìn nàng, và chàng co tay cho bắp thịt ở cánh tay vồng lên, như một con công đực khoe khoang bộ lông đẹp để chinh phục con mái. Khuôn mặt chàng đẹp đẽ và gân guốc.

- Cô có muốn tôi biểu diễn Thái cực quyền cho cô coi không?

Chàng quăng chiếc áo ngoài xuống đất. Thái cực quyền quả thực là môn võ thuật thể dục thẩm mỹ, gồm những cử động chậm chạp theo hình tròn và điều khiển được sự hít thở trong một nhịp điệu rất nhịp nhàng.

Bàn tay, cổ tay và cánh tay chàng lúc nào cũng gồng lên, chàng né tránh, khom lưng, duỗi thẳng và xoay tròn, chân chàng cũng làm những cử động thông thả uyển chuyển và căng thẳng như thế, với cái duyên dáng của một con mèo.

Mẫu Đơn ngăm nhìn chàng trong nắng, uốn lượn thân thể thành những cử động hình tròn. Lúc nào vị trí của đầu, cổ, cánh tay và chân cũng hoà hợp với nhau. Thay vì một cú đâm mau lẹ, thì lại là một cái vươn tay từ từ. Thay vì một cú đá, thì chỉ là một sự nhấc chân chậm chạp, khó khăn, bình tĩnh. Cái đẹp của môn quyền này do sự duyên dáng và căng thẳng của cử động chậm chạp. Người ta có thể gọi nó là một môn ".vũ mèo".. Chàng bất thành linh ngừng lại và hỏi, ".Thấy thế nào?".

Mẫu Đơn mỉm cười trả lời, ".Tuyệt diệu lắm.".

- Đây là môn tập luyện cho sức khỏe. Sáng nào tôi cũng luyện như vậy vào lúc sáu giờ sáng. Phải tập sớm ngoài trời để hưởng hết cái lợi của không khí buổi sáng.

Chàng nằm ngửa xuống và kéo nàng vào lòng. Nàng tựa đầu vào bộ ngực mạnh mẽ của chàng; bàn tay chàng lần mò người nàng, từ lưng lên vai bằng sự vuốt ve dễ chịu. Chàng nghe thấy hơi thở dồn dập của nàng.

Nàng ngẩng đầu lên, nhìn mặt chàng và trông thấy hàm răng trắng của chàng. Nàng đã quyết định lấy chàng rồi.

Cái mà tâm trí không giải quyết được thì cơ thể giải quyết bằng bản năng với sự đơn sơ tận cùng. Có lẽ sự tán tỉnh và kết đôi không khác với các khía cạnh căn bản của thời cổ xưa. Bây giờ Mẫu Đơn có thể cất tiếng hát như một thi sĩ cổ điển:

".Mặt chàng như mặt trời buổi sáng và thiếp hài lòng với sức mạnh hạ bộ của chàng. Thiếp sẽ sinh cho chàng một đứa con trai để được chàng thương yêu.". Như vậy con công đực đã chiến thắng.

Sau đó, Mẫu Đơn mỉm cười sung sướng nói, ".Nam Đạt, anh thật là hoàn toàn.".

Chàng trả lời, ".Thì cô cũng vậy.".

Nàng cầm chiếc áo trong của chàng và đắp lên ngực chàng để chàng khỏi bị lạnh. Chàng nói:

- Tôi không cần đâu.

Sau bữa ăn trưa ngoài trời, bằng cách nấu trà trên một ngọn lửa bằng que củi và lá khô, hai người ra về.

Mẫu Đơn cảm thấy nàng thỏa mãn với người đàn ông đơn sơ, lương thiện và ngộ nghĩnh này. Nàng không quan tâm đến quang cảnh chung quanh trên đường trở về và trầm tư suy nghĩ.

Khi hai người tới nông trại của Phùng Nam Đạt, Mẫu Đơn hoàn toàn vui thích với những gì nàng trông thấy.

Căn nhà trại đặc biệt làm nàng chú ý. Nó chỉ có năm phòng, giữa một cánh đồng rộng một dặm rưỡi.

Những con ngỗng và vịt kêu quang quác, chạy lung tung khắp nơi. Một vài con cừu đen đang ăn cỏ bên hàng đậu, bị buộc vào một sợi giây thường dài, để chúng khỏi ăn rau trong vườn. Phùng Nam Đạt giải thích rằng trước kia đây là nhà của một thái giám đã về hưu sau một đời phục vụ trong dinh cơ một thân vương gần đó. Chỉ là một căn nhà trại thông thường, một cánh để

ngỏ dùng làm nơi chứa rơm và củi đốt. Từ nhiều năm không được quét vôi lại và những tấm gỗ không sơn đã ngả sang một màu khô nhạt vì mưa nắng. Đến chiều tối hai người trở lại thành phố.

Nguyễn Vạn Lý
Tuyệt Tình Ca
Chương 32

Những cuộc đi chơi bên ngoài như thế tiếp tục trong những ngày kế tiếp. Rồi Mẫu Đơn bị bệnh đau cuống họng, lên cơn sốt, và phải nằm trong giường. Nàng cứ để mặc cho mẹ và Hải Đường phỏng đoán. Khi bị tra hỏi nhiều lần, nàng chỉ trả lời:

- Mẹ Oi, đừng nôn nóng. Con chưa quyết định mà.

Nàng có cảm tưởng rằng mẹ và em gái sẽ chê cười nàng vì lấy một nông dân thất học. Sẽ là một sự đi xuống cho Hải Đường và ông chồng hàn lâm phải có một người anh rể là một nông dân thất học. Nàng sẽ giải thích thế nào? Việc này sẽ phá vỡ nguyên tắc ".môn đăng hộ đối". cổ xưa. Nàng hy vọng sẽ giải thích với Mạnh Giao.

Mạnh Giao trở về trong lúc nàng vẫn còn nằm bệnh. Chàng vừa vào nhà thì Hải Đường đã mỉm cười nói với chàng:

- Có chuyện xảy ra với Mẫu Đơn.

Chàng vội ngẩng lên. Hải Đường nói tiếp:

- Chị ấy đi chơi bên ngoài rồi.

- Với ai?

- Chị ấy không cho mẹ và em biết. Em nghi là Phùng Nam Đạt.

Chàng muốn nhảy dựng lên, nhưng rồi đành bật cười. ".Anh cũng nghi như vậy. Anh thật là thông minh!

Làm sao em biết?".

- Bởi vì cái lối ăn mặc của chị ấy khi đi chơi, mặc quần áo nông dân. Chị ấy đang làm trò gì? Một lần chị ấy nói chị ấy đi câu và xem Thái cực quyền. Vì thế em nghĩ đúng là tên võ sĩ.

Chiều hôm ấy, chàng tìm cơ hội để biết Mẫu Đơn định làm gì. Mẫu Đơn đang nằm trong giường, mặc quần áo ngắn, một chân co lên, tay cầm một cuốn sách. Cửa sổ hướng nam đóng lại, và ánh sáng từ cửa sổ phía sau hắt lên khiến khuôn mặt nàng thành một hình nghiêng. Nàng trông thấy chàng bước vào và mỉm cười chào đón. Mạnh Giao hỏi:

- Em đọc gì trong phòng tối này?

- Những bài luận văn của anh. Chỉ lật qua để giải trí thôi mà. Khi em đọc một vài trang, thì bệnh đau cổ của em biến mất.

Mạnh Giao phá lên cười.

- Đại ca, em muốn nói chuyện với anh.

Mạnh Giao kéo một chiếc ghế, giống như một thầy lang đến thăm giường bệnh nhân. Chàng chăm chú nhìn nàng. Mẫu Đơn nghiêm trang nói:

- Đây là chuyện quan trọng. Chính là Phùng Nam Đạt. Em gặp lại anh ta và chúng em gặp nhau vài lần rồi.

Nàng chột ngừng lại và thở dài.

- Em kể tiếp cho anh nghe đi.

Không quay lại nhìn chàng, Mẫu Đơn thò tay ra nắm lấy tay Mạnh Giao. Nàng nhìn đắm đắm vào khoảng không, mắt nàng chớp chớp tập trung tư tưởng. Nàng vẫn không nhìn chàng và nói:

- Anh nghĩ thế nào nếu em cho anh biết em sẽ kết hôn với anh ta?

Chàng nhận thấy giọng nói của nàng hơi mệt mỏi và thiếu sự hân hoan.

- Đó có phải là chuyện em muốn nói không?

- Phải. Anh phải cho em biết.

Giọng của Mạnh Giao rất dịu dàng. ".Em quên rằng anh chưa gặp anh ta. Em chưa hề kể cho anh một điều gì về anh ta, Nàng quay nhìn chàng. Giọng nàng linh động hơn khi nàng nói, ".Anh ta muốn lấy em. Em không thể quyết định được."

- Em có yêu anh ta không? Em phải thành thực cho anh biết.

- Em không biết. Em thích anh ta. Anh ta rất thành thực và đáng trọng, và anh ta yêu em. Khi nào em ở bên anh ta, em rất sung sướng. Thế này có lạ không? Khi em xa anh ta thì em chẳng nghĩ gì đến anh ta cả - nghĩa là, trong em không có cái nỗi đau đớn nóng bỏng và ao ước nhau khi xa nhau - không phải là một cái gì rất gần gũi, rất sâu đậm nó bóp trái tim. Đó không phải là cách em tưởng nhớ một người mà em rất yêu trong đáy hồn em. Anh thấy kỳ lạ không? Những điều quá sâu xa đến nỗi chúng ta không nhận ra trong con người chúng ta?

Những lời nói của nàng đứt quãng, không ăn nhập với nhau. Vài lần nàng

đi tới chỗ nguy hiểm sắp tuôn ra nỗi lòng sâu kín của nàng đối với Mạnh Giao, nhưng kịp thời kiềm chế được. Bàn tay nàng vẫn còn nằm trong tay chàng, và khẽ gãi tay chàng. Mạnh Giao cũng đùa nghịch với ngón tay nàng, và nói:

- Em chưa quyết định, phải không?

- Chưa. Em muốn anh cho em biết. Em có nên kết hôn với anh ta không?

- Em nói anh ta yêu em, và em hạnh phúc khi ở gần anh ta. Anh đoán rằng em biết rõ anh ta, anh muốn nói hai người đã thân mật với nhau...

Mẫu Đơn buông tay chàng ra và mỉm cười thẹn thùng.

- Phải. Về thể chất anh ta rất đẹp trai. Anh ấy thoa? mãi em... Nhưng đôi khi em phải tự hỏi. Anh ta không biết đọc biết viết. Nhưng anh ta là một người rất tốt, và em biết anh ta sẽ nuôi nấng được em đầy đủ. Anh ta có một nông trại ở vùng Hải Điền và một cửa tiệm bên trong Tây Môn. Đôi khi em cảm thấy em đang liều lĩnh hạnh phúc của em khi sống với một người như thế suốt đời - em sợ rằng em lầm lẫn. Em cảm thấy em rất sung sướng với anh ta. Chúng em sẽ có con cái và em sẽ có một gia đình. Anh hãy cho em biết. Còn cha mẹ em nữa. Anh nghĩ em có nên lấy anh ta không?

- Mẫu Đơn, anh rất vui mừng em cho anh biết. Có phải anh ta là một nông dân và có một cửa tiệm không?

Cửa tiệm buôn gì?

- Bán gạo, than, củi và đá lạnh. Anh có nghĩ là em điên rồ không? Mẹ và Hải Đường sẽ nói gì?

Mạnh Giao im lặng một lát để sắp xếp tư tưởng, cố gắng vẽ ra cuộc đời của nàng với Phùng Nam Đạt. ".Tại sao không, anh nghĩ rất là hoàn hảo nếu em có thể hạnh phúc bên anh ta. Còn về vấn đề môn đăng hộ đối, đừng nghĩ đến làm gì. Có thể đây là cơ hội thay đổi cuộc đời cho em."

- Em tin em có thể tự điều chỉnh cho thích hợp với sự thay đổi. Em còn trẻ và khoẻ mạnh. Anh có tin em sẽ thích ứng được không?

Mạnh Giao cảm thấy hài lòng khi nàng đặt hết tin tưởng vào chàng. Nàng tiếp tục nói:

- Anh ta hỏi em vài lần xem em có thể yêu anh ta được không và em chỉ nói

".có lẽ". - anh biết chúng em nói chuyện này khi chúng em làm tình với nhau - và anh ta hỏi em có chịu lấy anh ta không và em chỉ nói ".có lẽ."

Âm thanh của những lời nói này trôi qua tai Mạnh Giao. Chàng trầm tư suy nghĩ; rồi bất thần chàng nhớ lại giấc mơ trước kia và hai hàng cuối cùng của quẻ xâm:

Núi khép lại và dòng sông tắc nghẽn Tới một ruộng lúa trồng ngô chín vàng.

Chàng bật ra một nụ cười bí mật. Mẫu Đơn ngạc nhiên hỏi:

- Anh cười cái gì? Anh không chấp thuận phải không?

Chàng lại cười. ".Có chứ. Anh chấp thuận."

- Thế thì có gì buồn cười đâu.

- Em có nhớ câu sấm không? Có phải em nói anh ta là một nông dân? Nếu câu sấm đúng, thì em sẽ kết hôn với anh ta. Anh tin rằng thời gian qua đi, em sẽ thích ứng với hoàn cảnh mới và tạo lập một gia đình riêng của em, và em sẽ là vợ và làm mẹ như mọi người khác. Tiền tài, địa vị - những thứ đó không có nghĩa gì trừ phi là những kẻ rờm đời, và em biết anh ghét bọn trưởng giả học làm sang thế nào.

- Anh không phiền lòng khi có một người anh em đồng hao là nông dân?

- Thành thực mà nói anh không quan tâm. Mẫu Đơn, anh rất muốn em được hạnh phúc. Cứ việc kết hôn với anh ta nếu anh ta là một người lương thiện và yêu em. Người ta nói về môn hộ. Bố anh là một nông dân. Điều đó không ngăn cản anh trở thành một ông hàn lâm. Bây giờ anh là một quan hàn lâm, và điều này không thể ngăn cản con trai anh trở thành một nông dân. Em nên nhớ nông dân sắp hạng nhất trong xã hội theo truyền thống cũ - bên trên thương gia và thợ thuyền - chỉ đứng sau sĩ phu thôi. Để anh kể em nghe một câu chuyện hay..

Chàng kể lại một cổ sự về một quan tể tướng có một đứa con trai mất dạy, hăm dọa phung phí tất cả tài sản của ông. Một hôm quan tể tướng nói với người con trác táng, ".Bây giờ cha già rồi và là quan tể tướng mà vẫn phải làm việc vất vả hàng ngày. Con phải biết tự xấu hổ.". Đứa con trả lời, ".Tại sao con phải xấu hổ?

Cha con là một quan tể tướng và con trai của con sẽ làm quan vào tuổi hai

mười hai. Bố của cha là một nông dân và con trai của cha là một người không tư cách, không tham vọng và không phải xấu hổ. Làm sao cha có thể ví với con. Tại sao con không chơi bởi và tại sao con phải làm việc?".

Mẫu Đơn cười, ".Đúng quá - đúng quá.".

- Như vậy em gái em lấy quan hàn lâm, và em lấy một nông dân. Điều gì ngăn cấm em có chồng là nông dân và có con là quan hàn lâm?

- Như vậy anh chấp thuận?

- Anh chấp thuận, nếu những điều em kể cho anh là đúng, và em thích Phùng Nam Đạt.

- Em nghĩ em thích anh ta.

Rồi nàng chìa tay về phía chàng, và ao ước nói một điều gì. Nàng nhìn chàng và nói, ".Nếu anh chấp thuận thì em rất vui lòng. Chuyện này là của chung chúng ta nữa. Em không muốn bất cứ sự thay đổi nào giữa chúng ta.". Nàng khẽ bóp tay chàng. Mạnh Giao trả lời:

- Không có gì thay đổi cả. Không có gì thay đổi giữa chúng ta.

Chàng nắm chặt tay nàng, rồi đi ra báo tin cho Hải Đường và mẹ vợ. Chàng nói với vợ:

- Đúng là Phùng Nam Đạt, như chúng ta nghĩ.

Hải Đường hồn hên kêu lên, ".Trời ơi, không được!".

- Dĩ nhiên chúng ta phải gặp anh ta trước khi chúng ta đồng ý. Anh ta dường như thất học, có một nông trại và một cửa tiệm bán gạo và than. Nhưng cô ta thích anh ta.

Mắt Hải Đường mở mỗi lúc một to hơn. ".Chị bao giờ cũng vậy. Chị có nói đã quyết định lấy anh ta chưa?".

- Chưa, cô ấy muốn hỏi ý kiến của anh, và anh nói nếu anh ta là người đáng trọng chăm chỉ làm việc và có lợi tức đều đặn, tư cách đứng đắn và không bệnh tật, thì tại sao không?

Bà mẹ không biết nghĩ gì. Bà chỉ nói, ".Nếu nó là một người đàn ông hoàng và không xấu trai thì mẹ không quan tâm. Và mẹ nghĩ không phải là một việc xấu nếu mẹ có một đứa con rể làm chủ một tiệm bán gạo và than. Mẫu Đơn sẽ không bao giờ thiếu gạo và than củi.".

Mẫu Đơn làm những sắp xếp cho Mạnh Giao tới gặp Phùng Nam Đạt, và

cửa tiệm cùng với nông trại tại Hải Điền. Mạnh Giao còn biết Phùng Nam Đạt có vài mẫu ruộng rất tốt tại Thanh Hồ nữa, cách Bắc Kinh khoảng bảy dặm về phía bắc. Mạnh Giao viết một lá thư cho ông bố của Mẫu Đơn, báo cho ông ta biết lời cầu hôn của Phùng Nam Đạt và xin ông chấp thuận. Ông bố nhượng bộ, nghĩ rằng đây là hành động cuối cùng của cô con gái thất thường kỳ quái của ông, cùng với tất cả những ý tưởng điên rồ của Mẫu Đơn. Ông sẽ lên Bắc Kinh dự đám cưới.

Vào giữa mùa hè, Mẫu Đơn viết một lá thư dài cho Bạch Huệ, mời cô ta và Như Thủy tham dự hôn lễ của nàng và viếng thăm Bắc Kinh.

"Chị Bạch Huệ thân mến, Tôi biết, chị sẽ sung sướng nghe tin tôi sẽ kết hôn với Phùng Nam Đạt vào tuần lễ đầu tháng Chín. Tôi ước muốn được anh chị lên dự hôn lễ của tôi.

Biết bao việc đã xảy ra từ lần cuối cùng tôi gặp chị. Chị hỏi tôi đang làm gì. Bề ngoài thì chẳng làm gì cả.

Tôi cũng có thể trông thấy anh chị Ở trên núi cũng chẳng làm gì cả, sung sướng nhìn mùa xuân chuyển sang mùa hạ, và mùa thu nhường chỗ cho mùa đông. Nam Đạt đang sửa sang lại căn nhà ở Hải Điền và làm lại toàn thể căn nhà. Đó là lý do tại sao chúng tôi phải chờ tới tháng Chín.

Làm sao tôi mô tả Nam Đạt cho anh chị và cảm tưởng của tôi với anh ta? Anh ta chỉ biết ký tên thôi, nhưng về mọi phương diện khác, anh ta là người mà các thiếu nữ muốn tìm kiếm ở một người chồng. Anh ta đẹp trai, và có cá tính tin cậy được. Phải, tôi biết tôi có thể tin tưởng anh ta được. Mẹ tôi nửa đùa nửa thực nói rằng tôi sẽ không bao giờ phải thiếu thốn gạo và than củi. Anh ta bán gạo và than. Tôi nhắc lại, bán than.

Không vinh quang gì phải không? Tôi hoàn toàn tin tưởng anh ta và tình yêu của anh ta dành cho tôi. Một người con gái còn cần gì hơn thế?

Hải Đường dường như không chấp thuận hôn nhân này, nhưng đó là Hải Đường. Mạnh Giao chấp thuận.

Bạch Huệ Oĩ, tôi nghĩ tôi đã thay đổi rồi. Tất cả những ao ước và nỗi đau của tim tôi đã chôn vùi rồi, an toàn khoá chặt trong tôi. Chị nói đến tình yêu. Tôi hy vọng tôi có tình yêu về thể xác và tôi sẽ là mẹ của nhiều đứa con. Bây giờ đó là lý tưởng hạnh phúc của tôi. Tôi sẽ không bao giờ muốn

gì thêm nữa. Tôi không đòi hỏi hơn nữa. Làm sao tôi có thể giải thích điều này cho bất cứ ai ngoài chị ra?

Xin chị lưu ý, tôi không nói rằng tôi không yêu Nam Đạt. Anh ta thật là tuyệt vời đối với tôi, và lúc nào cũng ngộ nghĩnh. Tôi chỉ không cảm thấy lòng cuồng nhiệt mà chị biết tôi cảm thấy trong quá khứ. Sự hoàn toàn hàng phục của tâm hồn cho một tâm hồn khác bây giờ tôi không thể làm được nữa, và tôi cũng không muốn mở lại những vết thương cũ. Nhưng tôi yêu anh ta, mặc dầu yêu một cách khác, và sẽ là một người vợ tốt cho anh ta. Tôi nghiệp Nam Đạt, anh ta thật là hiền lương và rất cần tôi.

Tôi không hối tiếc gì cả. Tôi phải kể cho chị về Mạnh Giao. Tôi chỉ kể chuyện này cho một mình chị, chứ không cho ai biết cả. Hôm nọ tôi đi với chàng và Nam Đạt để thăm nông trại tại Thanh Hồ. Nam Đạt có ba mẫu trồng lúa mì, và một vườn trồng chà là mà anh ta cho biết đem lại lợi tức đến hai hay ba trăm quan một năm. (Trời ạ, sao tư tưởng của tôi rời rạc thế này?) Phải, anh ta ở trong nhà và nói chuyện với họ hàng, trong khi tôi và Mạnh Giao dạo bước tới bờ suối. Nước suối thật là trong và vài con la đang lội qua dòng suối. Mặt trời đã ngả về chân trời và từng đàn quạ bay vòng quanh lùm cây phía bên trái, nổi bật trên nền trời rực rỡ màu tím và đỏ. Hoàng hôn đẹp đến nỗi tôi phát khóc mặc dù tôi không muốn, nhưng tôi đứng đó và Mạnh Giao nhìn tôi thật dịu dàng. Chúng tôi đã đồng ý không bao giờ nhắc đến chữ yêu giữa chúng tôi nữa, và cũng không hôn nhau nữa. Chàng muốn trung thành với Hải Đường và tôi trung thành với Nam Đạt. Nhưng chàng nói, ".Anh sẽ không bao giờ hôn em nữa, nhưng hãy để anh hôn khô những giọt lệ của em.". Và chàng hôn thực, và rồi chàng nhắc lại hai câu thơ quen thuộc của Bạch Cư Dị trong bài Trường Hận Ca:

Thiên trường địa cửu hữu thời tận,.

Thử hận miên miên vô tuyệt kỳ!

(Trời đất lâu dài còn lúc hết,.

Sầu này dằng dặc biệt bao nguôi!) Mặt chàng đỏ bừng; chúng tôi không nói thêm một lời nào nữa. Chàng đưa tay dịu tôi và chúng tôi quay về căn nhà trại.

Bạch Huệ thân mến, dù chúng tôi làm gì và cảm thấy gì, thì kỷ niệm này

vẫn sống mãi với chúng tôi. Đôi khi tôi cảm thấy những giây phút đẹp nhất, những giây phút đích thực của đời chúng tôi, là cái giây phút Mạnh Giao hôn tôi bên con suối trong buổi hoàng hôn ấy, còn những giây phút khác trôi qua và vĩnh viễn mất đi bởi vì không có ý nghĩa gì trong tâm hồn chúng tôi. Những giây phút vĩ đại bám vào chúng ta, giống như âm nhạc tắt đi rồi, trong khi những âm điệu văng vẳng còn lại trong tâm trí. Chị nói cái âm điệu ám ảnh ấy là thực, hay âm nhạc là thực? Một số việc bị gián đoạn trong dòng đời, nhưng kỷ niệm của những việc ấy vẫn tiếp tục theo đuổi chúng ta suốt đời. Tôi sẽ cố gắng là một người vợ tốt của Nam Đạt, nhưng tôi không tin tôi có thể sống lại các kỷ ức mà tôi đã trải qua. Những kỷ ức ấy đã trở nên sắc nhọn và phong phú đối với tôi, như một bông hồng ngầy ngất với tình yêu Tần Châu, hoặc là ngọn lửa trắng tinh chói mắt của tình yêu An Đắc Niệm, hoặc là tình yêu tử đinh hương màu tím của Mạnh Giao dành cho tôi. Trong bộ áo cưới của buổi hôn lễ, tôi sẽ ôm một bó hoa tử đinh hương. Trước kia tôi yêu thích màu tím đậm. Bây giờ tôi thích màu tím dịu dàng của hoa tử đinh hương.

Tôi biết chị sẽ thấy tôi là một cô dâu hạnh phúc khi chị tới đây. Xin hãy đến với tôi, tôi năn nỉ chị. Tôi hứa sẽ đãi chị một bữa thịt ngỗng tuyệt ngon từ nông trại của chúng tôi, ngay buổi tối đầu tiên chị tới nơi.

Mạnh Giao bảo tôi rằng những sách vĩ đại nhất được viết bằng máu và nước mắt. Tôi tin rằng lá thư này của tôi cũng viết bằng máu và nước mắt của tôi.

Bạn của chị mãi.

Mẫu Đơn "

Hết

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vy.

Nguồn: Mây bốn Phương

Được bạn: Thành Viên VNthuquan đưa lên

vào ngày: 27 tháng 12 năm 2003